

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**01 - 2022**

**406**

---

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

01-2022

406

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	338
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	372
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	967
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	698
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	991

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	338
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	372
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	967
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	698
<u>PART VI:</u> Correction	991

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỂN 1 (01.2022)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỂN 1 (01.2022)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

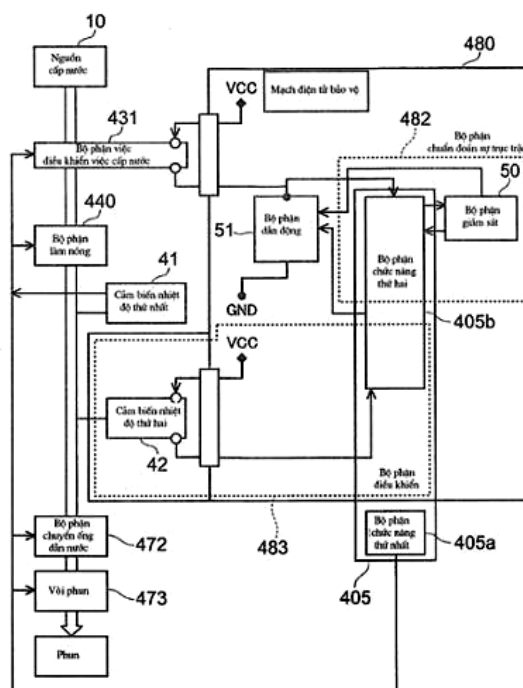
- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

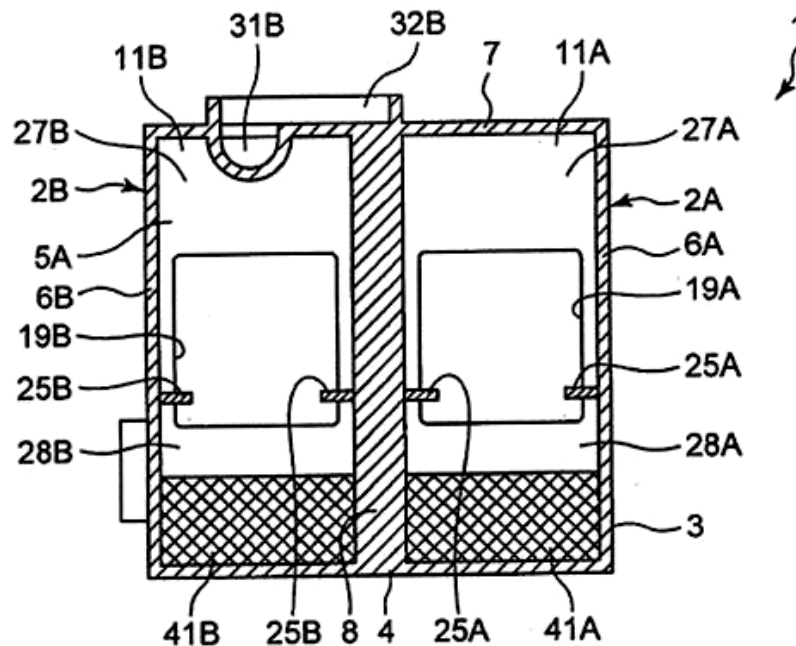
- (11) **1-0030608 B** (15) 25/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
 (21) 1-2018-04282  
 (22) 27/09/2018  
 (30) 2017-188895 28/09/2017 JP  
 (51) **E03D 9/08**  
 (73) **TOTO LTD. (JP)**  
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan  
 (72) OGAWA, Munehiko (JP); MATSUDA, Yasuhiro (JP); KAWAHARA, Kandai (JP);  
 FUKUMOTO, Haruhiko (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ RỬA VỆ SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị rửa vệ sinh theo một phương án thực hiện sáng chế bao gồm bộ phận làm nóng, vòi phun được tạo kết cấu để phun nước được làm nóng bởi bộ phận làm nóng về phía các bộ phận riêng tư của người; bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất một bộ phận trong số bộ phận làm nóng và vòi phun, và bộ phận giám sát. Bộ phận giám sát được tạo cấu hình để chuẩn đoán sự trực trực của bộ phận điều khiển và ngăn chặn ít nhất một việc trong số việc làm nóng trong bộ phận làm nóng và việc phun ra khỏi vòi phun khi bộ phận điều khiển bị hỏng. Bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để chuẩn đoán sự trực trực của bộ phận giám sát và ngăn chặn ít nhất một việc trong số việc làm nóng trong bộ phận làm nóng và việc phun ra khỏi vòi phun khi bộ phận giám sát bị hỏng.

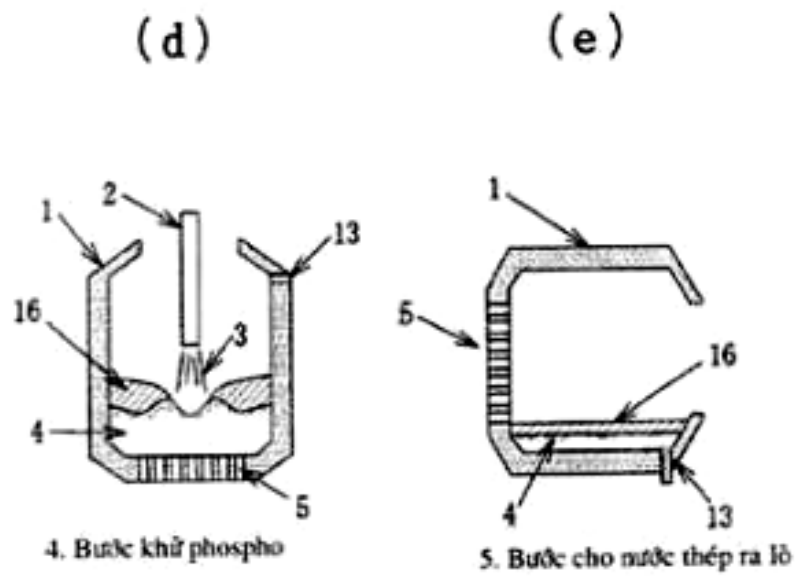
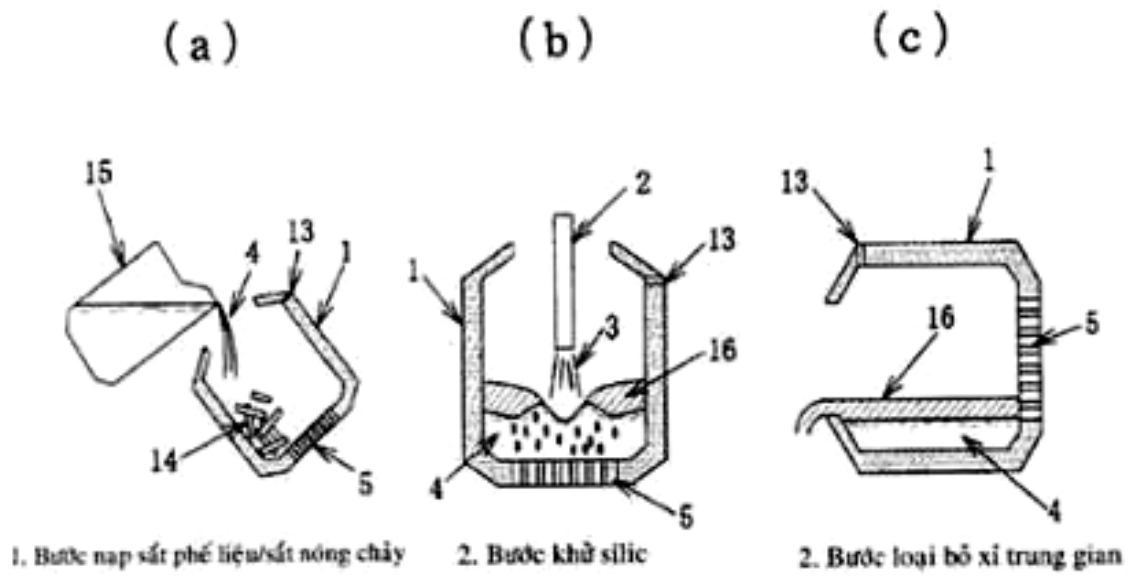


- (11) **1-0030609 B** (15) 25/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-03111 (85) 18/07/2018  
 (22) 21/11/2016 (86) PCT/JP2016/084506 21/11/2016  
 (30) 2015-254998 25/12/2015 JP (87) WO2017/110346 A1 29/06/2017  
 (51) **F28F 1/30; F28F 17/00; F28D 7/16**  
 (73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**  
 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan  
 (72) HIRATA, Kazuya (JP); HAGIHARA, Koji (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ PHẬN LÀM LẠNH BẰNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận làm lạnh bằng khí (1) bao gồm vỏ (3), bộ làm lạnh (13), tấm bít kín (15), cửa dẫn vào (31), cửa dẫn ra (33), và chi tiết ngăn sự phân tán thoát nước (41). Bộ làm lạnh (13) được bố trí trong vỏ (3) và làm lạnh khí. Tấm bít kín (15) được bố trí ở bộ làm lạnh (13) và ngăn cách phần bên trong của vỏ (3) thành khoảng không bên trên (27) mà khí trước khi đi qua bộ làm lạnh (13) chảy qua đó và khoảng không dưới đáy (28) mà khí sau khi đi qua bộ làm lạnh (13) chảy qua đó. Khí được dẫn từ cửa dẫn vào (31) vào trong khoảng không bên trên (27), và khí được dẫn ra khỏi khoảng không dưới đáy (28) qua cửa dẫn ra (33). Chi tiết ngăn sự phân tán thoát nước (41) được bố trí ở khoảng không dưới đáy (28), và thu gom nước thải, đồng thời cho phép khí đi qua đó. Mục đích của sáng chế là đề xuất bộ phận làm lạnh bằng khí ngăn chặn hoặc hạn chế một cách hữu hiệu sự chảy nước thải ra phía bên ngoài.



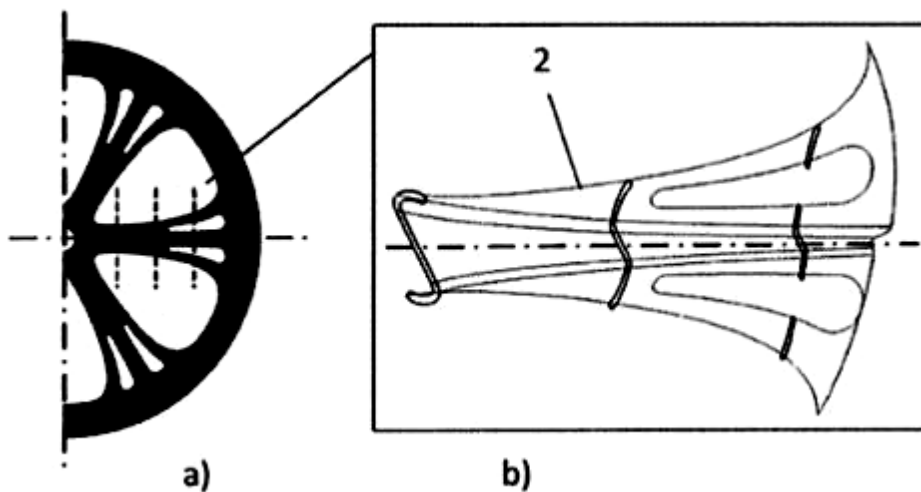
- (11) **1-0030610 B** (15) 25/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2014-04-25 00:00:00 313
- (21) 1-2014-00097 (85) 10/01/2014
- (22) 19/07/2012 (86) PCT/JP2012/068349 19/07/2012
- (30) 2011-157494 19/07/2011 JP (87) WO2013/012039 A1 24/01/2013  
 2012-008807 19/01/2012 JP  
 2012-046001 02/03/2012 JP
- (51) **C21C 1/04; C21C 5/36; C21C 5/28; C21C 1/02**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) IKENO, Shizuhiko (JP); IWAKI, Yozo (JP); SASAKI, Naotaka (JP); ISHII, Takeshi (JP); UCHIDA, Yuichi (JP); NISHIKORI, Masanori (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH LUYỆN SẮT NÓNG CHẢY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tinh luyện sắt nóng chảy bằng cách nạp sắt nóng chảy và nguồn sắt nguội vào thùng tinh luyện của lò thổi, cấp nguyên liệu bổ sung chứa CaO là thành phần chủ yếu cùng với nguồn oxy để hòa tan nguồn sắt nguội và thực hiện quá trình khử silic của sắt nóng chảy, loại bỏ ít nhất một phần xỉ được tạo ra nhờ quá trình khử silic như là quá trình loại bỏ xỉ trung gian và tiếp theo, là cấp tác nhân tạo xỉ và nguồn oxy vào sắt nóng chảy trong thùng tinh luyện của lò thổi để tiến hành quá trình khử phospho, vật liệu chứa silic hoặc sự kết hợp của vật liệu chứa silic và vật liệu chứa cacbon được bổ sung như là nguồn nhiệt vào thùng tinh luyện của lò thổi trong quá trình khử silic và tiếp theo, là quá trình khử silic được tiến hành trong các điều kiện mà độ kiềm của xỉ (% khối lượng CaO/% khối lượng SiO<sub>2</sub>) khi kết thúc quá trình khử silic là lớn hơn 0,5 nhưng nhỏ hơn 1,5 và nhiệt độ sắt nóng chảy khi kết thúc quá trình khử silic là lớn hơn 1280°C nhưng nhỏ hơn 1350°C và khi đó lớn hơn 30% khối lượng của xỉ được tạo ra trong quá trình khử silic được loại bỏ từ thùng tinh luyện của lò thổi trong quá trình loại bỏ xỉ trung gian.



- (11) **1-0030611 B** (15) 25/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-03-25 00:00:00 372  
 (21) 1-2018-05394 (85) 30/11/2018  
 (22) 26/05/2017 (86) PCT/EP2017/062741 26/05/2017  
 (30) 10 2016 110 03/06/2016 DE (87) WO2017/207426 07/12/2017  
 280.6  
 (51) **B60B 1/00; B60B 5/02; B60B 3/00; B60B 3/06; B60B 1/02; B60B 1/08**  
 (73) **CIP HOLDING AG (DE)**  
 Oberanger 32 80331 München (DE)  
 (72) ZILLER, Daniel (DE); BILZ, Anne (DE); BROBERG, Falk (DE); MESSNER, Francesco (DE); SÜSS, Jens (DE); NESTLER, Falk (DE); KOEHLER, Lars (DE); BURKERT, Jürgen (DE); PAPENFUSS, Andreas (DE); STELZER, Robert (DE); IWAN, Sebastian (DE); VOGEL, Torsten (DE); SPIELER, Mirko (DE); NENDEL, Wolfgang (DE)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **BÁNH XE ĐƯỢC ÉP PHUN TÍCH HỢP VỚI ĐỘ ỔN ĐỊNH CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến bánh xe có trọng lượng thấp ổn định, đặc biệt thích hợp cho các loại xe đạp có trọng lượng hệ thống cao, như xe đạp chạy bằng điện và xe đạp chở hàng và phương pháp sản xuất chúng.

Bánh xe theo sáng chế bao gồm trục bánh xe, ít nhất ba nan hoa thân rắn được sắp xếp xoay đối xứng với trục bánh xe, và vành, trong đó thân trục bánh xe, nan hoa và vành được làm thành một khối bằng cách ép phun của sợi thủy tinh được gia cố nhiệt dẻo. Các nan hoa có mặt cắt ngang hình chữ S với góc mở làm tăng hướng của vành, côn từ vành về phía trục bánh xe ở mặt cắt ngang trung tâm của bánh xe, và côn từ trục bánh xe về phía vành trong mặt cắt bánh xe chạy qua trung tâm của ít nhất một nan hoa.



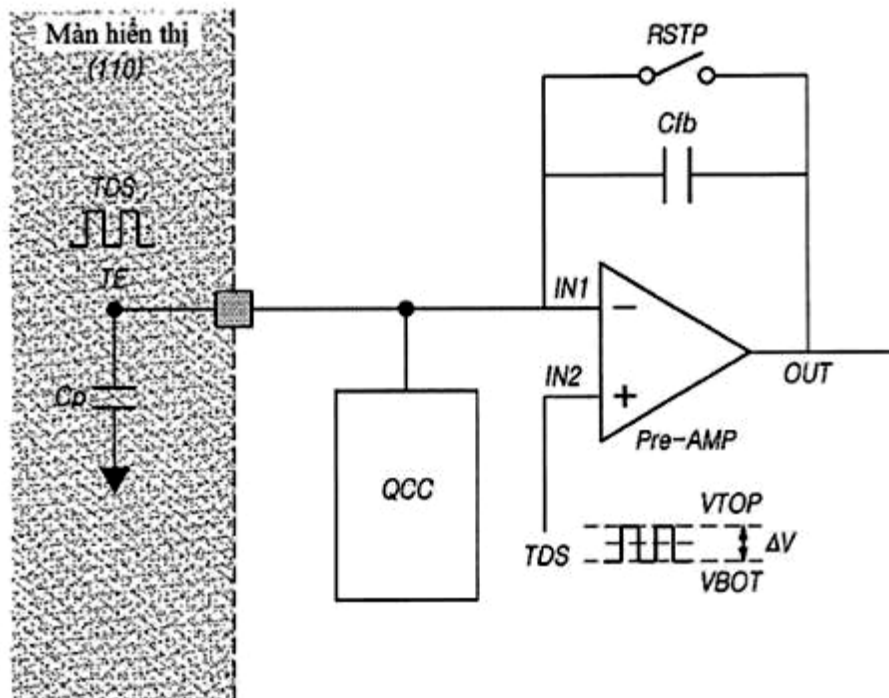




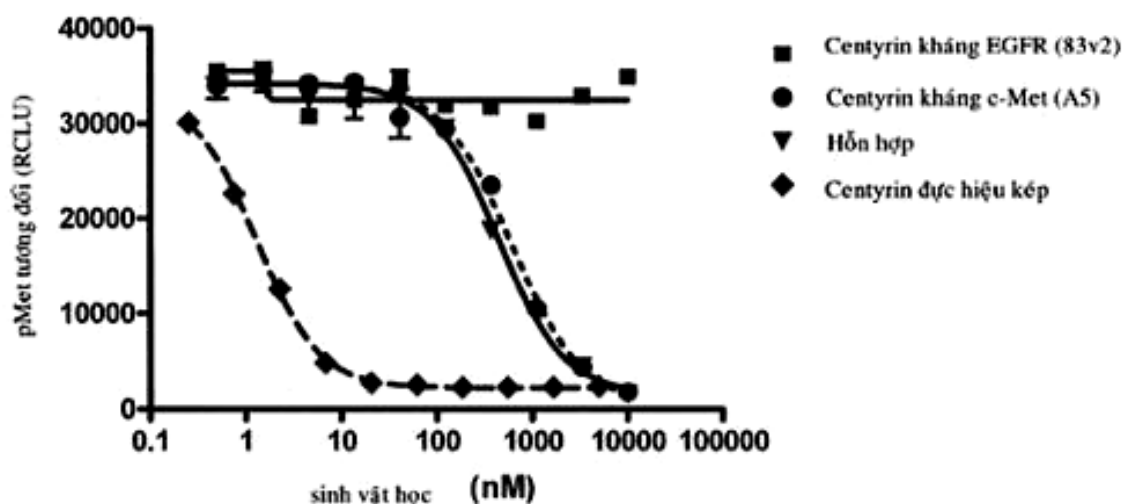
- (11) **1-0030613 B** (15) 25/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2013-04-25 00:00:00 301
- (21) 1-2013-00420 (85) 23/02/2009
- (22) 06/09/2007 (86) PCT/EP2007/059356 06/09/2007
- (30) 06120316.2 07/09/2006 EP (87) WO2008/028946 13/03/2008
- 60/842,930 07/09/2006 US
- 06120644.7 14/09/2006 EP
- 06125107.0 30/11/2006 EP
- 07111235.3 28/06/2007 EP
- (51) **C07K 16/10; C12N 5/10; C12N 15/09; A61K 39/145**
- (62) 1-2009-00360
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
- (72) VAN DEN BRINK, Edward, Norbert (NL); DE KRUIF, Cornelis Adriaan (NL); THROSBY, Mark (AU)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHÂN TỬ LIÊN KẾT CỦA NGƯỜI CÓ KHẢ NĂNG TRUNG HOÀ VIRUT CÚM H5N1 VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN TỬ LIÊN KẾT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập các phân tử liên kết như các kháng thể đơn dòng của người mà liên kết với virut cúm H5N1 và có hoạt tính trung hòa chống lại virut cúm H5N1. Sáng chế cũng đề xuất các phân tử axit nucleic mã hóa các kháng thể, cá trình tự của chúng và các chế phẩm chứa các kháng thể và các phương pháp xác định hoặc sản xuất các kháng thể. Các kháng thể có thể được sử dụng trong chẩn đoán, phòng ngừa và/hoặc điều trị bệnh nhiễm virut cúm H5N1. Theo phương án được ưu tiên, các kháng thể tạo ra sự phòng ngừa chéo typ phụ trong cơ thể, sao cho các bệnh nhiễm khuẩn với các typ phụ cúm dựa trên H5, H2, H6, H9, H1 có thể được ngăn ngừa và/hoặc được xử lý.

- (11) **1-0030614 B** (15) 25/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-07-25 00:00:00 376  
 (21) 1-2018-05935  
 (22) 26/12/2018  
 (30) 10-2017-0184435 29/12/2017 KR  
 (51) **G06F 3/041; H01L 27/32; G09G 3/20; G02F 1/1333**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) HyeongWon KANG (KR); HongJu LEE (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ KIỂU CHẠM, MẠCH ĐIỀU KHIỂN CHẠM VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN CHẠM**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị hiển thị kiểu chạm, mạch điều khiển chạm, và phương pháp cảm biến chạm. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị kiểu chạm, mạch điều khiển chạm, và phương pháp cảm biến chạm mà điều khiển khoảng định thời vận hành ở đó mạch điều khiển việc nạp được nối với thiết bị đầu cuối đầu vào của bộ tiền khuếch đại được điều khiển xét đến độ chênh về vị trí hoặc hằng số thời gian đối với mỗi điện cực chạm. Do đó, việc thay đổi không cần thiết về tỷ lệ tín hiệu so với nhiễu đối với mỗi điện cực chạm có thể được làm giảm, và do đó độ nhạy chạm có thể được cải thiện.



- (11) **1-0030615 B** (15) 25/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
- (21) 1-2015-01757 (85) 19/05/2015
- (22) 21/11/2013 (86) PCT/US2013/071267 21/11/2013
- (30) 61/728,906 21/11/2012 US (87) WO2014/081944 A2 30/05/2014
- 61/728,912 21/11/2012 US
- 61/728,914 21/11/2012 US
- 61/782,550 14/03/2013 US
- 61/809,541 08/04/2013 US
- (51) **A61K 38/39; C07K 14/00; A61K 38/00**
- (73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**  
800/850 Ridgeview Drive, Horsham, PA 19044, USA
- (72) ANDERSON, Mark (US); ATTAR, Ricardo (US); DIEM, Michael (US); HYUN, Linus (US); JACOBS, Steven (US); KING, Alastair (US); KLEIN, Donna (US); MOORES, Sheri (US); O'NEIL, Karyn (US); PICHA, Kristen (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHÂN TỬ CHỨA MIỀN FN3 ĐẶC HIỆU KÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PHÂN TỬ ĐẶC HIỆU KÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến EGFR (EGFR - Epidermal growth factor receptor - Thụ thể yếu tố sinh trưởng thượng bì) đặc hiệu đơn và đặc hiệu kép và/hoặc vùng c-Met FN3 chứa các phân tử, nucleotit được phân lập mã hóa các phân tử, vectơ, tế bào chủ, và các phương pháp tạo ra chúng là hữu dụng trong việc tạo ra các phân tử điều trị bệnh và các chứng rối loạn.



- |                         |            |            |                          |            |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030616 B</b> |            |            | (15) 25/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |            | (43) 2015-05-25 00:00:00 | 326        |
| (21) 1-2015-00568       |            |            | (85) 13/02/2015          |            |
| (22) 19/07/2013         |            |            | (86) PCT/US2013/051323   | 19/07/2013 |
| (30) 61/675,117         | 24/07/2012 | US         | (87) WO2014/018410       | 30/01/2014 |
|                         | 13/837,990 | 15/03/2013 |                          | US         |

(51) **A01N 43/40**

(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**

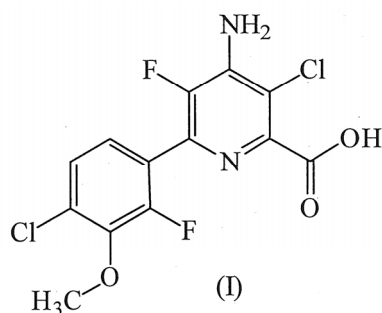
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

(72) MANN Richard K. (US); YERKES Carla N. (US); SATCHIVI Norbert M. (CA); SCHMITZER Paul R. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA AXIT 4-AMINO-3-COLORO-5-FOLORO-6-(4-COLORO-2-FOLORO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THẨM THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

(57)



Sáng chế đề xuất các chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa (a) hợp chất có công thức (I): axit 4-amino-3-cloro-5-floro-6-(4-cloro-2-floro-3-metoxypheyl)pyridin-2-carboxylic hoặc este hoặc muối nông dụng của nó hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) sulfonylure hoặc muối hoặc este nông dụng của nó. Các chế phẩm và các phương pháp tạo ra sự khống chế thảm thực vật không mong muốn, ví dụ, ở vùng cây trồng và ở các môi trường khác, ví dụ, ở các vùng lúa được gieo trực tiếp, gieo trong nước và cây mạ, ngũ cốc, lúa mì, lúa mì, đại mạch nhỏ, yến mạch, lúa mạch đen, lúa miến, ngũ cốc hoặc ngô, mía đường, hoa hướng dương, cây cải dầu, cải dầu canola, củ cải đường, đậu tương, bông, dứa, cỏ cây, đồng cỏ, bãi chăn thả, đất bỏ hoang, cỏ, các vườn cây và nho, thủy sinh, cây trồng, rau quả, quản lý thảm thực vật công nghiệp (IVM) hoặc vùng đất lưu không (ROW).

- (11) **1-0030617 B** (15) 25/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
(21) 1-2017-03907 (85) 04/10/2017  
(22) 03/03/2016 (86) PCT/US2016/020598 03/03/2016  
(30) 15382112.9 12/03/2015 EP (87) WO2016/144676 A1 15/09/2016  
(51) **C08G 18/76; C09J 175/16; C08G 18/42**  
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America  
(72) Barbara M. GALISTEO ALMIRON (ES); Daniel SALVATELLA RADRESA (ES);  
Jesus Santamaria SERNA (ES); Gonzalo LOWENBERG (ES)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN Dẻo NHIỆT DẠNG TINH THỂ VÀ CHẤT KẾT  
DÍNH NÓNG CHẢY CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt dạng tinh thể và chất kết dính nóng chảy chứa chế phẩm này trong đó polyuretan dẻo nhiệt dạng tinh thể theo sáng chế cung cấp các tính chất vượt trội bao gồm điểm nóng chảy, sức kháng nhiệt, sức kháng ăn mòn, tính đàn hồi cao hơn, và thời gian gia công nhanh hơn.

(11) <b>1-0030618 B</b>	(15) 25/11/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2019-01-25 00:00:00	370
(21) 1-2018-05022	(85) 09/11/2018		
(22) 31/03/2016	(86) PCT/JP2016/060625		31/03/2016
	(87) WO2017/168670 A1		05/10/2017

(51) **F25D 25/02**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

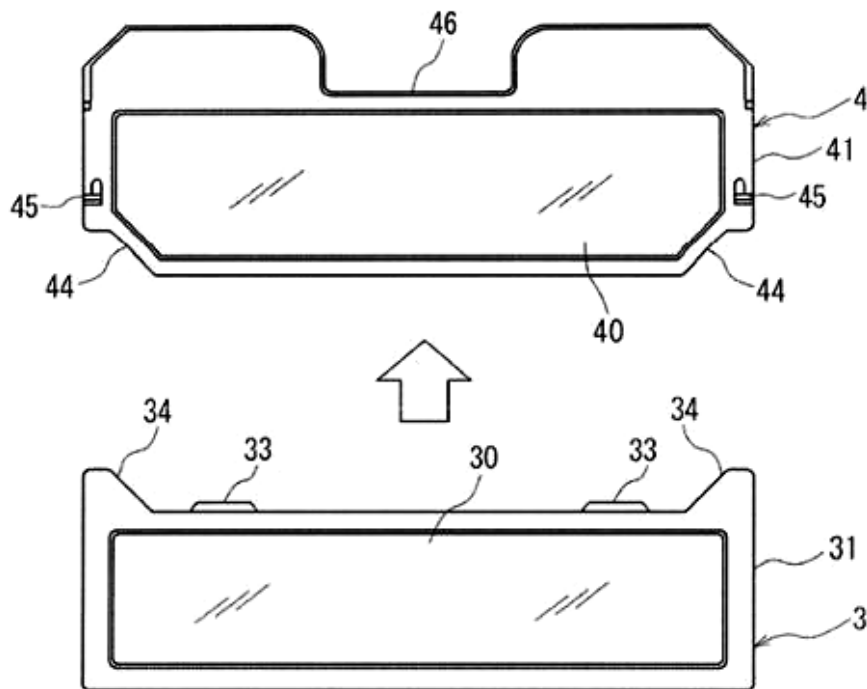
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) ITO, Yuki (JP); MIYAZAKI, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

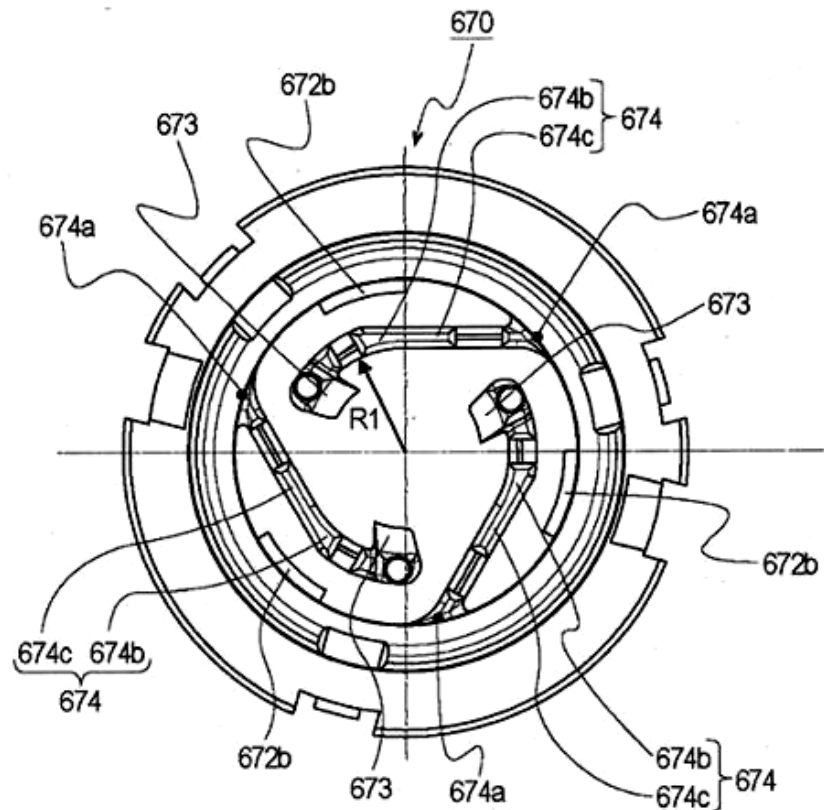
(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (100) bao gồm: vỏ ngoài (100A) có khoang chứa (1) mà mặt trước của nó là hõ để tạo nên phần miệng; ray đỡ giá đỡ (5a) được bố trí trên mặt vách trong của khoang chứa (1) và chạy dài theo hướng từ trước ra sau; và giá đỡ phía trước (3) và giá đỡ phía sau (4) được đỡ bởi ray đỡ giá đỡ (5a), giá đỡ phía trước (3) được định vị ở một phần của khoang chứa (1), phần này gần với phần miệng hơn so với phần phía sau của khoang chứa (1), giá đỡ phía sau (4) được định vị ở một phần của khoang chứa (1), phần này gần với phần phía sau hơn so với phần miệng, trong đó giá đỡ phía trước (3) bao gồm, ở phần cạnh bên của giá đỡ phía trước (3), một phần vấu (32) lắp khớp với ray đỡ giá đỡ (5a), và giá đỡ phía sau (4) có phần cắt khuyết (44) được tạo nên ở vùng tương ứng, khi giá đỡ phía trước (3) được tháo khỏi ray đỡ giá đỡ (5a) được đặt lên mặt trên của giá đỡ phía sau (4), với vị trí của phần vấu (32) được bố trí tới giá đỡ phía trước (3).



- (11) **1-0030619 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-03757 (85) 26/09/2017  
 (22) 26/02/2016 (86) PCT/JP2016/056692 26/02/2016  
 (30) 2015-039432 27/02/2015 JP (87) WO2016/137014 01/09/2016  
 2016-023071 09/02/2016 JP  
 (51) **G03G 15/00; G03G 21/16; G03G 21/18; G03G 15/08**  
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan  
 (72) UESUGI, Tetsuo (JP); HAYASHIDA, Makoto (JP); YAMAGUCHI, Koji (JP);  
 YANO, Takashi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CỤM TRỐNG, HỘP MỤC VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH ĐIỆN**

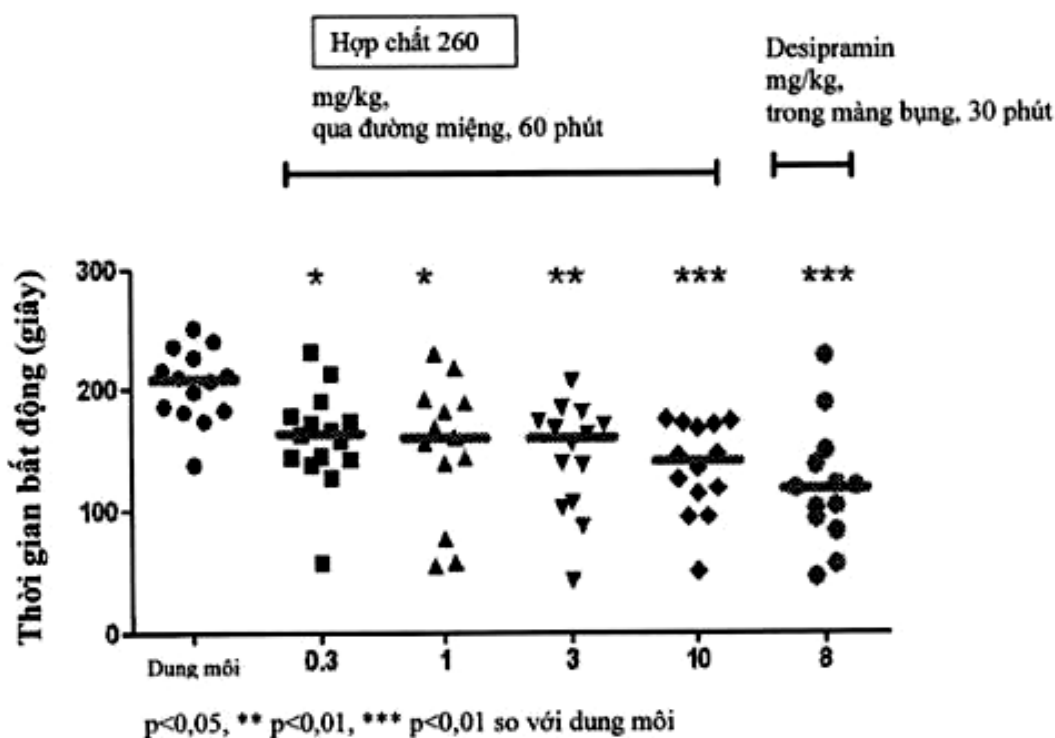
- (57) Sáng chế đề cập tới cụm trống, hộp mục và bộ phận khớp nối trong đó bộ phận khớp nối được cải tiến để nâng cao khả năng truyền lực truyền động.  
 Bộ phận khớp nối có phần đỡ đỡ dịch chuyển được phân tiếp nhận lực truyền động để tiếp nhận lực truyền động.



- (11) **1-0030620 B** (15) 26/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-10-26 00:00:00 391A
- (21) 1-2019-03345 (85) 24/06/2019
- (22) 11/12/2017 (86) PCT/JP2017/044355 11/12/2017
- (87) WO2019/116425A1 20/06/2019
- (51) **C04B 28/02; C04B 24/02; C04B 24/06; C04B 24/10; C08L 61/00; C04B 24/30; C04B 24/32; C04B 28/18; C04B 103/30; C04B 24/22**
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) Kohei SHIMADA (JP); Masaaki SHIMODA (JP); Yoshiaki TANISHO (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM THỦY LỰC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ VẬN CHUYỂN CHẾ PHẨM THỦY LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP DUY TRÌ ĐỘ LỎNG CỦA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thủy lực chứa một hoặc nhiều hợp chất được chọn từ hợp chất có công thức chung (A1):  
$$\text{R-COO(AO)}_n\text{-H (A1)}$$
  
(A2) este của diaxit béo với polyalkylen glycol có số mol alkylen oxit trung bình được bổ sung nằm trong khoảng 4 hoặc lớn hơn 50 hoặc nhỏ hơn, và  
(A3) hợp chất được chọn từ este của sản phẩm cộng alkylen oxit của rượu polyhydric có hóa trị nằm trong khoảng 3 hoặc cao hơn và 20 hoặc thấp hơn với axit béo, trong đó este này có số mol alkylen oxit trung bình được bổ sung nằm trong khoảng 4 hoặc lớn hơn và 50 hoặc nhỏ hơn; bột thủy lực và nước.  
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất và vận chuyển chế phẩm thủy lực, và phương pháp duy trì độ lỏng của chế phẩm thủy lực.



- (11) **1-0030621 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-01-25 00:00:00 334  
 (21) 1-2015-03627 (85) 01/10/2015  
 (22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/027920 14/03/2014  
 (30) 61/789,724 15/03/2013 US (87) WO2014/143799 18/09/2014  
 (51) **C07D 487/04; C07D 487/12; A61K 31/519; A61P 25/00**  
 (73) **HYDRA BIOSCIENCES, LLC (US)**  
 405 Concord Avenue, p.o. Box 147, Belmont, MA 02478, U.S.A  
 (72) CHENARD, Bertrand (US); GALLASCHUN, Randall (US)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT XANTIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có tác dụng ức chế kênh ion TRPC5 dùng để điều trị các rối loạn liên quan đến TRPC5 và dược phẩm chứa hợp chất này.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030622 B</b> |               | (15) 26/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2015-11-25 00:00:00 | 332        |
| (21) 1-2015-03492       |               | (85) 22/09/2015          |            |
| (22) 24/02/2014         |               | (86) PCT/KR2014/001471   | 24/02/2014 |
| (30) 10-2013-0019508    | 22/02/2013 KR | (87) WO2014/129862 A1    | 28/08/2014 |

(51) **H04B 1/40; G06F 3/048**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

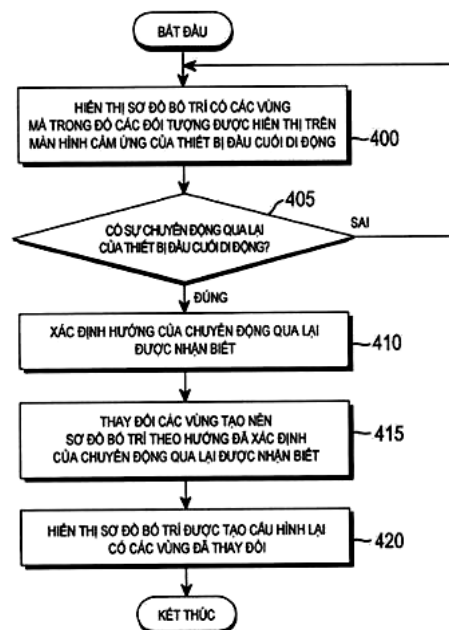
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea

(72) LEE, Ho-Young (KR); KIM, Min-Ju (KR); MOON, Ji-Young (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN SƠ ĐỒ HIỂN THỊ NHIỀU VÙNG THEO SỰ CHUYỂN ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị đầu cuối di động điều khiển sơ đồ hiển thị nhiều vùng theo sự chuyển động của thiết bị đầu cuối di động. Phương pháp này bao gồm các bước: thay đổi một hoặc nhiều vùng trong số các vùng tương ứng với tín hiệu nhập vào liên quan đến hoạt động của thiết bị đầu cuối di động nếu thu được tín hiệu nhập vào liên quan đến hoạt động của thiết bị đầu cuối di động khi hiển thị sơ đồ bố trí có nhiều vùng mà trong đó nhiều đối tượng được hiển thị tương ứng, và hiển thị sơ đồ bố trí có các vùng đã thay đổi. Tín hiệu nhập vào liên quan đến hoạt động của thiết bị đầu cuối di động có thể là sự chuyển động của thiết bị đầu cuối di động, hơi thở của người dùng, hoặc động tác. Khi phát hiện thấy có tín hiệu nhập vào liên quan đến hoạt động của thiết bị đầu cuối di động trong khi đang chạm vào một trong số các vùng tạo nên sơ đồ bố trí, thì các vùng còn lại, trừ vùng được chạm vào, sẽ được sắp xếp lại.



- (11) **1-0030623 B** (15) 26/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
(21) 1-2016-04877 (85) 13/12/2016  
(22) 02/07/2015 (86) PCT/JP2015/069197 02/07/2015  
(30) 2014-136949 02/07/2014 JP (87) WO2016/002904 A1 07/01/2016  
(51) **C22C 38/00; H01F 1/16; C22C 38/60; C21D 8/12**  
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
(72) MURAKAMI, Kenichi (JP); NATORI, Yoshiaki (JP); MATSUMOTO, Takuya (JP);  
HORI, Hiroki (JP); WAKISAKA, Takeaki (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **TẤM THÉP TỪ TÍNH KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép từ tính không định hướng có thành phần hóa học cụ thể được thể hiện bởi, theo % khối lượng: Si: 3,0% đến 3,6%; Al: 0,50% đến 1,25%; Mn: 0,5% đến 1,5%; Sb hoặc Sn hoặc cả hai trong số chúng:  $[Sb] + [Sn] / 2$  nằm trong khoảng từ 0,0025% đến 0,05% trong đó [Sb] là hàm lượng Sb và [Sn] là hàm lượng Sn; P: 0,010% đến 0,150%; Ni: 0,010% đến 0,200%; C: 0,0010% đến 0,0040%; và các thành phần khác. Độ dày của tấm thép từ tính không định hướng nằm trong khoảng từ 0,15 mm đến 0,30 mm. Tấm thép từ tính không định hướng bao gồm các tính chất từ tính được thể hiện bởi, trong đó t là độ dày (mm) của tấm thép từ tính không định hướng: mật độ từ thông B50: “ $0,2 \times t + 1,52$ ” T hoặc lớn hơn; sự chênh lệch về mật độ từ thông  $\Delta B50$ : 0,08 T hoặc nhỏ hơn; tổn thất lõi thép W10/50: 0,95W/kg hoặc nhỏ hơn; và tổn thất lõi thép W10/400: “ $20 \times t + 7,5$ ” W/kg hoặc nhỏ hơn. Tỷ lệ của số lượng cacbua liên hạt kết tủa trong các hạt so với tổng số cacbua liên hạt và số lượng cacbua biên hạt kết tủa trên các biên hạt là 0,50 hoặc nhỏ hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

- (11) **1-0030624 B** (15) 26/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-10-25 00:00:00 379  
(21) 1-2019-04484  
(22) 15/08/2019  
(51) **B27K 3/15; B23B 21/04; B23B 21/08**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)**  
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Phạm Trí Dũng (VN); Trần Xuân Hữu (VN); Bùi Thị Oanh (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM GỖ TỪ KHỐI GỖ LỚN BẰNG CÁCH RUNG ÉP TRONG CHÂN KHÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm gỗ từ khối gỗ lớn nhằm tận dụng tối đa cây gỗ, trong đó các khúc gỗ sau khi xử lý được xếp vào khuôn có kích thước lớn, sau đó rung ép khuôn này trong chân không kết hợp với bơm keo kết dính. Quá trình rung ép trong chân không được thực hiện ở tốc độ rung và độ chân không thích hợp để khối gỗ có độ đặc chắc tối đa. Keo kết dính được sử dụng có thể là loại keo dùng cho ứng dụng trong nhà, có thể là loại keo dùng cho ứng dụng ngoài trời tùy vào mục đích sử dụng và có thể được tạo màu theo yêu cầu. Sau khi hoá rắn keo, khối gỗ thu được được xẻ theo chiều dọc hoặc chiều ngang để tạo ra sản phẩm tấm gỗ có bề mặt có vân độc đáo, khác biệt hẳn so với các phương pháp đã biết.

- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030625 B</b> |            | (15) 26/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345        |
| (21) 1-2016-03538       |            | (85) 21/09/2016          |            |
| (22) 30/01/2015         |            | (86) PCT/US2015/013883   | 30/01/2015 |
| (30) 61/951,891         | 12/03/2014 | US (87) WO2015/138055 A1 | 17/09/2015 |

(51) **B01D 17/02**

(73) **EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)**

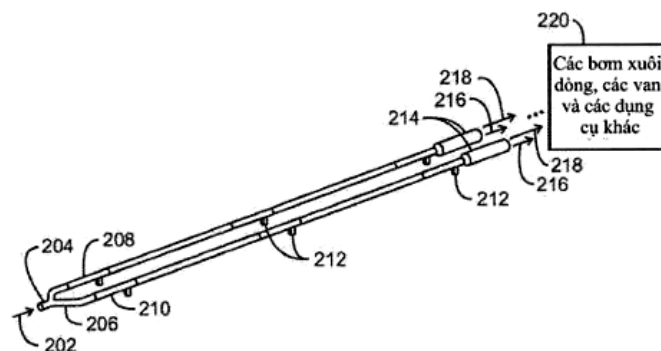
CORP-URC-SW359, P.O. Box 2189, Houston, TX 77252-2189, United States of America

(72) WHITNEY, Scott, M. (US); LARNHOLM, Per, Reidar (NO)

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)

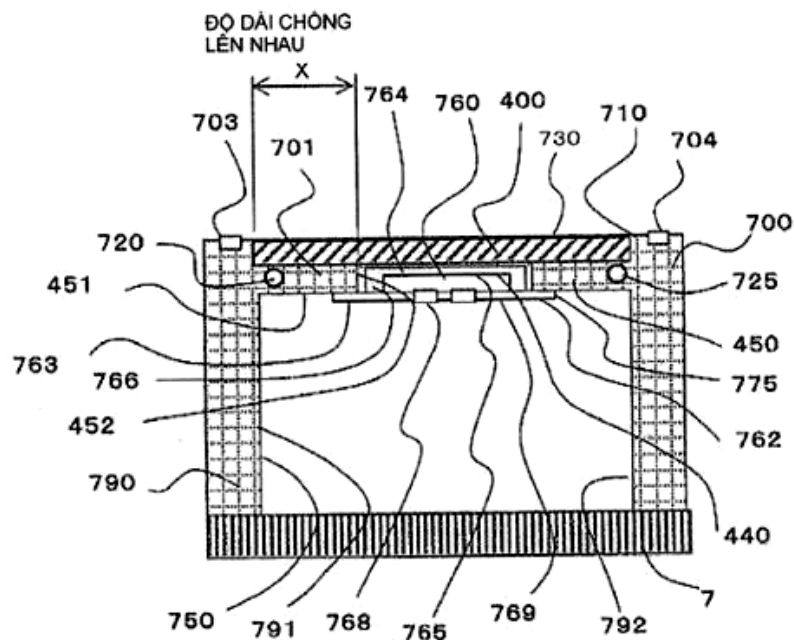
(54) **HỆ THỐNG PHÂN TÁCH ĐA PHA DƯỚI ĐÁY BIỂN, PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH DẦU, NƯỚC VÀ CÁC HẠT RẮN TRONG CHẤT LƯU ĐA PHA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân tách đa pha dưới đáy biển, phương pháp phân tách dầu, nước và các hạt rắn trong chất lưu đa pha. Hệ thống phân tách đa pha được tạo kết cấu để cấp chất lưu đa pha vào trong đường nạp bên trong hệ thống phân tách. Chất lưu đa pha được thiết lập để chảy qua đường phân lưu và được chia tách thành các đường riêng rẽ có đường kính bằng nhau. Khối điều khiển còn được nối ở đầu cuối của các đường riêng rẽ, và khối điều khiển có đường kính lớn hơn đường kính của các đường riêng rẽ có đường kính giống nhau. Khối điều khiển bao gồm các đường xả, và được tạo kết cấu để điều chỉnh tốc độ dòng của chất lưu ở đường xả. Còn được đề cập đến trong bản mô tả của sáng chế là phễu cát được nối với các đường riêng rẽ mà được định hướng theo chiều thẳng đứng so với các đường riêng rẽ, và được tạo kết cấu để gom và loại bỏ cát được tích tụ trong hệ thống phân tách đa pha.

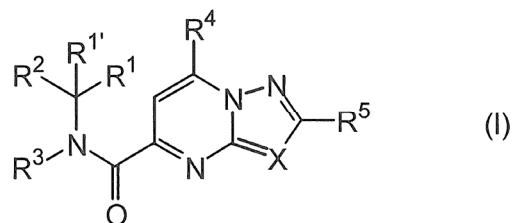


- (11) **1-0030626 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-03-25 00:00:00 336  
 (21) 1-2015-04929 (85) 24/12/2015  
 (22) 24/01/2014 (86) PCT/JP2014/051478 24/01/2014  
 (30) 2013-120514 07/06/2013 JP (87) WO2014/196219 A1 11/12/2014  
 (51) **F25D 23/08; F25D 23/06**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan  
 (72) HANAOKA, Shou (JP); NAKATSU, Satoshi (JP); SAKAMOTO, Katsumasa (JP);  
 SUGISAKI, Saori (JP); NAKASHIMA, Hiroshi (JP); OISHI, Takashi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THÂN VỎ CÁCH NHIỆT VÀ TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thân vỏ cách nhiệt bao gồm: thành sau; thành bên phải kéo dài từ mép bên phải của thành sau; thành bên trái kéo dài từ mép bên trái của thành sau; thành trên; thành dưới; cửa được tạo ra ở phía trước của thân vỏ cách nhiệt; vật liệu cách nhiệt chân không bố trí giữa phần bề mặt trong tương ứng với bề mặt trong của thành sau và phần hộp bên ngoài tương ứng với bề mặt ngoài của thành sau, hoặc giữa phần bề mặt trong khác tương ứng với bề mặt trong của một trong số thành bên phải và thành bên trái và phần hộp bên ngoài kia tương ứng với bề mặt ngoài của một trong số thành bên phải và thành bên trái; và chi tiết trung gian được nạp, gắn kín, phủ, hoặc đặt giữa vật liệu cách nhiệt chân không và bề mặt trong để gắn kín, lắp chắc chắn, hoặc cố định vật liệu cách nhiệt chân không và bề mặt trong với nhau. Chi tiết trung gian là xốp uretan, và độ dày của chi tiết trung gian là nhỏ hơn hoặc bằng 11 mm. Sáng chế cũng đề cập đến tủ lạnh và thiết bị bao gồm thân vỏ cách nhiệt.



- (11) **1-0030627 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
 (21) 1-2017-04294 (85) 27/10/2017  
 (22) 27/04/2016 (86) PCT/EP2016/059392 27/04/2016  
 (30) 62/153,753 28/04/2015 US (87) WO2016/174079 03/11/2016  
 62/204,390 12/08/2015 US  
 (51) **C07D 487/04; C07D 519/00; A61K 31/437; A61P 31/16**  
 (73) **JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)**  
 Eastgate Village, Eastgate Little Island, Co Cork, Ireland  
 (72) LANÇOIS, David, Francis, Alain (FR); GUILLEMONT, Jérôme, Émile, Georges (FR); RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR); ROYMANS, Dirk, André, Emmy (BE); ROGOVOY, Boris (US); BICHKO, Vadim (US); LARDEAU, Delphine, Yvonne, Raymonde (FR); MICHAUT, Antoine, Benjamin (FR); KOUL, Anil (IN)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOLO- VÀ TRIAZOLO-PYRIMIDIN CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG VIRUT HỢP BÀO HÔ HẤP (RSV), DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrazolo - và triazolo-pyrimidin được thể có công thức (I) có hoạt tính kháng virut, cụ thể, có hoạt tính ức chế sự sao chép của virut hợp bào hô hấp (RSV). Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này và hợp chất để sử dụng trong điều trị sự lây nhiễm virut hợp bào hô hấp.



(11) <b>1-0030628 B</b>			(15) 26/11/2021	
(45) 25/01/2022	406B		(43) 2016-12-26 00:00:00	345
(21) 1-2016-03343			(85) 08/09/2016	
(22) 10/02/2015			(86) PCT/US2015/015120	10/02/2015
(30) 61/938,466	11/02/2014	US	(87) WO2015/123165	20/08/2015
61/938,472	11/02/2014	US		
61/981,291	18/04/2014	US		
61/985,151	28/04/2014	US		
62/032,383	01/08/2014	US		
62/087,905	05/12/2014	US		
62/087,911	05/12/2014	US		
62/087,914	05/12/2014	US		
62/088,196	05/12/2014	US		

(51) **C08F 2/34; C08J 5/18; C08F 4/6592; C08F 210/02; C08F 210/16**

(73) **UNIVATION TECHNOLOGIES, LLC (US)**

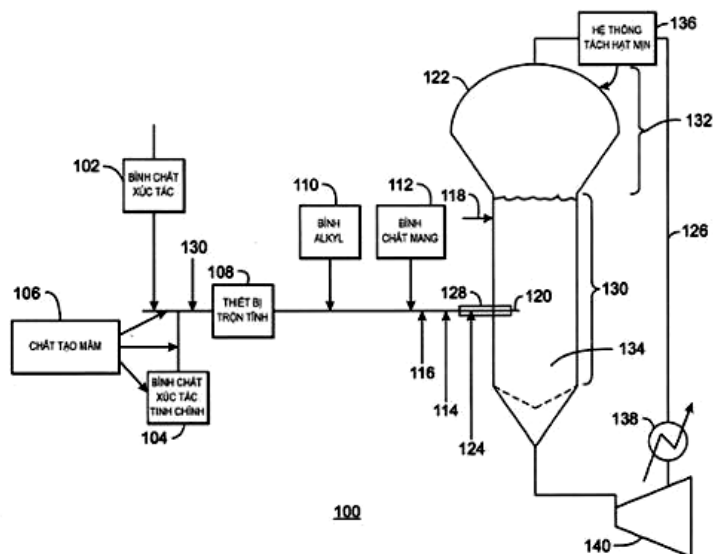
5555 San Felipe, Suite 1950, Houston, TX 77056, United States of America

(72) LUE, Ching-Tai (US); RIX, Francis, C. (US); BOLLER, Timothy, M. (US); GIESBRECHT, Garth, R. (US); GOODE, Mark, G. (US); KAO, Sun-Chueh (US); LI, Dongming (US); PEQUENO, R., Eric (US); ZILKER, JR., Daniel, P. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **POLYME CHỨA ETYLEN VÀ ÍT NHẤT MỘT ALPHA OLEFIN CÓ TỪ 4 ĐẾN 20 NGUYÊN TỬ CACBON**

(57) Sáng chế đề cập đến polyme, hệ thống và phương pháp điều chế và sử dụng polyme này. Polyme này chứa etylen và ít nhất một alpha olefin có từ 4 đến 20 nguyên tử cacbon. Polyme này được tạo ra bằng cách sử dụng hệ xúc tác tinh chỉnh gồm có chất xúc tác nền là bis(n-propylxyclopentadienyl) hafni (R<sub>1</sub>)(R<sub>2</sub>) và chất xúc tác tinh chỉnh là *meso*-O(SiMe<sub>2</sub>Ind)<sub>2</sub>Zr(R<sub>1</sub>)(R<sub>2</sub>), trong đó mỗi nhóm R<sub>1</sub> và R<sub>2</sub> độc lập là metyl, clo, flo, hoặc nhóm hydrocarbyl.





- (11) **1-0030629 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-07-25 00:00:00 364  
 (21) 1-2018-01954 (85) 08/05/2018  
 (22) 28/04/2016 (86) PCT/CN2016/080566 28/04/2016  
 (51) **G01R 31/02** (87) WO2017/185311 02/11/2017

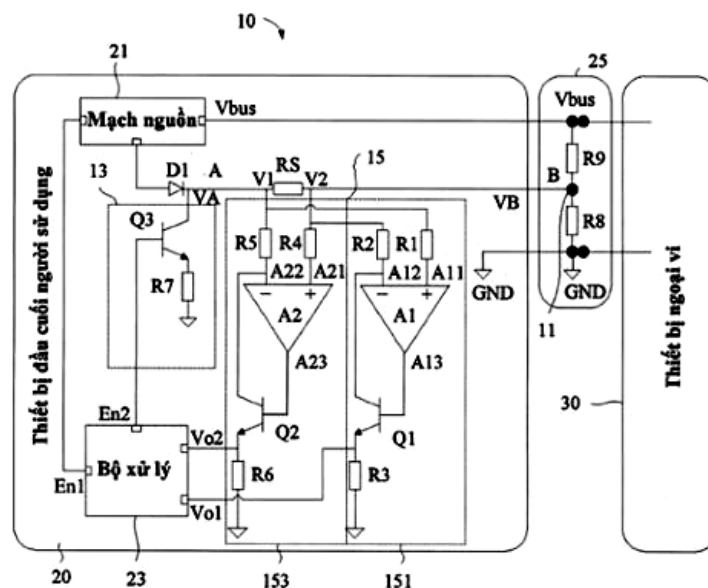
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China

(72) LI, Deliang (CN); QIAN, Zexu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN CHỐNG ĐOẢN MẠCH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI SỬ DỤNG**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất thiết bị phát hiện chống đoản mạch, chứa đầu dò, điện trở phát hiện, mạch chuyển mạch, và mạch phát hiện. Đầu dò được bố trí giữa cổng nguồn điện và cổng nối đất là của thiết bị đầu cuối người sử dụng, và ít nhất một phần của đầu dò được định vị giữa cổng nguồn điện và cổng nối đất. Điện cực thứ nhất của điện trở phát hiện được nối điện tới mạch nguồn điện của thiết bị đầu cuối người sử dụng, và điện cực thứ hai của điện trở phát hiện được nối điện tới đầu dò. Mạch chuyển mạch được nối điện tới điện cực thứ nhất của điện trở phát hiện và bộ xử lý của thiết bị đầu cuối người sử dụng và được đặt cấu hình để: dưới sự điều khiển của bộ xử lý, thực hiện việc chuyển mạch thành được nối đất hoặc không được nối đất. Mạch phát hiện được nối điện tới hai điện cực của điện trở phát hiện và bộ xử lý, và được đặt cấu hình để: khi dòng đoản mạch không bằng không, thì kích hoạt bộ xử lý để điều khiển thiết bị đầu cuối người sử dụng để đưa ra cảnh báo đoản mạch hoặc tắt mạch nguồn điện. Các phương án thực hiện của sáng chế còn đề xuất thiết bị đầu cuối người sử dụng. Thiết bị phát hiện chống đoản mạch có thể ngăn không cho thiết bị đầu cuối người sử dụng bị phá hủy do đoản mạch.



- |                         |                               |                          |            |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030630 B</b> |                               | (15) 26/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                          | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361        |
| (21) 1-2018-00697       |                               | (85) 13/02/2018          |            |
| (22) 14/07/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/007663   | 14/07/2016 |
| (30) 62/192,253         | 14/07/2015 US                 | (87) WO2017/010823       | 19/01/2017 |
|                         | 10-2015-0133017 21/09/2015 KR |                          |            |

(51) **G06Q 20/38; G06Q 20/40; G06Q 20/32**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

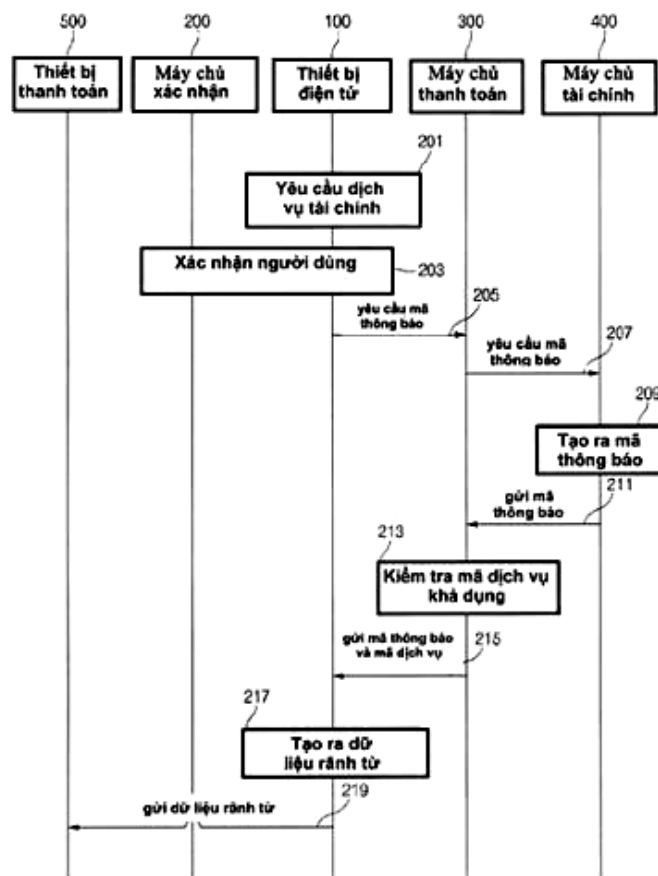
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) CHO, Boo Hyun (KR); KIM, Ki Bong (KR); CHO, Beom Soo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ THỰC HIỆN THANH TOÁN**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử để thực hiện thanh toán. Thiết bị điện tử này có màn hình được làm thích ứng để tiếp nhận lệnh người dùng, bộ thu-phát được làm thích ứng để truyền thông với một thiết bị bên ngoài, và bộ xử lý được làm thích ứng để yêu cầu mã thông báo liên quan tới dịch vụ tài chính từ máy chủ thanh toán khi người dùng yêu cầu dịch vụ tài chính và tạo ra dữ liệu để cung cấp dịch vụ tài chính bằng cách sử dụng mã thông báo và thông tin dịch vụ khi mã thông báo và thông tin dịch vụ liên quan tới dịch vụ tài chính được tiếp nhận từ máy chủ thanh toán.



- (11) **1-0030631 B** (15) 26/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-08-27 00:00:00 365  
(21) 1-2018-02136 (85) 22/05/2018  
(22) 23/10/2015 (86) PCT/CN2015/092747 23/10/2015  
(87) WO2017/067004 27/04/2017

(51) **B23P 15/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

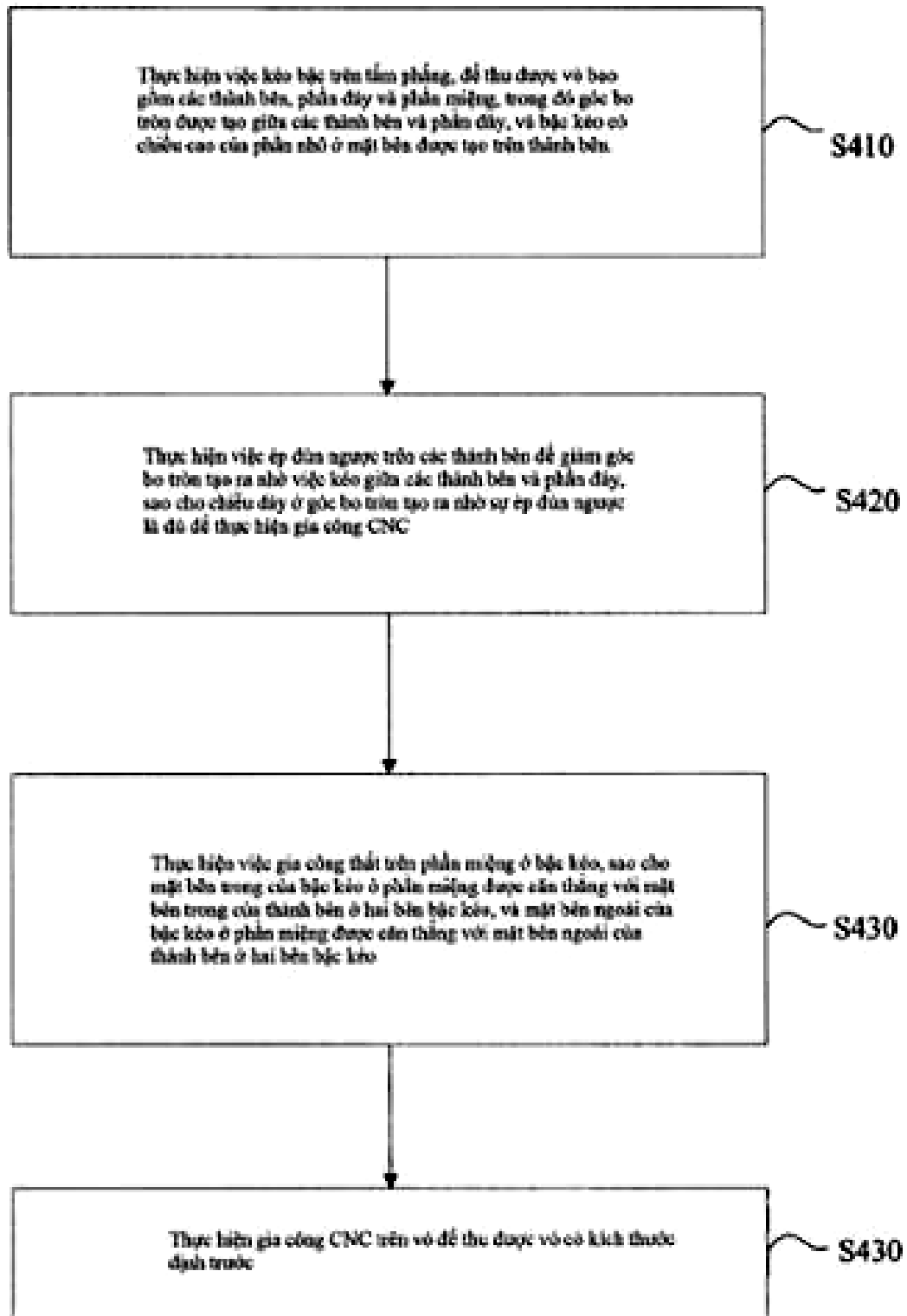
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Weijun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ KHUÔN DÙNG ĐỂ GIA CÔNG VỎ CÓ PHẦN NHÔ Ở MẶT BÊN**

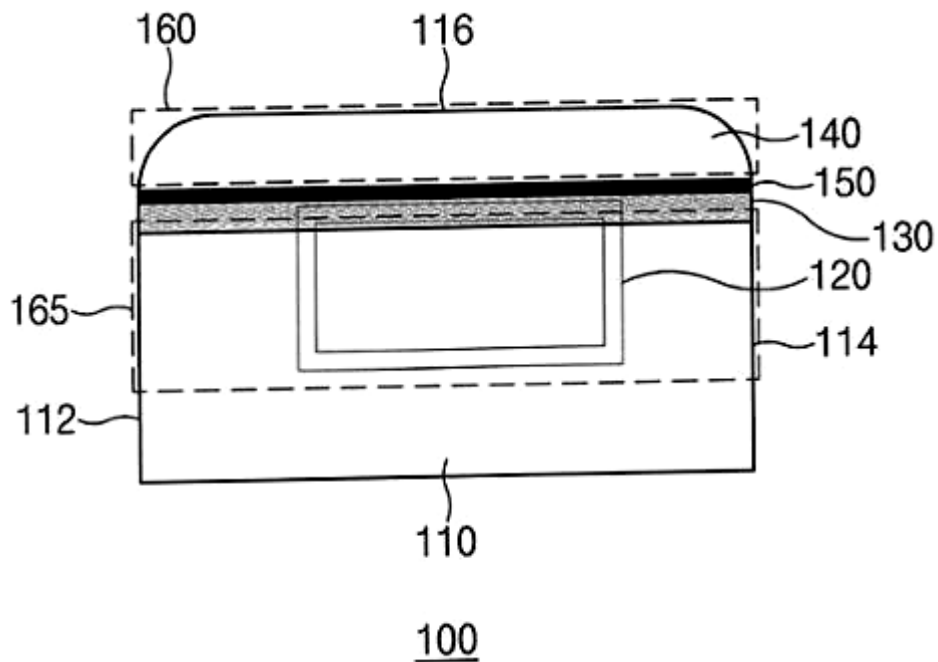
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và khuôn dùng để gia công vỏ có phần nhô ở mặt bên. Phương pháp gia công này bao gồm các bước: thực hiện việc kéo bậc trên tấm để thu được vỏ bao gồm các thành bên, phần đáy, và phần miệng, trong đó góc bo tròn được tạo giữa các thành bên và phần đáy, và bậc kéo có chiều cao của phần nhô ở mặt bên được tạo trên thành bên; thực hiện việc ép đùn ngược trên các thành bên để giảm góc bo tròn giữa các thành bên và phần đáy, sao cho chiều dày ở góc bo tròn tạo ra nhờ sự ép đùn ngược là đủ để thực hiện việc gia công CNC điều khiển số bằng máy tính; thực hiện việc gia công thắt trên phần miệng ở bậc kéo, sao cho mặt bên trong và mặt bên ngoài của bậc kéo ở phần miệng lần lượt được căn thẳng hàng với mặt bên trong và mặt bên ngoài, ở phần miệng, của thành bên nối với bậc kéo; và thực hiện việc gia công CNC trên bậc kéo để thu được vỏ có kích thước định trước. Phương pháp gia công và thiết bị gia công theo sáng chế có thể giảm lượng gia công CNC, nhờ đó giảm sự biến dạng gia công gây ra bởi ứng suất dư sinh ra bởi lượng gia công CNC lớn, và ngoài ra, còn giảm các chi phí gia công và các chi phí về vật liệu dạng tấm.



- (11) **1-0030632 B** (15) 26/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378  
(21) 1-2018-01094  
(22) 16/03/2018  
(51) **A23F 5/14**  
(76) **BẠCH ĐỨC QUANG (VN)**  
119/17 đường Trung Mỹ Tây 13, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh  
(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÀ PHÊ CHỨA TỎI ĐEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm cà phê chứa tỏi đen bao gồm các công đoạn: chế biến tỏi thông thường thành tỏi đen bằng cách lên men tự nhiên; chế biến tỏi đen thu được thành bột tỏi đen; chế biến cà phê thành dạng bột hòa tan; và pha trộn bột tỏi đen và bột cà phê hòa tan để tạo ra sản phẩm cà phê chứa tỏi đen. Sản phẩm thu được có dạng bột được dùng bằng cách pha với nước ấm. Sản phẩm phù hợp với người bị huyết áp cao, mỡ máu, suy giảm chức năng gan, mất ngủ kinh niên, hoặc cần giảm cân.

- (11) **1-0030633 B** (15) 26/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-01649  
 (22) 18/04/2018  
 (30) 10-2017-0049657 18/04/2017 KR  
 (51) **H01Q 5/314; H04M 1/02; H01Q 5/335; H01Q 1/24; H01Q 5/328**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) Sung Chul PARK (KR); Kyi Hyun JANG (KR); Bum Jin CHO (KR); Kyung Kyun KANG (KR); Ji Ho KIM (KR); Gyu Bok PARK (KR); Kyung Moon SEOL (KR); Hyun Jeong LEE (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm: anten thứ nhất được tạo cấu hình để truyền và thu tín hiệu thứ nhất của dải tần số thứ nhất, và vỏ mà trong đó chứa anten thứ nhất, vỏ này bao gồm vật dẫn thứ nhất có rãnh cắt thứ nhất ít nhất phủ chòm một phần lên anten thứ nhất, trong đó vật dẫn thứ nhất được tạo thành bằng kim loại và ít nhất một phần của rãnh cắt thứ nhất được phủ đầy bằng oxit kim loại. Ngoài ra, thiết bị điện tử này còn bao gồm vật dẫn thứ hai được tạo cấu hình để truyền và thu tín hiệu thứ hai của dải tần số thứ hai, và rãnh cắt thứ hai được tạo thành giữa vật dẫn thứ nhất và vật dẫn thứ hai, và trong đó rãnh cắt thứ hai được phủ đầy bằng vật liệu có hình thức bên ngoài khác với vật dẫn thứ hai.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030634 B</b> |            | (15) 29/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2015-12-25 00:00:00 | 333        |
| (21) 1-2015-03391       |            | (85) 15/09/2015          |            |
| (22) 12/03/2014         |            | (86) PCT/US2014/024099   | 12/03/2014 |
| (30) 61/792,777         | 15/03/2013 | US (87) WO2014/150740    | 25/09/2014 |

(51) **A01N 25/32; A01N 43/40**

(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**

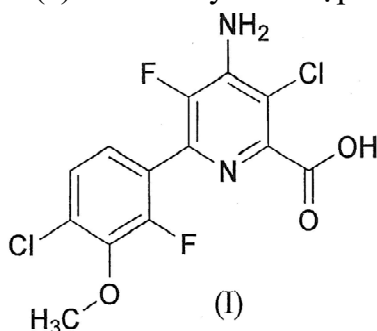
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

(72) SATCHIVI Norbert M. (CA); EELLEN Hilde J.A. (US); WEIMER Monte R. (US); SCHMITZER Paul R. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ AN TOÀN ĐỂ DÙNG CHO NGÔ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ an toàn để dùng cho ngô bao gồm lượng hữu hiệu có tác dụng diệt cỏ của (a) este benzyl của hợp chất có công thức (I):



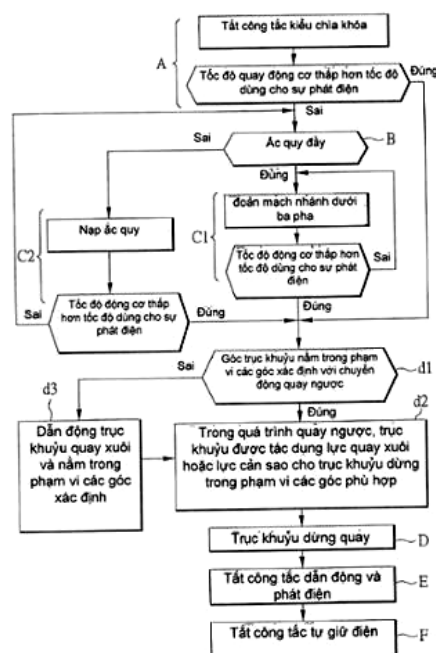
và (b) chất diệt cỏ an toàn hoặc thuốc diệt cỏ tương hợp có khả năng diệt cỏ an toàn như AD67, benzensulfonamid, benoxacor, N-(aminocarbonyl)-2-clobenzensulfonamid (2-CBSU), daimuron, điclomit, đicloaxetamid, đixyclonon, fenclorazol-etyl, fenclorim, fluxofenim, furilazol, isoxadifen-etyl, mefenpyr-đietyl, naphtopyranon, anhydrit naphthalic (NA), oxabetrinil, oxim, phenylpyrimidin, phenylure, hóa chất thuộc nhóm quinolinyloxyaxetat, hoặc muối, este nông dụng, hoặc hỗn hợp của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn ở ngô bằng cách sử dụng chế phẩm diệt cỏ an toàn này.

- (11) **1-0030635 B** (15) 29/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
(21) 1-2017-04271 (85) 26/10/2017  
(22) 29/04/2016 (86) PCT/EP2016/059583 29/04/2016  
(30) PA 2015 00261 30/04/2015 DK (87) WO2016/174188 03/11/2016  
PA 2015 00666 29/10/2015 DK  
PA 2016 00202 04/04/2016 DK  
(51) **C07D 487/04; A61K 31/4985; A61P 25/00**  
(73) **H. LUNDBECK A/S (DK)**  
Ottiliavej 9, 2500 Valby, Denmark  
(72) KEHLER, Jan (DK); RASMUSSEN, Lars, Kyhn (DK); LANGGÅRD, Morten (DK); JESSING, Mikkel (DK); VITAL, Paulo, Jorge, Vieira (PT); JUHL, Karsten (DK)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT IMIDAZOPYRAZINON LÀM CHẤT ỨC CHẾ PHOSPHODIESTERAZA 1 (PDE1) VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất imidazopyrazinon làm chất ức chế phosphodiesteraza 1 (PDE1) và chế phẩm chứa nó, được sử dụng để điều trị rối loạn thoái hóa thần kinh và rối loạn tâm thần.



- (11) **1-0030636 B** (15) 29/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-05-25 00:00:00 350  
 (21) 1-2016-04148  
 (22) 28/10/2016  
 (30) 104135671 29/10/2015 TW  
 (51) **F02N 11/08; F02N 11/04**  
 (73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)  
 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan  
 (72) PAN, Guan-You (TW); CHIU, Ching-Chung (TW)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN VÀ DUY TRÌ PHÁT ĐIỆN SAU KHI NGẮT ĐIỆN CỦA XE**

(57) Phương pháp điều khiển và duy trì phát điện sau khi ngắt điện của xe bao gồm các bước sau: (A) Sau khi tắt công tắc kiểu chìa khóa, xác định liệu tốc độ quay động cơ có thấp hơn tốc độ dừng cho sự phát điện hay không; nếu có, thì tiến hành bước (D); nếu không, tiến hành bước (B); (B) Xác định liệu ắc quy ở trạng thái đầy; nếu có, thì tiến hành bước (C1); nếu không, tiến hành bước (C2); (C1) Dẫn điện từng MOSFET công suất trong số các MOSFET công suất của nhánh dưới ba pha, sao cho nhờ sự đoản mạch của nhánh dưới ba pha, phần dư của điện năng có thể được tiêu thụ trong thiết bị ISG và trong thiết bị điều khiển bộ dẫn động để làm tăng lực cản chống lại sự vận hành của trục khuỷu và của thiết bị ISG, và để tiếp tục xác định liệu tốc độ quay động cơ có thấp hơn tốc độ dừng cho sự phát điện hay không; nếu có, thì tiến hành bước (D); nếu không, thì lặp lại bước (C1); (C2) Nạp ắc quy, và tiếp tục xác định liệu tốc độ quay động cơ có thấp hơn tốc độ dừng cho sự phát điện hay không; nếu có, thì tiến hành bước (D); nếu không, thì lặp lại bước (B); (D) Dừng quay trục khuỷu và hoàn thành việc điều khiển thiết bị điều khiển bộ dẫn động; (E) Tắt công tắc dẫn động và phát điện; và (F) Tắt công tắc chuyển mạch tự giữ điện.



- |                         |                           |                          |            |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030637 B</b> |                           | (15) 29/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                      | (43) 2019-10-25 00:00:00 | 379        |
| (21) 1-2019-04621       |                           | (85) 21/08/2019          |            |
| (22) 31/01/2018         |                           | (86) PCT/JP2018/003178   | 31/01/2018 |
| (30) 2017-015764        | 31/01/2017 JP             | (87) WO2018/143262       | 09/08/2018 |
|                         | 2017-015795 31/01/2017 JP |                          |            |
|                         | 2017-015767 31/01/2017 JP |                          |            |

(51) **A61B 17/34**

(73) **TRANSELL CO., LTD. (JP)**

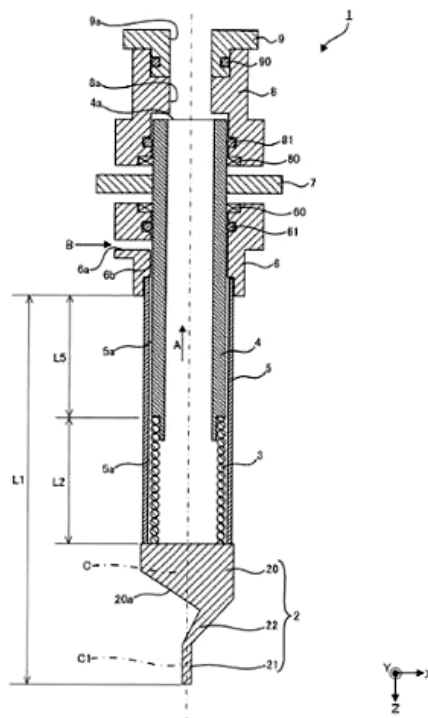
2F, FtF Building, 1-2, Nihonbashi Hakozaiki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0015, Japan

(72) NAKAMURA Shuji (JP); MASAMUNE Ken (JP); MIKI Kohei (JP); SADO Katsuyuki (JP); TAKAGAWA Hirokazu (JP); IWASHIMA Fumiya (JP); NABESHIMA Akihiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

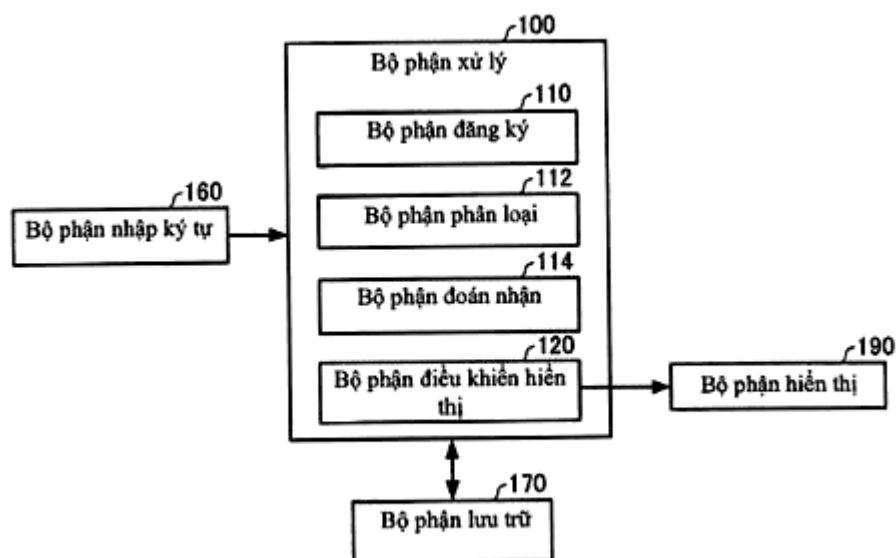
(54) **DỤNG CỤ CHỌC LỖ VÀ THIẾT BỊ CHỌC LỖ**

(57) Sáng chế đề cập tới dụng cụ chọc lỗ và thiết bị chọc lỗ có khả năng đưa vào (cấp) dung dịch thuốc. Dụng cụ chọc lỗ theo sáng chế có phần đầu mút chọc lỗ (2); thân dạng ống thứ nhất (3) nối với phần đầu mút chọc lỗ (2) ở đầu xa; và thân dạng ống ngoài (5) bao quanh ít nhất một phần thân dạng ống thứ nhất (3). Thân dạng ống thứ nhất (3) được tạo ra sao cho có thể quay được quanh một trục tâm theo chiều dọc. Thân dạng ống thứ nhất (3) có đường kính ngoài nhỏ hơn đường kính trong của thân dạng ống ngoài (5). Đường dẫn cấp dung dịch thuốc (5a) được tạo ra ở mặt ngoài của thân dạng ống thứ nhất (3).



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030638 B</b> |               | (15) 29/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356        |
| (21) 1-2017-02976       |               | (85) 01/08/2017          |            |
| (22) 19/01/2016         |               | (86) PCT/JP2016/051457   | 19/01/2016 |
| (30) 2015-009207        | 21/01/2015 JP | (87) WO2016/117564       | 28/07/2016 |
- (51) **G06K 9/62; G06K 9/00**
- (73) **NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOKYO UNIVERSITY OF AGRICULTURE AND TECHNOLOGY (JP)**  
3-8-1, Harumi-cho, Fuchu-shi, Tokyo 183-8538, Japan
- (72) NAKAGAWA, Masaki (JP); PHAN, Minh Khanh (VN); LE, Duc Anh (VN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐOÁN NHẬN VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đoán nhận và tương tự để có thể đoán nhận công thức toán học bao gồm chuỗi ký tự. Thiết bị đoán nhận bao gồm: bộ phận đăng ký để xác định liệu nét nhập hoặc chuỗi nét có tương ứng với biểu đạt cụ thể được sử dụng để phân loại thành chuỗi ký tự và công thức toán học hay không, và đăng ký thông tin về vùng được chỉ ra bởi biểu đạt cụ thể khi đã xác định được rằng chuỗi nét hoặc nét nhập tương ứng với biểu đạt cụ thể; bộ phận phân loại để thiết lập nét nhập có trong vùng được chỉ ra bởi biểu đạt cụ thể làm nét tương ứng với chuỗi ký tự, và thiết lập nét nhập không có trong vùng được chỉ ra bởi biểu đạt cụ thể làm nét tương ứng với công thức toán học; và bộ phận đoán nhận để đoán nhận chuỗi ký tự từ nét mà đã được thiết lập làm nét tương ứng với chuỗi ký tự bằng cách sử dụng phương tiện đoán nhận chuỗi ký tự, và đoán nhận công thức toán học từ nét mà đã được thiết lập làm nét tương ứng với công thức toán học bằng cách sử dụng phương tiện đoán nhận công thức toán học.



(11) <b>1-0030639 B</b>		(15) 29/11/2021	
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2017-09-25 00:00:00	354
(21) 1-2017-02296		(85) 19/06/2017	
(22) 17/12/2015		(86) PCT/US2015/066309	17/12/2015
(30) 14/573,847	17/12/2014	US (87) WO2016/100632	23/06/2016

(51) **C03B 9/353; G01J 5/02**

(73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**

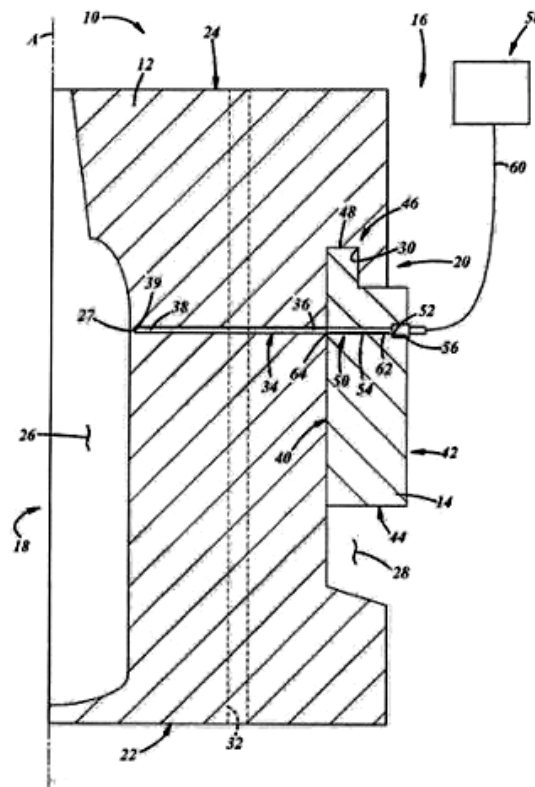
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

(72) PEENO, Joshua, D. (US); NAFZIGER, Gregory, W. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

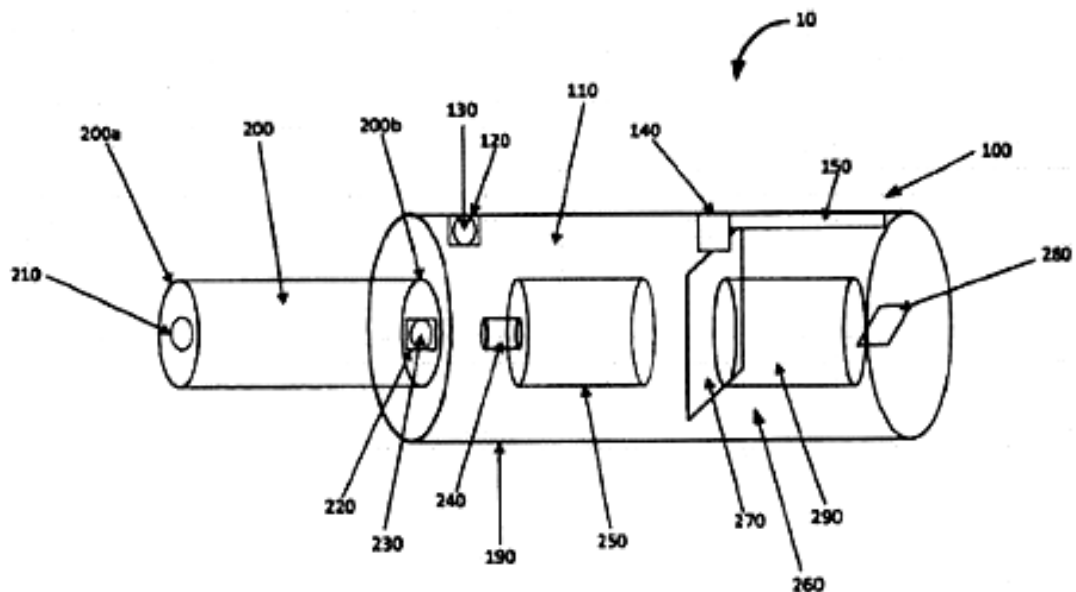
(54) **CƠ CẤU ĐO NHIỆT ĐỘ TRONG MÁY TẠO HÌNH ĐỒ THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ TẠO HÌNH ĐỒ THỦY TINH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu đo nhiệt độ trong máy tạo hình đồ thủy tinh và thiết bị tạo hình đồ thủy tinh. Thân khuôn (12) gồm có bề mặt ngoài (20), hốc khuôn (26) có bề mặt khuôn trong (27), và lỗ cắt (34) có đầu kín (38) có bề mặt đầu kín (39) liền kề với và nằm cách ra phía ngoài từ bề mặt khuôn trong, trong đó lỗ cắt này kéo dài ra phía ngoài từ bề mặt đầu kín về phía bề mặt ngoài. Thân khuôn được mang theo cách tháo ra được trên móc treo khuôn (14), và bộ thu ánh sáng (54) được mang bởi móc treo khuôn để thu gom ánh sáng hồng ngoại phát ra bên trong lỗ cắt.



- (11) **1-0030640 B** (15) 29/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
 (21) 1-2016-04510 (85) 22/11/2016  
 (22) 21/05/2015 (86) PCT/US2015/031978 21/05/2015  
 (30) 62/001,972 22/05/2014 US (87) WO2015/179641 A1 26/11/2015  
 (51) *A24F 47/00; A61M 15/06; H05B 3/46; F22B 1/28; H05B 1/02; H05B 3/02; A61M 11/04; A61M 16/00*  
 (73) **NURYAN HOLDINGS LIMITED (US)**  
 610 Poinsettia Avenue, San Mateo, CA 94403, United States of America  
 (72) Leung, David, Chung Sing (US)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ HÓA HƠI ĐIỆN TỬ CẦM TAY VÀ PHƯƠNG PHÁP RÚT HƠI TỪ THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hóa hơi điện tử cầm tay (10) có bộ phận đốt nóng (240) và khả năng kiểm soát nhiệt độ cải tiến, khoang chứa chất lỏng điện tử cải tiến, và kỹ thuật điện dung để khởi động bộ phận đốt nóng (240) để môi thiết bị này phân phối sol khí theo yêu cầu. Thiết bị hóa hơi điện tử cầm tay này có một đầu ngậm (200) và một thân chính. Thân chính (100) định rõ khoang rỗng (110). Bộ phận đốt nóng (240), khoang chứa (250), bộ phận nguồn (260), bao gồm mạch điện tử điều khiển (270) và nguồn điện (290), và bộ nối nguồn (280) lần lượt được bố trí trong khoang rỗng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp rút phần hơi từ thiết bị hóa hơi điện tử cầm tay (10).



- |                                    |                                   |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030641 B                   | (15) 29/11/2021                   |
| (45) 25/01/2022                    | 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367 |
| (21) 1-2018-03487                  | (85) 08/08/2018                   |
| (22) 05/01/2017                    | (86) PCT/KR2017/000126 05/01/2017 |
| (30) 10-2016-0002880 08/01/2016 KR | (87) WO2017/119732 13/07/2017     |
| 10-2016-0092265 20/07/2016 KR      |                                   |

(51) **H02J 7/02**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

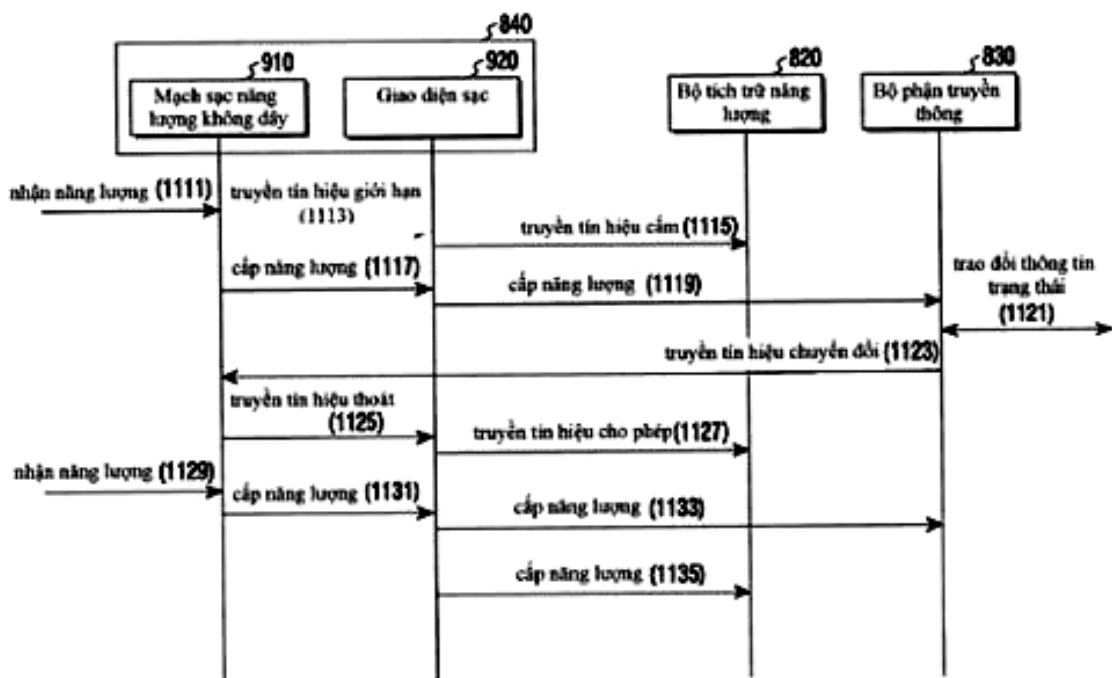
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Yusu (KR); PARK, Seho (KR); SUNG, Jung-Oh (KR); JUNG, Ku-Chul (KR); YUN, Yong Sang (KR)

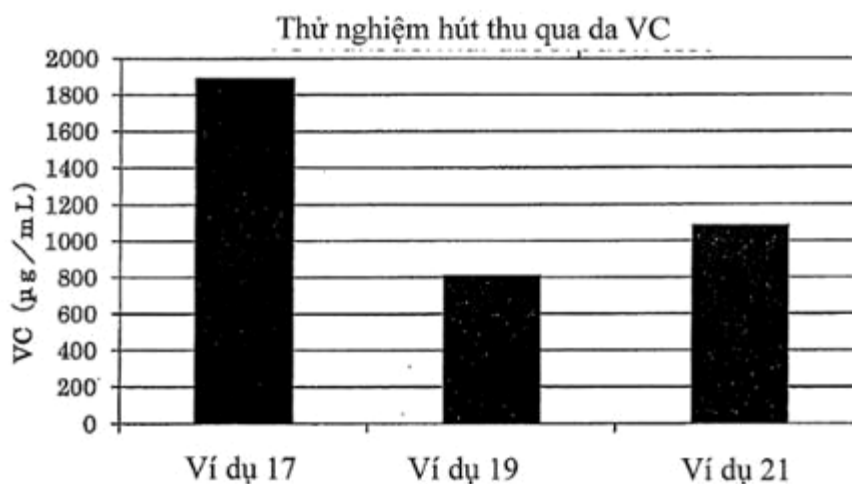
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị này. Phương pháp vận hành theo các phương án làm ví dụ khác nhau bao gồm các bước nhận năng lượng phát hiện theo cách không dây để phát hiện thiết bị điện tử, và đặt giới hạn khi tích trữ năng lượng.



- (11) **1-0030642 B** (15) 29/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
- (21) 1-2019-00282 (85) 17/01/2019
- (22) 28/06/2017 (86) PCT/JP2017/023743 28/06/2017
- (30) 2016-127462 28/06/2016 JP (87) WO2018/003850 04/01/2018  
 2017-036355 28/02/2017 JP
- (51) **A61K 8/67; A61K 47/10; A61K 47/22; A61K 8/39; A61Q 19/00; A61K 31/357; A61P 17/00; A61P 17/10; A61P 17/18; A61K 8/86**
- (73) **ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
 1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi Osaka 5448666, Japan
- (72) HAGA, Masatoshi (JP); HAYASHI, Yuya (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỀ DỪNG BÊN NGOÀI CHỨA AXIT ASCORBIC VÀ/HOẶC MUỐI CỦA CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO ĐỘ ỔN ĐỊNH CHO CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đề dùng bên ngoài có độ ổn định và sử dụng tốt. Chế phẩm đề dùng bên ngoài chứa (A) ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm axit ascorbic và muối của axit ascorbic, (B) ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm axit 3-O-etyl ascorbic, muối của axit 3-O-etyl ascorbic, và lexitin được hydroxyl hóa, và (C) polyetylen glycol.



- |                         |                        |                          |            |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030643 B</b> | (15) 29/11/2021        |                          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                   | (43) 2017-08-25 00:00:00 | 353        |
| (21) 1-2017-02100       | (85) 05/06/2017        |                          |            |
| (22) 07/11/2014         | (86) PCT/CN2014/090647 |                          | 07/11/2014 |
|                         | (87) WO2016/070429 A1  |                          | 12/05/2016 |

(51) **H04W 16/14; H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

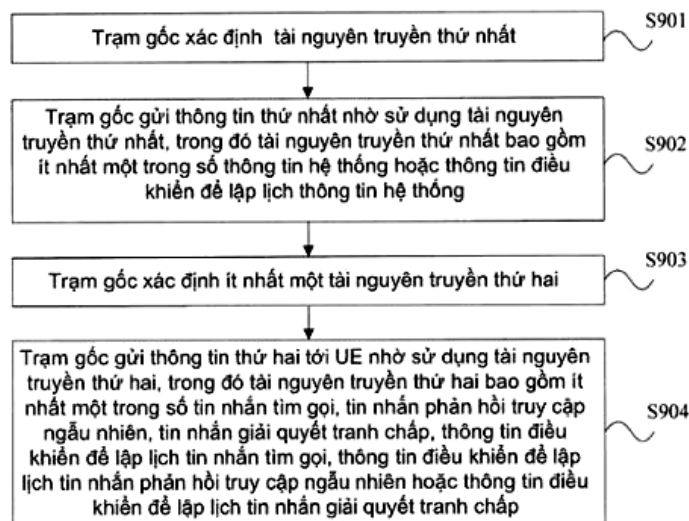
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YU, Zheng (CN); ZHANG, Xiangdong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TRẠM GỐC, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông tin, trong đó phương pháp truyền thông tin bao gồm các bước: xác định, bởi trạm gốc, tài nguyên truyền thứ nhất; gửi, bởi trạm gốc, thông tin thứ nhất nhờ sử dụng tài nguyên truyền thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm ít nhất một trong số thông tin hệ thống hoặc thông tin điều khiển để lập lịch thông tin hệ thống; xác định bởi trạm gốc, ít nhất một tài nguyên truyền thứ hai; và gửi, bởi trạm gốc, thông tin thứ hai tới UE nhờ sử dụng tài nguyên truyền thứ hai, trong đó thông tin thứ hai bao gồm ít nhất một trong số: tin nhắn tìm gọi, tin nhắn phản hồi truy cập ngẫu nhiên, tin nhắn giải quyết tranh chấp, thông tin điều khiển để lập lịch tin nhắn tìm gọi, thông tin điều khiển để lập lịch tin nhắn phản hồi truy cập ngẫu nhiên, hoặc thông tin điều khiển để lập lịch tin nhắn giải quyết tranh chấp. Theo phương pháp truyền thông tin và thiết bị được đề xuất theo các phương án của sáng chế, việc gửi thông tin lặp lại được tránh khỏi cùng với giải quyết dung lượng truyền thông tin hạn chế, sao cho tài nguyên hệ thống được tiết kiệm.





- (11) **1-0030644 B** (15) 29/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2014-06-25 00:00:00 315
- (21) 1-2014-01109 (85) 07/04/2014
- (22) 07/09/2012 (86) PCT/HU2012/000090 07/09/2012
- (30) P 11 00492 08/09/2011 HU (87) WO2013/034942 14/03/2013  
P 12 00512 06/09/2012 HU
- (51) **C02F 3/12; C02F 11/16; C02F 3/30; C02F 3/22; C02F 11/12**
- (76) 1. **ANNA KRASZNÓI** (HU)  
2500 Esztergom, Döbönkút dűlő hrsz 10282/5 Hungary  
2. **PÉTER SCHUSTER** (HU)  
2500 Esztergom, Döbönkút dűlő hrsz 10282/5 Hungary
- (74) Công ty Luật TNHH ANT (ANT LAWYERS COMPANY LIMITED)
- (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HỌC CỖ NHỎ HIỆU QUẢ CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cỡ nhỏ để xử lý nước thải sinh học có hiệu suất cao để đảm bảo hoạt động phục vụ cho 3-50 người có tải bùn thấp, cho phép tách và loại bỏ lượng vật liệu khô của bùn cứng đơn giản và dễ dàng sau khi bùn cứng đi qua túi bùn đặt trong phần thích hợp của thiết bị cỡ nhỏ, hoặc cho phép loại bỏ bùn cứng dễ dàng từ khoảng của thiết bị cỡ nhỏ. Thiết bị cỡ nhỏ (1) bao gồm khoảng kỵ khí (2), khoảng thiếu oxi (3), khoảng hiếu khí (4), khoảng lắng phía sau (5), khoảng bùn đặc (6) và thùng bùn (7).

- |                         |             |                          |            |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030645 B</b> |             | (15) 29/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B        | (43) 2018-09-25 00:00:00 | 366        |
| (21) 1-2018-03206       |             | (85) 23/07/2018          |            |
| (22) 22/12/2016         |             | (86) PCT/JP2016/088405   | 22/12/2016 |
| (30) 2015-254524        | 25/12/2015  | JP (87) WO2017/111034    | 29/06/2017 |
|                         | 2016-048883 | 11/03/2016               | JP         |
|                         | 2016-247764 | 21/12/2016               | JP         |

(51) **G02B 5/30; C09J 7/00; H05B 33/02; G09F 9/30; H01L 27/32; H01L 51/50; C09J 201/00; G09F 9/00**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

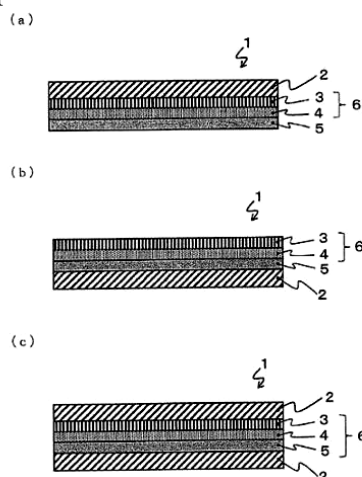
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

(72) KATAMI, Hirofumi (JP); YAMAMOTO, Shinya (JP); YAGINUMA, Hironori (JP); YASUI, Atsushi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỢP PHẦN CHẤT DÍNH NHẠY ÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG HỮU CƠ, LỚP CHẤT DÍNH NHẠY ÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG HỮU CƠ, MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC GẮN LỚP CHẤT DÍNH NHẠY ÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG HỮU CƠ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần chất dính nhạy áp dùng cho thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ, bao gồm polyme gốc, chất hấp thụ tia cực tím, và hợp chất nhuộm màu có phổ hấp thụ thể hiện bước sóng hấp thụ lớn nhất trong dải bước sóng từ 380nm đến 430nm. Nhờ sử dụng hợp phần chất dính nhạy áp theo sáng chế dùng cho thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ trong thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ, có thể tạo nên lớp chất dính nhạy áp dùng cho thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ, lớp chất dính nhạy áp có độ trong suốt cao và có khả năng cho phép ngăn ngừa sự hư hại của thành phần điện quang hữu cơ. Sáng chế khiến có thể tạo nên lớp chất dính nhạy áp dùng cho thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ, được tạo nên từ hợp phần chất dính nhạy áp; màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp có màng phân cực và lớp chất dính nhạy áp dùng cho thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ; và thiết bị hiển thị điện quang hữu cơ bao gồm lớp chất dính nhạy áp và/hoặc màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp.



- |                         |            |                          |                       |
|-------------------------|------------|--------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0030646 B</b> |            | (15) 29/11/2021          |                       |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-04-25 00:00:00 | 337                   |
| (21) 1-2015-04589       |            | (85) 01/12/2015          |                       |
| (22) 29/05/2014         |            | (86) PCT/EP2014/061207   | 29/05/2014            |
| (30) 1309679.7          | 30/05/2013 | GB                       | (87) WO2014/191535 A1 |
|                         | 1322855.6  | 23/12/2013               | GB                    |

(51) **C07C 323/22; C07D 493/08; C07D 309/32; C07D 311/96; A01N 35/06; C07C 49/753**

(73) **SYNGENTA LIMITED (GB)**

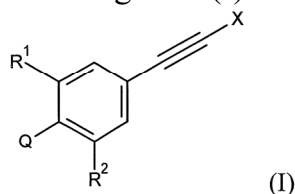
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)

(72) BLACK, Janice (GB); SCUTT, James, Nicholas (GB); WHALLEY, Louisa (GB); WILLETS, Nigel, James (GB)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT DION VÒNG ĐƯỢC THỂ (ALKYNYL-PHENYL) CÓ HOẠT TÍNH DIỆT CỎ VÀ CÁC DẪN XUẤT CỦA CHÚNG, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ ĐẠI MỘT LÁ MẦM**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):

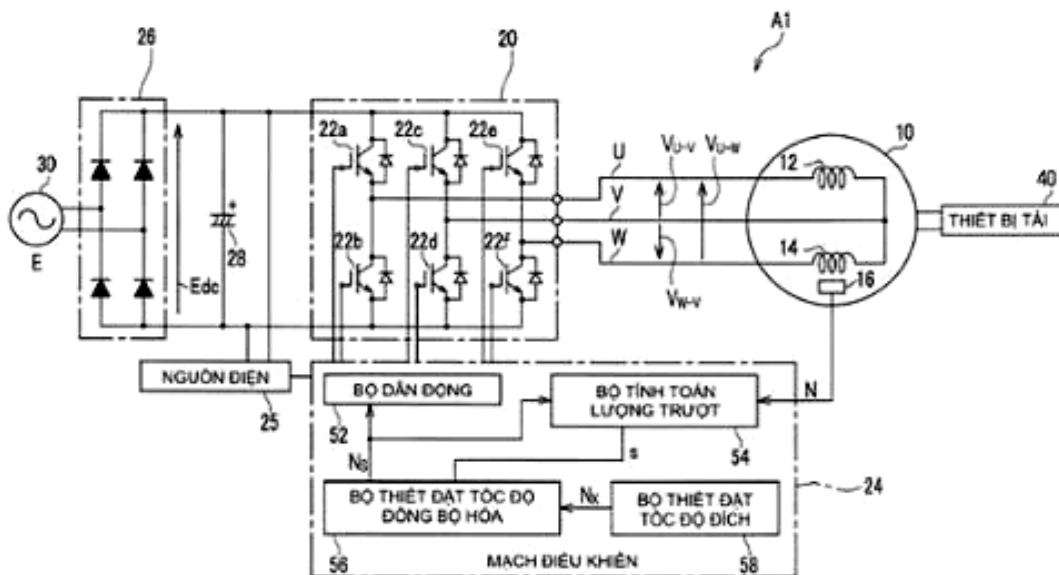


trong đó X, R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup> và Q như được xác định trong bản mô tả. Các hợp chất này thích hợp để sử dụng làm chất diệt cỏ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa hợp chất này và phương pháp kiểm soát cỏ dại một lá mầm ở cây trồng thuộc cây có ích, bao gồm việc bón hợp chất có công thức (I), hoặc chế phẩm diệt cỏ chứa hợp chất này, lên cỏ dại và/hoặc lên cây và/hoặc lên khu vực trồng của chúng.

- (11) **1-0030647 B** (15) 29/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-07-25 00:00:00 364  
(21) 1-2018-00926 (85) 05/03/2018  
(22) 02/08/2016 (86) PCT/JP2016/072708 02/08/2016  
(30) 201510481262.9 03/08/2015 CN (87) WO2017/022781 09/02/2017  
(51) **C11D 1/29; C11D 3/30; C11D 17/08; C11D 3/20; C11D 1/62; C11D 1/83**  
(73) **KAO CORPORATION (JP)**  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan  
(72) WANG, Qiangxu (CN); DUAN, Wen (CN); YANO, Seiji (JP); ZHANG, Shu (CN)  
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
(54) **CHẾ PHẨM TẨY RỬA DIỆT KHUẨN DẠNG LỎNG DÀNH CHO QUẦN ÁO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy rửa diệt khuẩn dạng lỏng dành cho quần áo, có pH nằm trong khoảng từ 8,5 đến 10 ở 25°C và chứa các thành phần (a) đến (d) sau đây:
- (a) chất hoạt động bề mặt cation,
  - (b) chất hoạt động bề mặt anion,
  - (c) chất kiềm có pKa nằm trong khoảng từ 7,5 đến 11, và
  - (d) nước,
- trong đó:
- lượng thành phần (b) là 7,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn,
  - tỷ lệ khối lượng của thành phần (b) so với tổng khối lượng của thành phần (a) và thành phần (b),  $(b)/[(a)+(b)]$ , là 0,75 hoặc nhỏ hơn, và
  - khối lượng của polyoxyalkylen alkyl ete sulfat (b1) trong chất hoạt động bề mặt anion là 80,0% khối lượng hoặc lớn hơn.
- Chế phẩm này cung cấp hiệu quả diệt khuẩn tốt, khả năng chảy tốt và các đặc tính tạo bọt ngay cả với một lượng nhỏ chất hoạt động bề mặt cation và không có chất diệt khuẩn đặc biệt nào khác.

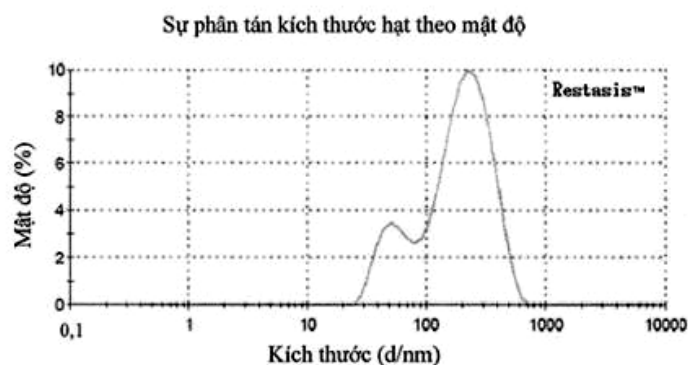
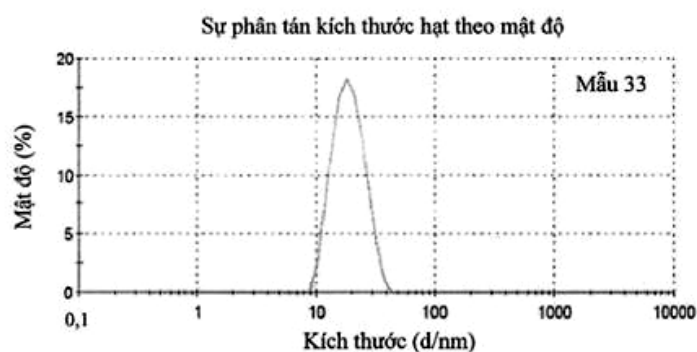
- (11) **1-0030648 B** (15) 29/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
 (21) 1-2016-02658  
 (22) 19/07/2016  
 (30) 2015-231679 27/11/2015 JP  
 (51) **H02P 27/08; H02P 21/14**  
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**  
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0022 Japan  
 (72) Yuki Ito (JP); Hideki Terauchi (JP); Tetsuaki Nakagawa (JP); Toru Kitayama (JP);  
 Swapan Biswas (IN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÔTƠ CẢM ỨNG HAI PHA, MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề xuất mô-tơ cảm ứng hai pha có hiệu quả cao. Nếu mô-men đầu ra tại thời điểm khi tốc độ quay lớn nhất xảy ra là mô-men đầu ra định mức, các trị số trở kháng của cuộn dây chính và cuộn dây phụ của mô-tơ cảm ứng hai pha được thiết đặt sao cho tốc độ quay lớn nhất và mô-men đầu ra định mức thu được trong trạng thái mà các điện áp đặt lên cuộn dây chính và cuộn dây phụ nhỏ hơn hoặc bằng  $\sqrt{2}/2$  lần điện áp dòng xoay chiều mà nguồn điện dòng xoay chiều thương mại đưa ra.



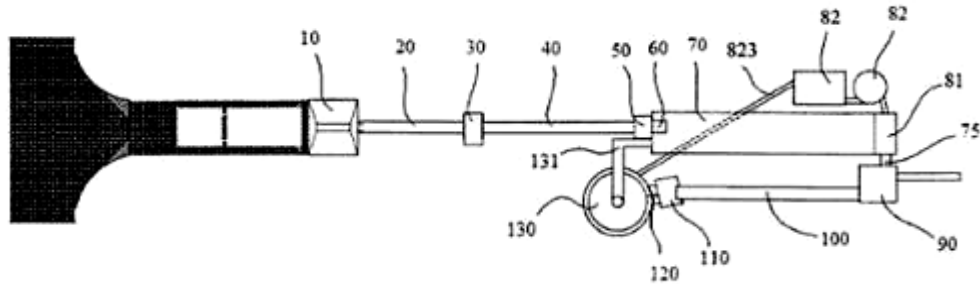
- (11) **1-0030649 B** (15) 29/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-03-25 00:00:00 336  
 (21) 1-2015-04701 (85) 09/12/2015  
 (22) 20/05/2014 (86) PCT/KR2014/004489 20/05/2014  
 (30) 10-2013-0056561 20/05/2013 KR (87) WO2014/189251 27/11/2014  
 10-2014-0029939 13/03/2014 KR  
 (51) **A61K 38/13; A61P 27/02; A61K 9/08**  
 (73) **TAEJOON PHARM. CO., LTD.** (KR)  
 8, Daesagwan-ro 31-gil, Yongsan-gu Seoul 140-887 Republic of Korea  
 (72) LEE, Joon Youb (KR); SHIN, Youn Jae (KR); RYU, Sang-Rok (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **DUỠC PHẨM DẠNG NHỮ TƯƠNG NANO DÙNG CHO MẮT CHỨA  
 CYCLOSPORIN**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng nhũ tương nano dùng cho mắt và phương pháp bào chế dược phẩm này, cụ thể hơn là, cyclosporin đóng vai trò là thành phần hoạt tính được trộn cùng dung môi không phải nước, thành phần nhũ tương hóa, và dung môi nước. Dược phẩm dạng nhũ tương nano dùng cho mắt theo sáng chế được đặc trưng bởi kích thước hạt trung bình không lớn hơn 200 nm, tốt nhất là không lớn hơn 100 nm, và có độ phân tán hạt rất hẹp. Do đó, có thể áp dụng phương pháp lọc vô trùng, độ ổn định được cải thiện và có hiệu quả lâm sàng vượt trội khắc phục được các triệu chứng như cảm giác có dị vật, rối loạn thị giác, và do đó hỗn hợp nhũ tương nano dùng nhỏ mắt theo sáng chế có thể được sử dụng một cách hiệu quả làm dược phẩm nhỏ mắt.



- (11) **1-0030650 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-11-25 00:00:00 380  
 (21) 1-2018-02849  
 (22) 02/07/2018  
 (51) **B09B 3/00; F23G 7/00; F23G 5/00**  
 (76) **1. PHẠM QUANG ĐẠO (VN)**  
 Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang  
**2. LÊ VĂN SÁU (VN)**  
 Khu 3, xã Đoàn Hạ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ  
 (54) **DÂY CHUYỀN XỬ LÝ RÁC THẢI KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến dây chuyền xử lý rác thải không khí bao gồm: bộ phận bóc bao (10); bộ phận nghiền rác (30); lồng sấy rác (70) tại đó rác đã nghiền được sấy khô bởi nhiệt lượng được dẫn từ lò đốt (130); sàng tách mùn (90) để tách mùn khỏi rác từ lồng sấy rác (70) đưa sang; bộ phận cấp rác vào lò đốt (120) có bình nước dập lửa (123) có van dập lửa (124) để chống cháy lan từ lò đốt (130) ra khoang chứa rác khô (110) trong quá trình đưa rác khô vào lò đốt (130); lò đốt (130) gồm ba tầng cháy và có ống dẫn nhiệt (131) được nối với lồng sấy rác (70) để dẫn khí thải của lò tới lồng sấy rác (70) làm tác nhân sấy rác sau nghiền; và tháp hòa khí (80) bao gồm hai tháp (82), tháp (82) thứ nhất có nhiệm vụ khử CO<sub>2</sub>, các khí thải khác và tách cường bức hơi nước trong khí hỗn hợp từ lồng sấy rác (70), tháp (82) thứ hai có nhiệm vụ tiếp tục tách cường bức hơi nước trong dòng khí và dẫn dòng khí còn lại trong tháp (82) thứ hai sang lò đốt (130) để được đốt cháy.



(11) <b>1-0030651 B</b>		(15) 30/11/2021	
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-04-26 00:00:00	361
(21) 1-2017-04809		(85) 29/11/2017	
(22) 25/05/2016		(86) PCT/US2016/034154	25/05/2016
(30) 62/168,628	29/05/2015	US (87) WO2016/196139	08/12/2016

(51) **A43B 23/04; A43D 9/00; A43B 9/00**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

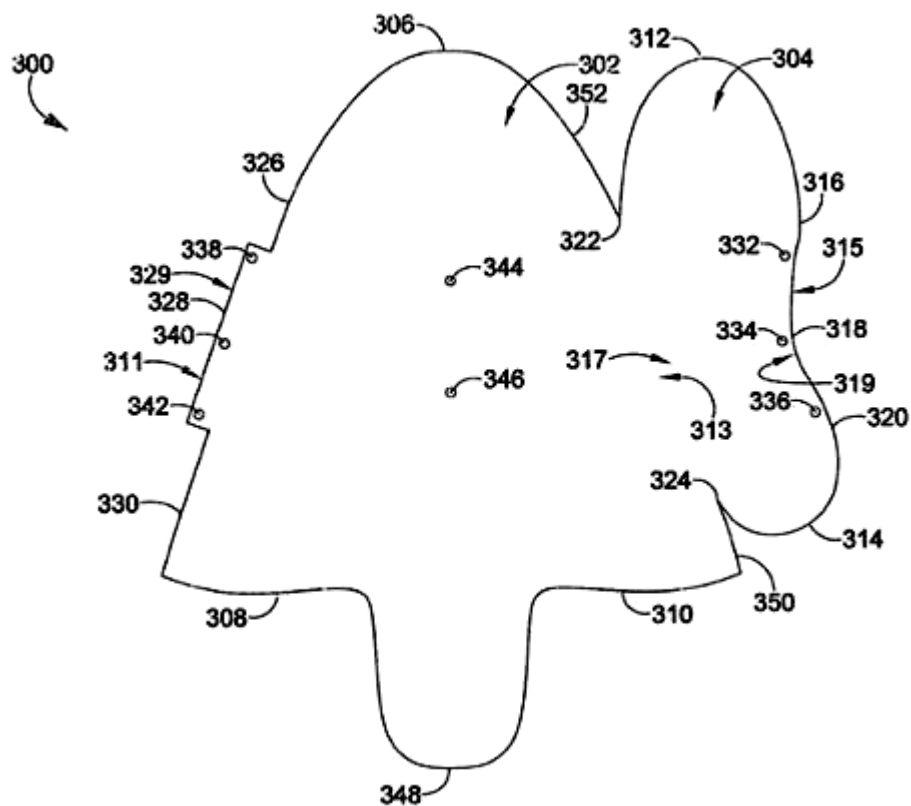
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) **KILGORE, Bruce J. (US)**

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **RẬP PHẪNG CỦA GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày dạng rập phẳng của giày dép có phần mũ giày và phần đế trong. Phần mũ giày và phần đế trong cùng kéo dài theo kiểu liền khối, sao cho má ngoài phần mũ giày hội tụ với má ngoài đế trong. Phần đế trong bao gồm mép lõm kéo dài giữa đầu mũi của đế trong và đầu gót của đế trong dọc theo má trong của đế trong và các lỗ định hình dọc theo má trong. Phần mũ giày còn bao gồm các lỗ định hình kéo dài dọc theo má trong.





- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030652 B</b> |            |    | (15) 30/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2015-10-26 00:00:00 | 331        |
| (21) 1-2015-01063       |            |    | (85) 30/03/2015          |            |
| (22) 29/08/2013         |            |    | (86) PCT/EP2013/067868   | 29/08/2013 |
| (30) 61/695,022         | 30/08/2012 | US | (87) WO2014/033199       | 06/03/2014 |
| 12182285.2              | 30/08/2012 | EP |                          |            |

(51) **H04W 12/04; H04L 29/06**

(73) **KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)**

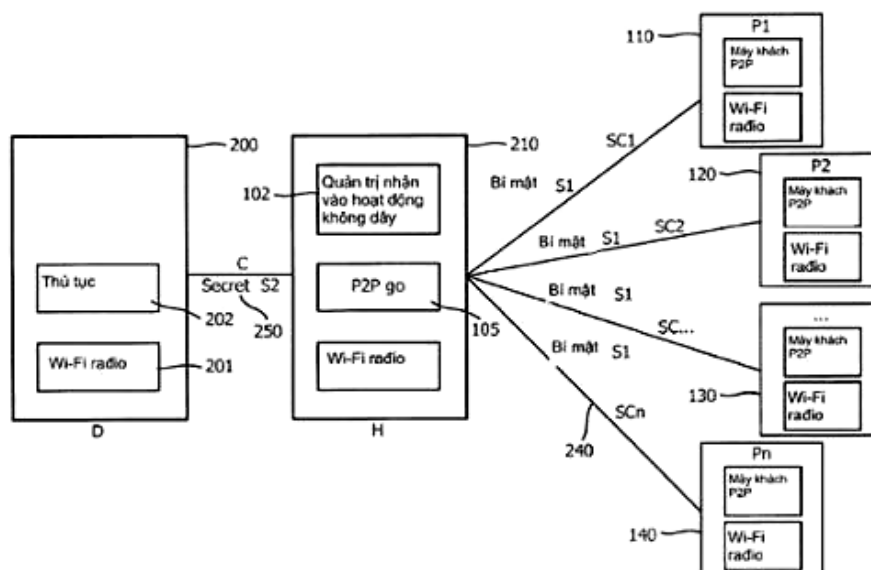
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

(72) DEES, Walter (NL); BERNSEN, Johannes Arnoldus Cornelis (NL)

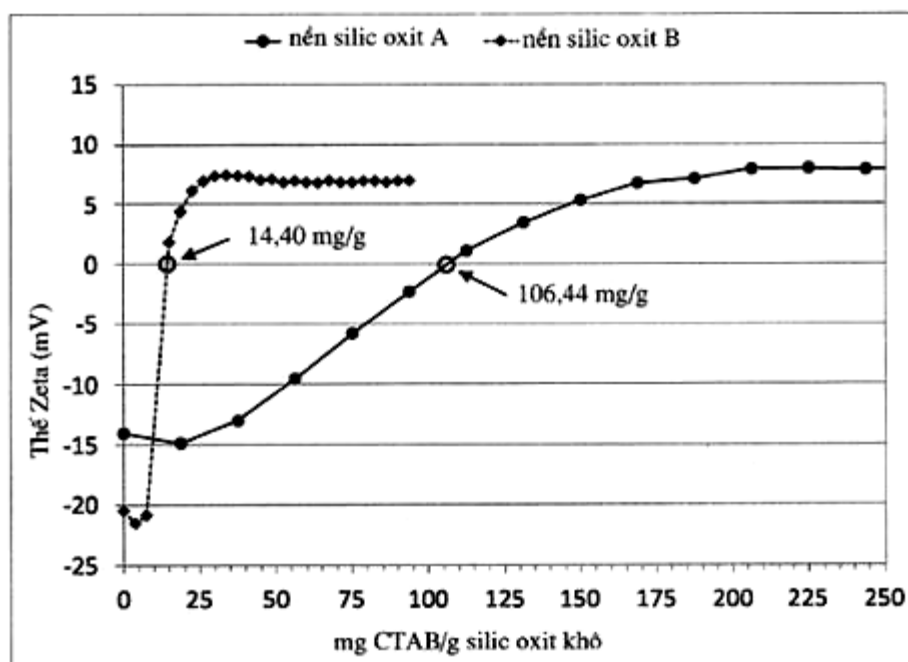
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây bao gồm nhóm thiết bị không dây (110, 120, 130, 140) bao gồm ít nhất một thiết bị máy chủ không dây (100) được kết nối bảo mật dựa trên dữ liệu bí mật thứ nhất (240) được chia sẻ bởi nhóm. Kết nối bảo mật thứ hai được thiết lập giữa thiết bị mang được không dây (200) và thiết bị máy chủ không dây dựa trên dữ liệu bí mật thứ hai (250). Ít nhất một trong số thiết bị không dây nhận lệnh áp dụng dữ liệu bí mật thứ ba cho việc thiết lập kết nối bảo mật không dây trực tiếp với thiết bị mang được không dây (200). Ngoài ra thiết bị mang được không dây nhận lệnh thông qua kết nối bảo mật thứ hai để áp dụng dữ liệu bí mật thứ ba cho việc thiết lập kết nối bảo mật trực tiếp với thiết bị không dây dựa trên dữ liệu bí mật thứ ba. Cuối cùng, kết nối bảo mật không dây trực tiếp tương ứng được thiết lập giữa thiết bị thứ hai và thiết bị không dây tương ứng dựa trên dữ liệu bí mật thứ ba. Độ trễ trong hoạt động nhận vào hoạt động không dây bảo mật được giảm bớt.

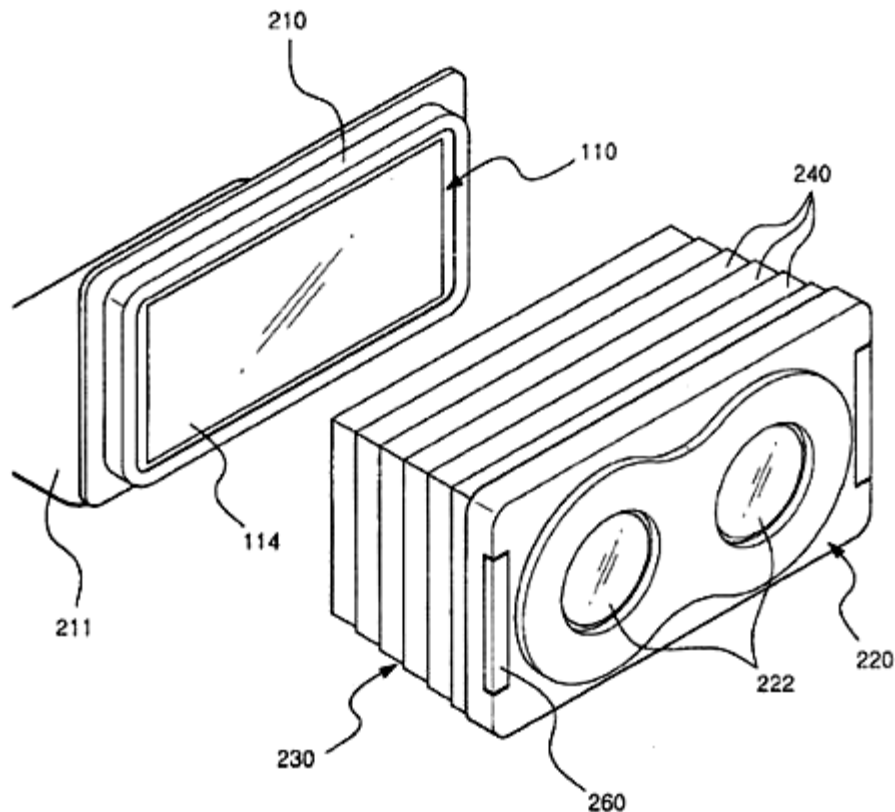


- (11) **1-0030653 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-04467 (85) 08/11/2017  
 (22) 04/05/2016 (86) PCT/US2016/030676 04/05/2016  
 (30) 62/158,577 08/05/2015 US (87) WO2016/182808 17/11/2016  
 (51) **C09C 1/28; C09C 1/62; C09C 1/40; C09B 67/02; C09C 1/30**  
 (73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
 Rellinghauser Strasse 1 -11, 45128 Essen, Germany  
 (72) NASSIVERA Terry W. (US); GALLIS Karl W. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **HẠT CHẤT MÀU VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hạt chất màu chống loang màu chứa thuốc nhuộm anion, hợp chất amoni bậc bốn, và nguyên liệu silic oxit và/hoặc silicat có thể zeta âm. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm cải thiện tính chống loang màu chứa các hạt chất màu này.

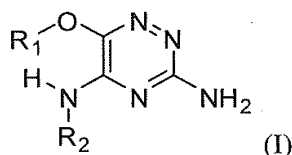


- |   |               |                          |            |
|---|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030654 B</b>   |               | (15) 30/11/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B          | (43) 2019-03-25 00:00:00 | 372        |
| (21) 1-2018-05882   |               | (85) 25/12/2018          |            |
| (22) 23/05/2017   |               | (86) PCT/KR2017/005335   | 23/05/2017 |
| (30) 10-2016-0064028  | 25/05/2016 KR | (87) WO2017/204523       | 30/11/2017 |
| (51) <i>A45C 11/00; A45C 13/02; G02B 27/01; A45C 13/00</i>                                  |               |                          |            |
| (76) <b>MIN, SANG KYU (KR)</b><br>29, Nakseongdaeyeok 14ga-gil Gwanak-gu Seoul 08797, Korea |               |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                                |               |                          |            |
| (54) <b>VỎ ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG VÀ THỰC TẾ ẢO KẾT HỢP</b>                                     |               |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vỏ điện thoại di động và thực tế ảo kết hợp bao gồm: vỏ giữ cố định thân điện thoại di động; tấm kính mắt được tạo kết cấu để duy trì khoảng cách thay đổi từ bề mặt sau của vỏ; và bộ phận điều chỉnh khoảng cách và màn chắn được đặt xen giữa vỏ và tấm kính mắt, và được tạo kết cấu để dịch chuyển tấm kính mắt giữa trạng thái thu lại mà tại đó tấm kính mắt đi vào tiếp xúc kín với vỏ và trạng thái kéo dài mà tại đó tấm kính mắt duy trì khoảng cách định trước so với vỏ, nhờ vậy tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện thực tế ảo.

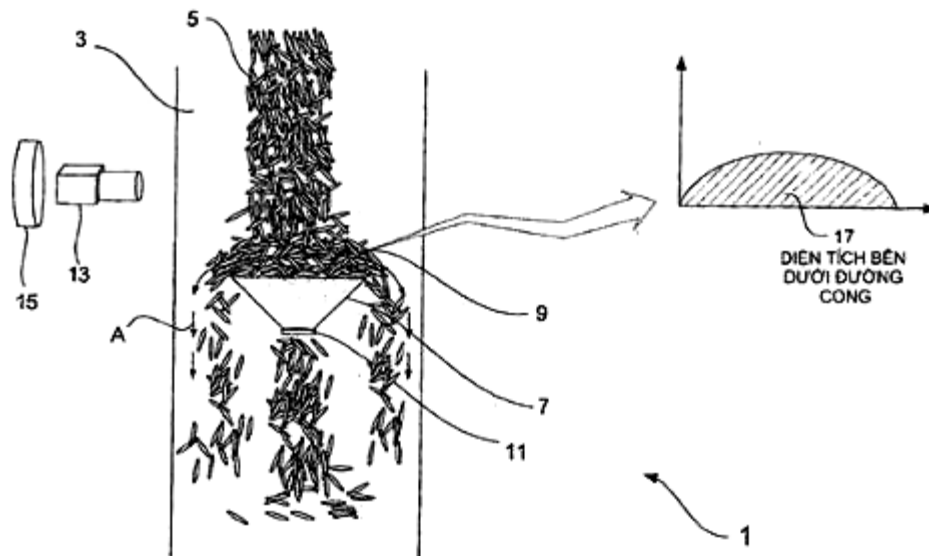


- (11) **1-0030655 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-09-25 00:00:00 330  
 (21) 1-2015-01162 (85) 06/04/2015  
 (22) 01/10/2013 (86) PCT/EP2013/070488 01/10/2013  
 (30) 12306196.2 01/10/2012 EP (87) WO2014/053516 10/04/2014  
 (51) **C07D 401/12; C07D 253/07; A61K 31/53; A61P 31/12**  
 (73) 1. **CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (CNRS) (FR)**  
 3, rue Michel Ange, F-75016 Paris, France  
 2. **UNIVERSITE DE ROUEN (FR)**  
 1 rue Thomas Beckett, F-76821 Mont Saint Aignan Cedex, France  
 3. **INSTITUT NATIONAL DES SCIENCES APPLIQUEES DE ROUEN (INSA) (FR)**  
 Avenue de l'Université, F-76801 Saint Etienne Du Rouvray, France  
 (72) GEMBUS Vincent (FR); JUBAULT Philippe (FR); HOARAU Christophe (FR); LEVACHER Vincent (FR); BONFANTI Jean-François (FR); MC GOWAN David Graig (BE); GUILLEMONT Jérôme Emile Georges (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẤT DẪN XUẤT 1,2,4-TRIAZIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM VIRUT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chất dẫn xuất 1,2,4-triazin, quy trình điều chế chất dẫn xuất này, dược phẩm chứa chất dẫn xuất này để điều trị bệnh nhiễm virut.



- (11) **1-0030656 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-02-27 00:00:00 347  
 (21) 1-2016-02399 (85) 30/06/2016  
 (22) 24/02/2014 (86) PCT/IN2014/000118 24/02/2014  
 (30) 6172/CHE/2013 30/12/2013 IN (87) WO2015/102012 09/07/2015  
 (51) **G01B 11/30; G01N 33/10; G01N 21/85**  
 (73) **BUHLER (INDIA) PVT. LTD (IN)**  
 13-D, K.I.A.D.B Industrial Area, Attibele 562107, Bangalore District, India  
 (72) MISHRA, Jyoti Prakash (IN); MANIT, Kumar (IN); TRIKKUR, Gopalakrishnan (IN); KANI, Bismillah (IN); AUNG, Ye (MY)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐO ĐỘ NHẪN CỦA HẠT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để đo độ nhẵn của hạt, cụ thể là hạt gạo. Theo một phương án, thiết bị này bao gồm kênh để cấp hạt, cụ thể là hạt gạo, vật cản được bố trí tại kênh để làm chậm quá trình rơi của hạt lên vật cản, sao cho luồng hạt tạo thành chông hạt trên vật cản và thiết bị chụp ảnh được bố trí hướng về phía vật cản. Thiết bị chụp ảnh được bố trí để chụp ảnh của chông hạt, trong đó vùng dưới đường cong của ảnh chông hạt được chụp cho biết độ nhẵn của hạt hoặc chiều hướng đường cong của ảnh chông hạt được chụp cho biết độ nhẵn của hạt.



- (11) **1-0030657 B** (15) 30/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-05-25 00:00:00 350  
(21) 1-2017-00058 (85) 09/01/2017  
(22) 29/05/2015 (86) PCT/IB2015/054084 29/05/2015  
(30) 62/010,185 10/06/2014 US (87) WO2015/189739 17/12/2015  
(51) **C09K 21/14; B01F 17/00; C09K 21/12**  
(73) **ALEXIUM INC. (US)**  
350 W. Phillips Rd., Greer, SC 29650, United States of America  
(72) BROOKINS, Robert Neal (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA NHŨ TƯƠNG BAO GỒM HỢP CHẤT CHỨA  
PHOSPHO HỮU CƠ KỶ NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương bao gồm ít nhất một chất hoạt động bề mặt dạng polyme, nước và ít nhất một hợp chất chứa phospho hữu cơ. Nhũ tương này có thể bao gồm chất hoạt động bề mặt dạng polyme với lượng nằm trong khoảng từ khoảng 1% đến khoảng 40% và hợp chất chứa phospho hữu cơ với lượng nằm trong khoảng từ khoảng 40% đến khoảng 80%. Nhũ tương này có thể còn bao gồm ít nhất một muối hoặc chất hoạt động bề mặt bổ sung. Ít nhất một chất hoạt động bề mặt dạng polyme có thể bao gồm các chất hoạt động bề mặt gốc silicon, các chất hoạt động bề mặt gốc polyoxypropylen, copolyme ghép của các polysacarit, và các hỗn hợp của chúng. Ít nhất một chất hoạt động bề mặt dạng polyme có thể chiếm từ khoảng 25% đến khoảng 100% trọng lượng của hàm lượng chất hoạt động bề mặt trong nhũ tương này và ít nhất một chất hoạt động bề mặt thứ hai, nếu có mặt, có thể chiếm đến khoảng 75% trọng lượng của hàm lượng chất hoạt động bề mặt trong nhũ tương này. Nhũ tương này có thể có cỡ giọt trung bình của pha được phân tán nhỏ hơn khoảng 5 micron, hoặc nhỏ hơn khoảng 1 micron, sau 6 tháng.

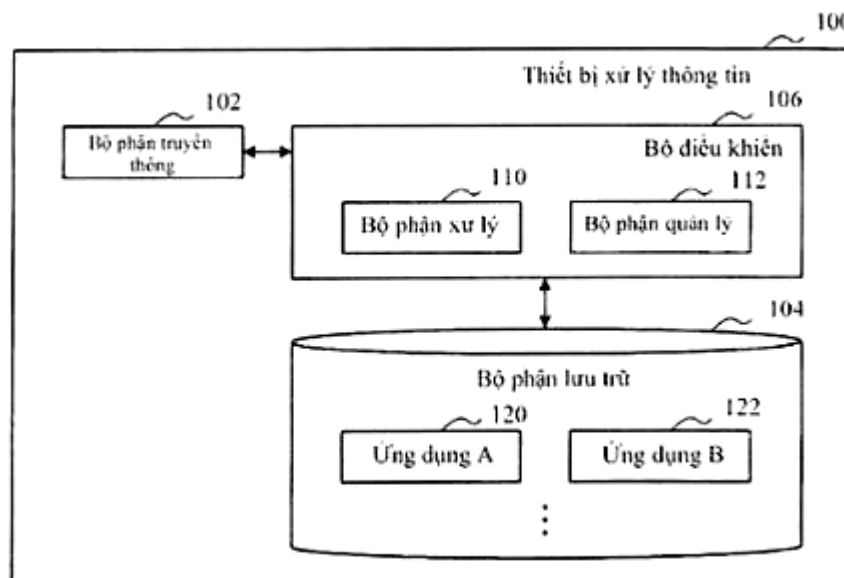
- (11) **1-0030658 B** (15) 30/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-11-25 00:00:00 332  
(21) 1-2015-03235 (85) 03/09/2015  
(22) 03/02/2014 (86) PCT/US2014/014373 03/02/2014  
(30) 61/760,352 04/02/2013 US (87) WO2014/121174 A1 07/08/2014  
(51) **C08G 18/66; C08G 18/76; C08G 18/42**  
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America  
(72) Donald A. MELTZER (US); Pallavi KULKARNI (IN); Anthony J. WALDER (US);  
Julius FARKAS (US)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DÈO NHIỆT KỸ NƯỚC TRONG SUỐT VÀ  
QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt kỹ nước trong suốt được tạo ra bởi phản ứng của (a) một polyol kỹ nước được tạo thành từ axit béo dime hóa, (b) một hỗn hợp chất kéo dài mạch gồm một chất kéo dài mạch diol mạch thẳng và một chất kéo dài mạch diol mạch nhánh, và (c) một diisoxyanat. Polyol được ưu tiên là một axit béo dime C<sub>36</sub> phản ứng với 1,6-hexan diol. Hỗn hợp chất kéo dài mạch được ưu tiên là một hỗn hợp có tỉ lệ theo khối lượng 75:25 gồm 1,12-dodecan diol và 2-butyl-2-etyl propan diol. Quy trình được ưu tiên để sản xuất TPU là quy trình theo mẻ, quy trình này bắt đầu phản ứng ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60°C đến 70°C.

- (11) **1-0030659 B** (15) 30/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-08-25 00:00:00 317  
(21) 1-2014-01834 (85) 04/06/2014  
(22) 08/11/2012 (86) PCT/JP2012/079016 08/11/2012  
(30) 2011-247938 11/11/2011 JP (87) WO2013/069742 16/05/2013  
(51) **C01F 7/00**  
(73) **SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)**  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan  
(72) SHIGI Nobukatsu (JP); TSUDA Koichi (JP); ONISHI Naomi (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT HYĐROTANXIT**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để sản xuất hydroxit có hàm lượng zirconium thấp và, khi được trộn vào trong nhựa như polyvinyl clorua, tạo ra độ trong được cải thiện cho nhựa. Phương pháp theo sáng chế là phương pháp để sản xuất hydroxit từ các nguyên liệu là hợp chất nhôm và hợp chất magie và/hoặc hợp chất kẽm, phương pháp này bao gồm: bước điều chế huyền phù đặc để điều chế huyền phù đặc mà chứa ít nhất một nguyên liệu được chọn từ nhóm bao gồm hydroxit, oxit, và cacbonat của nhôm, magie, hoặc kẽm; bước nghiền ướt huyền phù đặc để nghiền ướt với hạt zirconium hoặc hạt zirconium silic oxit dưới điều kiện được xác định trước; và bước xử lý thủy nhiệt bằng cách bổ sung phần nguyên liệu còn lại vào huyền phù đặc và xử lý thủy nhiệt huyền phù đặc thu được để tổng hợp hydroxit có giá trị BET và hàm lượng Zr trong các phạm vi được xác định trước tương ứng.



- (11) **1-0030660 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2016-03448 (85) 15/09/2016  
 (22) 22/01/2015 (86) PCT/JP2015/051724 22/01/2015  
 (30) 2014-069436 28/03/2014 JP (87) WO2015/146258 A1 01/10/2015  
 (51) **G06F 21/44; G09C 1/00**  
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**  
 1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan  
 (72) TAKEUCHI, Yasuo (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm: bộ phận xử lý được tạo cấu hình để thực hiện có lựa chọn quy trình sử dụng thông tin được thu thập từ ứng dụng. Bộ phận xử lý tạo ra thông tin khóa thứ hai dựa vào thông tin khóa thứ nhất khi thông tin khóa thứ nhất được thu thập từ ứng dụng, giữ lại thông tin cụ thể để định rõ ứng dụng đích trên đó quy trình sẽ được thực hiện, khi thông tin khóa thứ nhất được thu thập, xác định xem ứng dụng truy cập có phải là ứng dụng đích hay không dựa vào thông tin cụ thể khi đang được truy cập bởi ứng dụng sau khi thông tin cụ thể được giữ lại, thực hiện quy trình dựa vào thông tin được thu thập từ ứng dụng truy cập và thông tin khóa thứ hai khi ứng dụng được xác định là ứng dụng đích, và ngăn ngừa việc thực hiện quy trình sử dụng thông tin được thu thập từ ứng dụng truy cập khi ứng dụng được xác định là không phải ứng dụng đích.

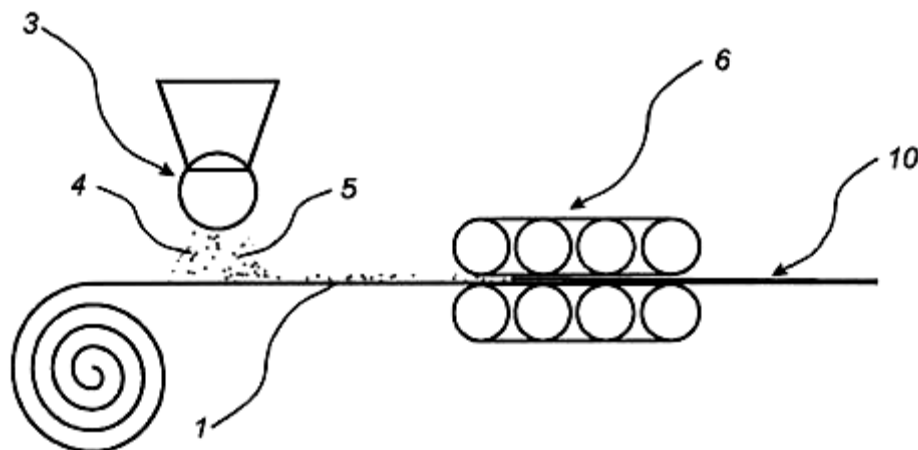


- (11) **1-0030661 B** (15) 30/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2013-11-25 00:00:00 308
- (21) 1-2013-02447 (85) 02/08/2013
- (22) 06/02/2012 (86) PCT/JP2012/052602 06/02/2012
- (30) 2011-027173 10/02/2011 JP (87) WO2012/108377 A1 16/08/2012
- (51) **A23D 7/00; A21D 2/18; A21D 10/00; A21D 2/16**
- (73) **ADEKA CORPORATION (JP)**  
2-35, Higashiogu 7-chome, Arakawa-ku, Tokyo 116-8554, Japan
- (72) HIROKAWA, Toshiyuki (JP); KURODA, Yasusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DẦU/MỠ ĐƯỢC NHũ HÓA ĐỎ DỪNG ĐỂ NHÀO BỘT TRONG CÁC SẢN PHẨM BÁNH NƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu/mỡ được nhũ hóa đỏ dừng để nhào bột trong các sản phẩm bánh nướng chứa glucomannan và este của axit béo đơn chức với glyxerol trong pha nước và phương pháp sản xuất chế phẩm này. Hàm lượng của glucomannan trong chế phẩm dầu/mỡ đỏ được nhũ hóa đỏ tốt hơn là 0,01 đến 2,1% khối lượng. Ngoài ra, tốt hơn là chế phẩm dầu/mỡ đỏ được nhũ hóa đỏ chứa, đỏi với glucomannan, nguyên liệu chứa glucomannan mà đỏ tinh khiết của glucomannan là 50% khối lượng hoặc cao hơn.

- (11) **1-0030662 B** (15) 30/11/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-04-25 00:00:00 313  
(21) 1-2014-00015 (85) 02/01/2014  
(22) 11/06/2012 (86) PCT/IB2012/001128 11/06/2012  
(30) MI2011A001050 10/06/2011 IT (87) WO2012/168786 13/12/2012  
(51) **A23K 1/16; A23K 1/00**  
(73) **SEVECOM S.P.A. (IT)**  
Via Marradi 1, I-20121 Milano, Italy  
(72) NAZZARO, Serino (IT)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **THỨC ĂN GIA SÚC CHỨA CÁC CHẤT DINH DƯỠNG Ở DẠNG LỎNG,  
DẠNG BỘT HOẶC DẠNG HẠT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT THỨC ĂN  
GIA SÚC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thức ăn gia súc chứa các chất dinh dưỡng ở dạng lỏng, dạng bột hoặc dạng hạt, được đặc trưng ở chỗ, thức ăn này bao gồm hỗn hợp gồm dầu thầu dầu được etoxyl hóa, polyetylen glycol este của axit béo thu được từ dầu đậu nành và olein thực vật. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất thức ăn này, trong đó hỗn hợp nêu trên được sử dụng kết hợp với olein thực vật với chức năng của chất phụ gia công nghệ.

- (11) **1-0030663 B** (15) 30/11/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
 (21) 1-2017-00111 (85) 13/01/2017  
 (22) 02/07/2015 (86) PCT/SE2015/050783 02/07/2015  
 (30) 1450894-9 16/07/2014 SE (87) WO2016/010472 A1 21/01/2016  
 1450895-6 16/07/2014 SE  
 1550455-8 16/04/2015 SE  
 (51) **B32B 37/24; B32B 5/18; B32B 27/06; B32B 27/08; B32B 27/14; B32B 27/20; B32B 27/22; B32B 27/30; B32B 27/32; B32B 27/36; B32B 27/40; B32B 33/00; B32B 37/10; B32B 5/16; B05D 3/12; B05D 7/06**  
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**  
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden  
 (72) Niclas HÅKANSSON (SE); Christer LUNDBLAD (SE); Göran ZIEGLER (SE)  
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG CHỊU MÀI MÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM XÂY DỰNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng chịu mài mòn, phương pháp này bao gồm các bước: bố trí màng thứ nhất bao gồm vật liệu dẻo nhiệt thứ nhất, phủ các hạt chịu mài mòn và vật liệu dẻo nhiệt thứ hai trên màng thứ nhất, và dính màng thứ nhất với vật liệu dẻo nhiệt thứ hai và các hạt chịu mài mòn để tạo thành màng chịu mài mòn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm xây dựng.



(11) **1-0030664 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-03-25 00:00:00 336  
 (21) 1-2015-03902 (85) 14/10/2015  
 (22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/028310 14/03/2014  
 (30) 61/792,336 15/03/2013 US (87) WO2014/144061 18/09/2014

(51) **C12P 21/06**

(73) **DANA-FARBER CANCER INSTITUTE, INC. (US)**

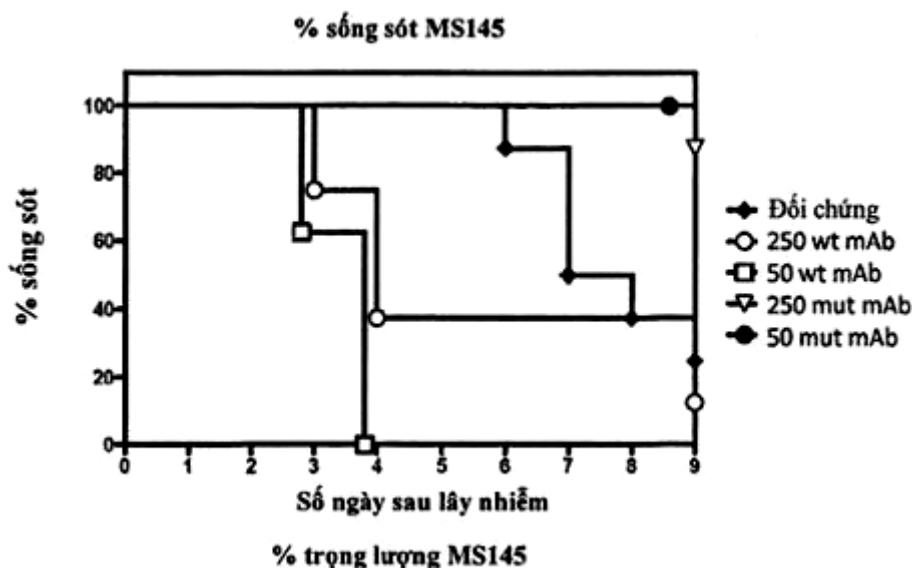
450 Brookline Avenue, Boston, MA 02215, United States of America

(72) MARASCO, Wayne, A. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ TRUNG HÒA FLAVIVIRUT, TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC, CHUỖI POLYPEPTIT, VECTO CHỨA AXIT NUCLEIC VÀ TẾ BÀO SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể trung hòa flavivirut và chế phẩm chứa kháng thể này. Các kháng thể này có nguồn gốc từ mAb 11 mà nhận ra protein E của virus Tây sông Nin và tương tác chéo với các thành viên của họ flavivirut, bao gồm virus sốt xuất huyết. Các kháng thể theo sáng chế ngăn ngừa sự tăng cường lây nhiễm virus phụ thuộc vào kháng thể bằng cách chứa vùng Fc được cải biến không liên kết với thụ thể Fcγ. Kháng thể theo sáng chế được sử dụng để điều trị lây nhiễm flavivirut và các triệu chứng của nó.



- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030665 B</b> |            | (15) 01/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2019-12-25 00:00:00 | 381                |
| (21) 1-2018-04494       |            | (85) 11/10/2018          |                    |
| (22) 06/12/2017         |            | (86) PCT/EP2017/081680   | 06/12/2017         |
| (30) 17156966.8         | 20/02/2017 | EP                       | (87) WO2018/149532 |
|                         |            |                          | 23/08/2018         |

(51) **F16L 19/12**

(73) **WALTER STAUFFENBERG GMBH & CO. KG (DE)**

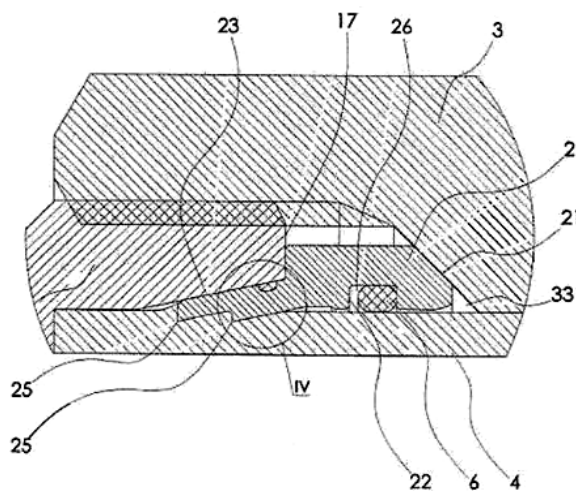
Im Ehrenfeld 4 58791 Werdohl, DE

(72) Ulrich Stefan könig (DE); BUTZKI, Thomas (DE); AUL, Alexander (DE)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **CƠ CẤU ỐNG NỐI ĐỂ NỐI ĐƯỜNG ỐNG DẪN VÀ ĐAI CẮT DỪNG TRONG CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu ống nối để nối đường ống dẫn, cụ thể là đường ống dẫn kim loại, cơ cấu có thân nối đỉnh vít có vòng kẹp ống cho đường ống dẫn, đai ốc rắc co mà có thể được vít chặt trên thân nối đỉnh vít, cũng như đai cắt được bố trí giữa thân nối đỉnh vít và đai ốc rắc co, trong đó đai cắt có hình nón bên ngoài tương tác với hình nón bên trong của vòng kẹp ống của thân nối đỉnh vít bằng cách để nó bị biến dạng xuyên tâm hướng vào trong ở một số vùng khi đai ốc rắc co được siết chặt, và cắt vào trong vật liệu của đường ống dẫn với ít nhất một cạnh sắc, với hiệu quả khía, với hình dạng thích hợp, và trong đó đai cắt về cơ bản có mặt tiếp xúc xuyên tâm, tiếp theo hình nón bên ngoài, trong đó các giới hạn bề mặt căng ra chống lại bề mặt trước của thân nối đỉnh vít, và trong đó vòng đệm tròn chắt đàn hồi được bố trí trong đường rãnh đai trong vùng của hình nón bên ngoài của đai cắt, để tiếp xúc bên trong hình nón bên trong của vòng kẹp ống của thân nối đỉnh vít. Đường rãnh đai (26), mà ăn khớp vòng đệm tròn chắt đàn hồi (5), được bố trí trong hình nón bên ngoài (23) của đai cắt (2), ở một khoảng cách từ mặt tiếp xúc (24) của nó, trong đó bề mặt đai (27) được tạo thành giữa đường rãnh đai (26) và mặt tiếp xúc (24).



- (11) **1-0030666 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-08-25 00:00:00 341  
(21) 1-2016-02539 (85) 11/07/2016  
(22) 10/12/2014 (86) PCT/JP2014/082640 10/12/2014  
(30) 2013-259194 16/12/2013 JP (87) WO2015/093362 25/06/2015  
2014-235554 20/11/2014 JP  
(51) **H01R 11/01; H01R 43/00**  
(73) **DEXERIALS CORPORATION (JP)**  
Gate City Osaki, East Tower 8F, 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,  
Japan  
(72) YAMADA, Yasunobu (JP); SEKIGUCHI, Morio (JP); KUMAKURA, Susumu (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÂN LẮP VÀ MÀNG DẪN ĐIỆN DỊ HƯỚNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thân lắp bao gồm các bước: bước lắp đế lắp linh kiện điện tử lên trên bảng nối dây thông qua màng dẫn điện dị hướng chứa chất kết dính có nhựa epoxy làm thành phần chính và các hạt dẫn điện có độ cứng ép (K) bằng 500 kgf/mm<sup>2</sup> hoặc cao hơn khi bị biến dạng ép bằng 10%, trong đó mối tương quan giữa độ dày (A) của chất kết dính và đường kính hạt trung bình (B) là  $0,6 \leq B / A \leq 1,5$  và môđun đàn hồi của chất kết dính sau khi đóng rắn bằng 50 MPa hoặc cao hơn ở 100°C; và bước lắp lại để tách cơ học để tháo linh kiện điện tử và bảng nối dây trong trường hợp phát sinh vấn đề khi lắp ở bước lắp và sử dụng lại bảng nối dây này để thực hiện bước lắp.

(11) **1-0030667 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
(21) 1-2017-00402 (85) 06/02/2017  
(22) 20/04/2015 (86) PCT/US2015/026599 20/04/2015  
(30) 14/329,483 11/07/2014 US (87) WO2016/007205 14/01/2016

(51) **A43B 13/18; A43B 17/00**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

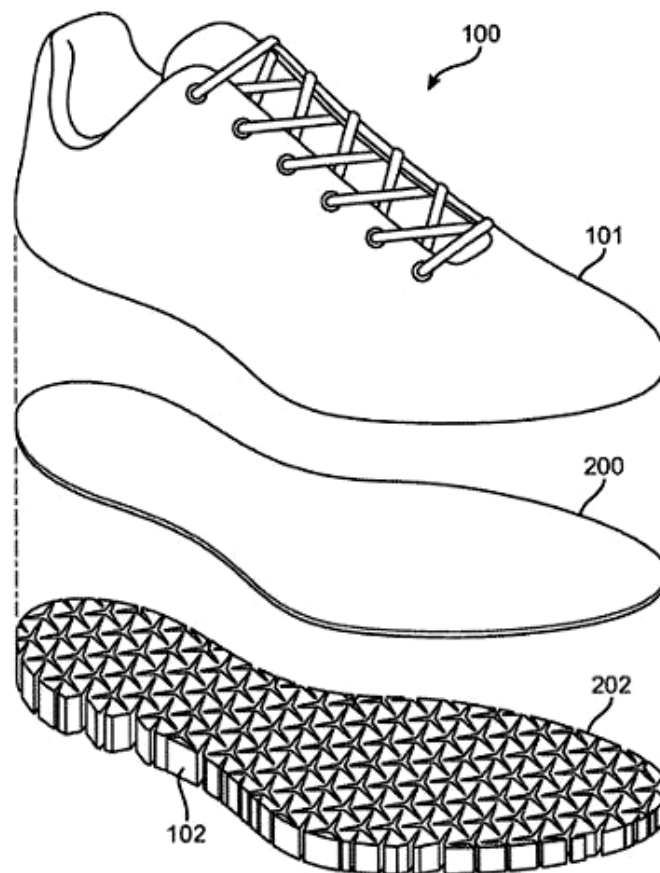
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) LANGVIN Elizabeth (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **GIÀY DÉP VÀ KẾT CẤU ĐÉ CÓ KẾT CẤU AUXETIC**

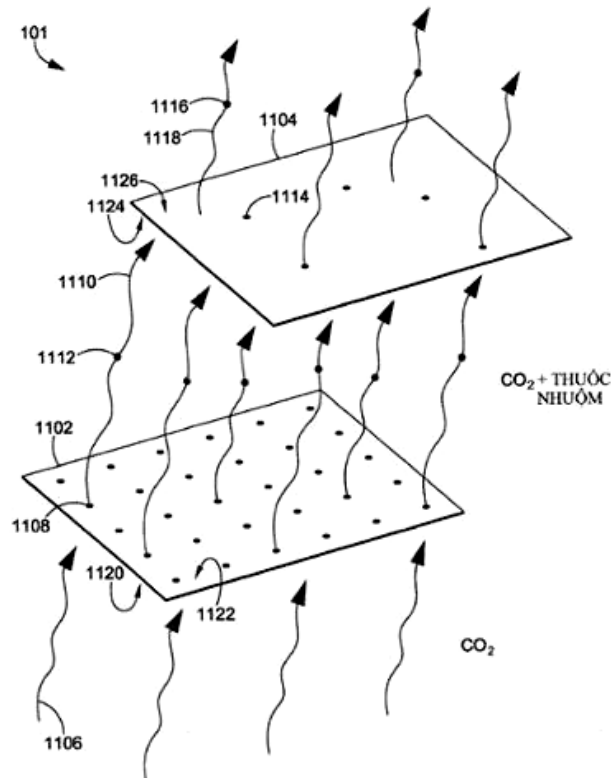
(57) Sáng chế đề cập đến giày dép (100) bao gồm đế (102) kết hợp với kết cấu auxetic. Giày dép còn bao gồm tấm lót đế (200) có thể được đặt dọc theo kết cấu auxetic (102) của đế. Tấm lót đế (200) có thể hạn chế chuyển động của kết cấu auxetic ở các vị trí cụ thể. Tấm lót đế có thể được sử dụng để tạo độ cứng và khả năng đỡ trong vùng tấm lót đế. Sáng chế cũng đề cập đến kết cấu đế có kết cấu auxetic này.





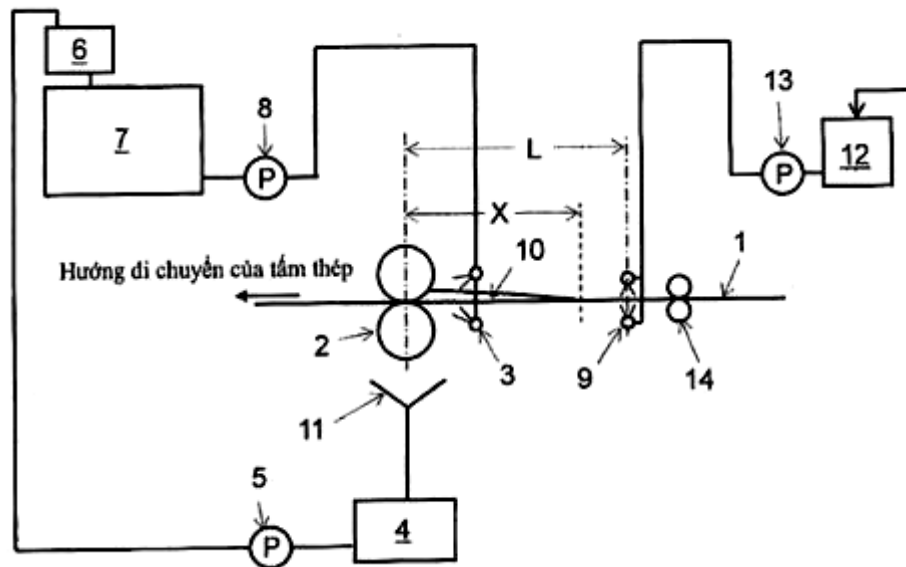
- (11) **1-0030668 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
 (21) 1-2017-03721 (85) 22/09/2017  
 (22) 19/02/2016 (86) PCT/US2016/018671 19/02/2016  
 (30) 62/119,010 20/02/2015 US (87) WO2016/134253 25/08/2016  
 62/119,015 20/02/2015 US  
 62/296,987 18/02/2016 US  
 (51) **D06P 1/94; D06M 23/10**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
 (72) KELLY, Matt W. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NHUỘM VẬT LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhuộm vật liệu sử dụng chất lưu siêu tới hạn. Chất lưu siêu tới hạn được sử dụng để thực hiện nhuộm vật liệu sao cho phẩm nhuộm từ vật liệu thứ nhất được sử dụng để nhuộm vật liệu thứ hai. Chất lưu siêu tới hạn đi qua vật liệu thứ nhất trong thùng áp suất. Chất lưu siêu tới hạn vận chuyển phẩm nhuộm từ vật liệu thứ nhất đến ít nhất là vật liệu thứ hai khiến để đặc điểm nhuộm của vật liệu thứ hai thay đổi là kết quả của việc phẩm nhuộm từ vật liệu thứ nhất khuếch tán vào vật liệu thứ hai.



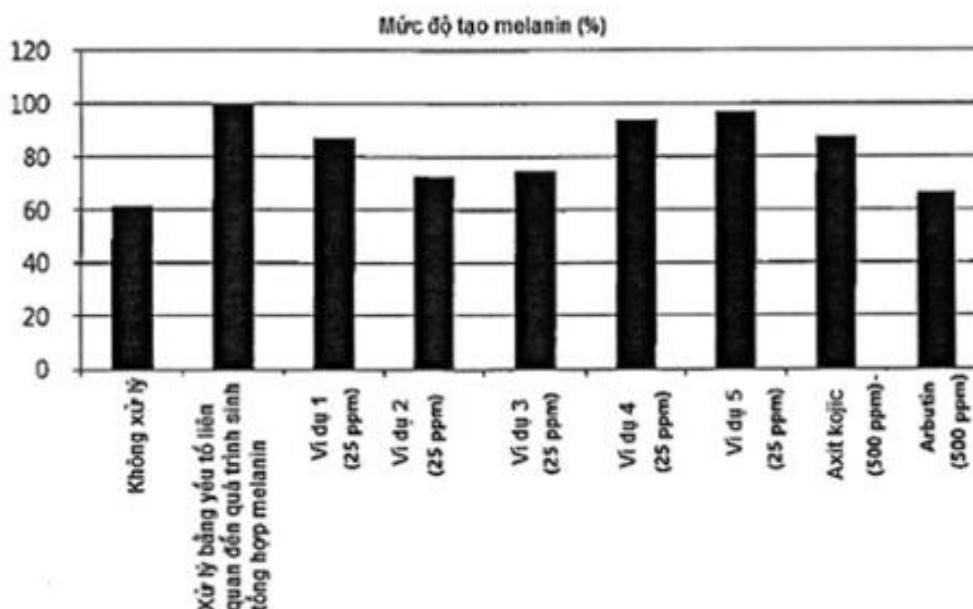
- (11) **1-0030669 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-01-25 00:00:00 370  
 (21) 1-2018-04617 (85) 18/10/2018  
 (22) 18/04/2017 (86) PCT/JP2017/015523 18/04/2017  
 (30) 2016-084993 21/04/2016 JP (87) WO2017/183620 26/10/2017  
 (51) **B21B 45/02; B21B 27/10**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) HIRAI Masaki (JP); TANOKUCHI Ichiro (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP CÁN NGUỘI DÀI KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu cán nguội dài kim loại trong hệ thống cấp dầu tuần hoàn bằng cách phun chất làm mát có nồng độ dầu cán thấp ở lân cận phía đầu vào con lăn cán và phun chất làm mát có nồng độ dầu cán cao ở phía ngược với vị trí phun chất làm mát có nồng độ dầu cán thấp để thực hiện việc cán, dải kim loại được cán nguội với cơ cấu cán nguội được bố trí thiết bị điều khiển để thay đổi lượng phun của chất làm mát có nồng độ dầu cán thấp theo tốc độ cán vì vậy rìa ngoài cùng của vũng chất lỏng chứa chất làm mát có nồng độ dầu cán thấp được tạo trên bề mặt tấm thép ở phía đầu vào của con lăn cán không lan ra tới vị trí phun chất làm mát có nồng độ dầu cán cao, nhờ đó việc cán có thể được thực hiện mà không làm mất đi tính chất mạ dính ngay cả khi tốc độ cán bị giảm xuống.



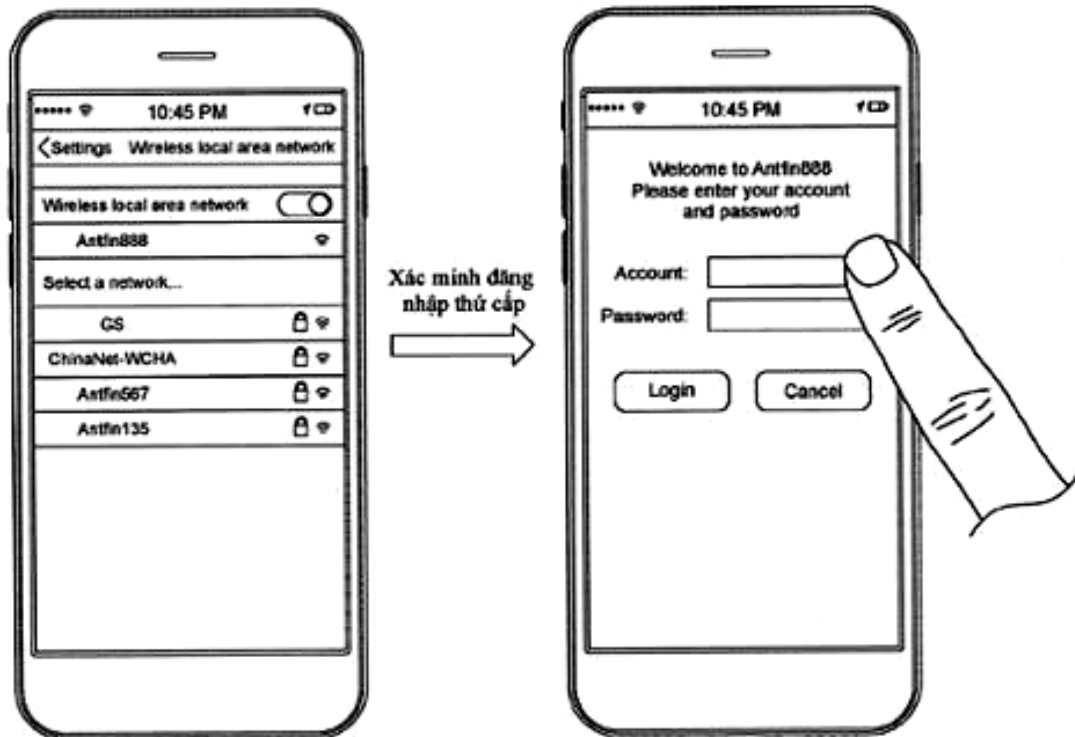
- (11) **1-0030670 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
 (21) 1-2018-02954 (85) 09/07/2018  
 (22) 09/12/2016 (86) PCT/KR2016/014470 09/12/2016  
 (30) 10-2015-0175779 10/12/2015 KR (87) WO2017/099531 A1 15/06/2017  
 (51) **C07C 233/64; A61K 8/40; A61K 8/44; A61K 8/46; C07C 327/38; A61Q 19/08; C07C 233/65; C07C 327/16; A61K 31/166; A61Q 19/02**  
 (73) **DAEBONG LS, LTD (KR)**  
 123, Neungheodae-ro 649beon-gil Namdong-gu Incheon 21697, Republic of Korea  
 (72) PARK Jin Oh (KR); LEE Ji Won (KR); LEE Jae Young (KR); LEE Hye Ja (KR); KWON Bo kyung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM MỸ PHẨM CHỨA AXIT PHENOLIC**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất axit phenolic có hoạt tính làm trắng và chống oxy hóa và mô tả việc sử dụng hợp chất này. Hợp chất theo sáng chế có công thức 1 được mô tả trong bản mô tả, chất đồng phân của nó hoặc muối của nó. Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính làm trắng da để ức chế tyrosinaza, do đó thích hợp để sử dụng trong dược phẩm hoặc sản phẩm mỹ phẩm làm trắng da. Ngoài ra, hợp chất theo sáng chế thích hợp để phòng ngừa hoặc điều trị chứng bất thường hoặc bệnh về da do sự oxy hóa gây ra như chứng lão hóa da do nó có hoạt tính chống oxy hóa.



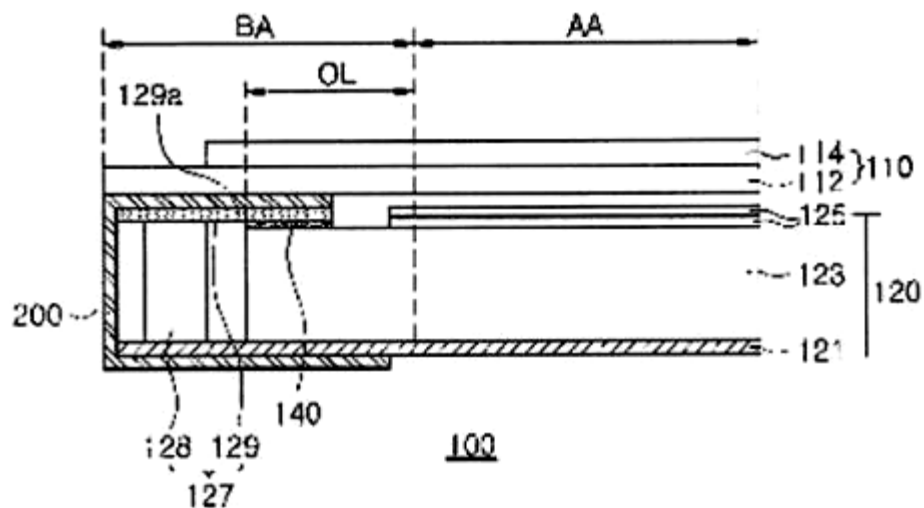
- |   |                                     |
|---|-------------------------------------|
| (11) <b>1-0030671 B</b>   | (15) 01/12/2021                     |
| (45) 25/01/2022   | 406B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AS |
| (21) 1-2019-02807   | (85) 28/05/2019                     |
| (22) 28/06/2018   | (86) PCT/US2018/040101 28/06/2018   |
| (30) 201710506456.9 28/06/2017 CN   | (87) WO2019/006175 03/01/2019       |
| (51) <b>H04W 12/06; H04W 88/02; H04W 84/12</b>  |                                     |
| (73) <b>ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)</b><br>Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands |                                     |
| (72) WANG, Baochu (CN)  |                                     |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)   |                                     |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN KIỂU MẠNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ</b>   |                                     |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định xem liệu mạng không dây được kết nối hiện tại có cần mật khẩu để truy cập Internet qua mạng không dây hay không dựa vào ít nhất một địa chỉ mạng chỉ định. Để đáp lại việc xác định rằng không cần mật khẩu, địa chỉ mạng chỉ định được truy cập. Việc liệu mạng không dây được kết nối hiện tại có cần xác minh đăng nhập thứ cấp hay không được xác định bằng cách xác định xem liệu địa chỉ mạng chỉ định có được truy cập thành công hay không.

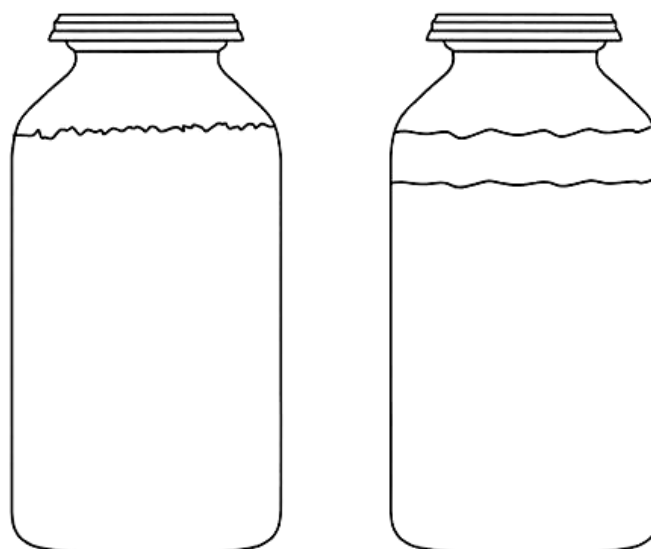


- (11) **1-0030672 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-06-25 00:00:00 363  
 (21) 1-2017-05029  
 (22) 12/12/2017  
 (30) 10-2016-0174438 20/12/2016 KR  
 (51) **G02F 1/00**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Hyun-Kyo LIM (KR); Young-Ki SONG (KR); Sun-Bok SONG (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ phận hiển thị tinh thể lỏng (Liquid Crystal Display - LCD) chứa: tấm nền tinh thể lỏng; đĩa dẫn hướng ánh sáng được bố trí dưới tấm nền tinh thể lỏng; đĩa phản xạ dưới đĩa dẫn hướng ánh sáng; cụm diot phát sáng (light emitting diode - LED) chứa LED quay mặt về bề mặt đi tới của ánh sáng của đĩa dẫn hướng ánh sáng và bảng mạch in (printed Circuit board - PCB) được gắn trên bề mặt thấp hơn của LED; và màng graphit được tạo cấu hình để bao quanh bề mặt cao hơn và bề mặt cạnh bên ngoài của cụm LED và bề mặt thấp hơn của đĩa phản xạ.

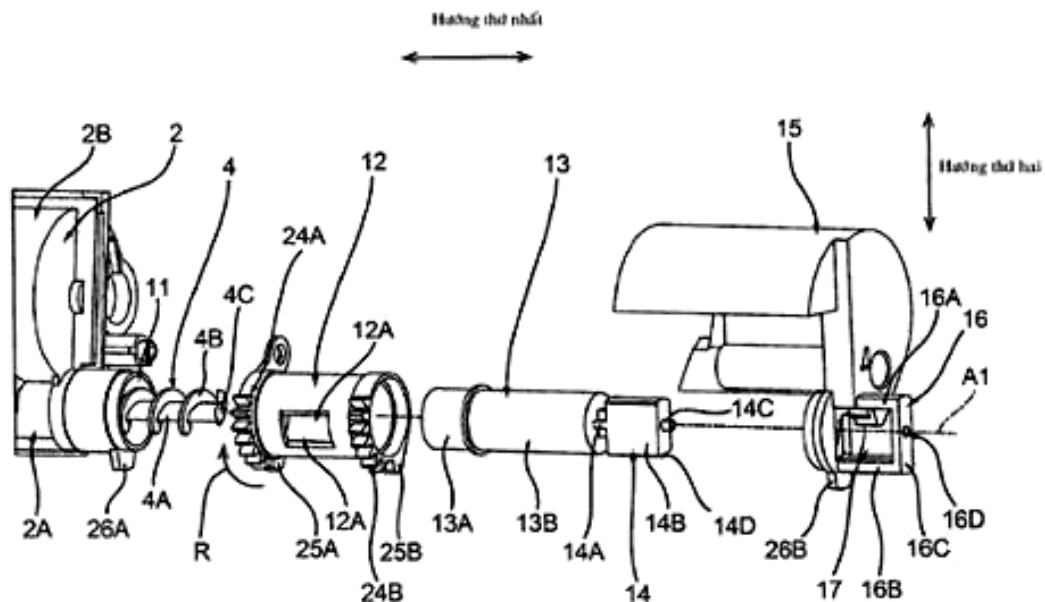


- (11) **1-0030673 B** (15) 01/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2013-12-25 00:00:00 309
- (21) 1-2013-02042 (85) 01/07/2013
- (22) 21/12/2011 (86) PCT/US2011/066680 21/12/2011
- (30) 61/428,168 29/12/2010 US (87) WO2012/092088 05/07/2012
- 61/428,173 29/12/2010 US
- 61/428,185 29/12/2010 US
- 61/428,177 29/12/2010 US
- 61/428,176 29/12/2010 US
- (51) **A23L 1/30; A61P 1/00; A23C 9/152; A23L 1/29**
- (73) **ABBOTT LABORATORIES (US)**  
100 Abbott Park Road, Dept. 0377 AP6A-1, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America
- (72) LAI, Chron-Si (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CHỨA PROTEIN, HYDRAT CACBON VÀ HỆ THỐNG CHẤT BÉO CHỨA MONOGLYXERIT VÀ SẢN PHẨM DINH DƯỠNG CÔNG THỨC DÙNG CHO NHỮ NHI**
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm dinh dưỡng bao gồm chất béo được tiêu hóa trước có thể được cấp cho nhũ nhi sinh thiếu tháng, nhũ nhi, trẻ tập đi và trẻ em để cải thiện khả năng dung nạp, tiêu hóa và hấp thụ chất dinh dưỡng và giảm khả năng ảnh hưởng của viêm ruột hoại tử, đau bụng và hội chứng ruột ngắn. Chất béo được tiêu hóa trước chứa các monoglyxerit chứa axit béo và/hoặc thành phần axit béo.



- (11) **1-0030674 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
 (21) 1-2017-01168  
 (22) 29/03/2017  
 (30) 2016-073400 31/03/2016 JP  
 (51) **G03G 15/06**  
 (73) **BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4678561, Japan  
 (72) Hideshi NISHIYAMA (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **HỘP MỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp mực bao gồm cửa sập mà mở và đóng khi hộp được gắn và được tháo với bộ phận hiện ảnh hoặc thiết bị tạo hình ảnh. Hộp mực bao gồm vỏ có khoang với lỗ hở thứ nhất tại một phần đầu cho phép mực chảy ra bên ngoài vỏ. Hộp mực bao gồm vỏ mà che lỗ hở thứ nhất, có thể di chuyển với vỏ và có lỗ hở thứ hai cho phép mực chảy ra bên ngoài vỏ. Cửa sập được bố trí tại một phần đầu và có phần nhô xa hơn từ một phần đầu so với vỏ. Bộ phận hiện ảnh hỗ trợ phần nhô khi hộp được gắn trên đó, và vỏ quay quanh trục với vỏ đối với bộ phận hiện ảnh giữa vị trí thứ nhất trong đó cửa sập đóng lỗ hở thứ hai và vị trí thứ hai trong đó lỗ hở thứ ba của cửa sập xếp chồng lên lỗ hở thứ hai.



- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030675 B</b> |            |    | (15) 01/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2017-03-27 00:00:00 | 348        |
| (21) 1-2016-05144       |            |    | (85) 29/12/2016          |            |
| (22) 25/06/2015         |            |    | (86) PCT/EP2015/064443   | 25/06/2015 |
| (30) 14175202.2         | 01/07/2014 | EP | (87) WO2016/001069 A1    | 07/01/2016 |
| 15151478.3              | 16/01/2015 | EP |                          |            |

(51) **GI0L 21/038**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

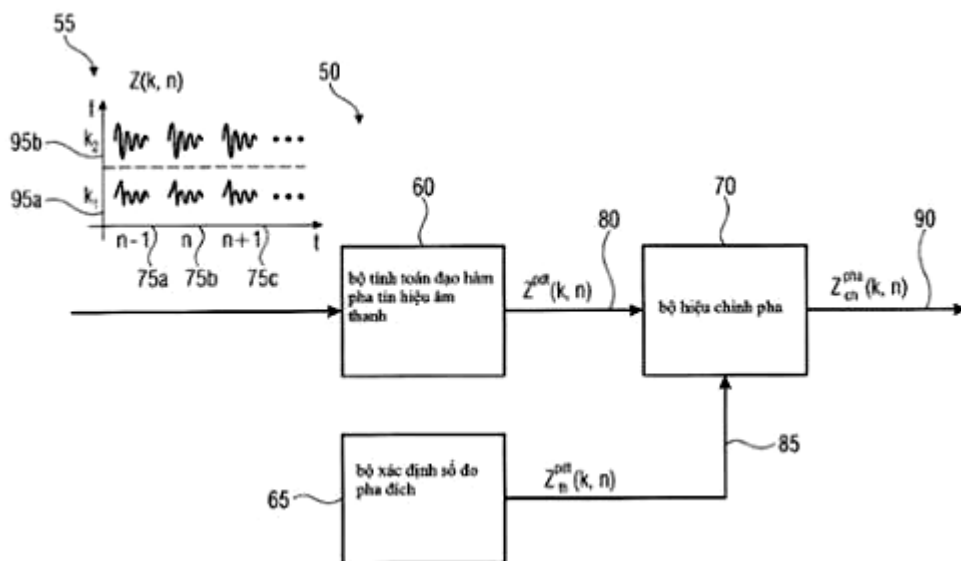
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

(72) DISCH, Sascha (DE); LAITINEN, Mikko-Ville (FI); PULKKI, Ville (FI)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ XỬ LÝ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý âm thanh và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh, bộ giải mã và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh. Sáng chế thể hiện bộ xử lý âm thanh (50) để xử lý tín hiệu âm thanh (55). Bộ xử lý âm thanh bao gồm bộ tính toán số đo pha tín hiệu âm thanh (60) được tạo cấu hình để tính toán số đo pha (80) của tín hiệu âm thanh cho khung thời gian (75a), bộ xác định số đo pha đích (65) để xác định số đo pha đích (85) cho khung thời gian thứ nhất (75a) đã nêu, và bộ hiệu chỉnh pha (70) được tạo cấu hình để hiệu chỉnh các pha (45) của tín hiệu âm thanh (55) cho khung thời gian (75a) sử dụng số đo pha được tính toán (80) và số đo pha đích (85) để thu tín hiệu âm thanh được xử lý (90).





- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030676 B</b> |            | (15) 01/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-06-27 00:00:00 | 339        |
| (21) 1-2016-00839       |            | (85) 07/03/2016          |            |
| (22) 30/07/2014         |            | (86) PCT/CA2014/050721   | 30/07/2014 |
| (30) 13/01910           | 09/08/2013 | FR (87) WO2015/017923    | 12/02/2015 |
|                         | 14/00170   | 27/01/2014               | FR         |

(51) **C25C 3/08; C25C 3/06**

(73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**

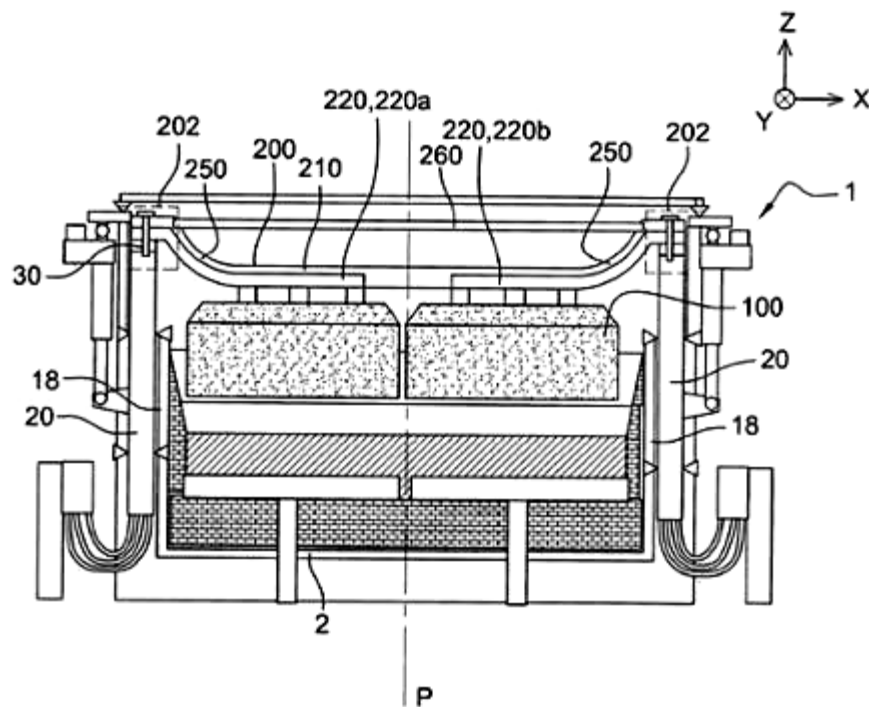
1188 Sherbrooke Street West Montréal, Québec H3A 3G2, Canada

(72) RENAUDIER, Steeve (FR); BARDET, Benoit (FR); ROCHET, Yves (FR); LAROCHE, Denis (CA); MARTIN, Olivier (FR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

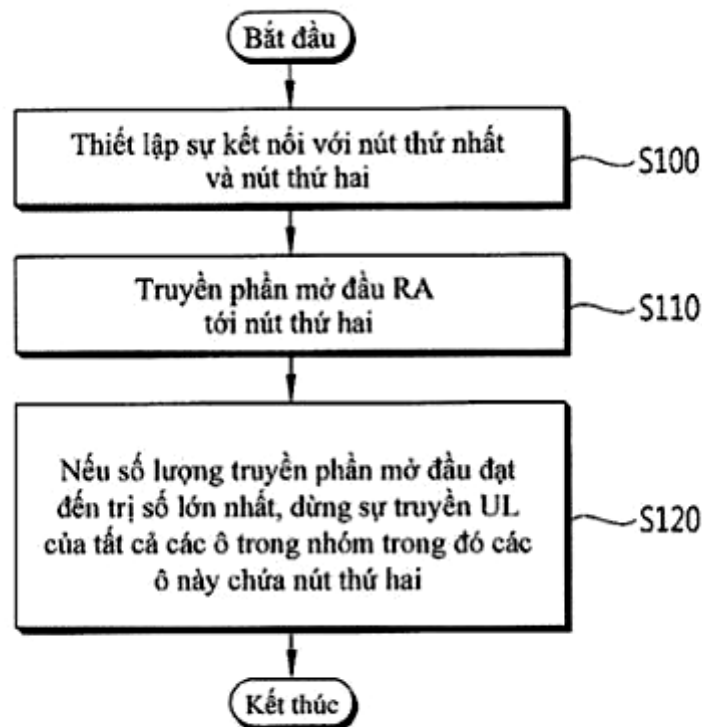
**(54) BÌNH ĐIỆN PHÂN ĐỂ SẢN XUẤT NHÔM VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN PHÂN BAO GỒM BÌNH ĐIỆN PHÂN NÀY**

(57) Sáng chế này đề cập đến bình điện phân (1) bao gồm một vỏ bình điện phân (2) có hai mặt dọc (18) đối xứng qua mặt phẳng giữa dọc (P) của bình điện phân (1), một bộ anốt mà có thể chỉ di chuyển theo sự dịch chuyển tiến thẳng đứng đối với vỏ bình điện phân (2), bộ anốt bao gồm cụm anốt (100) và khung anốt nằm ngang (200) kéo dài vuông góc với các mặt dọc (18) của vỏ bình điện phân (2), từ đó chống đỡ cụm anốt (100) được treo. Khung anốt (200) bao gồm hai phần nối (202) từ đó dòng điện phân được cung cấp đến khung anốt (200), và bình điện phân (1) bao gồm vật dẫn nối điện (20) được nối bằng điện với hai phần nối (202) của khung anốt (200), hai phần nối (202) được bố trí ở mỗi bên của mặt phẳng (P).



- (11) **1-0030677 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-10-26 00:00:00 331  
 (21) 1-2015-02343 (85) 29/06/2015  
 (22) 16/07/2014 (86) PCT/KR2014/006414 16/07/2014  
 (30) 61/856,070 19/07/2013 US (87) WO2015/009043 A1 22/01/2015  
 (51) **H04W 74/08; H04W 72/04**  
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721 Republic of Korea  
 (72) PARK, Sungjun (KR); LEE, Youngdae (KR); YI, Seungjune (KR); JUNG, Sunghoon (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN THỦ TỤC TRUY CẬP NGẪU NHIÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện thủ tục truy cập ngẫu nhiên (Random Access, viết tắt là RA) trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị người dùng (User Equipment, viết tắt là UE) thiết lập sự kết nối với nút thứ nhất và nút thứ hai, và truyền phần mở đầu RA tới nút thứ hai. Khi số lần truyền phần mở đầu RA đạt đến trị số lớn nhất, UE dừng sự truyền đường lên (Uplink, viết tắt là UL) của tất cả các ô trong nhóm mà nút thứ hai thuộc về, và truyền chỉ báo mà chỉ báo rằng sự truyền phần mở đầu RA tới nút thứ nhất bị lỗi.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030678 B</b> |               | (15) 01/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-08-27 00:00:00 | 365        |
| (21) 1-2018-02675       |               | (85) 20/06/2018          |            |
| (22) 12/07/2016         |               | (86) PCT/JP2016/070499   | 12/07/2016 |
| (30) JP2015-240399      | 09/12/2015 JP | (87) WO2017/098745       | 15/06/2017 |

(51) **B65D 47/34; B65D 83/00; B05B 11/00**

(73) **NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**

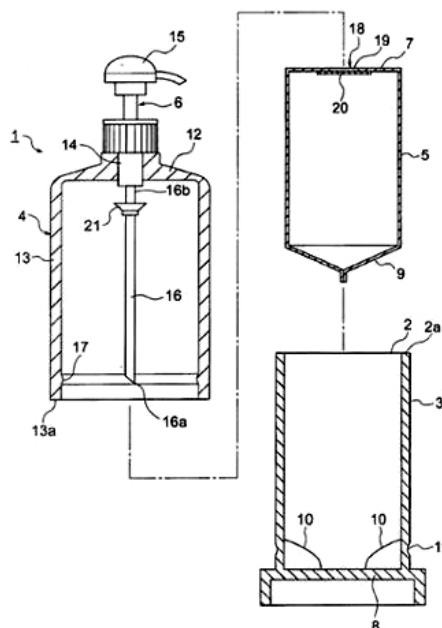
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan

(72) OKUDE, Hideki (JP); NODA, Takahuru (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

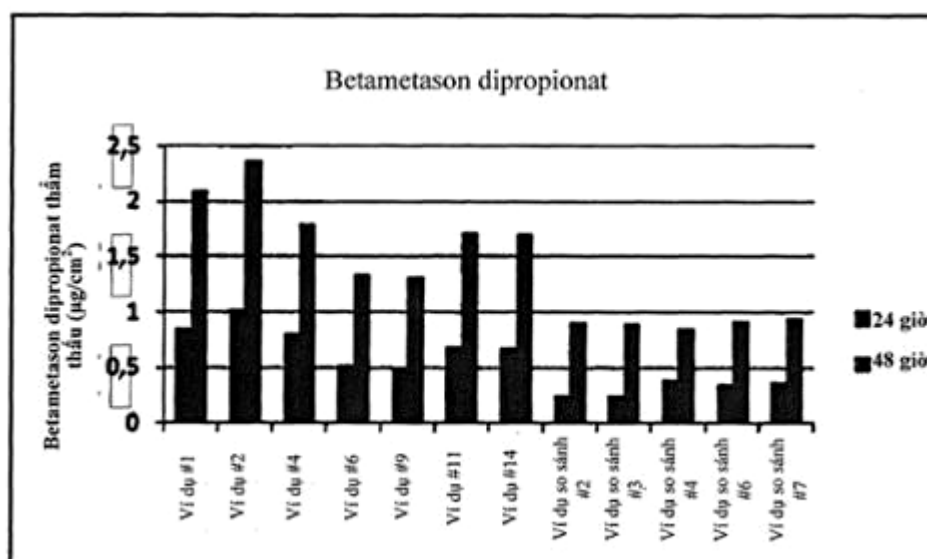
(54) **VẬT CHỨA CÓ THỂ NẠP LẠI**

- (57) Sáng chế đề xuất vật chứa có thể nạp lại cho phép thao tác nạp lại chất lỏng bên trong dễ dàng và an toàn bằng cách thay vật chứa bên trong, vật chứa có thể nạp lại (1) được đề xuất bao gồm: vật chứa bao ngoài (5), có miệng hở (2) được tạo ra phía trên cùng của nó, và được làm từ nhựa; vỏ (4), được cấu tạo để làm kín miệng hở (2) của vật chứa bao ngoài (5); vật chứa bên trong, được làm từ giấy, được cấu tạo để giữ chất lỏng bên trong đó, và được đặt trong vật chứa bao ngoài (3) sao cho có thể thay được khi đã dùng hết chất lỏng bên trong; và bơm phân phối (6), được cung cấp trên vỏ và được cấu tạo để đẩy lên chất lỏng trong vật chứa bên trong (5) được đặt trong vật chứa bao ngoài (3), và phân phối chất lỏng bên trong ra bên ngoài của vật chứa có thể nạp lại trong trạng thái ống hút (16) được cắm vào trong cửa hút của vật chứa bên trong đặt trong vật chứa bao ngoài (3), ống hút của bơm phân phối (6) đang lồng vào trong vật chứa bên trong (5) khi miệng hở (2) của vật chứa bao ngoài (3) được làm kín bởi vỏ (4), trong đó vỏ (4) bao gồm phần thành hình ống (13) được lắp vừa với chu vi ngoài của vật chứa bao ngoài (3), và trong đó ống hút (16) của bơm phân phối (6) có chiều dài sao cho đầu xa của ống hút (16) được đặt bên trong đầu hở (13a) của phần thành hình ống (13).



- (11) **1-0030679 B** (15) 01/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-04826 (85) 30/11/2017  
 (22) 04/05/2016 (86) PCT/KR2016/004688 04/05/2016  
 (30) 10-2015-0064860 08/05/2015 KR (87) WO2016/182258 A3 17/11/2016  
 (51) **A61K 31/59; A61K 9/06; A61K 31/01; A61K 31/573**  
 (73) **DONGKOO BIO&PHARMA CO.,LTD (KR)**  
 222 Gochuk-ro, Guro-gu Seoul Seoul 08228, Republic of Korea  
 (72) KIM, Yun Sik (KR); CHOO, Eui Jin (KR); HWANG, Kyu Hyeon (KR); LIM, Yoo Jin (KR); LEE, Hwan Hyuk (KR); CHOI, Sung Hoon (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **ĐƯỢC PHẨM ĐIỀU TRỊ BỆNH VẢY NÉN VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm điều trị bệnh vảy nến dùng khu trú cho da, trong đó dược phẩm này chứa một hoặc nhiều vitamin D hoặc chất tương tự vitamin D và một hoặc nhiều corticosteroid, ngăn chặn sự giảm tính ổn định được gây ra bởi sự tương tác và gia tăng mức thâm thấu qua da. Dược phẩm được làm ổn định này chứa một hoặc nhiều vitamin D hoặc chất tương tự vitamin D và một hoặc nhiều corticosteroid theo sáng chế không chỉ nâng cao tính ổn định về hình dạng và tính ổn định hàm lượng của thuốc nhờ việc giải quyết các vấn đề về sự giảm hàm lượng và giảm hiệu lực được gây ra bởi các sự tương tác xảy ra giữa các hoạt chất mà còn làm giảm các phản ứng do sự hình thành các tạp chất gây ra. Ngoài ra, bằng cách sử dụng một hoặc nhiều tác nhân thâm thấu qua da được chọn từ C<sub>12-24</sub> alkanol mạch thẳng và squalen, mức thâm thấu qua da có thể được nâng cao tốt hơn và có thể đạt được hiệu quả điều trị nhanh. Sáng chế cũng mô tả phương pháp bào chế dược phẩm này.



(11) **1-0030680 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2014-07-25 00:00:00 316  
 (21) 1-2014-01680 (85) 23/05/2014  
 (22) 19/10/2012 (86) PCT/JP2012/077137 19/10/2012  
 (30) 2011-234402 25/10/2011 JP (87) WO2013/061891 02/05/2013

(51) **A23L 2/00; C12G 3/04**

(73) **SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)**

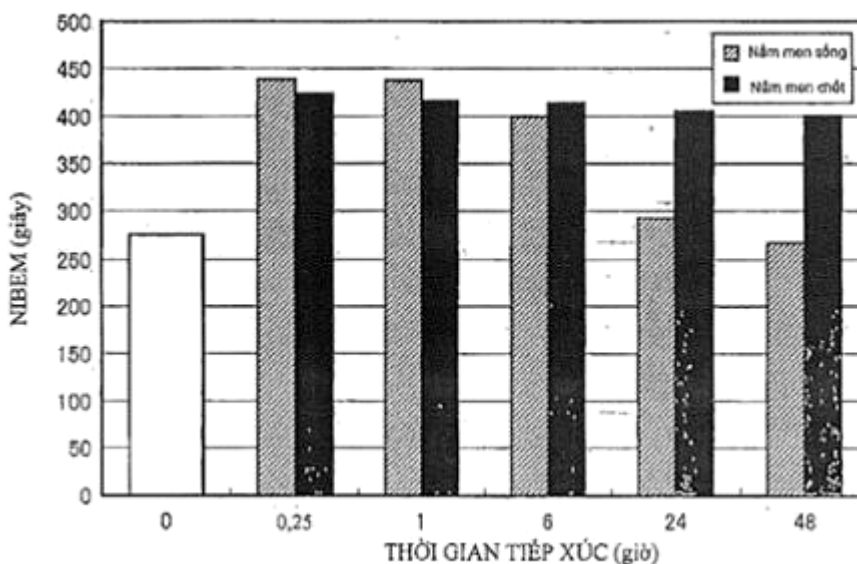
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522 Japan

(72) KOZAKI, Yoichi (JP); KATAYAMA, Yuta (JP); ARAKI, Shigeki (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DỊCH LÒNG NGUYÊN LIỆU THÔ TỪ NGŨ CỐC ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG CÓ GA VÀ ĐỒ UỐNG CÓ GA KHÔNG CÓ CÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐẶC TÍNH BỌT CỦA CÁC ĐỒ UỐNG NÀY**

(57) Phương pháp sản xuất dịch lỏng nguyên liệu thô từ ngũ cốc thứ hai để sử dụng để sản xuất đồ uống có ga bao gồm bước cho dịch lỏng nguyên liệu thô từ ngũ cốc thứ nhất tiếp xúc với nấm men, phương pháp sản xuất đồ uống có ga, phương pháp cải thiện đặc tính bọt của đồ uống có ga sản xuất được bằng cách sử dụng dịch lỏng nguyên liệu thô từ ngũ cốc bao gồm bước cho dịch lỏng nguyên liệu thô từ ngũ cốc tiếp xúc với nấm men, dịch lỏng nguyên liệu thô từ ngũ cốc và đồ uống có ga cũng được đề xuất. Nấm men có thể là nấm men được làm bất hoạt.



- (11) **1-0030681 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-10-26 00:00:00 331  
 (21) 1-2015-02972 (85) 14/08/2015  
 (22) 16/01/2014 (86) PCT/KR2014/000473 16/01/2014  
 (30) 10-2013-0005129 16/01/2013 KR (87) WO2014/112804 24/07/2014

(51) **H04B 1/40; G06F 3/041**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

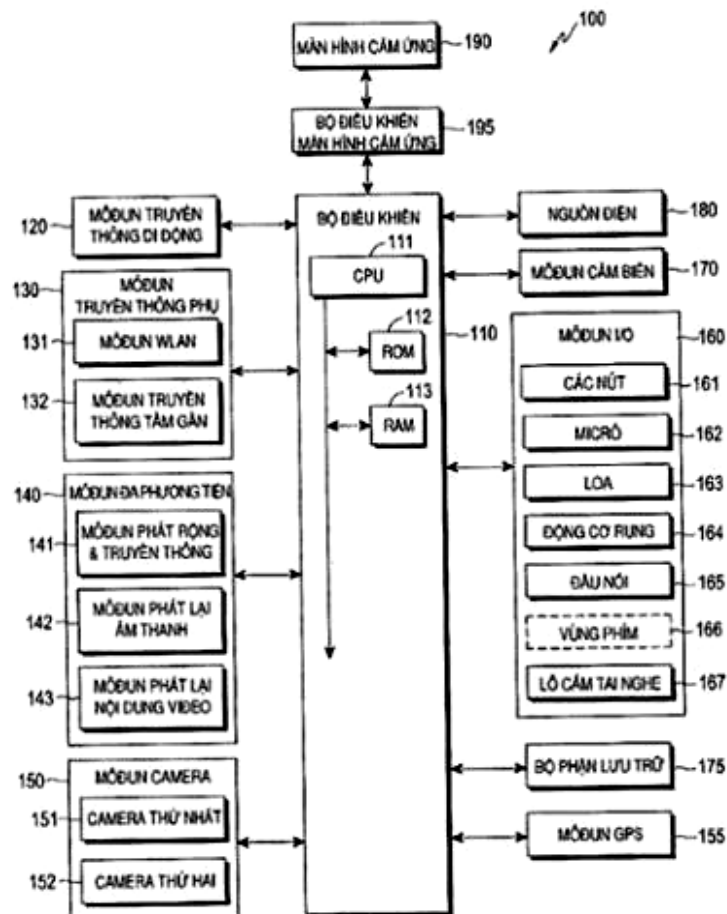
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

(72) Sung-Joon WON (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

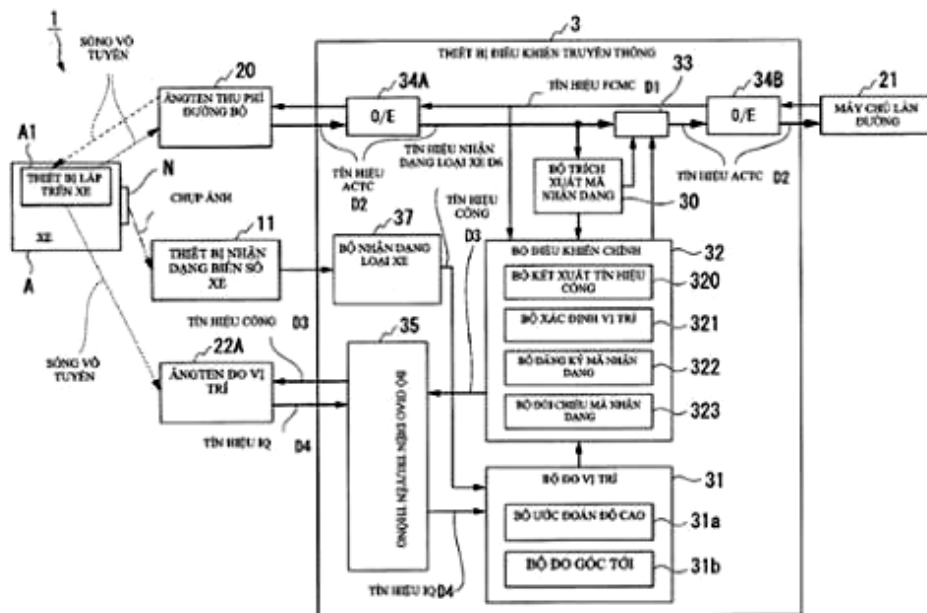
(54) **THIẾT BỊ DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ THÔNG TIN TRÊN MÀN HÌNH CẢM ỨNG CỦA THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị di động và phương pháp hiển thị thông tin trên màn hình cảm ứng của thiết bị này. Phương pháp hiển thị thông tin bao gồm các bước: xác định loại vỏ bọc cho thiết bị di động, vỏ bọc này có phần nhìn thấy màn hình, phát hiện động tác hoặc tín hiệu khởi động, và hiển thị màn hình tương ứng với trạng thái hiện thời của thiết bị di động trên màn hình cảm ứng tùy thuộc vào loại vỏ bọc, đáp lại việc phát hiện thấy động tác hoặc tín hiệu khởi động.



- (11) **1-0030682 B** (15) 02/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
- (21) 1-2018-02748 (85) 25/06/2018
- (22) 30/11/2015 (86) PCT/JP2015/083548 30/11/2015
- (51) **G07B 15/00** (87) WO2017/094055 08/06/2017
- (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)**  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan
- (72) IEUJI Saku (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP); KONDO Kazuumi (JP); MAEDA Takashi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG THU PHÍ ĐƯỜNG BỘ, PHƯƠNG PHÁP ĐO VỊ TRÍ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đề xuất hệ thống thu phí đường bộ, phương pháp đo vị trí và vật ghi đọc được bằng máy tính. Hệ thống thu phí đường bộ (1) được tạo cấu hình để thực hiện truyền thông để thu phí đường bộ với thiết bị gắn trên xe (A1) có mặt trong vùng truyền thông được xác định trên làn đường, trong số các thiết bị gắn trên xe (A1) được lắp đặt trên các xe (A) lưu thông trên làn đường và bao gồm: bộ phát hiện xe được tạo cấu hình để phát hiện sự đi vào của xe (A) vào làn đường; bộ nhận dạng loại xe (37) được tạo cấu hình để nhận dạng loại xe của xe (A) ở giai đoạn trước khi xe được phát hiện bởi bộ phát hiện xe; và bộ đo vị trí (31) được tạo cấu hình để đo, trên cơ sở tín hiệu đo vị trí (D4) thu được bằng cách nhận, thông qua ăngten đo vị trí định trước (22A), sóng vô tuyến được truyền bởi thiết bị gắn trên xe (A1) sau khi xe được phát hiện bởi bộ phát hiện xe, vị trí của thiết bị gắn trên xe (A1) đã truyền sóng vô tuyến, trong đó bộ đo vị trí (31) được tạo cấu hình để đo vị trí thiết bị gắn trên xe (A1) trên cơ sở góc tới của sóng vô tuyến, được đo trên cơ sở tín hiệu đo vị trí (D4) và độ cao lắp đặt của thiết bị gắn trên xe (A1), được ước đoán từ kết quả nhận dạng loại xe của xe (A).



- |                         |      |                          |            |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030683 B</b> |      | (15) 02/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350        |
| (21) 1-2017-01230       |      | (85) 03/04/2017          |            |
| (22) 18/09/2014         |      | (86) PCT/CN2014/086849   | 18/09/2014 |
|                         |      | (87) WO2016/041176       | 24/03/2016 |

(51) **H04L 12/58**

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**

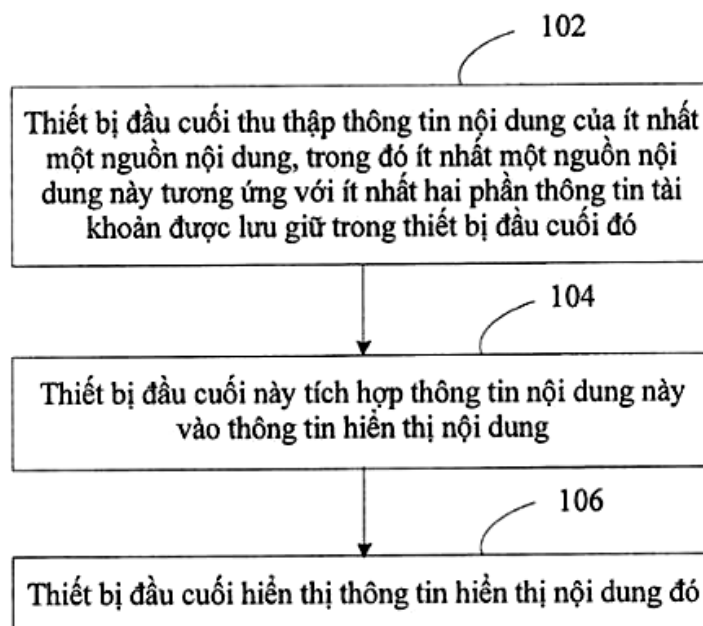
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

(72) ZHOU, Xingchen (CN); LI, Zhitao (CN); QIN, Xiao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ MÁY CHỦ HIỂN THỊ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị đầu cuối, và máy chủ hiển thị thông tin, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin nội dung của ít nhất một nguồn nội dung, trong đó ít nhất một nguồn nội dung này tương ứng với ít nhất hai phần thông tin tài khoản được lưu giữ trong thiết bị đầu cuối đó; tích hợp, bởi thiết bị đầu cuối này, thông tin nội dung này vào thông tin hiển thị nội dung; và hiển thị, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin hiển thị nội dung này. Theo sáng chế, thông tin nội dung của nguồn nội dung được thu thập, được tích hợp, và sau đó được hiển thị cho người dùng theo phân loại, nên người dùng sẽ thấy súc tích và trực quan khi truy vấn thông tin mà không gặp phải sự phiền phức nào.





(11) <b>1-0030684 B</b>	(15) 02/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-03-26 00:00:00	360
(21) 1-2017-04733	(85) 27/11/2017		
(22) 15/06/2015	(86) PCT/JP2015/067181	15/06/2015	
	(87) WO2016/203524 A1	22/12/2016	

(51) **H02K 29/06; H02K 1/27**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

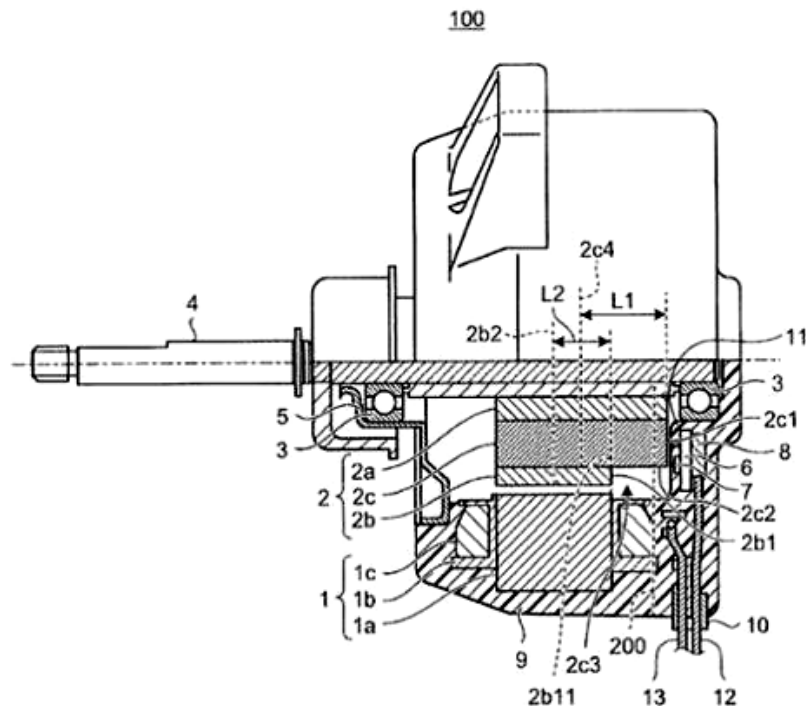
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) OIKAWA, Tomoaki (JP); YAMAMOTO, Mineo (JP); ISHII, Hiroyuki (JP); ASO, Hiroki (JP); OYA, Junichiro (JP); URABE, Yuto (JP); SHIMOKAWA, Takaya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐỘNG CƠ ĐIỆN NAM CHÂM VĨNH CỬU**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ điện nam châm vĩnh cửu (100) gồm: rôto (2); và cảm biến phát hiện vị trí quay (7) được cấu hình để phát hiện vị trí quay của rôto (2). Rôto (2) gồm: trục quay (4); nam châm ferit (2c) hình khuyên bố trí trên mặt chu vi ngoài của trục quay (4); và nam châm đất hiếm (2b) bố trí trên mặt chu vi ngoài của nam châm ferit (2c), và chiều dài từ tâm của nam châm ferit (2c) theo hướng trục của nam châm ferit (2c) tới mặt cuối của nam châm ferit (2c) về phía cảm biến phát hiện vị trí quay (7) theo hướng trục của nam châm ferit (2c) dài hơn chiều dài từ tâm của nam châm đất hiếm (2b) theo hướng trục của nam châm đất hiếm (2b) tới mặt cuối của nam châm đất hiếm (2b) về phía cảm biến phát hiện vị trí quay (7) theo hướng trục của nam châm đất hiếm (2b).



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030685 B</b> |               | (15) 02/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361        |
| (21) 1-2018-00327       |               | (85) 24/01/2018          |            |
| (22) 08/06/2016         |               | (86) PCT/JP2016/066998   | 08/06/2016 |
| (30) 2015-126489        | 24/06/2015 JP | (87) WO2016/208386       | 29/12/2016 |

(51) **A61M 35/00**

(73) **HOGY MEDICAL CO., LTD. (JP)**

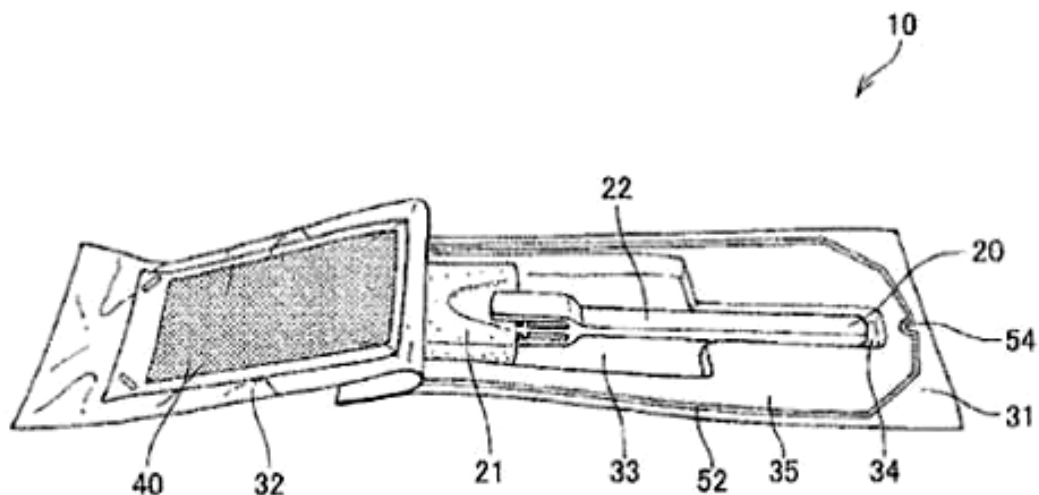
7-7, Akasaka 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8615, Japan

(72) SEI Kazuo (JP); KATO Jiro (JP); RIKITAKE Shiro (JP); YAMAKAWA Shinichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DỤNG CỤ CẤP DƯỢC PHẨM DẠNG LÔNG**

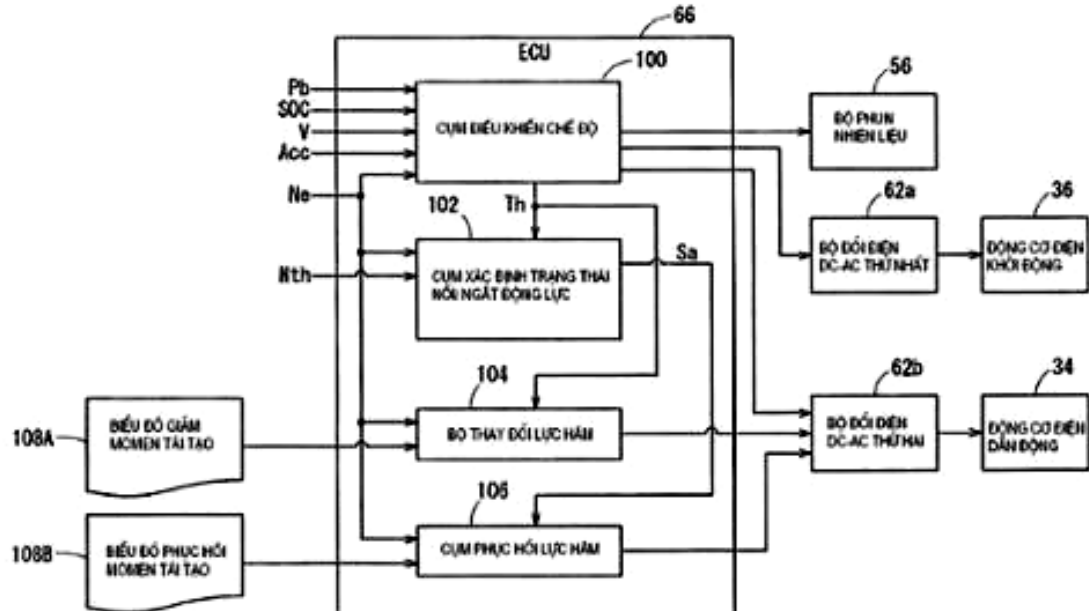
(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ cấp dược phẩm dạng lông trong đó ngay cả khi áp lực bên ngoài ngẫu nhiên được tác động trong quá trình vận chuyển, bảo quản hoặc các quá trình tương tự, thì phần chứa dược phẩm dạng lông không bị hở và dược phẩm dạng lông được tẩm vào trong chi tiết cấp khiến cho dược phẩm dạng lông có thể được giữ chính xác, đồng thời, dược phẩm dạng lông có thể dễ dàng được tẩm vào trong chi tiết cấp khi cần thiết. Dụng cụ cấp dược phẩm dạng lông này bao gồm phần chứa để chứa chi tiết cấp, phần chứa này bao gồm: màng dưới mà chứa chi tiết cấp trong đó; và màng trên đóng kín màng dưới nhờ đó chứa chi tiết cấp và phần chứa dược phẩm dạng lông, trong đó dược phẩm dạng lông được bít kín, trong phần chứa, và màng dưới có khoang không khí có khả năng chứa ít nhất phần cấp và lượng không khí định trước, trong đó khoang không khí chứa lượng không khí định trước đóng vai trò là vật liệu đệm.



- (11) **1-0030686 B** (15) 02/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2013-06-25 00:00:00 303  
(21) 1-2013-01114 (85) 09/04/2013  
(22) 07/09/2011 (86) PCT/CN2011/079426 07/09/2011  
(30) 201010285564.6 16/09/2010 CN (87) WO2012/034492 A1 22/03/2012  
(51) **A62D 1/06**  
(73) **XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District, Xi'an Shaanxi, 710065,  
China  
(72) GUO, Hongbao (CN); LIU, Honghong (CN)  
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỮA CHÁY NỀN FEROXEN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỮA  
CHÁY BẰNG CHẾ PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm chữa cháy dựa trên feroxen. Chế phẩm chữa cháy dựa trên feroxen bao gồm, dẫn xuất feroxen, hoặc tổ hợp của chúng với hàm lượng 25% khối lượng hoặc các chất làm chậm ngọn lửa; khi được sử dụng, một thuốc hỏa thuật được sử dụng làm nguồn nhiệt và nguồn năng lượng, thuốc hỏa thuật được kích hỏa, và nhiệt độ cao sinh ra bởi quá trình cháy thuốc hỏa thuật được sử dụng để làm cho chế phẩm chữa cháy sản sinh ra lượng lớn chất chữa cháy, được phun ra ngoài cùng với thuốc hỏa thuật, để đạt được mục đích dập tắt đám cháy. So với chế phẩm chữa cháy truyền thống, chế phẩm chữa cháy theo sáng chế an toàn và hiệu quả hơn.

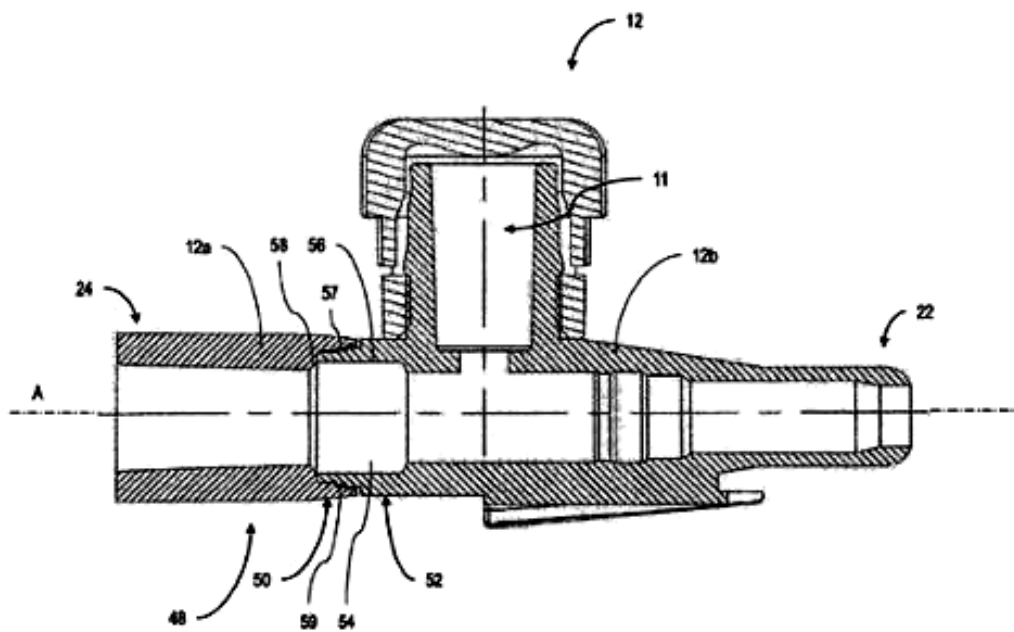
- (11) **1-0030687 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369  
 (21) 1-2018-04603 (85) 18/10/2018  
 (22) 03/03/2017 (86) PCT/JP2017/008611 03/03/2017  
 (30) 2016-072780 31/03/2016 JP (87) WO2017/169522 A1 05/10/2017  
 (51) **B60W 20/14; B60K 6/543; B62M 23/02; B60K 6/48; B60W 10/08**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Isao SHOKAKU (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **XE KIỂU YÊN NGỰA CÓ ĐỘNG CƠ HỖN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu yên ngựa có động cơ hỗn hợp. Xe kiểu yên ngựa có động cơ hỗn hợp này được trang bị: cụm xác định trạng thái ngắt/nổi động lực (102) dùng để xác định việc động lực của động cơ xăng (32) bị ngắt hoặc được nối bởi khớp ly hợp ly tâm (42); và cụm thay đổi lực hãm (104) dùng để thay đổi lực hãm tác dụng lên xe (10) bằng cách thay đổi mômen tái tạo của động cơ điện dẫn động (34). Lực hãm tác dụng lên xe (10) trong quá trình ngắt động lực ra khỏi động cơ xăng (32) là nhỏ hơn lực hãm trong giai đoạn giảm tốc của xe (10) trước khi ngắt động lực ra khỏi động cơ xăng (32).



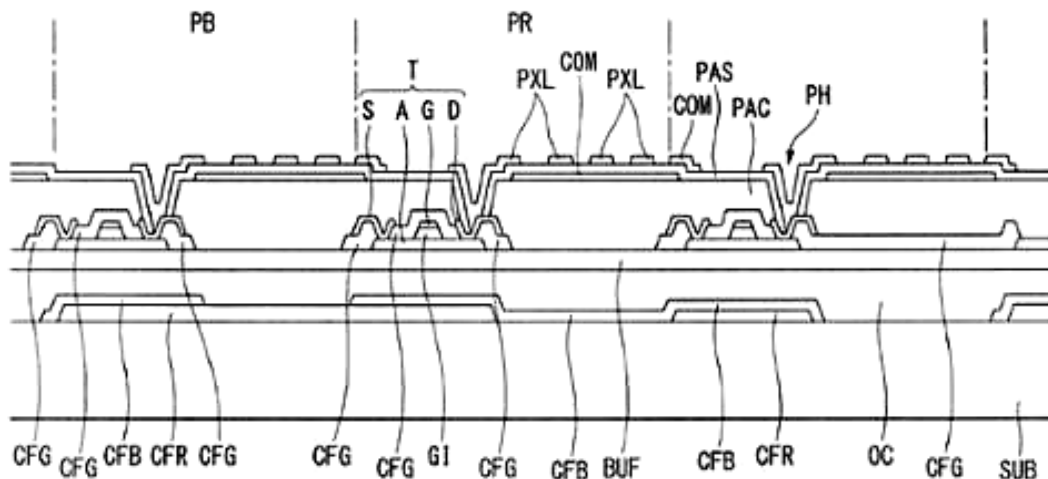
- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030688 B</b>                           |   | (15) 02/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022                                   | 406B  | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362        |
| (21) 1-2018-00196                                 |   | (85) 15/01/2018          |            |
| (22) 03/02/2016                                   |   | (86) PCT/IB2016/050536   | 03/02/2016 |
| (30) 1916/DEL/2015                                | 27/06/2015  | IN (87) WO2017/001942 A1 | 05/01/2017 |
| (51) <b>A61M 25/06; A61M 25/00</b>                |   |                          |            |
| (73) <b>POLY MEDICURE LIMITED (IN)</b>            |   |                          |            |
|   | Plot No. 105, Sector 59, HSIIDC Industrial Area, Faridabad, Haryana 121004, India |                          |            |
| (72) <b>RISHI BAID (IN)</b>                       |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL) |   |                          |            |
| (54) <b>BỘ ỚNG THÔNG TĨNH MẠCH</b>                |   |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ ống thông tĩnh mạch (10) bao gồm: ống thông (14); vỏ ống thông (12) có đầu xa (22) và đầu gần (24), trong đó đầu xa (24) được nối với ống thông (14) và đầu gần (24) tạo ra vỏ bao (48); kim tiêm (20) kéo dài qua vỏ ống thông (12) và ống thông (14) và xác định hướng trục (A), trong đó kim tiêm (20) có đầu gần đối diện với đầu xa, đầu xa tạo thành mũi kim; ống nối kim (16) được gắn vào đầu xa của kim tiêm (20); phần bảo vệ kim (26) được bố trí trượt trên kim tiêm (20), trong đó phần bảo vệ kim (26) được giữ trượt trong vỏ bao (48) của vỏ ống thông (12), khi kim tiêm (20) kéo dài qua vỏ ống thông (12) và ống thông (14), trong đó phần bảo vệ kim (26) được di chuyển khỏi vỏ ống thông (12) một khi mũi kim nằm trong phần bảo vệ kim (26) khi rút kim tiêm (20) ra khỏi ống thông (14), và trong đó vỏ bao (48) tạo ra một hốc (54) ở một đầu của nó để đảm bảo rằng tay đòn thứ nhất (40) và tay đòn thứ hai (42) của phần bảo vệ kim (26) không gài hoặc tiếp xúc với bề mặt bên trong (56) của hốc (54) trước và trong khi châm tĩnh mạch bệnh nhân.



- (11) **1-0030689 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-05-25 00:00:00 362  
 (21) 1-2017-04332  
 (22) 31/10/2017  
 (30) 10-2016-0144000 31/10/2016 KR  
 (51) **G02F 1/136; H01L 29/786**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Changseung WOO (KR); Byunghyun LEE (KR); Soonhwan HONG (KR); Gyusik WON (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĐỂ TRANZITO MÀNG MỎNG VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG**

(57) Sáng chế này đề cập tới để tranzito màng mỏng có lớp lọc màu sắc. Sáng chế này đề xuất để tranzito màng mỏng bao gồm: nhiều vùng điểm ảnh được bố trí theo cách dạng ma trận trên đế, mỗi vùng điểm ảnh chứa vùng hở và vùng không hở; bộ lọc màu thứ nhất và bộ lọc màu thứ hai được xếp chồng tại vùng không hở trên đế; lớp phủ ngoài được bố trí trên bộ lọc màu thứ nhất và bộ lọc màu thứ hai; lớp bán dẫn được bố trí tại vùng không hở trên lớp phủ ngoài; lớp cách ly cổng và điện cực cổng được xếp chồng trên phần ở giữa của lớp bán dẫn; bộ lọc màu thứ ba được bố trí tại vùng không hở trên lớp bán dẫn và điện cực cổng; và điện cực nguồn và điện cực máng được bố trí trên bộ lọc màu thứ ba.



- (11) **1-0030690 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
 (21) 1-2018-00089 (85) 08/01/2018  
 (22) 10/02/2017 (86) PCT/EP2017/053068 10/02/2017  
 (30) 16156200.4 17/02/2016 EP (87) WO2017/140600 24/08/2017

(51) **H03G 3/00; H03G 5/16**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

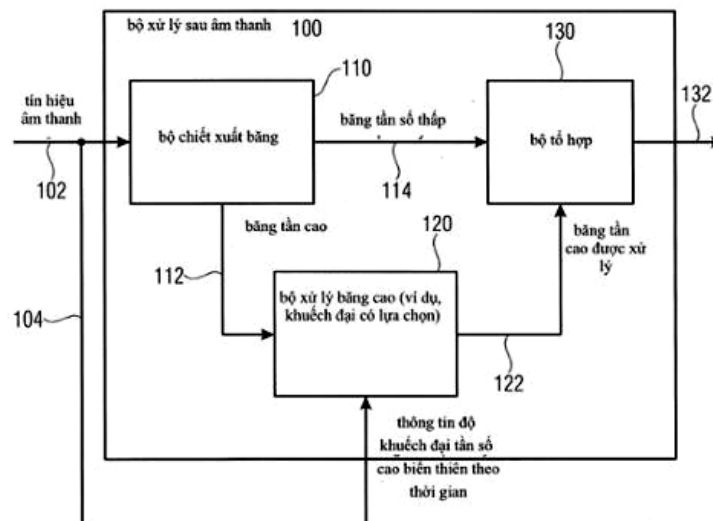
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) GHIDO, Florin (RO); DISCH, Sascha (DE); HERRE, Juergen (DE); ADAMI, Alexander (DE); REUTELHUBER, Franz (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ XỬ LÝ SAU ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SAU TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ XỬ LÝ TRƯỚC ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TRƯỚC TÍN HIỆU ÂM THANH, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý sau âm thanh và phương pháp xử lý sau tín hiệu âm thanh, bộ xử lý trước âm thanh và phương pháp xử lý trước tín hiệu âm thanh, thiết bị và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh, thiết bị và phương pháp giải mã âm thanh. Bộ xử lý sau âm thanh (100) để xử lý sau tín hiệu âm thanh (102) có thông tin độ khuếch đại tần số cao biến thiên theo thời gian (104) như là thông tin phụ bao gồm: bộ chiết xuất băng (110) để chiết xuất băng tần cao (112) của tín hiệu âm thanh (102) và băng tần thấp (114) của tín hiệu âm thanh (102); bộ xử lý băng cao (120) để thực hiện sự cải biên biến thiên theo thời gian của băng tần cao (112) tương ứng với thông tin độ khuếch đại tần số cao biến thiên theo thời gian (104) để thu được băng tần cao được xử lý (122); và bộ tổ hợp (130) để tổ hợp băng tần cao được xử lý (122) và băng tần thấp (114). Ngoài ra, bộ xử lý trước được minh họa.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030691 B</b> |               | (15) 02/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2016-06-27 00:00:00 | 339        |
| (21) 1-2016-00319       |               | (85) 25/01/2016          |            |
| (22) 25/07/2014         |               | (86) PCT/EP2014/066047   | 25/07/2014 |
| (30) 13179230.1         | 05/08/2013 EP | (87) WO2015/018663 A1    | 12/02/2015 |

(51) **C09C 1/62**

(73) **SICPA HOLDING SA (CH)**

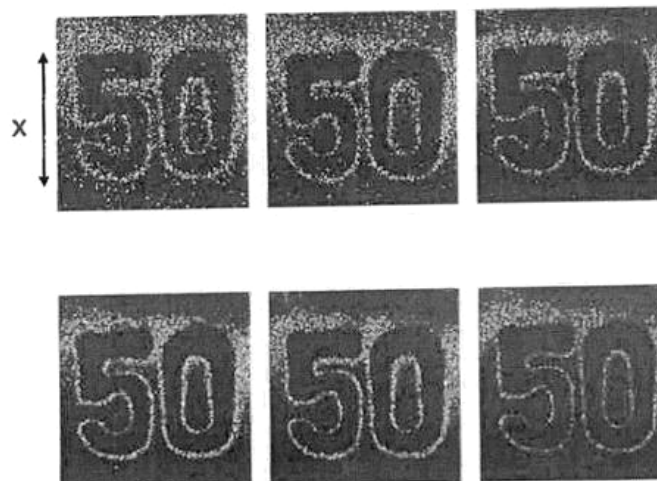
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

(72) Cédric AMERASINGHE (CH); Mathieu SCHMID (CH); Claude-Alain Despland (CH); PIERRE DEGOTT (FR)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

**(54) HẠT CHẤT MÀU KHÔNG CÓ DẠNG HÌNH CẦU, CÓ TỪ TÍNH HOẶC CÓ THỂ NHIỄM TỪ, HỢP PHẦN PHỦ BAO GỒM HẠT CHẤT MÀU, LỚP HIỆU ỨNG QUANG BAO GỒM HỢP PHẦN PHỦ, QUY TRÌNH TẠO RA LỚP HIỆU ỨNG QUANG, NỀN ĐƯỢC PHỦ HIỆU ỨNG QUANG, TÀI LIỆU BẢO AN VÀ VẬT TRANG TRÍ BAO GỒM LỚP HIỆU ỨNG QUANG**

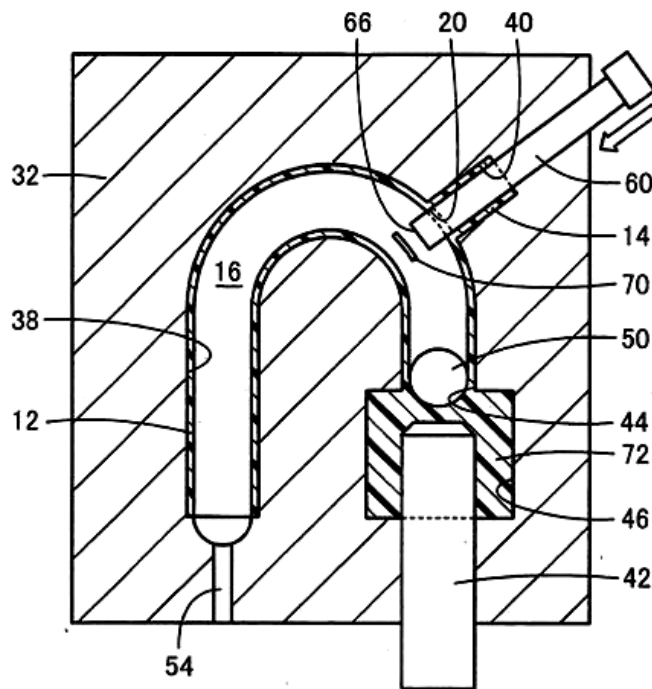
(57) Sáng chế đề cập đến các hạt chất màu không có dạng hình cầu, có từ tính hoặc có thể nhiễm từ và các hợp phần phủ bao gồm các hạt chất màu để tạo ra các lớp hiệu ứng quang (OEL), trong đó các hạt chất màu có từ tính hoặc có thể nhiễm từ được định hướng từ tính. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các lớp hiệu ứng quang (OEL) được sử dụng làm phương tiện chống làm giả trên các tài liệu bảo an hoặc vật phẩm bảo an. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến các hạt chất màu không có dạng hình cầu, có từ tính hoặc có thể nhiễm từ bao gồm kim loại từ tính được chọn từ nhóm gồm có coban, sắt, gadolini và niken; hợp kim từ tính của sắt, mangan, coban, niken, hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều kim loại này; oxit từ của crom, mangan, coban, sắt, niken hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều kim loại này; hoặc hỗn hợp của hai hoặc nhiều kim loại này, và có giá trị  $d_{50}$  lớn hơn  $6\mu\text{m}$  và nhỏ hơn  $13\mu\text{m}$ , được sử dụng trong các hợp phần phủ bao gồm chất kết dính để tạo ra lớp hiệu ứng quang (OEL), OEL thu được và quy trình để tạo ra OEL này.





- (11) **1-0030692 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-01-25 00:00:00 346  
 (21) 1-2016-03905 (85) 17/10/2016  
 (22) 14/11/2014 (86) PCT/JP2014/080180 14/11/2014  
 (30) 2014-055098 18/03/2014 JP (87) WO2015/141056 A1 24/09/2015  
 (51) **B29C 45/26; B29D 23/00; B29C 45/33; B29C 33/76**  
 (73) 1. **TOYODA IRON WORKS CO., LTD.** (JP)  
 4-50, Hosoya-cho, Toyota-shi, Aichi 4718507 Japan  
 2. **RP TOPLA LIMITED** (JP)  
 1-20-22, Esaka-cho, Suita-shi, Osaka 5640063 Japan  
 (72) IWATA Kunihiro (JP); SAKAI Hideaki (JP); SONE Yasuhiro (JP); HIROSE Takashi (JP); YOKOBORI Kazuhiro (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT PHẦN RỖNG CÓ NHÁNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để sản xuất phần rỗng có nhánh (10) trong đó lỗ thông (20) trong phần nối giữa phần ống chính (12) và phần ống nhánh (14) được tạo ra theo cách đơn giản và giá thành hạ. Lỗ thông (20) được tạo ra bằng cách làm cho trục trượt (60) di chuyển về phía khoang chính (38) và làm cho toàn bộ mép theo chu vi ngoài (66) của đỉnh hoạt động như là dao cắt để thâm nhập vào phần ống chính (12) vào trong phần rỗng (16), và điều này làm cho có thể tạo ra lỗ thông (20) theo cách đơn giản trong quá trình thực hiện hàng loạt các bước sản xuất, và làm giảm bớt sự xuất hiện của các rìa bõm và làm thiên lệch hoặc giảm sự cần thiết đối với các quy trình hoàn thiện như là giũa. Kết quả là dẫn đến tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất.

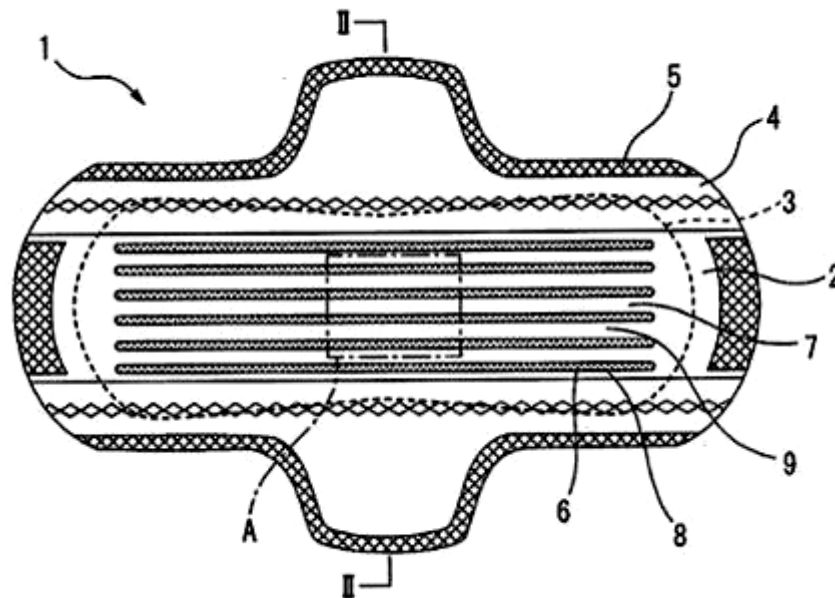




- (11) **1-0030694 B** (15) 02/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-01947 (85) 25/05/2017
- (22) 25/09/2015 (86) PCT/JP2015/004866 25/09/2015
- (30) 2014-241099 28/11/2014 JP (87) WO2016/084289 A1 02/06/2016
- (51) **C22C 38/00; C21D 8/12; C22C 38/14; H02K 1/02; C23C 2/28; C23C 2/40; C25D 5/26; H01F 1/16; B21B 3/00; C23C 2/06**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)
- (72) KOHSAKA, Noriaki (JP); FUNAKAWA, Yoshimasa (JP); TSUTSUMI, Satoshi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NÓNG DÙNG CHO CỤC TỪ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY VÀ CHI TIẾT VÀNH DÙNG CHO BỘ TẠO NĂNG LƯỢNG THỦY LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nóng dùng cho cực từ có độ bền cao, khả năng hàn tốt, và từ tính mạnh; phương pháp sản xuất tấm thép; và chi tiết vành dùng cho bộ tạo năng lượng thủy lực. Tấm thép có hợp phần hóa học chứa, tính theo % khối lượng, C: 0,03% hoặc lớn hơn và 0,12% hoặc nhỏ hơn, Si: 0,15% hoặc lớn hơn và 0,70% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,8% hoặc lớn hơn và 1,4% hoặc nhỏ hơn, P: 0,03% hoặc nhỏ hơn, S: 0,005% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,08% hoặc nhỏ hơn, N: 0,006% hoặc nhỏ hơn, Ti: 0,12% hoặc lớn hơn và 0,22% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, cấu trúc tế vi bao gồm, xét về tỷ lệ diện tích, 98% hoặc lớn hơn là pha ferit, mà trong đó tỷ lệ lượng Fe kết tủa được đối với tổng lượng của toàn bộ kết tủa bằng 0,22% theo khối lượng hoặc nhỏ hơn, mà trong đó tỷ lệ lượng Ti kết tủa so với hàm lượng Ti trong thép bằng 80% theo khối lượng hoặc lớn hơn, và trong đó đường kính trung bình của các hạt cacbua chứa Ti kết tủa được bằng 6nm hoặc nhỏ hơn, giới hạn chảy theo hướng cán bằng 700 MPa hoặc lớn hơn, mật độ từ thông B<sub>50</sub> bằng 1,5T hoặc lớn hơn, mật độ từ thông B<sub>100</sub> bằng 1,6T hoặc lớn hơn, và độ cứng Vicker nhỏ nhất của vùng ảnh hưởng nhiệt của mỗi hàn (độ cứng Vicker trung bình của nền - 30) hoặc lớn hơn.

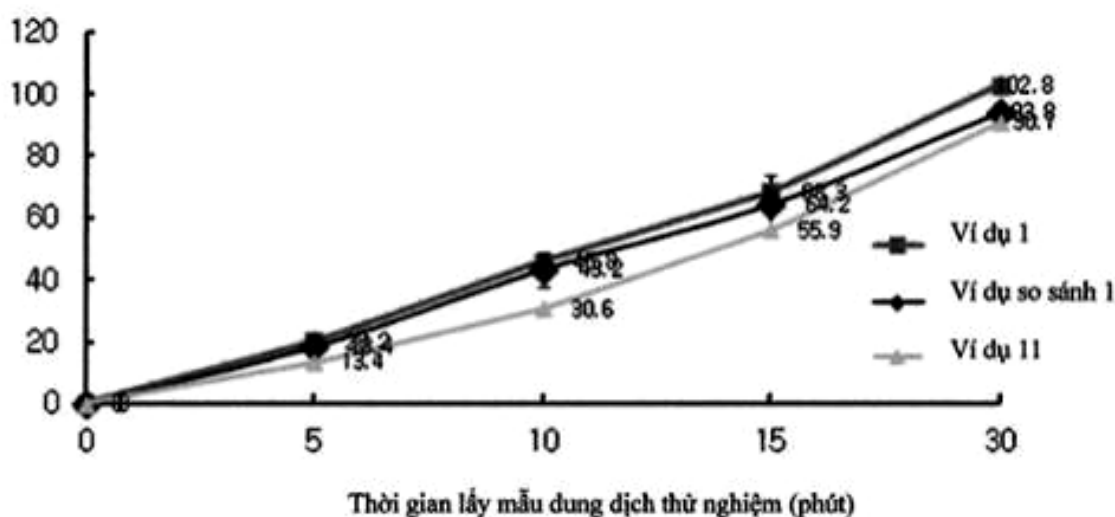
- (11) **1-0030695 B** (15) 02/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2016-04702 (85) 01/12/2016  
 (22) 02/02/2015 (86) PCT/JP2015/052854 02/02/2015  
 (30) 2014-117924 06/06/2014 JP (87) WO2015/186376 A1 10/12/2015  
 (51) **A61F 13/15; A61L 15/20; A61F 13/511**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) WADA, Ichiro (JP); NAKASHITA, Masashi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) mà bao gồm lớp thấm chất lỏng (2), lớp không thấm chất lỏng, lớp thẩm hút (3), và nước thơm dạng gel (6), vật dụng thẩm hút được đặc trưng là nước thơm dạng gel (6) bao gồm chất đàn hồi styren làm tác nhân tạo gel và hydrocacbon làm nước thơm, và trong đó, trong số nhiều vùng gel (8), khi xét đến ít nhất một phần của hai vùng gel liền kề (8), hai vùng gel liền kề (8) có hai điểm gần (13), điểm trung gian (14) mà được định vị ở giữa, hai điểm gần tương ứng điểm (15), và điểm trung gian tương ứng điểm (16) mà liên quan theo i), ii), và iii): i) góc tiếp xúc nước của cả hai trong số hai điểm gần (13) bằng  $85^\circ$  hoặc lớn hơn, ii) góc tiếp xúc nước ở điểm trung gian (14) lớn so với góc tiếp xúc nước ở hai điểm gần tương ứng điểm (15), và iii) sự chênh lệch của góc tiếp xúc nước của điểm trung gian (14) và góc tiếp xúc nước ở điểm trung gian tương ứng điểm (16) là lớn hơn  $-3^\circ$ .



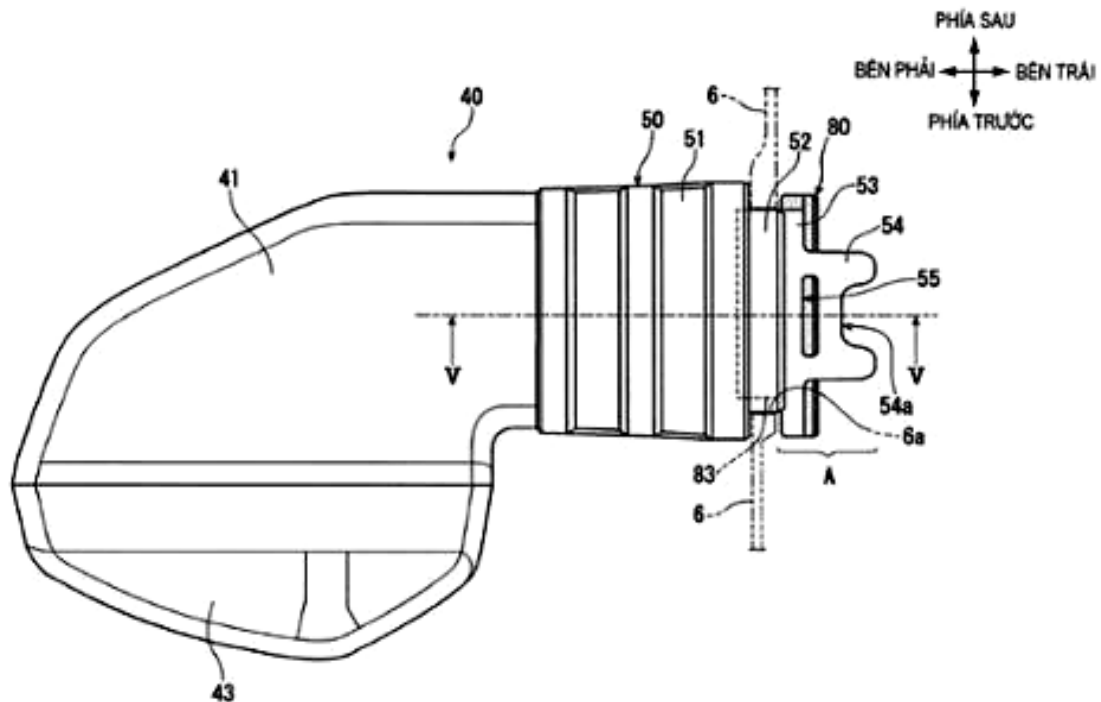
- (11) **1-0030696 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-02-25 00:00:00 371  
 (21) 1-2018-05580 (85) 10/12/2018  
 (22) 24/05/2017 (86) PCT/KR2017/005391 24/05/2017  
 (30) 10-2016-0064394 25/05/2016 KR (87) WO2017/204548 A1 30/11/2017  
 (51) *A61K 9/28; C09D 129/04; A61K 31/661; A61K 9/20*  
 (73) **KOREA PRIME PHARM CO., LTD. (KR)**  
 211, Jungang-ro, Dong-gu, Gwangju 61473, Republic of Korea  
 (72) KIM, Dae Ik (KR); SHIN, Woo Cheoul (KR); PARK, Yang Sin (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
 (54) **VIÊN NÉN KHÔNG HÚT ẨM CHỨA CHOLIN ALFOSCAT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ VIÊN NÉN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến viên nén được bao màng chứa cholin alfoscat và phương pháp bào chế viên nén được bao màng này. Viên nén được bao màng theo sáng chế được bào chế bằng cách ép cholin alfoscat chảy rữa thành các viên nén chưa được bao và bao chất tạo màng cụ thể lên từng viên nén chưa được bao để tạo ra lớp được bao màng. Dược phẩm chứa cholin alfoscat theo sáng chế được bào chế mà không cần thêm bước xử lý bổ sung, không giống như viên nang mềm, viên nén và/hoặc viên nén được bao màng hiện có. Viên nén được bao màng theo sáng chế có tính ổn định trong quá trình bảo quản và tiện lợi để uống.



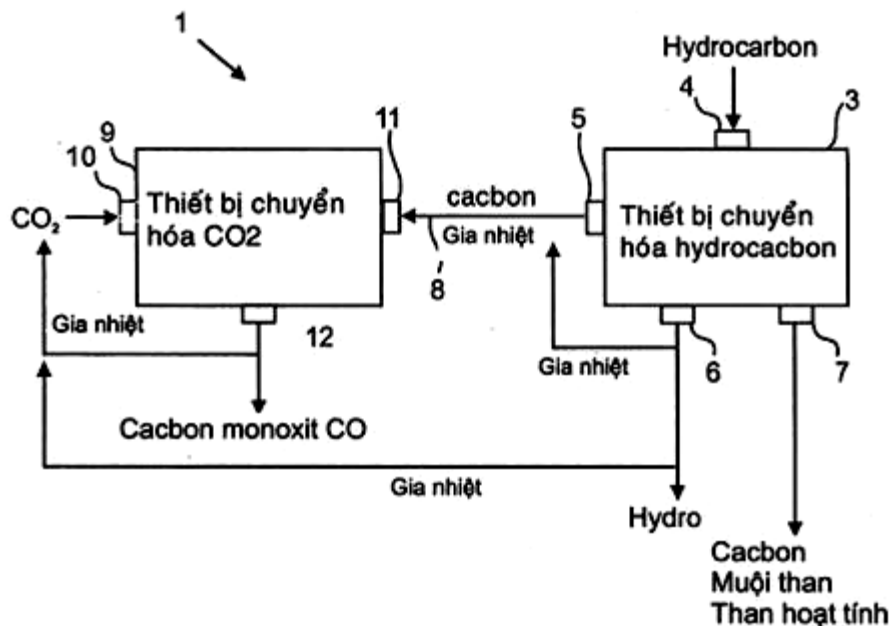
- (11) **1-0030697 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-04-26 00:00:00 361  
 (21) 1-2018-00759  
 (22) 26/02/2018  
 (30) 2017-039247 02/03/2017 JP  
 (51) **B62J 6/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Ryuhei SOETA (JP); Michito ARAI (JP); Yosuke TSUCHIYA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **CƠ CẤU ĐÈN XI NHAN CỦA XE**

- (57) Sáng chế nhằm mục đích đề xuất giá đỡ đèn xi nhan (50) bao gồm phần thân chính (51) được để lộ ra bên ngoài từ chi tiết ngoài (6) theo chiều rộng xe, rãnh hình khuyên (52) tỳ vào bề mặt theo chu vi trong của lỗ lắp (6a) và phần gài vào thân xe (A) nhô về phía trong vượt quá lỗ lắp (6a) theo chiều rộng xe. Phần thân chính (51) được tạo ra có lỗ thông (57) mà dây điện (46) đi qua đó. Phần gài vào thân xe (A) được tạo ra có phần lắp (58) mà phần hình ống (83) của giá đỡ (80) được lắp vào trong đó. Kích thước của phần hình ống (83) của giá đỡ (80) theo chiều rộng xe lớn hơn kích thước của lỗ lắp (6a) theo chiều rộng xe, khiến cho khi giá đỡ (80) được gài vào trong giá đỡ đèn xi nhan (50), phần hình ống (83) kéo dài đến vị trí mà nhô ra ngoài từ lỗ lắp (6a) theo chiều rộng xe để đỡ rãnh hình khuyên (52) và phần gài vào thân xe (A) từ phía trong của giá đỡ đèn xi nhan (50).



- |   |  |                          |               |
|---|--|--------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0030698 B</b>   |  | (15) 03/12/2021          |               |
| (45) 25/01/2022   | 406B   | (43) 2014-09-25 00:00:00 | 318           |
| (21) 1-2014-02035   |  | (85) 20/06/2014          |               |
| (22) 20/12/2012   |  | (86) PCT/EP2012/005309   | 20/12/2012    |
| (30) 10 2011 122 562.9  | 20/12/2011 DE                                | (87) WO2013/091878       | 27/06/2013    |
|   | 10 2012 008 933.3                            |                          | 04/05/2012 DE |
|   | 10 2012 015 314.7                            |                          | 02/08/2012 DE |
| (51) <b>C01B 3/24; C10G 2/00; C10J 3/00; C01B 31/18</b>                           |  |                          |               |
| (73) <b>CCP TECHNOLOGY GMBH (DE)</b>  |  |                          |               |
|   | Weissenburger Str. 7, 81667 München, Germany |                          |               |
| (72) KÜHL, Olaf (DE)  |  |                          |               |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)   |  |                          |               |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN HÓA CACBON DIOXIT THÀNH CACBON MONOXIT</b> |  |                          |               |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chuyển hóa cacbon dioxit CO<sub>2</sub> thành cacbon monoxit CO bằng cách sử dụng hydrocacbon. Chi tiết hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để tạo ra khí tổng hợp và quy trình và thiết bị chuyển hóa khí tổng hợp thành hydrocacbon được chức hóa và/hoặc không được chức hóa tổng hợp sử dụng CO<sub>2</sub> và hydrocacbon. Bằng các phương pháp và thiết bị này, cacbon dioxit được phát thải bởi các quy trình công nghiệp có thể được chuyển hóa và lượng cacbon dioxit được thải vào khí quyển có thể được giảm.



- (11) **1-0030699 B** (15) 03/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-12-26 00:00:00 345  
(21) 1-2016-03291 (85) 05/09/2016  
(22) 17/02/2015 (86) PCT/KR2015/001600 17/02/2015  
(30) 10-2014-0017828 17/02/2014 KR (87) WO2015/122745 20/08/2015

(51) **H05K 9/00**

(73) **369 TECH CO., LTD. (KR)**

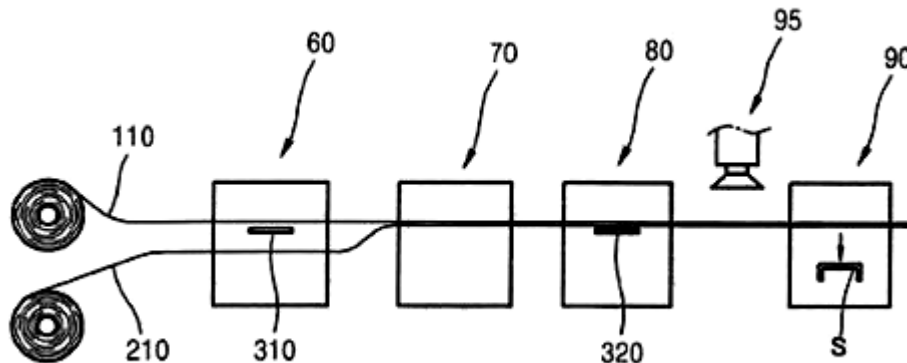
(Palgogi-dong) 17-8, Dogeumdanji 2-gil, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15528, Republic of Korea

(72) NAM, Kyung Sik (KR); AHN, Keun Hun (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CHẮN BẢO VỆ CHẶN SÓNG ĐIỆN TỬ**

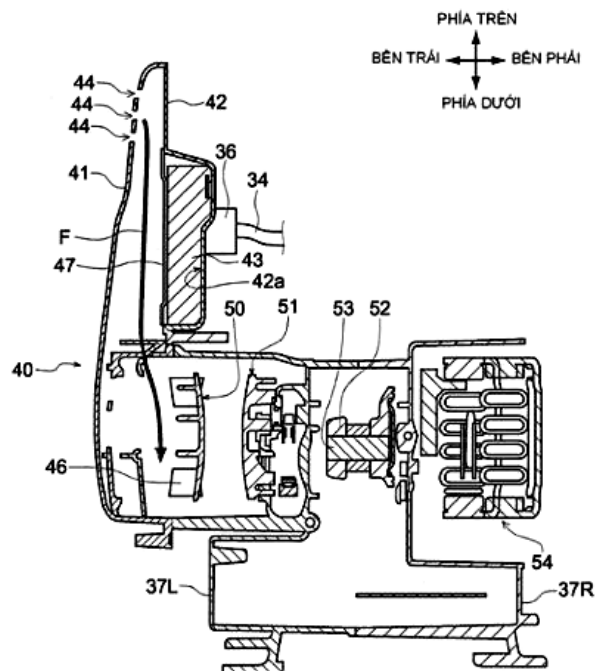
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm chắn bảo vệ chặn sóng điện từ phát ra từ linh kiện mạch bên trong thiết bị điện tử như điện thoại di động, PCS hoặc thiết bị truyền thông vô tuyến, cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm chắn bảo vệ chặn sóng điện từ, có thể thực hiện liên tục quy trình sản xuất từ dải kim loại cuộn quanh lõi quấn đến công đoạn gắn băng chắn vào tấm chắn bảo vệ.





- (11) **1-0030700 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
 (21) 1-2018-03901 (85) 05/09/2018  
 (22) 08/03/2016 (86) PCT/JP2016/057239 08/03/2016  
 (87) WO2017/154118 A1 14/09/2017  
 (51) **B62J 99/00; B62M 9/08; B60K 11/06; B60R 16/02**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Gota MASUDA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **KẾT CẤU LÀM MÁT CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu làm mát cơ cấu điều khiển đạt được việc sử dụng khoảng không lắp đặt theo cách hiệu quả và chi phí giảm mặc dù vẫn sử dụng quạt làm mát. Kết cấu làm mát cơ cấu điều khiển bao gồm quạt làm mát (46) dùng để làm mát bộ truyền động biến thiên liên tục (M) là bộ phận phát nhiệt của cụm động lực (P) dùng để dẫn động xe máy (1) có tấm tản nhiệt (47) là phương tiện làm mát dùng để làm mát cơ cấu điều khiển (43) để điều khiển cụm động lực (P). Tấm tản nhiệt (47) được bố trí trong đường dòng chảy (F) của không khí làm mát được tạo ra bởi quạt làm mát (46). Tấm tản nhiệt (47) được bố trí ở phía trước bộ truyền động biến thiên liên tục (M) theo đường dòng chảy (F) của không khí làm mát. Đường dòng chảy (F) của không khí làm mát được tạo ra theo cách kéo dài từ cửa nạp (44) mà không khí bên ngoài được hút qua đó vào trong bộ truyền động biến thiên liên tục (M) nhờ quạt làm mát (46). Tấm tản nhiệt (47) được bố trí giữa cửa nạp (44) và quạt làm mát (46).



- (11) **1-0030701 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
 (21) 1-2017-00347 (85) 25/01/2017  
 (22) 04/08/2015 (86) PCT/KR2015/008139 04/08/2015  
 (30) 10-2014-0100399 05/08/2014 KR (87) WO2016/021913 A1 11/02/2016

(51) **E02D 3/12; E02D 5/80; E02D 5/38**

(73) **1. XENON GROUND TECHNOLOGY CORP. (KR)**

(M Tower) Ga-dong 501-ho, 45, Geumo-daero, Yesan-eup, Yesan-gun, Chungcheongnam-do, 32428, Republic of Korea

**2. DENVER KOREA E&C CO., LTD. (KR)**

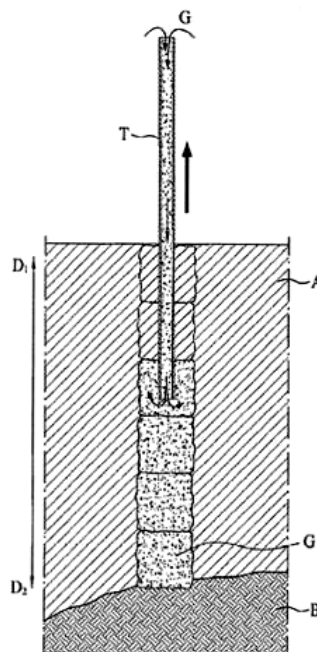
(Seohyeon-dong) 601-ho, 325, Hwangsaeul-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13590, Republic of Korea

(72) SIM, Doo Sub (KR); PARK, Ji Hyun (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ THU BIỂU ĐỒ ĐIỀU KHIỂN QUÁ TRÌNH PHUN HỆ THỐNG VỮA NÉN ĐỂ GIA CƯỜNG CHỐNG ĐỊA CHẤN VÀ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu biểu đồ điều khiển quá trình phun hệ thống vữa nén C.G.S (compaction grouting system-C.G.S) để gia cường chống địa chấn và kiểm soát chất lượng, thiết bị này bao gồm: cụm bơm phun vữa vào trong nền móng theo lượng được định trước trong một đơn vị thời gian ở áp suất phun là áp suất tĩnh được định trước; cụm cảm biến đo áp suất xả là áp suất ở đó vữa được phun vào trong nền móng qua cụm bơm được xả từ cụm bơm; và cụm giám sát sẽ tính toán biểu đồ điều khiển quá trình phun đối với từng độ sâu trên cơ sở các lượng phun trong một đơn vị thời gian của vữa được cấp bởi cụm bơm, và áp suất xả được xác định bởi cụm cảm biến.



(11) <b>1-0030702 B</b>	(15) 03/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-12-25 00:00:00	369
(21) 1-2018-04610	(85) 18/10/2018		
(22) 30/03/2016	(86) PCT/JP2016/060313		30/03/2016
	(87) WO2017/168606		05/10/2017

(51) **F16H 57/031; F16H 9/18**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

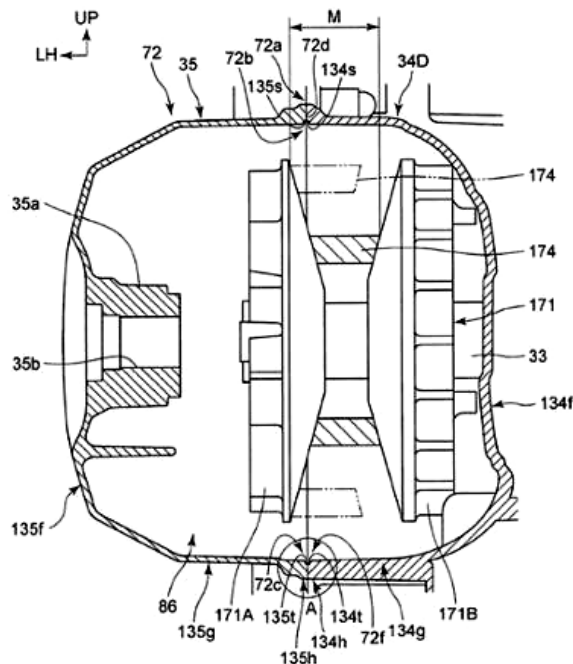
(72) WAKASA, Hidetoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU VỎ HỘP SỐ CHO CỤM ĐỘNG LỰC CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu vỏ hộp số cho cụm động lực của xe kiểu ngồi để chân hai bên sẽ có thể ngăn không cho đai truyền đến tiếp xúc với phần ghép của vỏ hộp số và đảm bảo độ linh hoạt trong việc tạo hình của thân chính vỏ hộp số và nắp vỏ hộp số.

Phần đầu xa của thân chính (134h) của thành theo chu vi thân chính (134g) và phần đầu xa nắp (135h) của thành theo chu vi nắp (135g) được tạo trong phạm vi chuyển động của đai truyền (174) (phạm vi dịch chuyển M) theo hướng dọc trục của trục khuỷu (33), và hốc phía trên thân chính (134s), hốc phía dưới thân chính (134t), hốc phía trên nắp (135s), và hốc phía dưới nắp (135t) được tạo trong phần đầu xa của thân chính (134h) của thành theo chu vi thân chính (134g) và phần đầu xa nắp (135h) của thành theo chu vi nắp (135g) theo hướng kéo dài của đường thẳng nối đường trục của trục khuỷu (33) và đường trục của trục bị động, các hốc được làm lõm theo hướng ra xa khỏi đai truyền (174).



- |                         |            |            |                          |            |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030703 B</b> |            |            | (15) 03/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |            | (43) 2019-04-25 00:00:00 | 373        |
| (21) 1-2018-03404       |            |            | (85) 03/08/2018          |            |
| (22) 16/01/2017         |            |            | (86) PCT/CN2017/071258   | 16/01/2017 |
| (30) 62/278,437         | 14/01/2016 | US         | (87) WO2017/121404       | 20/07/2017 |
|                         | 62/363,344 | 18/07/2016 | US                       |            |

(51) **H04W 28/18**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

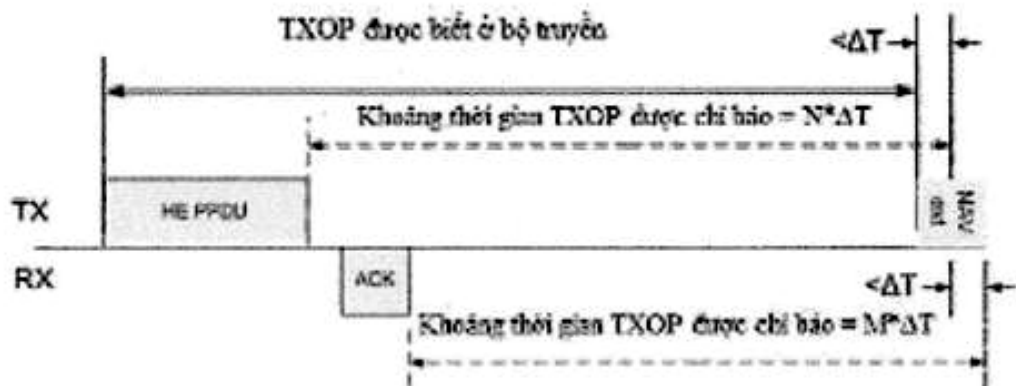
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Jiayin (CN); MA, Chixiang (CN); LUO, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

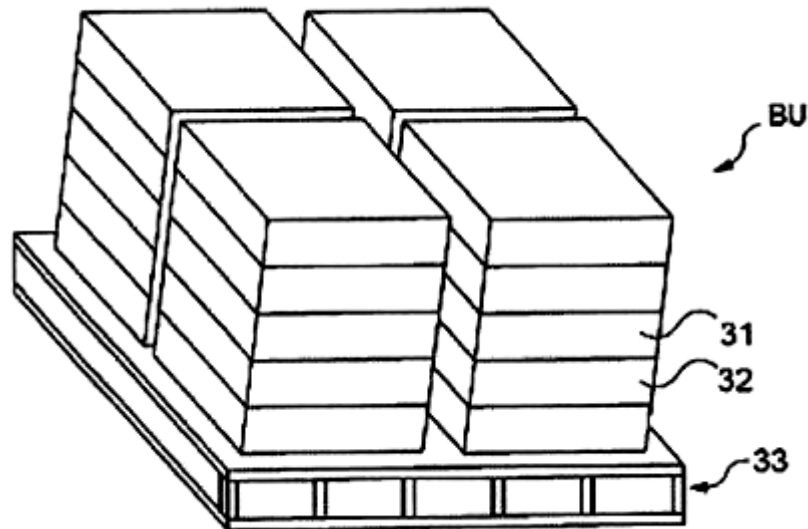
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO KHOẢNG THỜI GIAN CƠ HỘI TRUYỀN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chỉ báo khoảng thời gian TXOP (transmission opportunity - cơ hội truyền) trong hệ thống truyền thông không dây, bao gồm: tạo, bởi bộ giữ TXOP, PPDU (physical layer protocol data unit - khối dữ liệu giao thức lớp vật lý), HE-SIGA (High Efficiency Signal field A - trường tín hiệu hiệu suất cao A) trong PPDU mang trường khoảng thời gian TXOP, trong đó trường khoảng thời gian TXOP được sử dụng để chỉ báo thời gian còn lại để sử dụng kênh này bởi STA (station - trạm) này đến các STA khác; trong đó trường khoảng thời gian TXOP gồm phần thứ nhất được sử dụng để chỉ báo độ chi tiết được sử dụng, và phần thứ hai được sử dụng để chỉ báo khoảng thời gian TXOP sử dụng độ chi tiết được chỉ báo bởi phần thứ nhất; sao cho các độ chi tiết khác nhau có thể được sử dụng để chỉ báo khoảng thời gian TXOP khác nhau trong hệ thống; gửi, PPDU được tạo.



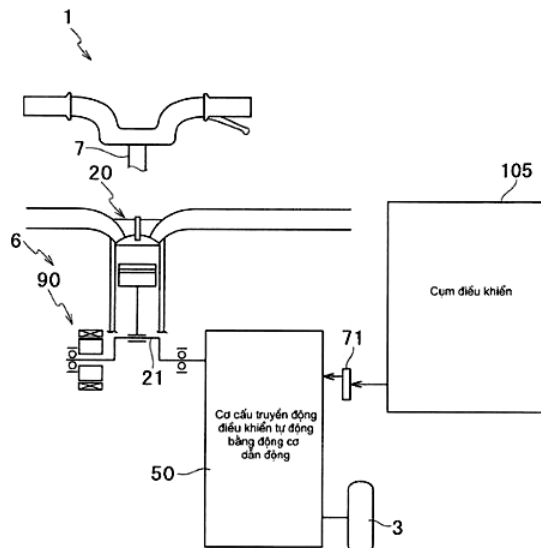
- (11) **1-0030704 B** (15) 03/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
- (21) 1-2018-02186 (85) 24/05/2018
- (22) 25/11/2016 (86) PCT/EP2016/078770 25/11/2016
- (30) 15196510.0 26/11/2015 EP (87) WO2017/089516 01/06/2017
- (51) **C07D 301/12; C07D 301/32**
- (73) 1. **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany  
2. **THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**  
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
- (72) HOFEN Willi (DE); HAAS Thomas (DE); WÖLL Wolfgang (DE); KOLBE Bärbel (DE); DIETZ Hans-Christian (DE); BRENDDEL Marc (DE); JAEGER Bernd (DE); BÄRZ Manfred (DE); KLEIBER Michael (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH EPOXY HÓA PROPEN**
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình epoxy hóa propen bao gồm các bước: cho propen phản ứng với hydro peroxit, tách propen oxit và dòng propen đã được thu hồi từ hỗn hợp phản ứng, tách propan ra khỏi toàn bộ hoặc một phần dòng propen đã được thu hồi trong bộ phân giải hydrocacbon có 3 nguyên tử cacbon (C3), và chuyển dòng sản phẩm đỉnh cột phân giải C3 vào bước epoxy hóa, nguyên liệu propan có phần propan chiếm 0,002 tới 0,10 được sử dụng, quá trình epoxy hóa được vận hành để tạo ra phần propan trong hỗn hợp phản ứng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 0,20 và cột phân giải C3 được vận hành để tạo ra dòng sản phẩm đỉnh chứa phần propan ít nhất là 0,04 nhằm làm giảm kích thước và mức tiêu thụ năng lượng của cột phân giải C3.

- (11) **1-0030705 B** (15) 03/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
(21) 1-2017-04192 (85) 23/10/2017  
(22) 12/04/2016 (86) PCT/FR2016/050843 12/04/2016  
(30) 1553208 13/04/2015 FR (87) WO2016/166465 20/10/2016  
(51) **A01K 67/033**  
(73) **YNSECT (FR)**  
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 Evry Cedex, France  
(72) **COMPARAT, Solène (FR); HUBERT, Antoine (FR); BERRO, Fabrice (FR);  
LEVON, Jean-Gabriel (FR)**  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **QUY TRÌNH NUÔI CÔN TRÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình nuôi côn trùng bao gồm các pha sinh trưởng trong đó côn trùng được đặt trong môi trường được kiểm soát, các pha sinh trưởng này thay đổi với các trình tự thực hiện trong đó ít nhất một khâu nuôi cụ thể được thực hiện. Quy trình bao gồm trình tự, được đề cập là trình tự đồng bộ hóa, trong đó mỗi các côn trùng được phân loại và được chia thành các loại kích thước hoặc độ trưởng thành trong các thiết bị chứa tách biệt, sau đó các thiết bị chứa (31, 32) này được nhóm lại với nhau nhằm tạo thành các cụm nuôi cơ sở (UE) bao gồm số lượng xác định trước các thiết bị chứa (31, 32), một cụm nuôi cơ sở (UE) chỉ bao gồm các côn trùng cùng loại.



- (11) **1-0030706 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-03856 (85) 31/08/2018  
 (22) 01/02/2017 (86) PCT/JP2017/003641 01/02/2017  
 (30) 2016-019983 04/02/2016 JP (87) WO2017/135315 10/08/2017  
 (51) **B60W 10/04; B60W 20/00; B60W 10/101; B60W 10/06; B60W 10/08**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN  
 (72) Naoki SEKIGUCHI (JP); Takuji MURAYAMA (JP); Tetsuhiko NISHIMURA (JP)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **XE NGHIÊNG**

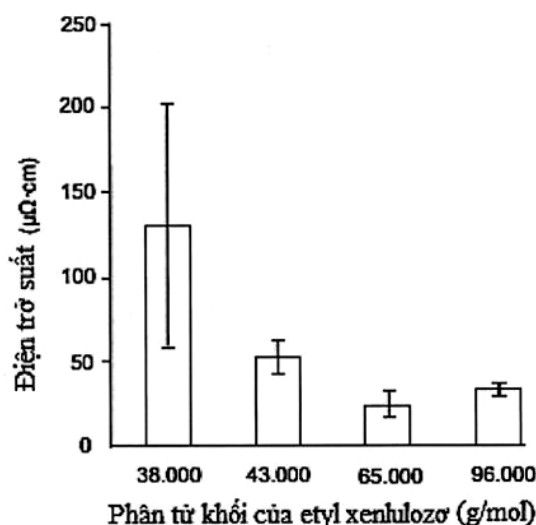
(57) Sáng chế đề cập đến xe nghiêng có cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện, mà cải thiện được khả năng dưới đây của lực dẫn động để đáp lại việc vận hành của bộ tăng tốc bởi người lái xe khi xe nghiêng giảm tốc hoặc tăng tốc. Trong xe nghiêng (1), máy điện quay phía trước (90) được bố trí ở phía trước cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện (50) trên đường truyền lực từ trục khuỷu (21) đến bánh dẫn động (3). Khi xe nghiêng (1) tăng tốc hoặc giảm tốc, bộ điều khiển (105) có thể thực hiện cả việc điều khiển cơ cấu truyền động để thay đổi tỷ số truyền bằng cách điều khiển động cơ điện (71) của cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện (50) và điều khiển máy điện quay để thay đổi mômen cấp cho phía trước của cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện (50) trên đường truyền lực bằng cách điều khiển máy điện quay phía trước (90). Trong khi điều khiển máy điện quay khi xe nghiêng (1) tăng tốc, mômen theo chiều quay thuận của trục khuỷu (21) truyền đến phía trước của cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện (50) trên đường truyền lực được thay đổi bằng cách điều khiển máy điện quay phía trước (90). Trong khi điều khiển máy điện quay khi xe nghiêng (1) giảm tốc, mômen theo chiều quay ngược của trục khuỷu (21) truyền đến phía trước của cơ cấu dẫn động được điều khiển tự động bằng động cơ dẫn động điện (50) trên đường truyền lực được thay đổi bằng cách điều khiển máy điện quay phía trước (90).



- (11) **1-0030707 B** (15) 03/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354  
 (21) 1-2016-05203 (85) 30/12/2016  
 (22) 19/06/2015 (86) PCT/CA2015/050568 19/06/2015  
 (30) 62/014,360 19/06/2014 US (87) WO2015/192248 23/12/2015  
 (51) **C09D 11/52; H05K 1/09; H05K 3/12; H01Q 9/04**  
 (73) 1. **NATIONAL RESEARCH COUNCIL OF CANADA (CA)**  
 1200 Montreal Road Ottawa, Ontario K1A 0R6 (CA)  
 2. **GROUPE GRAHAM INTERNATIONAL INC. (CA)**  
 1455, 32nd Avenue Lachine, Québec H8T 3J1 (CA)  
 (72) KELL, Arnold (CA); LAFRENIERE, Sylvie (CA); PAQUET, Chantal (CA);  
 MALENFANT, Patrick (CA); MOZENSON, Olga (CA)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **MỰC PHÂN TỬ, NỀN IN, LINH KIỆN ĐIỆN TỬ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT MẠCH IN DẪN ĐIỆN KIM LOẠI TRÊN NỀN**

(57) Sáng chế đề cập tới mực phân tử chứa thành phần không vảy thích hợp cho in ấn mạch in dẫn điện (ví dụ như in lưới) trên nền có từ 30% đến 60% theo trọng lượng của bạc cacboxylat C<sub>8</sub>-C<sub>12</sub> hoặc từ 5% đến 75% theo trọng lượng của bis(2-etyl-1-hexylamin) đồng (II) format, bis(octylamin) đồng (II) format hoặc tris(octylamin) đồng (II) format, từ 0,1% đến 10% theo trọng lượng của chất kết dính polyme (ví dụ như etyl xenluloza) và phần còn lại là ít nhất một dung môi hữu cơ. Các mạch in dẫn điện được tạo ra từ mực phân tử mỏng hơn, có điện trở suất thấp hơn, có độ bám dính tốt hơn với nền, có độ phân giải in tốt hơn và ít nhám hơn lên đến 8 lần so với loại mực vảy kim loại. Ngoài ra, các lực cắt cần thiết để loại bỏ các điôt phát sáng liên kết với các mạch in sử dụng Loctite 3880 mạnh hơn ít nhất là 1,3 lần so với loại mực vảy có trên thị trường.

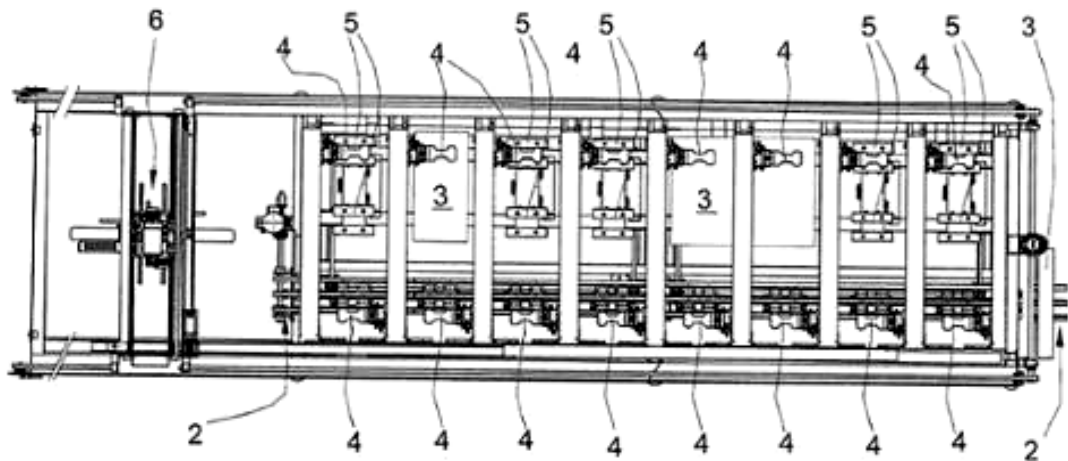
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nền in, linh kiện điện tử và quy trình sản xuất mạch in dẫn điện kim loại trên nền.





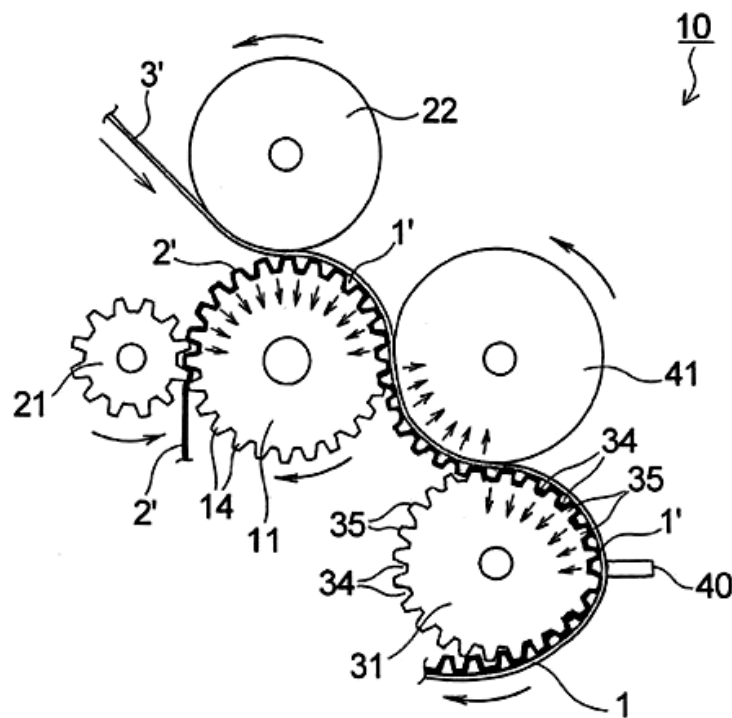
- |   |               |                          |            |
|---|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030708 B</b>   |               | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B          | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360        |
| (21) 1-2018-00101   |               | (85) 09/01/2018          |            |
| (22) 07/06/2016   |               | (86) PCT/IB2016/053323   | 07/06/2016 |
| (30) 102015000021918  | 09/06/2015 IT | (87) WO2016/199010       | 15/12/2016 |
| (51) <b>B65G 57/03; B65G 61/00; B65G 57/04</b>  |               |                          |            |
| (73) <b>SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)</b><br>Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese, Modena, Italy |               |                          |            |
| (72) TORO, Andrea (IT)  |               |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)                                    |               |                          |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ PHÂN LOẠI SẢN PHẨM ĐƯỢC VẬN CHUYỂN BỞI BĂNG TẢI</b>                                      |               |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân loại sản phẩm được vận chuyển bởi băng tải bao gồm băng tải (2) tại đó các sản phẩm (3) được phân loại, các phương tiện kẹp (4) dùng cho các sản phẩm (3) hoạt động ở một phần của băng tải (2). Phương tiện kẹp (4), theo yêu cầu và theo cách lựa chọn, nhấc các sản phẩm có trên phần băng tải (2) và chuyển chúng lên các cơ cấu đỡ (5) bố trí ở các vùng dừng tạm thời, được chọn để tạo ra các chồng sản phẩm (3) đồng nhất với nhau. Phương tiện nâng và vận chuyển (6) được bố trí để nâng, theo yêu cầu, các sản phẩm đơn lẻ hoặc chồng sản phẩm (3) mà đang tỳ lên các cơ cấu đỡ (5) trong các vùng dừng tạm thời đã chọn và để vận chuyển chúng lên dây chuyền đưa ra.



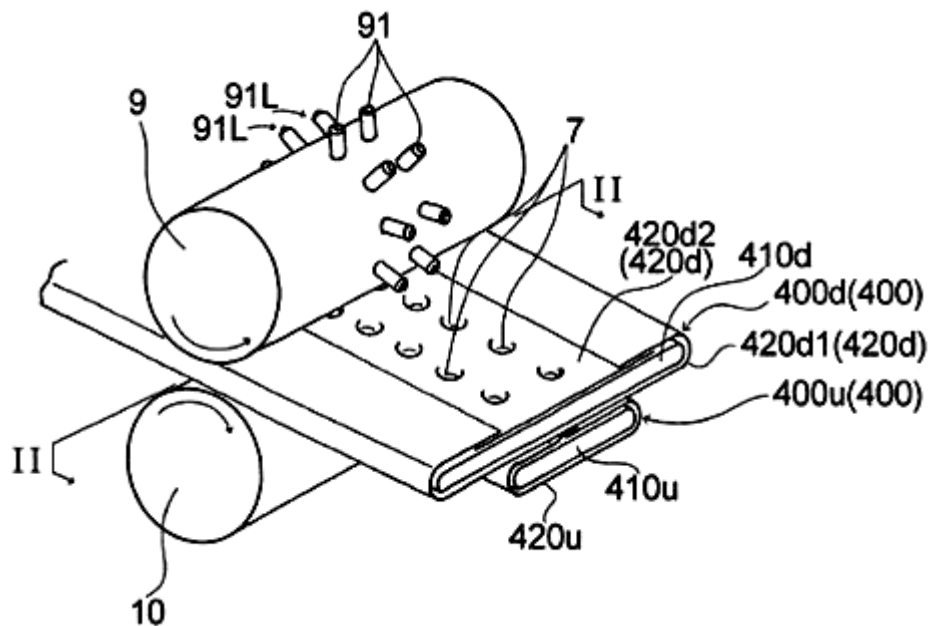
- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030709 B</b>  |            | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B       | (43) 2015-05-25 00:00:00 | 326        |
| (21) 1-2015-00669  |            | (85) 27/02/2015          |            |
| (22) 16/07/2013  |            | (86) PCT/JP2013/069234   | 16/07/2013 |
| (30) 2012-176249   | 08/08/2012 | JP (87) WO2014/024643    | 13/02/2014 |
| (51) <b>B32B 3/28; A61F 13/472; D06H 5/00; A61F 13/511; A61F 13/15; A61F 13/49</b> |            |                          |            |
| (73) <b>KAO CORPORATION (JP)</b>   |            |                          |            |
| 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan                |            |                          |            |
| (72) UMEKI, Yasuhiro (JP)  |            |                          |            |
| (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)                   |            |                          |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM COMPOSIT</b>                                      |            |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm composit bao gồm: bước tạo hình lồi và lõm để đưa vật dạng tấm thứ nhất (2') vào trong đoạn khớp nối giữa con lăn thứ nhất (11) và con lăn thứ hai (21) và do đó tạo hình các phần lồi và lõm trên đó; bước sản xuất trung gian để thu được tấm composit trung gian (1') bằng cách chồng vật dạng tấm thứ hai (3') lên vật dạng tấm thứ nhất (2'), và nối vật dạng tấm thứ hai (3') ở các đoạn trong vật dạng tấm thứ nhất (2') tương ứng với các phần (14) trên con lăn thứ nhất (11), và do đó tạo thành nhiều phần nối thứ nhất (4); và bước nối sử dụng con lăn thứ ba (31) có bề mặt bên ngoài có dạng lồi và lõm khác với dạng lồi và lõm của con lăn thứ nhất (11), và tạo thành phần nối thứ hai (5) trong tấm composit trung gian (1'). Phần nối thứ hai (5) được tạo thành theo khuôn để kết nối một phần nối thứ nhất (4) với phần nối thứ nhất khác (4) liền kề với nó.



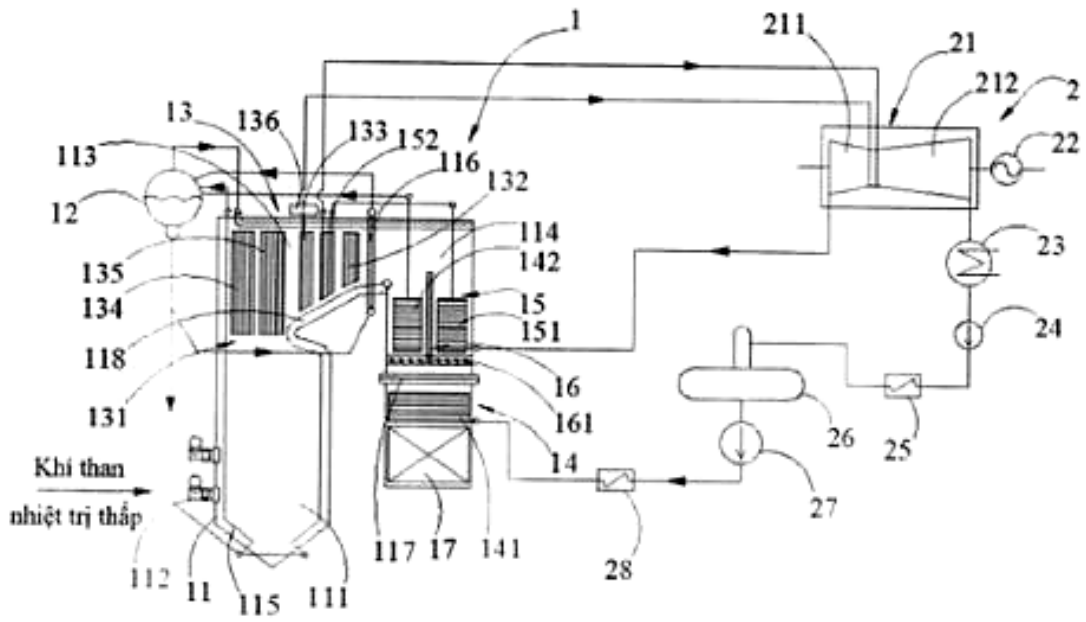
- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030710 B</b> |               | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2015-06-25 00:00:00 | 327        |
| (21) 1-2015-00965       |               | (85) 23/03/2015          |            |
| (22) 29/08/2013         |               | (86) PCT/JP2013/073133   | 29/08/2013 |
| (30) 2012-192087        | 31/08/2012 JP | (87) WO2014/034776       | 06/03/2014 |
- (51) **A61F 13/15; A61F 13/534; A61F 13/536; A61F 13/53**  
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**  
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan  
 (72) MATSUNAGA, Ryuji (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm bộ phận thẩm hút (4) trong đó lõi thẩm hút (41) được bọc bởi tấm bọc lõi (42). Bộ phận thẩm hút (4) bao gồm phần lõi ra (40) mà lõi lên từng phần theo hướng chiều dày. Phương pháp sản xuất theo sáng chế bao gồm bước tạo thành phần lõm gắn thân liên tục (400) của bộ phận thẩm hút ở giữa con lăn trực lõi (9), bao gồm các mẫu lõi (91) trên bề mặt bên ngoài của nó, và một con lăn phẳng (10), tạo thành các phần lõm xuống (7), được làm lõm vào trong phần lõi ra (40) của bộ phận thẩm hút, bởi mẫu lõi (91), và làm lõm tấm bọc lõi (42) vào bên trong của phần lõi ra (40). Phần đỉnh (91b) của mỗi phần lõi ra (91) nhô ra từng bước và mỗi phần lõi ra bao gồm phần lõi (910) ở phần đỉnh (91b). Sự tương quan giữa chiều rộng (W1) của đỉnh phần lõi (910) và chiều cao nhô lên (h) của phần lõi ra lõi lên đến đỉnh của phần lõi (910) thỏa mãn " $W1 \geq h$ ".



- (11) **1-0030711 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-09-26 00:00:00 342  
(21) 1-2016-02067 (85) 07/06/2016  
(22) 29/09/2014 (86) PCT/CN2014/087812 29/09/2014  
(30) 201310682029.8 12/12/2013 CN (87) WO2015/085818 18/06/2015  
(51) **C22B 5/00; C22B 15/00; C22B 9/02; C22B 7/00; C01G 25/04; C22B 34/14**  
(76) **ZHU, XINGFENG (CN)**  
No.47-6-9, Middle HouZhai road, ZhenXingZhai Residents' committee, HongShan  
Town, WuXi New District Wuxi, Jiangsu 214145, China  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH HỖN HỢP ZIRICON OXIT VÀ HAFINI  
OXIT BẰNG PHƯƠNG PHÁP LUYỆN KIM NHIỆT ĐỘ CAO**  
(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp phân tách ziricon oxit và hafini oxit bằng luyện kim  
nhiệt độ cao. Hỗn hợp ziricon oxit và hafini oxit, cacbon và brom nguyên chất phản  
ứng với nhau trong một giờ ở nhiệt độ 650°C để thu được ziricon và hafini brom,  
sau đó ziricon và hafini brom được thêm vào hỗn hợp muối nóng chảy để chưng cất  
phân đoạn, và sau đó duy trì trong vòng hai giờ ở nhiệt độ dưới 357°C ở đáy tháp  
chưng cất, để thu được vật chất không xác định; và duy trì mức nhiệt độ 357°C  
trong năm giờ để thu được vật chất xác định ziricon tetrabromua; chất kết tủa trong  
lò phản ứng được giữ lại, sau đó tiến hành chưng cất phân đoạn trong cùng thiết bị,  
làm nóng tháp đến nhiệt độ 400°C trong hơn năm giờ để thu được hafini  
tetrabromua, sau đó ziricon tetrabromua và hafini tetrabromua được thay thế bởi  
magiê để thu được ziricon và hafini nguyên chất; bởi vì hiệu quả phân tách tốt và  
chi phí đầu tư thiết bị tiết kiệm hơn nên sáng chế này dễ dàng đạt được mục tiêu  
công nghiệp hóa.

- (11) **1-0030712 B** (15) 06/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
- (21) 1-2018-05889 (85) 25/12/2018
- (22) 27/11/2017 (86) PCT/CN2017/113100 27/11/2017
- (30) 201611068562.5 29/11/2016 CN (87) WO2018/099345 07/06/2018
- 201621288394.6 29/11/2016 CN
- 201621288416.9 29/11/2016 CN
- 201621288488.3 29/11/2016 CN
- 201621288479.4 29/11/2016 CN
- 201621288487.9 29/11/2016 CN
- 201621288465.2 29/11/2016 CN
- (51) **F22B 31/08; F22G 7/12; F22G 5/12; F01D 15/10**
- (73) **WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD**  
(CN)  
No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei  
430205, China
- (72) LI, Shefeng (CN); YANG, Xuehai (CN); WANG, Xiaolong (CN); SONG, Zixin  
(CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN BẰNG KHÍ THAN NHIỆT TRỊ THẤP**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống phát điện bằng khí than nhiệt trị thấp bao gồm: lò hơi đốt khí than (1) và máy phát điện (2); máy phát điện bao gồm tua-bin hơi nước (21) và bộ phát điện (22), trong đó lò hơi đốt khí than bao gồm thân lò (11) và trống lò hơi (12), thân lò bao gồm ống khói ngang (113) và ống khói đứng (114), và thân lò được tạo thành bao gồm vách làm mát bằng nước (115), trong đó vách làm mát bằng nước thông với cửa xả chất lỏng và cửa nạp hơi nước của trống lò hơi; thân lò (11) cũng được tạo thành bao gồm bộ phận quá nhiệt (13) và bộ phận tiết kiệm (14), bộ phận quá nhiệt thông với cửa xả hơi nước của trống lò hơi (12) và cửa nạp của xy lanh cao áp (211) của tua-bin hơi nước (21), trong khi bộ phận tiết kiệm (14) thông với cửa xả hơi nước thải của tua-bin hơi nước (21) và cửa nạp chất lỏng của trống lò hơi (12); sáng chế cũng đề xuất phương pháp phát điện: đốt cháy ổn định khí than nhiệt trị thấp nhờ đầu đốt (112); trước tiên, gia nhiệt nước thể lỏng trong vách làm mát bằng nước (115) thành trạng thái hơi; tiếp đó sử dụng bộ phận quá nhiệt (13) để gia nhiệt hơi nước thành hơi nước quá nhiệt, và sử dụng hoạt động của hơi nước quá nhiệt để phát điện; giải pháp có thể làm ổn định các thông số của hơi nước và nước, vốn không chỉ bảo đảm an toàn, mà còn cải thiện hiệu quả phát điện của khí than nhiệt trị thấp, trong khi tỷ lệ tận dụng nhiệt tương đối cao.



- |                         |            |            |                          |            |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030713 B</b> |            |            | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |            | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354        |
| (21) 1-2017-00608       |            |            | (85) 21/02/2017          |            |
| (22) 22/07/2015         |            |            | (86) PCT/US2015/041612   | 22/07/2015 |
| (30) 62/027,330         | 22/07/2014 | US         | (87) WO2016/014715       | 28/01/2016 |
|                         | 62/060,431 | 06/10/2014 |                          | US         |
|                         | 62/066,198 | 20/10/2014 |                          | US         |

(51) **F04C 2/18; F04C 15/00**

(73) **PROJECT PHOENIX, LLC (US)**

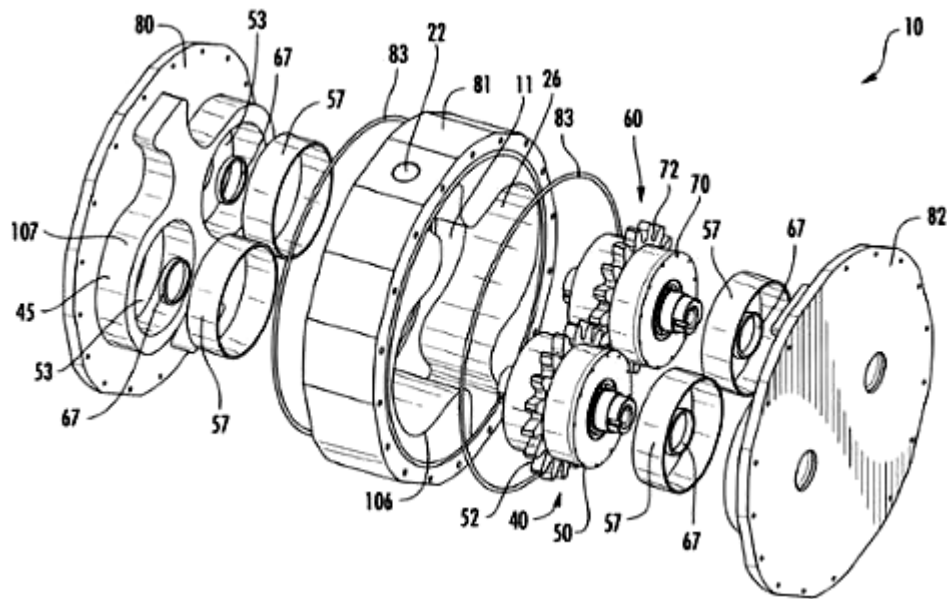
1725 S. Country Club Drive, Mesa, Arizona 85210, the United States of America

(72) **AFSHARI, Thomas (US)**

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)

(54) **MÁY BƠM CÓ VỎ TỰ CĂN CHỈNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN CHẤT LỎNG TỪ CỬA VÀO ĐẾN CỬA RA CỦA MÁY BƠM**

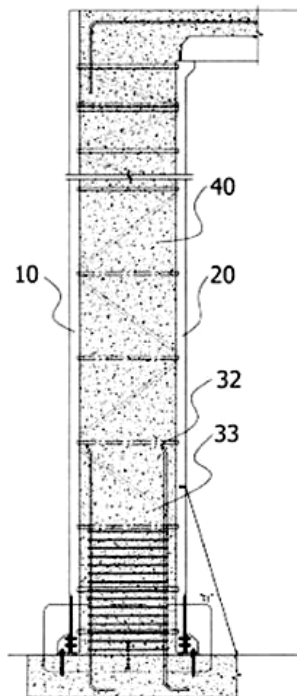
(57) Sáng chế đề cập đến máy bơm có vỏ tự căn chỉnh và phương pháp chuyển chất lỏng từ cửa vào đến cửa ra của máy bơm này. Trong đó, vỏ máy bơm bao gồm ít nhất một tấm cân bằng có thể là một phần của thành của vỏ máy bơm với mỗi tấm cân bằng bao gồm phân nhô có hai hốc. Mỗi hốc được kết cấu để nhận một đầu của bộ dẫn động chất lỏng. Tấm cân bằng căn chỉnh bộ phận chuyển chất lỏng đối với nhau để các bộ phận chuyển chất lỏng có thể bơm chất lỏng khi quay. Tấm cân bằng có thể bao gồm các rãnh làm mát nối các hốc tương ứng. Rãnh làm mát đảm bảo rằng một số chất lỏng được chuyển trong thể tích bên trong được hướng đến ổ trục được bố trí trong các hốc khi các bộ dẫn động chất lỏng quay.



- (11) **1-0030714 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-02-25 00:00:00 311  
(21) 1-2013-03556 (85) 11/11/2013  
(22) 19/03/2012 (86) PCT/CN2012/000342 19/03/2012  
(30) 201110330803.X 27/10/2011 CN (87) WO2013/060089 A1 02/05/2013  
(51) **C08G 63/672; C08L 75/06; C08G 18/10; C08G 18/42**  
(73) **SHANDONG DONGDA INOV POLYURETHANE CO., LTD. (CN)**  
D#803 High & New Technology Innovation Service Center, No.135 Zhengtong  
Road, Zibo Development Zone, Zibo, Shandong 255086, China  
(72) LI, Jian (CN); CHEN, Hailiang (CN); LIU, Zhaoyang (CN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
(54) **POLYETE-ESTE POLYOL VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG POLYETE-ESTE  
POLYOL**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến polyete-este polyol và phương pháp sử dụng chất này. Polyete-este polyol có trọng lượng phân tử từ 1000 đến 2000 được điều chế bằng phản ứng ngưng tụ của polypropylen-oxit polyete polyol có trọng lượng phân tử từ 400 đến 1000, diaxit và diol phân tử nhỏ trong điều kiện phản ứng nhất định. Polyete-este polyol điều chế được trộn lẫn với diisoxyanat và được cho phản ứng ở nhiệt độ từ 75 đến 85°C trong 3 giờ, sau đó bọt khí được loại bỏ ra khỏi hỗn hợp trong chân không để thu được chất tiền polyme polyuretan. Vật phẩm đàn hồi polyuretan thu được bằng cách cho chất tiền polyme polyuretan phản ứng với chất lưu hóa là diammin thơm. Polyete-este polyol thu được có cả liên kết este và liên kết ete và có nhóm hydroxyl bậc một ở cuối mạch nên có khả năng phản ứng cao. Vật phẩm đàn hồi polyuretan được làm từ polyete-este polyol có cả đặc tính cơ học rất tốt của sản phẩm polyeste polyuretan và độ bền thủy phân rất tốt của sản phẩm polyete polyuretan.



- (11) **1-0030715 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-10-25 00:00:00 355  
(21) 1-2017-03346 (85) 29/08/2017  
(22) 26/01/2016 (86) PCT/KR2016/000817 26/01/2016  
(30) 10-2015-0019710 09/02/2015 KR (87) WO2016/129826 A1 18/08/2016  
10-2015-0072105 22/05/2015 KR  
(51) **E04B 2/56; E04B 2/84; E02D 29/045**  
(73) **1. TAEYEONG PCM CO., LTD (KR)**  
(Bansong-dong, Namil-Bldg) 4F, Dongtangongwon-ro 1-gil 27 Hwaseong-si  
Gyeonggi-do 18436, Republic of Korea  
**2. SAMSUNG ENGINEERING CO., LTD (KR)**  
Sangil-dong Sangil-ro 6-gil, Gangdong-gu Seoul 05288, Republic of Korea  
(72) SEO, Hyeong-Seck (KR); SHIN, Yoon-Seop (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)  
(54) **KẾT CẤU TƯỜNG BÊ TÔNG ĐÚC SẴN DẠNG VÌ KÈO CÓ ĐỘ AN TOÀN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM SỬ DỤNG KẾT CẤU TƯỜNG NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu tường bê tông đúc sẵn dạng vì kèo có độ an toàn cao và phương pháp thi công kết cấu tường này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến panen bê tông đúc sẵn dạng kéo và panen bê tông đúc sẵn dạng ép, được lắp đặt sao cho giữa chúng tạo thành một khoảng trống. Kết cấu này có thể được lắp đặt và vận chuyển như một thể thống nhất nhờ có phương tiện liên kết dạng vì kèo liên kết các panen bê tông đúc sẵn này. Do vậy, độ ổn định của kết cấu được nâng cao để không còn khả năng xảy ra tai nạn lao động trong quá trình thi công. Sáng chế cũng đề cập đến kết cấu tường bê tông đúc sẵn dạng vì kèo được gia cố và phương pháp thi công các công trình ngầm sử dụng kết cấu này.



- (11) **1-0030716 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-05-27 00:00:00 374  
(21) 1-2017-04810 (85) 29/11/2017  
(22) 28/07/2017 (86) PCT/KR2017/008164 28/07/2017  
(30) 10-2016-0098354 02/08/2016 KR (87) WO2018/026140A1 08/02/2018  
(51) **C08L 95/00; C04B 26/26; C08L 53/02**  
(73) **HANSOO NATECH CO., LTD (KR)**  
(Jaun-dong), 2F, 6-20, 1205 beon-gil Yuseong-dearo, Yuseong-gu, Daejeon 34104, Republic of Korea  
(72) KIM, Young Ik (KR); KIM, Young Sang (KR); PARK, Jeong Ho (KR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẤT GẮN KẾT ASPHAN NGUỘI KHÔNG BAY HƠI ĐƯỢC CẢI BIẾN VÀ HỖN HỢP ASPHAN ĐƯỢC TÁI CHẾ SỬ DỤNG CHẤT GẮN KẾT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất gắn kết atphan nguội không bay hơi được cải biến và hỗn hợp atphan nguội không bay hơi được tái chế sử dụng các chất này được sản xuất bằng cách trộn tối ưu atphan dầu mỏ, atphan tự nhiên, chất cải biến polyme, dầu gia công, và chất tăng cường độ bền dính, nhằm giải quyết các vấn đề như sự giảm tính chất vật lý như tính chất cơ học, giảm độ ổn định bảo quản và đặc tính bảo quản trong thời gian dài, sự đóng rắn gây ra do sự bay hơi của dung môi dễ bay hơi, và tính bất khả thi khi sử dụng trong thời tiết mưa và vào mùa đông, là các vấn đề của chất gắn kết atphan nguội và hỗn hợp atphan nguội truyền thống. Chất gắn kết và hỗn hợp có tính chất cơ học, độ ổn định bảo quản, và đặc tính bảo quản được cải thiện đáng kể.

- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030717 B</b> |            | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350        |
| (21) 1-2016-05159       |            | (85) 29/12/2016          |            |
| (22) 04/06/2015         |            | (86) PCT/CN2015/080761   | 04/06/2015 |
| (30) 201410245417.4     | 05/06/2014 | CN (87) WO2015/185000    | 10/12/2015 |

(51) **B01D 53/60; B01D 53/78; B01D 53/14**

(73) **1. WEI, XIONGHUI (CN)**

Department of Applied Chemistry, College of Chemistry & Molecular Engineering, Peking University, No.5 Yiheyuan Road, Haidian District, Beijing 100871, China

**2. ZOU, MEIHUA (CN)**

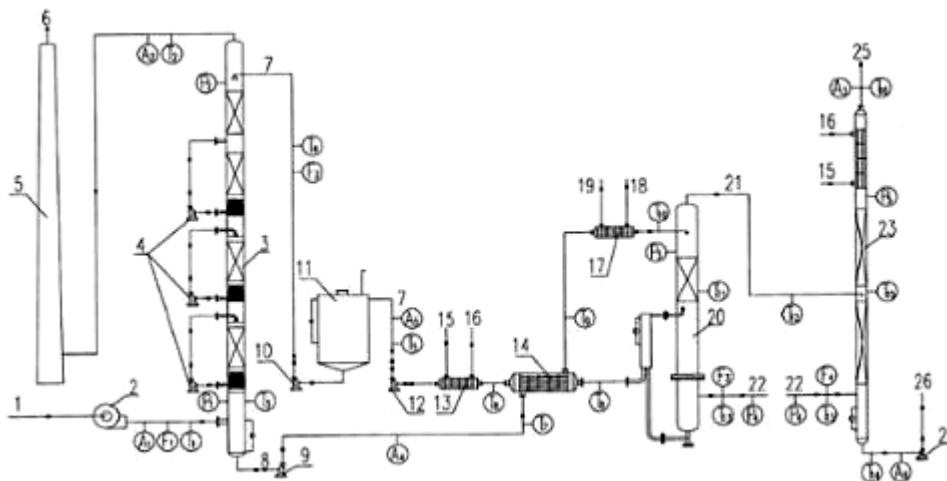
Room 182, Unit 1, Building 3, Shuiqingmuhua Garden, Haidian District, Beijing 100190, China

(72) WEI, Xionghui (CN)

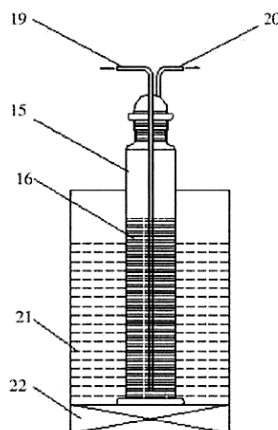
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ KHỬ LƯU HUỖNH - NITƠ TRONG KHÍ THẢI**

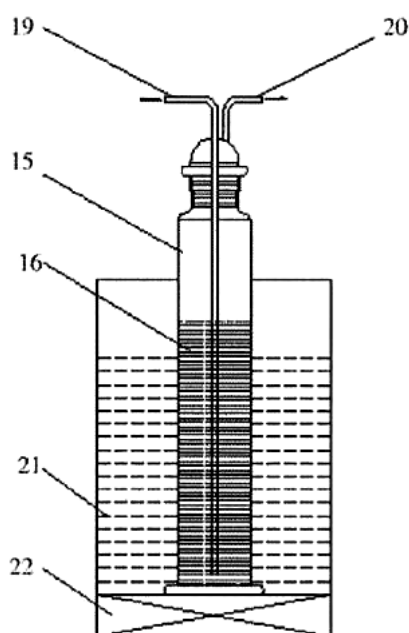
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình và thiết bị để khử lưu huỳnh - nitơ trong khí thải. Dung dịch khử lưu huỳnh - nitơ được sử dụng trong tháp hấp thụ (3) để hấp thụ lưu huỳnh dioxit và/hoặc các oxit nitơ từ khí thải hoặc các loại khí thải khác nhau tạo thành cuối quá trình đốt. Dung dịch khử lưu huỳnh - nitơ với lưu huỳnh dioxit và/hoặc các oxit nitơ bị hấp phụ giải phóng lưu huỳnh dioxit và/hoặc các oxit nitơ bằng cách làm nóng và/hoặc tước khí và/hoặc tái sinh chân không trong tháp tái sinh (20). Lưu huỳnh dioxit thoát ra và/hoặc các oxit nitơ được ngưng tụ thành sản phẩm lưu huỳnh dioxit và/hoặc nitơ oxit với độ tinh khiết cao hơn trong tháp ngưng tụ (23). Dung dịch khử lưu huỳnh - nitơ đã được tái sinh được tái sử dụng. Quy trình và thiết bị có khả năng áp dụng công nghiệp rộng, và có thể sử dụng cho quy trình khử lưu huỳnh và/hoặc quy trình khử nitơ của các loại khí thải, khí đốt, các loại khí cốc lò, khí thải tổng hợp từ thuốc nhuộm thực vật, các loại khí gây ô nhiễm xả từ nhà máy sợi hóa học và các khí thải nguyên liệu công nghiệp hoặc khí thải khác chứa SO<sub>x</sub>.



- (11) **1-0030718 B** (15) 06/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-09-26 00:00:00 342  
 (21) 1-2016-02455 (85) 05/07/2016  
 (22) 03/12/2014 (86) PCT/CN2014/092859 03/12/2014  
 (30) 201310682799.2 12/12/2013 CN (87) WO2015/085880 18/06/2015  
 (51) **B01D 53/14**  
 (73) 1. **BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
 Room 2209, Tri-tower B Building No. 66 Zhongguancun East Road, Haidian District  
 Beijing 100190 (CN)  
 2. **YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE** (CN)  
 The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500  
 (CN)  
 3. **PEKING UNIVERSITY** (CN)  
 No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)  
 (72) WEI, Xionghui (CN); ZOU, Meihua (CN); LI, Lifang (CN); CHEN, Li (CN); HU,  
 Chun (CN); LI, Xiangbin (CN); SUN, Yong (CN); LIU, Jiaxu (CN); WANG, Jun  
 (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SO<sub>x</sub> RA KHỎI KHÍ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG  
 DUNG DỊCH HỖN HỢP ETYLEN GLYCOL**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ SO<sub>x</sub> bằng cách sử dụng dung dịch hỗn  
 hợp etylen glycol. Dung dịch hỗn hợp etylen glycol được tạo thành bằng cách trộn  
 etylen glycol và/hoặc polyetylen glycol với một axit hữu cơ không chứa nguyên tử  
 nitơ trong phân tử và/hoặc một muối của axit hữu cơ không chứa nguyên tử nitơ  
 trong phân tử, và dung dịch hỗn hợp etylen glycol vừa tạo thành được phản ứng với  
 khí chứa SO<sub>x</sub> để hấp thụ SO<sub>x</sub> trong khí, trong đó x=2 và/hoặc 3. Dung dịch hỗn hợp  
 etylen glycol chứa SO<sub>x</sub> đã hấp thụ được tái sinh bằng cách sử dụng một hoặc nhiều  
 các phương pháp gia nhiệt, phương pháp hút chân không, phương pháp tách khí,  
 phương pháp siêu âm, phương pháp vi sóng, và phương pháp bức xạ, sản phẩm là  
 lưu huỳnh dioxide và lưu huỳnh trioxide được giải phóng và dung dịch hỗn hợp etylen  
 glycol đã tái sinh sẽ được tái sử dụng. Phương pháp này có thể áp dụng vào khử lưu  
 huỳnh trong khí thải, khí đốt, khí lò than cốc, khí thải tổng hợp tại nhà máy nhuộm,  
 khí xử lý nước thải trong nhà máy sợi hóa học và khí nguyên liệu thô công nghiệp  
 khác hoặc các loại khí thải chứa SO<sub>x</sub>.

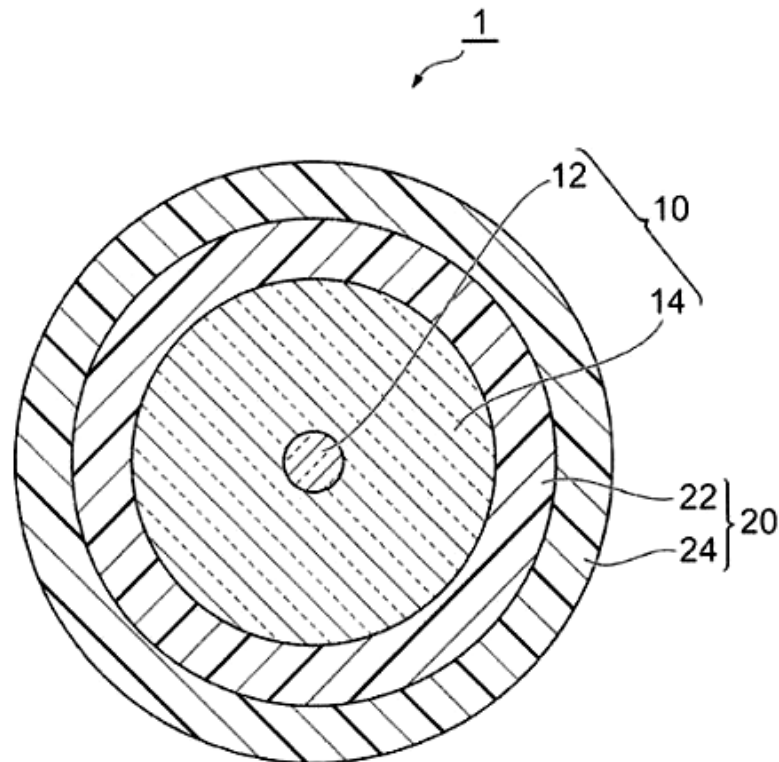


- (11) **1-0030719 B** (15) 06/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-09-26 00:00:00 342  
 (21) 1-2016-02274 (85) 22/06/2016  
 (22) 03/12/2014 (86) PCT/CN2014/092857 03/12/2014  
 (30) 201310682382.6 12/12/2013 CN (87) WO2015/085879 18/06/2015  
 (51) **B01D 53/14; B01D 53/78; B01D 53/50**  
 (73) 1. **BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
 Room 2209, Tri-tower B Building No. 66 Zhongguancun East Road, Haidian District  
 Beijing 100190 (CN)  
 2. **YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE** (CN)  
 The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500  
 (CN)  
 3. **PEKING UNIVERSITY** (CN)  
 No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)  
 (72) WEI, Xionghui (CN); ZOU, Meihua (CN); LI, Lifang (CN); CHEN, Li (CN); HU,  
 Chun (CN); LI, Xiangbin (CN); SUN, Yong (CN); LIU, Jiaxu (CN); WANG, Jun  
 (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SO<sub>x</sub> RA KHỎI KHÍ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG  
 DUNG DỊCH HỖN HỢP POLYOL**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ SO<sub>x</sub> ra khỏi khí sử dụng dung dịch hỗn  
 hợp polyol. Hỗn hợp polyol được tạo ra bằng việc trộn polyol với axit hữu cơ  
 và/hoặc muối của axit hữu cơ; tạo ra dung dịch hỗn hợp polyol phản ứng với khí  
 chứa SO<sub>x</sub> để hấp thụ SO<sub>x</sub> trong khí, trong đó x=2 và/hoặc 3, và polyol trở thành hợp  
 chất hữu cơ nhiều hơn là etylen glycol và polyetylen glycol đồng thời chứa hai hoặc  
 nhiều nhóm hydroxyl trong phân tử.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030720 B</b> |               | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2017-01-25 00:00:00 | 346        |
| (21) 1-2016-03574       |               | (85) 23/09/2016          |            |
| (22) 02/12/2015         |               | (86) PCT/JP2015/083877   | 02/12/2015 |
| (30) 2014-245075        | 03/12/2014 JP | (87) WO2016/088801       | 09/06/2016 |
- (51) **C03C 25/24; G02B 6/44**
- (73) **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD.** (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan
- (72) TACHIBANA Kumiko (JP); FUJII Takashi (JP); IWAGUCHI Noriaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **SỢI QUANG VÀ DẢI SỢI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến sợi quang bao gồm sợi thủy tinh, và lớp nhựa phủ bao bọc sợi thủy tinh này, lớp nhựa phủ có nhiều lớp, các lớp này bao gồm lớp thứ nhất tiếp xúc với sợi thủy tinh, và đường kính dài nhất ở nhiệt độ  $-40^{\circ}\text{C}$  của khoảng trống được tạo nên ở lớp thứ nhất là 100% hoặc lớn hơn và 300% hoặc nhỏ hơn của đường kính dài nhất ở nhiệt độ  $23^{\circ}\text{C}$  của nó, hoặc đường kính dài nhất ở nhiệt độ  $-40^{\circ}\text{C}$  của khoảng trống được tạo nên ở lớp thứ nhất là 100% hoặc lớn hơn và 600% hoặc nhỏ hơn của đường kính dài nhất ở nhiệt độ  $23^{\circ}\text{C}$  của nó, và môđun Young của lớp thứ nhất là 0,3MPa hoặc nhỏ hơn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dải sợi quang.



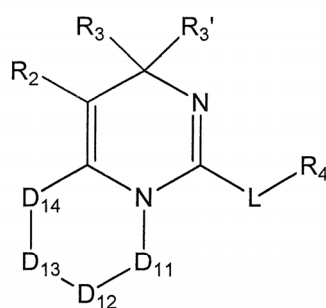
- (11) **1-0030721 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-08-25 00:00:00 341  
(21) 1-2016-01908 (85) 26/05/2016  
(22) 04/11/2014 (86) PCT/EP2014/073738 04/11/2014  
(30) 13191386.5 04/11/2013 EP (87) WO2015063339 07/05/2015  
(51) **C07K 16/46; B01D 15/38**  
(73) **ICHNOS SCIENCES SA (CH)**  
Chemin de la Combeta 5, 2300 La Chaux-de-Fonds, Switzerland  
(72) BLEIN, Stanislas (FR); OLLIER, Romain (FR); HOU, Samuel (NZ); SKEGRO,  
Darko (HR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **GLOBULIN MIỄN DỊCH DỊ DIME HOẶC MẢNH KHÁNG THỂ CỦA NÓ  
VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GLOBULIN MIỄN DỊCH NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến globulin miễn dịch dị dime hoặc mảnh kháng thể của nó gắn  
kết với CD3 và kháng nguyên gây bệnh và phương pháp sản xuất globulin miễn  
dịch này. Globulin miễn dịch dị dime này được sản xuất để tăng cường hình thành  
kháng thể dị dime trong quá trình biểu hiện và có thể được tinh chế đến độ tinh  
khiết cao bằng phương pháp sắc ký ái lực sử dụng protein A.

- (11) **1-0030722 B** (15) 06/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
- (21) 1-2016-03350 (85) 08/09/2016
- (22) 12/02/2015 (86) PCT/US2015/015706 12/02/2015
- (30) 61/939,488 13/02/2014 US (87) WO2015/123465 20/08/2015  
62/061,283 08/10/2014 US
- (51) **C07D 401/06**; C07D 471/10; A61K 31/4427; A61K 31/4439; A61K 31/445; A61K 31/4468; A61K 31/454; A61K 31/4545; A61K 31/496; A61K 31/501; A61K 31/506; C07D 205/04; C07D 401/12; A61K 31/397; A61K 31/438
- (73) **INCYTE CORPORATION (US)**  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) WU, Liangxing (CN); HE, Chunhong (CN); QIAN, Ding-quan (CN); SHEN, Bo (CN); WANG, Xiaozhao (CN); YAO, Wenqing (US); ZHANG, Fenglei (CN); COURTER, Joel R. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT XYCLOPROPYLAMIN DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ ĐEMETYLAZA-1 ĐẶC HIỆU ĐỐI VỚI LYSIN (LSD1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất xyclopropylamin dùng làm chất ức chế LSD1 và dược phẩm chứa hợp chất này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp ức chế LSD1 sử dụng hợp chất này.



- (11) **1-0030723 B** (15) 06/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
- (21) 1-2016-03088 (85) 22/08/2016
- (22) 12/02/2015 (86) PCT/US2015/015635 12/02/2015
- (30) 61/939,458 13/02/2014 US (87) WO2015/123424 20/08/2015  
62/061,258 08/10/2014 US
- (51) **C07D 401/14; C07D 211/98; C07D 401/04; C07D 417/14; C07D 405/12; C07D 405/14; C07D 413/06; A61K 31/445**
- (73) **INCYTE CORPORATION (US)**  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) ZHANG, Fenglei (CN); COURTER, Joel R. (US); WU, Liangxing (CN); HE, Chunhong (CN); KONKOL, Leah C. (US); QIAN, Ding-Quan (CN); SHEN, Bo (CN); YAO, Wenqing (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT XYCLOPROPYLAMIN DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ ĐEMETYLaza-1 ĐẶC HIỆU ĐỐI VỚI LYSIN (LSD1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất xyclopropylamin dùng làm chất ức chế LSD1 hữu dụng để điều trị các bệnh như bệnh ung thư và dược phẩm chứa hợp chất này. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp ức chế LSD1 sử dụng hợp chất này.

- (11) **1-0030724 B** (15) 06/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-02-27 00:00:00 347  
 (21) 1-2016-05004 (85) 21/12/2016  
 (22) 27/05/2015 (86) PCT/CN2015/079870 27/05/2015  
 (30) 201410240665.X 30/05/2014 CN (87) WO2015/180631 03/12/2015  
 201410850212.9 31/12/2014 CN  
 201510268946.0 22/05/2015 CN  
 (51) **C07D 487/04; A61K 31/527; A61K 31/5377; A61P 1/16; C07D 498/04; C07D 471/04; C07D 487/10; A61K 31/519; A61P 31/20**  
 (73) **QILU PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)**  
 No.243, North Gongye Road, Jinan, Shandong 250100, China  
 (72) HE, Haiying (CN); ZHOU, Kai (CN); QIN, Hua (CN); LI, Xiaolin (CN); ZHOU, Yuedong (CN); WANG, Xiaofei (CN); CHI, Xuemei (CN); LI, Jian (US); CHEN, Shuhui (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT DIHYDROPYRIMIDO VÒNG NGỪNG TỤ DỪNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ VIRUT VIÊM GAN B (HBV)**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dihydropyrimido vòng ngưng tụ dùng làm chất ức chế HBV, và cụ thể là đề cập đến hợp chất được thể hiện bởi công thức (I) hoặc muối được dụng của nó.



(I)

- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030725 B</b> |               | (15) 06/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-01-25 00:00:00 | 358        |
| (21) 1-2017-03894       |               | (85) 03/10/2017          |            |
| (22) 09/02/2016         |               | (86) PCT/JP2016/053763   | 09/02/2016 |
| (30) 2015-077865        | 06/04/2015 JP | (87) WO2016/163146 A1    | 13/10/2016 |

(51) **F24C 7/02; H05B 6/64; H05B 1/02; B65D 81/34**

(73) **NISSHIN SEIFUN GROUP INC. (JP)**

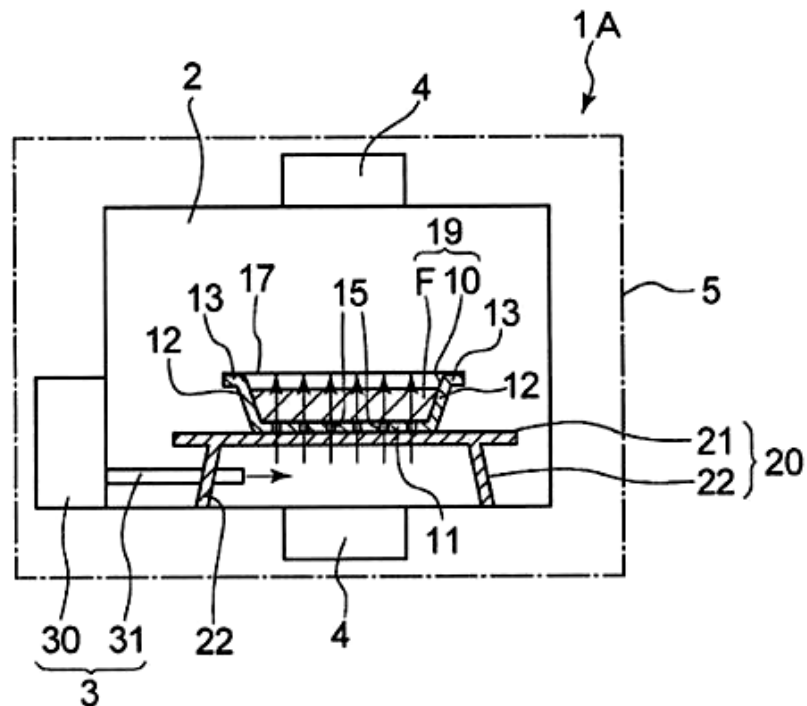
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan

(72) MIYAJIMA, Takaaki (JP); IRIE, Kentaro (JP); MIYAZAKI, Toshiyuki (JP); NAKANISHI, Yumiko (JP); KATAOKA, Akira (JP); SHIBUYA, Masaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG NẤU THỨC ĂN**

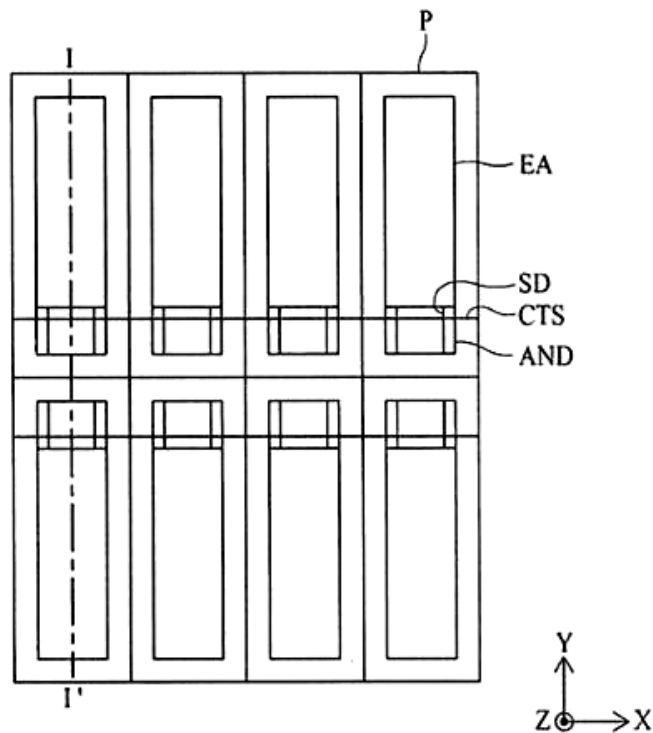
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nấu thức ăn (1A) bao gồm: hộp thức ăn dùng một lần (19) chứa thức ăn (F) và thân chứa (10) chứa thức ăn (F); ngăn làm nóng (2); bộ cấp hơi nước (3); và bộ cấp vi ba (4); và làm nóng và nấu thức ăn (F) trong hộp thức ăn dùng một lần (19) bằng hơi và vi ba. Thân chứa (10) có phần vách xác định khoảng không chứa thức ăn (F). Phần vách bao gồm phần mặt đáy (11) trong đó thức ăn (F) được đặt lên trên và phần bề mặt ngoại vi (12), và các lỗ thông hơi (15) để hơi đi qua được tạo ra trong phần vách. Hơi ở nhiệt độ 85 đến 130°C được cấp vào ngăn làm nóng (2) bởi bộ cấp hơi nước (3), và vi ba với công suất thực tế là 500 đến 3000 W được cấp trong 15 đến 180 giây bởi bộ cấp vi ba (4) trong khi hơi được cấp vào thân chứa (10) qua các lỗ thông hơi (15).



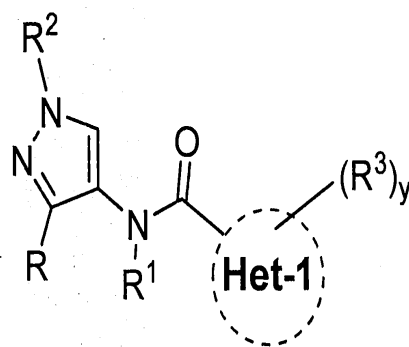
- (11) **1-0030726 B** (15) 06/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-09-25 00:00:00 330  
(21) 1-2015-02576 (85) 16/07/2015  
(22) 17/12/2013 (86) PCT/US2013/075813 17/12/2013  
(30) 61/739,720 19/12/2012 US (87) WO2014/100009 26/06/2014  
(51) **C12N 15/82**  
(73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America  
(72) FLASINSKI, Stanislaw (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP, THỰC VẬT CHUYỂN GEN CHỨA PHÂN TỬ  
ADN TÁI TỔ HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỰC VẬT CHUYỂN  
GEN**  
  
(57) Sáng chế đề xuất các phân tử ADN tái tổ hợp mới và các cấu trúc hữu ích cho việc điều biến mức biểu hiện gen ở thực vật, tế bào thực vật, hạt giống và thực vật thế hệ con. Sáng chế còn đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, các phần thực vật, hạt giống và thực vật thế hệ con chứa các phân tử ADN tái tổ hợp theo sáng chế, cùng với các phương pháp sử dụng chúng.

- (11) **1-0030727 B** (15) 06/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-06-25 00:00:00 363  
 (21) 1-2017-04308  
 (22) 30/10/2017  
 (30) 10-2016-0170355 14/12/2016 KR  
 (51) **H01L 27/32**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Jong Sung Kim (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát sáng và phương pháp sản xuất thiết bị này, để ngăn không cho tuổi thọ của lớp phát sáng bị rút ngắn và ngăn không cho xảy ra lỗi khởi động. Thiết bị hiển thị phát sáng này bao gồm các điểm ảnh, mỗi điểm ảnh bao gồm tranzito có điện cực cổng, lớp chủ động chồng lên điện cực cổng này, điện cực nguồn được nối với một mặt của lớp chủ động này, và điện cực máng được nối với mặt còn lại của lớp chủ động này. Các điểm ảnh này còn bao gồm thiết bị phát sáng có điện cực thứ nhất, lớp phát sáng được bố trí trên điện cực thứ nhất này, và điện cực thứ hai được bố trí trên lớp phát sáng này. Thiết bị hiển thị phát sáng này bao gồm lỗ tiếp xúc, và các điện cực thứ nhất của ít nhất hai điểm ảnh trong số các điểm ảnh được đặt lên và được nối điện với các điện cực nguồn tương ứng hoặc với các điện cực máng tương ứng ở lỗ tiếp xúc này.



- (11) **1-0030728 B** (15) 07/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
- (21) 1-2017-04598 (85) 17/11/2017
- (22) 22/04/2016 (86) PCT/US2016/028957 22/04/2016
- (30) 62/151,274 22/04/2015 US (87) WO2016/172560 27/10/2016
- (51) **C07D 405/14; A61K 31/4178; A61K 31/426; A61P 35/00; A61P 43/00; C07D 417/14; C07D 405/04; C07D 413/04; C07D 417/04; A61K 31/4155; A61P 9/00**
- (73) **RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
1180 Veterans Boulevard, South San Francisco, CA 94080, United States of America
- (72) KELLEY, Ryan (US); LI, Hui (US); HECKRODT, Thilo (DE); CHEN, Yan (US); MCMURTRIE, Darren (CA); TSO, Kin (CN); TAYLOR, Vanessa (GB); SINGH, Rajinder (US); YEN, Rose (CA); MAUNG, Jack (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế kinaza kết hợp thụ thể interleukin (IRAK) là hợp chất pyrazol có công thức:



hoặc muối của chúng, trong đó các giá trị biến đổi là như được định nghĩa như trong phần mô tả sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm có chứa chất ức chế này. Hợp chất và/hoặc chế phẩm được đề cập đến có thể được sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh hoặc tình trạng bệnh có liên quan đến IRAK.

(11) **1-0030729 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-08-27 00:00:00 365  
 (21) 1-2018-02187 (85) 24/05/2018  
 (22) 01/11/2016 (86) PCT/EP2016/076270 01/11/2016  
 (30) 15196268.5 25/11/2015 EP (87) WO2017/089075 01/06/2017

(51) **C07C 29/48; C07C 31/20**

(73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**

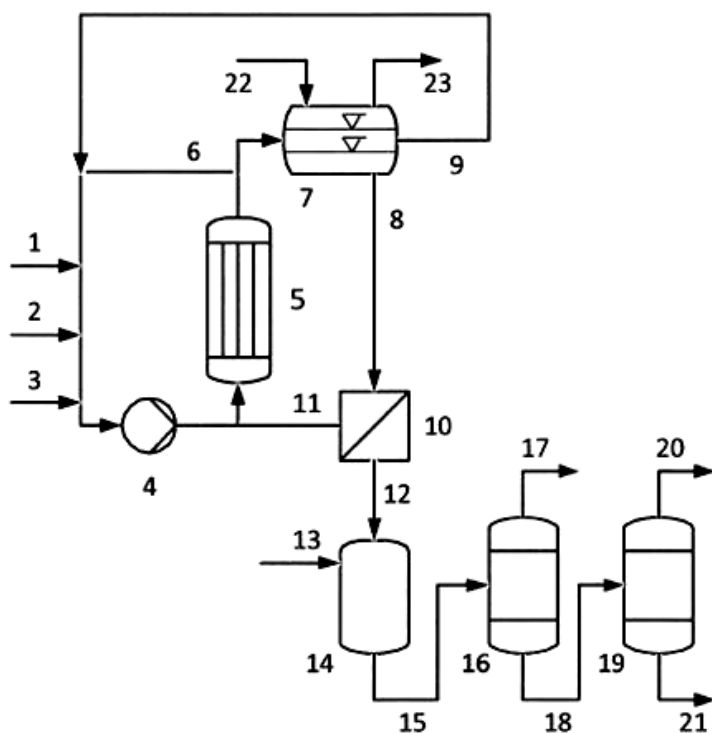
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

(72) WIEDERHOLD Holger (DE); BOLZ David (DE); JAEGER Bernd (DE); KÖHLE, Hans-Jurgen (DE); IMM Sebastian (DE); THIELE Georg Friedrich (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

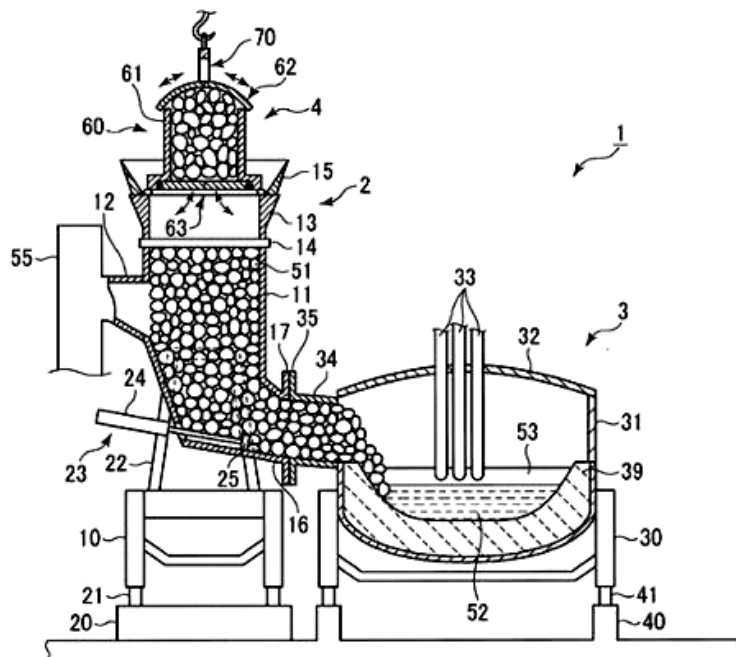
(54) **QUY TRÌNH TẠO RA 1,2-PROPANDIOL TỪ PROPEN VÀ HYDRO PEROXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo ra 1,2-propandiol từ propen và hydro peroxit bao gồm các bước: a) cho propen phản ứng với hydro peroxit với sự có mặt của hỗn hợp chất xúc tác gồm chất xúc tác chuyên pha và heteropolyvonframat, trong đó phản ứng này được thực hiện trong hỗn hợp lỏng gồm pha nước có độ pH tối đa là 6 và pha hữu cơ, b) tách hỗn hợp hai pha thu được ở bước a) thành pha nước và pha hữu cơ chứa propen oxit, c) tái tuần hoàn propen oxit có mặt trong pha hữu cơ đã được tách vào phản ứng của bước a) và d) tách 1,2-propandiol ra khỏi pha nước đã được tách ra ở bước b).



- (11) **1-0030730 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
 (21) 1-2016-03104 (85) 23/08/2016  
 (22) 09/12/2014 (86) PCT/JP2014/082529 09/12/2014  
 (30) 2014-026455 14/02/2014 JP (87) WO2015/122086 A1 20/08/2015  
 (51) **F27D 3/00; F27B 3/18; F27D 13/00**  
 (73) **JP STEEL PLANTECH CO. (JP)**  
 2-6-23, Shinyokohama, Kouhoku-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2220033 Japan  
 (72) KATO Hirotake (JP); SATO Yasuhiro (JP); NISHINO Akio (JP); SEKIGUCHI Takeshi (JP); MORITA Akihiko (JP); AO Norio (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **GÀU TẢI VẬT LIỆU, THIẾT BỊ LÀM NÓNG SƠ BỘ, HỆ THỐNG THIẾT BỊ NÓNG CHẢY, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH CÁC THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến gàu tải vật liệu (4) dùng để tải vật liệu thô được làm nóng chảy trong lò nung (3) vào thiết bị làm nóng sơ bộ (2) để làm nóng sơ bộ vật liệu thô trước khi làm nóng chảy trong lò nung (3) bằng nhiệt được tạo ra trong lò nung (3), với gàu (4) được treo bằng cần trục, bao gồm: phần chứa (60) có phần chứa để chứa vật liệu thô (60) có phần hở trên và dưới, phần nắp trên (62) để mở/đóng phần hở trên, phần nắp dưới (63) để mở/đóng phần hở dưới; phần cần (70) để treo bằng cần trục; và cơ cấu liên kết (80) được nối với phần nắp trên (62) và phần nắp dưới (63), việc nối phần cần (70) có thể di chuyển tương đối với phần chứa (60), và có tác dụng mở/đóng phần nắp trên (62) và phần nắp dưới (63) do sự chuyển động tương đối thứ nhất và thứ hai của phần cần (70) lần lượt đối với phần chứa (60), sự chuyển động tương đối thứ hai theo hướng khác với sự chuyển động tương đối thứ nhất.

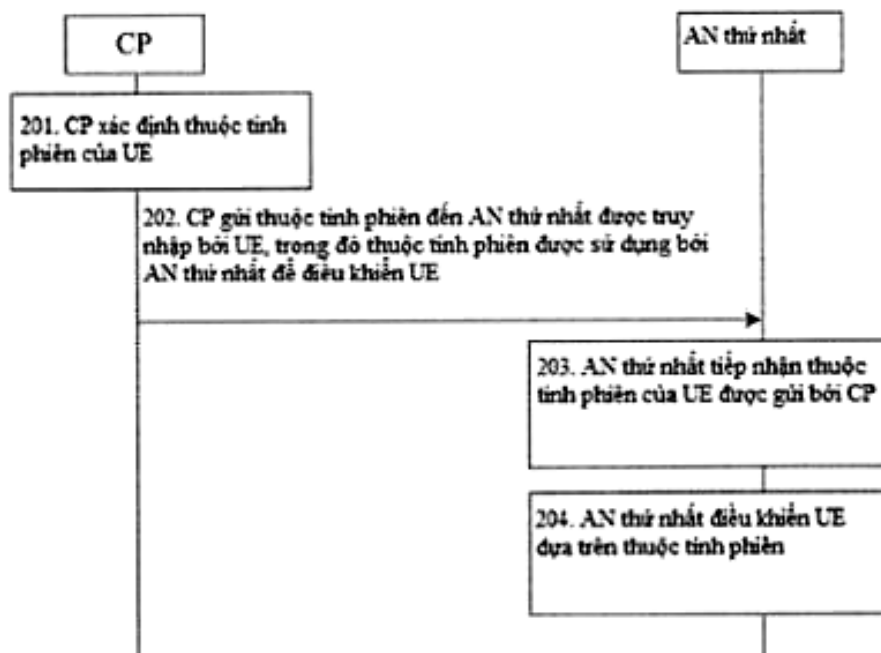




- (11) **1-0030731 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-04-26 00:00:00 361  
(21) 1-2018-00054 (85) 05/01/2018  
(22) 07/07/2016 (86) PCT/JP2016/070092 07/07/2016  
(30) 2015-136483 07/07/2015 JP (87) WO2017/006980 12/01/2017  
(51) **H01M 4/62; H01M 4/68; H01M 4/14**  
(73) **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)**  
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606, Japan  
(72) MUKAITANI Ichiroh (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **ĐIỆN CỰC ÂM CỦA ẮC QUY CHÌ-AXIT VÀ ẮC QUY CHÌ-AXIT**
- (57) Sáng chế đề cập tới ắc quy chì-axit có đặc tính tuổi thọ cao và tới điện cực âm của ắc quy chì-axit. Điện cực âm của ắc quy chì-axit được tạo ra bằng cách bằng cách điền đầy lưới hợp kim chì bằng vật liệu hoạt tính điện cực âm chứa muối bari sulfat của stronti. Muối bari sulfat này là muối kép của stronti nằm trong mạng tinh thể của muối bari sulfat.

- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030732 B</b>                                       |   | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B  | (43) 2019-03-25 00:00:00 | 372        |
| (21) 1-2018-04124   |   | (85) 19/09/2018          |            |
| (22) 16/03/2017   |   | (86) PCT/CN2017/076985   | 16/03/2017 |
| (30) PCT/CN2016/082037  | 13/05/2016 CN   | (87) WO2017/193698       | 16/11/2017 |
| (51) <b>H04W 36/14; H04W 80/10; H04W 36/34</b>                |   |                          |            |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)</b>                |   |                          |            |
|   | Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong<br>518129, China |                          |            |
| (72) LI, Yan (CN); NI, Hui (CN); LI, Yongcui (CN)             |   |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  |   |                          |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ TRANG THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ</b> |   |                          |            |

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và trang thiết bị điều khiển thiết bị, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ điều khiển thiết bị. Phương pháp gồm các bước: xác định thuộc tính phiên của thiết bị người dùng (user equipment - UE); và gửi thuộc tính phiên đến mạng truy nhập (access network - AN) thứ nhất được truy nhập bởi UE, trong đó thuộc tính phiên được sử dụng bởi AN thứ nhất để điều khiển UE. Điều này giải quyết các vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đã biết trong đó bởi vì điều khiển độ chi tiết UE chỉ có thể được thực hiện trên UE, nên số lượng tài nguyên vô tuyến cụ thể bị lãng phí khi quản lý di động được thực hiện trên UE và quản lý di động theo yêu cầu không thể được thực hiện, do đó việc điều khiển UE ở độ chi tiết nhỏ hơn, cải thiện được độ chính xác và độ linh hoạt điều khiển UE, và giảm các tài nguyên vô tuyến được yêu cầu trong quá trình điều khiển.



- (11) **1-0030733 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-09-25 00:00:00 366  
 (21) 1-2018-02189 (85) 24/05/2018  
 (22) 01/11/2016 (86) PCT/EP2016/076273 01/11/2016  
 (30) 15196549.8 26/11/2015 EP (87) WO2017/089076 01/06/2017  
 (51) **C07D 301/12; C07D 303/04**

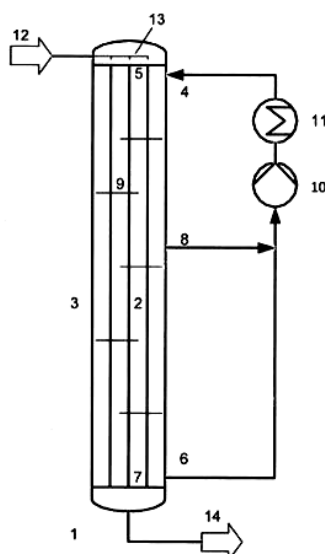
- (73) **1. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
 Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany  
**2. THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**  
 ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany

- (72) BRENDDEL, Marc (DE); BÄRZ, Manfred (DE); KOWOLL, Johannes (DE); BOLZ, David (DE); HOFEN, Willi (DE); SCHEMEL, Jürgen (DE); JAEGER, Bernd (DE); BREDEMEYER, Niels (DE); KOLBE, Bärbel (DE); ULLRICH, Norbert (DE); DOPFER, Michael (DE); WÖLL, Wolfgang (DE); PORSCHA, Peter (DE); PFENNING, Dana (DE); BERNHARD, Maik (DE)

- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

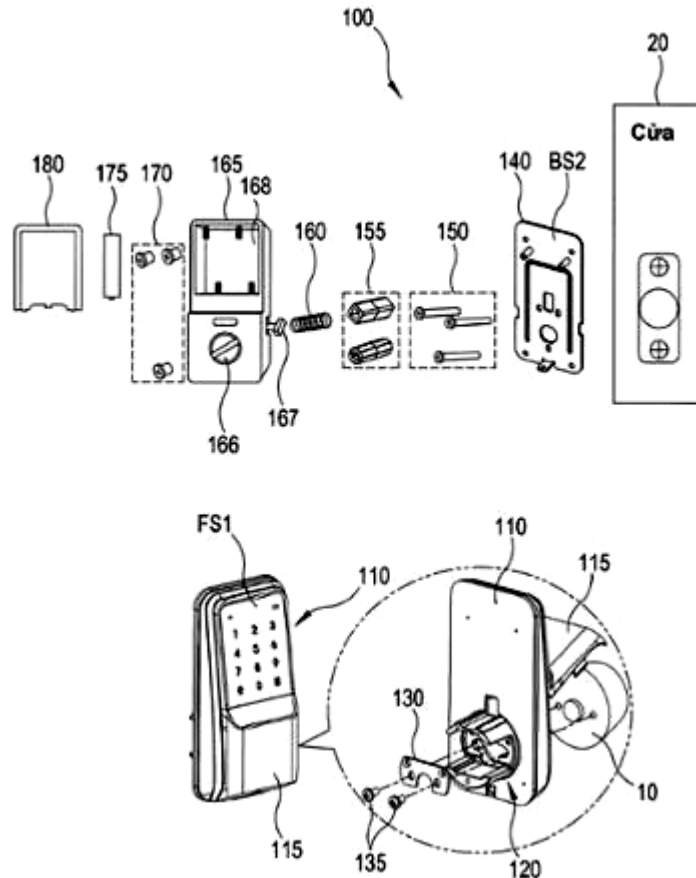
- (54) **QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ PHẢN ỨNG KIỂU ỐNG CHÙM DÙNG ĐỂ EPOXY HÓA LIÊN TỤC PROPEN**

- (57) Sáng chế đề xuất quy trình và thiết bị phản ứng kiểu ống chùm dùng để epoxy hóa liên tục propen, trong đó propen được cho phản ứng liên tục với hydro peroxit trong thiết bị phản ứng kiểu ống chùm gồm các ống phản ứng song song với sự có mặt của chất xúc tác titan silicalit được bố trí dưới dạng tầng cố định trong các ống phản ứng. Vỏ làm nguội bao ngoài các ống phản ứng, có điểm nạp dùng để nạp môi chất làm nguội ở sát với cửa vào của ống phản ứng, điểm tháo dùng để tháo môi chất làm nguội ở sát với cửa ra của ống phản ứng và ít nhất một điểm tháo bổ sung nằm trước điểm tháo ở sát với cửa ra của ống phản ứng. Môi chất làm nguội được nạp vào điểm nạp dùng để nạp môi chất làm nguội, một phần môi chất làm nguội được tháo ra ở ít nhất một điểm tháo bổ sung và phần còn lại đi ra ở điểm tháo ở sát với cửa ra của ống phản ứng.



- (11) **1-0030734 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
 (21) 1-2018-03705  
 (22) 22/08/2018  
 (30) 10-2018-0060646 28/05/2018 KR  
 (51) **E05B 9/08; G07C 9/00; E05B 47/00; E05B 63/00**  
 (73) **PHILIA TECHNOLOGY CO., LTD.** (KR)  
 A-904, 387, Simin-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14057, Republic of Korea  
 (72) SON, Koo Hyun (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **BỘ KHÓA CỬA SỐ**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ khóa cửa số có cụm lắp ráp ngoài. Cụm lắp ráp ngoài này có PCB có chip RF để tiếp nhận và xử lý tín hiệu RF, chip điều khiển để tiếp nhận và xử lý các tín hiệu được đưa ra từ các vùng phím số, và bộ điều chỉnh cấp điện áp hoạt động tới chip RF và chip điều khiển, các dây dẫn được nối với chip RF, chip điều khiển, và bộ điều chỉnh qua PCB, và vỏ có khoảng trống bảo quản mà ổ khóa chìa có trục chính và các lỗ vít thứ nhất được lắp vào, và có lỗ thứ nhất và các lỗ thứ hai được tạo ra ở đáy của khoảng trống bảo quản SS và trục chính dẫn qua đó.



- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030735 B</b> |            | (15) 07/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349                |
| (21) 1-2017-00593       |            | (85) 21/02/2017          |                    |
| (22) 12/08/2015         |            | (86) PCT/CN2015/086784   | 12/08/2015         |
| (30) 62/038,070         | 15/08/2014 | US                       | (87) WO2016/023495 |
|                         | 14/822,492 | 10/08/2015               | US                 |
| (30) 62/038,070         | 15/08/2014 | US                       | (87) WO2016/023495 |
|                         | 14/822,492 | 10/08/2015               | US                 |

(51) **H04L 5/26**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

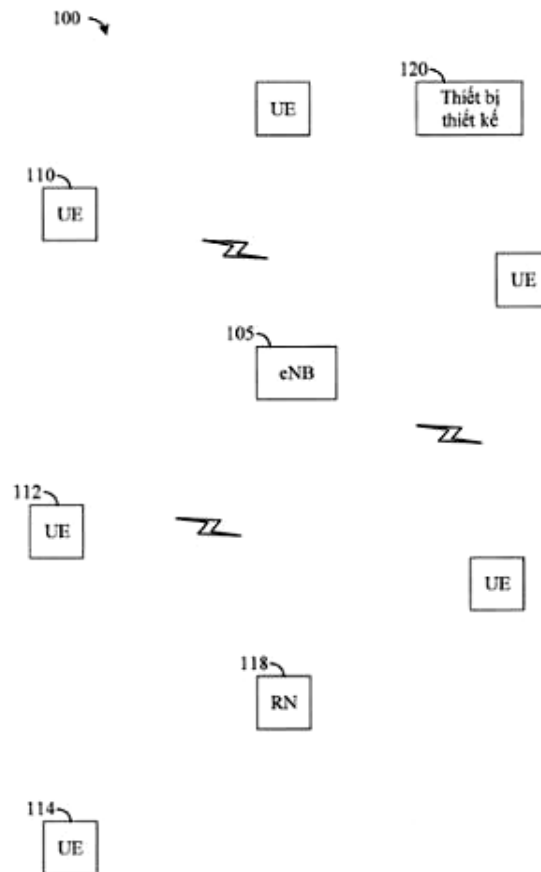
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China

(72) MA, Jianglei (CA); JIA, Ming (CA); TONG, Wen (CA); ZHU, Peiyong (CA)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

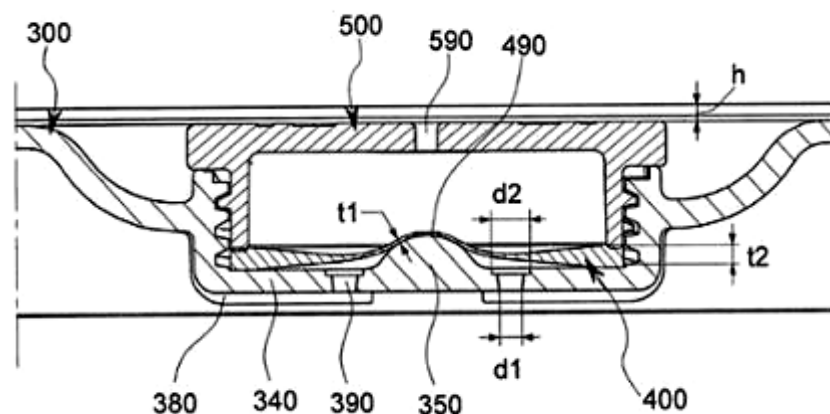
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TỪ MÃ ĐA CHIỀU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dạng sóng, trong đó phương pháp này bao gồm bước điều chỉnh các thông số ghép kênh thứ nhất của dạng sóng đa sóng mang thứ nhất để thỏa mãn các yêu cầu truyền thông của hệ thống truyền thông, tạo ra tín hiệu thứ nhất theo khối bit vào thứ nhất và bản đồ điều chế thứ nhất, đặt tín hiệu thứ nhất này vào dải con thứ nhất, trong đó dải con thứ nhất này được quy định theo các thông số ghép kênh đã được điều chỉnh thứ nhất, và truyền dải con thứ nhất này.



- (11) **1-0030736 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-01494  
 (22) 21/04/2017  
 (30) 10-2016-0100465 08/08/2016 KR  
 (51) **B65D 47/32; B65D 43/02**  
 (73) **LOCK & LOCK CO., LTD.** (KR)  
 104, Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31541  
 Republic of Korea  
 (72) KIM, Sun Wook (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỘP CHỨA THỰC PHẨM**

- (57) Sáng chế đề xuất hộp chứa thực phẩm bao gồm thân chính của hộp có phần miệng; thân chính của nắp để đậy phần miệng của thân chính của hộp; phần chứa van được tạo thành trên một vùng của thân chính của nắp được khoét chìm theo hướng về phía thân chính của hộp; gờ van nhô từ mặt đáy của phần chứa van theo hướng ngược với hướng về phía thân chính của hộp; lỗ xuyên của phần chứa van được tạo thành trên mặt đáy của phần chứa van để nối thông với phần bên trong thân chính của hộp; van lá có khả năng biến dạng đàn hồi và được bố trí trong phần chứa van và có lỗ van được tạo thành ở vị trí đối diện với gờ van; và nắp van để ép vào mép van lá sao cho mép van lá được bịt kín, đậy phần chứa van để một khoảng trống định trước, trong đó van lá được nở ra trong phần chứa van, được bố trí giữa nắp van và phần chứa van và có lỗ xuyên trên nắp để nối thông với khoảng trống định trước.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030737 B</b> |               | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2016-06-27 00:00:00 | 339        |
| (21) 1-2016-01133       |               | (85) 30/03/2016          |            |
| (22) 29/09/2014         |               | (86) PCT/JP2014/075845   | 29/09/2014 |
| (30) PCT/JP2013/076581  | 30/09/2013 JP | (87) WO2015/046497       | 02/04/2015 |

(51) **A44B 19/02**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

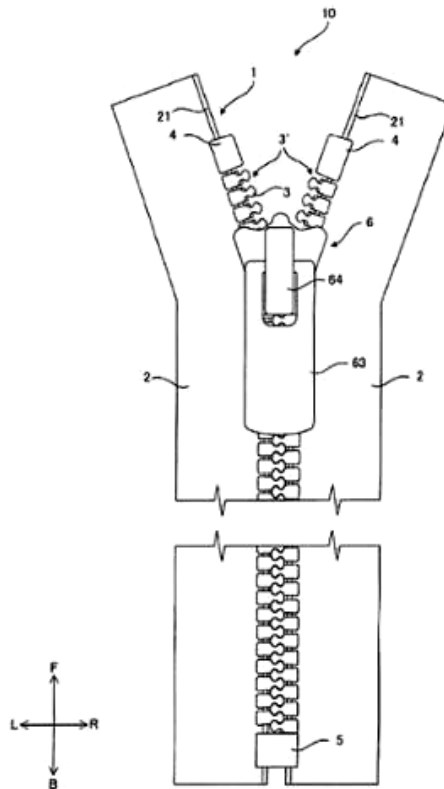
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KOJIMA, Yoshinori (JP); TANAKA, Hayuru (JP); MICHIHATA, Isamu (JP); MIYAWAKI, Yui (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHUỖI KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ KHÓA KÉO TRƯỢT**

- (57) Sáng chế đề cập đến chuỗi khóa kéo trượt uốn được có bán kính cong nhỏ và có khả năng uốn một cách êm; và khóa kéo trượt. Chuỗi khóa kéo trượt (1) khác biệt ở chỗ: tỷ lệ (Rt) của kích thước tổng của chiều dày riêng phần thứ nhất (ta) đo từ bề mặt trên (3c) của răng khóa (3) đến đỉnh phía các bề mặt trên (211) của mép (21) và chiều dày riêng phần thứ hai (tb) đo từ bề mặt dưới (3d) của răng khóa (3) đến đỉnh phía bề mặt dưới (212) của mép (21), với chiều dày (t) của răng khóa (3) thỏa mãn biểu thức (6) sau; và tỷ lệ (Rtl) của chiều dày (t) của răng khóa (3) đến chiều dài toàn phần (1) của răng khóa (3) thỏa mãn biểu thức (7) sau:  $40\% \leq Rt$  (6) và  $0 < Rtl < 60\%$  (7).



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030738 B</b> |               | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359        |
| (21) 1-2017-04517       |               | (85) 13/11/2017          |            |
| (22) 13/04/2016         |               | (86) PCT/JP2016/061874   | 13/04/2016 |
| (30) 2015-100181        | 15/05/2015 JP | (87) WO2016/185836       | 24/11/2016 |

(51) **G01N 29/06; G01N 29/44**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

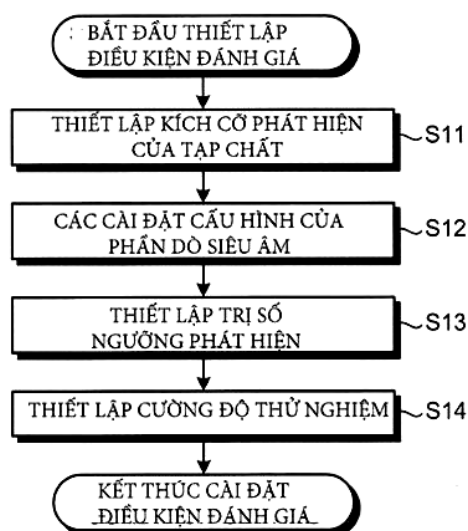
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) OZEKI, Takafumi (JP); HIGASHI, Keiichi (JP); UWAI, Kiyoshi (JP); NABESHIMA, Seiji (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ ĐỘ TINH SẠCH CỦA VẬT LIỆU THÉP VÀ THIẾT BỊ ĐÁNH GIÁ ĐỘ TINH SẠCH**

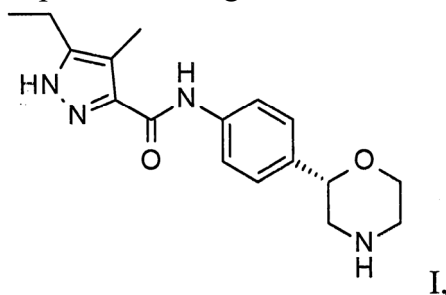
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh giá độ tinh sạch của vật liệu thép bao gồm: bước thiết lập kích cỡ phát hiện tạp chất gồm thiết lập độ dài tối thiểu  $d_3$  của tạp chất sẽ bị phát hiện trong vật liệu thép nhờ thử nghiệm siêu âm, độ dài tối thiểu  $d_3$  của tạp chất theo hướng chiều rộng sẽ vuông góc với hướng cán vật liệu thép; bước thử nghiệm siêu âm gồm quét hai chiều, bằng cách sử dụng mẫu dò siêu âm 10 mà tạo ra chùm tia siêu âm, bề mặt của vật liệu thép sao cho bề mặt quét song song với hướng cán trong khi truyền và nhận chùm tia siêu âm đến và từ vật liệu thép sử dụng kỹ thuật ngậm; bước chuyển đổi 2D thành 1D mà yêu cầu sự phân bố hai chiều của các mức tín hiệu siêu âm được phản xạ kết hợp với bề mặt được quét hai chiều và thực hiện chuyển đổi 2D thành 1D trên sự phân bố hai chiều; và bước đánh giá gồm tính toán và đánh giá chiều dài tổng theo hướng cán của vùng mà ở đó mức độ tín hiệu siêu âm phản xạ cần có qua quá trình chuyển đổi 2D thành 1D là cao hơn hoặc bằng mức độ tín hiệu tương ứng với độ dài  $d_3$ .





- (11) **1-0030739 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
(21) 1-2018-04072 (85) 14/09/2018  
(22) 14/03/2017 (86) PCT/EP2017/055885 14/03/2017  
(30) 16160790.8 17/03/2016 EP (87) WO2017/157873 21/09/2017  
(51) **C07D 413/12; A61K 31/4245; A61P 25/00**  
(73) **F.HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland  
(72) GALLEY, Guido (DE); HOENER, Marius (CH); NORCROSS, Roger (GB);  
PFLIEGER, Philippe (FR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT 5-ETYL-4-METYL-PYRAZOL-3-CARBOXAMIT CÓ TÁC DỤNG LÀM CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ LIÊN QUAN ĐẾN AMIN VẾT (TAAR), QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức:



và muối cộng axit có hoạt tính dược lý của nó có ái lực mạnh đối với các thụ thể liên quan đến amin vết (các TAAR), đặc biệt là đối với TAAR1, để điều trị các bệnh CNS. Sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa nó.

- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030740 B</b> |            | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2018-07-25 00:00:00 | 364        |
| (21) 1-2018-01983       |            | (85) 10/05/2018          |            |
| (22) 27/10/2016         |            | (86) PCT/IN2016/050366   | 27/10/2016 |
| (30) 5928/CHE/2015      | 02/11/2015 | IN (87) WO2017/077548    | 11/05/2017 |

(51) **E04H 9/02; E04B 2/58**

(73) **SAINT-GOBAIN PLACO (FR)**

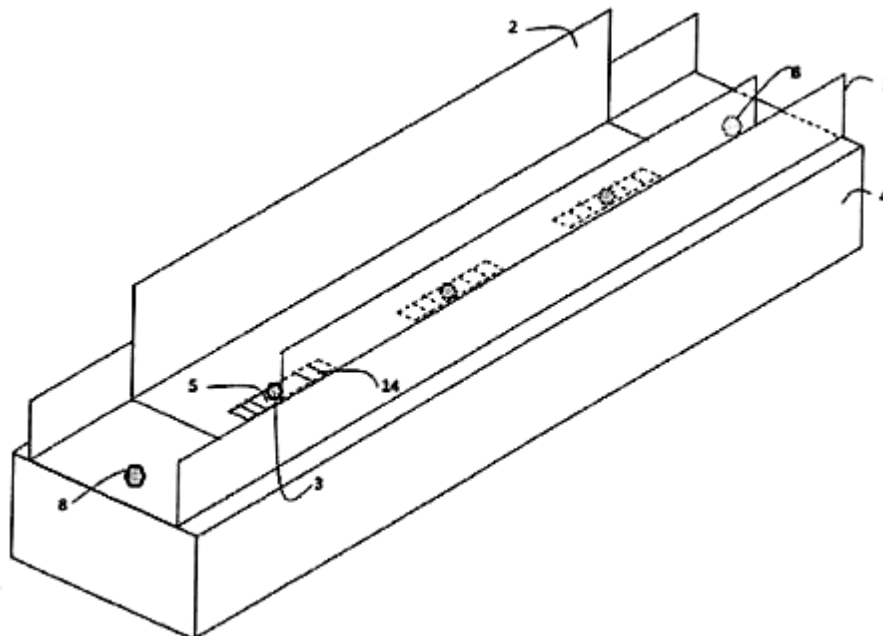
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, FRANCE

(72) Srikant GOLLAPUDI (IN); Aysha KALANAD (IN); Suryateja BULUSU (IN);  
Manish Kumar SHARMA (IN)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

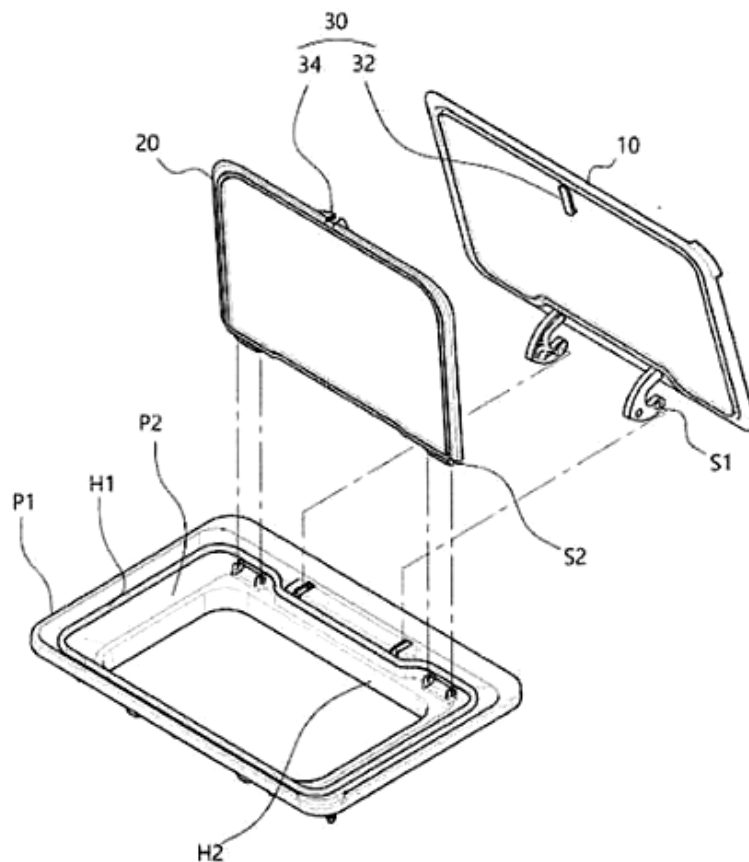
(54) **KẾT CẤU TƯỜNG CHỐNG ĐỘNG ĐẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG  
KẾT CẤU TƯỜNG CHỐNG ĐỘNG ĐẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu tường chống động đất. Kết cấu tường chống động đất này bao gồm đường trượt thứ nhất, đường trượt thứ hai, ít nhất một đệm chống động đất thứ nhất nối thông với đường trượt thứ nhất hoặc đường trượt thứ hai. Đệm chống động đất này được nối vào tấm kết cấu và có ít nhất một rãnh dài thứ nhất, trong đó đệm chống động đất được giữ nối thông với đường trượt thứ nhất hoặc đường trượt thứ hai thông qua ít nhất một chi tiết lắp cố định thứ nhất mà đi qua rãnh dài thứ nhất. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xây dựng tường chống động đất bằng cách sử dụng tường chống động đất này.



- (11) **1-0030741 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-07-25 00:00:00 376  
(21) 1-2018-01299  
(22) 28/03/2018  
(30) 10-2018-0007798 22/01/2018 KR  
(51) **B65F 1/16**  
(76) **CHANG, KWANG OK (KR)**  
Unit 101-202, 25, Jangan-ro 16beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do,  
Republic of Korea, 13584  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **KẾT CẤU NẮP KIỂU KÉP DÙNG CHO THÙNG RÁC**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nắp kiểu kép dùng cho thùng rác có khung ngoài và khung trong có thể có nắp thứ nhất được tạo kết cấu để quay quanh trục quay cố định thứ nhất được lắp cố định vào khung ngoài, nhờ đó mở và đậy miệng thứ nhất được tạo ra trong khung ngoài; nắp thứ hai được tạo kết cấu để quay quanh trục quay cố định thứ hai được lắp cố định vào khung trong, nhờ đó mở và đậy miệng thứ hai được tạo ra trong khung trong; và cơ cấu nối được tạo kết cấu để nối cơ học nắp thứ nhất và nắp thứ hai, trong đó cơ cấu nối này được tạo kết cấu để cho phép quay đồng thời nắp thứ nhất và nắp thứ hai.



- (11) **1-0030742 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-05-25 00:00:00 362  
(21) 1-2018-00557 (85) 07/02/2018  
(22) 12/08/2016 (86) PCT/JP2016/073701 12/08/2016  
(30) 2015-160039 14/08/2015 JP (87) WO2017/030081 A1 23/02/2017  
(51) *A23L 7/157; A23L 5/10; A23L 13/00; A23L 35/00*  
(73) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan  
(72) HIROSE, Yo (JP); HIWATASHI, Souichiro (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP);  
NISHIDE, Tatsunori (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HỖN HỢP BỘT RẮC CHO THỰC PHẨM CHIÊN, THỰC PHẨM CHIÊN VÀ  
PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CHIÊN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bột rắc cho thực phẩm chiên chứa tinh bột khoai tây sếp. Hàm lượng tinh bột khoai tây sếp tốt hơn là nằm trong khoảng từ 20 đến 80% khối lượng. Tốt hơn là, hỗn hợp bột rắc còn chứa từ 10 đến 80% khối lượng của tinh bột khác với tinh bột khoai tây sếp. Tốt hơn là, hỗn hợp bột rắc chứa từ 0,1 đến 3% khối lượng của chất làm nở bột. Tinh bột khoai tây sếp tốt hơn là có hàm lượng amylopectin bằng hoặc cao hơn 85% khối lượng. Sáng chế còn đề cập đến thực phẩm chiên và phương pháp chế biến thực phẩm chiên bao gồm bước phủ chất nền thực phẩm liên tục bằng bột rắc và lớp phủ và chiên chất nền thực phẩm thức ăn đã được phủ và rắc bột.

- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030743 B</b> |               | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2019-05-27 00:00:00 | 374        |
| (21) 1-2018-01341       |               | (85) 29/03/2018          |            |
| (22) 30/06/2017         |               | (86) PCT/KR2017/006935   | 30/06/2017 |
| (30) 20-2016-0005281    | 07/09/2016 KR | (87) WO2018/048076 A1    | 15/03/2018 |

(51) **A47D 13/02**

(76) 1. **CHA, BOK-HEE (KR)**

(Bangbaedong, Bangbae seoripool e-pyeonhansesang) 103dong 902ho,50, Hyoryeong-ro 33-gil, Seocho-gu, Seoul 06666, Republic of Korea

2. **CHAE, HEE-JUN (KR)**

(Bangbaedong, Bangbae seoripool e-pyeonhansesang) 103dong 302ho,50, Hyoryeong-ro 33-gil, Seocho-gu, Seoul 06666, Republic of Korea

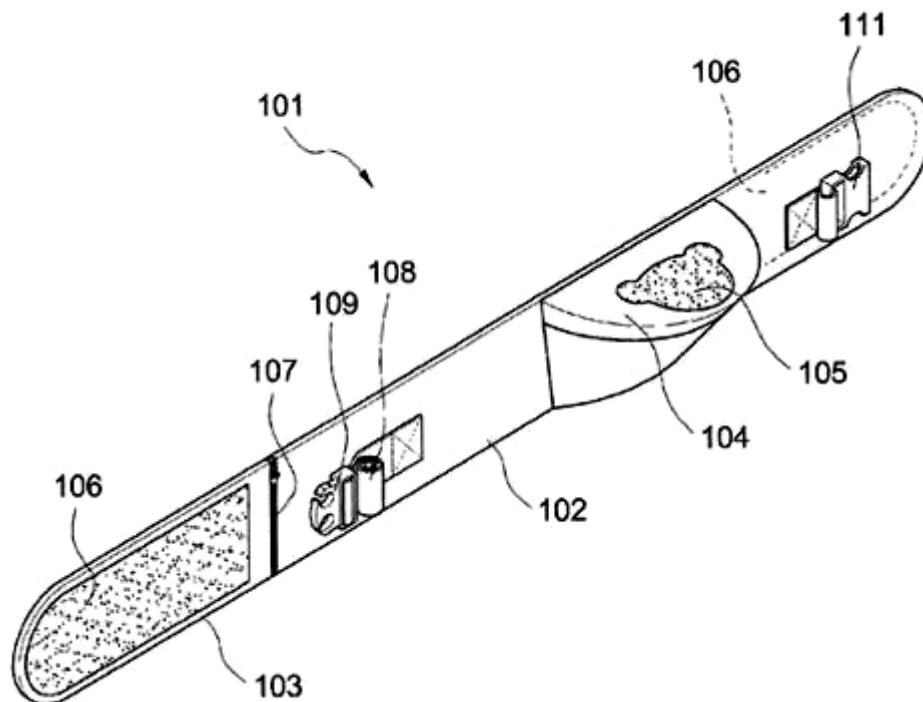
3. **CHAE, HEE-DAE (KR)**

(Bangbaedong, Bangbae seoripool e-pyeonhansesang) 103dong 202ho, 50, Hyoryeong-ro 33-gil, Seocho-gu, Seoul 06666, Republic of Korea

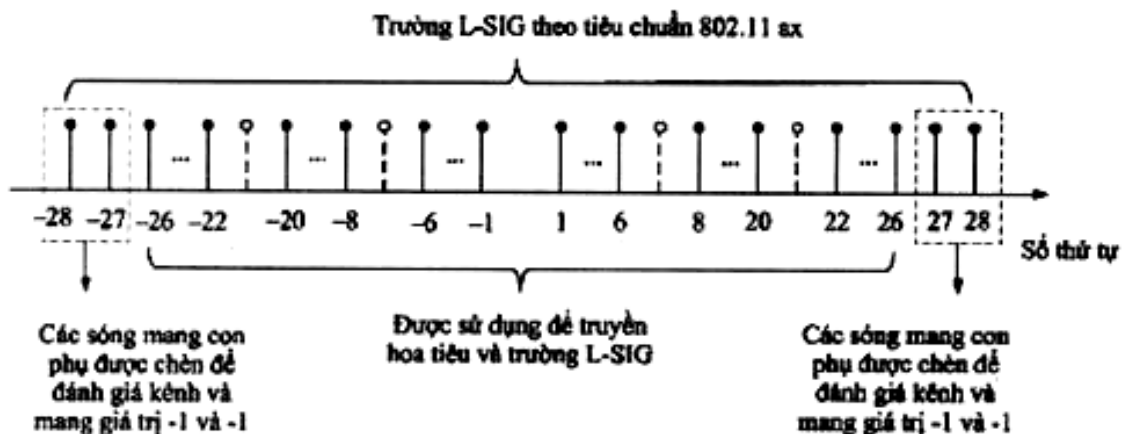
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ĐAI ĐỤI EM BÉ CÓ THỂ THÁO KHÔNG GÂY ÒN**

(57) Sáng chế đề cập tới đai địu em bé, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới đai địu em bé có thể tháo không gây ồn sao cho không tạo ra tiếng ồn khi đai được đeo và được tháo để ngăn không cho em bé hoặc đứa trẻ đang ngủ trong địu em bé bị đánh thức do tiếng ồn được tạo ra khi đai được đeo và được tháo.



- |                                   |                                   |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0030744 B</b>           | (15) 07/12/2021                   |
| (45) 25/01/2022                   | 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367 |
| (21) 1-2018-00979                 | (85) 08/03/2018                   |
| (22) 06/01/2017                   | (86) PCT/CN2017/070462 06/01/2017 |
| (30) 201610011271.6 07/01/2016 CN | (87) WO2017/118420 13/07/2017     |
- (51) **H04W 28/06**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) XIANG, Zhengzheng (CN); ZHU, Jun (CN); ZHANG, Jiayin (CN); PANG, Jiyong (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN TRONG MẠNG VÙNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin trong mạng vùng cục bộ không dây. Phương pháp này bao gồm: tạo ra trường báo hiệu truyền thống (L-SIG) và/hoặc trường báo hiệu truyền thống lặp lại (RL-SIG), trong đó các sóng mang con với các chỉ số -28, -27, 27, và 28 trong trường L-SIG hoặc RL-SIG trong băng thông 20 MHz lần lượt mang giá trị -1, -1, -1, và 1; và gửi trường L-SIG/RL-SIG được tạo ra.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030745 B</b> |               | (15) 07/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360        |
| (21) 1-2017-04526       |               | (85) 13/11/2017          |            |
| (22) 13/05/2016         |               | (86) PCT/JP2016/002350   | 13/05/2016 |
| (30) 2015-099408        | 14/05/2015 JP | (87) WO2016/181659       | 17/11/2016 |

(51) **H02K 11/215; H02K 29/08**

(73) **1. DENSOTRIM CO., LTD. (JP)**

2460, Akasaka, Ogohara, Komono-cho, Mie-gun, Mie-pref., 5101222, Japan

**2. YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

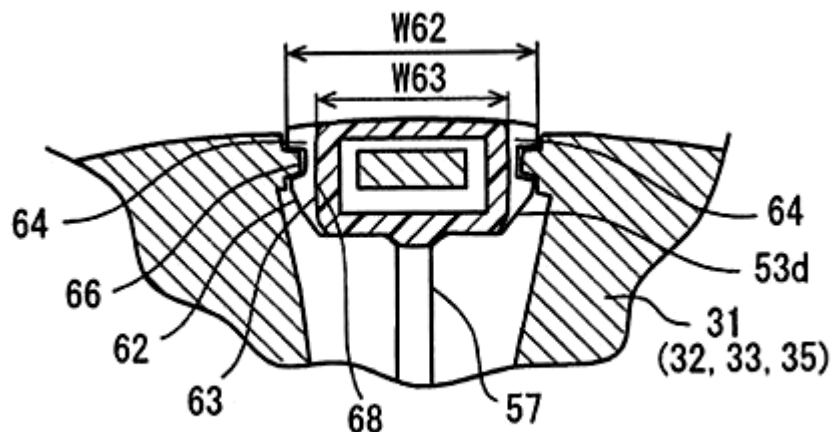
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 4388501, Japan

(72) KODERA, Yuta (JP); TANAKA, Ryouichi (JP); KANEMITSU, Kentaro (JP); NAKAGAWA, Masayuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VỊ TRÍ QUAY DỪNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG VÀ MÁY ĐIỆN QUAY DỪNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị phát hiện vị trí quay dừng cho động cơ đốt trong và máy điện quay dừng cho động cơ đốt trong mà trong đó, sự tăng nhiệt độ của cảm biến vị trí quay được ngăn chặn. Máy điện quay này có stato (31) và cụm cảm biến (41). Cụm cảm biến (41) có nắp (53d) chứa cảm biến (43d). Nắp (53d) có phần tiếp xúc (62) mà tiếp xúc với stato (31) và phần không tiếp xúc (63) mà không tiếp xúc với stato (31). Khe hở (64) được xác định và được tạo thành giữa phần không tiếp xúc (63) và stato (31). Cảm biến (43d) được chứa trong phần không tiếp xúc (63). Khe hở (64) kéo dài theo chiều rộng trên cả hai mặt của cảm biến (43d). Cụm cảm biến (41) có thể có các nắp (53a, 53b, và 53c) mà chỉ có phần tiếp xúc (61). Khe hở (64) tạo ra lớp cách nhiệt với không khí. Nhờ đó, ngăn được việc chuyển nhiệt giữa stato (31) và nắp (53). Không khí được đưa vào khe hở (64) thúc đẩy tản nhiệt.



(11) **1-0030746 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369  
 (21) 1-2018-02605  
 (22) 15/06/2018  
 (30) 10-2017-0076813 16/06/2017 KR

(51) **H01L 27/32**

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

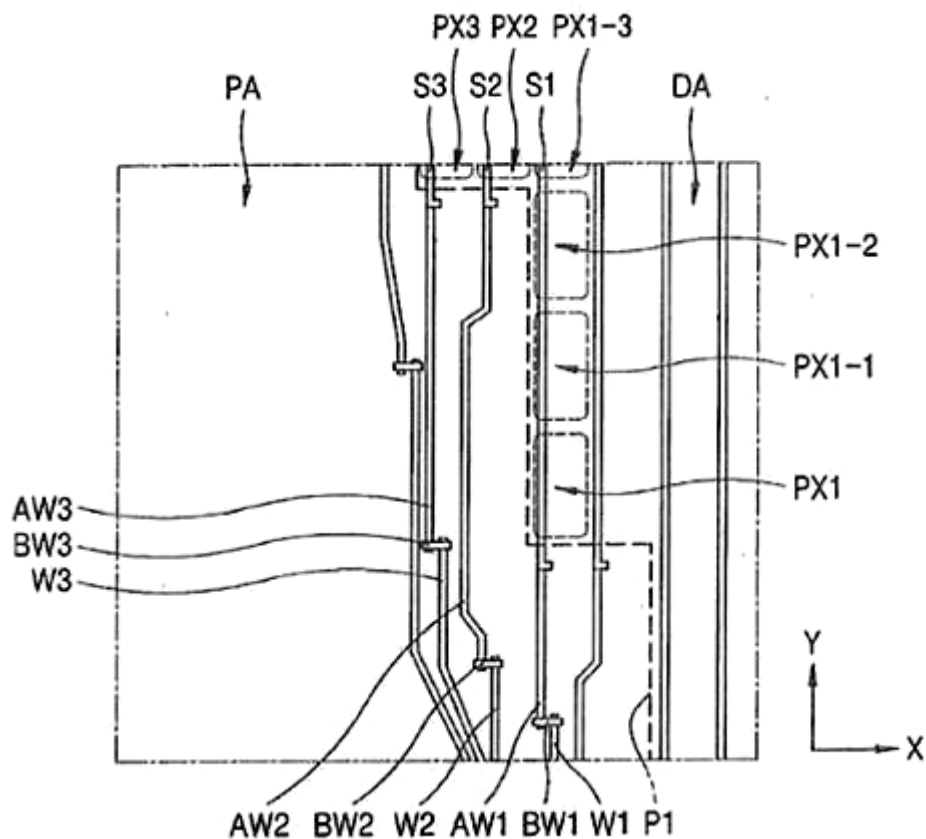
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Wonse Lee (KR); Yunkyeong In (KR); Kwangmin Kim (KR); Joongsoo Moon (KR); Ae Shin (KR); Jieun Lee (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

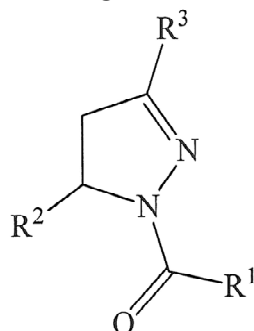
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm lớp nền có vùng hiển thị và vùng ngoại vi được bố trí bên ngoài vùng hiển thị. Phần thứ nhất của mép của vùng hiển thị có hình dạng tròn và vùng ngoại vi bao gồm vùng đệm. Thiết bị hiển thị này còn bao gồm dây dẫn thứ nhất kéo dài theo hướng về phía phần thứ nhất từ vùng đệm, và có điểm gián đoạn thứ nhất tại đó dây dẫn thứ nhất gián đoạn về mặt vật lý; và dây cầu thứ nhất cho phép dây dẫn thứ nhất liên tục về mặt điện ở điểm gián đoạn thứ nhất.





- (11) **1-0030747 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
 (21) 1-2017-05114 (85) 18/12/2017  
 (22) 19/05/2016 (86) PCT/IB2016/052948 19/05/2016  
 (30) 62/163,552 19/05/2015 US (87) WO2016/185423 A1 24/11/2016  
 62/167,359 28/05/2015 US  
 62/197,602 28/07/2015 US  
 (51) **C07D 401/14**; C07D 487/04; A61P 31/04; A61P 35/00; C07D 231/06; C07D 401/04; C07D 401/06; C07D 403/04; C07D 405/04; C07D 405/06; C07D 405/14; C07D 409/14; C07D 413/14; C07D 417/14; A61K 31/4155; A61P 25/00  
 (73) **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**  
 980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW89GS, United Kingdom  
 (72) ANDERSON, Niall Andrew (GB); BANDYOPADHYAY, Deepak (IN); DAUGAN, Alain Claude-Marie (FR); DONCHE, Frederic G. (FR); EIDAM, Patrick M. (US); FAUCHER, Nicolas Eric (FR); GEORGE, Nicolas S. (FR); HARRIS, Philip Anthony (US); JEONG, Jae U. (US); KING, Bryan W. (US); SEHON, Clark A. (US); WHITE, Gemma Victoria (GB); WISNOSKI, David Duff (US)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **AMIT DI VÒNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

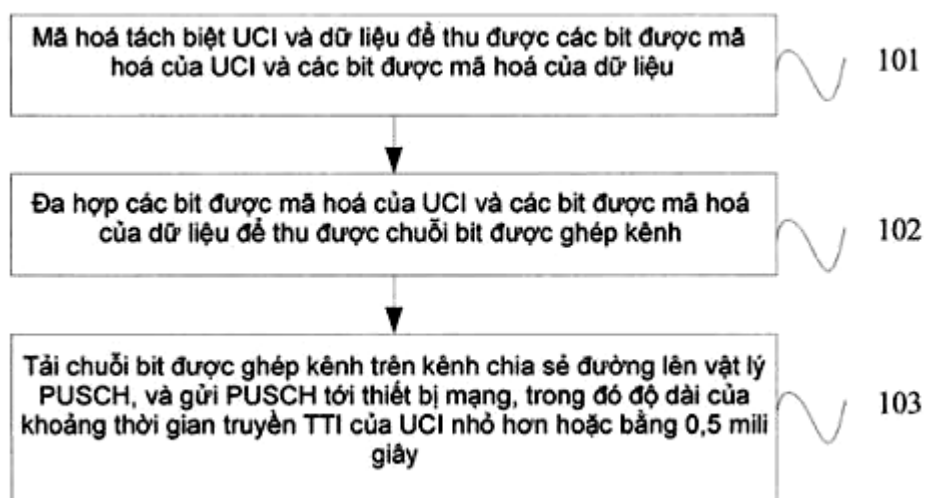
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức:



trong đó R<sup>1</sup>, R<sup>2</sup>, và R<sup>3</sup> là như được định nghĩa trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0030748 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-01-25 00:00:00 370  
 (21) 1-2018-04788 (85) 26/10/2018  
 (22) 30/03/2016 (86) PCT/CN2016/077931 30/03/2016  
 (87) WO2017/166145 A1 05/10/2017  
 (51) **H04L 5/00; H04W 72/04; H04L 27/26**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) LI, Chaojun (CN); WU, Zuomin (CN); SHAO, Jiafeng (CN); ZHANG, Yunji (CN);  
 MA, Sha (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ  
 MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, và phương tiện ghi đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: mã hóa thông tin điều khiển đường lên (UCI-uplink control information) để thu được các bit được mã hóa của UCI và mã hóa dữ liệu để thu được các bit được mã hóa của dữ liệu; ghép kênh các bit được mã hóa của UCI và các bit được mã hóa của dữ liệu để thu được chuỗi bit được ghép kênh; tải chuỗi bit được ghép kênh trên kênh chia sẻ đường lên vật lý (PUSCH- physical uplink shared channel), và gửi PUSCH tới thiết bị mạng, trong đó độ dài của khoảng thời gian truyền (TTI- transmission time interval) của UCI nhỏ hơn hoặc bằng 0,5 mili giây. Theo cách này, độ trễ truyền dữ liệu có thể được giảm một cách hữu hiệu, sao cho yêu cầu về dịch vụ có độ trễ thấp được đáp ứng.

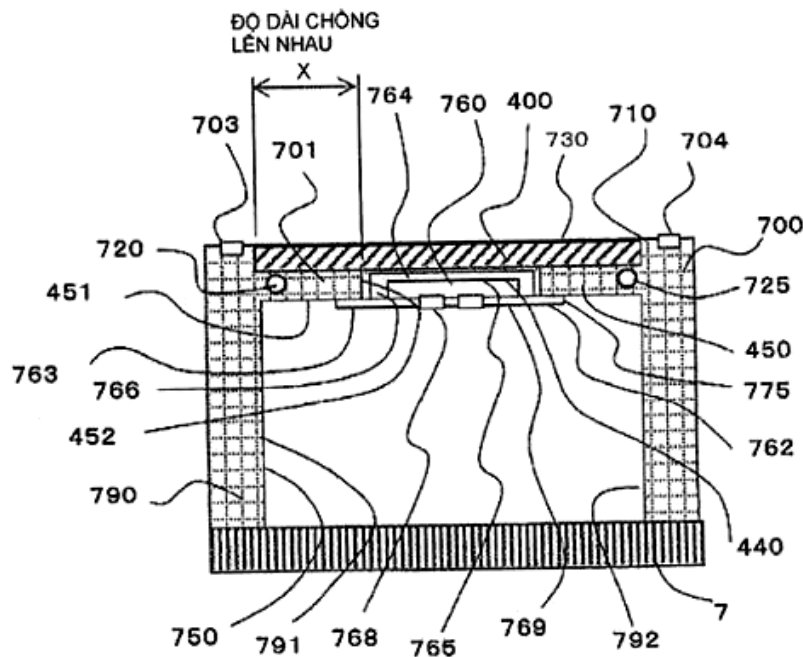


- (11) **1-0030749 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
(21) 1-2017-00803 (85) 06/03/2017  
(22) 04/09/2015 (86) PCT/TH2015/000055 04/09/2015  
(30) 1401005145 04/09/2014 TH (87) WO2016/036325 10/03/2016  
(51) **C08F 4/655; C08F 110/02**  
(73) **PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)**  
555/1 Energy Complex, Building A, Floor 14th - 18th, Vibhavadi Rangsit Road,  
Chatuchak, Bangkok, 10900, Thailand  
(72) SAMINGPRAI, Sutheerawat (TH); KANGWANWONG, Tienkul (TH); PHETRAK,  
Nared (TH)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT XÚC TÁC CÓ HOẠT TÍNH XÚC TÁC  
CAO TRONG QUÁ TRÌNH POLYME HÓA ETYLEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chất xúc tác có hoạt tính xúc tác cao trong quá trình polyme hóa olefin, chất xúc tác này dễ dàng được điều chế, làm giảm các bước phức tạp, và có thể được điều chế ở nhiệt độ thấp, trong đó phương pháp này bao gồm các bước sau:  
(a) bổ sung magie halogenua vào dung môi rượu;  
(b) kết tủa dung dịch ở bước (a) trong dung dịch dung môi hữu cơ chứa hợp chất hữu cơ chứa nguyên tố nhóm III;  
(c) bổ sung hợp chất titan vào hỗn hợp ở bước (b) để thu được chất xúc tác; và  
(d) xử lý chất xúc tác thu được từ bước (c) bằng hợp chất hữu cơ-nhôm ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 0 đến 60°C trong thời gian từ 2 đến 5 giờ, trong đó tỷ lệ phân tử gam giữa nhôm và titan (Al/Ti) để xử lý nằm trong khoảng từ 1 đến 30.

- (11) **1-0030750 B** (15) 07/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-05-25 00:00:00 350  
(21) 1-2017-00533 (85) 16/02/2017  
(22) 14/08/2015 (86) PCT/JP2015/072958 14/08/2015  
(30) 2014-171860 26/08/2014 JP (87) WO2016/031600 03/03/2016  
(51) **C08F 4/654; C08F 297/06**  
(73) **TOHO TITANIUM CO., LTD. (JP)**  
3-3-5, Chigasaki, Chigasaki-shi, Kanagawa 2538510, Japan  
(72) IMAI Masafumi (JP); SUGANO Toshihiko (JP); UOZUMI Toshiya (JP); HAGA Yuta (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT COPOLYME KHỐI TRÊN CƠ SỞ PROPYLEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất copolyme khối trên cơ sở propylen tạo ra copolyme trên cơ sở propylen có độ điều hoà lập thể, độ cứng, và độ bền chịu va đập mỹ mãn theo cách thức thông thường và có hiệu quả đồng thời có được hoạt tính trùng hợp cao. Phương pháp sản xuất copolyme khối trên cơ sở propylen bao gồm các bước: cho chất xúc tác tiếp xúc với propylen, hoặc propylen và  $\alpha$ -olefin, và cho hợp chất cho điện tử tiếp xúc với sản phẩm thu được để tạo ra copolyme khối trên cơ sở propylen, chất xúc tác này có thành phần chất xúc tác rắn chứa titan, magie, halogen, và hợp chất cho điện tử nội tại, hợp chất nhôm hữu cơ đặc thù, và hợp chất cho điện tử bên ngoài đặc thù.

- (11) **1-0030751 B** (15) 07/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-03-25 00:00:00 336  
 (21) 1-2015-04884 (85) 21/12/2015  
 (22) 24/01/2014 (86) PCT/JP2014/051479 24/01/2014  
 (30) 2013-120516 07/06/2013 JP (87) WO2014/196220 A1 11/12/2014  
 (51) **F25D 23/06; F25D 23/08; F25D 17/08**  
 (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**  
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan  
 (72) HANAOKA, Shou (JP); NAKATSU, Satoshi (JP); SAKAMOTO, Katsumasa (JP);  
 SUGISAKI, Saori (JP); NAKASHIMA, Hiroshi (JP); OISHI, Takashi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh bao gồm: thân vỏ gồm có vỏ bao ngoài được tạo ra bằng vỏ ngoài và vỏ trong, vỏ bao ngoài gồm có: thành trên; thành sau; các thành bên; và thành đáy, thân vỏ có khoang lưu giữ được tạo ra ở bên trong vỏ bao ngoài có cửa được tạo ra ở phía trước của thân vỏ; vật liệu cách nhiệt chân không được bố trí giữa phần vỏ trong và phần vỏ ngoài tương ứng với thành sau, một trong số các thành bên, một trong số các thành bên khác, thành trên, hoặc thành đáy tạo thành khoang lưu giữ; và vật liệu cách nhiệt dạng xốp được nạp giữa vật liệu cách nhiệt chân không và vỏ trong. Môđun đàn hồi uốn của vật liệu cách nhiệt chân không là lớn hơn hoặc bằng 20 MPa. Độ dày của vật liệu cách nhiệt dạng xốp là nhỏ hơn hoặc bằng 11 mm. Tỷ lệ của độ dày của vật liệu cách nhiệt dạng xốp so với tổng độ dày của vật liệu cách nhiệt dạng xốp và độ dày của vật liệu cách nhiệt chân không là nhỏ hơn hoặc bằng 0,3.



(11) <b>1-0030752 B</b>	(15) 08/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2016-01-25 00:00:00	334
(21) 1-2015-04297	(85) 09/11/2015		
(22) 09/04/2013	(86) PCT/JP2013/060753		09/04/2013
	(87) WO2014/167655		16/10/2014

(51) **A44B 19/42; C22C 38/04**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

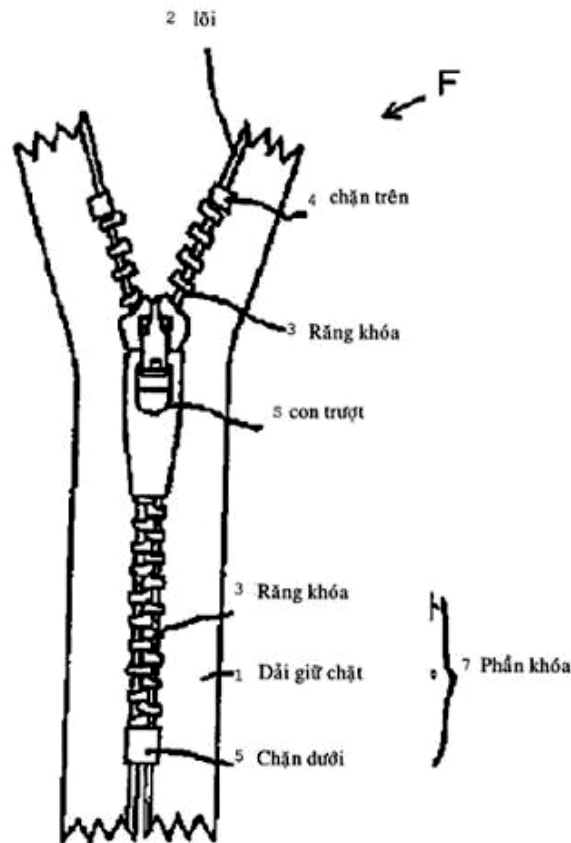
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KIDO, Kouta (JP); FUKUYAMA, Takahiro (JP); YOSHIMURA, Yasuharu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

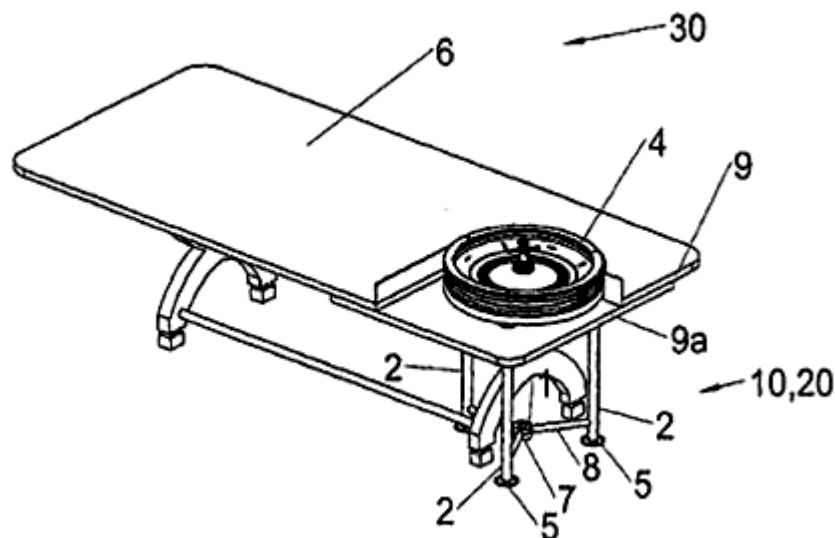
(54) **HỢP KIM DÙNG CHO CHI TIẾT KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ CHI TIẾT KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập tới hợp kim dùng cho chi tiết khoá kéo trượt, hợp kim này dễ gia công, có khả năng chịu mài mòn nổi trội, có độ bền cao, và có khả năng giảm trọng lượng. Sáng chế còn tạo ra chi tiết khoá kéo trượt có khả năng chịu mài mòn nổi trội nhờ sử dụng hợp kim này. Hợp kim dùng cho chi tiết khoá kéo trượt chứa thành phần được thể hiện bởi công thức chung  $Fe_aC_bMn_c$  (trong đó, a, b, c lần lượt biểu thị lượng còn lại tính theo phần trăm khối lượng,  $b \leq 0,3$ ,  $c \leq 0,6$ , và có thể chứa các chất tạp không tránh được). Chi tiết khoá kéo trượt thu được bằng cách xử lý bề mặt đặc biệt trên hợp kim.



- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030753 B</b>   |   | (15) 08/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B  | (43) 2014-09-25 00:00:00 | 318        |
| (21) 1-2014-00008   |   | (85) 02/01/2014          |            |
| (22) 13/07/2012   |   | (86) PCT/AT2012/000189   | 13/07/2012 |
| (30) A 1052/2011  | 15/07/2011  | AT (87) WO2013/010196    | 24/01/2013 |
| (51) <b>A63F 5/00</b>   |   |                          |            |
| (73) <b>NOVOMATIC AG (AT)</b>   |   |                          |            |
|   | Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria |                          |            |
| (72) <b>KULHANEK Christian (AT)</b>                                   |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |   |                          |            |
| (54) <b>CƠ CẤU RULET VÀ BÀN RULET</b>                                 |   |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu rulet (20) bao gồm bánh xe rulet (4) và cơ cấu cố định (10) có nhiều trụ đỡ (2), trong đó cơ cấu cố định (10) có nhiều phần tử cố định (3) để liên kết với bánh xe rulet (4), trong đó chiều dài của các phần tử cố định (3) có thể điều chỉnh được, trong đó bánh xe rulet (4) có các rãnh chứa (11) của các phần tử cố định (3), trong đó các phần tử cố định (3) được đưa vào trong các rãnh chứa (11) và liên kết cơ cấu cố định (10) một cách cứng và cố định với bánh xe rulet (4). Sáng chế đề xuất là các rãnh chứa (11) của bánh xe rulet (4) được tạo ra với các phần tử cố định (3) được đưa từ mặt dưới của bánh xe rulet (4) vào trong các rãnh chứa (11), là phần tử bịt (34) được lắp từ mặt trên của bánh xe rulet (4) vào trong rãnh chứa (11), là các phần tử cố định (3) có phần dày (37) và là bánh xe rulet (4) bị kẹp giữa phần dày (37) và phần tử bịt (34).



(11) **1-0030754 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-04-27 00:00:00 325  
 (21) 1-2015-00535 (85) 12/02/2015  
 (22) 11/07/2013 (86) PCT/US2013/050000 11/07/2013  
 (30) 61/672,398 17/07/2012 US (87) WO2014/014726 23/01/2014

(51) **A61K 39/145; C12N 7/00; A61P 31/04**

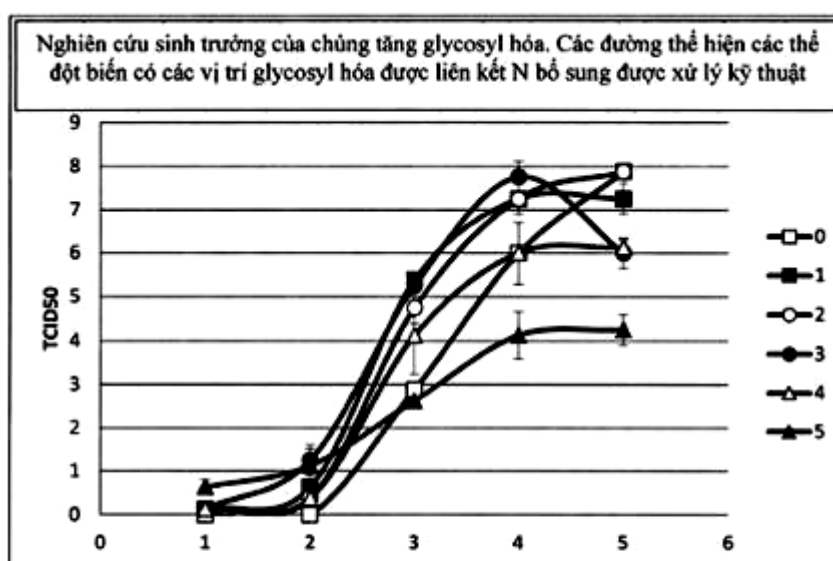
(73) **MERIAL LIMITED (US)**  
 3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

(72) HAUSE, Benjamin, M. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHỨNG VIRUT CÚM LỘN NHƯỢC ĐỘC VÀ CHẾ PHẨM MIỄN DỊCH CHỨA CHỨNG VIRUT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng virus cúm lợn nhược độc, đặc biệt là chủng được tạo ra thông qua phương pháp di truyền ngược, chế phẩm chứa chủng này, và phương pháp tạo ra chủng này. Chủng nhược độc này được xử lý kỹ thuật để mã hóa protein HA có các vị trí glycosyl hóa bổ sung so với protein HA được mã hóa bởi virus gốc có tính độc tương ứng. Chủng virus cúm nhược độc này có thể được dùng một cách thuận lợi.



	Virus thu được	Vị trí glycosyl hóa bổ sung (n)
0	Virus gốc RG (10-0036-2)	0
1	S71N	1
2	S71N, K90N	2
3	S71N, K90N, L173T	3
4	S71N, K90N, L173T, P287T	4
5	S71N, K90N, L173T, P287T, K294T	5





- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030756 B</b> |               | (15) 08/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-09-25 00:00:00 | 366        |
| (21) 1-2018-02704       |               | (85) 22/06/2018          |            |
| (22) 17/11/2016         |               | (86) PCT/EP2016/077984   | 17/11/2016 |
| (30) 10 2015 016 814.2  | 23/12/2015 DE | (87) WO2017/108288       | 29/06/2017 |

(51) **B65D 77/04**

(73) **PROTECHNA S.A. (CH)**

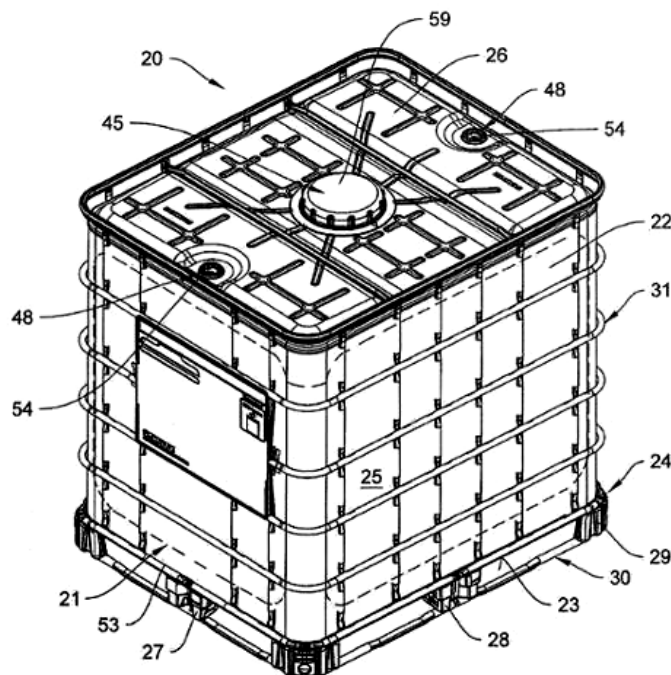
Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, Switzerland

(72) SCHÜTZ, Udo (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐỒ CHỨA DÙNG ĐỂ CHỨA VÀ VẬN CHUYỂN DÙNG CHO CHẤT LỎNG CÓ ĐỒ CHỨA BÊN TRONG LÀM BẰNG CHẤT ĐẸO**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa dùng để chứa và vận chuyển (20) dùng cho các chất lỏng có đồ chứa bên trong (22) làm bằng chất dẻo, lớp bọc bên ngoài (31) tốt hơn là có dạng lưới làm bằng kim loại cũng như khung đế dạng giá kê (24) được tạo để được cầm bởi các dụng cụ nâng hàng hóa hoặc các kiểu vận chuyển tương tự, và bao gồm chân đỡ (23) làm bằng kim loại dạng tấm dùng để đỡ đồ chứa bên trong (22) có ít nhất một cổ nạp (45) ở phía trên (47) của đồ chứa bên trong (22), trong đó đồ chứa trung gian (21) tiếp nhận đồ chứa bên trong từ tất cả các cạnh và làm bằng kim loại dạng tấm được bố trí giữa đồ chứa bên trong (22) và lớp bọc bên ngoài, đồ chứa trung gian (21) bao gồm vỏ bọc (25), nắp đồ chứa (26) ghép với vỏ bọc (25) và đáy đồ chứa ghép với vỏ bọc (25), đáy đồ chứa được tạo ra bởi chân đỡ (23) của khung đế (24).





- |                         |             |            |                          |            |
|-------------------------|-------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030758 B</b> |             |            | (15) 08/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         |             | 406B       | (43) 2018-10-25 00:00:00 | 367        |
| (21) 1-2018-03494       |             |            | (85) 09/08/2018          |            |
| (22) 11/01/2017         |             |            | (86) PCT/JP2017/000582   | 11/01/2017 |
| (30) 2016-006390        | 15/01/2016  | JP         | (87) WO2017/122661       | 20/07/2017 |
|                         | 2016-011870 | 25/01/2016 | JP                       |            |

(51) **G01K 7/22**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)

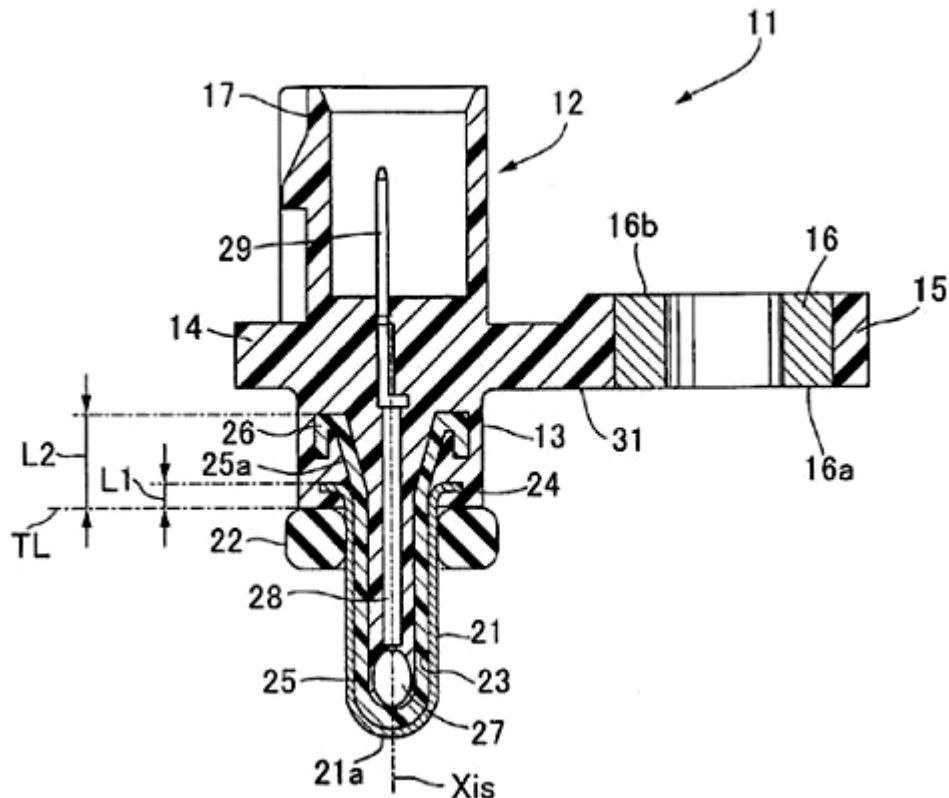
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) YAMASHITA Akihiko (JP); KANAOKA Yoji (JP)

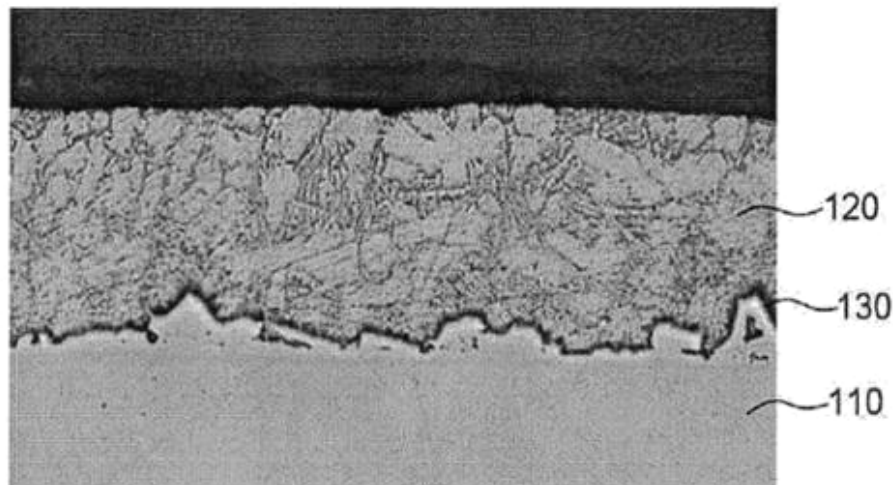
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ DÒ NHIỆT ĐỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dò nhiệt độ (11) bao gồm bộ phận nhạy nhiệt (27), dây dẫn (28) của bộ phận nhạy nhiệt (27), vỏ nhựa (12) để giữ cố định bộ phận nhạy nhiệt (27) và dây dẫn (28), và nắp kim loại (21), mà có thể được lắp lên trên đầu cuối của vỏ nhựa (12). Do vậy, có thể tạo ra thiết bị dò nhiệt độ, mà góp phần vào việc làm giảm trọng lượng và giảm chi phí.

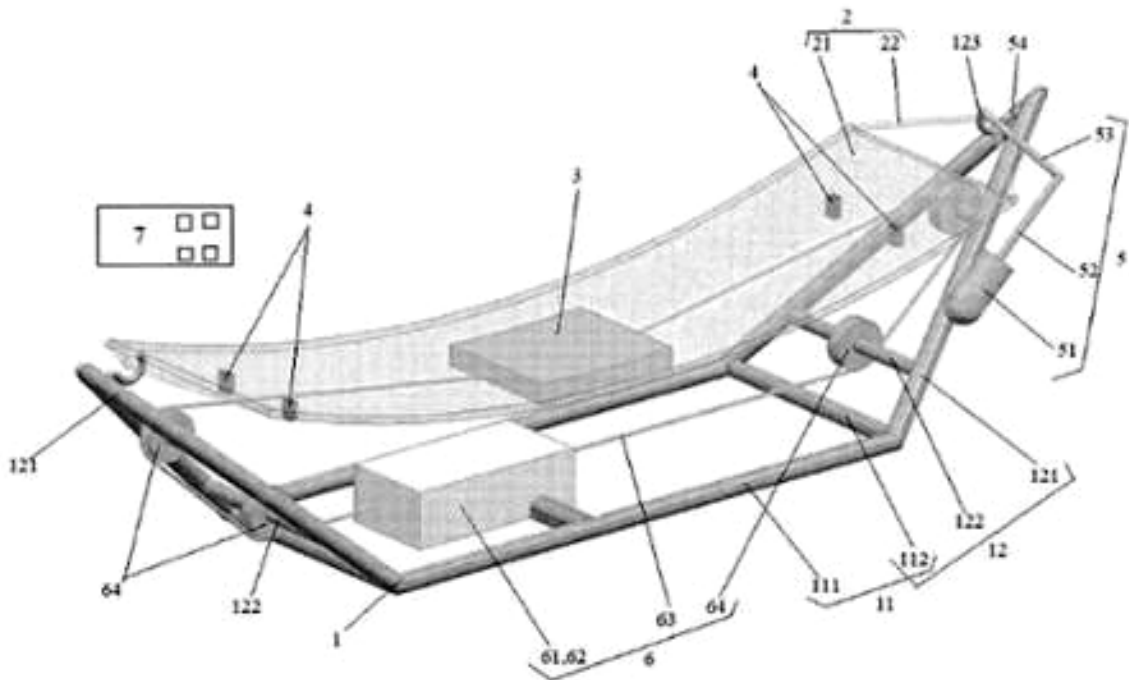


- (11) **1-0030759 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-01-25 00:00:00 370  
 (21) 1-2018-02876 (85) 03/07/2018  
 (22) 08/05/2017 (86) PCT/KR2017/004758 08/05/2017  
 (30) 10-2016-0056435 09/05/2016 KR (87) WO2017/196039 16/11/2017  
 10-2016-0126380 30/09/2016 KR  
 (51) **H05B 6/06; H05B 6/44; H05B 6/36; B21D 22/20; H05B 6/10**  
 (73) **1. MS AUTOTECH CO., LTD. (KR)**  
 16-9, Poseok-ro, Naenam-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea  
**2. MYUNGSHIN INDUSTRY CO., LTD (KR)**  
 91, Cheonbuksandan-ro, Cheonbuk-myeon, Gyeongju-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea  
 (72) PARK, Sung Yong (KR); KIM, Jae Sung (KR); EOM, Won Ik (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NUNG CAO TẦN CHO QUÁ TRÌNH DẬP NÓNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nung cao tần cho quá trình dập nóng bao gồm: bước nung nóng thứ nhất là nung cao tần tấm thép (100), có lớp mạ nhôm (Al) (120) được hình thành trên vật liệu cơ bản (110) dựa trên sắt (Fe), đến nhiệt độ thứ nhất ở tốc độ gia nhiệt thứ nhất; bước gia nhiệt thứ hai là làm chảy lớp mạ bằng cách nung cao tần tấm thép (100) đã trải qua bước gia nhiệt thứ nhất, đến nhiệt độ mục tiêu thứ hai ở tốc độ gia nhiệt thứ hai, trong đó tốc độ gia nhiệt thứ hai thấp hơn tốc độ gia nhiệt thứ nhất; và bước gia nhiệt thứ ba của việc nung cao tần tấm thép, đã đi qua bước gia nhiệt thứ hai, đến nhiệt độ mục tiêu thứ ba ở tốc độ gia nhiệt thứ ba, trong đó tốc độ gia nhiệt thứ ba cao hơn tốc độ gia nhiệt thứ hai. Hợp chất (130) được hình thành do phản ứng giữa vật liệu của lớp mạ và vật liệu cơ bản ở bước gia nhiệt thứ hai. Do đó, lớp mạ không bị thay đổi ngay cả khi nung cao tần được thực hiện ở nhiệt độ bằng hoặc cao hơn điểm nóng chảy của lớp mạ.



- (11) **1-0030760 B** (15) 08/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AS  
(21) 1-2018-05639  
(22) 13/12/2018  
(51) *A45F 3/22; A61H 23/00*  
(76) **PHẠM TRÍ THỜI (VN)**  
Thôn Sứ Gốm, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)  
(54) **VÕNG MÁT XA**

- (57) Sáng chế đề cập đến võng mát xa chăm sóc sức khỏe con người, võng mát xa này bao gồm khung võng, mặt võng, máy rung, các cảm biến vị trí, bộ lắc võng, hệ thống kéo. Trong đó, máy rung có thể di chuyển khắp mặt võng nhờ hệ thống kéo, các cảm biến vị trí xác định vị trí giới hạn có thể di chuyển của máy rung. Ngoài ra, võng mát xa còn có bộ lắc võng.



(11) **1-0030761 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354  
 (21) 1-2017-02232 (85) 14/06/2017  
 (22) 19/11/2015 (86) PCT/FI2015/050805 19/11/2015  
 (30) 14195295.2 28/11/2014 EP (87) WO2016/083665 02/06/2016

(51) **G06F 1/16; G06F 3/01; A61B 5/024**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

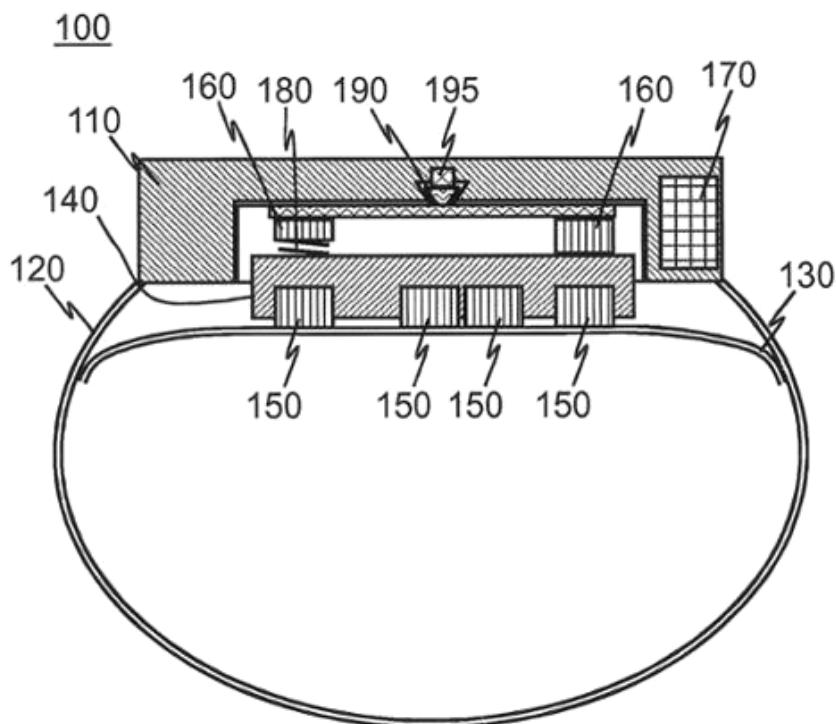
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) KOSONEN, Matti (FI); LASAROV, Harri (FI)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO TIẾP XÚC GIỮA DA VỚI BỘ CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tạo tiếp xúc giữa da với bộ cảm biến, trong đó thân vỏ của thiết bị có thể đeo được giữ bởi phần gắn kết được đặt tại phần da chỉ định của người sử dụng. Để cảm biến được đỡ theo cách có thể di chuyển được kẹp giữa thân vỏ và da và được đỡ bởi thân vỏ theo cách di chuyển được so với thân vỏ về phía lại gần và rời xa da, khi thiết bị được đeo bởi người sử dụng. Cảm biến được đỡ bởi đế cảm biến. Cảm biến tạo ra các tín hiệu cảm biến tương ứng với đặc tính của da hoặc đối tượng dưới da. Vị trí của đế cảm biến được điều chỉnh bởi bộ dẫn động so với da.

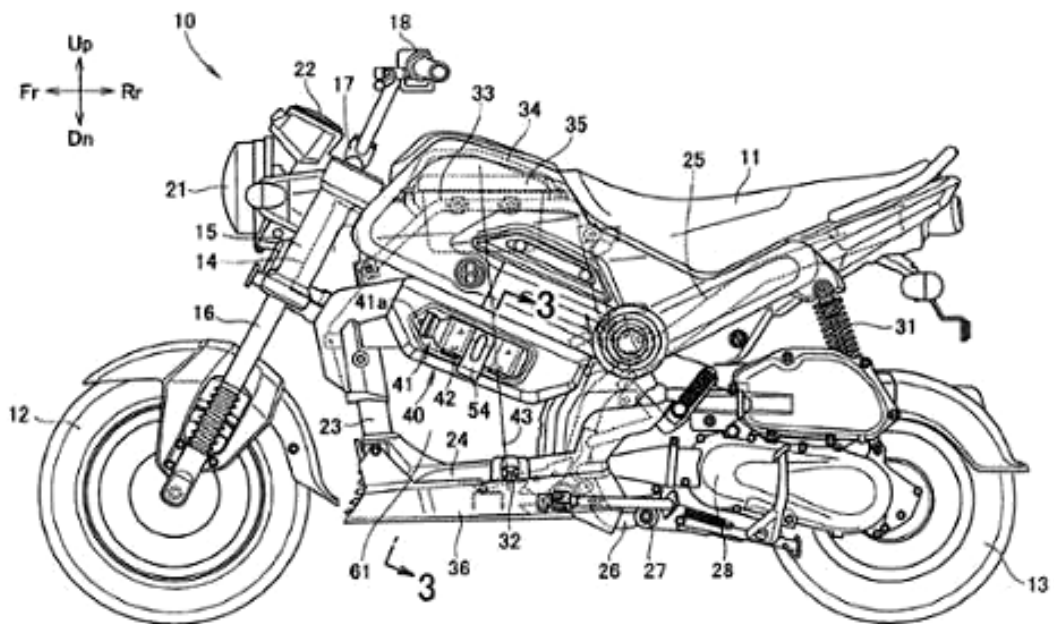


- (11) **1-0030762 B** (15) 08/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-07-25 00:00:00 340  
(21) 1-2016-00251 (85) 19/01/2016  
(22) 19/06/2014 (86) PCT/MX2014/000094 19/06/2014  
(30) MX/a/2013/007201 20/06/2013 MX (87) WO2014/204290 24/12/2014  
(51) ***C01G 23/047; B82Y 40/00; C09D 5/14; A61K 36/00; B82Y 5/00***  
(73) **INMOLECULE INTERNATIONAL LIMITED (GB)**  
16 Great Queen Street, Covent Garden, London WC2B5AH, United Kingdom  
(72) LEÓN GUTIÉRREZ, Gabriela (MX)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT TITAN DIOXIT HẠT NANO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT TITAN DIOXIT HẠT NANO, VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu nano composit bao gồm hợp chất titan dioxit hạt nano, phương pháp sản xuất vật liệu nano composit này và chế phẩm chứa chúng. Vật liệu nano composit này bao gồm chất mang oxit kim loại hạt nano, tốt hơn nữa là titan dioxit, có bề mặt và lỗ, cỡ đường kính trung bình nằm trong khoảng từ 1 nm đến 100 nm, và diện tích bề mặt lớn hơn hoặc bằng 50 m<sup>2</sup>/g, nhóm chức thứ nhất được chọn từ hydroxyl, phosphat, sulfat, clorua, amino, metyl và folat, được hấp phụ hóa học lên bề mặt chất mang, và nhóm chức thứ hai bao gồm các phân chiết từ thảo mộc và/hoặc trái cây được hấp phụ vật lý lên bề mặt chất mang và lỗ.



- (11) **1-0030763 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-09-25 00:00:00 366  
 (21) 1-2018-03348 (85) 31/07/2018  
 (22) 22/12/2016 (86) PCT/JP2016/088495 22/12/2016  
 (30) 201611000781 08/01/2016 IN (87) WO2017/119325 13/07/2017  
 (51) **B62J 23/00; B62J 9/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan  
 (72) SHARMA, Nikhil (IN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên (10) bao gồm nắp che thân xe (40) được bố trí ở điểm giữa của đường (43) nối bình nhiên liệu (34) và bậc để chân (32). Phần chứa đồ (41) để cất giữ bình hoặc vật dụng cất giữ (42) khác được tạo ra trong nắp che thân xe (40). Phần chứa đồ mở về phía hướng phía bên xe và được tạo ra theo chiều dọc dọc theo hướng dọc xe, nhờ vậy vật dụng cất giữ có thể dễ dàng được nắm từ bên ngoài, đơn giản hóa thao tác cất giữ/lấy vật dụng cất giữ ra.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030764 B</b> |               | (15) 08/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-01-25 00:00:00 | 358        |
| (21) 1-2017-04358       |               | (85) 01/11/2017          |            |
| (22) 06/08/2015         |               | (86) PCT/KR2015/008239   | 06/08/2015 |
| (30) 10-2015-0046888    | 02/04/2015 KR | (87) WO2016/159454       | 06/10/2016 |
- (51) **F26B 23/00; F26B 9/08; F26B 3/02**

(73) 1. **SAMHO ENVIRO-TECH INC.** (KR)

19, Gyeonggidong-ro 256beon-gil, Namsa-myeon, Cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 449-884, Republic of Korea

2. **KIM, DONG-RYE** (KR)

#1201, 404-dong, 32, Sosadong-ro 72beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si Gyeonggi-do 422-765, Republic of Korea

3. **CHOI, JONG-HYE** (KR)

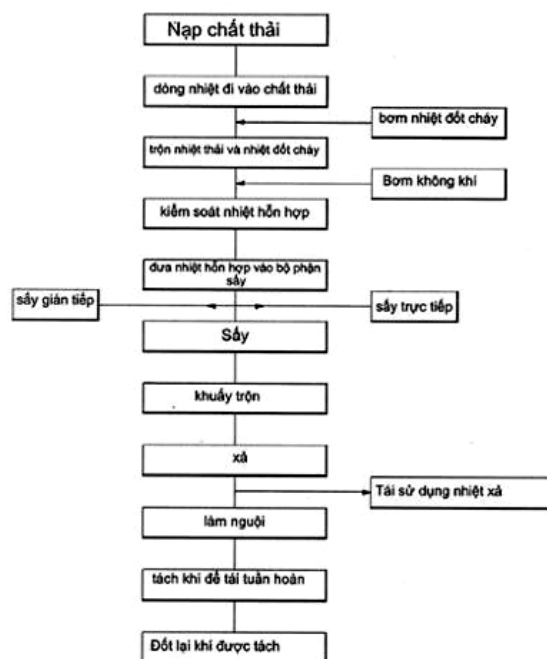
#1201, 404-dong, 32, Sosadong-ro 72beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si Gyeonggi-do 422-765, Republic of Korea

(72) KIM, Dong-rye (KR); CHOI, Jong-hye (KR); LEE, Jang-kun (KR); OH, Jong-hyeok (KR); KIM, Mun-ju (KR); SONG, Dong-hyun (KR); PARK, Rhae (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)

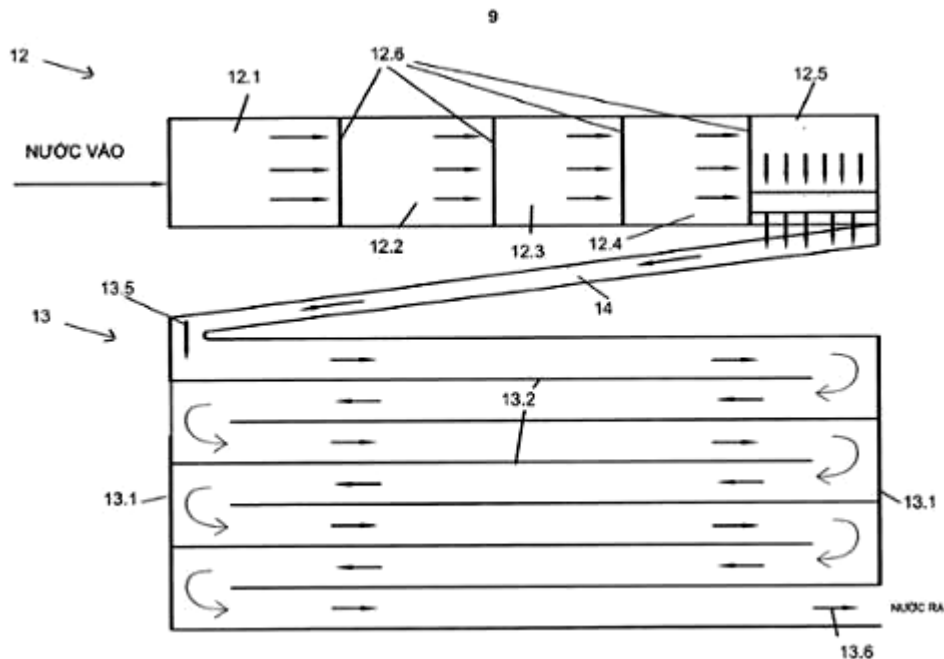
(54) **THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ SẤY TRỰC TIẾP HOẶC GIÁN TIẾP CHẤT THẢI DỄ CHÁY BẰNG CÁCH SỬ DỤNG NHIỆT THẢI CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dùng để sấy trực tiếp hoặc gián tiếp chất thải dễ cháy bằng cách sử dụng nhiệt thải của máy phát điện; cho phép sấy bằng cách kiểm soát nhiệt độ tùy thuộc vào loại chất cần sấy, bằng cách tạo ra nhiệt có nhiệt độ cao nhờ kết hợp nhiệt đốt cháy thu được từ việc đốt khí dễ cháy được sinh ra trong quá trình sấy chất thải nếu nhiệt thải không đủ; và cho phép sấy nhanh, mà không đốt cháy chất thải dễ cháy, hoặc bằng cách để bộ phận sấy sấy trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy thuộc vào loại chất cần sấy.



- (11) **1-0030765 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-05-27 00:00:00 374  
 (21) 1-2018-05995  
 (22) 27/12/2018  
 (51) **C02F 9/00; C02F 1/00; B01D 37/00; B01D 43/00**  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT (VN)**  
 Số 02, đường Quách Đình Bảo, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình  
 (72) Nguyễn Tuấn Hội (VN)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SAU KHI XỬ LÝ RÁC THẢI**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý nước thải sau khi xử lý rác thải bao gồm: bể chứa; bể tôi vôi chứa nước vôi trong để nâng pH của nước thải chưa xử lý; tháp xử lý amoni trong môi trường kiềm (tháp stripping); bể nâng pH nhằm đảm bảo khi nước vào trong tháp luôn có pH lớn hơn 12; bể khử  $Ca^{2+}$  dùng để tạo kết tủa nhằm loại bỏ  $Ca^{2+}$  ra khỏi nước thải; bể hiếu khí (bể aerotank); bể phản ứng (bể fenton); bể lọc dùng để lọc nước thải; và bể bùn dùng để lắng đọng bùn; khác biệt ở chỗ, bể lọc có cấu tạo hai tầng bao gồm gồm: tầng thứ nhất bao gồm năm ngăn theo phương ngang, vách ngăn bằng gạch rỗng, lần lượt bao gồm bể chứa, bể chứa đá, bể chứa cát vàng, bể chứa than đá và bể chứa cát vàng; tầng 2 bao gồm bể chứa có các vách ngăn theo phương thẳng đứng có bề mặt nhám và so le nhau tạo thành dòng chảy zig zắc theo phương nằm ngang, nhờ đó các chất dạng lơ lửng sẽ bị bề mặt nhám giữ lại hoặc sẽ lắng xuống khi qua điểm đổi dòng ở đầu vách ngăn; và máng dẫn nước để dẫn nước chảy từ tầng thứ nhất tới tầng thứ hai. Nhờ đó, nước thải sau khi xử lý rác thải được xử lý để đạt tiêu chuẩn loại A mà không phải sử dụng hoá chất.



(11) **1-0030766 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-10-26 00:00:00 391A

(21) 1-2020-03919

(22) 06/07/2020

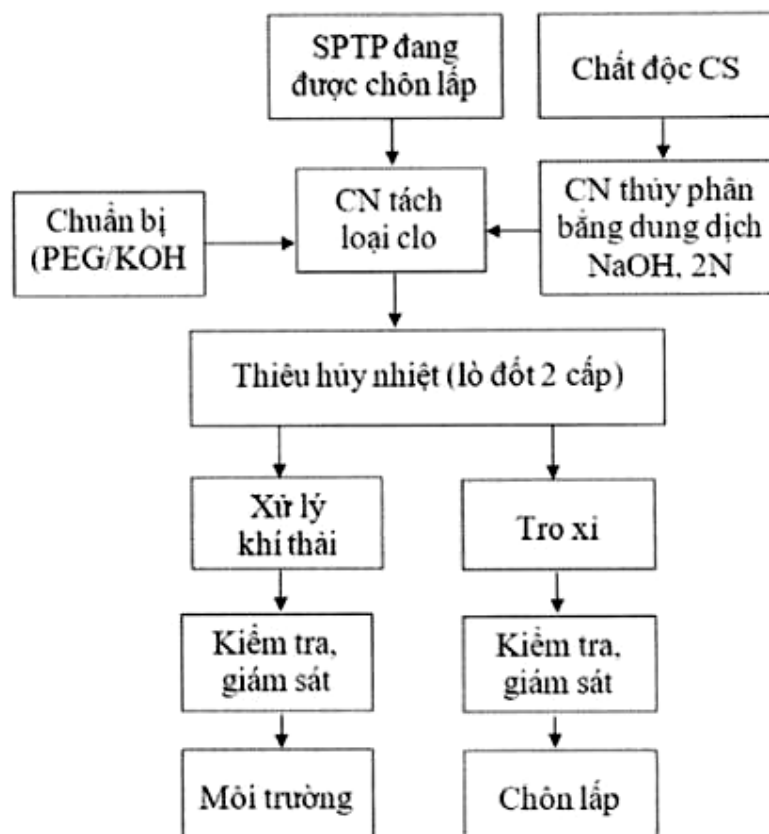
(51) **C07C 25/00; F27B 1/00**

(73) **VIỆN HÓA HỌC MÔI TRƯỜNG QUÂN SỰ/BỘ TƯ LỆNH HÓA HỌC (VN)**  
 Phú Vinh, An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(72) Đinh Văn Thúc (VN); Phùng Khắc Huy Chú (VN); Nguyễn Mạnh Hiếu (VN); Lê Đức Thiện (VN); Nguyễn Thị Phương (VN); Trương Thành Luân (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHẤT ĐỘC 2-CLOROBENZYLYDEN MALONONITRIL SỬ DỤNG LÒ ĐỐT HAI CẤP**

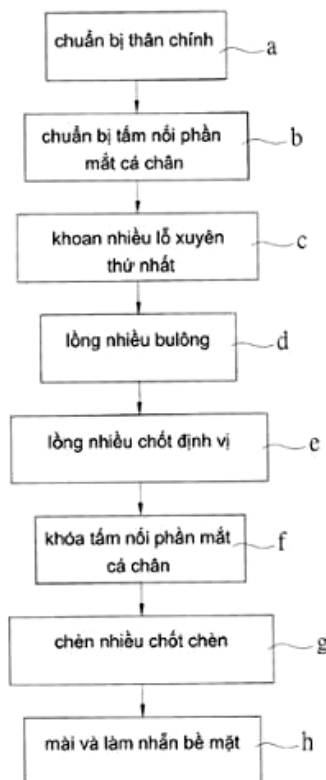
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý chất độc 2-clorobenzylyden malononitril (CS) sử dụng lò đốt hai cấp bao gồm các bước: thu gom chất độc 2-clorobenzylyden malononitril; thủy phân chất độc 2-clorobenzylyden malononitril bằng dung dịch NaOH 2N để tạo ra sản phẩm thủy phân; tách loại clo sản phẩm thủy phân sử dụng hệ PEG/KOH; đốt sản phẩm thủy phân sau khi được tách loại Clo trên lò đốt hai cấp. Trong đó, loại PEG được sử dụng là PEG 400, tỷ lệ PEG400: sản phẩm thủy phân là từ 3,0:10 đến 3,5:10, tốt nhất là 3,3:10, tỷ lệ KOH: sản phẩm thủy phân là từ 2,5:10 đến 3,5:10, tốt nhất là 3,0:10, thời gian tách loại Clo là từ 2h - 3h, tốt nhất là 3h.



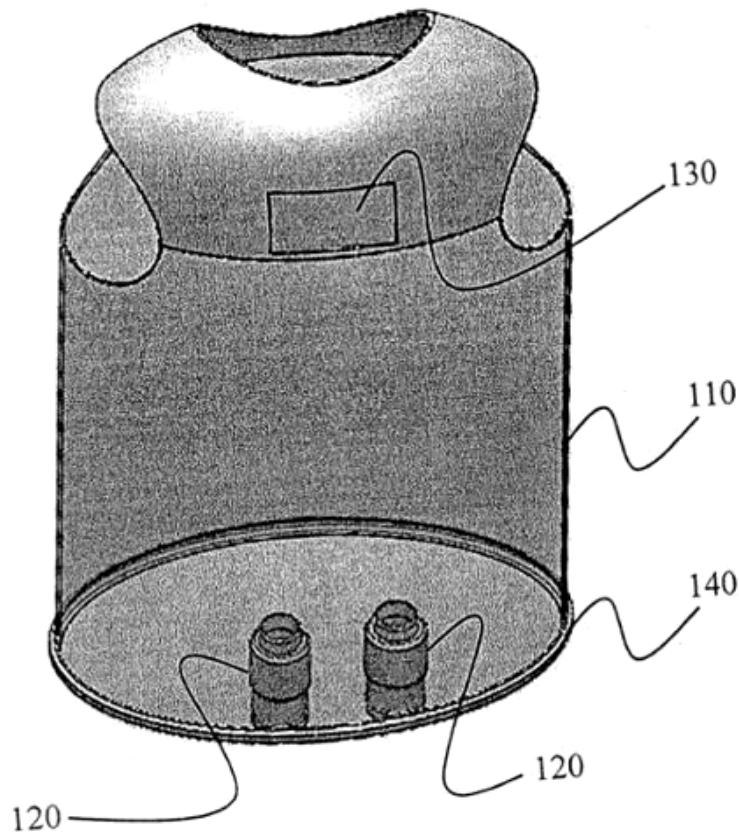
- (11) **1-0030767 B** (15) 08/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-11-25 00:00:00 320  
(21) 1-2014-01539 (85) 13/05/2014  
(22) 11/10/2012 (86) PCT/EP2012/070119 11/10/2012  
(30) 11185187.9 14/10/2011 EP (87) WO2013/053793 18/04/2013  
(51) *A23L 1/00; A61K 9/28; A23L 1/0524; A23L 1/03; A23L 1/035*  
(73) **DSM IP ASSETS B.V. (NL)**  
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands  
(72) DIGUET, Sylvain (FR); LEUENBERGER, Bruno H (CH); LABOULFIE, Fabien (FR); HEMATI, Mehrdji (FR)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG PHỦ VÀ CHẾ PHẨM ĐƯỢC PHỦ BẰNG HỆ THỐNG NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phủ, các chế phẩm được phủ bằng hệ thống phủ này, cũng như liên quan đến việc sử dụng các chế phẩm này trong sản xuất thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm bổ sung và/hoặc dược phẩm, cũng như thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm bổ sung và/hoặc dược phẩm chứa chế phẩm này.

- (11) **1-0030768 B** (15) 08/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2017-01265  
 (22) 04/04/2017  
 (51) *A43D 3/06; A43D 21/00*  
 (73) **TWU HUOLONG PRECISION LASTS CO., LTD. (TW)**  
 No.24, Sinping rd., South Dist., Tainan City, Taiwan  
 (72) TA-SUNG TU (TW)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU KHUÔN GIÀY ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất kết cấu khuôn giày được sử dụng trong quy trình tự động. Phương pháp bao gồm các bước là chuẩn bị thân chính (1) bằng cách xử lý khoảng trống để có các lỗ định vị (11) và các lỗ xuyên thứ nhất (12) được khoan lần lượt trên bề mặt phía trên và phía bên của nó; chuẩn bị tấm nối phần mắt cá chân (2) để có các lỗ xuyên thứ hai (21) tương ứng với các lỗ định vị (11) và các lỗ chèn (22); dẫn các bulông (3) vào trong các lỗ xuyên thứ nhất (12) và các chốt định vị (4) vào trong các lỗ định vị (11); và khóa tấm nối phần mắt cá chân (2) bằng cách chèn các chốt định vị (4) vào trong các lỗ xuyên thứ hai (21), chèn các thanh vít (5) vào trong các chốt định vị (4) để khóa các bulông (3), và lồng các chốt chèn (6) vào trong các lỗ chèn (22) và phía bên trong của thân chính (1).



- (11) **1-0030769 B** (15) 09/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-05-25 00:00:00 386AS  
(21) 1-2020-01189  
(22) 03/03/2020  
(51) *A41D 1/00; A41D 27/28; A41D 13/005; A41D 13/002*  
(73) **CÔNG TY TNHH TM DV XNK VĨNH THỊNH HƯNG (VN)**  
226/4 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Nguyễn Minh An (VN)  
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ ÁO LÀM MÁT CƠ THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRAO ĐỔI NHIỆT DÙNG CHO HỆ THỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị áo làm mát cơ thể và phương pháp trao đổi nhiệt. Hệ thiết bị áo làm mát cơ thể bao gồm vỏ áo, bộ phận làm lạnh, tấm pin năng lượng mặt trời và đai lưng. Trong đó, đai lưng dùng để cố định bộ phận làm lạnh bên trong vỏ áo; bộ phận làm lạnh có chức năng cung cấp luồng không khí mát/lạnh vào bên trong vỏ áo thực hiện trao đổi nhiệt lượng; tấm pin năng lượng mặt trời dùng để cung cấp nguồn điện cho bộ phận làm lạnh. Phương pháp trao đổi nhiệt theo hình thức đối lưu nhiệt cưỡng bức của hệ thống thiết bị áo làm mát cơ thể theo cơ chế chủ động (đá Thạch Anh) và thụ động (bộ đá gel làm lạnh) sử dụng nhiên liệu lưu thông tuần hoàn là không khí bên ngoài được bơm vào trong vỏ áo, thực hiện trao đổi nhiệt tại bộ phận làm lạnh trước khi trao đổi nhiệt khắp bề mặt bên trong vỏ áo thông qua quạt ở bộ phận làm lạnh.



- |                         |      |                          |            |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030770 B</b> |      | (15) 09/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354        |
| (21) 1-2017-01830       |      | (85) 17/05/2017          |            |
| (22) 16/06/2014         |      | (86) PCT/CN2014/079950   | 16/06/2014 |
|                         |      | (87) WO2016/004554 A1    | 14/01/2016 |

(51) **H04N 5/232**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

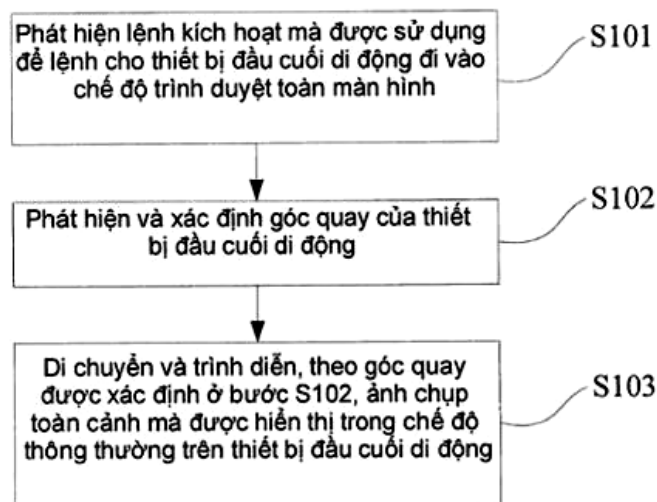
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Xiaojuan (CN); GAO, Wenmei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRÌNH DIỄN ẢNH CHỤP TOÀN CẢNH TRÊN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị trình diễn ảnh chụp toàn cảnh trên thiết bị đầu cuối di động, và thiết bị đầu cuối di động. Theo sáng chế, lệnh kích hoạt mà được sử dụng để lệnh cho thiết bị đầu cuối di động đi vào chế độ trình duyệt toàn màn hình được phát hiện, trong đó chế độ trình duyệt toàn màn hình là chế độ trình duyệt trong đó ảnh chụp toàn cảnh di chuyển khi thiết bị đầu cuối di động quay; và nếu lệnh kích hoạt được phát hiện, góc quay của thiết bị đầu cuối di động được phát hiện và được xác định, và ảnh chụp toàn cảnh đã được trình diễn trong chế độ thông thường trên thiết bị đầu cuối di động được di chuyển và được trình diễn theo góc quay được xác định. Nhờ sử dụng sáng chế, độ phức tạp của việc trình duyệt ảnh chụp toàn cảnh có thể được giảm, mà nó tạo nên sự thuận lợi cho người dùng trình duyệt ảnh chụp toàn cảnh.





- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030771 B</b> |               | (15) 09/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2019-02-25 00:00:00 | 371        |
| (21) 1-2018-05123       |               | (85) 16/11/2018          |            |
| (22) 19/04/2017         |               | (86) PCT/CN2017/081050   | 19/04/2017 |
| (30) 201610289638.0     | 29/04/2016 CN | (87) WO2017/186038       | 02/11/2017 |

(51) **H04W 74/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

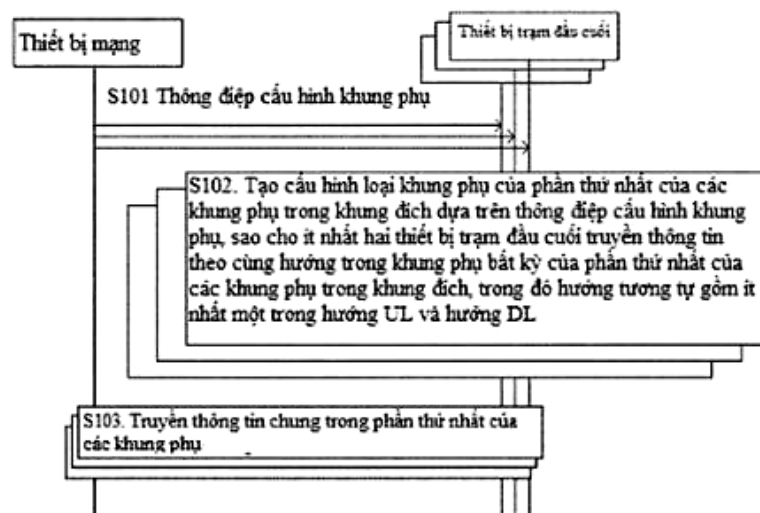
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Zhongfeng (CN); CAO, Yongzhao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH KHUNG PHỤ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, và bộc lộ phương pháp và thiết bị cấu hình khung phụ, để ít nhất giảm, trong hệ thống truyền thông song công phân chia thời gian (time division duplex -TDD), giao thoa với thông tin chung được truyền bởi một thiết bị đầu cuối trong một khung phụ gây ra bởi thông tin được truyền bởi thiết bị đầu cuối khác theo hướng ngược lại trong khung phụ. Phương pháp gồm bước: gửi, bởi thiết bị mạng, thông điệp cấu hình khung phụ đến ít nhất hai thiết bị đầu cuối, trong đó thông điệp cấu hình khung phụ mang loại khung phụ của phần thứ nhất của các khung phụ trong khung đích, và được sử dụng để ra lệnh ít nhất hai thiết bị đầu cuối tạo cấu hình loại khung phụ của phần thứ nhất của các khung phụ trong khung đích, sao cho ít nhất hai thiết bị đầu cuối truyền thông tin theo cùng hướng trong khung phụ bất kỳ của phần thứ nhất của các khung phụ trong khung đích; hướng tương tự gồm ít nhất một trong hướng liên kết lên (uplink - UL) và hướng liên kết xuống (downlink - DL); và phần thứ nhất của các khung phụ đề cập đến các khung phụ cụ thể trong khung, và phần thứ nhất của các khung phụ trong khung đích được sử dụng để truyền thông tin chung.



(11) <b>1-0030772 B</b>	(15) 09/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-01-25 00:00:00	358
(21) 1-2017-04390	(85) 03/11/2017		
(22) 09/04/2015	(86) PCT/CN2015/076149		09/04/2015
	(87) WO2016/161593 A1		13/10/2016

(51) **H04W 28/02; H04W 72/12**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

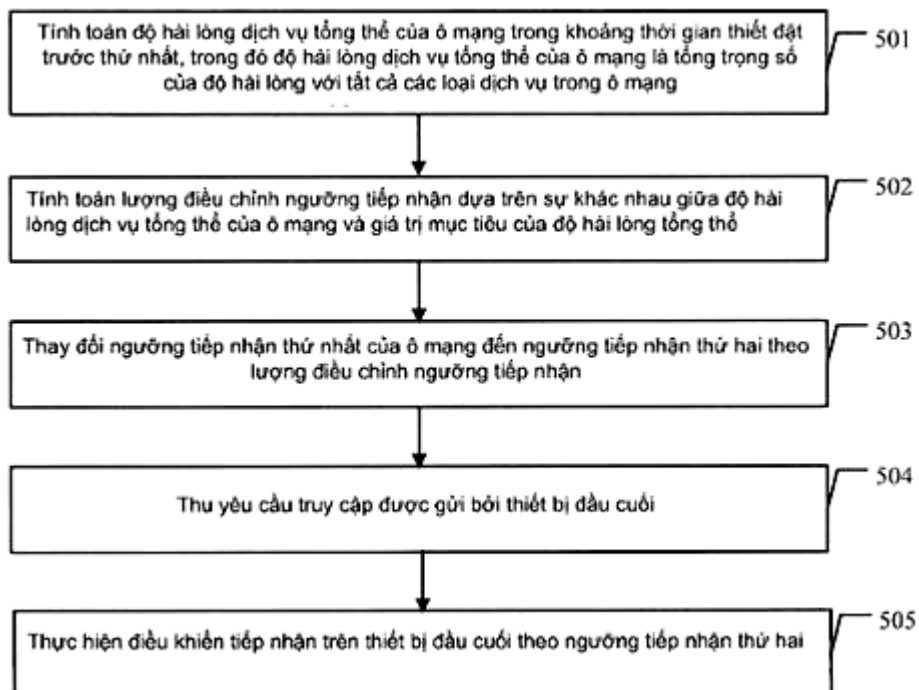
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SUN, Shaofeng (CN); YAO, Yao (CN); LIU, Lin (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TIẾP NHẬN VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển tiếp nhận và thiết bị mạng. Phương pháp điều khiển tiếp nhận bao gồm các bước: tính toán độ hài lòng dịch vụ tổng thể của ô mạng trong khoảng thời gian thiết đặt trước thứ nhất, trong đó độ hài lòng dịch vụ tổng thể của ô mạng là tổng trọng số của độ hài lòng với tất cả các loại dịch vụ trong ô mạng; tính toán lượng điều chỉnh ngưỡng tiếp nhận dựa trên sự khác nhau giữa độ hài lòng dịch vụ tổng thể của ô mạng và giá trị mục tiêu của độ hài lòng tổng thể; thay đổi ngưỡng tiếp nhận thứ nhất của ô mạng đến ngưỡng tiếp nhận thứ hai theo lượng điều chỉnh ngưỡng tiếp nhận; thu yêu cầu truy cập được gửi bởi thiết bị đầu cuối; và thực hiện điều khiển tiếp nhận trên thiết bị đầu cuối theo ngưỡng tiếp nhận thứ hai. Các phương án của sáng chế có thể nâng cao hiệu quả truyền dữ liệu người dùng, thông lượng ô mạng, và độ hài lòng dịch vụ của người dùng trong khi đảm bảo tính công bằng cho người dùng.



- (11) **1-0030773 B** (15) 09/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-11-25 00:00:00 320  
(21) 1-2014-02961 (85) 04/09/2014  
(22) 07/02/2013 (86) PCT/EP2013/052429 07/02/2013  
(30) 12154335.9 07/02/2012 EP (87) WO2013/117641 A1 15/08/2013  
(51) **C08B 3/06; C08H 8/00; B27K 3/08; B27K 5/00**  
(73) **TITAN WOOD LIMITED (GB)**  
Royal Albert House, Sheet Street, Windsor SL4 1BE, United Kingdom  
(72) POL, Bernardus Jozef Maria (NL); ALEXANDER, Jonathan Philip (GB);  
BONGERS, Hendrikus Petrus Maria (NL)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **QUY TRÌNH AXETYL HÓA GỖ VÀ GỖ ĐƯỢC AXETYL HÓA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình axetyl hóa gỗ có tỷ trọng hơn 400kg/m<sup>3</sup>, cụ thể là gỗ thông vàng miền Nam và gỗ được axetyl hóa có thể thu được bằng quy trình này. Quy trình axetyl hóa này cho phép sản xuất gỗ được axetyl hóa có các mức axetyl hóa cao hơn, như là hàm lượng axetyl ít nhất là 20% trọng lượng. Gỗ được axetyl hóa cũng có hàm lượng axit axetic dư thấp, cụ thể là thấp hơn 1% trọng lượng. Sáng chế đặc biệt hữu ích để axetyl hóa ở quy mô công nghiệp các tấm gỗ đặc, tốt hơn là các súc gỗ.

- (11) **1-0030774 B** (15) 09/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
(21) 1-2017-05201 (85) 21/12/2017  
(22) 13/06/2016 (86) PCT/JP2016/067567 13/06/2016  
(30) 2015-128764 26/06/2015 JP (87) WO2016/208444 29/12/2016  
(51) *C03C 17/34; B32B 7/02; G02B 5/28; G02B 5/26; B32B 17/06; B32B 9/00*  
(73) **AGC INC.** (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan  
(72) IWAOKA, Hiroaki (JP); MATSUI, Yuji (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **KÍNH CÁCH NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến kính cách nhiệt gồm tấm kính; và màng cách nhiệt được tạo thành trên bề mặt thứ nhất của tấm kính này. Màng cách nhiệt này được tạo cấu hình gồm ba hoặc nhiều lớp gồm lớp chứa thiếc oxit dẫn nhiệt. Các chỉ số sắc vàng và sắc đỏ của kính cách nhiệt này được kiểm soát. Tối đa có một vị trí trong đó dấu của giá trị vi phân bậc một của phổ phản xạ quang phổ thay đổi từ dương sang âm phổ phản xạ quang phổ trong khoảng bước sóng từ 380 nm đến 550 nm được đo trong cả hai trạng thái mà phía màng cách nhiệt và phía tấm kính lần lượt được cho tiếp xúc với bộ tách sóng tích phân hình cầu và mảnh giấy trắng và trong trạng thái mà phía tấm kính và phía màng lần lượt ở phía bộ tách sóng và ở phía mảnh giấy.

(11) <b>1-0030775 B</b>			(15) 09/12/2021	
(45) 25/01/2022		406B	(43) 2017-06-26 00:00:00	351
(21) 1-2017-00843			(85) 07/03/2017	
(22) 26/08/2015			(86) PCT/JP2015/073968	26/08/2015
(30) 2014-177689	02/09/2014	JP	(87) WO2016/035635 A1	10/03/2016
2015-014639	28/01/2015	JP		
2015-013996	28/01/2015	JP		
2015-013994	28/01/2015	JP		
2015-013995	28/01/2015	JP		

(51) **A61F 13/49; A61F 13/511; A61F 13/15**

(73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**

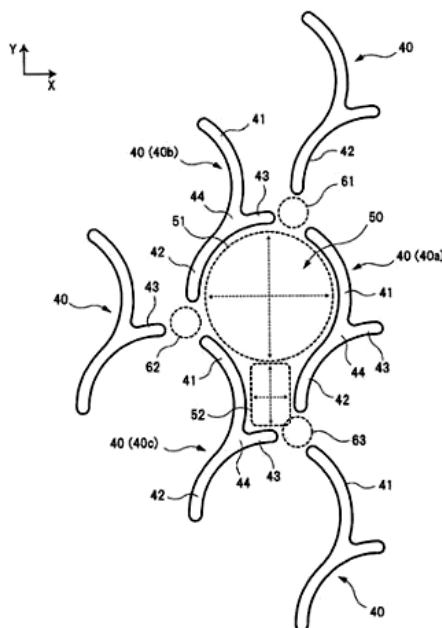
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

(72) TAKIYAMA Yoshihiro (JP); TASHIRO Izumi (JP); SUGIYAMA Katsuhiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **TẮM TRÊN DÙNG CHO SẢN PHẨM THẨM HÚT VÀ SẢN PHẨM THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập tới tấm trên dùng cho sản phẩm thẩm hút và sản phẩm thẩm hút thu cho phép giải quyết vấn đề cải thiện đặc tính khô nhanh của tấm trên ở phần thường tiếp xúc với da của người sử dụng. Tấm trên (10) dùng cho sản phẩm thẩm hút bao gồm tấm lớp trên (11), tấm lớp dưới (12), nhiều phần liên kết (40) ở đó các tấm (11, 12) được liên kết với nhau, và nhiều phần không liên kết (50) được bao quanh bởi các phần liên kết (40). Từng phần không liên kết (50) có vùng lớn (51) có diện tích tương đối lớn và vùng nhỏ (52) có diện tích tương đối nhỏ và kéo dài theo một hướng từ vùng lớn (51). Tấm lớp trên (11) được làm phồng lồi lên trong các vùng lớn (51) và các vùng nhỏ (52).



- |                                    |                                   |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0030776 B</b>            | (15) 09/12/2021                   |
| (45) 25/01/2022                    | 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360 |
| (21) 1-2017-04129                  | (85) 18/10/2017                   |
| (22) 03/07/2015                    | (86) PCT/KR2015/006902 03/07/2015 |
| (30) 10-2015-0043649 27/03/2015 KR | (87) WO2016/159448 06/10/2016     |
| 10-2015-0095426 03/07/2015 KR      |                                   |

(51) **G09F 7/08**; G09F 7/18; G09F 7/00

(73) 1. **GLSE CO., LTD.** (KR)

#1109 Daerung Technotown 3rd, 115, Gasan digital 2-Ro, Geumcheongu, Seoul 153-772, Republic of Korea

2. **BANSAN SPACE, S.L.** (ES)

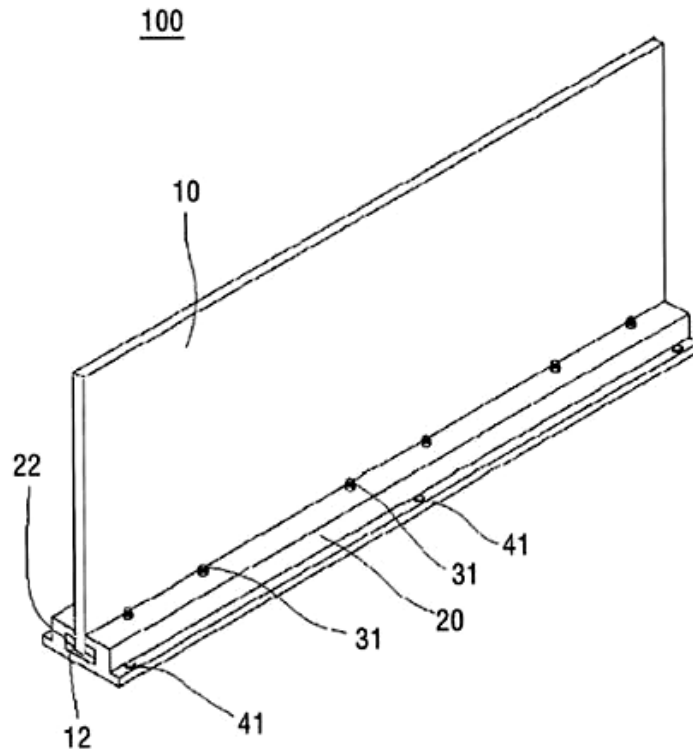
Carrera Paulonia, 10, La Floresta Sant Cugat Del Valles, Barcelona, Spain

(72) JEON, Yeon Ho (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quảng cáo ngoài trời bao gồm tấm biển quảng cáo có dạng hình vuông, khung biển quảng cáo có phần cài dạng khe, trong đó tấm biển quảng cáo tiếp xúc với và được cố định vào phần cài dạng khe trong khi phần đầu phía dưới của khung biển quảng cáo được lồng vào trong đó, phần cài dạng khe của khung biển quảng cáo được tạo ra ở dạng khe hình chữ “T” ngược, đầu phía dưới của khung biển quảng cáo có dạng hình chữ “T” ngược, và các phương tiện cố định đàn hồi được bố trí bằng cách xuyên qua khe hình chữ “T” ngược.



- (11) **1-0030777 B** (15) 09/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
- (21) 1-2015-04239 (85) 04/11/2015
- (22) 30/04/2014 (86) PCT/JP2014/061959 30/04/2014
- (30) 2013-095565 30/04/2013 JP (87) WO2014/178394 A1 06/11/2014
- (51) *A61K 35/36; G01N 33/15; A61P 37/08; A61K 9/20; A61P 29/00*
- (73) **NIPPON ZOKI PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
1-2, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046 Japan
- (72) NAKAZAWA, Yoshitaka (JP); SHIBAYAMA, Yoji (JP); NAKAMURA, Ko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT CHIẾT TỪ DA BỊ VIÊM CỦA THỎ ĐƯỢC CÂY VIRUT VAXINIA (VACCINIA VIRUS), PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT CHIẾT NÀY, CHẾ PHẨM CHỨA CHẤT CHIẾT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ KIỂM SOÁT VIỆC SẢN XUẤT, PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất chiết từ da bị viêm của thỏ được cây virut vaxinia mà ở đó chất lượng của chất chiết được giữ ổn định hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chất chiết này, chế phẩm chứa chất chiết này làm hoạt chất và phương pháp tạo ra, phương pháp để kiểm soát việc sản xuất, phương pháp kiểm nghiệm chế phẩm này. Khi lượng tyrosin được sulfat hóa được chứa trong chất chiết từ da bị viêm của thỏ được cây virut vaxinia và cũng được chứa trong chế phẩm chứa chất chiết nêu trên làm hoạt chất được sử dụng làm chỉ số, chất lượng của chất chiết và chế phẩm giữa các lô sản xuất có thể được đảm bảo ổn định hơn. Trong chất chiết từ da bị viêm của thỏ được cây virut vaxinia và chế phẩm chứa chất chiết này làm hoạt chất mà ở đó chất lượng của nó được giữ ổn định hơn bởi phương pháp này, sự hiệu quả và an toàn của nó được đảm bảo nghiêm ngặt hơn từ đó thu được lợi ích cao.

(11) <b>1-0030778 B</b>		(15) 09/12/2021	
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2017-05-25 00:00:00	350
(21) 1-2017-00749		(85) 28/02/2017	
(22) 29/08/2014		(86) PCT/JP2014/072767	29/08/2014
		(87) WO2016/031056	03/03/2016

(51) **B32B 27/30; G09F 3/04**

(73) **GUNZE LIMITED (JP)**

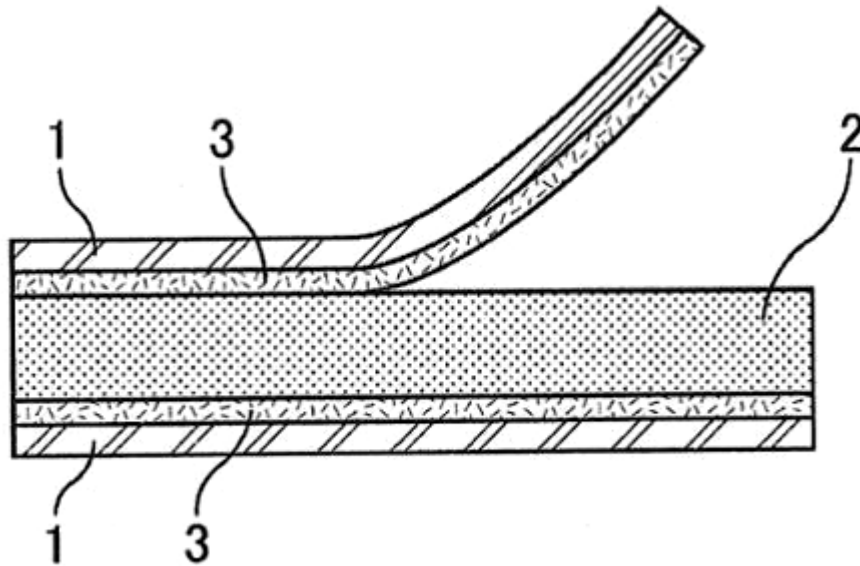
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto 623-8511, Japan

(72) ISHIKAWA Kiyoyasu (JP); MARUICHI Naoyuki (JP); OHAMA Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÀNG CO NHIỆT NHIỀU LỚP VÀ NHÃN CO NHIỆT**

(57) Sáng chế đề xuất màng co nhiệt nhiều lớp. Màng co nhiệt này có độ dính rất tốt giữa lớp trước và sau và lớp giữa không chỉ ở nhiệt độ thường mà còn ở nhiệt độ thấp để ngăn ngừa có hiệu quả sự tách lớp và ít có khả năng có vết màu trắng tồn tại dọc nếp gấp. Sáng chế còn đề xuất nhãn co nhiệt bao gồm màng co nhiệt nhiều lớp. Màng co nhiệt nhiều lớp theo sáng chế bao gồm: lớp trước và sau, mỗi lớp này đều chứa nhựa polyeste; lớp giữa chứa nhựa polystyren; và các lớp kết dính, lớp trước và sau và lớp giữa chồng lên nhau với lớp kết dính được xen giữa chúng, mỗi lớp kết dính chứa từ 20 đến 65% khối lượng nhựa polystyren và từ 35 đến 80% khối lượng thể đàn hồi của polyeste.





(11) <b>1-0030779 B</b>			(15) 09/12/2021	
(45) 25/01/2022	406B		(43) 2017-05-25 00:00:00	350
(21) 1-2017-00842			(85) 07/03/2017	
(22) 05/08/2015			(86) PCT/JP2015/072166	05/08/2015
(30) 2014-167492	20/08/2014	JP	(87) WO2016/027666	25/02/2016

(51) **A61F 13/15; A61F 13/49**

(73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**

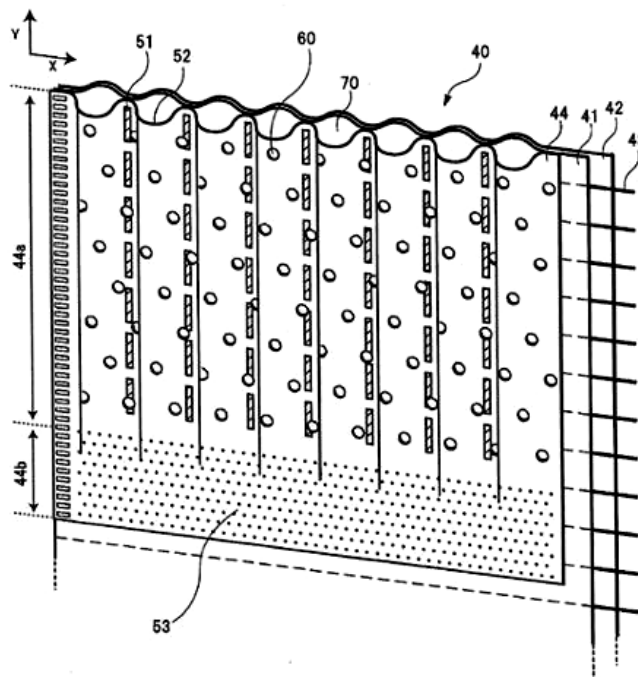
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

(72) TASHIRO Izumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN VÀ TẮM ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập tới tã lót dùng một lần và tấm đệm, trong đó có thể cải thiện các đặc tính thông khí của tấm dùng trong kết cấu máng rãnh. Tã lót dùng một lần theo sáng chế có tạo ra trong đó, trên ít nhất một trong số phần thân trước và phần thân sau, phần đệm (40). Ở phần đệm (40), ở trạng thái mà chi tiết có thể kéo giãn ở eo (43) được kéo giãn theo chiều rộng của tã lót, chi tiết này được bố trí kẹp giữa và được cố định giữa tấm trong (41) và tấm ngoài (42). Ở phần đệm (40), tấm tạo ra đệm (44) chòong lên một hoặc cả hai tấm trong (41) và tấm ngoài (42), và được liên kết không liên tục vào đó sao cho các phần liên kết (51) và các phần không liên kết (52) theo chiều rộng được nối tiếp xen kẽ. Trên tấm tạo ra đệm (44) có tạo ra các lỗ (60) hoặc các chỗ lõm được nhóm thành các nhóm hàng (R) và các nhóm cột (C). Đường thẳng liên tục (A) nối các lỗ (60) hoặc các chỗ lõm thuộc nhóm cột (C), và đường thẳng này được làm nghiêng với góc định trước ( $\theta$ ) so với đường thẳng chuẩn (F) kéo dài theo chiều dọc.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030780 B</b> |               | (15) 09/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362        |
| (21) 1-2018-01100       |               | (85) 16/03/2018          |            |
| (22) 18/08/2016         |               | (86) PCT/EP2016/069558   | 18/08/2016 |
| (30) 15182043.8         | 21/08/2015 EP | (87) WO2017/032673       | 02/03/2017 |

(51) **C07D 471/04; A61K 31/4375; A61P 9/00**

(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

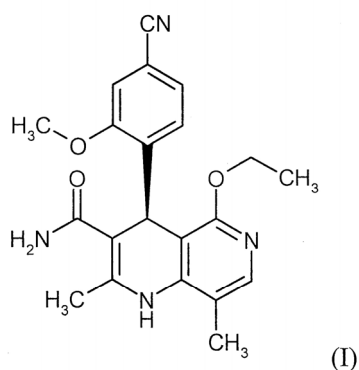
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

(72) PLATZEK, Johannes (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

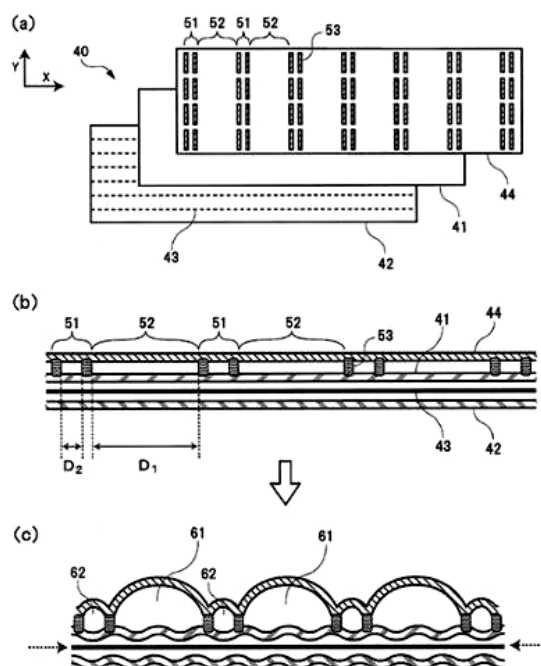
(54) **HỢP CHẤT (4S)-4-(4-XYANO-2-METOXYPHENYL)-5-ETOXY-2,8-DIMETHYL-1,4-DIHYDRO-1,6-NAPHTYRIDIN-3-CARBOXAMIT VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất (4S)-4-(4-xyano-2-metoxypheyl)-5-etoxy-2,8-dimetyl-1,4-dihydro-1,6-naphtyridin-3-carboxamit có công thức (I) và quy trình điều chế hợp chất này.



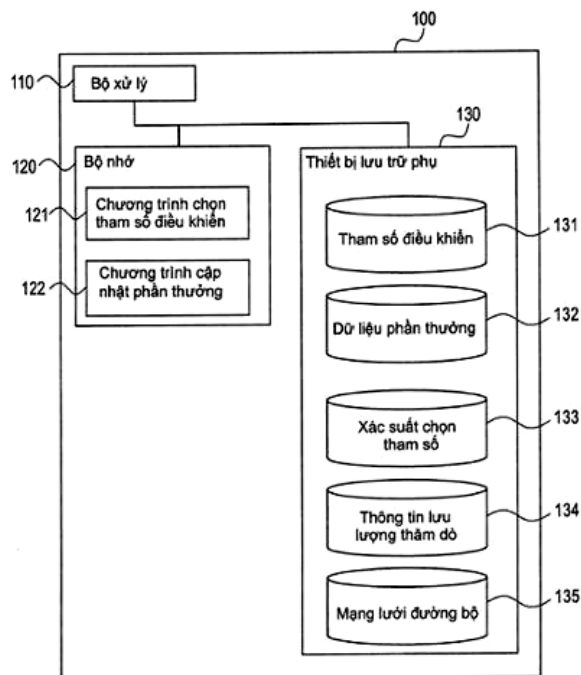
- (11) **1-0030781 B** (15) 09/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-05-25 00:00:00 350  
 (21) 1-2017-00808 (85) 06/03/2017  
 (22) 05/08/2015 (86) PCT/JP2015/072164 05/08/2015  
 (30) 2014-167491 20/08/2014 JP (87) WO2016/027665 25/02/2016  
 (51) **A61F 13/49; A61F 13/515**  
 (73) **OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)**  
 7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan  
 (72) TASHIRO Izumi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN VÀ TẮM ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập tới tã lót dùng một lần và tẩm đệm cho phép duy trì, ở trạng thái rộng, các khoảng trống trong đường dẫn thông khí được tạo ra khi chi tiết có thể kéo giãn ở eo co vào. Theo sáng chế, tã lót dùng một lần có tạo ra trong đó, trên một hoặc cả hai phần trong số phần thân trước (1) và phần thân sau (2), phần đệm (40). Phần đệm (40) có: tấm trong (41); tấm ngoài (42); một hoặc nhiều chi tiết có thể kéo giãn ở eo (43); và tấm tạo ra đệm (44). Ở trạng thái mà chi tiết có thể kéo giãn ở eo (43) được kéo giãn theo chiều rộng, chi tiết này cố định giữa tấm trong (41) và tấm ngoài (42). Tấm tạo ra đệm (44) chồng lên một hoặc cả hai tấm trong (41) và tấm ngoài (42), và được liên kết vào đó sao cho các phần liên kết (51) và các phần không liên kết (52) được nối tiếp xen kẽ theo chiều rộng. Các phần liên kết (51) được tạo ra nhờ các đường liên kết thẳng (53) kéo dài theo chiều dọc và ít nhất hai cột của chúng nằm cạnh nhau. Khoảng cách (khoảng cách thứ hai ( $D_2$ )) giữa các cột của các đường liên kết ở một phần liên kết nhỏ hơn khoảng cách (khoảng cách thứ nhất ( $D_1$ )) giữa các phần liên kết liền kề.



- (11) **1-0030782 B** (15) 10/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-01-25 00:00:00 346  
 (21) 1-2016-02436  
 (22) 04/07/2016  
 (30) 2015-135109 06/07/2015 JP  
 (51) **G08G 1/01**  
 (73) **HITACHI, LTD.** (JP)  
 6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan  
 (72) Takayuki AKIYAMA (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ĐÈN GIAO THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐÈN GIAO THÔNG**

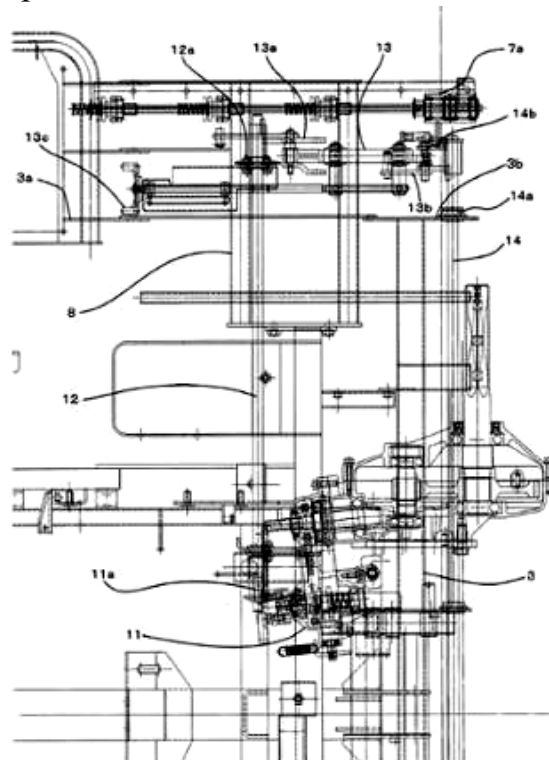
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển đèn giao thông nhằm thu được tham số điều khiển đèn giao thông mà tạo kết quả tốt khi được sử dụng trong khoảng thời gian định trước, hệ thống điều khiển đèn giao thông theo sáng chế bao gồm: bộ xử lý; và thiết bị lưu trữ, thiết bị lưu trữ được tạo cấu hình để lưu trữ: các bộ tham số, mỗi bộ tham số này bao gồm khoảng thời gian mà đèn xanh sẽ được đưa ra bởi đèn giao thông tại nút giao thông cho xe của từng nhóm làn xe tương ứng với từng hướng di chuyển; và các chỉ số, từng chỉ số này chỉ báo khả năng tắc nghẽn giao thông không xảy ra tại nút giao thông khi đèn giao thông được điều khiển dựa vào từng bộ tham số, bộ xử lý được tạo cấu hình để: chọn ngẫu nhiên một trong số các bộ tham số dựa vào các chỉ số; thu dữ liệu đo của lưu lượng giao thông tại nút giao thông khi đèn giao thông được điều khiển dựa vào bộ tham số đã được chọn; và cập nhật một trong số các chỉ số của bộ tham số đã được chọn dựa vào dữ liệu đo lưu lượng giao thông.



- (11) **1-0030783 B** (15) 10/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-01-25 00:00:00 334  
(21) 1-2015-04236 (85) 18/05/2012  
(22) 15/11/2010 (86) PCT/EP2010/067475 15/11/2010  
(30) 09176123.9 16/11/2009 EP (87) WO2011/058172 A1 19/05/2011  
(51) **C04B 11/00**  
(62) 1-2012-01381  
(73) **BPB LIMITED (GB)**  
Saint-Gobain House, Binley Business Park, Coventry CV3 2TT, Great Britain  
(72) SAHAY-TURNER, Parkina (GB)  
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
(54) **TẮM THẠCH CAO CHỨA TÁC NHÂN CÓ KHẢ NĂNG HẤP THỤ FORMALDEHYT**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao chứa tác nhân hấp thụ formaldehyt, cụ thể là sáng chế đề cập đến tấm thạch cao được dùng làm đồ trang trí nội thất của các tòa nhà dân cư. Tác nhân hấp thụ formaldehyt được chọn từ etylen ure và dẫn xuất của nó, các hợp chất chứa nhóm chức metylen hoạt động, sulfite, tanin và hỗn hợp của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến việc sử dụng vật liệu này để làm giảm lượng formaldehyt trong môi trường không khí bên trong các tòa nhà dân cư.

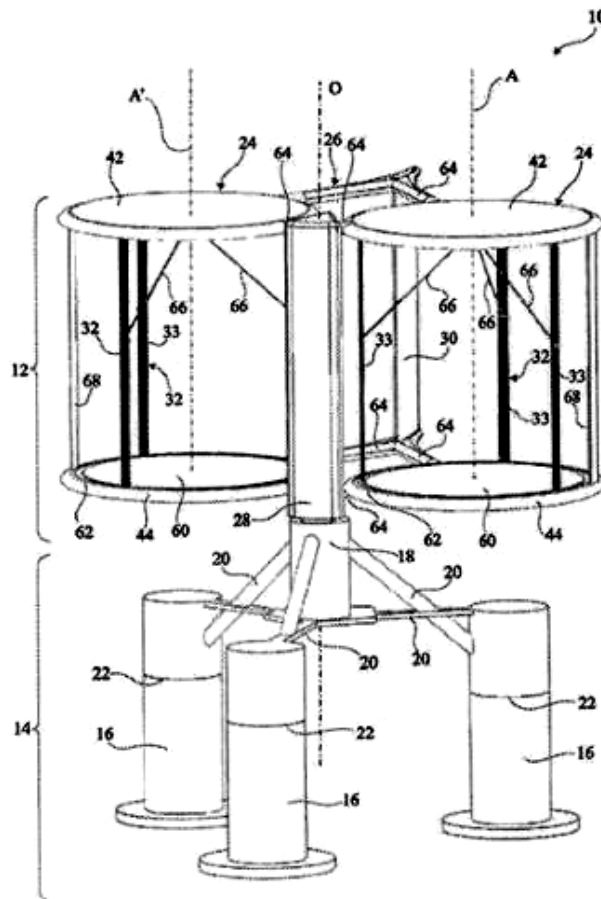
- (11) **1-0030784 B** (15) 10/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
 (21) 1-2016-04844  
 (22) 09/12/2016  
 (30) JP2015-241746 11/12/2015 JP  
 (51) **A01C 11/02**  
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**  
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan  
 (72) Daisuke Imaizumi (JP)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp. Phương tiện làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp bao gồm: các khối bón phân được bố trí ở bên phải và bên trái của thân phương tiện; bộ phận điều chỉnh lượng phân bón (13), được lắp ở bên dưới một trong số các khối bón phân bên phải và bên trái, để điều chỉnh lượng phân bón; trục truyền động thứ nhất (12) để truyền lực bón phân đến bộ phận điều chỉnh lượng phân bón (13); cần truyền động một bên (14b) để truyền lực bón phân từ bộ phận điều chỉnh lượng phân bón (13) đến một trong số các khối bón phân bên phải và bên trái; và trục truyền động thứ hai (14), được lắp từ một trong số các khối bón phân bên phải và bên trái đến khối còn lại trong số các khối bón phân bên phải và bên trái ở bên dưới các khối bón phân bên phải và bên trái, để truyền lực bón phân từ bộ phận điều chỉnh lượng phân bón (13) đến khối còn lại trong số các khối bón phân bên phải và bên trái.



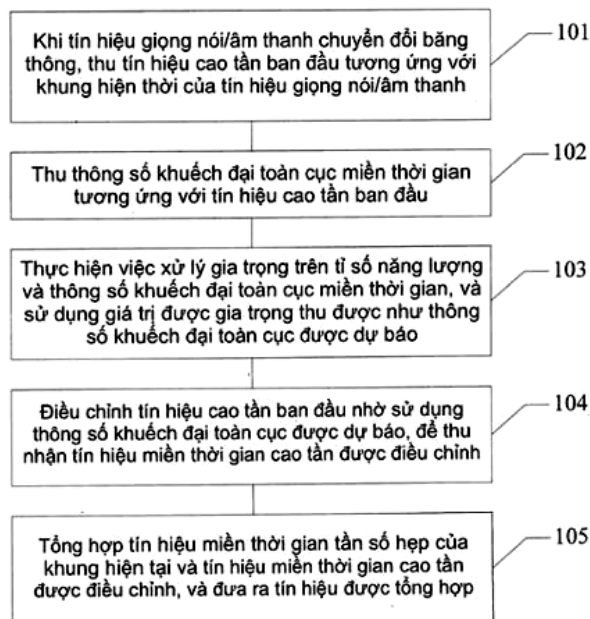
- (11) **1-0030785 B** (15) 10/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369  
 (21) 1-2018-04406 (85) 05/10/2018  
 (22) 07/03/2017 (86) PCT/FR2017/050505 07/03/2017  
 (30) 1651913 08/03/2016 FR (87) WO2017/153676 14/09/2017  
 (51) **F03D 9/00; F03D 3/02; F03D 9/30; F03D 3/06; F03D 3/00; F03D 3/04**  
 (73) **CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (FR)**  
 3, Rue Michel Ange 75794 Paris Cedex 16, France  
 (72) ACHARD, Jean-Luc (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **TUABIN GIÓ NỔI**

- (57) Sáng chế đề cập tới tuabin gió nổi (10) bao gồm sàn nổi (14) và động cơ tuabin (12) được bố trí trên sàn, động cơ tuabin này bao gồm: các tuabin trục đứng thứ nhất và thứ hai (24) được bố trí đối xứng qua mặt phẳng thứ nhất, từng tuabin có các cánh (32) bao gồm các phần giữa (33) kéo dài ở các đầu của các thanh, được nối với các chi tiết trục (52, 56) bởi các liên kết xoay (74, 76), từng tuabin còn có các bộ đỡ trên và dưới (42, 44); và kết cấu (26) để đỡ các tuabin bao gồm cột giữa thẳng đứng (28) giữa các tuabin và nằm phía trước mặt phẳng thứ hai chứa các trục tâm quay (A, A') của các cánh của các tuabin.



- (11) **1-0030786 B** (15) 10/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-04720 (85) 30/09/2014  
 (22) 01/03/2013 (86) PCT/CN2013/072075 01/03/2013  
 (30) 201210051672.6 01/03/2012 CN (87) WO2013/127364 A1 06/09/2013  
 (51) **G10L 19/00**  
 (62) 1-2014-03278  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu giọng nói/âm thanh. Theo một phương án, phương pháp xử lý tín hiệu giọng nói/âm thanh bao gồm các bước: khi tín hiệu giọng nói/âm thanh chuyển đổi bằng thông, thu tín hiệu cao tần ban đầu tương ứng với khung hiện thời của tín hiệu giọng nói/âm thanh; thu thông số khuếch đại toàn cục miền thời gian của tín hiệu cao tần ban đầu; thực hiện xử lý gia trọng đối với tỷ số năng lượng và thông số khuếch đại toàn cục miền thời gian, và sử dụng giá trị được gia trọng thu được làm thông số khuếch đại toàn cục được dự báo, trong đó tỷ số năng lượng là tỷ số giữa năng lượng của tín hiệu miền thời gian cao tần của khung trước đó và năng lượng của tín hiệu cao tần ban đầu của khung hiện tại; hiệu chỉnh tín hiệu cao tần ban đầu bằng cách sử dụng thông số khuếch đại toàn cục được dự báo, để thu tín hiệu miền thời gian cao tần đã được hiệu chỉnh; và tổng hợp tín hiệu miền thời gian tần số hẹp của khung hiện tại và tín hiệu miền thời gian cao tần đã được hiệu chỉnh và đưa ra tín hiệu đã được tổng hợp.





- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030787 B</b> |            | (15) 10/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350                |
| (21) 1-2017-00751       |            | (85) 28/02/2017          |                    |
| (22) 24/07/2015         |            | (86) PCT/EP2015/067001   | 24/07/2015         |
| (30) 14178780.4         | 28/07/2014 | EP                       | (87) WO2016/016122 |
|                         |            |                          | 04/02/2016         |

(51) **G10L 19/035; H04N 19/124**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

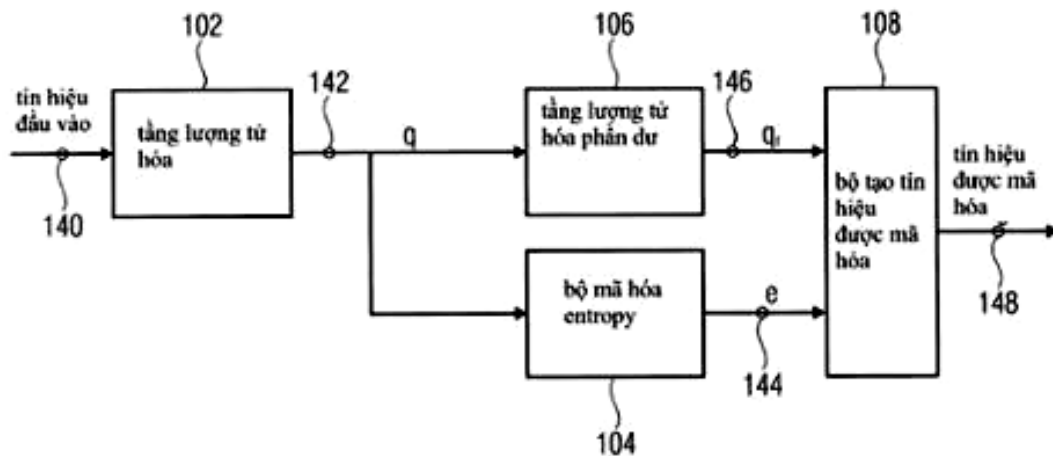
(72) FUCHS, Guillaume (FR); SCHUBERT, Benjamin (DE); PIETRZYK, Grzegorz (DE); MULTRUS, Markus (DE); GRILL, Bernhard (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ**

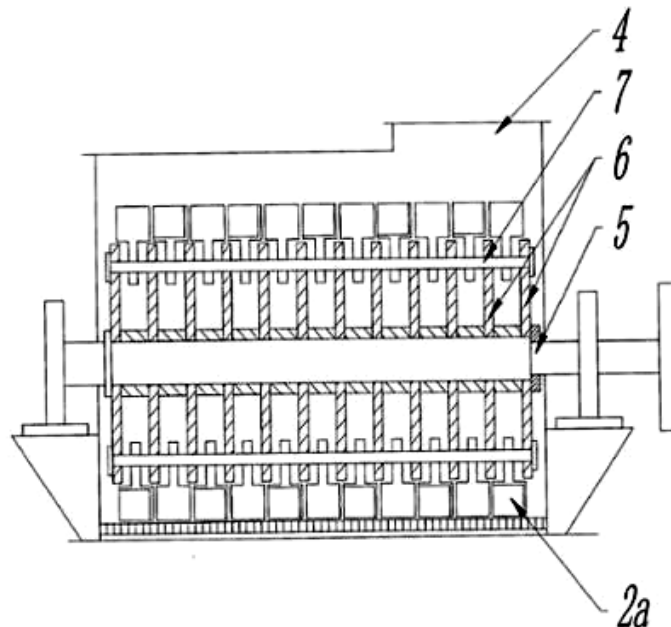
(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa, bộ giải mã, các phương pháp và hệ thống mã hóa và giải mã. Các phương án của sáng chế đề xuất bộ mã hóa bao gồm tầng lượng tử hóa, bộ mã hóa entropy, tầng lượng tử hóa phần dư và bộ tạo tín hiệu được mã hóa. Tầng lượng tử hóa được tạo cấu hình để lượng tử hóa tín hiệu đầu vào sử dụng vùng chết để thu được nhiều giá trị được lượng tử hóa. Bộ mã hóa entropy được tạo cấu hình để mã hóa nhiều giá trị được lượng tử hóa sử dụng sơ đồ mã hóa entropy để thu được nhiều giá trị được mã hóa entropy. Tầng lượng tử hóa phần dư được tạo cấu hình để lượng tử hóa tín hiệu phần dư do tầng lượng tử hóa, trong đó tầng lượng tử hóa phần dư được tạo cấu hình để xác định ít nhất một giá trị phần dư được lượng tử hóa phụ thuộc vào vùng chết của tầng lượng tử hóa. Bộ tạo tín hiệu được mã hóa được tạo cấu hình để tạo tín hiệu được mã hóa từ nhiều giá trị được mã hóa entropy và ít nhất một giá trị phần dư được lượng tử hóa.

100



- |   |            |                          |            |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030788 B</b>   |            | (15) 10/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B       | (43) 2016-03-25 00:00:00 | 336        |
| (21) 1-2015-04781   |            | (85) 15/12/2015          |            |
| (22) 27/05/2014   |            | (86) PCT/CN2014/078512   | 27/05/2014 |
| (30) 201310203830.X   | 28/05/2013 | CN (87) WO2014/190893    | 04/12/2014 |
| (51) <b>B02C 13/06; B02C 13/28</b>  |            |                          |            |
| (73) <b>CHANGSHA SHENXIANG UNIVERSAL MACHINE CO., LTD. (CN)</b>   |            |                          |            |
| No. 10, Lutian Road, Luvalley Science Park, National High-tech Industrial Development Zone of Changsha, Hunan 410000, P. R. China |            |                          |            |
| (72) HAO, Zhigang (CN)  |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  |            |                          |            |
| (54) <b>MÁY NGHIÊN KIỂU BÚA</b>   |            |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập tới máy nghiền kiểu búa bao gồm vỏ máy có cửa cấp liệu (4), trục chính (5) được bố trí quay được ở vỏ máy, giá đỡ búa (6) được bố trí trên trục chính (5), cán búa (7) được bố trí trên giá đỡ búa (6), và ít nhất một búa được bố trí trên cán búa (7). Ít nhất một búa này là búa di chuyển nguyên liệu có chức năng di chuyển nguyên liệu theo trục. Nguyên liệu bên trong khoang nghiền có thể được di chuyển cưỡng bức theo trục nhờ búa nghiền có ít nhất một búa di chuyển nguyên liệu để di chuyển nguyên liệu theo trục. Như vậy, thời gian nghiền của nguyên liệu có thể được kéo dài, và mặt khác, hạt có cỡ nhỏ có thể đi qua dễ dàng, vì thế máy nghiền có năng suất lớn hơn và mức tiêu thụ điện năng thấp hơn.



- (11) **1-0030789 B** (15) 10/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
- (21) 1-2015-01758 (85) 19/05/2015
- (22) 21/11/2013 (86) PCT/US2013/071288 21/11/2013
- (30) 61/728,912 21/11/2012 US (87) WO2014/081954 A1 30/05/2014
- 61/782,550 14/03/2013 US
- 61/809,541 08/04/2013 US
- 61/864,717 12/08/2013 US
- 61/892,797 18/10/2013 US
- (51) **C07K 16/00**
- (73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**  
800/850 Ridgeview Drive, Horsham, PA 19044, USA
- (72) CHIU, Mark (US); MOORES, Sheri (US); NEIJSEN, Joost (NL); PARREN, Paul (NL); SCHUURMAN, Janine (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **KHÁNG THỂ EGFR/C-MET ĐẶC HIỆU KÉP, POLYNUCLEOTIT TỔNG HỢP ĐƯỢC PHÂN LẬP, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ NÀY VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể GFR/c-Met đặc hiệu kép, polynucleotit tổng hợp được phân lập mã hóa HC1, HC2, LC1 và/hoặc LC2 của kháng thể này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra kháng thể này, được phẩm chứa kháng thể này và phương pháp sử dụng kháng thể này.

```

SEQ ID
SỐ:
18 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWADP-RGFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG (60)
19 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWFYD-RDGYPDSDLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
20 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWGYN-GDHIYDSDLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
21 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWDOP-RGFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
22 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWWTP-YADLDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
23 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWGYN-GDHIYDSDLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
24 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWDYLGDHFDSDLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
25 LPAPKNLVVSEVTEDSLRLSWDOP-WAFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
27 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-WAFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
29 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-WAFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
107 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-RGFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
108 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-WAFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
109 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-WAFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
110 LPAPKNLVVSEVTEDSARLSWADP-RGFYDSFLIQYQSEKVGGEAINLTVPGSERSYDLTG
*****

```

```

18 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT (94)
19 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
20 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
21 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
22 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
23 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
24 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
25 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
27 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAIFTT
29 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAEFTT
107 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAIFTT
108 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAIFTT
109 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAIFTT
110 LKPGTEYTVSIYGVHNVYKDTNMRGIFLSAIFTT

```

- |                         |                               |                          |            |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030790 B</b> |                               | (15) 10/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                          | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357        |
| (21) 1-2017-01139       |                               | (85) 28/03/2017          |            |
| (22) 29/02/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/001989   | 29/02/2016 |
| (30) 62/126,121         | 27/02/2015 US                 | (87) WO2016/137302 A1    | 01/09/2016 |
|                         | 10-2015-0092412 29/06/2015 KR |                          |            |

(51) **G06Q 20/34; G06Q 20/40; G06Q 20/32**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

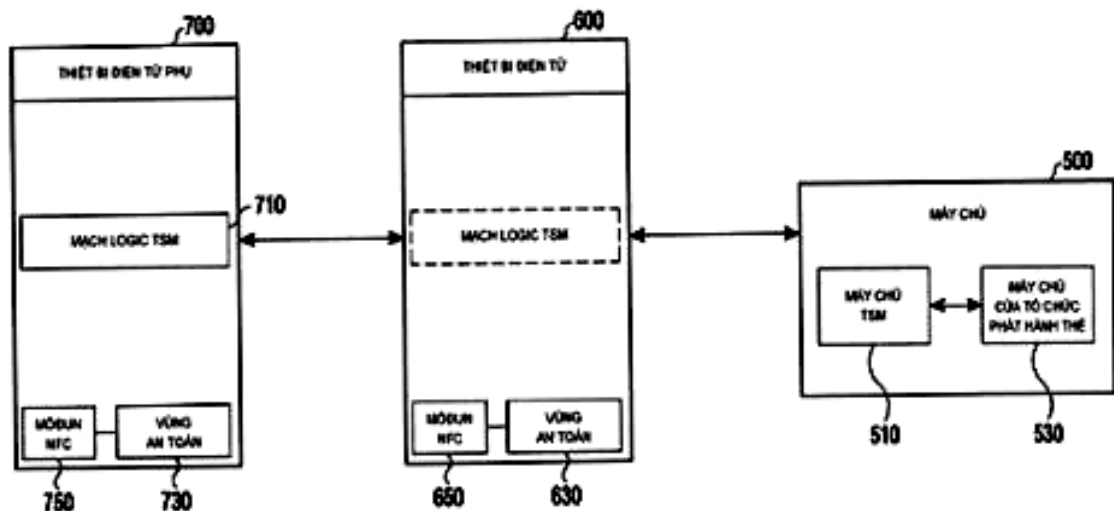
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) SOHN, Se Chang (KR); KWON, Won-Kyu (KR); KIM, Geon-Soo (KR); LEE, Kyeonghun (KR); LEE, Chang-Ho (KR); LEE, Cheroo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

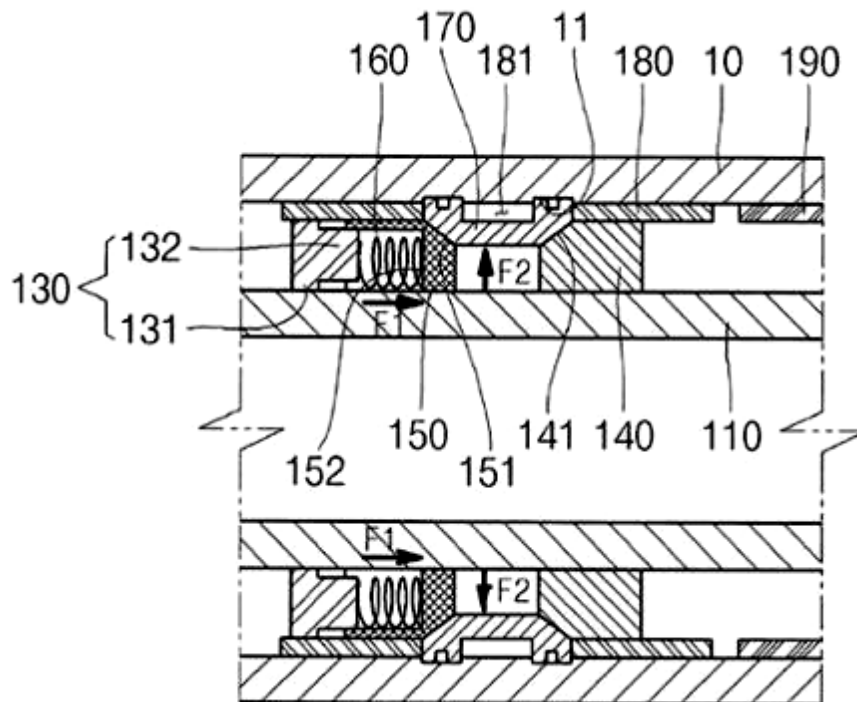
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị điện tử để cung cấp dịch vụ thẻ trong đó có thiết bị điện tử (ví dụ, máy điện thoại thông minh) và thiết bị điện tử phụ (ví dụ, thiết bị đeo được). Phương pháp và thiết bị điện tử này bao gồm các hoạt động để kết nối thiết bị điện tử và thiết bị điện tử phụ thông qua phiên an toàn, bảo đảm về thiết bị điện tử phụ bằng thiết bị điện tử, phát hành và xác thực thẻ cho thiết bị điện tử phụ, dựa vào thông tin về thiết bị điện tử phụ và thông tin tài khoản của thiết bị điện tử. Sáng chế có thể có nhiều phương án thực hiện khác nhau.



- (11) **1-0030791 B** (15) 10/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
 (21) 1-2018-01993  
 (22) 10/05/2018  
 (30) 10-2017-0060604 16/05/2017 KR  
 (51) **B65H 75/24; B65H 54/02**  
 (73) **ILJIN A-TECH CO., LTD.** (KR)  
 49, Saneop-ro 382beon-gil, Nam-gu, Ulsan 44781, Republic of Korea  
 (72) LEE, Sun Geug (KR); KIM, Gyeong Tae (KR); LEE, Cheol Kyoung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ KẸP ỚNG SỢI**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị kẹp ống sợi có khả năng tăng độ bền và cải thiện chất lượng của bánh sợi được quấn đầy. Theo một phương án làm ví dụ của sáng chế, thiết bị kẹp ống sợi này bao gồm giá đỡ quay ống sợi để sợi được quấn xung quanh, vòng nối bao gồm vòng cố định thứ nhất được cố định vào một phía của giá đỡ, vòng cố định thứ hai được cố định vào phía còn lại của giá đỡ, và vòng trượt được định vị giữa vòng cố định thứ nhất và vòng cố định thứ hai và có các rãnh nối được tạo ra trên bề mặt trong của nó, lò xo được chứa trong rãnh nối và nối vòng cố định thứ nhất với vòng trượt, chi tiết kẹp được lắp trên vòng cố định thứ hai và vòng trượt và kẹp ống sợi, và ống lót được nối với mặt ngoài của vòng nối, có lỗ xuyên mà chi tiết kẹp xuyên qua đó, và được kết hợp với ống sợi, trong đó vòng trượt được nối với ống lót và có khả năng dịch chuyển được theo phương nằm ngang.



- (11) **1-0030792 B** (15) 10/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-08-25 00:00:00 353  
(21) 1-2017-02086 (85) 17/01/2011  
(22) 16/06/2009 (86) PCT/US2009/003602 16/06/2009  
(30) 61/132,244 17/06/2008 US (87) WO2009/154737 23/12/2009  
61/211,499 31/03/2009 US  
(51) **C07F 5/02**; A61P 29/00; C07F 5/06; C07F 5/04; A61K 38/05; A61P 35/00  
(62) 1-2011-00134  
(73) **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America  
(72) ELLIOTT, Eric, L. (US); FERDOUS, Abu, J. (US); KAUFMAN, Michael, J. (US);  
KOMAR, Sonja, A. (CA); MAZAIK, Debra, L. (US); MCCUBBIN, Quentin, J.  
(AU); NGUYEN, Phoung, M. (US); PALANIAPPAN, Vaithianathan (US);  
SKWIERCZYNSKI, Raymond, D. (US); TRUONG, Nobel, T. (US); VARGA,  
Csanad, M. (US); ZAWANEH, Peter, N. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT ESTE BORONAT VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT  
NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất este boronat có tác dụng làm chất ức chế proteasom  
và quy trình điều chế hợp chất này.

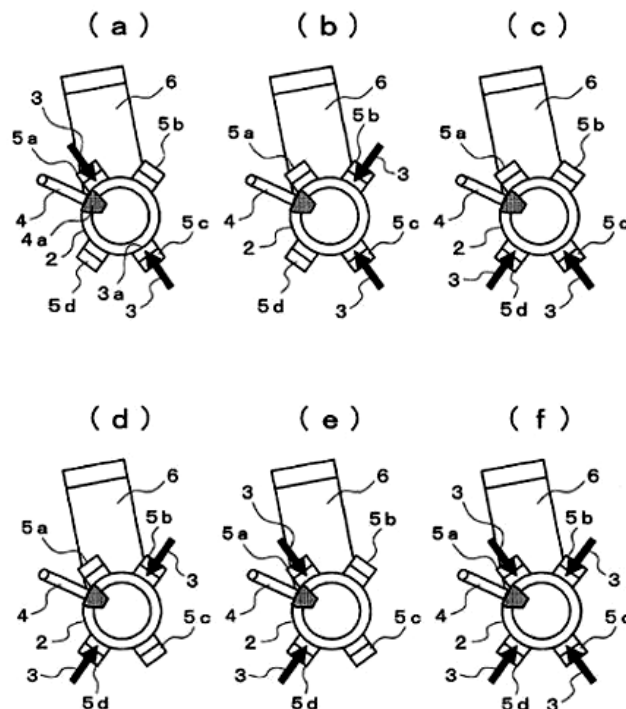
- (11) **1-0030793 B** (15) 10/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354  
(21) 1-2017-01956 (85) 25/05/2017  
(22) 19/11/2015 (86) PCT/JP2015/005782 19/11/2015  
(30) 2014-240903 28/11/2014 JP (87) WO2016/084353 02/06/2016  
(51) **C22C 38/00; C22C 38/60; B65D 41/12; C21D 9/46**  
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
(72) TANAKA, Takumi (JP); HIRAGUCHI, Tomonari (JP); KOJIMA, Katsumi (JP);  
NAKAMARU, Hiroki (JP); KARIYA, Nobusuke (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM NẮP CHAI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY VÀ NẮP CHAI ĐƯỢC LÀM BẰNG TẤM THÉP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm nắp chai có độ bền và khả năng tạo hình đầy đủ ngay cả khi độ dày của chúng được giảm xuống để sử dụng, phương pháp sản xuất tấm thép này, và nắp chai. Tấm thép dùng làm nắp chai có hợp phần chứa, theo phần trăm khối lượng, C: từ 0,010% đến 0,025%, Si: 0,10% hoặc nhỏ hơn, Mn: từ 0,05% đến 0,50%, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: từ 0,005% đến 0,050%, Al: từ 0,020% đến 0,070%, N: nhỏ hơn 0,0040%, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được. Về giới hạn chảy sau khi xử lý nhiệt ở nhiệt độ 210°C trong khoảng thời gian 15 phút, giới hạn chảy theo hướng cán là 550MPa hoặc lớn hơn, và giới hạn chảy theo hướng 45° từ hướng cán trong mặt phẳng cán bằng hoặc nhỏ hơn giá trị trung bình của giới hạn chảy theo hướng cán và giới hạn chảy theo hướng 90° từ hướng cán trong mặt phẳng cán.

- (11) **1-0030794 B** (15) 10/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
(21) 1-2016-04276 (85) 07/11/2016  
(22) 06/04/2015 (86) PCT/JP2015/060729 06/04/2015  
(30) 2014-081254 10/04/2014 JP (87) WO2015/156246 15/10/2015  
(51) *A23L 1/305; A61P 19/00; A61P 17/00; A61K 38/17; A61K 47/24*  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan  
(72) KITAHARA, Nozomi (JP); OKADA, Megumi (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA PEPTIT COLAGEN VÀ GLYXEROPHOSPHOLIPIT,  
VÀ PHƯƠNG PHÁP CHE VỊ ĐẮNG CỦA CHẾ PHẨM CHỨA PEPTIT  
COLAGEN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp che vị đắng của chế phẩm chứa peptit collagen. Bằng cách kết hợp glyxerophospholipit bao gồm glyxerophospholipit trung tính và glyxerophospholipit có tính axit ở tỷ lệ cụ thể hoặc kết hợp sphingoglycolipit ở tỷ lệ cụ thể so với peptit collagen, có thể tạo ra phương pháp che vị đắng của chế phẩm chứa peptit collagen.



- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030795 B</b>   |   | (15) 10/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B  | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345        |
| (21) 1-2016-03185   |   | (85) 26/08/2016          |            |
| (22) 18/09/2014   |   | (86) PCT/JP2014/004795   | 18/09/2014 |
| (30) 2014-038119  | 28/02/2014  | JP (87) WO2015/128910    | 03/09/2015 |
| (51) <b>C04B 7/45; F27D 3/16</b>                                      |   |                          |            |
| (73) <b>MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)</b>                     |   |                          |            |
|   | 3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117 Japan |                          |            |
| (72) WANG, Junzhu (CN); TAKAYAMA, Yoshinori (JP)                      |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |   |                          |            |
| (54) <b>LÒ NUNG TẦNG SÔI</b>  |   |                          |            |

(57) Sáng chế đề xuất lò nung tầng sôi có thể thực hiện nung đầy đủ bằng cách giảm tỷ lệ nhiên liệu chưa cháy ở cửa thoát của lò nung tầng sôi trong khi ngăn chặn hiện tượng tắc trong tháp tiền nung. Theo sáng chế, các đường thổi than bột (3), máng nguyên liệu thô (4) của nguyên liệu thô của xi măng, và các ống nạp không khí thứ nhất đến thứ tư (từ 5a đến 5d) được nối với thành bên phía đáy của thân lò hình ống (2) có phần đầu trên được đóng bằng tấm đỉnh (2b); cửa thổi không khí tạo tầng sôi (2a) được làm phù hợp để thổi không khí tạo tầng sôi vào được bố trí ở đáy của thân lò (2); ống dẫn khí xả (6) được nối với thành bên phía đỉnh của thân lò được bố trí ở trên các ống nạp không khí thứ nhất và/hoặc thứ hai (5a, 5b) theo cách được đặt cách xa khỏi tấm đỉnh (2b); và các miệng thổi (3a) của đường thổi than bột được bố trí ở dưới các cửa hút của các ống nạp không khí tương ứng (từ 5a đến 5d) nhưng ở trên cửa thổi không khí tạo tầng sôi (2a), và ít nhất một trong các miệng thổi (3a) được bố trí ở dưới ống nạp không khí thứ ba và thứ tư (5c hoặc 5d).



- (11) **1-0030796 B** (15) 10/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
- (21) 1-2016-00968 (85) 17/03/2016
- (22) 20/12/2013 (86) PCT/CN2013/090121 20/12/2013
- (87) WO2015/089829 25/06/2015
- (51) **C01G 25/00**
- (73) **1. INSTITUTE OF PROCESS ENGINEERING, CHINESE ACADEMY OF SCIENCES (CN)**  
No.1 Bei Er Tiao, Zhong Guan Cun, Haidian District Beijing 100190, China  
**2. JIANGXI KINGAN HI-TECH CO. LTD (CN)**  
Wanbu Town, Anyi Nanchang, Jiangxi 330508, China
- (72) QU, Jingkui (CN); QI, Tao (CN); SONG, Jing (CN); XUE, Tianyan (CN); WU, Jiang (CN); SUN, Xiaolong (CN); CHEN, Zhongxi (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ZIRICON OXYCLORUA TỪ CÁT ZIRICON**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất zircon oxyclorua từ cát zircon bao gồm các bước: (1) thực hiện nung chảy liên tục trong môi trường kiềm tính giữa cát zircon và hydroxit kim loại kiềm; (2) rửa để thu được nguyên liệu; (3) bổ sung nước nóng và axit clohydric vào nguyên liệu và thực hiện phân tách pha lỏng-rắn để thu được nguyên liệu biến đổi; (4) bổ sung dung dịch axit clohydric vào nguyên liệu biến đổi thu được, khuấy đồng nhất, gia nhiệt, rồi tiếp đó bổ sung chất lỏng rửa xi silic; (5) bổ sung chất keo tụ vào dung dịch zircon, phân tách pha lỏng-rắn; và (6) cô đặc, kết tinh và rửa bằng axit.

- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030797 B</b> |            |    | (15) 10/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2016-07-25 00:00:00 | 340        |
| (21) 1-2016-00327       |            |    | (85) 25/01/2016          |            |
| (22) 01/08/2014         |            |    | (86) PCT/US2014/049388   | 01/08/2014 |
| (30) 61/861,281         | 01/08/2013 | US | (87) WO2015/017768       | 05/02/2015 |
| 61/867,872              | 20/08/2013 | US |                          |            |
| 61/885,898              | 02/10/2013 | US |                          |            |
| 61/903,239              | 12/11/2013 | US |                          |            |
| 14/257,076              | 21/04/2014 | US |                          |            |
| 14/257,089              | 21/04/2014 | US |                          |            |
| 14/257,056              | 21/04/2014 | US |                          |            |
| 62/000,340              | 19/05/2014 | US |                          |            |
- (51) **A61K 8/362; A61Q 5/10; A61Q 5/04; A61Q 5/08; A61K 8/41; A61Q 5/00**
- (73) **OLAPLEX, INC. (US)**  
 C/o Advent International Corporation, Prudential Tower, 800 Boylston Street,  
 Boston, MA 02199, United States of America
- (72) PRESSLY, Eric D. (US); HAWKER, Craig J. (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÓC, CHẾ PHẨM XỬ LÝ TÓC VÀ KIT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm, kit, và phương pháp phục hồi các liên kết, ví dụ, liên kết disulfua, trong tóc hoặc trên da. Chế phẩm này mang lại lợi ích dưỡng cải thiện cho tóc khô hoặc làm ẩm da. Chế phẩm này cũng mang lại cảm giác ẩm kéo dài và cảm giác mượt mà cho da hoặc tóc, không có cảm giác bị nhờn. Chế phẩm này chứa một hoặc nhiều hợp chất liên kết đồng hóa trị với ít nhất hai nhóm thiol trong tóc hoặc trên da. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm liên kết ngăn cản các liên kết phục hồi quay lại trạng thái thiol tự do của chúng, trong ít nhất một tuần hoặc một tháng, hoặc lâu hơn, sau một lần sử dụng chế phẩm. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp cải thiện để tạo kiểu tóc, ví dụ tạo sóng bền cho tóc, uốn quăn tóc, nhuộm màu tóc hoặc nhuộm màu nổi, và duỗi thẳng tóc.

- |                         |                           |                          |            |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030798 B</b> |                           | (15) 13/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                      | (43) 2020-12-25 00:00:00 | 393        |
| (21) 1-2020-06021       |                           | (85) 18/03/2016          |            |
| (22) 13/08/2014         |                           | (86) PCT/JP2014/071408   | 13/08/2014 |
| (30) 2013-170991        | 21/08/2013 JP             | (87) WO2015/025789 A1    | 26/02/2015 |
|                         | 2013-170990 21/08/2013 JP |                          |            |

(51) **E04B 2/02**

(62) 1-2016-00994

(73) **ASAHI KASEI HOMES CORPORATION (JP)**

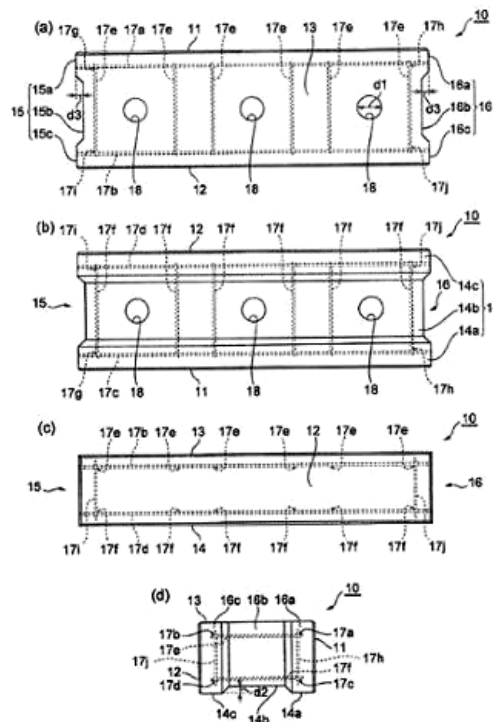
1-24-1, Nishi-shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8345 Japan

(72) TAKASHIMA Kenji (JP); SHINDOU Tetsurou (JP); SHIGENOBU Shigetoshi (JP); YOKOYAMA Shinichi (JP); NAKATA Shinji (JP); WATABE Kazuyoshi (JP); SAKUMA Toshiaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **KẾT CẤU TƯỜNG XÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến viên gạch không nung (10) được gia cường bởi các thanh gia cường từ (17a) đến (17f) và do đó có chức năng như chi tiết kết cấu mà chịu được độ bền kết cấu. Viên gạch không nung (10) được tạo nên ở dạng rắn làm từ bê tông khí chưng áp có đặc tính cách nhiệt làm thành phần chính và do đó có chức năng như lớp cách nhiệt qua toàn bộ chiều rộng của viên gạch không nung (10). Viên gạch không nung (10) như vậy có chức năng vừa là chi tiết kết cấu và cũng là chi tiết cách nhiệt. Do đó, với viên gạch không nung (10), độ vững chắc và đặc tính cách nhiệt của kết cấu tường (1) được tạo nên bằng cách xây các viên gạch không nung (10) có thể được đảm bảo, và kết cấu tường có thể được làm đơn giản hóa.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030799 B</b> |               | (15) 13/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-07-25 00:00:00 | 364        |
| (21) 1-2017-04975       |               | (85) 08/12/2017          |            |
| (22) 17/05/2016         |               | (86) PCT/CN2016/082400   | 17/05/2016 |
| (30) 201510633317.3     | 29/09/2015 CN | (87) WO2017/054465       | 06/04/2017 |

(51) **G06F 3/0484**

(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**

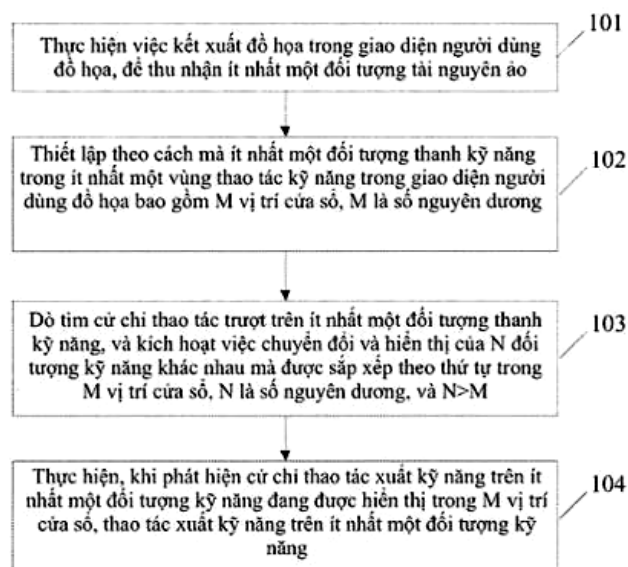
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China

(72) TANG, Yong (CN); CHEN, Yu (CN); WENG, Jianmiao (CN); GONG, Wei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Trong phương pháp xử lý thông tin này, ứng dụng phần mềm được thực thi trên bộ xử lý của thiết bị đầu cuối và việc kết xuất đồ họa được thực hiện trên màn hình của thiết bị đầu cuối, để thu nhận giao diện người dùng đồ họa, bộ xử lý, giao diện người dùng đồ họa, và ứng dụng phần mềm được thực hiện trong hệ thống trò chơi, và phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc kết xuất đồ họa trong giao diện người dùng đồ họa, để thu nhận ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo; thiết lập theo cách mà ít nhất một đối tượng thanh kỹ năng trong ít nhất một vùng thao tác kỹ năng trong giao diện người dùng đồ họa bao gồm M vị trí cửa sổ; dò tìm cử chỉ thao tác trượt trên ít nhất một đối tượng thanh kỹ năng, và kích hoạt việc chuyển đổi và hiển thị của N đối tượng kỹ năng khác nhau mà được sắp xếp theo thứ tự trong M vị trí cửa sổ, N là số nguyên dương, và  $N > M$ ; và thực hiện, khi phát hiện cử chỉ thao tác xuất kỹ năng trên ít nhất một đối tượng kỹ năng đang được hiển thị trong M vị trí cửa sổ, thao tác xuất kỹ năng trên ít nhất một đối tượng kỹ năng.



(11) <b>1-0030800 B</b>	(15) 13/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-12-25 00:00:00	369
(21) 1-2018-03988	(85) 11/09/2018		
(22) 18/03/2016	(86) PCT/JP2016/058777		18/03/2016
	(87) WO2017/158833 A1		21/09/2017

(51) **F24F 7/013**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

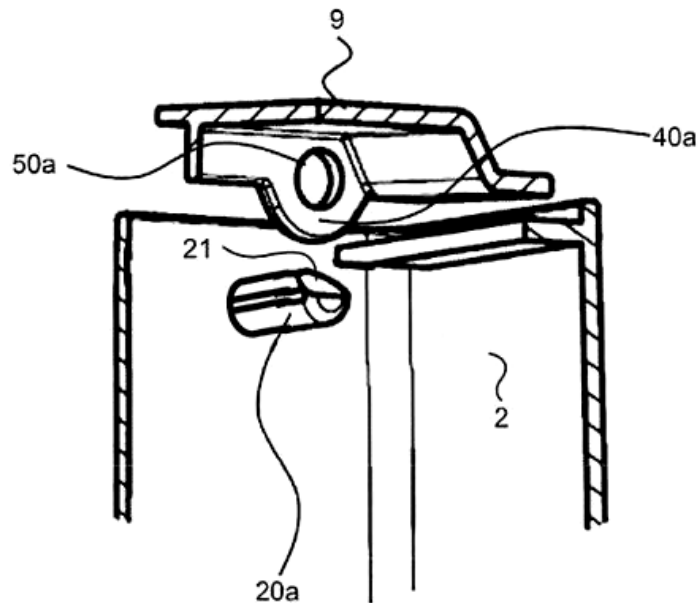
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) NAKATANI, Kaoru (JP); YASUDA, Yuichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **QUẠT THÔNG GIÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến quạt thông gió bao gồm khung thân chính (2) dạng ống hở ở phía trong nhà và phía ngoài trời và bao gồm các trục lắp tấm cửa chớp (20a) ở cả hai phía của bề mặt trong ở đầu phía ngoài trời, quạt thổi gió được lắp phía trong khung thân chính (2), và các tấm cửa chớp (9) được đỡ bởi các trục lắp tấm cửa chớp (20a) có thể quay được. Mỗi trong số các tấm cửa chớp (9) bao gồm phần tấm phẳng ở dạng tấm để mở và đóng phần hở phía ngoài trời của khung thân chính (2), và các phần vành gờ (40a) nhô ra từ cả hai đầu của phần tấm phẳng, có các lỗ giữ (50a) mà các trục lắp tấm cửa chớp (20a) được luồn vào trong đó một cách tương ứng, và có thể biến dạng được ở dạng đàn hồi. Mỗi trong số các trục lắp tấm cửa chớp (20a) có mặt dẫn hướng (21) ở phía ngoài trời, để dẫn hướng phần vành gờ (40a) về phía đầu của trục lắp tấm cửa chớp (20a) khi được luồn vào lỗ giữ (50a). Mặt dẫn hướng (21) là bề mặt đạt đến tâm trục của trục lắp tấm cửa chớp (20a) về phía đầu của trục lắp tấm cửa chớp (20a).



- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030801 B</b> |            | (15) 13/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362                |
| (21) 1-2018-01222       |            | (85) 23/03/2018          |                    |
| (22) 25/08/2016         |            | (86) PCT/CN2016/096712   | 25/08/2016         |
| (30) 62/210,690         | 27/08/2015 | US                       | (87) WO2017/032331 |
|                         | 62/252,297 | 06/11/2015               | US                 |
|                         | 15/244,783 | 23/08/2016               | US                 |

(51) **H04B 7/26**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

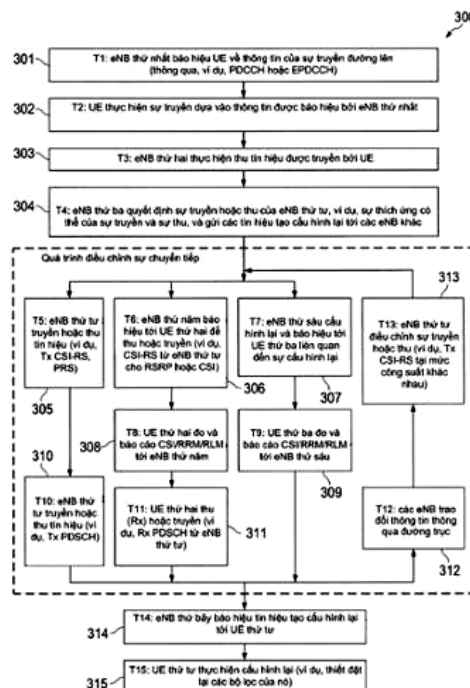
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) LIU, Jialing (CN); XIAO, Weimin (CN); CHENG, Qian (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

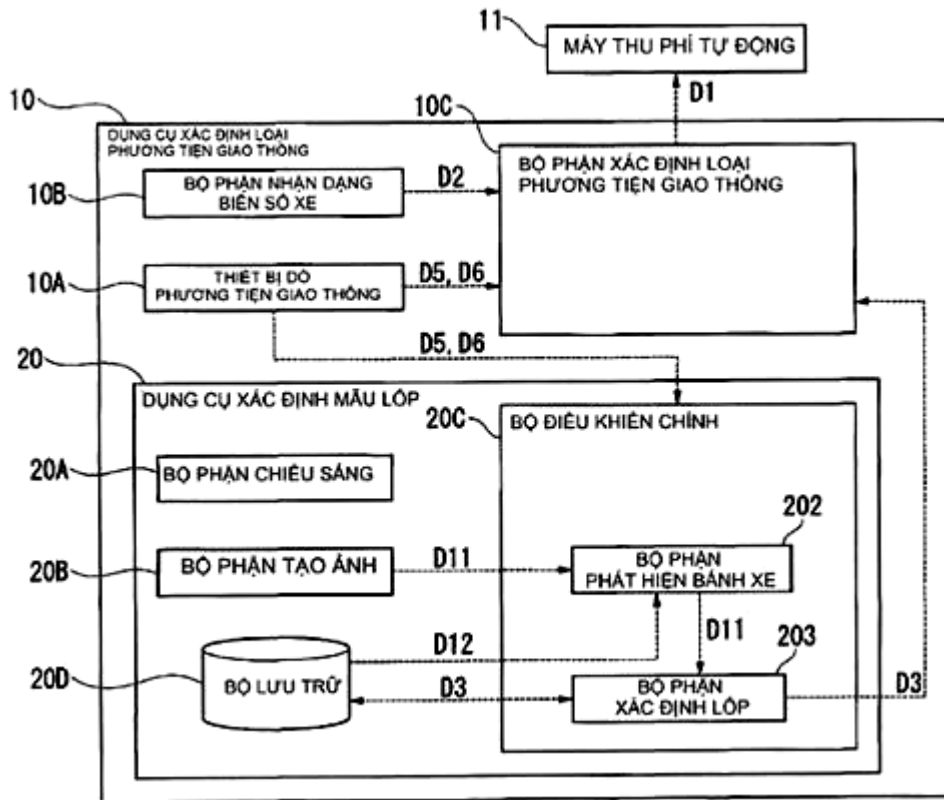
(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT MẠNG VÀ NÚT MẠNG THỨ NHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành nút mạng bao gồm các bước: chỉ báo, bởi nút mạng thứ nhất, tới thiết bị người dùng (UE- User equipment) thứ nhất, số lượng thứ nhất của các thành phần tài nguyên (RE-resource element) trong tập hợp thứ nhất của các khối tài nguyên (RB-resource block) dùng cho tín hiệu tham chiếu thứ nhất, truyền, bởi nút mạng thứ nhất, tới UE thứ nhất, tín hiệu tham chiếu thứ nhất theo số lượng thứ nhất của các RE và tiền mã hóa thứ nhất trong khung con thứ nhất, thu, bởi nút mạng thứ nhất, từ UE thứ nhất, báo cáo chỉ báo phương pháp mã hóa và điều biến (MCS- modulation and coding scheme) thứ nhất theo mức của tín hiệu và nhiễu được đo bởi UE thứ nhất, trong đó việc đo lường được giới hạn ở tín hiệu tham chiếu thứ nhất, và truyền, bởi nút mạng thứ nhất, dữ liệu thứ nhất với MCS thứ nhất được chỉ báo và tiền mã hóa thứ nhất trong khung con thứ hai, dữ liệu thứ nhất đang được truyền trên số lượng thứ hai của các RE trong tập hợp thứ nhất của các RB trong khung con thứ hai.



- (11) **1-0030802 B** (15) 13/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
 (21) 1-2017-03447 (85) 06/09/2017  
 (22) 10/03/2016 (86) PCT/JP2016/057556 10/03/2016  
 (30) 2015-049530 12/03/2015 JP (87) WO2016/143849 15/09/2016  
 (51) **G08G 1/015; G08G 1/04; G01B 11/24; G07B 15/00**  
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD.** (JP)  
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan  
 (72) FUKUZAKI Shigetaka (JP); NAKAYAMA Hiroyuki (JP); OWARI Nobuyuki (JP);  
 KOJIMA Yohei (JP); NAKAO Kenta (JP); YAMAGUCHI Yasuhiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE, DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH LOẠI  
 PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE,  
 VÀ VẬT GHI ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ xác định mẫu lớp xe bao gồm: bộ phận chiếu được cấu hình để chiếu ánh sáng dò ở độ cao tương ứng với bánh xe của phương tiện giao thông đang đi qua; bộ phận phát hiện được cấu hình để phát hiện ánh sáng phản xạ của ánh sáng dò; và bộ phận xác định lớp được cấu hình để xác định số lớp xe đặt cạnh nhau của phương tiện giao thông dựa trên các kết quả phát hiện ánh sáng phản xạ được phát hiện bởi bộ phận phát hiện tương ứng với hình dạng bánh xe.





- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030803 B</b> |            | (15) 13/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-04-25 00:00:00 | 337                |
| (21) 1-2016-00116       |            | (85) 11/01/2016          |                    |
| (22) 16/06/2014         |            | (86) PCT/EP2014/062578   | 16/06/2014         |
| (30) 13173157.2         | 21/06/2013 | EP                       | (87) WO2014/202535 |
| 14166995.2              | 05/05/2014 | EP                       | 24/12/2014         |

(51) **G10L 19/005**; G10L 19/107; G10L 19/08

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

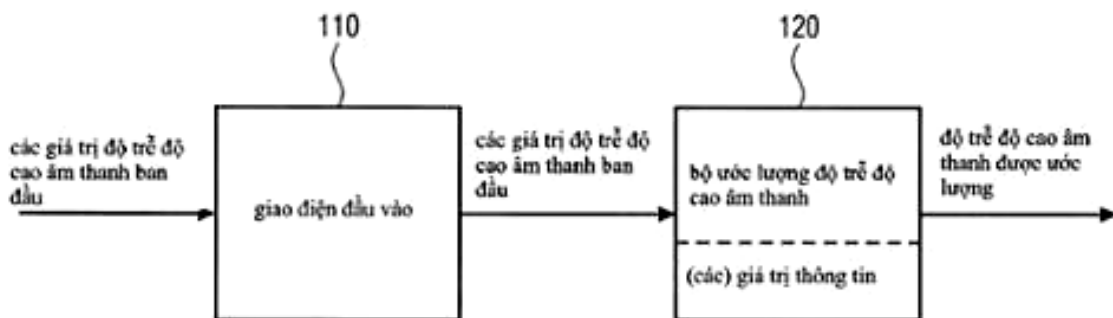
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LECOMTE, Jérémie (FR); SCHNABEL, Michael (DE); MARKOVIC, Goran (RS); DIETZ, Martin (DE); NEUGEBAUER, Bernhard (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

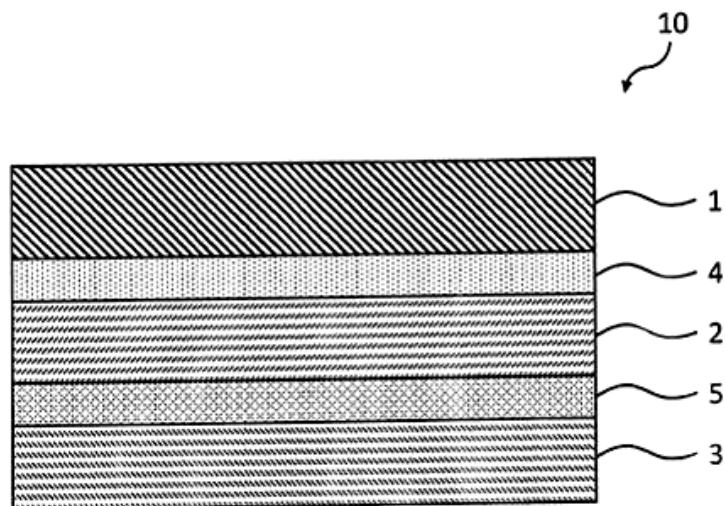
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHÔI PHỤC KHUNG CHỨA TÍN HIỆU TIẾNG NÓI LÀM KHUNG ĐƯỢC KHÔI PHỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp khôi phục khung chứa tín hiệu tiếng nói làm khung được khôi phục, khung được khôi phục đã nêu được kết hợp với một hoặc nhiều khung có sẵn, một hoặc nhiều khung có sẵn đã nêu là ít nhất một trong số một hoặc nhiều khung đứng trước của khung được khôi phục và một hoặc nhiều khung kế tiếp của khung được khôi phục, trong đó một hoặc nhiều khung có sẵn bao gồm một hoặc nhiều chu trình tần số cơ bản làm một hoặc nhiều chu trình tần số cơ bản có sẵn. Thiết bị bao gồm bộ phận xác định (210) để xác định chênh lệch số mẫu biểu thị chênh lệch giữa số mẫu của một trong số một hoặc nhiều chu trình tần số cơ bản có sẵn và số mẫu của chu trình tần số cơ bản thứ nhất sẽ được khôi phục. Ngoài ra thiết bị bao gồm bộ khôi phục khung (220) để khôi phục khung được khôi phục bằng cách khôi phục, phụ thuộc vào chênh lệch số mẫu và phụ thuộc vào các mẫu của một trong số một hoặc nhiều chu trình tần số cơ bản có sẵn đã nêu, chu trình tần số cơ bản thứ nhất được khôi phục làm chu trình tần số cơ bản được khôi phục thứ nhất. Bộ khôi phục khung (220) được tạo cấu hình để khôi phục khung được khôi phục, sao cho khung được khôi phục bao gồm toàn bộ hay một phần chu trình tần số cơ bản được khôi phục thứ nhất, sao cho khung được khôi phục bao gồm toàn bộ hay một phần chu trình tần số cơ bản được khôi phục thứ hai, và sao cho số mẫu của chu trình tần số cơ bản được khôi phục thứ nhất khác với số mẫu của chu trình tần số cơ bản được khôi phục thứ hai.



- |   |                        |                               |
|---|------------------------|-------------------------------|
| (11) <b>1-0030804 B</b>   | (15) 13/12/2021        |                               |
| (45) 25/01/2022   | 406B                   | (43) 2019-05-27 00:00:00 374  |
| (21) 1-2019-01024   | (85) 28/02/2019        |                               |
| (22) 21/07/2017   | (86) PCT/JP2017/026496 | 21/07/2017                    |
| (30) 2016-149769  | 29/07/2016 JP          | (87) WO2018/021190 01/02/2018 |
| (51) <b>G02B 5/30; H05B 33/02; H01L 51/50; G09F 9/30; H01L 27/32</b>                              |                        |                               |
| (73) <b>NITTO DENKO CORPORATION (JP)</b><br>1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan |                        |                               |
| (72) HASEGAWA Yuki (JP); UMEMOTO Ayaka (JP); TAKEDA Kentarou (JP)                                 |                        |                               |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)                            |                        |                               |
| (54) <b>TẦM PHÂN CỰC CÓ CÁC LỚP LÀM CHẬM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN PHÁT QUANG (EL) HỮU CƠ</b>     |                        |                               |

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có các lớp làm chậm mà có thể ngăn ngừa sự không đồng đều của ánh sáng phản xạ để cải thiện khả năng hiển thị. Tấm phân cực có các lớp làm chậm theo sáng chế lần lượt bao gồm lớp phân cực, lớp làm chậm thứ nhất và lớp làm chậm thứ hai. Lớp phân cực và lớp làm chậm thứ nhất được liên kết với nhau qua lớp kết dính thứ nhất, lớp làm chậm thứ nhất và lớp làm chậm thứ hai được liên kết với nhau qua lớp kết dính thứ hai, lớp làm chậm thứ nhất và lớp làm chậm thứ hai mỗi trong số chúng có độ dày là 5 μm hoặc nhỏ hơn, và lớp kết dính thứ hai có chỉ số khúc xạ trung bình là 1,55 hoặc lớn hơn, và độ chênh lệch giữa chỉ số khúc xạ trung bình của lớp kết dính thứ hai và chỉ số khúc xạ trung bình của lớp làm chậm thứ nhất, và độ chênh lệch giữa chỉ số khúc xạ trung bình của lớp kết dính thứ hai và chỉ số khúc xạ trung bình của lớp làm chậm thứ hai mỗi trong số chúng đều nhỏ hơn 0,08.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030805 B</b> |               | (15) 13/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-06-25 00:00:00 | 363        |
| (21) 1-2018-01243       |               | (85) 26/03/2018          |            |
| (22) 12/01/2016         |               | (86) PCT/CN2016/070681   | 12/01/2016 |
| (30) 201510551118.8     | 01/09/2015 CN | (87) WO2017/036066       | 09/03/2017 |

(51) **H04W 48/06; H04W 88/08**

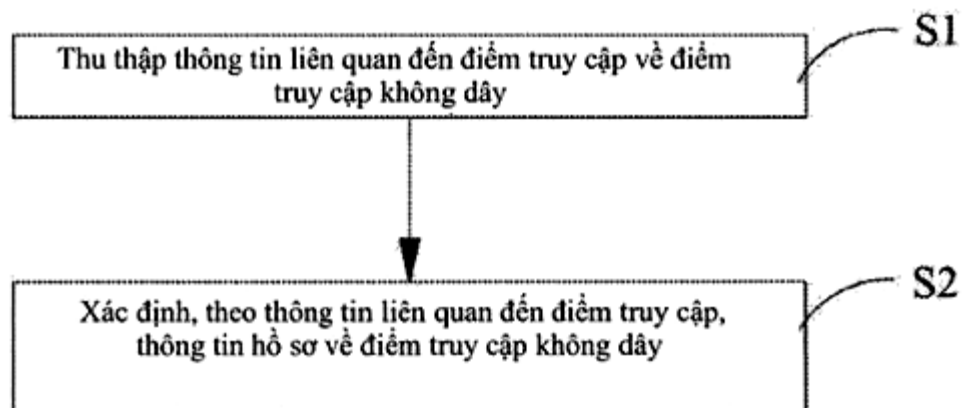
(73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)**  
 GAN ZhangGuai Room N2025, Building NO.24, NO.2, Xincheng Road, Nicheng  
 Town Pudong, Shanghai 201306, China

(72) WANG, Qi (CN); YANG, Hui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

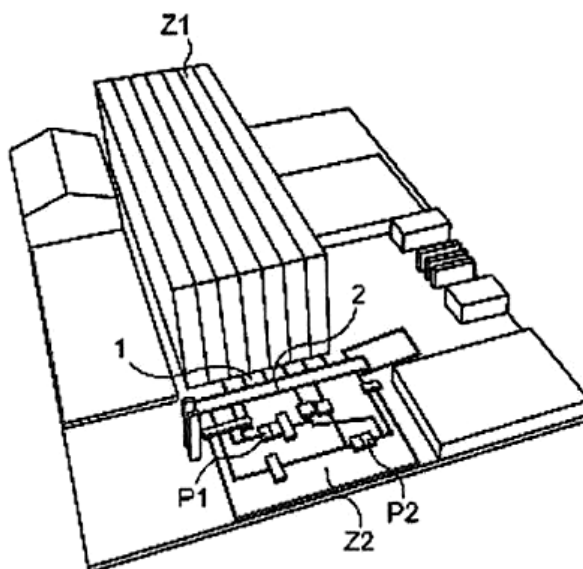
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÂN TÍCH CẤU HÌNH CỦA ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phân tích cấu hình của điểm truy cập không dây. So với giải pháp kỹ thuật trước, phương pháp theo sáng chế bao gồm: xác định, theo thông tin liên quan đến điểm truy cập, thông tin cấu hình về điểm truy cập không dây, bằng cách thu thập thông tin liên quan đến điểm truy cập về điểm truy cập không dây, như thông tin liên quan đến lịch sử kết nối về điểm truy cập không dây và thông tin liên quan đến nhà cung cấp về điểm truy cập không dây, sao cho điểm truy cập không dây thiết lập cấu hình của chính điểm truy cập không dây này bằng cách sử dụng các loại thông tin liên quan khác nhau, nhờ đó làm phong phú hơn nữa thông tin về điểm truy cập không dây, tạo ra trải nghiệm tốt hơn đối với người sử dụng điểm truy cập không dây, và đồng thời cũng tạo ra nền tảng và tiền đề cho ứng dụng liên quan tiếp theo trên cơ sở thông tin cấu hình về điểm truy cập không dây.



- (11) **1-0030806 B** (15) 13/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
 (21) 1-2017-04272 (85) 26/10/2017  
 (22) 13/04/2016 (86) PCT/FR2016/050849 13/04/2016  
 (30) 1553207 13/04/2015 FR (87) WO2016/166471 20/10/2016  
 (51) **A01K 67/033; B65G 1/00; B65G 57/00; B65D 19/00**  
 (73) **YNSECT (FR)**  
 1 Rue Pierre Fontaine, 91058 Evry Cedex, France  
 (72) **COMPARAT, Solène (FR); HUBERT, Antoine (FR); BERRO, Fabrice (FR); LEVON, Jean-Gabriel (FR); LAUNAY, Franck (FR); SARTON DU JONCHAY, Thibault (FR)**  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **TRANG TRẠI NUÔI CÔN TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến trang trại nuôi côn trùng, bao gồm vùng thứ nhất (Z1) trong đó côn trùng được nuôi được lưu trong các thiết bị chứa trong khi chúng sinh trưởng và vùng thứ hai (Z2) bao gồm ít nhất một trạm được định hình để tác động đến nhiệm vụ liên quan đến việc nuôi đối với côn trùng trong thiết bị chứa hoặc trên thiết bị chứa này. Các thiết bị chứa được nhóm lại trong vùng thứ nhất (Z1) trong tập hợp các thiết bị chứa được xếp được đề cập đến là các cụm cơ sở. Vùng thứ nhất (Z1) bao gồm các giá kê trong đó các cụm cơ sở được đặt. Vùng thứ nhất (Z1) còn được trang bị với thiết bị tự động được định hình để di chuyển các cụm cơ sở giữa vùng thứ nhất (Z1) và vùng giao (1) với vùng thứ hai (Z2).



(11) **1-0030807 B** (15) 13/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-03489 (85) 08/08/2018  
 (22) 23/06/2016 (86) PCT/IB2016/053748 23/06/2016  
 (30) 62/278,714 14/01/2016 US (87) WO2017/122057 20/07/2017

(51) **H04W 48/18; H04W 28/18**

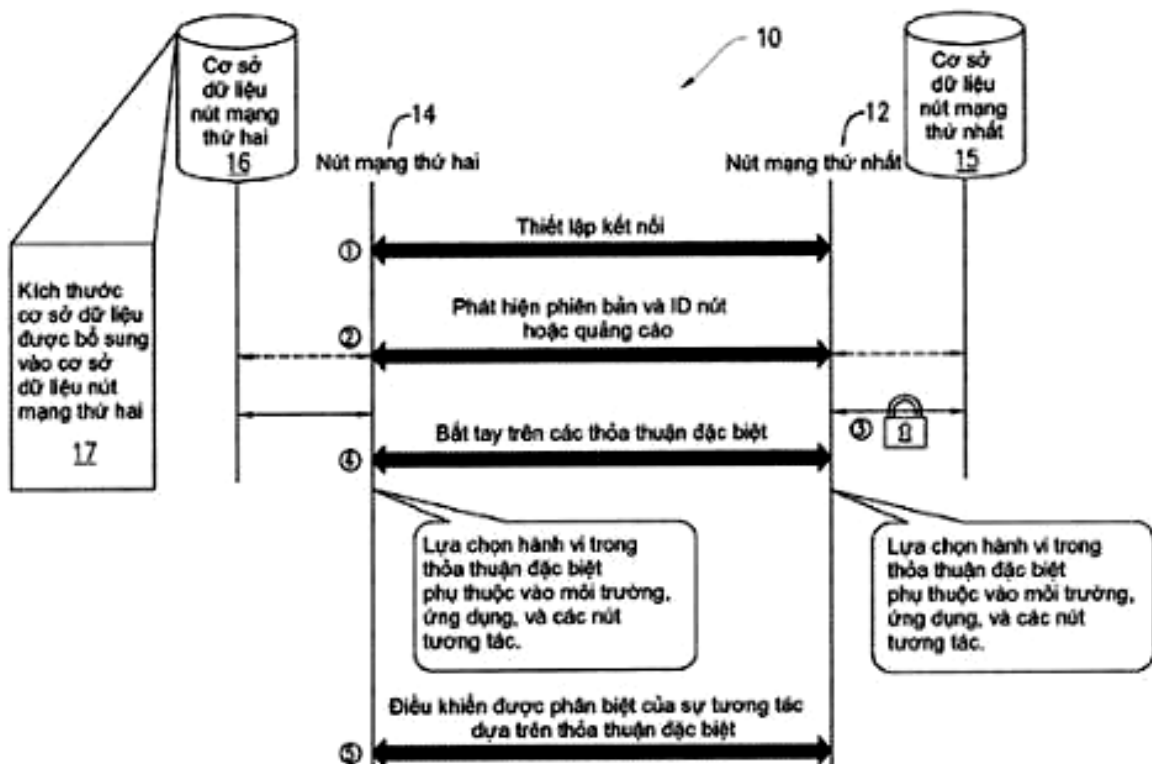
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**  
 SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) LIGHTSTONE, Leonard (CA); STEPHENNE, Alex (CA); YU, Dongsheng (CA)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

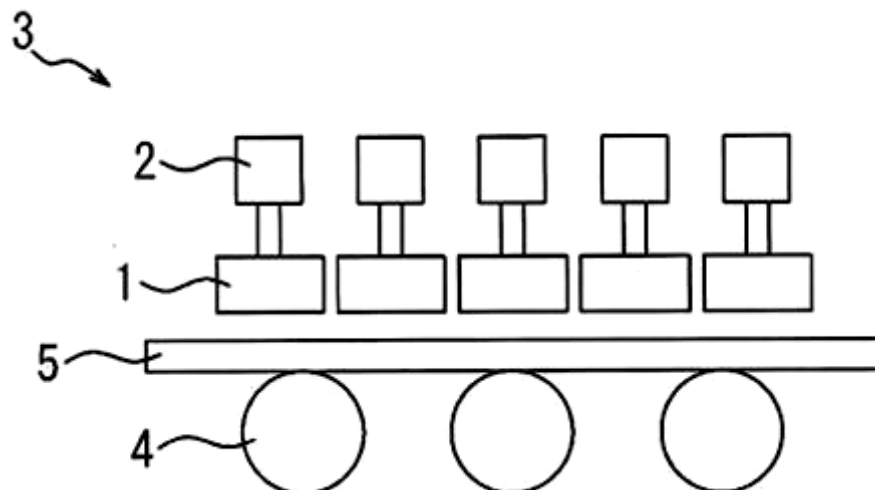
(54) **THỰC THỂ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐƯỢC PHÂN BIỆT ÍT NHẤT MỘT SỰ TƯƠNG TÁC CỦA CÁC NÚT MẠNG TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thực thể mạng để điều khiển được phân biệt ít nhất một sự tương tác của các nút mạng trong mạng truyền thông. Phương pháp này bao gồm bước thu, ở nút mạng thứ nhất, thông tin về hạng mục của ít nhất một nút mạng thứ hai liên quan đến loại tương tác, kênh truyền thông đã được thiết lập giữa nút mạng thứ nhất và ít nhất một nút mạng thứ hai, và lựa chọn thuật toán truyền thông dựa trên thông tin được thu để cung cấp sự điều khiển được phân biệt của ít nhất một sự tương tác của các nút mạng trong mạng truyền thông.



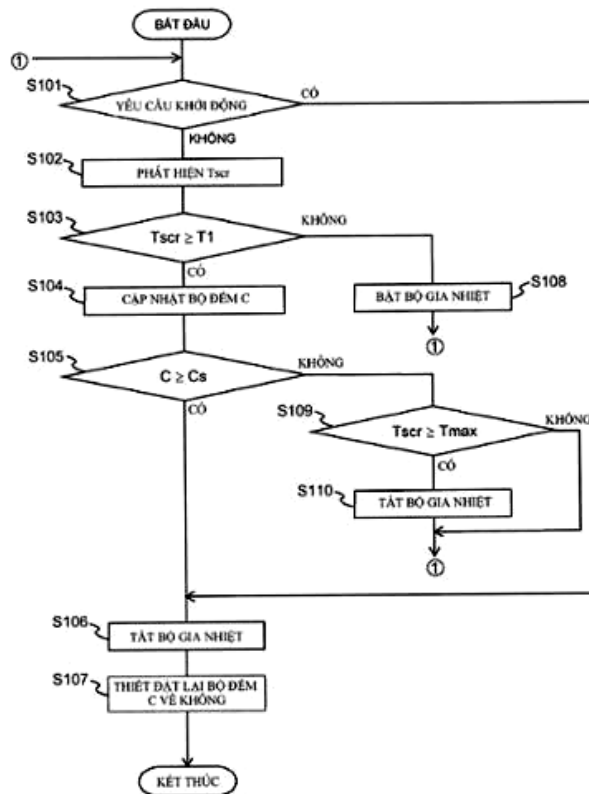
- |                         |                           |                          |            |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030808 B</b> |                           | (15) 13/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                      | (43) 2015-09-25 00:00:00 | 330        |
| (21) 1-2015-01127       |                           | (85) 02/04/2015          |            |
| (22) 26/09/2013         |                           | (86) PCT/JP2013/005748   | 26/09/2013 |
| (30) 2012-214927        | 27/09/2012 JP             | (87) WO2014/050127 A8    | 03/04/2014 |
|                         | 2012-223264 05/10/2012 JP |                          |            |
|                         | 2012-227397 12/10/2012 JP |                          |            |
|                         | 2013-035078 25/02/2013 JP |                          |            |
|                         | 2013-164390 07/08/2013 JP |                          |            |
- (51) **H01L 35/32; H01L 35/04; B21B 1/46; H01L 35/02**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) KUROKI, Takashi (JP); KABEYA, Kazuhisa (JP); FUJIBAYASHI, Akio (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **ĐÂY CHUYỀN TRANG THIẾT BỊ SẢN XUẤT TRONG NHÀ MÁY LUYỆN THÉP CÓ NGUỒN NHIỆT DI CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề xuất dây chuyền trang thiết bị sản xuất bao gồm thiết bị tạo nhiệt điện năng bao gồm: bộ phận tạo nhiệt điện năng; và phương tiện di chuyển để di chuyển bộ phận tạo nhiệt điện năng. Bộ phận tạo nhiệt điện năng được thiết lập để đổi điện với nguồn nhiệt. Do đó, dây chuyền trang thiết bị sản xuất có nguồn nhiệt di chuyển có thể chuyển đổi một cách hiệu quả năng lượng nhiệt của nguồn nhiệt mà biến đổi trong trạng thái giải phóng thành năng lượng điện để thu hồi năng lượng.



- (11) **1-0030809 B** (15) 13/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-06-25 00:00:00 363  
 (21) 1-2017-04794  
 (22) 29/11/2017  
 (30) 2016-239231 09/12/2016 JP  
 (51) **F01N 3/20; F01N 13/00; F01N 9/00; F01N 11/00; F01N 3/08**  
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan  
 (72) Tetsuya SAKUMA (JP); Yoshihisa TSUKAMOTO (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ LỌC KHÍ XẢ DỪNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát khí xả dùng cho động cơ đốt trong bao gồm: chất xúc tác khử xúc tác có chọn lọc (SCR) bao gồm các ion kim loại chuyển tiếp để khử  $\text{NO}_x$  trong khí xả với  $\text{NH}_3$  làm tác nhân khử; phương tiện phát hiện để phát hiện nhiệt độ của chất xúc tác SCR; và bộ gia nhiệt được tạo kết cấu để gia nhiệt chất xúc tác SCR. Khi  $\text{NO}_x$  không đi vào chất xúc tác SCR, và nhiệt độ được phát hiện bởi phương tiện phát hiện thấp hơn nhiệt độ thứ nhất mà là nhiệt độ gây ra hiện tượng phục hồi hóa trị của các ion kim loại chuyển tiếp, bộ gia nhiệt được điều khiển sao cho chất xúc tác SCR được gia nhiệt lên tới nhiệt độ thứ nhất hoặc lớn hơn và nhiệt độ chất xúc tác SCR được duy trì bằng hoặc lớn hơn nhiệt độ thứ nhất trong khoảng thời gian quy định để đạt được việc phục hồi hóa trị của các ion kim loại chuyển tiếp được đặt trong trạng thái suy giảm.



- (11) **1-0030810 B** (15) 13/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
 (21) 1-2017-04232 (85) 04/06/2015  
 (22) 06/11/2013 (86) PCT/KR2013/009986 06/11/2013  
 (30) 10-2012-0124725 06/11/2012 KR (87) WO2014/073842 15/05/2014  
 (51) **A61K 9/08; C07K 14/605; A61K 38/26; A61K 39/395**  
 (62) 1-2015-01971

(73) **HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)**

214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-958, Republic of Korea

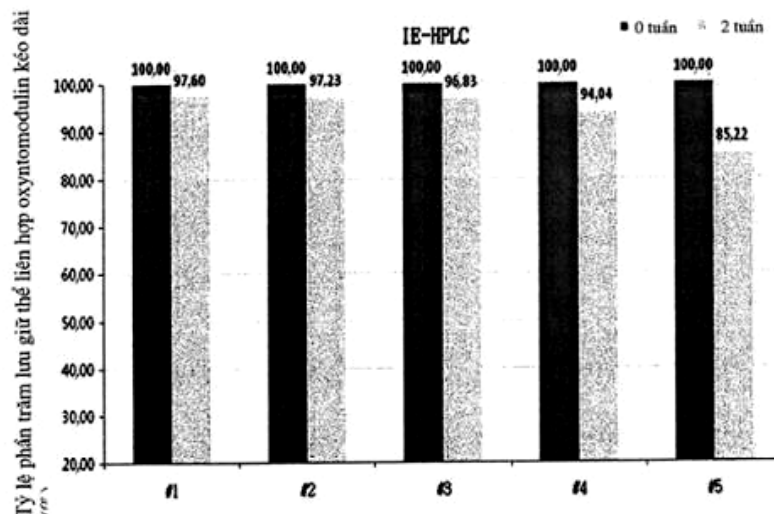
(72) KIM Hyun Uk (KR); LIM Hyung Kyu (KR); JANG Myung Hyun (KR); KIM Sang Yun (KR); BAE Sung Min (KR); KWON Se Chang (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DƯỢC PHẨM DẠNG LÔNG CHỨA THỂ LIÊN HỢP OXYNTOMODULIN CÓ TÁC DỤNG KÉO DÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng lông không chứa albumin chứa thể liên hợp oxyntomodulin có tác dụng kéo dài trong đó peptit oxyntomodulin bao gồm dẫn xuất, biến thể, tiền chất hoặc mảnh chứa oxyntomodulin được liên kết với vùng Fc của globulin miễn dịch, có thể làm tăng thời gian của tác động sinh lý của thể liên hợp oxyntomodulin có tác dụng kéo dài và duy trì sự ổn định *in vivo* của nó trong khoảng thời gian dài, so với oxyntomodulin tự nhiên, cũng như phương pháp bào chế dược phẩm dạng lông này. Dược phẩm dạng lông này còn chứa dung dịch đệm, rượu đường và chất hoạt động bề mặt không ion và không chứa albumin huyết thanh người và các yếu tố có khả năng có hại cho người, và do đó không miễn cảm với nhiễm khuẩn virus. Ngoài ra, thể liên hợp oxyntomodulin theo sáng chế bao gồm oxyntomodulin được liên kết với vùng Fc của globulin miễn dịch, và do đó có phân tử lượng lớn, tác động sinh lý kéo dài, và độ ổn định cất giữ rất tốt, so với oxyntomodulin tự nhiên.

Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm dạng lông này.





- (11) **1-0030811 B** (15) 13/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
(21) 1-2017-03693 (85) 22/09/2017  
(22) 07/04/2016 (86) PCT/EP2016/057644 07/04/2016  
(30) 15165241.9 27/04/2015 EP (87) WO2016/173821 03/11/2016  
(51) ***C08F 2/22; C08F 220/58; C08F 220/64; C09D 151/06; C08L 51/00; C08L 51/06; C09D 15/00; C09D 151/00; C08F 220/14; C08F 267/06***  
(73) **ALLNEX AUSTRIA GMBH (AT)**  
Bundesstrasse 175, A-8402 Werndorf, Austria  
(72) STEINER, Andreas (AT); LUNZER, Florian (AT); ZIRNGAST, Michaela (AT); PIETSCH, Claudia (AT); BILLIANI, Johann (AT); GOBEC, Michael (AT); HYDEN, Wolfgang (AT)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)  
(54) **CHẤT PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẤT PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC, HỖN HỢP BAO GỒM CHẤT PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH TẠO RA NỀN HOẶC VẬT PHẨM ĐƯỢC CHE PHỦ**  
(57) Sáng chế đề cập đến chất phân tán dạng nước thu được bằng quy trình bao gồm các bước (a) điều chế copolyme axit (A) bằng cách đồng trùng hợp gốc của các monome bao gồm: (a1) ít nhất một axit béo chưa bão hòa, (a2) ít nhất một monome etylen chưa bão hòa chứa ít nhất một nhóm axit hoặc nhóm có khả năng hình thành nhóm axit, (a3) ít nhất một monome etylen chưa bão hòa khác (a1) và (a2), (b) trung hòa toàn bộ hoặc một phần nhóm copolyme (A) và hòa tan trong nước, (c) đồng trùng hợp trong dung dịch thu được ở bước (b) hỗn hợp monome khác với hỗn hợp monome của bước (a) để tạo thành copolyme (B). Sáng chế cũng đề cập đến hỗn hợp dựa trên chất phân tán này, đặc biệt là kết hợp bởi alkyl khô oxy hóa.

- (11) **1-0030812 B** (15) 13/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
(21) 1-2017-01216 (85) 31/03/2017  
(22) 02/09/2015 (86) PCT/KR2015/009247 02/09/2015  
(30) 10-2014-0116509 02/09/2014 KR (87) WO2016/036137 A1 10/03/2016  
10-2015-0050967 10/04/2015 KR

(51) **G06F 3/041**; *G06F 3/0488*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

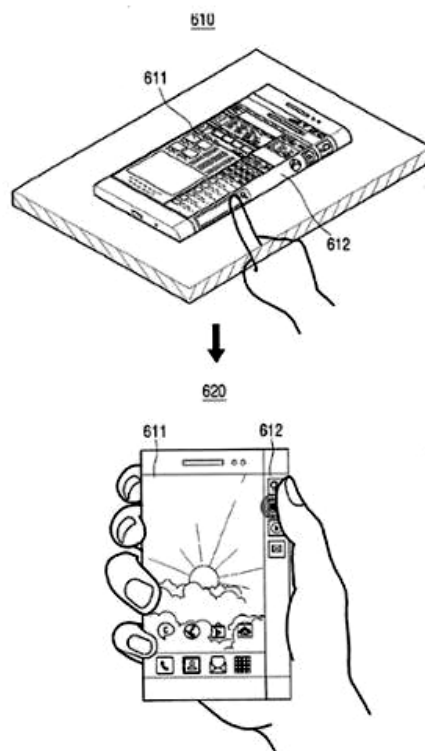
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) BAE, Yu-dong (KR); PARK, Hyun-sub (KR); KIM, Dae-myung (KR); PARK, Jin-hyoung (KR); CHO, Shi-yun (KR); KIM, So-young (KR); JEONG, Hee-seok (KR); SEO, Ho-seong (KR); KIM, Yu-su (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp hiển thị của thiết bị điện tử và thiết bị điện tử. Phương pháp hiển thị của thiết bị điện tử bao gồm các bước: phát hiện đầu vào xúc giác trên vùng hiển thị phụ; nhằm đáp lại đầu vào xúc giác được phát hiện trên vùng thứ nhất của vùng hiển thị phụ và thiết bị điện tử ở trạng thái trong đó thiết bị điện tử được cầm bởi người dùng, xử lý đầu vào xúc giác là đầu vào người dùng; và, nhằm đáp lại đầu vào xúc giác được phát hiện trên vùng thứ hai của vùng hiển thị phụ khác với vùng thứ nhất và thiết bị điện tử đang ở trạng thái trong đó thiết bị được cầm bởi người dùng, bỏ qua đầu vào xúc giác.



- |                         |                           |                          |            |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030813 B</b> |                           | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                      | (43) 2020-02-25 00:00:00 | 383        |
| (21) 1-2019-06122       |                           | (85) 31/10/2019          |            |
| (22) 12/04/2018         |                           | (86) PCT/JP2018/015418   | 12/04/2018 |
| (30) 2017-109673        | 02/06/2017 JP             | (87) WO2018/221036       | 06/12/2018 |
|                         | 2017-227963 28/11/2017 JP |                          |            |

(51) **C01B 6/04; H01M 8/065; H05H 1/46; C22B 5/12**

(73) **SE CORPORATION (JP)**

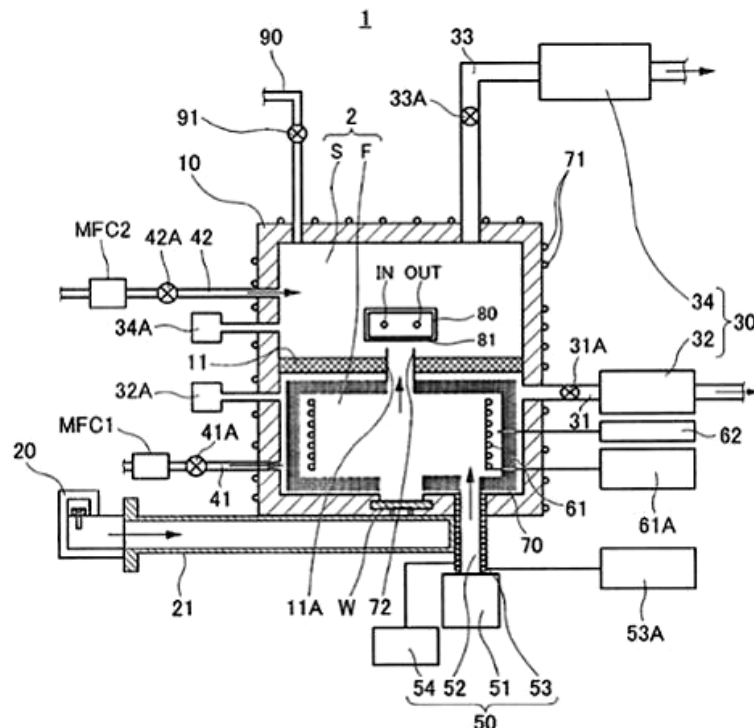
43F, Shinjuku i-LAND Tower, 5-1, Nishi-shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1631343, JP

(72) TAKIZAWA Tsutomu (JP); MORIMOTO Mineo (JP); SAKAMOTO Yuichi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

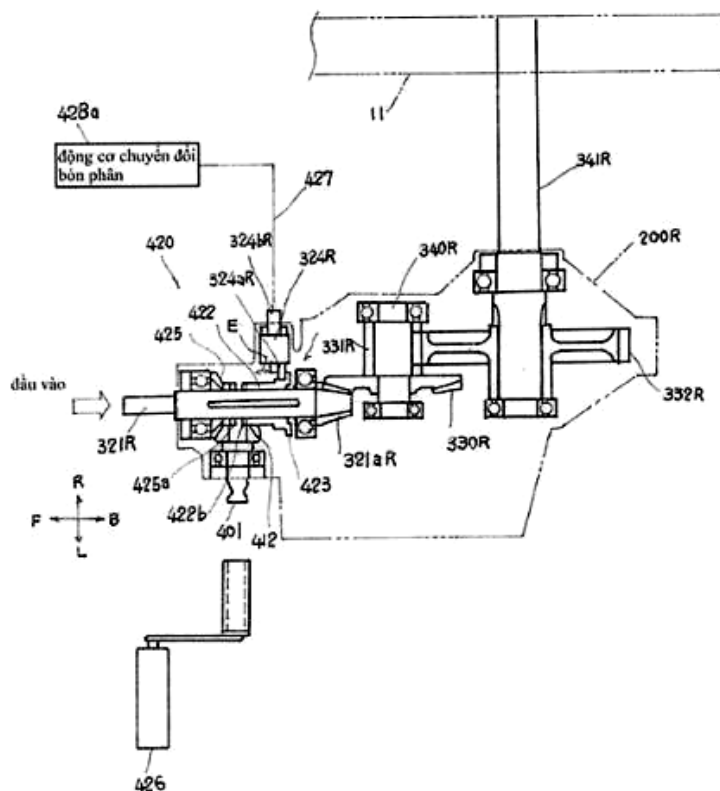
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MAGIÊ HYDRUA, PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN SỬ DỤNG MAGIÊ HYDRUA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất magiê hydrua không tạo carbon dioxide và có hiệu suất cao, hệ thống phát điện không thải ra carbon dioxide hoặc bức xạ sử dụng magiê hydrua, và thiết bị để sản xuất magiê hydrua; do đó, phương pháp để sản xuất magiê hydrua theo sáng chế bao gồm quy trình chiếu xạ hợp chất magiê khác magiê hydrua với plasma hydro, và lắng đọng sản phẩm magiê chứa magiê hydrua trên bộ phận lắng đọng (80) dùng để lắng đọng magiê hydrua được đặt nằm trong phạm vi có mặt plasma hydro, trong đó nhiệt độ bề mặt của bộ phận lắng đọng (80) được giữ ở dưới nhiệt độ định trước, là nhiệt độ mà tại đó magiê hydrua kết tủa.



- (11) **1-0030814 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-08-25 00:00:00 329  
 (21) 1-2015-00452  
 (22) 06/02/2015  
 (30) JP2014-022982 10/02/2014 JP  
 (51) *A01C 11/02; A01B 69/00; A01B 49/06; A01B 63/10*  
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**  
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN  
 (72) Manabu Takahashi (JP); Kenichiro Sakata (JP); Shuhei Kawakami (JP)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **MÁY TRỒNG CÂY CON**

(57) Sáng chế đề xuất máy trồng cây con bao gồm: thân xe; bộ phận trồng cây có thể nâng được được lắp ở phía sau thân xe; bừa được lắp trong bộ phận trồng cây, để tiếp xúc với bề mặt cánh đồng; thiết bị bón phân để cung cấp phân bón cho cánh đồng; chi tiết phát hiện góc để phát hiện góc quay của bừa; cơ cấu khóa liên động quay để phản hồi việc quay của thân xe, sang số việc nâng cao/hạ thấp bộ phận trồng cây và sự hoạt động của bộ phận trồng cây và thiết bị bón phân; chi tiết bật-tắt truyền động bón phân để chuyển đổi bật/tắt sự hoạt động của thiết bị bón phân; và bộ phận điều khiển để điều khiển thiết bị bật-tắt truyền động bón phân đến trạng thái Bật, khi bộ phận trồng cây được hạ thấp bởi cơ cấu khóa liên động quay, và góc được phát hiện bởi thiết bị phát hiện góc nằm trong phạm vi của các góc.



- |                         |                        |                          |     |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) <b>1-0030815 B</b> | (15) 14/12/2021        |                          |     |
| (45) 25/01/2022         | 406B                   | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357 |
| (21) 1-2017-03659       | (85) 20/09/2017        |                          |     |
| (22) 24/03/2015         | (86) PCT/JP2015/058820 | 24/03/2015               |     |
|                         | (87) WO2016/151744 A1  | 29/09/2016               |     |

(51) **G05B 17/02; G05B 23/02**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

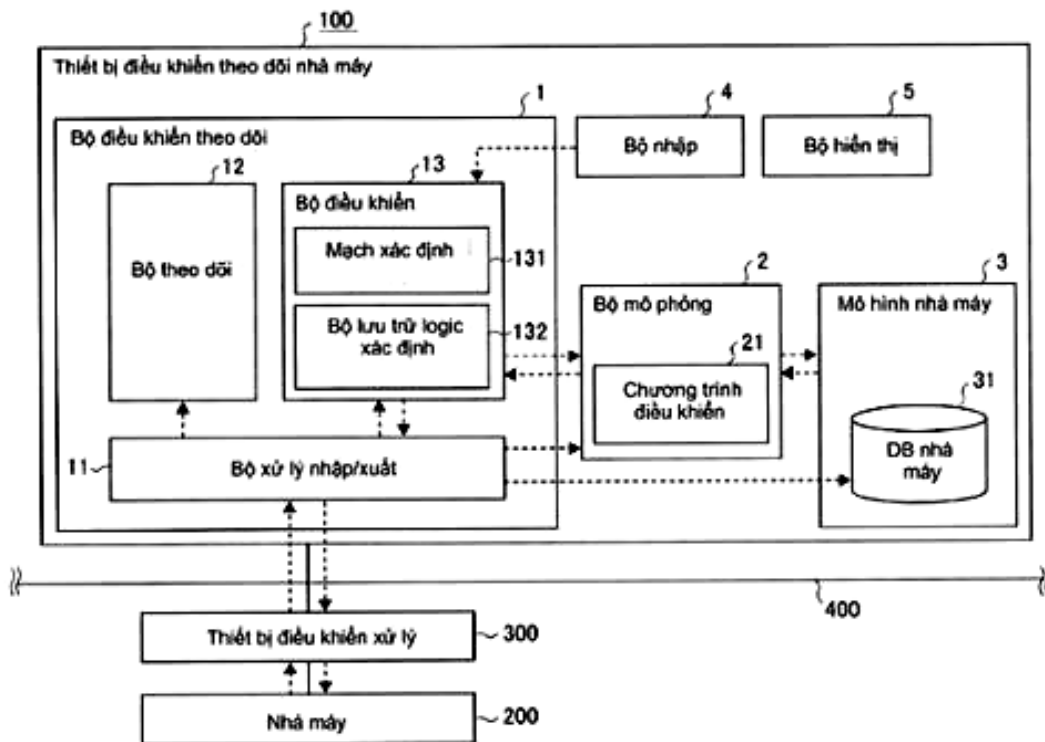
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) KONDO Seiji (JP)

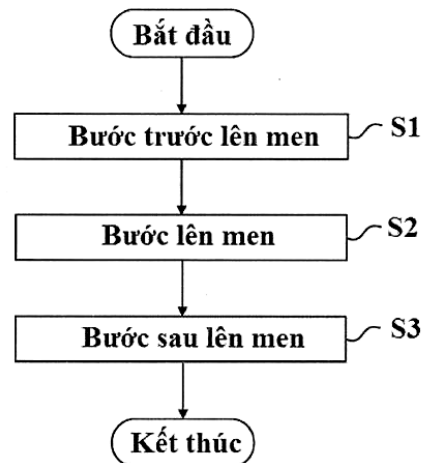
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN THEO DÕI NHÀ MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển theo dõi nhà máy (100) trong đó khi lệnh điều khiển được người vận hành nhập vào thiết bị điều khiển xử lý (300) để thực hiện hoạt động điều khiển nhà máy (200), bộ mô phỏng (2) được bộ điều khiển (13) thông báo về thông tin điều khiển trong lệnh điều khiển. Hơn thế nữa, việc có thực hiện hoạt động điều khiển hay không được xác định tự động bởi mạch xác định (131) của bộ điều khiển (13) dựa vào kết quả của hoạt động dự báo của bộ mô phỏng (2), và khi xác định thực hiện hoạt động điều khiển, thiết bị điều khiển xử lý (300) được bộ điều khiển (13) thông báo về thông tin điều khiển trong lệnh điều khiển.



- |   |   |                          |            |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030816 B</b>   |   | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B  | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361        |
| (21) 1-2017-05076   |   | (85) 15/12/2017          |            |
| (22) 14/09/2016   |   | (86) PCT/JP2016/077151   | 14/09/2016 |
| (30) 2015-183416  | 16/09/2015 JP                                 | (87) WO2017/047658       | 23/03/2017 |
| (51) <b>C12C 7/00; C12G 3/08; C12G 3/04; A23L 2/00</b>  |   |                          |            |
| (73) <b>SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)</b>  |   |                          |            |
|   | 20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan |                          |            |
| (72) ISHIHARA Takeo (JP); HAMAGUCHI Tetsu (JP)  |   |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  |   |                          |            |
| (54) <b>ĐỒ UỐNG CÓ VỊ BIA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG CÓ VỊ BIA VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN HƯƠNG THƠM CỦA ĐỒ UỐNG CÓ VỊ BIA</b> |   |                          |            |
- (57) Sáng chế đề cập đến đồ uống có vị bia ít có mùi khét. Đồ uống có vị bia này có trị số  $a^*$  trong hệ số màu  $L^*a^*b^*$  bằng 1,0 hoặc cao hơn, và hàm lượng este axetat bằng 2,0mg/L hoặc cao hơn; phương pháp sản xuất đồ uống có vị bia bao gồm bước sản xuất đồ uống có vị bia sao cho trị số  $a^*$  trong hệ số màu  $L^*a^*b^*$  bằng 1,0 hoặc cao hơn và hàm lượng-este axetat bằng 2,0mg/L hoặc cao hơn; và phương pháp cải thiện hương thơm của đồ uống có vị bia bao gồm bước sản xuất đồ uống có vị bia sao cho trị số  $a^*$  trong hệ số màu  $L^*a^*b^*$  bằng 1,0 hoặc cao hơn và hàm lượng este axetat bằng 2,0mg/L hoặc cao hơn.



- (11) **1-0030817 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-11-27 00:00:00 356  
 (21) 1-2017-03748 (85) 25/09/2017  
 (22) 23/02/2016 (86) PCT/EP2016/053752 23/02/2016  
 (30) 15156704.7 26/02/2015 EP (87) WO2016/135132 01/09/2016  
 15181118.9 14/08/2015 EP

(51) **G10L 19/03**; *G10L 21/0388*; *G10L 25/03*; *G10L 21/0272*

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

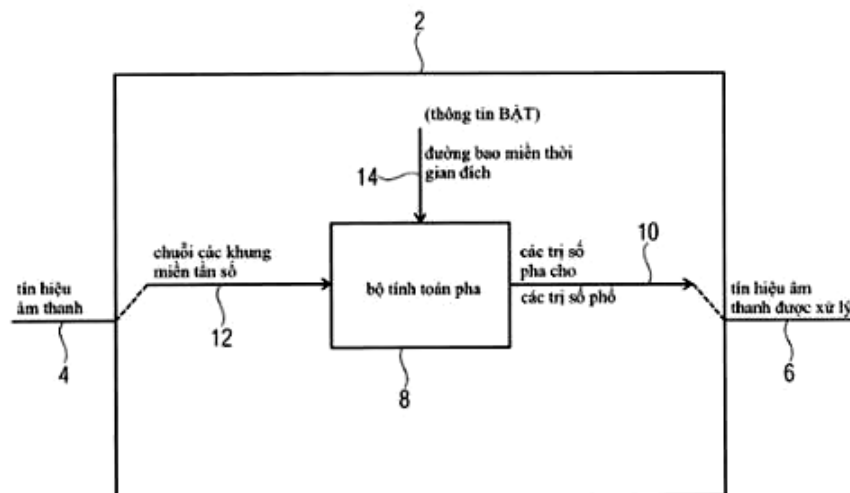
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DITTMAR, Christian (DE); MUELLER, Meinard (DE); DISCH, Sascha (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ÂM THANH, BỘ XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH NGUỒN ÂM THANH, BỘ XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO BĂNG THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh, bộ giải mã âm thanh và phương pháp giải mã âm thanh, bộ xử lý và phương pháp tách nguồn âm thanh bộ xử lý và phương pháp nâng cao băng thông. Đối tượng của sáng chế là thiết bị (2) được mô tả bởi sơ đồ khối dạng giản lược để xử lý tín hiệu âm thanh (4) để thu được tín hiệu âm thanh được xử lý (6). Thiết bị (2) bao gồm bộ tính toán pha (8) để tính toán các trị số pha (10) cho các trị số phổ của chuỗi các khung miền tần số (12) biểu diễn các khung chồng lấp của tín hiệu âm thanh (4). Hơn nữa, bộ tính toán pha (8) được tạo cấu bình để tính toán các giá trị pha (10) dựa trên thông tin về đường bao miền thời gian đích (14) liên quan đến tín hiệu âm thanh được xử lý (6), để tín hiệu âm thanh được xử lý (6) có ít nhất trong phép tính gần đúng đường bao biên độ miền thời gian đích (14) và đường bao phổ được xác định bởi chuỗi các khung miền tần số (12).

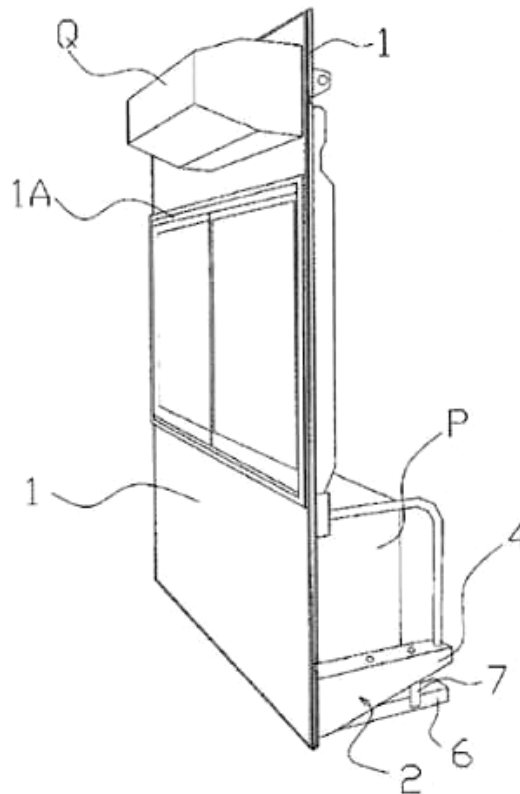


- (11) **1-0030818 B** (15) 14/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-03-25 00:00:00 324
- (21) 1-2014-04150 (85) 12/12/2014
- (22) 17/05/2013 (86) PCT/US2013/041656 17/05/2013
- (30) 61/649,147 18/05/2012 US (87) WO2013/173761 21/11/2013  
61/792,619 15/03/2013 US
- (51) **C07K 16/28**
- (73) **AMGEN INC. (US)**  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) SMITH, Dirk E (US); FOLTZ, Ian (CA); KING, Chadwick T. (CA); LIM, Ai Ching (US); CLARK, Rutilio (US); COMEAU, Michael R. (US); KETCHEM, Randal R. (US); SHI, Donghui (US); MIN, Xiaoshan (US); WANG, Zhulun (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KHÁNG THỂ ST2 ĐƯỢC PHÂN LẬP, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ ST2**
- (57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm và các phương pháp có liên quan đến các protein liên kết kháng nguyên mà các protein này liên kết với ST2 ở người, bao gồm cả kháng thể. Theo các phương án cụ thể, sáng chế đề xuất các kháng thể kháng ST2 ở người đầy đủ và các dẫn xuất và các biến thể của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất các axit nucleic mã hóa các kháng thể này và các đoạn kháng thể, các biến thể, và các dẫn xuất. Sáng chế cũng đề xuất các phương pháp sản xuất kháng thể này kháng ST2 để ngăn ngừa và điều trị các rối loạn tự miễn và rối loạn viêm.



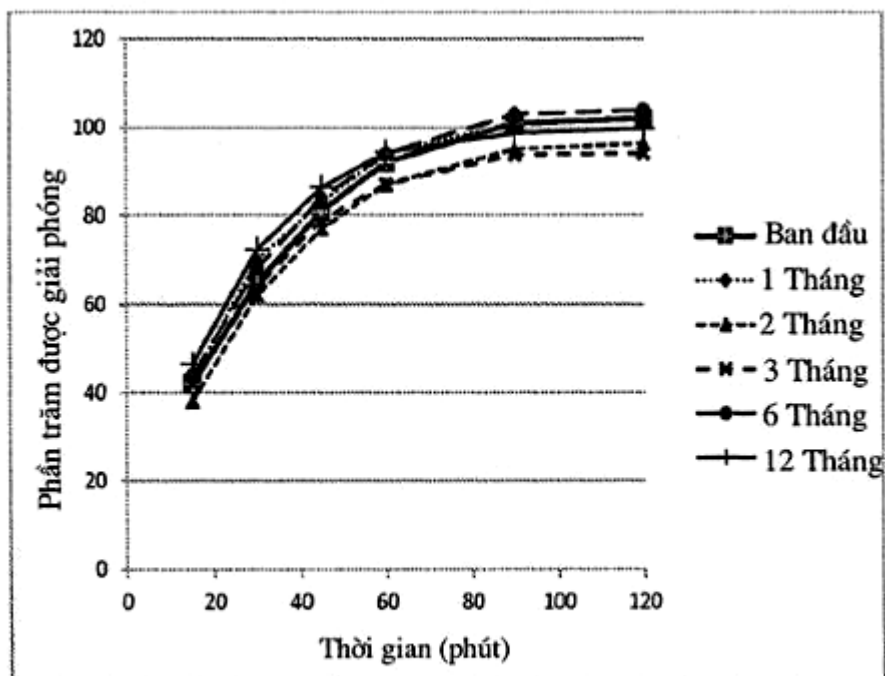
- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030819 B</b>  |            | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B       | (43) 2018-12-25 00:00:00 | 369        |
| (21) 1-2018-04578  |            | (85) 16/10/2018          |            |
| (22) 13/04/2017  |            | (86) PCT/JP2017/015111   | 13/04/2017 |
| (30) 2016-081066   | 14/04/2016 | JP (87) WO2017/179651    | 19/10/2017 |
| (51) <b>F24F 13/32; F24F 1/02</b>  |            |                          |            |
| (73) <b>SANKYO FRONTIER CO., LTD. (JP)</b><br>5, Shintoyofuta, Kashiwa-shi, Chiba 2778539, Japan |            |                          |            |
| (72) YABUSHITA Shinichiro (JP); MATSUI Masaki (JP); KAMATA Kazunori (JP)                         |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)                                      |            |                          |            |
| (54) <b>PANEN CÓ GẮN MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CHO NHÀ TIỀN CHẾ</b>                                 |            |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến panen có gắn máy điều hòa không khí cho nhà tiền chế có thể được di chuyển một cách an toàn để nâng cao hiệu quả vận hành của bước lắp ráp nhà tiền chế. Dàn nóng (P) cho máy điều hòa không khí được cố định vào bề mặt ngoài của panen tường (1) gắn vào nhà tiền chế. Dàn lạnh (Q) được cố định vào bề mặt trong của panen tường (1). Đế đỡ (2) được bố trí bên dưới dàn nóng (P) ở phía đầu dưới của bề mặt ngoài của panen tường (1). Panen tường (1) được nghiêng để tự đứng ở một góc sao cho các tải trên các bề mặt trong và bên ngoài của panen tường (1) được cân bằng. Panen tường (1) tự đứng được đỡ bởi đế đỡ (2). Bánh xe nhỏ (3) để di chuyển panen tường (1) ở trạng thái panen tường (1) tự đứng được lắp vào bề mặt dưới của đế đỡ (2).



- (11) **1-0030820 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-11-25 00:00:00 380  
 (21) 1-2019-05345 (85) 05/09/2014  
 (22) 31/01/2013 (86) PCT/US2013/023969 31/01/2013  
 (30) 61/595,463 06/02/2012 US (87) WO2013/119442 15/08/2013  
 (51) **A61K 31/422; A61P 33/00**  
 (62) 1-2014-02966  
 (73) **MERIAL, INC. (US)**  
 3239 Satellite Blvd., Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096, United States of America  
 (72) SOLL Mark D. (US); LARSEN Diane (US); CADY Susan Mancini (US);  
 CHEIFETZ Peter (US); GALESKA Izabela (US); GONG Saijun (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẾ PHẨM THÚ Y MỀM DỄ NHAI DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG ĐỂ PHÒNG TRỪ KÝ SINH TRÙNG Ở ĐỘNG VẬT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thuốc thú y dùng qua đường miệng để chống lại ngoại ký sinh trùng và nội ký sinh trùng ở động vật, chứa ít nhất một hoạt chất có tác dụng toàn thân kết hợp với chất mang dược dụng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sử dụng thuốc này để điều trị, kiểm soát, và phòng ngừa nhiễm ký sinh trùng ở động vật bao gồm bước cho động vật cần điều trị dùng thuốc theo sáng chế.



**Độ hòa tan trung bình của thuốc mềm dễ nhai loại 2g được lưu giữ ở nhiệt độ 25 C/độ ẩm tương đối 60%**

(11) <b>1-0030821 B</b>	(15) 14/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2017-08-25 00:00:00	353
(21) 1-2017-01115	(85) 27/03/2017		
(22) 23/10/2014	(86) PCT/JP2014/078168		23/10/2014
	(87) WO2016/063390 A1		28/04/2016

(51) **F02M 61/18; F02M 51/06; F02M 51/08**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

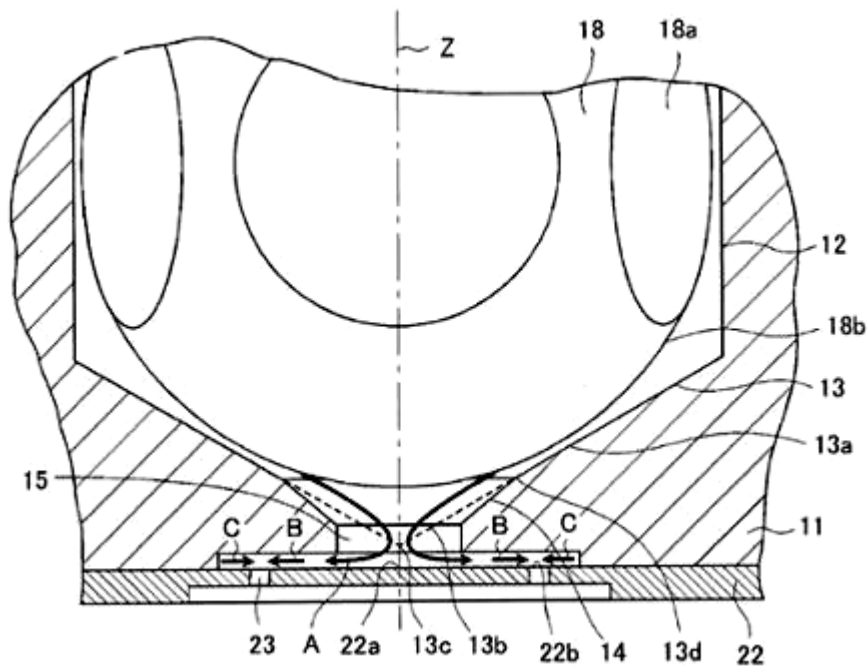
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) WATANABE Kyosuke (JP); FUKUTOMI Norihisa (JP); MUNEZANE Tsuyoshi (JP); HIRAI Manabu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

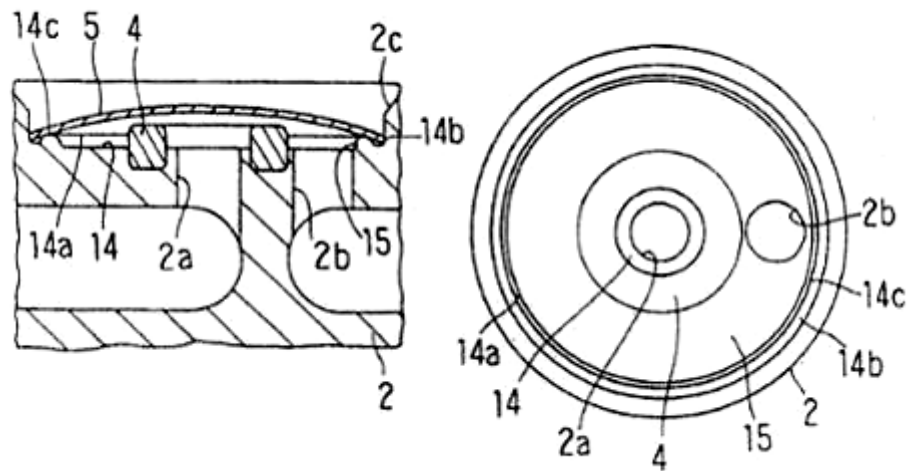
(54) **KẾT CẤU VAN DỪNG CHO VAN PHUN NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu van dùng cho van phun nhiên liệu (1), trong đó giao điểm (13c) giữa đỉnh của hình nón tương tự (13b) thu được bằng cách kéo dài bề mặt chân (13) đến phía ra, và trục giữa Z của chân van (11) nằm trong phần hở (15). Theo sáng chế, phần lớn nhiên liệu đã chảy dọc theo phần chân (13a) được gom tại phần hở (15), sau đó đến bề mặt trên của tấm chứa lỗ phun (22), và được xô dịch dễ dàng để trở thành dòng đến mặt chu vi ngoài. Do vậy, sự tổn hao áp lực của nhiên liệu trong tiến trình này được giảm xuống mức nhỏ. Do đó, trong kết cấu van dùng cho van phun nhiên liệu (1), sự giảm tốc độ nhiên liệu trong phần (22b) ở ngay trên lỗ phun được loại bỏ, và sự phun sương nhiên liệu được thúc đẩy.



- (11) **1-0030822 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
 (21) 1-2017-00232 (85) 20/01/2017  
 (22) 17/06/2015 (86) PCT/JP2015/067423 17/06/2015  
 (30) 2014-134979 30/06/2014 JP (87) WO2016/002515 A1 07/01/2016  
 (51) **F16K 7/12; H01L 21/3065; H01L 21/205; F16K 7/16; F16K 7/17**  
 (73) **FUJIKIN INCORPORATED (JP)**  
 3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0012 Japan  
 (72) WATANABE, Kazunari (JP); SHIKATA, Izuru (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **VAN MÀNG, DỤNG CỤ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LỎNG, THIẾT BỊ SẢN XUẤT CHẤT BÁN DẪN, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT BÁN DẪN**

- (57) Sáng chế đề cập đến van màng (1) có phần mặt phẳng (14a) của mặt đáy (14) của chỗ lõm (2c) của thân (2) được trang bị mặt tiện (15) để chứa một phần kênh dẫn chất lỏng ra (2b), mà phần này thông với mặt đáy (14) của chỗ lõm (2c).  
 Sáng chế còn đề cập đến dụng cụ điều khiển chất lỏng, thiết bị sản xuất chất bán dẫn, và phương pháp sản xuất chất bán dẫn.



- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030823 B</b> |            |    | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347        |
| (21) 1-2016-04372       |            |    | (85) 14/11/2016          |            |
| (22) 15/05/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/031156   | 15/05/2015 |
| (30) 61/994,794         | 16/05/2014 | US | (87) WO2015/175981       | 19/11/2015 |
| 62/004,128              | 28/05/2014 | US |                          |            |
| 62/019,663              | 01/07/2014 | US |                          |            |
| 62/027,702              | 22/07/2014 | US |                          |            |
| 62/028,282              | 23/07/2014 | US |                          |            |
| 62/032,440              | 01/08/2014 | US |                          |            |
| 14/712,836              | 14/05/2015 | US |                          |            |

(51) **G10L 19/008**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

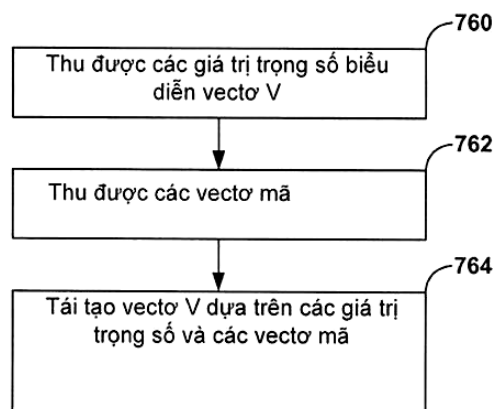
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) KIM, Moo Young (KR); PETERS, Nils Günther (DE); SEN, Dipanjan (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

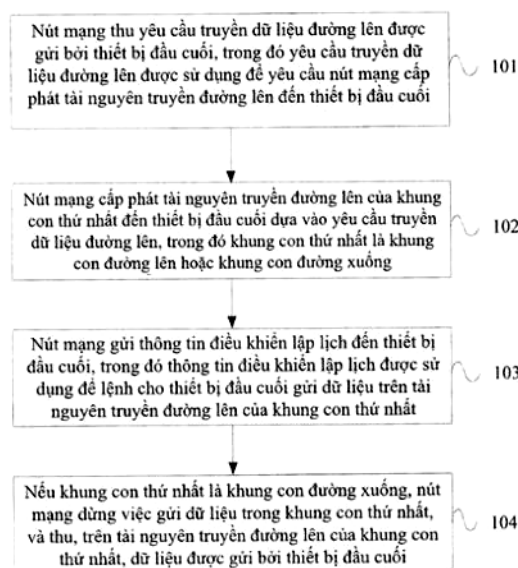
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU ĐƯỢC NHIỀU HỆ SỐ AMBISONIC BẬC CAO (HIGHER ORDER AMBISONIC - HOA)**

(57) Nói chung, các kỹ thuật được mô tả để mã hóa các vector được phân tích từ các hệ số ambisonic bậc cao. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thu được nhiều hệ số ambisonic bậc cao. Thiết bị bao gồm bộ xử lý và bộ nhớ có thể thực hiện các kỹ thuật này. Bộ xử lý có thể được tạo cấu hình để thu được từ dòng bit dữ liệu biểu thị nhiều giá trị trọng số mà biểu diễn vector mà được bao gồm trong phiên bản khai triển của nhiều hệ số HOA. Mỗi trọng số các giá trị trọng số có thể tương ứng với một trọng số nhiều trọng số trong tổng các vector mã có trọng số mà biểu diễn vector và bao gồm tập hợp các vector mã. Bộ xử lý còn có thể được tạo cấu hình để tái tạo vector dựa vào các giá trị trọng số và các vector mã. Bộ nhớ có thể được tạo cấu hình để lưu trữ vector tái tạo này.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030824 B</b> |               | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2019-02-25 00:00:00 | 371        |
| (21) 1-2018-05227       |               | (85) 22/11/2018          |            |
| (22) 12/04/2017         |               | (86) PCT/CN2017/080234   | 12/04/2017 |
| (30) 201610266409.7     | 26/04/2016 CN | (87) WO2017/185991       | 02/11/2017 |
- (51) **H04W 72/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIU, Qi (CN); ZHANG, Yi (CN); TANG, Zhenfei (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp truyền dữ liệu, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính, nút mạng, thiết bị đầu cuối và hệ thống viễn thông di động. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi nút mạng, yêu cầu truyền dữ liệu đường lên được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó yêu cầu truyền dữ liệu đường lên được sử dụng để yêu cầu nút mạng cấp phát tài nguyên truyền đường lên đến thiết bị đầu cuối; cấp phát, bởi nút mạng, tài nguyên truyền đường lên của khung con thứ nhất đến thiết bị đầu cuối theo yêu cầu truyền dữ liệu đường lên, trong đó khung con thứ nhất là khung con đường lên hoặc khung con đường xuống; gửi, bởi nút mạng, thông tin điều khiển lập lịch đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin điều khiển lập lịch được sử dụng để lệnh cho thiết bị đầu cuối gửi dữ liệu trên tài nguyên truyền đường lên của khung con thứ nhất; và nếu khung con thứ nhất là khung con đường xuống, dừng, bởi nút mạng, việc gửi dữ liệu trong khung con thứ nhất, và thu, trên tài nguyên truyền đường lên của khung con thứ nhất, dữ liệu được gửi bởi thiết bị đầu cuối. Điều này tránh nhiều được gây ra bởi dữ liệu đường xuống đến dữ liệu đường lên, và đảm bảo sự hài lòng chất lượng của dịch vụ (QoS) của dịch vụ có độ trễ thấp.



- |                         |                           |                          |            |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030825 B</b> |                           | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                      | (43) 2016-05-25 00:00:00 | 338        |
| (21) 1-2016-00994       |                           | (85) 18/03/2016          |            |
| (22) 13/08/2014         |                           | (86) PCT/JP2014/071408   | 13/08/2014 |
| (30) 2013-170991        | 21/08/2013 JP             | (87) WO2015/025789 A1    | 26/02/2015 |
|                         | 2013-170990 21/08/2013 JP |                          |            |

(51) **E04B 2/02**

(73) **ASAHI KASEI HOMES CORPORATION (JP)**

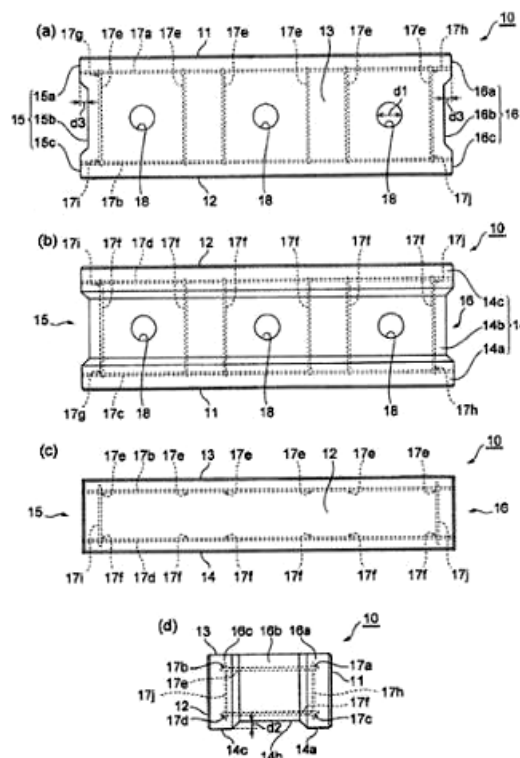
1-24-1, Nishi-shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8345 Japan

(72) TAKASHIMA Kenji (JP); SHINDOU Tetsurou (JP); SHIGENOBU Shigetoshi (JP); YOKOYAMA Shinichi (JP); NAKATA Shinji (JP); WATABE Kazuyoshi (JP); SAKUMA Toshiaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

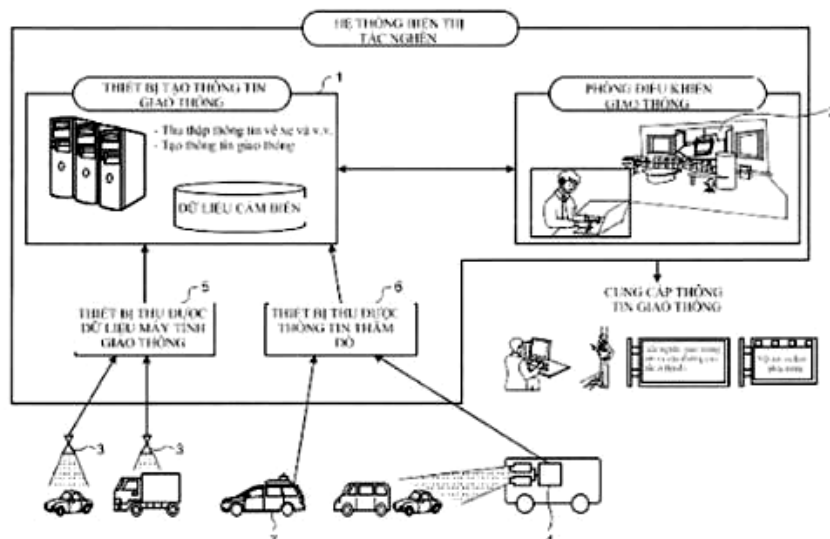
(54) **KẾT CẤU TƯỜNG XÂY VÀ VIÊN GẠCH KHÔNG NUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến viên gạch không nung (10) được gia cường bởi các thanh gia cường từ (17a) đến (17f) và do đó có chức năng như chi tiết kết cấu mà chịu được độ bền kết cấu. Viên gạch không nung (10) được tạo nên ở dạng rắn làm từ bê tông khí chưng áp có đặc tính cách nhiệt làm thành phần chính và do đó có chức năng như lớp cách nhiệt qua toàn bộ chiều rộng của viên gạch không nung (10). Viên gạch không nung (10) như vậy có chức năng vừa là chi tiết kết cấu và cũng là chi tiết cách nhiệt. Do đó, với viên gạch không nung (10), độ vững chắc và đặc tính cách nhiệt của kết cấu tường (1) được tạo nên bằng cách xây các viên gạch không nung (10) có thể được đảm bảo, và kết cấu tường có thể được làm đơn giản hóa.



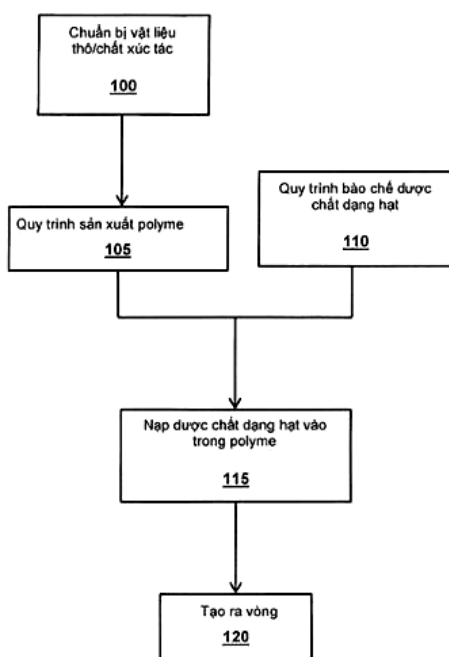
- (11) **1-0030826 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-05-25 00:00:00 362  
 (21) 1-2018-00606 (85) 09/02/2018  
 (22) 15/06/2016 (86) PCT/JP2016/067846 15/06/2016  
 (30) 2015-165019 24/08/2015 JP (87) WO2017/033538 A1 02/03/2017  
 (51) **G08G 1/01; G09B 29/10; G09B 29/00**  
 (73) **1. KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**  
 1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan  
**2. TOSHIBA INFRASTRUCTURE SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)**  
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-8585 Japan  
 (72) UENO, Hideki (JP); OZAKI, Nobuyuki (JP); NAKAMURA, Junichi (JP); AOYAMA, Nobuhiro (JP); SATO, Toshio (JP); SUZUKI, Yoshihiko (JP); AOKI, Yasuhiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ TẮC NGHẼN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm bộ xác định và bộ điều khiển hiển thị. Bộ xác định tính toán, dựa vào các vận tốc và các hướng di chuyển của các xe đang di chuyển trong vùng nhất định, đối với mỗi tùy chọn hướng, tích trong của các vectơ vận tốc, vận tốc trung bình, mật độ xe, hoặc lưu lượng là trị số đánh giá hướng tắc nghẽn, tích trong của các vectơ vận tốc là tích trong của các vectơ vận tốc của các xe trùng với tùy chọn hướng, vận tốc trung bình là vận tốc trung bình của các xe mà các hướng di chuyển của nó trùng với tùy chọn hướng, mật độ xe là mật độ xe với các hướng di chuyển trùng với tùy chọn hướng, lưu lượng là lưu lượng của các xe với các hướng di chuyển trùng với tùy chọn hướng và xác định tùy chọn hướng biểu thị hướng di chuyển của các xe tắc nghẽn mà đã xảy ra trong vùng nhất định là hướng tắc nghẽn dựa vào trị số đánh giá hướng tắc nghẽn được tính toán. Bộ điều khiển hiển thị hiển thị bản đồ hoặc bản đồ tuyến đường tương ứng với vùng nhất định bao gồm thông tin hướng mà làm cho hướng tắc nghẽn có thể nhận dạng được trên thiết bị hiển thị.





- (11) **1-0030827 B** (15) 14/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-02126 (85) 06/06/2017  
 (22) 05/11/2015 (86) PCT/EP2015/075849 05/11/2015  
 (30) 14192372.2 07/11/2014 EP (87) WO2016/071466 A1 12/05/2016  
 (51) **A61K 9/00; A61K 31/00; A61K 47/34**  
 (73) **FERRING B.V. (NL)**  
 Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, The Netherlands  
 (72) HALLIDAY, Janet (GB); CARR, Denis (GB); ROSS, Alistair (GB); YOUNG, Claire (GB); MCDONALD, Paul (GB); QADIR, Mohammad (GB); COCHRANE, Robert (GB); RABANI, Gouher (GB); ARCE SAEZ, Joan Carles (ES); PETRI, Axel Niclas (SE)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **BỘ SẢN PHẨM DƯỢC CHẤT-DỤNG CỤ CHỨA QUINAGOLIT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ SẢN PHẨM NÀY VÀ KIT BAO GỒM MỘT HOẶC NHIỀU BỘ SẢN PHẨM NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến các copolyme khối polyuretan mà đặc biệt thích hợp để sử dụng trong bộ sản phẩm dược chất-dụng cụ dạng polyme dùng trong dược phẩm và mà tạo ra sự kiểm soát quá trình giải phóng dược chất được cải thiện. Cụ thể là, sáng chế đề xuất bộ sản phẩm dược chất-dụng cụ dạng polyme chứa copolyme khối polyuretan thu được bằng cách cho phản ứng với nhau poly(alkylen oxit); hợp chất hai chức; isoxyanat hai chức; và tùy ý, copolyme khối bao gồm các khối poly(alkylen oxit); và quinagolit làm hoạt chất dùng trong dược phẩm. Các bộ sản phẩm dược chất-dụng cụ có thể có ứng dụng trong việc điều trị và/hoặc ngăn ngừa bệnh lạc nội mạc tử cung. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp tạo ra bộ sản phẩm này và kit bao gồm một hoặc nhiều bộ sản phẩm này.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030828 B</b> |               | (15) 14/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2015-07-27 00:00:00 | 328        |
| (21) 1-2015-01653       |               | (85) 13/05/2015          |            |
| (22) 17/10/2013         |               | (86) PCT/AU2013/001196   | 17/10/2013 |
| (30) 2012904547         | 18/10/2012 AU | (87) WO2014/059474 A1    | 24/04/2014 |

(51) **C23C 2/04; C23C 22/77**

(73) **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**

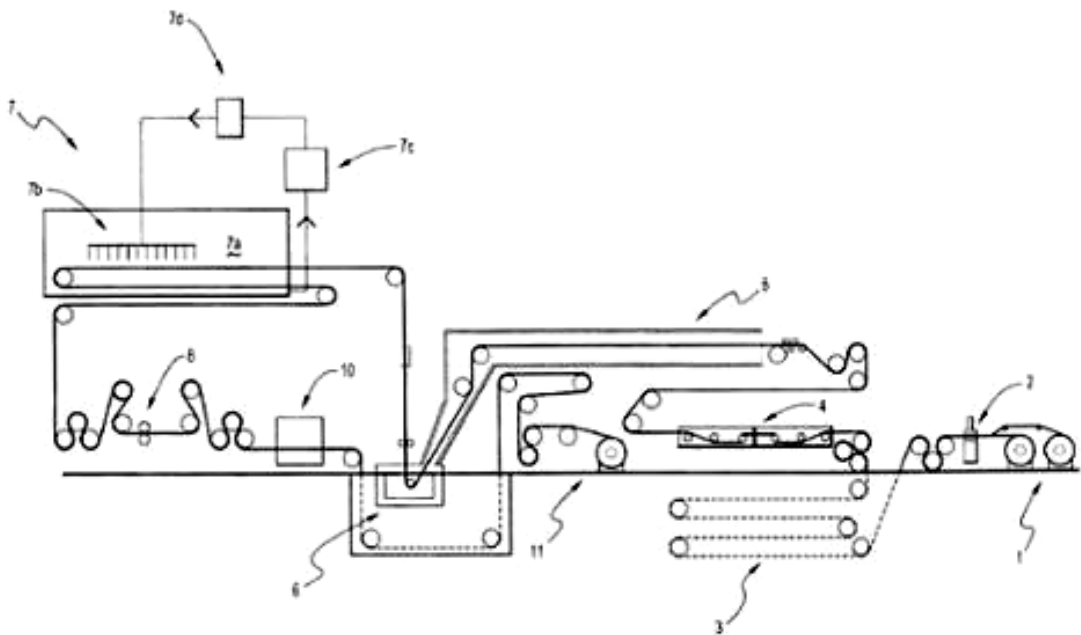
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

(72) NEUFELD, Aaron, Kiffer (AU); SMITH, Ross McDowall (AU); LIU, Qiyang (AU); TAPSELL, Geoff (AU)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP PHỦ HỢP KIM AL-ZN-SI-MG TRÊN DẢI THÉP VÀ DẢI THÉP ĐƯỢC PHỦ HỢP KIM KIM LOẠI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra lớp phủ hợp kim Al-Zn-Si-Mg trên dải thép để tạo ra dải thép được phủ hợp kim kim loại. Phương pháp này bao gồm bước phủ nhúng nóng mà nhúng dải thép vào trong bể hợp kim kim loại nóng chảy và tạo ra lớp phủ hợp kim kim loại trên bề mặt được lộ ra của dải thép. Lớp oxit tự nhiên, như được xác định bởi sáng chế, được tạo ra trên lớp phủ hợp kim kim loại của dải đã được phủ hợp kim kim loại khi dải này rời khỏi bể kim loại phủ. Phương pháp này bao gồm việc kiểm soát phương pháp sau bước phủ nhúng nóng và/hoặc lựa chọn thành phần lớp phủ kim loại để duy trì lớp oxit tự nhiên ít nhất là hầu như nguyên vẹn trên lớp phủ hợp kim kim loại ở các bước sau đó. Sáng chế cũng đề cập đến dải thép được phủ hợp kim kim loại được sản xuất bằng phương pháp nêu trên.



(11) <b>1-0030829 B</b>	(15) 14/12/2021		
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2018-03-26 00:00:00	360
(21) 1-2018-00244	(85) 18/01/2018		
(22) 19/06/2015	(86) PCT/JP2015/067759		19/06/2015
	(87) WO2016/203646		22/12/2016

(51) **B60K 35/00; G01D 11/24; G01D 7/00; B62J 99/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

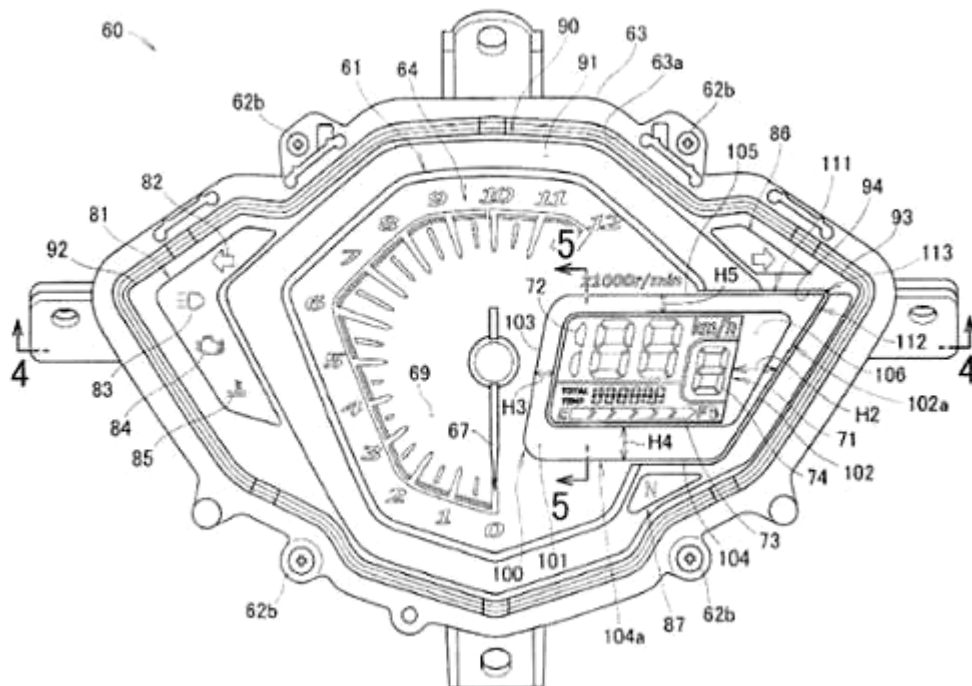
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) NAMAI, Masashi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

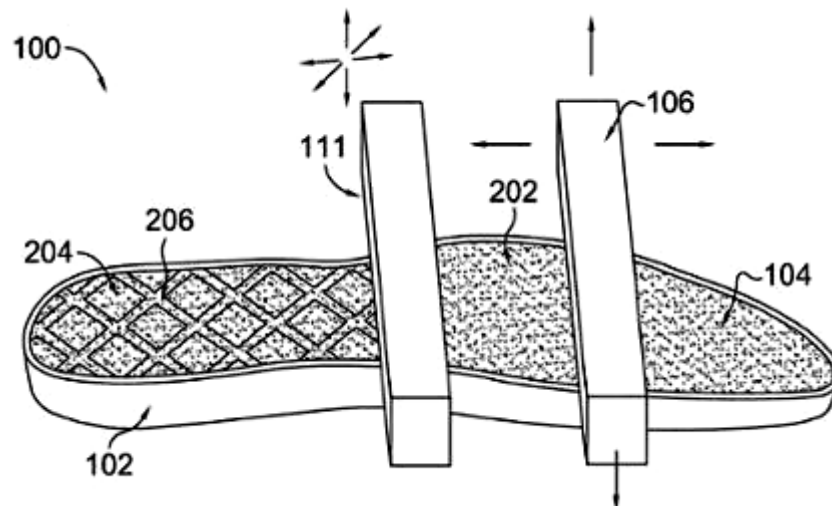
(54) **CƠ CẤU HIỂN THỊ CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu hiển thị (60) của xe kiểu ngồi để chân hai bên được bố trí gần tay lái và được quan sát bằng mắt bởi người lái trong quá trình lái. Cơ cấu hiển thị (60) bao gồm vỏ (63) để chứa chi tiết hiển thị, khối hiển thị thứ nhất (61) được tạo trong vỏ (63) và hiển thị trạng thái của xe kiểu ngồi để chân hai bên, và khối hiển thị thứ hai (71) lắp trong khối hiển thị thứ nhất (61) và có diện tích nhỏ hơn diện tích của khối hiển thị thứ nhất (61). Phần khung trong (101) trong đó phần (101) nhìn từ bên ngoài là bằng kim loại được tạo bao quanh chu vi ngoài của khối hiển thị thứ hai (71).



- (11) **1-0030830 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
 (21) 1-2017-04835 (85) 30/11/2017  
 (22) 04/05/2016 (86) PCT/US2016/030656 04/05/2016  
 (30) 14/717,674 20/05/2015 US (87) WO2016/186837 24/11/2016  
 (51) **C09J 5/06; A43D 25/20; B29D 35/10; B32B 27/40; B32B 5/14; B32B 7/12; A43B 9/12; B32B 25/04**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
 (72) DARLAND, Jeffrey E. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ HẠT KẾT DÍNH LÊN LỚP NỀN PHI KIM LOẠI**

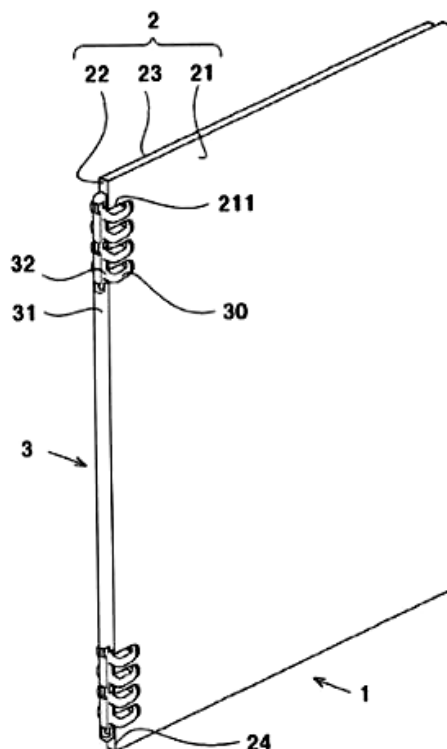
(57) Sáng chế đề cập đến việc sản xuất các vật phẩm dựa trên việc kết dính của hai hoặc nhiều chi tiết để tạo thành một số dạng vật phẩm, như đế giày liên kết với mũ giày. Việc kết dính này có thể đạt được nhờ hạt kết dính được phủ lên bề mặt của lớp nền. Hạt kết dính này được làm nóng chảy có lựa chọn vào lớp nền nhờ nguồn năng lượng được điều khiển có nhiều bộ phát năng lượng có thể điều khiển đơn lẻ, như chùm tia laze. Việc tác dụng năng lượng laze theo cách có lựa chọn này cho phép các kết cấu hình học cụ thể của hạt kết dính cần được tạo thành trên lớp nền. Lớp nền này có hạt kết dính nóng chảy được liên kết với chi tiết khác cho phép hạt kết dính nóng chảy này kết dính lớp nền thứ nhất và chi tiết thứ hai.



- (11) **1-0030831 B** (15) 15/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-06-25 00:00:00 363  
(21) 1-2018-00775 (85) 13/06/2014  
(22) 18/12/2012 (86) PCT/EP2012/075909 18/12/2012  
(30) 11194878.2 21/12/2011 EP (87) WO2013/092558 27/06/2013  
(51) **A61K 9/14; A61K 31/53; A61K 38/15**  
(62) 1-2014-01953  
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Müllerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany  
(72) KANIKANTI, Venkata-Rangarao (IN); LANGE, Petra (DE); HAMANN, Hans-  
Jürgen (DE); KLEINEBUDDE, Peter (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA EMODEPSIDE DẠNG VÔ ĐỊNH HÌNH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa emodepside dạng vô định hình trong chất nền polyvinylpyrrolidon và dược phẩm chứa chế phẩm này. Chế phẩm theo sáng chế là hữu dụng trong việc diệt nội ký sinh trùng ở động vật hoặc con người.

- (11) **1-0030832 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354  
 (21) 1-2017-00673  
 (22) 24/02/2017  
 (30) 2016-035741 26/02/2016 JP  
 (51) **B42F 13/16; B42F 7/00; B42F 13/24**  
 (73) **KING JIM CO., LTD. (JP)**  
 10-18, Higashi Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan  
 (72) HANEDA, Tatsuya (JP); KATSUMI, Taisuke (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ KẸP TÀI LIỆU**

- (57) Sáng chế là đề cập đến bộ kẹp tài liệu có bìa trước và bìa sau được bố trí để liên tục qua gáy, để cho phép đối tượng cần được kẹp được kẹp trong bộ kẹp tài liệu được lật một góc xấp xỉ 360° bằng cách cho phép lật bìa trước và bìa sau theo các hướng mở bộ kẹp tài liệu một góc xấp xỉ 180° hoặc cho phép lật bìa trước về phía bìa sau một góc xấp xỉ 360° trong khi chi tiết kẹp được cố định ở phía ngoài của gáy. Sáng chế đề cập đến bộ kẹp tài liệu (1) có các lỗ luôn vòng kẹp (211 và 231) kéo dài từ các đường gấp tương ứng (24) cho bìa trước (21) và bìa sau (23) về phía các đầu cạnh tại các vị trí đối diện với các đường gấp (24) của các bìa tương ứng sao cho vòng kẹp (30) được luôn trong lỗ luôn vòng kẹp trong khi chi tiết kẹp (3) được cố định với gáy (22), bất kể là liệu bộ kẹp tài liệu (1) được đóng hoặc được mở. Các chiều dài kéo dài của các lỗ luôn vòng kẹp (211 và 231) được thiết lập để dài hơn chiều dài từ bề mặt trong của gáy (22) tới khối trên của vòng kẹp (30).



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030833 B</b> |            | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2015-12-25 00:00:00 | 333        |
| (21) 1-2015-02952       |            | (85) 13/08/2015          |            |
| (22) 17/01/2014         |            | (86) PCT/JP2014/050822   | 17/01/2014 |
| (30) 2013-007732        | 18/01/2013 | JP (87) WO2014/112590 A1 | 24/07/2014 |

(51) **A61F 13/15; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

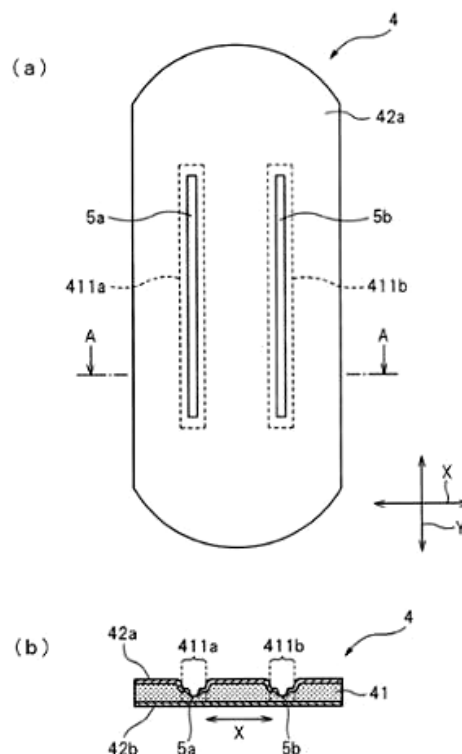
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) GODA, Hiroki (JP); ISHIKAWA, Shinichi (JP); KAWAMORI, Ryota (JP); OCHI, Kengo (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

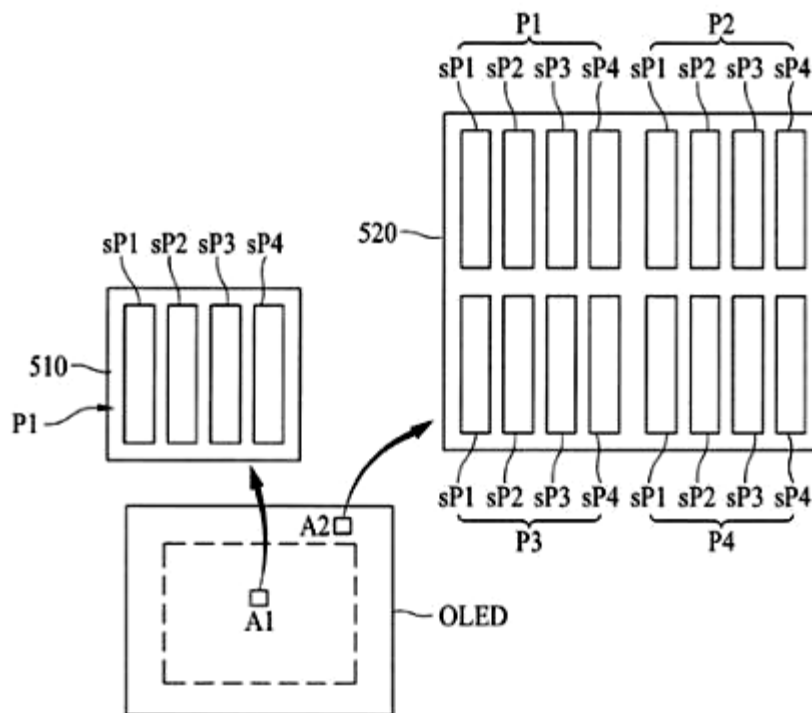
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút trong đó bộ phận nối dùng để liên kết lớp cho dịch thể thấm qua với lõi thẩm hút đã được tạo ra trong vùng lõi thẩm hút có trọng lượng cơ sở thấp, và có đầy đủ độ cứng chịu uốn của toàn bộ phần gắn kết, độ bền gắn kết của phần gắn kết, và các đặc tính thẩm hút dịch thể phù hợp. Vấn đề này được giải quyết với lõi thẩm hút (4) mà bao gồm vùng thứ nhất có trọng lượng cơ sở của vật liệu thẩm hút định trước và vùng thứ hai (vùng 411a, vùng 411b) mà có trọng lượng cơ sở của vật liệu thẩm hút nhỏ hơn so với trọng lượng cơ sở của vật liệu thẩm hút trong vùng thứ nhất, trong đó tỷ lệ trọng lượng cơ sở của polyme có khả năng thẩm hút cao so với trọng lượng cơ sở của vật liệu thẩm hút trong vùng thứ hai được điều chỉnh nằm trong khoảng từ 10/100 đến 47/100, và các phần nén (5a, 5b) được tạo ra bên trong vùng thứ hai.



- (11) **1-0030834 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-07-25 00:00:00 364  
 (21) 1-2017-04577  
 (22) 16/11/2017  
 (30) 10-2016-0182359 29/12/2016 KR  
 (51) **H01L 27/32**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Kanghyun Kim (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỆN QUANG**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị điện quang có thể chứa lớp phát xạ thứ nhất được tạo ra để tương ứng với ít nhất hai trong nhiều điểm ảnh phụ, lớp phát xạ thứ hai được tạo ra để tương ứng với ít nhất hai trong nhiều điểm ảnh phụ, trong đó, lớp phát xạ thứ hai được tách biệt khỏi lớp phát xạ thứ nhất, và lớp dải phân cách được tạo ra dọc theo biên giữa lớp phát xạ thứ nhất và lớp phát xạ thứ hai.





- |                         |            |            |                          |            |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030835 B</b> |            |            | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |            | (43) 2017-03-27 00:00:00 | 348        |
| (21) 1-2017-00068       |            |            | (85) 10/01/2017          |            |
| (22) 22/07/2015         |            |            | (86) PCT/US2015/041614   | 22/07/2015 |
| (30) 62/028,235         | 23/07/2014 | US         | (87) WO2016/014717       | 28/01/2016 |
|                         | 62/028,220 | 23/07/2014 | US                       |            |

(51) **H02K 16/00**

(73) **CLEARWATER HOLDINGS, LTD. (US)**

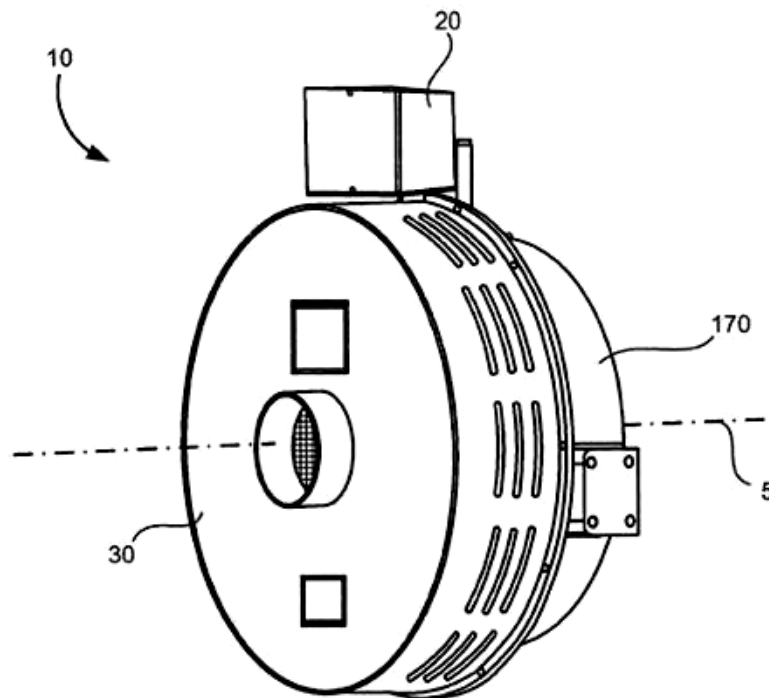
318 N. Carson Street, Suite 208, Carson City, NV 89701, United States of America

(72) NEWMARK, Noah, G. (US); COLLINS, Stephen, M. (US); HARWITH, Morgan, R. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

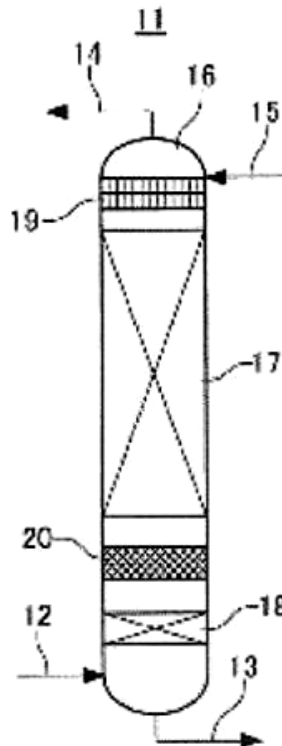
(54) **MÁY NẮN DÒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH MÁY NẮN DÒNG**

(57) Máy nắn dòng có nhiều cụm cuộn dây và nhiều bộ nam châm được bố trí ở vùng gần với nhau và bao quanh trục tâm. Một trong số các cụm cuộn dây và các bộ nam châm được đỡ bởi ít nhất một trục mà được đồng chỉnh với trục tâm, và một trong số các cụm cuộn dây và các bộ nam châm thực hiện chuyển động quay quanh trục tâm khi dòng điện có trong các cụm cuộn dây. Đường sức từ của các bộ nam châm được định hướng theo hướng trục và theo hướng kính trong khi sự quay máy trục giao với hướng đường. Nhiều nam châm trong mỗi bộ nam châm được đỡ bởi một trục hoặc trục khác trong số nhiều trục được đồng chỉnh đồng trục sao cho máy nắn dòng có thể vận hành dưới dạng động cơ điện, dưới dạng máy phát điện, hoặc cả hai ở cùng thời điểm.



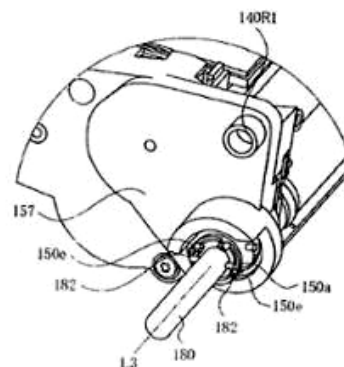
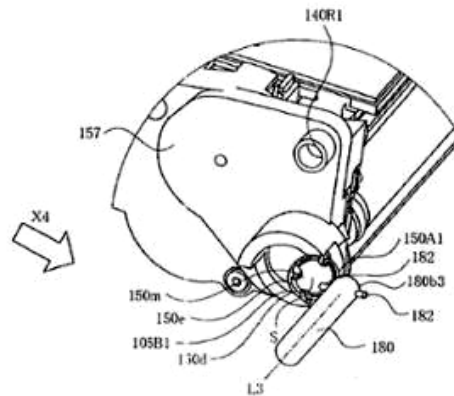
- |   |  |                          |            |
|---|--|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030836 B</b>                                     |  | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022   | 406B   | (43) 2019-01-25 00:00:00 | 370        |
| (21) 1-2018-01354   |  | (85) 30/03/2018          |            |
| (22) 03/03/2017   |  | (86) PCT/JP2017/008554   | 03/03/2017 |
| (30) 2016-063977  | 28/03/2016 JP  | (87) WO2017/169512       | 05/10/2017 |
| (51) <b>F25J 3/02; B01D 3/26</b>                            |  |                          |            |
| (73) <b>TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)</b>             |  |                          |            |
|   | 3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1428558, Japan |                          |            |
| (72) ITO, Takeyuki (JP); EGOSHI, Nobuaki (JP)               |  |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.) |  |                          |            |
| (54) <b>THÁP ĐỆM</b>  |  |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập tới tháp đệm có khả năng tạo ra tính năng chưng cất đủ cao thậm chí với độ cao của các bộ tiếp xúc khí-lỏng của nó được giảm bớt. Tháp đệm có bộ tiếp xúc khí-lỏng (17, 18) bên trong một thân dạng ống (16) và bộ phân phối chất lỏng (19) ở phần trên cùng và cho phép chất lỏng đi xuống và khí đi lên tiếp xúc với nhau trong bộ tiếp xúc khí-lỏng. Áp suất hoạt động nằm trong khoảng từ 200 tới 1500 kPaG. Độ bay hơi tương đối nằm trong khoảng từ 1,9 tới 3,1. Bộ tiếp xúc khí-lỏng được chia theo phương thẳng đứng thành ít nhất hai bộ phận để nhờ đó tạo ra nhiều bộ tiếp xúc khí-lỏng. Bộ phân phối khí (20) được bố trí ở ít nhất một vị trí giữa bộ tiếp xúc dưới trong số các bộ tiếp xúc khí-lỏng và bộ tiếp xúc trên trong số các bộ tiếp xúc khí-lỏng, bộ phân phối khí phân phối đồng đều thành phần của khí đi lên được dẫn lên từ bộ tiếp xúc khí-lỏng dưới về phía bộ tiếp xúc khí-lỏng trên.



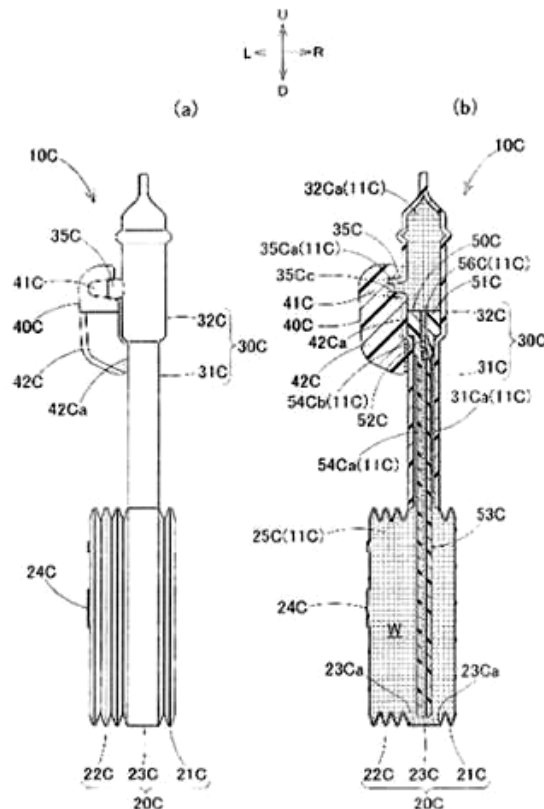
- |  |  |                          |            |
|--|--|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030837 B</b>  |  | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B   | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356        |
| (21) 1-2017-03383  |  | (85) 10/01/2011          |            |
| (22) 09/06/2009  |  | (86) PCT/JP2009/060822   | 09/06/2009 |
| (30) 2008-151824   | 10/06/2008 JP  | (87) WO2009/151132       | 17/12/2009 |
| (51) <b>G03G 15/08; G03G 21/18</b>                                 |  |                          |            |
| (62) 1-2013-02560  |  |                          |            |
| (73) <b>CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)</b>                            |  |                          |            |
|  | 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan |                          |            |
| (72) MIYABE Shigeo (JP); UENO Takahito (JP); MORIOKA Masanari (JP) |  |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)       |  |                          |            |
| (54) <b>HỘP MỰC DỪNG CHO THIẾT BỊ TẠO ẢNH CHỤP ẢNH ĐIỆN</b>        |  |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp sử dụng với cụm chính của thiết bị tạo ảnh chụp ảnh điện, cụm chính bao gồm trục chủ động có phần tác dụng lực quay, trong đó hộp tháo được ra khỏi cụm chính theo hướng gần như vuông góc với hướng dọc trục của trục chủ động, hộp này bao gồm i) con lăn hiện ảnh tức là quay được quanh trục của nó; và ii) bộ phận khớp nối (150) gài khớp được với phần tác dụng lực quay (180) để tiếp nhận lực quay dùng để quay con lăn hiện ảnh, bộ phận khớp nối này có khả năng thực hiện vị trí góc truyền lực quay (fig.18b) để truyền lực quay dùng để quay con lăn hiện ảnh và vị trí góc nhỏ (fig.18a) trong đó bộ phận khớp nối được nghiêng ra xa khỏi vị trí góc truyền lực quay, trong đó khi hộp được tháo ra khỏi cụm chính, bộ phận khớp nối chuyển động từ vị trí góc truyền lực quay đến vị trí góc nhỏ.



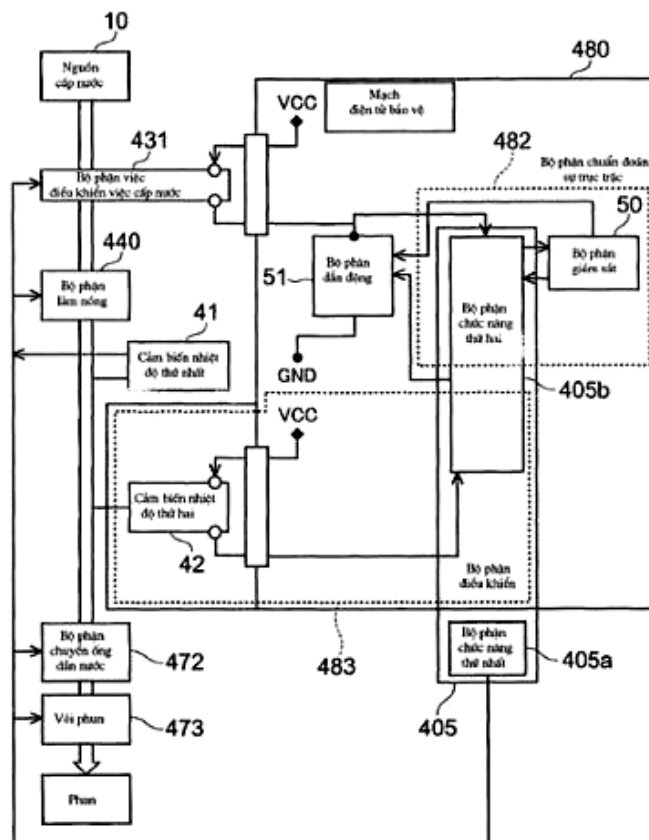
- (11) **1-0030838 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
 (21) 1-2018-03504 (85) 09/08/2018  
 (22) 09/02/2017 (86) PCT/JP2017/004757 09/02/2017  
 (30) 2016-025238 12/02/2016 JP (87) WO2017/138615 17/08/2017  
 (51) **A61M 3/02; A61J 1/10; B65D 83/00; B05C 17/005; A47K 7/08**  
 (73) **TOKUE INC. (JP)**  
 6-23, Meieki 4-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4500002, Japan  
 (72) NAKAMURA, Saburo (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **BÌNH CHỨA CẦM TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến bình chứa cầm tay có khả năng duy trì chất lượng của nước làm sạch. Bình chứa cầm tay (10C) có kết cấu bao gồm phần chứa (20C) được tạo ra để có thể biến dạng nén và có thể được phục hồi lại hình dạng ban đầu, vòi phun (35C) được nối với phần chứa (20C) và có thể xả lưu chất, và phần bịt kín (40C) được tạo ra liền với vòi phun (35C) và có thể bịt kín lưu chất. Phần chứa (20C) và vòi phun (35C) được nối với nhau thông qua phần trụ (30C) có dạng hình trụ. Ở trạng thái bị bịt kín khi mà lưu chất bị bịt kín bởi phần bịt kín (40C), lưu chất được chứa đầy trong khoang chứa (11C) ở trạng thái mà phần chứa (20C) bị nén, và ở trạng thái mở khi mà sự bịt kín bởi phần bịt kín (40C) được giải phóng, phần chứa (20C) được phục hồi trở lại hình dạng ban đầu của nó, và thể tích của khoang chứa (11C) được mở rộng so với thể tích của khoang chứa (11C) ở trạng thái bị bịt kín.



- (11) **1-0030839 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
 (21) 1-2018-04281  
 (22) 27/09/2018  
 (30) 2017-188894 28/09/2017 JP  
 (51) **E03D 9/08**  
 (73) **TOTO LTD. (JP)**  
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan  
 (72) IKEGAYA, Kenji (JP); TAKASE, Akiyoshi (JP); OKAMATSU, Toshihiro (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ RỬA VỆ SINH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị rửa vệ sinh theo một phương án thực hiện sáng chế bao gồm: bộ phận làm nóng; cảm biến nhiệt độ thứ nhất được tạo cấu hình để nhận biết nhiệt độ của nước được làm nóng bởi bộ phận làm nóng; cảm biến nhiệt độ thứ hai được bố trí ở phía sau cảm biến nhiệt độ thứ nhất và được tạo cấu hình để nhận biết nhiệt độ của nước; vòi phun được bố trí ở phía sau cảm biến nhiệt độ thứ hai và được tạo kết cấu để phun nước về phía các bộ phận riêng tư của người; và bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để xác định rằng cảm biến nhiệt độ thứ hai là bất thường khi sự thay đổi nhiệt độ mà được nhận biết bởi cảm biến nhiệt độ thứ nhất lớn hơn trị số định trước thứ nhất và sự thay đổi nhiệt độ mà được nhận biết bởi cảm biến nhiệt độ thứ hai nhỏ hơn trị số định trước thứ hai.



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030840 B</b> |               | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359        |
| (21) 1-2017-05119       |               | (85) 18/12/2017          |            |
| (22) 19/05/2016         |               | (86) PCT/JP2016/064848   | 19/05/2016 |
| (30) 2015-103127        | 20/05/2015 JP | (87) WO2016/186159       | 24/11/2016 |

(51) **B65D 1/02**

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**

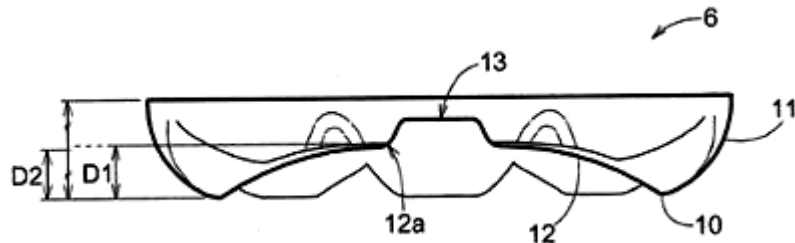
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

(72) KADO Tatsuki (JP); ITO Shinya (JP); OGASAWARA Naoya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHAI VÔ TRÙNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến chai vô trùng (1) bao gồm phần đáy (6) gồm phần tiếp xúc với mặt đỡ (10) mà tiếp xúc với bề mặt đỡ, phần trung tâm (12) mà nhô dần về phía bên trong chai do sự mở rộng hướng tâm vào bên trong từ phần tiếp xúc với mặt đỡ (10), và phần vòm (13) mà được bố trí tại trung tâm của phần trung tâm (12) để nhô về phía bên trong chai nhiều hơn so với phần trung tâm (12). Rìa tròn phía phần vòm (12a) của phần trung tâm (12) có chiều cao nhô (D1) hướng về phía bên trong chai, mà chiều cao cao hơn một nửa (D2) chiều cao từ phần tiếp xúc với mặt đỡ (10) đến ranh giới giữa phần thân và phần đáy (6).



- (11) **1-0030841 B** (15) 15/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-05-25 00:00:00 326  
(21) 1-2015-00171  
(22) 19/01/2015  
(30) 201410571814.0 23/10/2014 CN  
(51) *A23K 40/30; A23K 50/80; A23K 20/00; A23K 20/28*  
(73) **MACSUMSUK GENERAL MEDICAL CO., LTD. (KR)**  
44, Hanje-gil, Daechang-myeon, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea  
(72) KWAK, Sung-Keun (KR); KWAK, Chi-Hun (KR)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT XÓP PHỦ CHẤT HỮU CƠ DÙNG LÀM THỨC ĂN CHO CÁ HOẶC CHẤT BỔ SUNG THỨC ĂN HỖN HỢP BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÁU CỦA VẬT NUÔI VÀ KHOÁNG CHẤT ĐẤT SÉT, VÀ HẠT XÓP ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt dùng làm thức ăn cho cá hoặc chất bổ sung thức ăn hỗn hợp. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt xốp phủ chất hữu cơ dùng làm thức ăn cho cá hoặc chất bổ sung thức ăn hỗn hợp bằng cách sử dụng máu của vật nuôi và khoáng chất đất sét. Sáng chế còn đề cập đến hạt dùng làm thức ăn cho cá hoặc chất bổ sung thức ăn hỗn hợp, trong đó hạt này có tính lưu động rất tốt và chứa các khoáng chất có ích thích hợp để được sử dụng làm thức ăn, và chứa lớp phủ hữu cơ chủ yếu chứa protein được tạo ra trên bề mặt của hạt bằng cách sử dụng máu vật nuôi.

- |                         |                        |                          |            |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030842 B</b> | (15) 15/12/2021        |                          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                   | (43) 2018-07-25 00:00:00 | 364        |
| (21) 1-2018-01749       | (85) 24/04/2018        |                          |            |
| (22) 29/09/2015         | (86) PCT/CN2015/091141 |                          | 29/09/2015 |
|                         | (87) WO2017/054144     |                          | 06/04/2017 |

(51) **G06F 9/445**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

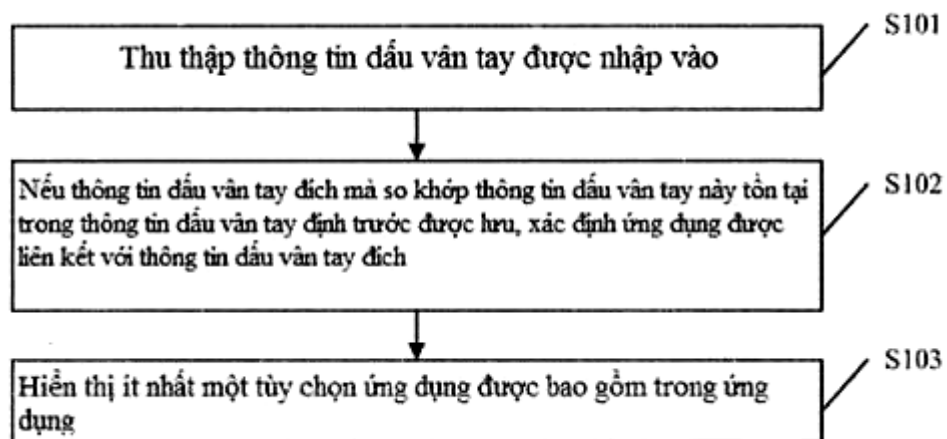
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Cheng (CN); SHENG, Chen (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP BẬT SÁNG THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị đầu cuối và phương pháp bật sáng thiết bị đầu cuối. Phương pháp này gồm: thu thập thông tin dấu vân tay được nhập vào; nếu thông tin dấu vân tay đích mà so khớp thông tin dấu vân tay tồn tại trong thông tin dấu vân tay định trước được lưu, xác định ứng dụng được gắn kết với thông tin dấu vân tay đích; và hiển thị ít nhất một tùy chọn ứng dụng được bao gồm trong ứng dụng. Theo các phương án thực hiện sáng chế, có thể cải thiện hiệu suất tìm kiếm tùy chọn ứng dụng.





- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030843 B</b> |               | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2016-01-25 00:00:00 | 334        |
| (21) 1-2015-03614       |               | (85) 30/09/2015          |            |
| (22) 18/03/2014         |               | (86) PCT/EP2014/055384   | 18/03/2014 |
| (30) 10 2013 103 012.2  | 25/03/2013 DE | (87) WO2014/154525 A1    | 02/10/2014 |

(51) **B02C 7/00; B02C 7/11**

(73) **MASCHINENFABRIK GUSTAV EIRICH GMBH & CO. KG (DE)**

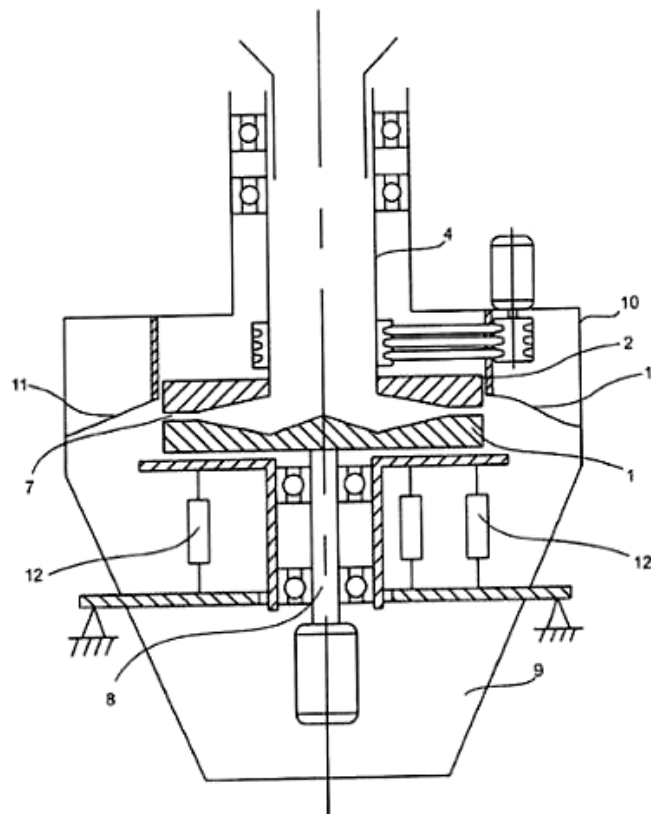
Walldürner Straße 50 74736 Hardheim, Germany

(72) Stefan MÜNDEL (DE); Andreas SEILER (DE); Stefan GERL (DE)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

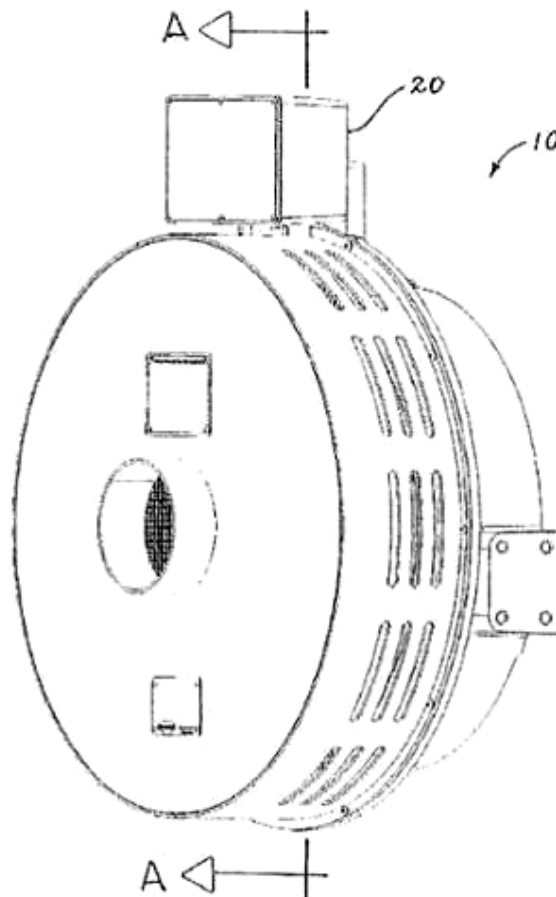
(54) **BỘ XỬ LÝ VẬT LIỆU DẠNG HẠT VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG HẠT**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý vật liệu dạng hạt nhằm tối ưu hóa cỡ hạt của các vật liệu dạng hạt bao gồm hai đĩa (1,2) mà có thể quay tương ứng với nhau và được bố trí hầu như song song với nhau, cửa vào vật liệu dạng hạt mà qua đó vật liệu dạng hạt có thể được đi vào bộ xử lý, rồi vào khe hở hình khuyên (7) ở giữa hai đĩa, và thùng trữ (9) dùng để tiếp nhận vật liệu dạng hạt mà chảy ra khỏi khe hở ở giữa hai đĩa dưới tác dụng của lực ly tâm. Sáng chế đề xuất thùng trữ (9) có màn chắn đàn hồi (11), trong đó màn chắn được đặt cách thành của thùng trữ (10) ít nhất một đoạn và giới hạn quỹ đạo chảy của vật liệu dạng hạt ra khỏi khe hở. Sáng chế cũng đề cập tới thiết bị sản xuất vật liệu dạng hạt.



- (11) **1-0030844 B** (15) 15/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
(21) 1-2016-03084 (85) 22/08/2016  
(22) 30/05/2014 (86) PCT/US2014/040372 30/05/2014  
(30) 14/162,611 23/01/2014 US (87) WO2015/112190 30/07/2015  
(51) **H02K 1/27; H02K 1/17**  
(73) **CLEARWATER HOLDINGS, LTD. (US)**  
318 N. Carson Street, Suite 208, Carson City, NV 89701, United States of America  
(72) KLONTZ, Keith (US); LI, Haodong (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **MÁY NẮN DÒNG**

- (57) Máy nắn dòng bao gồm stato và rôto. Bộ cụm cuộn điện với các bề mặt bên và các bộ gồm nhiều nam châm vĩnh cửu được sắp xếp theo hình tròn. Các mặt cực của các nam châm được định vị liền kề và được đặt cách một khoảng so với các bề mặt bên của các lõi thẩm qua được của các cụm cuộn. Trong mỗi cụm cuộn, cặp các mặt cực tương tự của các nam châm hướng vào nhau ngang qua lõi thẩm qua được và mặt cực nam châm thứ ba hướng ngang so với các mặt cực hướng vào nhau của cặp nam châm.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030845 B</b> |            | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-04-25 00:00:00 | 337        |
| (21) 1-2015-04909       |            | (85) 23/12/2015          |            |
| (22) 23/05/2014         |            | (86) PCT/EP2014/060731   | 23/05/2014 |
| (30) 61/827,264         | 24/05/2013 | US (87) WO2014/187988 A2 | 27/11/2014 |

(51) **G10L 19/00**

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)**

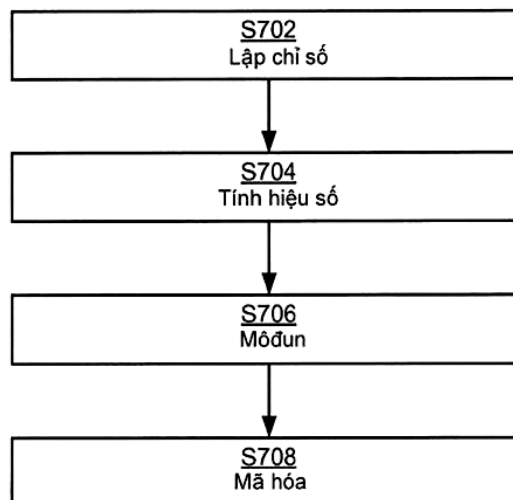
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, NETHERLANDS

(72) SAMUELSSON, Leif Jonas (SE); PURNHAGEN, Heiko (SE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA VECTƠ CÁC THAM SỐ VÀ MA TRẬN TRỘN TĂNG TRONG HỆ THỐNG MÃ HÓA ÂM THANH, PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ VECTƠ CÁC KÝ HIỆU ĐƯỢC MÃ HÓA ENTROPY VÀ TÁI TẠO Ô THỜI GIAN/TẦN SỐ CỦA ĐỐI TƯỢNG ÂM THANH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH BAO GỒM CÁC LỆNH ĐƯỢC LÀM THÍCH ỨNG ĐỂ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG PHÁP NÀY**

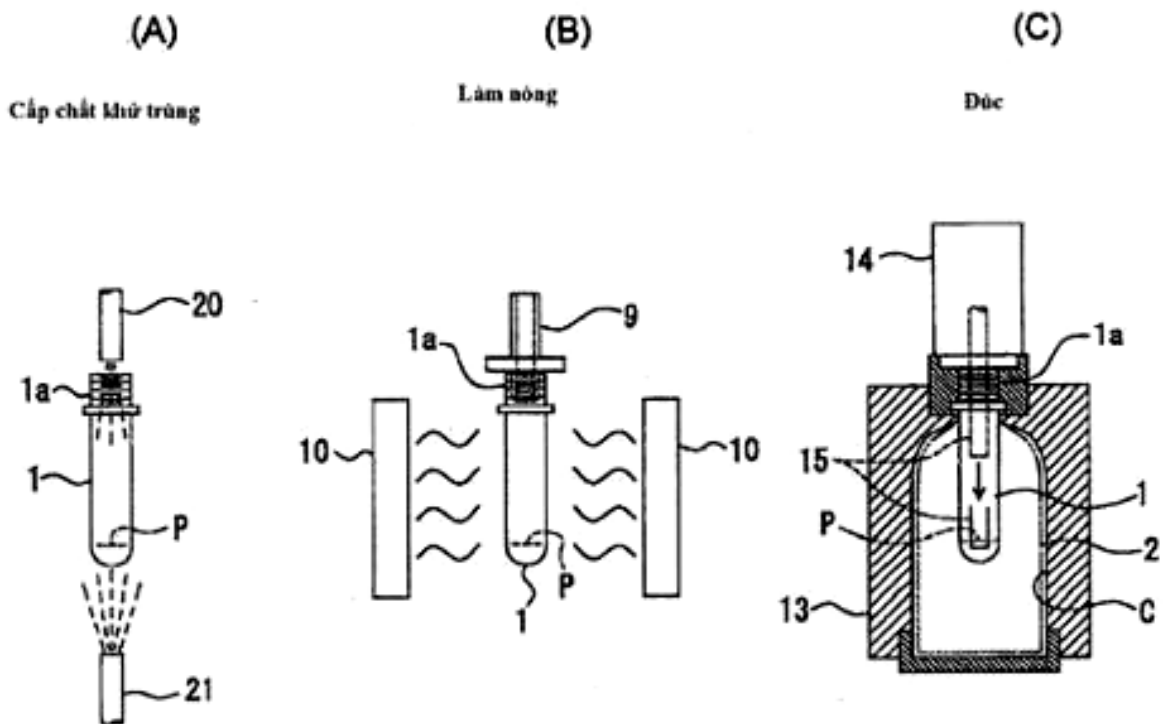
(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp và bộ mã hóa để mã hóa vectơ các tham số và ma trận trộn tăng trong hệ thống mã hóa âm thanh. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và bộ giải mã để tái tạo ô thời gian/tần số của đối tượng âm thanh trong hệ thống giải mã âm thanh. Theo sáng chế, phương pháp vi sai môđun để lập mã và mã hóa vectơ đại lượng không tuần hoàn có thể cải thiện hiệu suất mã hóa và cung cấp cho các bộ mã hóa và bộ giải mã các yêu cầu nhớ ít hơn. Hơn nữa, phương pháp mã hóa và giải mã hiệu quả ma trận thưa cũng được đề xuất. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ giải mã để giải mã vectơ các ký hiệu được mã hóa entropy trong hệ thống giải mã âm thanh thành vectơ các tham số về đại lượng không tuần hoàn và vật ghi đọc được bằng máy tính bao gồm các lệnh được làm thích ứng để thực hiện các phương pháp này.



- |  |                           |                          |            |
|--|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030846 B</b>  |                           | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B                      | (43) 2016-11-25 00:00:00 | 344        |
| (21) 1-2016-03460  |                           | (85) 16/09/2016          |            |
| (22) 18/02/2015  |                           | (86) PCT/JP2015/054388   | 18/02/2015 |
| (30) 2014-029369   | 19/02/2014 JP             | (87) WO2015/125808       | 27/08/2015 |
|  | 2014-262116 25/12/2014 JP |                          |            |
| (51) <b>B29C 49/42; A61L 2/22; B29C 49/06; B29C 49/12; B29C 49/36; A61L 2/18; B29C 49/46; B29C 49/64; B29K 67/00; B29L 31/00; B65B 55/10</b> |                           |                          |            |
| (73) <b>DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)</b><br>1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8001, Japan                          |                           |                          |            |
| (72) HAYAKAWA Atsushi (JP); SATO Yoshinori (JP)  |                           |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)   |                           |                          |            |
| (54) <b>MÁY ĐÚC THỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ TRÙNG MÁY ĐÚC THỐI NÀY</b>   |                           |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập tới máy đúc thối và phương pháp khử trùng máy đúc thối này, trong đó, máy đúc thối được khử trùng một cách đơn giản.

Máy đúc thối được khử trùng bằng cách điền đầy phôi tạo hình trước (1) bằng chất khử trùng lỏng (P) chứa thành phần etanol hoặc cả thành phần etanol lẫn thành phần hydro peroxit, và phun không khí thối vào trong phôi tạo hình trước (1) trong trạng thái ở đó chất khử trùng lỏng (P) vẫn ở trong phôi tạo hình trước (1) để khuếch tán chất khử trùng lỏng (P) này.



- (11) **1-0030847 B** (15) 15/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
- (21) 1-2014-02553 (85) 29/07/2014
- (22) 21/01/2013 (86) PCT/EP2013/051033 21/01/2013
- (30) 61/592,009 30/01/2012 US (87) WO2013/113577 08/08/2013
- (51) **A01N 25/00; A01N 25/04; A01N 43/22; A01P 7/04; A01N 51/00; A01N 55/10; A01N 57/14; A01N 63/00; A01N 25/02; A01N 49/00**
- (73) **BASF SE (DE)**  
67056 Ludwigshafen, Germany
- (72) TARANTA, Claude (FR); MUELLER, Helmut (DE); STUTZ, Susanne (DE); WEINMUELLER, Egon (DE); AUSTIN, James, W. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CÔN TRÙNG, CHẤT PHỤ TRỢ LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT PHỤ TRỢ LỎNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phòng trừ côn trùng bao gồm các bước điều chế hỗn hợp trộn tại thùng bằng cách trộn thuốc diệt ấu trùng và chất phụ trợ lỏng, trong đó chất phụ trợ hầu như không chứa thuốc diệt ấu trùng và chứa ít nhất 1% khối lượng poly-organosiloxan, và ít nhất 20% khối lượng dung môi hữu cơ; và phun hỗn hợp trộn tại thùng lên bề mặt nước. Sáng chế cũng đề cập đến chất phụ trợ lỏng để điều chế hỗn hợp trộn tại thùng diệt ấu trùng, trong đó chất phụ trợ hầu như không chứa thuốc diệt ấu trùng và chứa ít nhất 1% khối lượng polyorganosiloxan, và ít nhất 20% khối lượng dung môi hữu cơ. Cuối cùng, sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chất phụ trợ này, bao gồm bước trộn polyorganosiloxan và dung môi hữu cơ.

- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030848 B</b> |               | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356        |
| (21) 1-2017-03649       |               | (85) 20/09/2017          |            |
| (22) 25/02/2016         |               | (86) PCT/IB2016/051037   | 25/02/2016 |
| (30) RM2015A000080      | 25/02/2015 IT | (87) WO2016/135668       | 01/09/2016 |

(51) **B29C 49/62; B29K 67/00; B29C 49/08; B29C 49/48**

(73) **S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)**

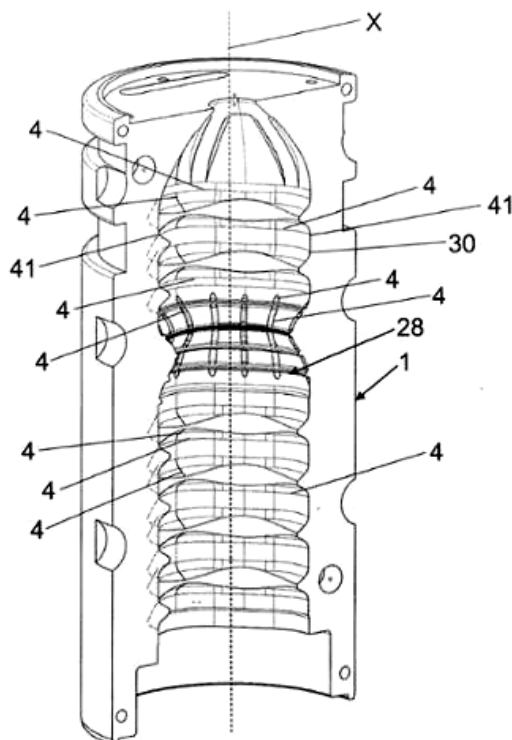
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

(72) BISCHER, Luigino (IT); DELLA PRIA, Luca (IT); GAIOTTI, David (IT); PERUZZO, Giada (IT); ZOPPAS, Matteo (IT)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **KHUÔN THỎI ĐỂ THỎI BÌNH CHỨA NHIỆT ĐỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn thổi để thổi bình chứa nhiệt đỏ bao gồm bề mặt bên trong (28,29) tương ứng với đường bao bên ngoài của bình chứa, trên đó có một hoặc nhiều phần lõm hoặc phần lồi ra được cấu hình để tạo ra các phần lồi ra hoặc phần lõm tương ứng của bề mặt bên ngoài của bình chứa, trong đó khuôn bao gồm một hoặc nhiều rãnh thông hơi (4) dọc theo biên giới hạn các phần lồi hoặc phần lồi ra này. Nhiều lỗ thông hơi (5) có thể được bố trí dọc theo các rãnh này, cũng có thể bố trí các lỗ thông hơi bên ngoài rãnh. Chiều rộng và chiều sâu của chúng được chọn theo độ dày thành bình của bình chứa cần được thổi để ngăn sự biến dạng của bình chứa trong quá trình thổi làm tắc các rãnh thông hơi và để lại các dấu vết nhìn thấy được trên bình chứa.



- (11) **1-0030849 B** (15) 15/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-12-25 00:00:00 357  
 (21) 1-2017-03961 (85) 06/10/2017  
 (22) 08/03/2016 (86) PCT/EP2016/054902 08/03/2016  
 (30) 15158236.8 09/03/2015 EP (87) WO2016/142376 15/09/2016  
 15172542.1 17/06/2015 EP

(51) **G10L 19/18; G10L 19/008; G10L 19/02**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

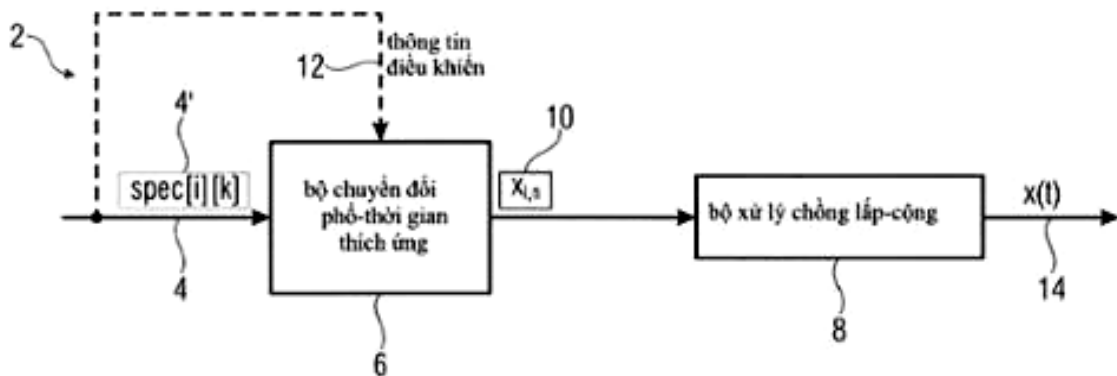
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) HELMRICH, Christian (DE); EDLER, Bernd (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

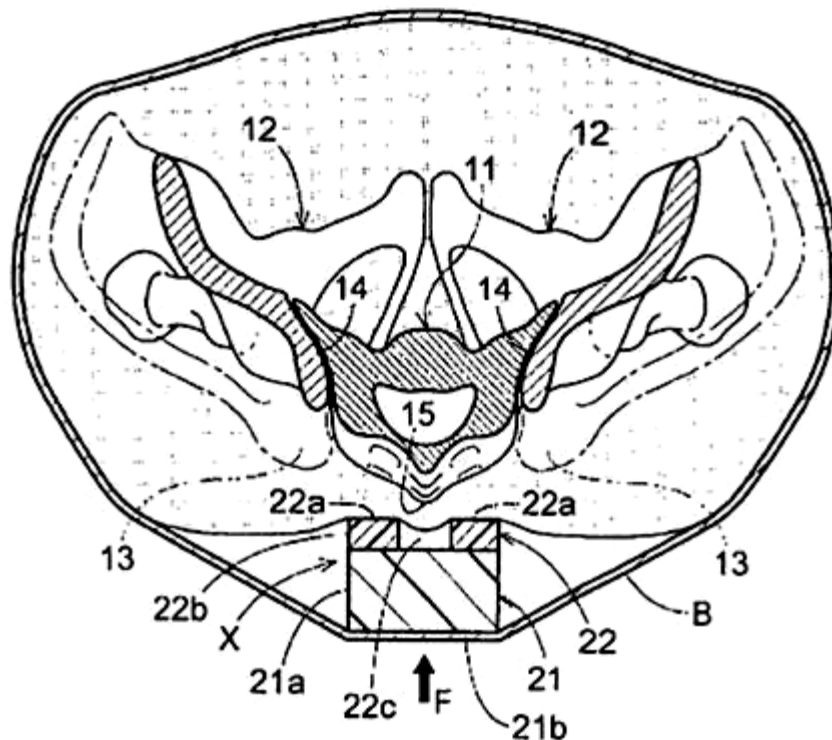
(54) **BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐƯỢC MÃ HÓA, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh được mã hóa, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh. Sơ đồ khối dạng giản lược của bộ giải mã (2) để giải mã tín hiệu âm thanh được mã hóa (4) được thể hiện. Bộ giải mã bao gồm bộ chuyển đổi phổ-thời gian thích ứng (6) và bộ xử lý chồng lấp-cộng (8). Bộ chuyển đổi phổ-thời gian thích ứng chuyển đổi các khối liên tiếp gồm các giá trị phổ (4') thành các khối liên tiếp gồm các giá trị thời gian (10), ví dụ, qua phép biến đổi tần số thành thời gian. Hơn nữa, bộ chuyển đổi phổ-thời gian thích ứng (6) nhận thông tin điều khiển (12) và chuyển, phản hồi lại thông tin điều khiển (12), giữa các hạch biến đổi của nhóm thứ nhất gồm các hạch biến đổi bao gồm một hoặc nhiều hạch biến đổi có các phép đối xứng khác nhau tại các phía của hạch, và nhóm thứ hai gồm các hạch biến đổi bao gồm một hoặc nhiều hạch biến đổi có các phép đối xứng giống nhau tại các phía của hạch biến đổi. Hơn nữa, bộ xử lý chồng lấp-cộng (8) chồng lấp và cộng các khối liên tiếp gồm các giá trị thời gian (10) để thu được các giá trị âm thanh được giải mã (14), mà có thể là tín hiệu âm thanh được giải mã.



- |  |  |                          |            |
|--|--|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030850 B</b>  |  | (15) 15/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B   | (43) 2019-09-25 00:00:00 | 378        |
| (21) 1-2019-03997  |  | (85) 23/07/2019          |            |
| (22) 06/10/2017  |  | (86) PCT/JP2017/036519   | 06/10/2017 |
| (30) 2017-005008   | 16/01/2017 JP  | (87) WO2018/131231       | 19/07/2018 |
| (51) <b>A61F 5/02; A61F 5/01</b>                               |  |                          |            |
| (73) <b>Q O L CO., LTD. (JP)</b>                               |  |                          |            |
|  | 1-14, Daido 4-chome, Tennoji-ku, Osaka-shi, Osaka 5430052, Japan |                          |            |
| (72) Koichi OKAMOTO (JP)                                       |  |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)   |  |                          |            |
| (54) <b>DỤNG CỤ ẮN VÀO XƯƠNG CÙNG VÀ CỤM ẮN VÀO XƯƠNG CÙNG</b> |  |                          |            |

- (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ ắn vào xương cùng và cụm ắn vào xương cùng có thể cải thiện chức năng truyền giữa phần thân trên và phần thân dưới, do đó cải thiện chức năng vận động, thông qua chính sự ổn định của xương cùng này không chỉ trong thời gian cơ thể nghỉ ngơi, mà còn cả khi cơ thể di chuyển hoặc tập thể dục. Dụng cụ ắn vào xương cùng theo sáng chế bao gồm đế dạng hình trụ đặc, và cặp phần nhô ra nhô ra đối xứng giữa bên trái và bên phải từ các phần bên đối diện của đế này. Chiều rộng giữa các mặt bên phía ngoài của cặp phần nhô ra này được thiết lập nhỏ hơn chiều rộng giữa cặp gai chấu sau phía trên, để cho các mặt ắn vào của cặp phần nhô ra này chỉ ắn vào xương cùng.





- |                         |                 |                          |            |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030851 B</b> | (15) 15/12/2021 |                          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B            | (43) 2016-01-25 00:00:00 | 334        |
| (21) 1-2015-03998       |                 | (85) 19/10/2015          |            |
| (22) 02/04/2014         |                 | (86) PCT/JP2014/059711   | 02/04/2014 |
| (30) 2013-089629        | 22/04/2013 JP   | (87) WO2014/175019 A1    | 30/10/2014 |

(51) **B22C 9/06; B22D 17/22; B22C 9/08**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

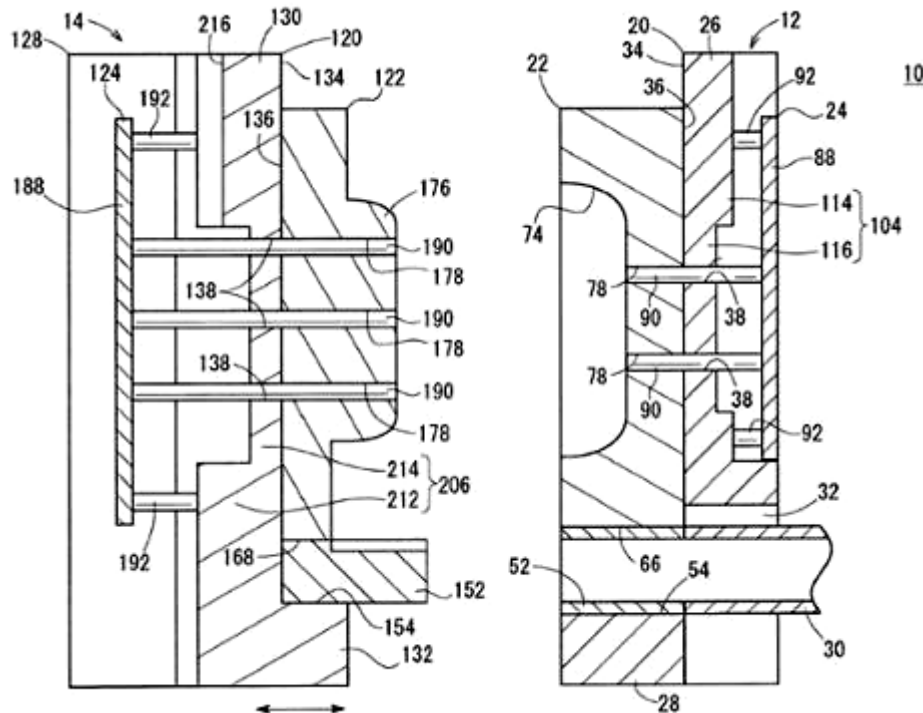
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) Kunihiko YOKOYAMA (JP); Hiroshi MATSUSHITA (JP); Takayuki HIGASHI (JP); Hiromi FUJITA (JP); Masanori MASUBUCHI (JP); Kenichi KATAHIRA (JP); Yoshinori KUBO (JP); Takanori NIWA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **CỤM KHUÔN ĐÚC**

- (57) Sáng chế đề xuất khuôn đúc có tính đa năng cao mà trọng lượng và chi phí sản xuất có thể giảm và nhờ đó có thể hạn chế được ba via. Phần đế dạng tấm (26) có mặt lắp phẳng (34) để mặt sau (36) của khuôn tạo khoang cố định (22) được lắp vào đó được trang bị cho khuôn cố định (12) tạo thành khuôn đúc (10). Phần (T1) của phần đế (26) tiếp xúc với mặt sau (36) của khuôn tạo khoang cố định (22) có thân phần lắp (114) dùng để đỡ khuôn tạo khoang cố định (22) và phương tiện tăng áp (116) để tăng áp lực tác dụng lên khuôn tạo khoang cố định (22) thông qua thân phần lắp (114) ở trạng thái khuôn đúc được đóng lại.



- (11) **1-0030852 B** (15) 15/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-02-25 00:00:00 323  
(21) 1-2013-03575 (85) 13/11/2013  
(22) 13/04/2012 (86) PCT/US2012/033648 13/04/2012  
(30) 61/474,821 13/04/2011 US (87) WO2012/142504 18/10/2012  
61/499,595 21/06/2011 US
- (51) **C07D 213/64; A61K 31/444; A61P 35/00; C07D 401/12; C07D 491/107; C07D 409/12; C07D 413/12; C07D 417/12; C07D 491/08; A61K 31/4412; C07D 405/12**
- (73) **EPIZYME, INC. (US)**  
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139, United States of America
- (72) KUNTZ Kevin Wayne (US); CHESWORTH Richard (GB); DUNCAN Kenneth William (GB); KEILHACK Heike (DE); WARHOLIC Natalie (US); KLAUS Christine (US); SEKI Masashi (JP); SHIROTORI Syuji (JP); KAWANO Satoshi (JP); WIGLE Timothy James Nelson (US); Sarah Knutson (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT BENZEN ĐƯỢC THỂ ARYL HOẶC HETEROARYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất benzen được thể aryl hoặc heteroaryl. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này và mô tả phương pháp điều trị bệnh ung thư bằng cách cho đối tượng cần điều trị bệnh này sử dụng các hợp chất và dược phẩm này. Sáng chế cũng mô tả việc sử dụng các hợp chất này để tra cứu hoặc cho các mục đích không phải điều trị khác.

- (11) **1-0030853 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-11-25 00:00:00 344  
(21) 1-2016-02920 (85) 08/08/2016  
(22) 08/01/2015 (86) PCT/JP2015/050334 08/01/2015  
(30) 2014-002810 10/01/2014 JP (87) WO2015/105135 16/07/2015  
(51) **A61K 31/444; A61K 47/12; A61K 47/18; A61P 9/12; A61K 47/32; A61K 9/08; A61P 27/02; A61P 27/06; A61K 47/04; A61K 47/22**  
(73) **SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5338651, Japan  
(72) ENDO, Yoko (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **ĐƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT AXIT PYRIDYLAMINOAXETIC, PHƯƠNG PHÁP LÀM ỔN ĐỊNH HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN HIỆU QUẢ BẢO QUẢN ĐƯỢC PHẨM NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất đặc hiệu và có hiệu quả bảo quản tốt, trong đó hợp chất đặc hiệu này là ổn định trong dược phẩm, phương pháp làm ổn định hợp chất đặc hiệu trong dược phẩm và phương pháp cải thiện hiệu quả bảo quản dược phẩm. Dược phẩm theo sáng chế chứa isopropyl (6-{[4-(pyrazol-1-yl)benzyl](pyridin-3-ylsulfonyl)aminometyl}pyridin-2-ylamino)axetat hoặc muối của nó, và còn chứa axit edetic hoặc muối của nó.

- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030854 B</b> |            |    | (15) 17/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2015-12-25 00:00:00 | 333        |
| (21) 1-2015-03130       |            |    | (85) 26/08/2015          |            |
| (22) 28/02/2014         |            |    | (86) PCT/JP2014/055159   | 28/02/2014 |
| (30) 2013-040044        | 28/02/2013 | JP | (87) WO2014/133157       | 04/09/2014 |
| 2013-040096             | 28/02/2013 | JP |                          |            |
| 2013-040125             | 28/02/2013 | JP |                          |            |
| 2013-040124             | 28/02/2013 | JP |                          |            |
| 2013-040123             | 28/02/2013 | JP |                          |            |

(51) **G02B 6/24**

(73) **1. FUJIKURA LTD. (JP)**

5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan

**2. NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)**

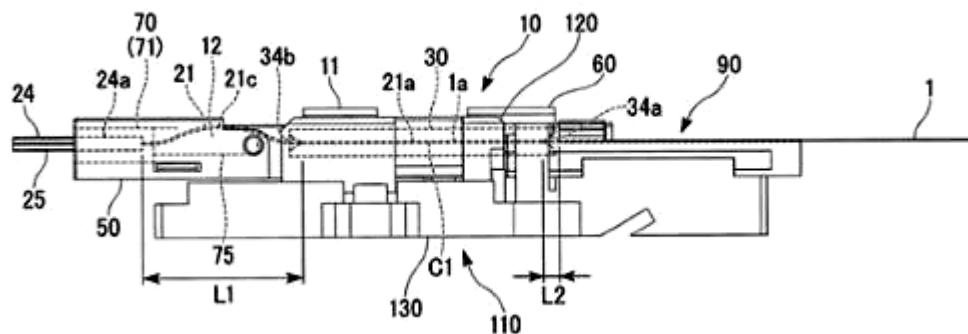
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116, Japan

(72) Takashi YAMAGUCHI (JP); Takaharu MATSUDA (JP); Kazuhiro TAKIZAWA (JP); Kazutoshi TAKAMIZAWA (JP); Yuuji AOYAGI (JP); Atsushi DAIDO (JP); Masahiro IDA (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

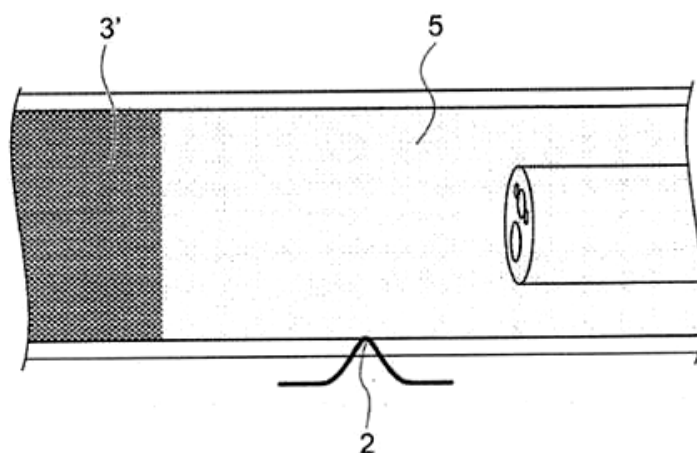
(54) **DỤNG CỤ NỐI SỢI QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI SỢI QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ nối sợi quang bao gồm: cụm nối sợi quang (10) bao gồm: giá đỡ bộ nối cơ để giữ bộ nối cơ (30); bộ phận kẹp sợi quang (70) để kẹp sợi quang thứ nhất ở một phía đầu của bộ nối cơ (30); và đích dẫn hướng có thể trượt được dọc theo bộ dẫn hướng được bố trí ở bộ gá nối (110) để cố định sợi quang thứ hai cần được nối đối đầu với sợi quang thứ nhất; và bộ gá nối (110) bao gồm: bộ dẫn hướng để dẫn hướng cụm nối sợi quang (10); và bộ cố định sợi quang (90) để cố định sợi quang thứ hai. Cụm nối sợi quang (10) tạo ra chiều rộng uốn thứ nhất (L1) nằm giữa một phía đầu của bộ nối cơ (30) và bộ phận kẹp sợi quang (70) và chiều rộng uốn thứ hai (L2) ngắn hơn chiều rộng uốn thứ nhất (L1) được đảm bảo nằm giữa phía đầu còn lại của bộ nối cơ (30) và bộ cố định sợi quang (90) khi thực hiện việc nối đối đầu.



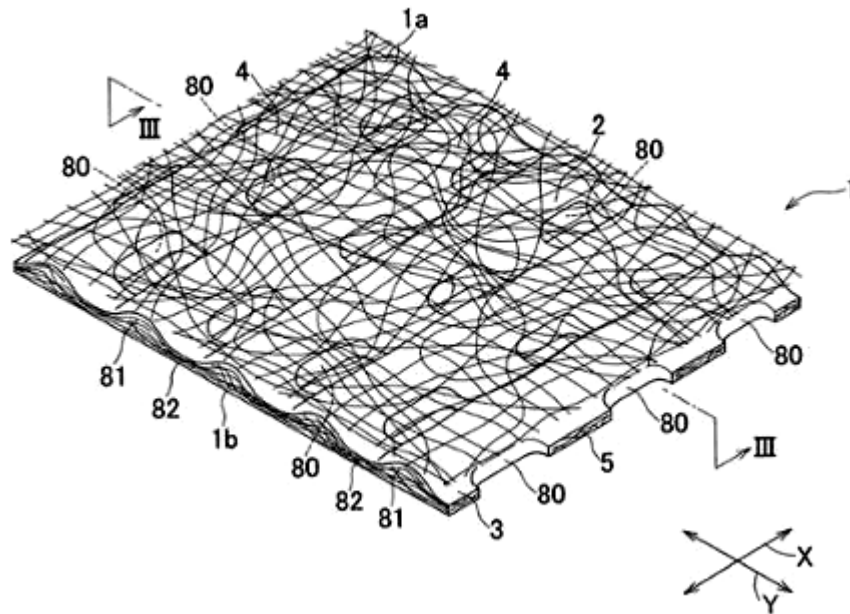
- (11) **1-0030855 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-07-25 00:00:00 364  
 (21) 1-2018-01253 (85) 26/03/2018  
 (22) 28/09/2016 (86) PCT/JP2016/078704 28/09/2016  
 (30) 2015-195105 30/09/2015 JP (87) WO2017/057504 06/04/2017  
 (51) **A61L 31/14; A61L 31/06; A61B 1/00; A61B 1/12**  
 (73) 1. **JICHI MEDICAL UNIVERSITY (JP)**  
 2-6-3 Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093 Japan  
 2. **OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)**  
 115, Aza kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601 Japan  
 (72) YANO Tomonori (JP); OHHATA Atsushi (JP); GOTO Toshihiro (JP); HIRAKI Yuji (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM NHỚT ĐÀN HỒI**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm nhớt đàn hồi có khả năng vận hành tuyệt vời, thích hợp để sử dụng trong bảo vệ trường quan sát của đèn nội soi khi chất lỏng sẫm màu mờ đục tích tụ bên trong ống và cản trở trường quan sát của đèn nội soi, chế phẩm nhớt đàn hồi này bảo vệ trường quan sát bằng cách đẩy chất lỏng sang một bên, và sáng chế đề xuất phương pháp bảo vệ trường quan sát của đèn nội soi bằng cách sử dụng chế phẩm nhớt đàn hồi này. Chế phẩm nhớt đàn hồi để bảo vệ trường quan sát của đèn nội soi chứa hợp chất có tính chất nhớt đàn hồi và nước, tốt hơn là có độ cứng bằng  $550 \text{ N/m}^2$  hoặc nhỏ hơn, độ nhớt ( $25^\circ\text{C}$ ) nằm trong khoảng từ 200 đến 2000  $\text{mPa}\cdot\text{s}$ , và tang tổn hao bằng 0,6 hoặc nhỏ hơn, và tốt hơn nữa là có độ dẫn điện bằng  $250 \mu\text{S/cm}$  hoặc nhỏ hơn. Phương pháp bảo vệ trường quan sát của đèn nội soi bao gồm cấp chế phẩm nhớt đàn hồi từ phần gần của đèn nội soi, qua kênh, vào phần xa của đèn nội soi.



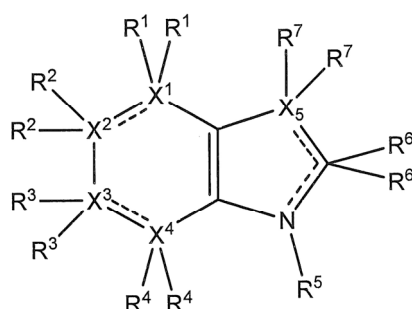
- (11) **1-0030856 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-10-25 00:00:00 355  
 (21) 1-2017-02996 (85) 03/08/2017  
 (22) 18/01/2016 (86) PCT/JP2016/051306 18/01/2016  
 (30) 2015-029068 17/02/2015 JP (87) WO2016/132790 A1 25/08/2016  
 (51) **D04H 1/425; D04H 1/4374; D04H 5/08; D04H 3/009; D04H 1/498**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) IKEDA, Hiroko (JP); TANAKA, Yoshinori (JP); BANDO, Takeshi (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **KHĂN LAU SẠCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến khăn lau sạch mà có kết cấu tuyệt vời ở phía mặt trước và có tác dụng lau sạch rất tốt trên cả hai, phía mặt trước và phía mặt sau. Khăn lau sạch (1) bao gồm: lớp mặt trước (2) chủ yếu là bao gồm sợi dài hút ẩm (4) có đường kính sợi trung bình bằng 10 $\mu$ m hoặc nhỏ hơn; và lớp mặt sau (3) chủ yếu là bao gồm sợi ngắn (5) với đường kính sợi trung bình lớn hơn 10 $\mu$ m. Sợi dài (4) được tạo cong ngẫu nhiên hình thành cấu trúc lưới ở lớp mặt trước (2). Nhiều lỗ mở (80) được bố trí theo hướng thứ nhất (X) được hình thành ở lớp mặt sau (3). Sợi dài (4) đi qua ít nhất một số lỗ mở (80).



- (11) **1-0030857 B** (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2016-04183 (85) 31/10/2016  
 (22) 19/03/2015 (86) PCT/EP2015/055823 19/03/2015  
 (30) 1406154.3 04/04/2014 GB (87) WO2015/150097 08/10/2015  
 1502156.1 10/02/2015 GB  
 (51) **A61K 31/404**; A61K 31/405; A61K 31/407; A61K 31/4184; A61K 31/4188; A61K 31/423; A61K 31/424; A61K 31/4355; A61K 31/437; A61P 25/00; A61P 31/00; A61P 35/00; A61P 37/00; A61P 43/00; A61K 31/4045  
 (73) **IOMET PHARMA LTD (GB)**  
 Nine Bioquarter, Little France Road, Edinburgh EH16 4UX, United Kingdom  
 (72) COWLEY, Phillip (GB); WISE, Alan (GB); DAVIS, Susan (GB); KICZUN, Michael (GB)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT INDOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế tryptophan-2,3-dioxygenaza (TDO) và/hoặc indolamin-2,3-dioxygenaza (IDO) để sử dụng trong y học, hợp chất này có công thức sau:

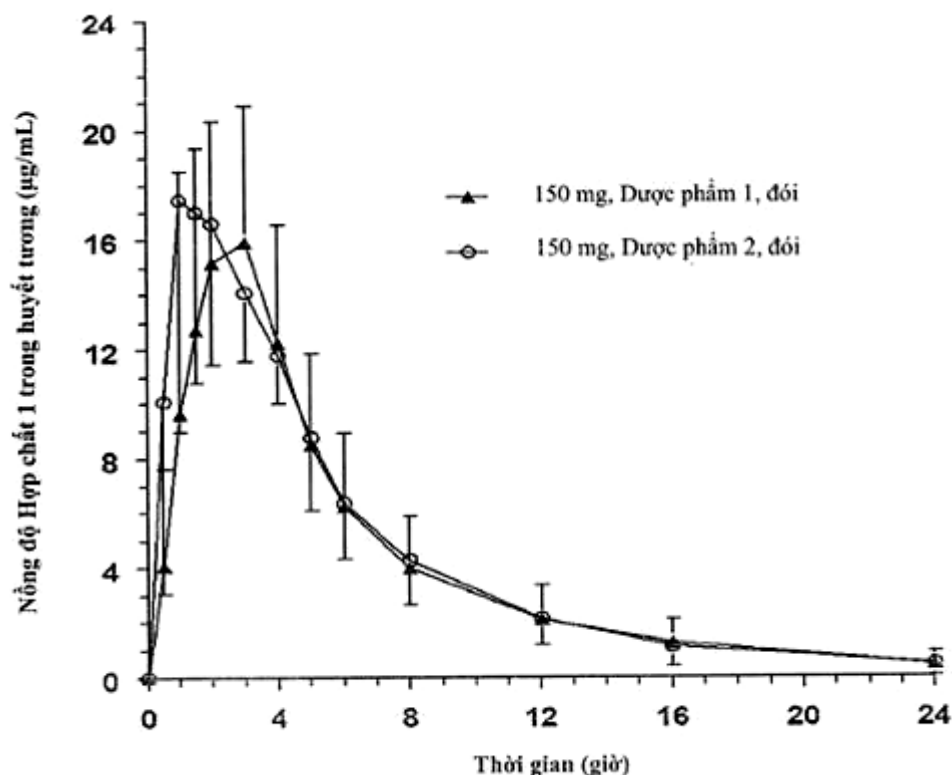


trong đó  $X^1$ ,  $X^2$ ,  $X^3$ ,  $X^4$ , và  $X^5$  có thể là giống hoặc khác nhau và mỗi nhóm độc lập được chọn từ C, N và O; mỗi nguyên tử có đường nét đứt có thể độc lập có liên kết đôi hoặc liên kết đơn, với điều kiện hóa trị ở mỗi nguyên tử được giữ nguyên; mỗi  $R^1$ ,  $R^2$ ,  $R^3$ ,  $R^4$ ,  $R^5$ , và  $R^7$  có thể có mặt hoặc không có mặt và có thể là giống hoặc khác nhau và được chọn từ H và nhóm hữu cơ được thế hoặc không được thế, với điều kiện số nhóm R có mặt sao cho hóa trị của  $X^1$ ,  $X^2$ ,  $X^3$ ,  $X^4$ , và  $X^5$  được giữ nguyên; một hoặc hai nhóm  $R^6$  có thể có mặt và được chọn từ H và nhóm hữu cơ được thế hoặc không được thế, với điều kiện số nhóm  $R^6$  có mặt sao cho hóa trị của nguyên tử cacbon mà chúng gắn vào được giữ nguyên, và với điều kiện ít nhất một nhóm  $R^6$  là nhóm hữu cơ chứa nguyên tử liên kết đôi với nguyên tử oxy (tốt hơn là nhóm carbonyl hoặc nhóm sulphonyl) ở vị trí  $\alpha$ ,  $\beta$ , hoặc  $\gamma$  của nguyên tử cacbon mà  $R^6$  gắn vào và tại đó nguyên tử liên kết đôi với nguyên tử oxy cũng liên kết với nguyên tử khác loại.

- (11) **1-0030858 B** (15) 20/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-03-25 00:00:00 372
- (21) 1-2018-05981 (85) 05/10/2015
- (22) 05/03/2014 (86) PCT/US2014/020554 05/03/2014
- (30) 61/773,659 06/03/2013 US (87) WO2014/138168 12/09/2014
- (51) **C07D 487/04; C07F 5/04; C07D 401/14**
- (62) 1-2015-03693
- (73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America
- (72) LIU, Pingli (US); WANG, Dengjin (US); WU, Yongzhong (US); CAO, Ganfeng (CN); XIA, Michael (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH VÀ CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ ĐIỀU CHẾ CHẤT ỨC CHẾ JAK**
- (57) Sáng chế đề xuất các quy trình và chất trung gian để điều chế {1-{1-[3-fluoro-2-(trifluoromethyl)isonicotinoyl]piperidin-4-yl}-3-[4-(7H-pyrrolo[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1H-pyrazol-1-yl]azetid-3-yl} axetonitril có tác dụng điều trị các bệnh liên quan đến hoạt tính của các Janus kinaza (JAK) bao gồm các rối loạn viêm, các rối loạn tự miễn, bệnh ung thư, và các bệnh khác.

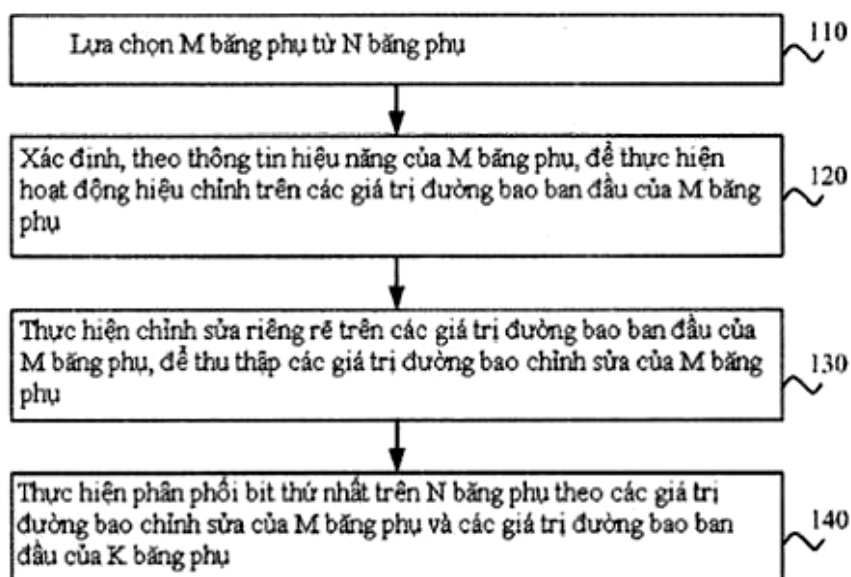


- (11) **1-0030859 B** (15) 20/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
- (21) 1-2017-04093 (85) 16/10/2017
- (22) 31/03/2016 (86) PCT/US2016/025235 31/03/2016
- (30) 62/141,420 01/04/2015 US (87) WO2016/161094 06/10/2016  
62/270,168 21/12/2015 US
- (51) **A61K 31/16; C07D 213/16; A61P 7/06**
- (73) **AKEBIA THERAPEUTICS, INC (US)**  
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America
- (72) Alexander SMITH (US); Gurudatt Ajay CHANDORKAR (US); Ene Ikpong ETTE (US); Bradley John MARONI (US); Charlotte Suzanne HARTMAN (US); Ramin FARZANEH-FAR (US); Jula Kern INRIG (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **DUỢC PHẨM DẠNG LIỀU DÙNG THEO ĐƯỜNG MIỆNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH THIẾU MÁU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng liều dùng theo đường miệng chứa chất ức chế HIF prolyl hydroxylaza để điều trị và ngăn ngừa bệnh thiếu máu, như bệnh thiếu máu thứ phát do hoặc liên quan đến bệnh thận mạn tính, bệnh thiếu máu thứ phát do bệnh thận mạn tính phụ thuộc không thẩm tách liên quan đến hoặc do hóa trị hoặc bệnh thiếu máu liên quan đến bệnh AIDS.



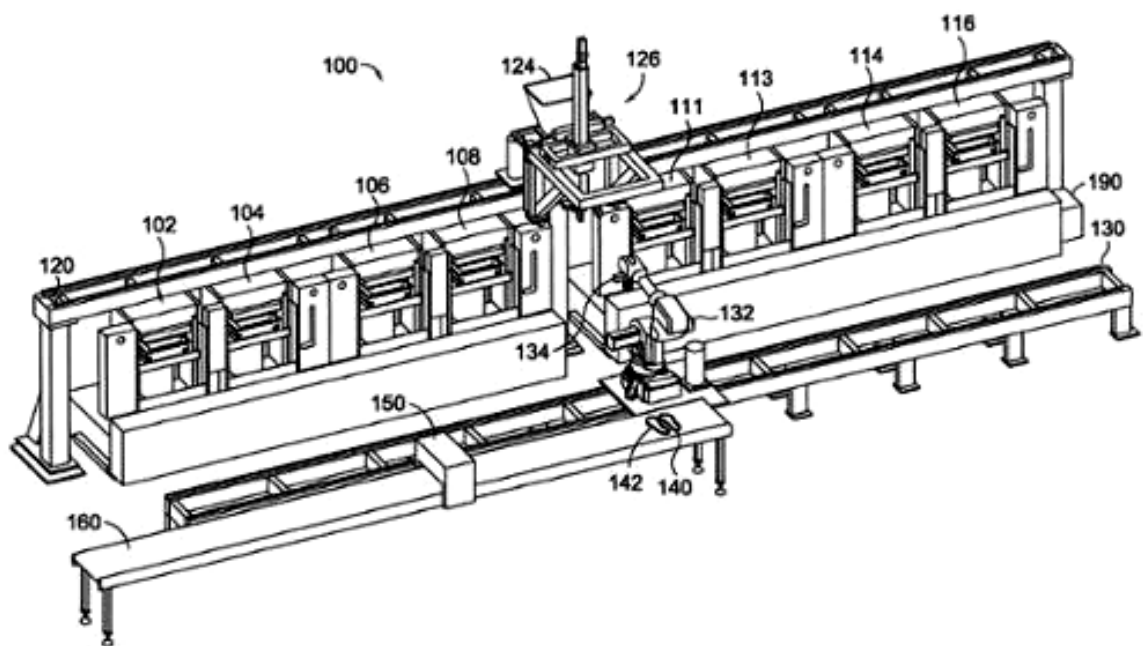
- (11) **1-0030860 B** (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-01-25 00:00:00 346  
 (21) 1-2016-02783 (85) 27/07/2016  
 (22) 01/12/2014 (86) PCT/CN2014/092695 01/12/2014  
 (30) 201410177234.3 29/04/2014 CN (87) WO2015/165264 05/11/2015  
 (51) **G10L 19/02**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China  
 (72) WANG, Bin (CN); MIAO, Lei (CN); LIU, Zexin (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp xử lý tín hiệu. Phương pháp gồm: lựa chọn M băng phụ từ N băng phụ, trong đó N băng phụ thu được bằng cách phân chia hệ số phổ của khung hiện tại của tín hiệu, và băng tần số của M băng phụ thấp hơn băng tần số của K băng phụ trong N băng phụ ngoại trừ M băng phụ; xác định, theo thông tin hiệu năng của M băng phụ, để thực hiện hoạt động hiệu chỉnh trên các giá trị đường bao ban đầu của M băng phụ, trong đó thông tin hiệu năng được sử dụng để chỉ báo đặc tính năng lượng và đặc tính phổ của M băng phụ; thực hiện chỉnh sửa riêng rẽ trên các giá trị đường bao ban đầu của M băng phụ, để thu thập các giá trị đường bao chỉnh sửa của M băng phụ; và thực hiện phân phối bit thứ nhất trên N băng phụ theo các giá trị đường bao chỉnh sửa của M băng phụ và các giá trị đường bao ban đầu của K băng phụ. Theo các phương án thực hiện sáng chế, việc phân phối bit thỏa mãn tốt hơn yêu cầu bit của mỗi băng phụ, và do vậy, hiệu năng mã hóa và giải mã tín hiệu có thể được cải thiện.



- (11) **1-0030861 B** (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-08-25 00:00:00 341  
 (21) 1-2016-01965 (85) 30/05/2016  
 (22) 21/10/2014 (86) PCT/US2014/061491 21/10/2014  
 (30) 14/067,260 30/10/2013 US (87) WO2015/065758 07/05/2015  
 (51) **B29C 51/00; B29C 51/44; B29C 51/38; B29C 31/06; B29C 51/26**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
 (72) REGAN, Patrick Conall (US); JURKOVIC, Dragan (CA); OU, Feng-Ming (TW);  
 LIU, I-Huang (TW)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÁC VẬT THỂ CAO SU ĐƯỢC ĐÚC KHUÔN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo ra các vật thể cao su được đúc khuôn. Các vật thể này có thể được đúc khuôn và tháo khuôn bằng cách xác định cả dạng mong muốn cuối cùng của vật thể cao su được đúc khuôn và phần tai kéo dài từ dạng cuối cùng của vật thể cao su được đúc khuôn bằng cách sử dụng hốc lõm trong khuôn. Các viên cao su có thể được phân phối theo các lượng định trước ở (các) vị trí mong muốn trong hốc lõm để cung cấp cao su cần thiết để tạo ra vật thể cao su được đúc khuôn. Nhiệt và áp suất có thể được tác dụng lên khuôn để khiến các viên cao su lấp đầy hốc lõm xác định cả dạng mong muốn cuối cùng của vật thể cao su được đúc khuôn và phần tai. Sau khi nhiệt và áp suất đã được tác dụng, thiết bị kẹp có thể kẹp phần tai và di chuyển phần tai theo hướng và với lực đủ để bóc vật thể cao su khỏi hốc lõm khuôn. Nếu muốn, phần tai có thể được loại bỏ khỏi vật thể cao su được đúc khuôn.



- |                         |                               |                          |            |
|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030862 B</b> |                               | (15) 20/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                          | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357        |
| (21) 1-2017-03842       |                               | (85) 29/09/2017          |            |
| (22) 02/03/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/002074   | 02/03/2016 |
| (30) 62/126,999         | 02/03/2015 US                 | (87) WO2016/140504 A1    | 09/09/2016 |
|                         | 10-2015-0137181 27/09/2015 KR |                          |            |

(51) **H03M 13/15; H03M 13/11**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

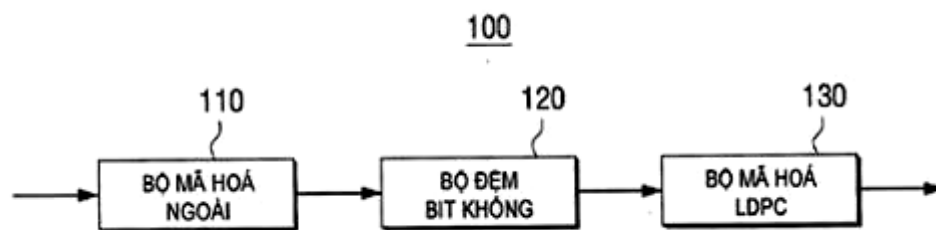
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Kyung-joong (KR); MYUNG, Se-ho (KR); JEONG, Hong-sil (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU PHÁT RỘNG TRUYỀN HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền và phương pháp thu tín hiệu phát rộng truyền hình. Thiết bị truyền tín hiệu bao gồm: bộ mã hoá ngoài được tạo cấu hình để mã hoá các bit đầu vào để tạo ra các bit mã hoá ngoài có các bit đầu vào và các bit chẵn lẻ; bộ đệm bit không được tạo cấu hình để tạo nên các bit thông tin kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp (Low Density Parity Check, LDPC) gồm có các bit mã hoá ngoài và các bit không; và bộ mã hoá LDPC được tạo cấu hình để mã hoá các bit thông tin LDPC, trong đó các bit thông tin LDPC được phân chia ra thành nhiều nhóm bit, và trong đó bộ đệm bit không đệm các bit không vào ít nhất một số nhóm bit, mỗi nhóm bit đó có cùng một số lượng bit, để tạo nên các bit thông tin LDPC dựa vào mẫu rút gọn định trước cho biết rằng một số nhóm bit đó không được sắp xếp tuần tự trong các bit thông tin LDPC.



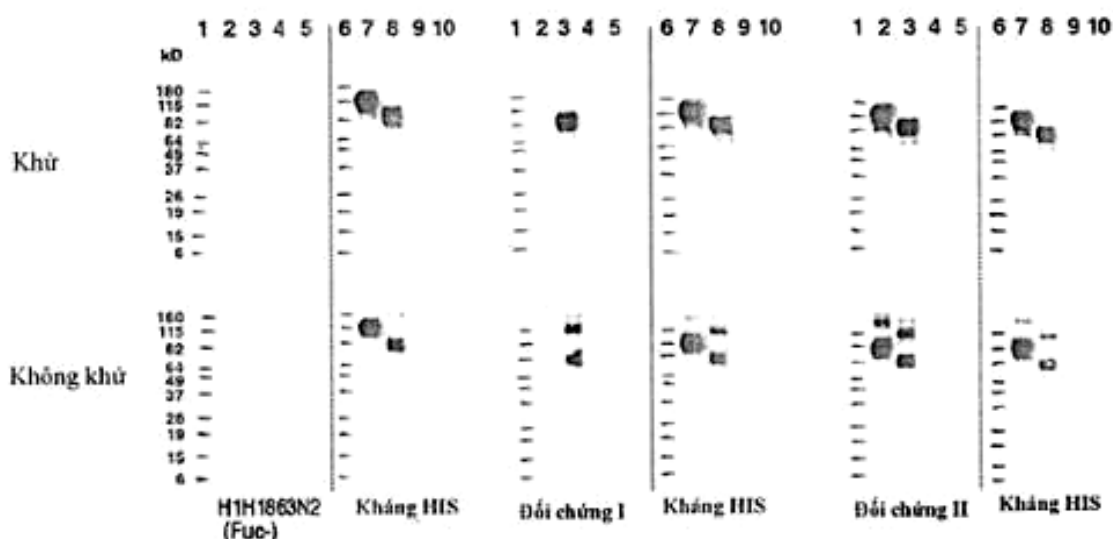
- (11) **1-0030863 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-12-25 00:00:00 381  
(21) 1-2019-05594  
(22) 11/10/2019  
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Tô Đạo Cường (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP HOẠT CHẤT CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ GỖ CÂY TÔ MỘC (CAESALPINIA SAPPAN L.)**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp hoạt chất có tác dụng kháng viêm từ gỗ cây Tô Mộc (*Caesalpinia sappan* L.) thông qua ức chế sự sản sinh NO từ tế bào bị viêm nhiễm. Bằng cách sử dụng phức hệ dung môi bao gồm Tween 80 từ 5 đến 10% theo thể tích, etanol từ 70 đến 85% theo thể tích và nước từ 10 đến 25% theo thể tích và quá trình chiết được tiến hành trong điều kiện siêu âm với tần số nằm trong khoảng từ 40-60Hz trong thời gian từ 20 đến 40 phút cho phép chiết chọn lọc được hỗn hợp có tác dụng sinh học hiệp đồng. Bằng cách điều chỉnh điều kiện chiết, quy trình cho phép sản xuất được hỗn hợp hoạt chất tiềm năng phát triển thành dược phẩm và thực phẩm chức năng để trong hỗ trợ và điều trị các bệnh viêm.

- (11) **1-0030864 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378  
(21) 1-2019-03355  
(22) 25/06/2019  
(51) **C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08**  
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**  
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Văn Thịnh (VN); Bùi Thị Hồng (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP AMANTADIN HYDROCLORUA TỪ ADAMANTAN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp amantadin hydroclorua (I) từ adamantan bao gồm các bước: a) tạo N-(1-adamantyl)formamit (III) bằng cách cho adamantan (II) tác dụng với kali cyanua với sự có mặt của axit nitric; và chuyển hóa hợp chất III thu được ở bước a) thành hợp chất amantadin hydroclorua (I) bằng dung dịch axit clohydric 36% trong etanol.

- (11) **1-0030865 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-06-25 00:00:00 363  
(21) 1-2018-00276 (85) 19/01/2018  
(22) 14/07/2016 (86) PCT/US2016/042217 14/07/2016  
(30) 62/195,546 22/07/2015 US (87) WO2017/015043 26/01/2017  
(51) *A01H 1/00; A01H 3/04; A01H 1/02*  
(73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America  
(72) HUANG, Jintai (US); QI, Youlin (US); YANG, Heping (CN); ZHANG, Yuanji (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP CHỨA YẾU TỐ ĐÍCH MTS-SIARN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PHÂN TỬ ADN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HÒA CHỌN LỌC SỰ BIỂU HIỆN CỦA PROTEIN TRONG MÔ SINH SẢN ĐỰC CỦA CÂY CHUYỂN GEN CHỨA PHÂN TỬ ADN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các phân tử ADN tái tổ hợp mới, chế phẩm và phương pháp điều hòa chọn lọc sự biểu hiện của phân tử polynucleotit có khả năng phiên mã hoặc protein tái tổ hợp trong mô sinh sản đực của cây chuyển gen. Sáng chế cũng đề cập đến các cây chuyển gen, tế bào cây, bộ phận cây, hạt, và sản phẩm hàng hóa chứa phân tử ADN và chế phẩm này.

- (11) **1-0030866 B** (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-02-27 00:00:00 347  
 (21) 1-2016-03141 (85) 24/08/2016  
 (22) 10/03/2015 (86) PCT/US2015/019722 10/03/2015  
 (30) 61/950,963 11/03/2014 US (87) WO2015/138460 17/09/2015  
 (51) **C07K 16/28; A61P 35/00; A61K 39/395; A61K 47/48**  
 (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
 777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America  
 (72) Jessica R. KIRSHNER (US); Douglas MACDONALD (US); Gavin THURSTON (US); Joel H. MARTIN (US); Frank DELFINO (US); Thomas NITTOLI (US); Marcus KELLY (US)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG BIẾN THỂ NHÓM III CỦA THỤ THỂ YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG BIỂU BÌ (EGFRvIII) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

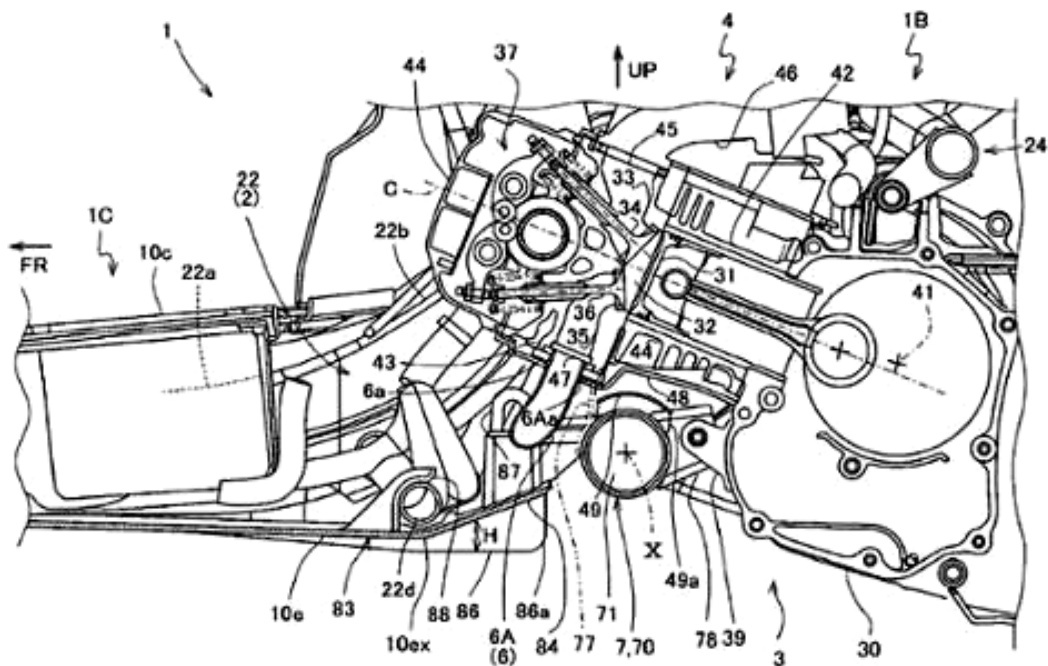
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể được phân lập hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó liên kết đặc hiệu với EGFRvIII người và dược phẩm chứa kháng thể này. Theo các phương án nhất định, kháng thể theo sáng chế liên kết EGFRvIII người với ái lực cao. Kháng thể theo sáng chế có thể là kháng thể người có chiều dài đầy đủ. Sáng chế bao gồm các kháng thể kháng EGFRvIII liên hợp với chất gây độc tế bào, nuclit phóng xạ, hoặc phân gây bất lợi đến sự tăng sinh và phát triển của tế bào. Dược phẩm chứa kháng thể theo sáng chế rất hữu ích trong việc điều trị các bệnh ung thư.





- (11) **1-0030867 B** (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-03403  
 (22) 03/08/2018  
 (30) 2017-184018 25/09/2017 JP  
 (51) *F01N 3/00; B62J 50/30; F01N 13/08; B62J 23/00; B62M 7/02*  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN  
 (72) Yuji KURASAWA (JP); Toshihiro KUBO (JP); Tetsuhito YOKOMORI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **CƠ CẤU XẢ CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

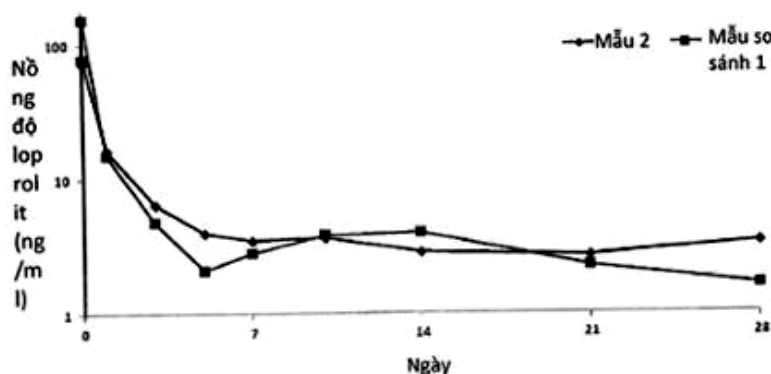
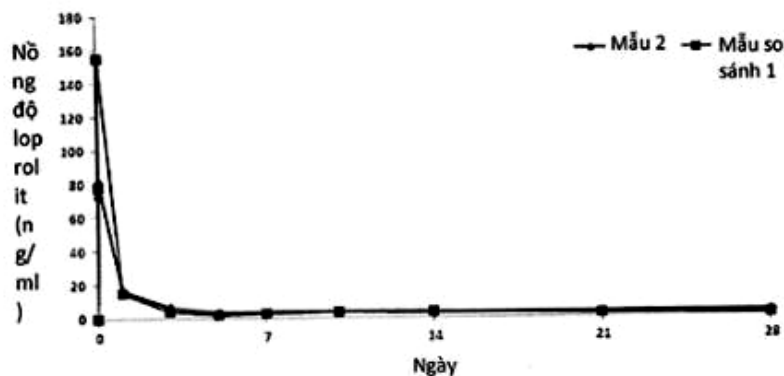
- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu xả của xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm: cụm động lực dạng lắc (3) được đỡ lắc được trên khung thân (2) nhờ chi tiết liên kết (24), với đường trục xi lanh (C) nghiêng về phía trước gần như theo phương nằm ngang; ống xả (6) nối với đầu xi lanh (43); cơ cấu xúc tác (7) được bố trí ở phần giữa của ống xả (6); và phần đặt chân (1C) nằm ở phía trước cụm động lực (3). Ống xả (6) được nối với hai đầu của cơ cấu xúc tác (7) theo chiều dọc của nó và cơ cấu xúc tác (7) được bố trí theo cách ít nhất một phần của nó nằm bên dưới xi lanh (42) khi nhìn từ phía bên và cơ cấu xúc tác (7) có chiều dọc của nó hướng theo chiều rộng xe. Tấm ốp gầm (10e) nằm bên dưới phần đặt chân (1C) và ở phía trước cơ cấu xúc tác (7) và tấm ốp gầm (10e) có đầu sau (84) của mặt đáy của nó hướng về phía cơ cấu xúc tác (7). Cơ cấu xả theo sáng chế có thể làm mát bộ chuyển đổi xúc tác trong cơ cấu xúc tác nhờ sử dụng không khí khi xe chạy đồng thời ngăn không cho cơ cấu xúc tác va quệt với mặt đất khi xe lượn vòng.



- (11) **1-0030868 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-09-25 00:00:00 330  
(21) 1-2015-01275 (85) 13/04/2015  
(22) 24/09/2013 (86) PCT/JP2013/075614 24/09/2013  
(30) 2012-229571 17/10/2012 JP (87) WO2014/061403 24/04/2014  
2013-141421 05/07/2013 JP  
(51) **B32B 27/00; B65D 65/40; B32B 27/32**  
(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan  
(72) SAKAMOTO, Mitsutaka (JP); MANABE, Isao (JP); TAKAHASHI, Kozo (JP);  
TAKADA, Yasushi (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **MÀNG NHIỀU LỚP VÀ MÀNG BAO GÓI BAO GỒM MÀNG NHIỀU LỚP  
NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến màng nhiều lớp, bao gồm lớp A bao gồm nhựa có gốc olefin  
vòng làm thành phần chính, và lớp B bao gồm nhựa có gốc polypropylen và/hoặc  
nhựa có gốc polyetylen làm thành phần chính, lớp B được đặt trên ít nhất một bề  
mặt của lớp A.  
Sáng chế cũng đề cập đến màng bao gói bao gồm màng nhiều lớp nêu trên.

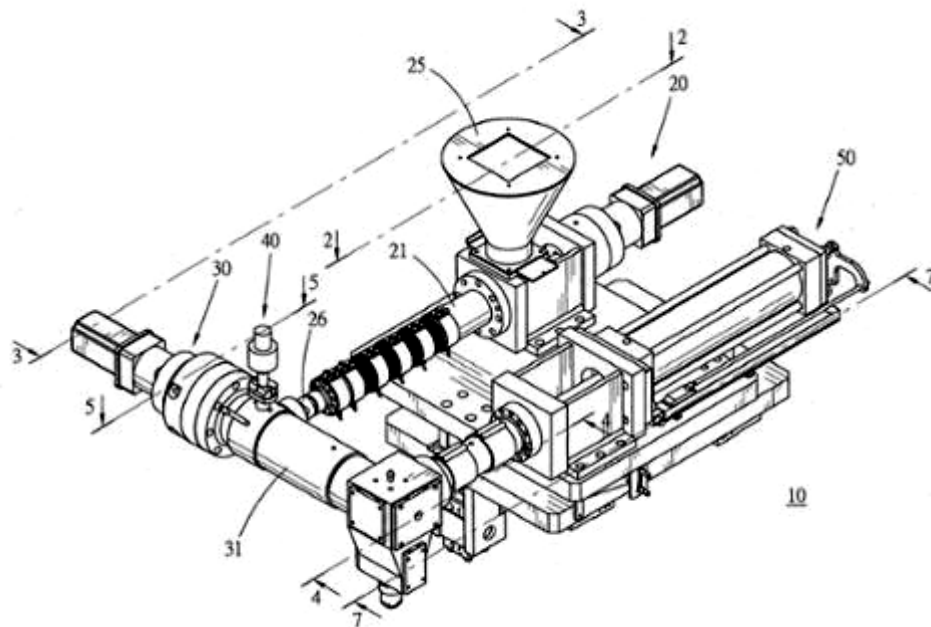
- (11) **1-0030869 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-04-26 00:00:00 361  
(21) 1-2017-04664 (85) 22/11/2017  
(22) 04/04/2016 (86) PCT/EP2016/057328 04/04/2016  
(30) 15168855.3 22/05/2015 EP (87) WO2016/188656 01/12/2016  
(51) **B05D 3/02; C08G 101/00; C08G 18/08; C08G 18/28; C09D 5/00; C08G 18/70; C08G 18/79; C09D 175/04; C09D 175/06; B05D 7/00; C08G 18/42**  
(73) **BASF COATINGS GMBH (DE)**  
Glaserstrasse 1, 48165 Münster, Germany  
(72) NOATSCHK, Jens-Henning (DE); KUES, Jan-Bernd (DE); GARCIA MARTIN, Alberto (ES); SCHILLINGER, Eva-Kathrin (DE); RIEDIGER, Dirk (DE)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP PHỦ NHIỀU LỚP VÀ LỚP PHỦ NHIỀU LỚP THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra lớp phủ nhiều lớp (M) lên trên nền (S) bao gồm các bước sau đây:  
(I) tạo ra lớp phủ cơ sở (B) lên trên nền bằng cách đưa nguyên liệu chứa nước dùng làm lớp phủ cơ sở (b) lên nền (S), nguyên liệu dùng làm lớp phủ cơ sở là chế phẩm phủ gồm hai thành phần, và  
(II) tạo ra lớp phủ trong suốt (K) trực tiếp lên lớp phủ cơ sở (B) bằng cách đưa nguyên liệu chứa nước dùng làm lớp phủ trong suốt (k) trực tiếp lên lớp phủ cơ sở (B), nguyên liệu dùng làm lớp phủ trong suốt là chế phẩm phủ gồm hai thành phần. Sáng chế cũng đề cập đến lớp phủ nhiều lớp được tạo ra và việc sử dụng lớp phủ này.

- (11) 1-0030870 B (15) 20/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-11-25 00:00:00 332  
 (21) 1-2015-01738 (85) 18/05/2015  
 (22) 27/12/2013 (86) PCT/KR2013/012269 27/12/2013  
 (30) 10-2012-0157583 28/12/2012 KR (87) WO2014/104791 03/07/2014  
 (51) *A61K 9/20; A61K 9/08; A61K 47/30; A61K 9/06*  
 (73) **CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)**  
 8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Republic of Korea  
 (72) YOON, Sang Phil (KR); KO, Ki Seong (KR); YU, Ha Na (KR); BAIK, Hye Jung (KR); YANG, Won Kyu (KR); KO, Jin Young (KR); PARK, So Hyun (KR); JUNG, Sung Bum (KR); AN, Sung Won (KR); Ki, Min Hyo (KR)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **ĐƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT TƯƠNG TỰ HORMON GIẢI PHÓNG GONADOTROPIN (GNRH)**  
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa: a) ít nhất một sorbitan este của axit béo không no với đầu phân cực gồm hai hoặc nhiều nhóm -OH (hydroxyl); b) ít nhất một phospholipit; c) ít nhất một thành phần làm cứng tinh thể lỏng, thành phần này không có nhóm ion hóa và có nhóm triaxyl có 15 đến 40 nguyên tử cacbon hoặc cấu trúc vòng cacbon trong gốc kỵ nước; và d) ít nhất một chất tương tự hormon giải phóng gonadotropin (GnRH) với vai trò là chất có hoạt tính dược lý, trong đó chế phẩm tiền đậm đặc lipit (a, b và c) tồn tại dưới dạng pha lỏng khi không có dung dịch nước và chuyển thành dạng tinh thể lỏng trong dung dịch nước. Dược phẩm được điều chế để cải thiện khả năng giải phóng kéo dài của thành phần tương tự GnRH có hoạt tính dược lý.



- (11) **1-0030871 B** (15) 20/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369  
(21) 1-2017-03128  
(22) 15/08/2017  
(30) 106118578 05/06/2017 TW  
(51) **B29C 44/42; B29D 7/00; B29C 45/18**  
(73) **OTRAJET INC. (TW)**  
No.33, Gongyequ 24th Rd., Nantun Dist, Taichung City 408, Taiwan  
(72) CHEN, FA-SHEN (TW)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CƠ CẤU TRỘN CHẤT LƯU SIÊU TỐI HẠN VÀ VẬT LIỆU POLYME THÔ NÓNG CHẢY**

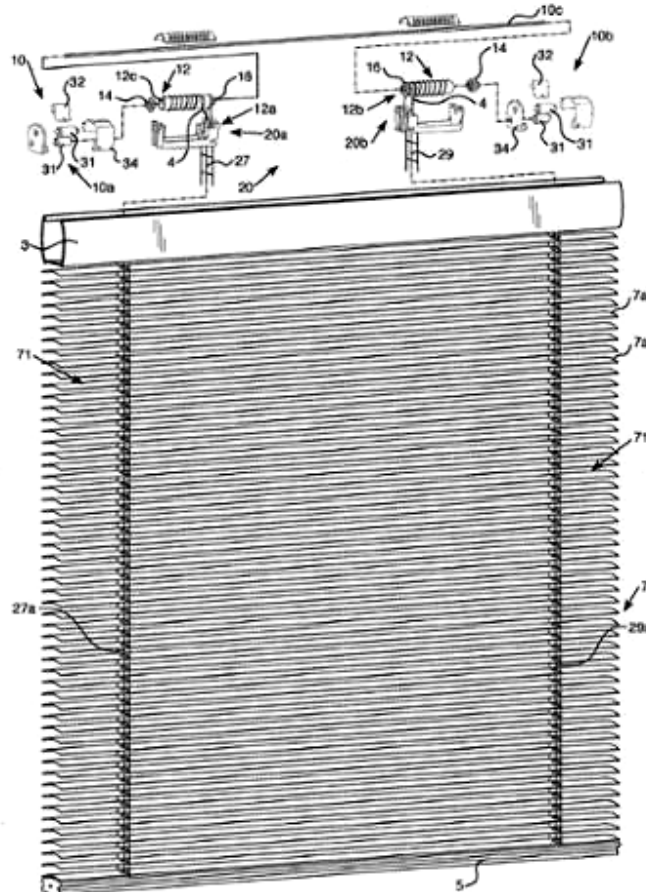
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu trộn chất lưu siêu tới hạn và vật liệu polyme thô nóng chảy được tạo ra bởi sáng chế bao gồm bộ phận nấu chảy, bộ phận trộn và bộ phận cấp chất lưu siêu tới hạn. Bộ phận trộn độc lập với bộ phận nấu chảy, tiếp nhận polyme nóng chảy từ bộ phận nấu chảy và chất lưu siêu tới hạn từ bộ phận cấp chất lưu siêu tới hạn một cách tương ứng và trộn polyme nóng chảy và chất lưu siêu tới hạn thành dung dịch một pha đồng nhất. Bộ phận nấu chảy có phần tử đẩy để đẩy vật liệu polyme thô. Bộ phận trộn có rôto trộn để trộn polyme nóng chảy và chất lưu siêu tới hạn.





- (11) **1-0030873 B** (15) 21/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2014-12-25 00:00:00 321  
(21) 1-2014-02979  
(22) 08/09/2014  
(51) **C09D 11/00**  
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ NANO - ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (VN)**  
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Đặng Thị Mỹ Dung (VN); Đặng Mậu Chiến (VN)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT MỰC IN PHUN NANO DẪN ĐIỆN TRÊN CƠ SỞ HẠT NANO BẠC VÀ MỰC IN PHUN NANO ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO QUY TRÌNH NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất mực in phun dẫn điện chứa nano bạc, trong đó quy trình này cho phép tạo ra hạt nano bạc để sản xuất mực in phun nano dẫn điện. Sáng chế còn đề cập đến mực in phun dẫn điện chứa nano bạc thu được bằng quy trình này. Sản phẩm mực in phun dẫn điện chứa nano bạc theo sáng chế cho phép ứng dụng để sản xuất hệ vi cơ điện tử có khả năng dẫn điện vượt trội, độ chính xác cao, độ dính bám tốt với hiệu suất rất cao vì không sử dụng mặt nạ (maskless).

- (11) **1-0030874 B** (15) 21/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-03-25 00:00:00 372  
 (21) 1-2017-04839  
 (22) 30/11/2017  
 (30) 15/709,996 20/09/2017 US  
 (51) **E06B 9/308; E06B 9/322; E06B 9/307**  
 (73) **WHOLE SPACE INDUSTRIES LTD (TW)**  
 11/f, 21, Sec. 6 Chung Hsiao E. Road, Taipei, Taiwan  
 (72) Tzu-Yen LIN (TW)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **MÀN HẸ CỬA SỔ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH MÀN HẸ CỬA SỔ NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến màn hẹ cửa sổ bao gồm thanh ray thứ nhất và nhiều lá chớp có thể xoay nghiêng được. Các lá chớp có thể được nối với cơ cấu xoay nghiêng lá chớp được bố trí bên trong thanh ray thứ nhất. Cơ cấu điều khiển độ nghiêng này có thể được tạo kết cấu để xoay nghiêng các lá chớp tới vị trí được xoay nghiêng (ví dụ, vị trí hoặc hướng đóng, v.v.) trong khi nâng hoặc hạ màn hẹ cửa sổ. Cơ cấu điều khiển độ nghiêng này cũng có thể được tạo kết cấu để xoay nghiêng các lá chớp từ một vị trí được xoay tới vị trí mở hoặc hướng nằm ngang trong khi nâng hoặc hạ phân hẹ cửa sổ.





- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030875 B</b> |               | (15) 21/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2018-06-25 00:00:00 | 363        |
| (21) 1-2018-01573       |               | (85) 12/04/2018          |            |
| (22) 29/04/2016         |               | (86) PCT/CN2016/080650   | 29/04/2016 |
| (30) 201510594951.0     | 17/09/2015 CN | (87) WO2017/045403       | 23/03/2017 |

(51) **G07D 7/20; B65H 7/12**

(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**

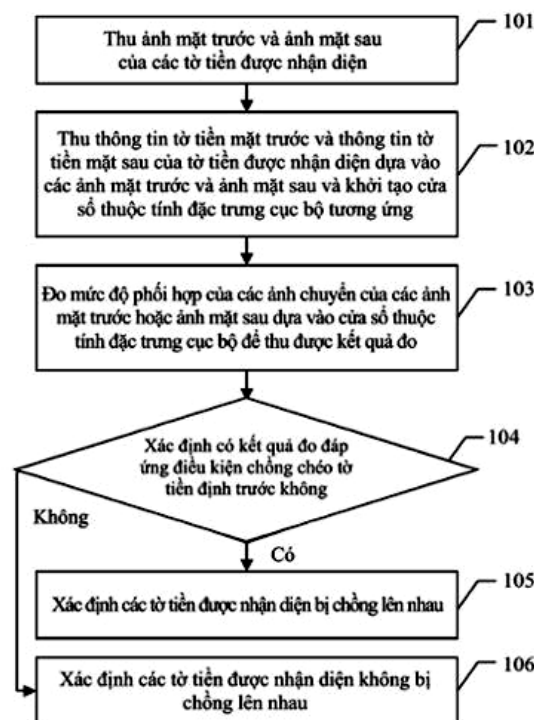
No. 9 & 11 Kelin Road, Science City, High-tech Industry Development Zone, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R. China

(72) QIU, Xinhua (CN); LIU, Mengtao (CN); WANG, Rongqiu (CN); YU, Yuanchao (CN); WANG, Weifeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

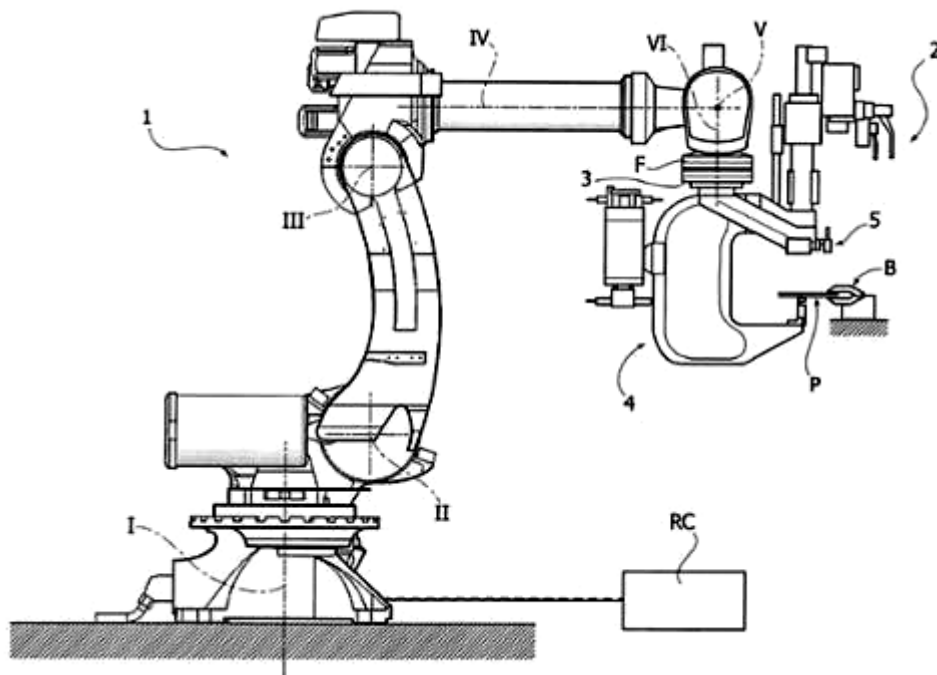
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN TỜ TIỀN CHỖNG LÊN NHAU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phát hiện các tờ tiền chồng lên nhau. Phương pháp phát hiện bao gồm các bước: thu ảnh trước và ảnh sau của các tờ tiền được nhận diện, và các ảnh chuyển, thu thông tin tờ tiền mặt trước và thông tin tờ tiền mặt sau của các tờ tiền được nhận diện dựa vào các ảnh mặt trước và ảnh mặt sau và khởi tạo cửa sổ thuộc tính đặc trưng cục bộ tương ứng, đo mức độ phối hợp của các ảnh chuyển của các ảnh mặt trước hoặc ảnh mặt sau dựa vào cửa sổ thuộc tính đặc trưng cục bộ để thu được kết quả đo, xác định có kết quả đo đáp ứng điều kiện chồng chéo tờ tiền định trước không, nếu vậy, thì xác định các tờ tiền được nhận diện bị chồng lên nhau, và ngược lại xác định các tờ tiền được nhận diện không bị chồng lên nhau.



- (11) **1-0030876 B** (15) 21/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-09-25 00:00:00 354  
 (21) 1-2017-02965 (85) 31/07/2017  
 (22) 11/01/2016 (86) PCT/IB2016/050103 11/01/2016  
 (30) 15151387.6 16/01/2015 EP (87) WO2016/113660 A1 21/07/2016  
 (51) **G05B 19/402; B21J 15/28; B23K 11/11; B23K 11/25; B23Q 15/22; B23Q 17/24; B25J 13/08; B25J 19/02; B21J 15/10; B23K 11/31**  
 (73) **COMAU S.P.A. (IT)**  
 via Rivalta 30, I-10095 Grugliasco (Torino) (IT)  
 (72) DI STEFANO, Giovanni (IT); NAVARRIA, Filippo (IT)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)  
 (54) **MÁY ĐÈ GẮN ĐINH TÁN LÊN CHI TIẾT**

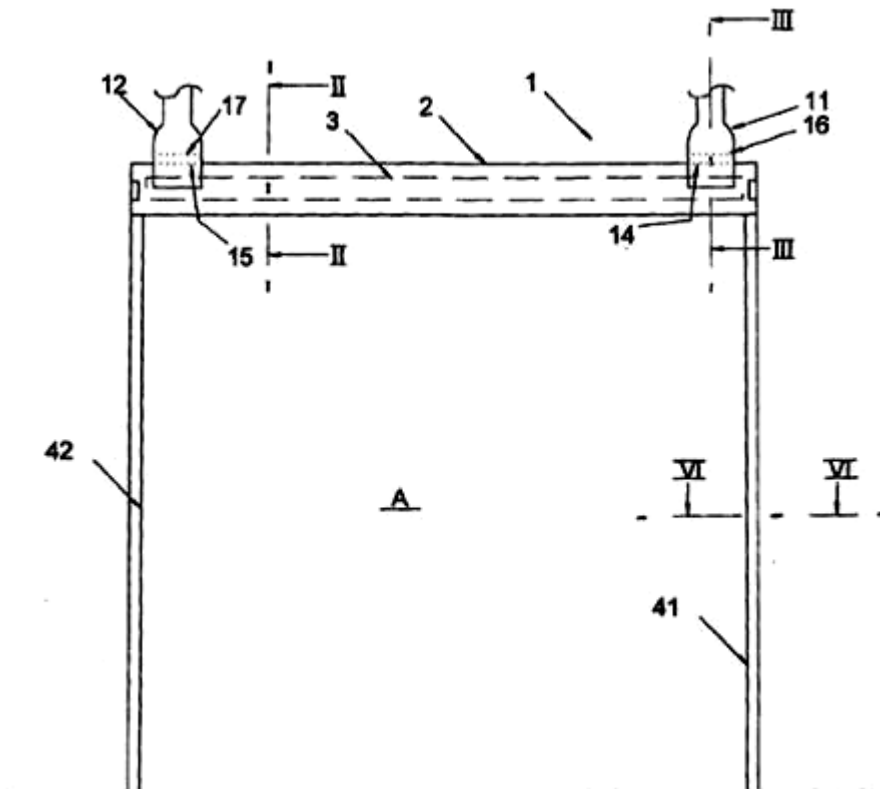
(57) Sáng chế đề cập đến máy để gắn đinh tán lên chi tiết (P). Vị trí của thiết bị vận hành (2) với chi tiết (P) được kiểm tra và được điều chỉnh bằng cách kết hợp với thiết bị vận hành (2) thiết bị đo (5) mang nhiều bộ cảm biến (505) được đặt ở các vị trí xác định với thiết bị vận hành (2), bộ cảm biến (505) được làm thích ứng để đo, bằng công nghệ không tiếp xúc, khoảng cách của bộ cảm biến từ bề mặt ( $\pi$ ) của chi tiết (P) dọc các hướng tương ứng (1, r, s) đã được định hướng trước. Các giá trị đo được phát hiện bởi bộ cảm biến không tiếp xúc (505) nói trên được xử lý để thu được giá trị của ít nhất một góc thể hiện hướng của trục vận hành chính (X1) của thiết bị vận hành (2) với trục vận hành (X2) được xác định bởi bề mặt ( $\pi$ ) nêu trên của chi tiết (P). Thông tin thu được bằng bước xử lý nêu trên được sử dụng để tạo ra, nếu cần, tín hiệu để điều khiển máy định vị (1) nêu trên để định vị thiết bị vận hành (2) nêu trên theo hướng mong muốn với chi tiết (P).



- (11) **1-0030877 B** (15) 21/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-03-25 00:00:00 336  
(21) 1-2015-04741 (85) 11/12/2015  
(22) 05/06/2014 (86) PCT/EP2014/061743 05/06/2014  
(30) 1310028.4 05/06/2013 GB (87) WO2014/195423 11/12/2014  
(51) **A61K 51/10**  
(73) **BAYER AS (NO)**  
Kjelsåsveien 172A, N-0884 Oslo, Norway  
(72) FRENVIK, Janne Olsen (NO); RYAN, Olav B (NO); CUTHBERTSON, Alan (GB)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ DUNG DỊCH TINH CHẾ CHỨA ÍT NHẤT MỘT CHẤT ĐỒNG VỊ THORI PHÁT RA ALPHA VÀ KIT ĐỂ TẠO RA DƯỢC PHẨM CHỨA ÍT NHẤT MỘT PHỨC CHẤT ĐỒNG VỊ THORI PHÁT RA ALPHA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế dung dịch tinh chế chứa ít nhất một phức chất đồng vị thori phát ra alpha. Phương pháp này bao gồm bước cho dung dịch chứa phức chất đồng vị thori phát ra alpha và ít nhất một chất đồng vị radi tiếp xúc với ít nhất một chất gắn kết chọn lọc đối với chất đồng vị radi và tiếp theo tách dung dịch ra khỏi chất gắn kết chọn lọc. Sáng chế còn đề cập đến kit để tạo ra dược phẩm chứa ít nhất một phức chất đồng vị thori phát ra alpha, thiết bị phân phối bao gồm dung dịch chứa ít nhất một phức chất đồng vị thori phát ra alpha và ít nhất một chất đồng vị radi và phương pháp bào chế dung dịch tiêm chứa phức chất đồng vị thori phát ra alpha.

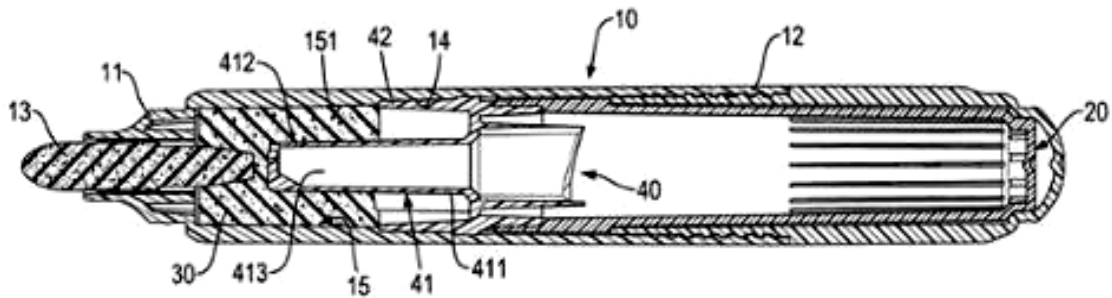
- (11) **1-0030878 B** (15) 21/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-09-25 00:00:00 366  
 (21) 1-2018-03026 (85) 13/07/2018  
 (22) 12/12/2016 (86) PCT/GB2016/053918 12/12/2016  
 (30) 1521992.6 14/12/2015 GB (87) WO2017/103576 22/06/2017  
 (51) **A62C 2/06; E04B 1/94; A62C 2/24**  
 (73) **COOPERS FIRE LTD** (GB)  
 Edward House, Penner Road, Havant Hampshire PO9 1QZ (GB)  
 (72) REED, James (GB)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **THIẾT BỊ CHẶN KHÓI HOẶC LỬA**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chặn lửa hoặc khói thích hợp để sử dụng cho phòng sạch. Thiết bị chặn lửa hoặc khói (1) bao gồm hộp phía trên (2) để chứa màn chắn (4) mở tại mặt bên dưới của nó để cho phép triển khai và thu lại màn chắn. Hộp phía trên (2) chứa con lăn (3) để nhả màn chắn (4) khi triển khai và cuộn màng chắn (4) lên khi thu lại và thanh đáy (7) được gắn tại đáy màn chắn (4) dùng để kéo màn chắn (4) xuống khi triển khai. Hộp phía trên (2) có một hoặc nhiều lỗ khí (14, 15) để lưu thông khí sạch và bố trí tại mỗi lỗ khí (14, 15) là cửa sập có lò xo (16, 17) thường được giữ mở bởi vật nổi dạng cầu chì (31), vật nổi (31) nóng chảy khi có lửa.



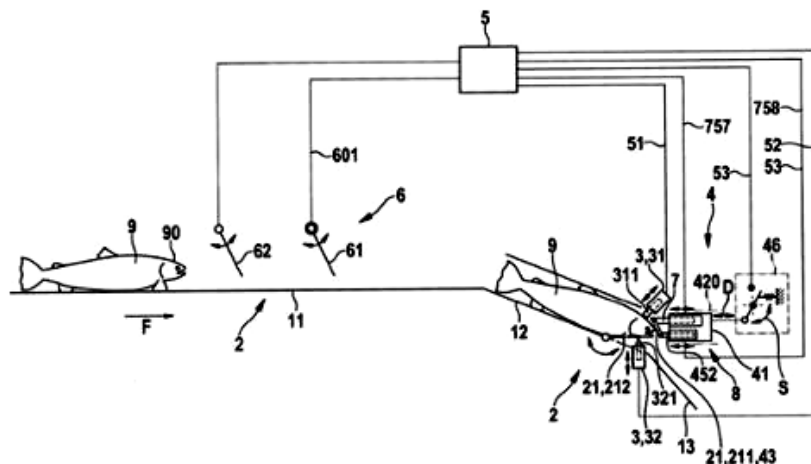
- (11) **1-0030879 B** (15) 21/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-03-25 00:00:00 372  
 (21) 1-2018-03713  
 (22) 22/08/2018  
 (30) 106131962 18/09/2017 TW  
 (51) **B43K 1/00; B43K 5/18; B43K 8/14; B43K 8/02; B43K 8/03; B43K 8/12; B43K 5/14; B43K 8/00**  
 (73) **SDI CORPORATION (TW)**  
 No. 260, Sec. 2, Chang Nan rd., Chang Hua, Taiwan  
 (72) Szu-Yu CHEN (TW)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **DỤNG CỤ VIẾT**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ viết có ống bút, chi tiết mao dẫn, và chi tiết phân phối. Chi tiết mao dẫn được gắn trong ống bút, và được nối với ngòi bút. Chi tiết phân phối được gắn trong ống bút, và có ống nối thông và đoạn ép được nối với ống nối thông. Đoạn ép có ít nhất một nhánh nối được nối với ống nối thông. Khoảng cách phân phối được hình thành giữa ống nối thông và đường chu vi của đoạn ép. Ống nối thông tiếp xúc với chi tiết mao dẫn để làm cho chi tiết mao dẫn tạo ra các mật độ ép nén khác nhau qua đoạn ép và khoảng cách phân phối, do đó tạo thuận để phân phối mực xuống dưới dễ dàng hơn trong khoảng cách phân phối và cung cấp hiệu quả ngăn chặn tốt hơn sự rò rỉ mực.



- (11) **1-0030880 B** (15) 21/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-05-25 00:00:00 350  
 (21) 1-2017-00991 (85) 20/03/2017  
 (22) 22/08/2014 (86) PCT/EP2014/067946 22/08/2014  
 (51) **A22B 3/08; A22B 1/00** (87) WO2016/026540 25/02/2016  
 (73) **NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER GMBH + CO. KG (DE)**  
 Geniner Strasse 249, 23560 Lübeck, Germany  
 (72) Graeme Neville KING (AU)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ LÀM CHOÁNG CÁ, BỘ PHẬN KHỞI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KÍCH HOẠT PHƯƠNG TIỆN LÀM CHOÁNG CỦA THIẾT BỊ LÀM CHOÁNG CÁ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm choáng cá (1) bao gồm thiết bị cấp cá vào (11), chỗ nhận cá (12) có thể tải cá (9) ở vị trí đầu đi trước, phương tiện định vị cá (21) khớp trên đầu cá (90) và, để làm choáng cá (9), xác định vị trí dừng tạm thời có thể thả của cá (9), thiết bị nêu trên cũng bao gồm phương tiện làm choáng (31) để đánh vào đầu cá (90), thiết bị khởi động (4) để xác định vị trí dừng và để kích hoạt phương tiện làm choáng (31), và còn bao gồm thiết bị điều khiển (5) để điều khiển hoạt động. Các vị trí trên đầu cá (90) dừng lại trong chỗ nhận cá (12), tùy thuộc vào kích thước của đầu và/hoặc thân cá (9), nên được định vị tối ưu để làm choáng cá. Bộ phận dẫn động vị trí cá (7) có thể được điều khiển nhờ thiết bị xác định kích thước cá (6) và được nối với bộ phận định vị cá (211) của phương tiện định vị cá (21) để điều chỉnh tại chỗ, vì thế bất kỳ đầu cá (90) nào có thể di chuyển tự động, theo kích thước của cá, vào vị trí phù hợp so với phương tiện làm choáng (31). Bộ phận khởi động (8) có thể được lắp trong thiết bị làm choáng cá (1), bao gồm bộ phận dẫn động vị trí cá (7) với bộ phận gối tựa khởi động (43), tạo thành bởi bộ phận định vị cá (211), và cũng bao gồm bộ phận dẫn động điều khiển có thể điều khiển (75) để kích hoạt bộ phận dẫn động vị trí cá (7). Theo phương pháp kích hoạt thiết bị làm choáng (31), giá trị điều khiển liên quan đến kích thước cá đại diện cho kích thước cá (9), được xác định và bộ phận định vị cá (211) được sắp xếp tự động, theo kích thước cá, vào vị trí bắt đầu được kết hợp.



- |                         |            |                          |                    |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0030881 B</b> |            | (15) 21/12/2021          |                    |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368                |
| (21) 1-2018-03877       |            | (85) 31/08/2018          |                    |
| (22) 14/03/2017         |            | (86) PCT/KR2017/002730   | 14/03/2017         |
| (30) 62/307,625         | 14/03/2016 | US                       | (87) WO2017/160052 |
|                         | 62/345,949 | 06/06/2016               | US                 |
|                         | 62/417,616 | 04/11/2016               | US                 |
|                         | 15/445,951 | 28/02/2017               | US                 |

(51) **H04L 5/00; H04W 72/04; H04W 52/36; H04L 1/00; H04W 52/14**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

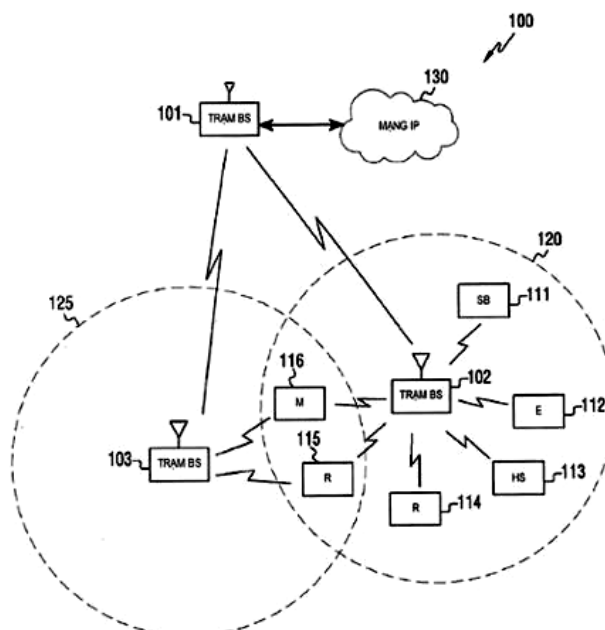
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) **PAPASAKELLARIOU, Aris (US)**

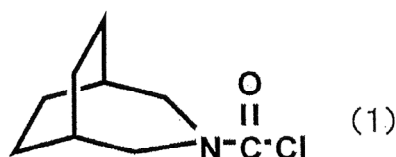
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông trước thế hệ thứ năm hoặc thế hệ thứ năm (*5G: 5<sup>th</sup>-Generation*) để hỗ trợ hệ thống truyền thông sau thế hệ thứ tư có tốc độ dữ liệu cao hơn như hệ thống công nghệ phát triển dài hạn (*LTE: Long Term Evolution*). Theo các phương án thực hiện sáng chế, sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng (*UE: User Equipment*) được tạo cấu hình có nhiều hơn một ô phục vụ để truyền song công phân thời (*TDD: Time Division Duplex*). Thiết bị này bao gồm ít nhất một bộ thu phát và ít nhất một bộ xử lý được kết nối hoạt động với ít nhất một bộ thu phát. Ít nhất một bộ thu phát được tạo cấu hình để thu thông tin điều khiển liên kết xuống (*DCI: Downlink Control Information*) sử dụng định dạng thông tin DCI chứa thông tin thứ nhất biểu thị lệnh điều khiển công suất truyền (*TPC: Transmit Power Control*) và thông tin thứ hai biểu thị yêu cầu tín hiệu tham chiếu thăm dò (*SRS: Sounding Reference Signal*), và truyền tín hiệu SRS dựa vào thông tin DCI.



- (11) **1-0030882 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-07-25 00:00:00 340  
 (21) 1-2016-01082 (85) 25/03/2016  
 (22) 25/09/2014 (86) PCT/JP2014/075511 25/09/2014  
 (30) 2013-200500 26/09/2013 JP (87) WO2015/046369 A1 02/04/2015  
 2014-126296 19/06/2014 JP  
 (51) **C08G 101/00**; C07D 295/067; C07D 295/14; C08G 18/10; C08G 18/38; D01F 6/70;  
 C08G 18/62; C08G 18/66; C08G 18/75; C08G 18/79; C08J 5/18; C08K 5/3412;  
 C07D 295/06; C08G 18/48  
 (73) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)  
 5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan  
 (72) YAMASAKI, Satoshi (JP); MORITA, Hirokazu (JP); KUWAMURA, Goro (JP);  
 NISHIGUCHI, Daisuke (JP); NAKAGAWA, Toshihiko (JP); HASEGAWA,  
 Daisuke (JP); HAMADA, Tetsuya (JP); KIYONO, Shinji (JP); FUKUDA, Takeshi  
 (JP); KOSUMI, Kazuhiro (JP); TSUKADA, Hidetaka (JP); GOTO, Kenichi (JP);  
 ITO, Shinsuke (JP); KAKINUMA, Naoyuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **1,4-BIS(ISOXYANATOMETYL)XYCLOHEXAN, CHẾ PHẨM  
 POLYISOXYANAT, NHỰA POLYURETAN VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC SẢN  
 XUẤT TỪ NHỰA POLYURETAN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến 1,4-bis(isoxyanatometyl)xyclohexan chứa chất đồng phân trans  
 với lượng 70% mol hoặc nhiều hơn và 95% mol hoặc ít hơn so với tổng lượng của  
 chất đồng phân cis và chất đồng phân trans, và hợp chất có công thức (1) dưới đây  
 với lượng 0,1 ppm hoặc nhiều hơn và 300ppm hoặc ít hơn:



Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm polyisoxynat, nhựa polyuretlan và vật dụng đúc được sản xuất từ nhựa polyuretlan, sợi, vải, vải không dệt, màng, tấm và quần áo đồng phục.



- (11) **1-0030883 B** (15) 22/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2015-09-25 00:00:00 330  
(21) 1-2015-02068 (85) 11/06/2015  
(22) 16/12/2013 (86) PCT/IB2013/060985 16/12/2013  
(30) 61/738,475 18/12/2012 US (87) WO2014/097116 26/06/2014  
(51) **C07K 14/65**  
(73) **NOVARTIS AG (CH)**  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland  
(72) FORNARO, Mara (IT); HUBER, Thomas (CH); ZURINI, Mauro (CH)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **POLYPEPTIT CHỨA BIẾN THỂ PROTEIN YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG TƯƠNG TỰ INSULIN 1 (IGF-1) CỦA NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA POLYPEPTIT NÀY**  
  
(57) Sáng chế thuộc đến việc cải biến yếu tố sinh trưởng tương tự insulin 1 (Insulin-like growth factor 1 -IGF-1). Cụ thể là, sáng chế đề cập đến polypeptit IGF-1 cải biến và polypeptit tiền chất của IGF-1 cải biến trong đó sự cắt bỏ peptit Ea được ngăn ngừa. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa các polypeptit này để điều trị các bệnh và rối loạn cơ.

- |                         |                |                          |               |
|-------------------------|----------------|--------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0030884 B</b> |                | (15) 22/12/2021          |               |
| (45) 25/01/2022         | 406B           | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368           |
| (21) 1-2017-04570       |                | (85) 16/11/2017          |               |
| (22) 07/01/2017         |                | (86) PCT/CN2017/070528   | 07/01/2017    |
| (30) PCT/CN2016/073679  | 05/02/2016 CN  | (87) WO2017/133388       | 10/08/2017    |
|                         | 201610600612.3 |                          | 26/07/2016 CN |

(51) **H02J 7/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**  
(CN)

NO.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong, P.R.China

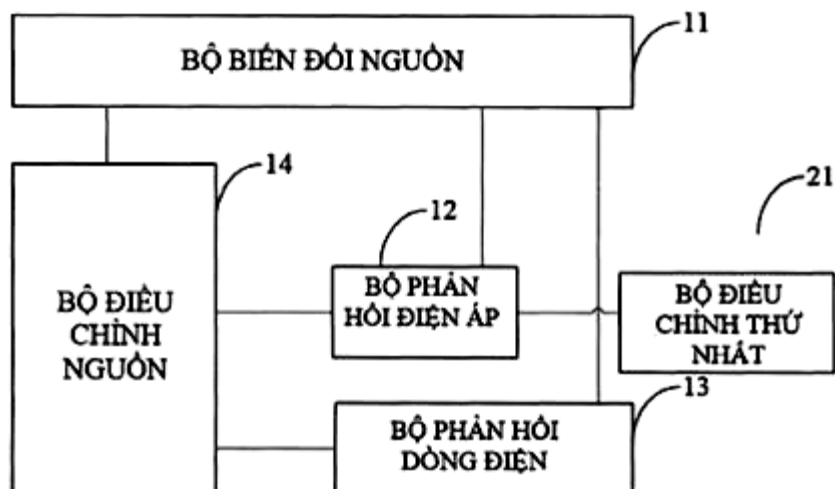
(72) TIAN, Chen (CN); ZHANG, Jialiang (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **BỘ CHUYỂN NGUỒN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NẠP ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ chuyển nguồn và phương pháp điều khiển nạp điện. Bộ chuyển nguồn bao gồm bộ biến đổi nguồn, bộ hồi tiếp điện áp, bộ hồi tiếp dòng điện, và bộ điều chỉnh nguồn. Bộ điều chỉnh nguồn có thể bao gồm đầu cuối vào được nối với đầu cuối ra của bộ hồi tiếp điện áp và với đầu cuối ra của bộ hồi tiếp dòng điện, và đầu cuối ra được nối với bộ biến đổi nguồn. Bộ điều chỉnh nguồn được sử dụng để nhận tín hiệu hồi tiếp điện áp và tín hiệu hồi tiếp dòng điện, và để làm ổn định điện áp ra và dòng điện ra của bộ chuyển nguồn khi tín hiệu hồi tiếp điện áp chỉ báo rằng điện áp ra của bộ chuyển nguồn đã đạt tới điện áp mục tiêu hoặc tín hiệu hồi tiếp dòng điện chỉ báo rằng dòng điện ra của bộ chuyển nguồn đã đạt tới dòng điện mục tiêu. Bộ chuyển nguồn có thể cải thiện độ an toàn của quy trình nạp điện.

**10**



(11) **1-0030885 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-06-26 00:00:00 351  
 (21) 1-2016-04990  
 (22) 20/12/2016  
 (30) 104143076 22/12/2015 TW

(51) **G01F 1/05**

(73) **ENERGY MANAGEMENT SYSTEM CO., LTD.** (TW)

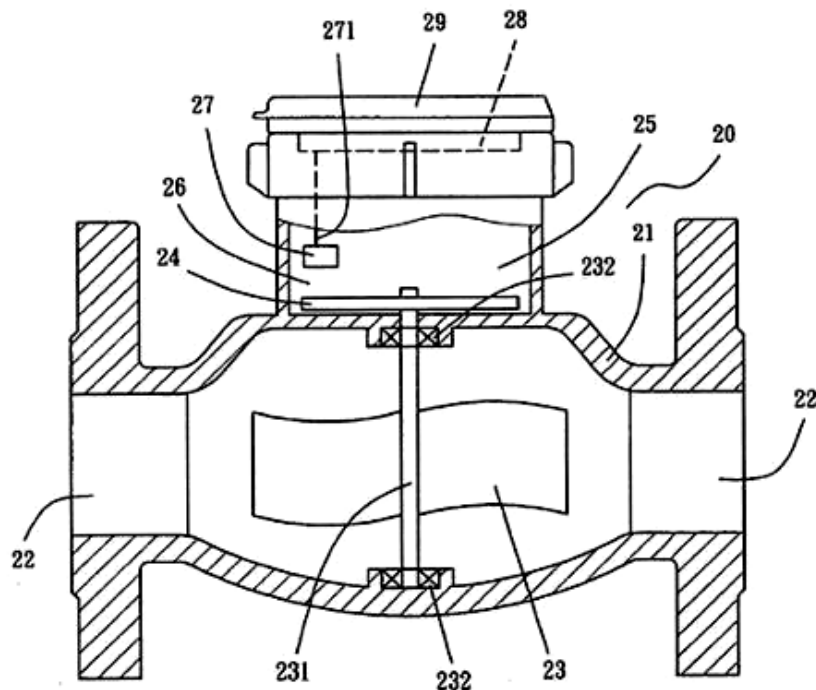
No. 8, Dali 3rd Rd., Shanhua Dist., Tainan City 741, Taiwan

(72) CHUNG-MING YANG (TW); WEN-TZU WU (TW); CHENG-HSIEN SU (TW);  
 CHUNG-WEI LI (TW); MEI-LING TSENG (TW); CHIH-HSUN LIN (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ CẢM BIẾN KIỂU LIÊN TỤC KHÔNG TIẾP XÚC DÙNG CHO LƯU LƯỢNG KẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị cảm biến kiểu liên tục không tiếp xúc dùng cho lưu lượng kế và phương pháp cảm biến. Lưu lượng kế có chi tiết di động được nối với chi tiết hoạt động và được dẫn động bởi chất lưu để di chuyển, nhờ đó di chuyển chi tiết hoạt động. Một máy chiếu được gắn bên trên chi tiết hoạt động và chiếu các tín hiệu lên chi tiết hoạt động. Ít nhất hai vùng được xác định ở phía của chi tiết hoạt động đối diện với máy chiếu. Ít nhất một trong ít nhất hai vùng này có vật liệu kim loại để phản xạ các tín hiệu được chiếu lên đó. Mật độ tín hiệu trong khoảng trống giữa máy chiếu và chi tiết hoạt động được thay đổi khi chi tiết hoạt động đang đi qua khoảng trống, sao cho công suất chiếu của máy chiếu bị tác động và nhờ đó phát hiện điều kiện chuyển động của chi tiết hoạt động và vì thế liên tục biết được điều kiện chảy của chất lưu.



- |                         |                        |                          |            |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030886 B</b> | (15) 22/12/2021        |                          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                   | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359        |
| (21) 1-2017-00883       | (85) 10/03/2017        |                          |            |
| (22) 01/06/2015         | (86) PCT/CN2015/080499 |                          | 01/06/2015 |
|                         | (87) WO2016/192010     |                          | 08/12/2016 |

(51) **H02J 7/00**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**  
(CN)

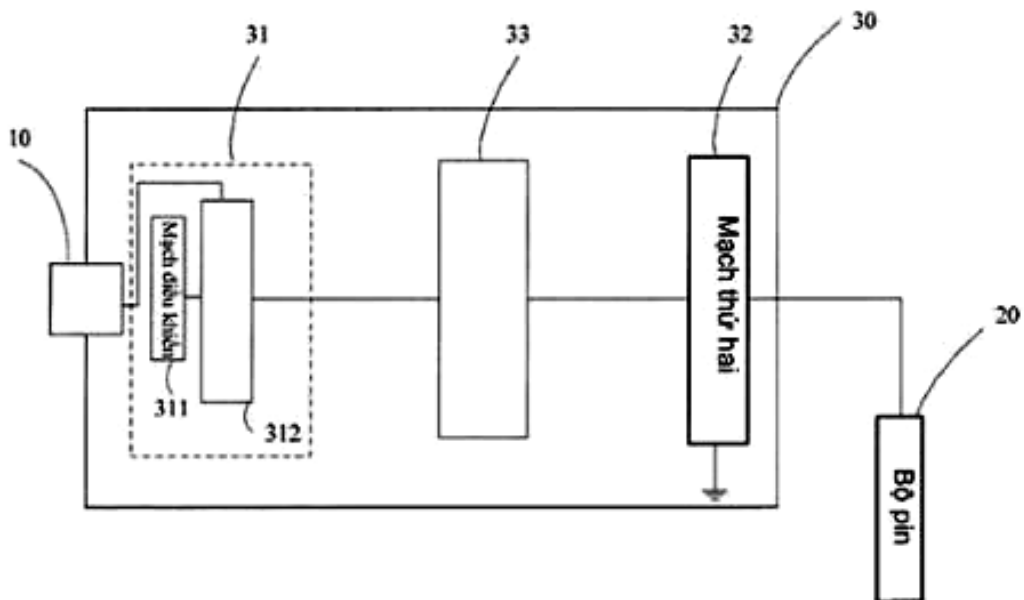
NO. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong, P.R.China

(72) ZHANG, Jialiang (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

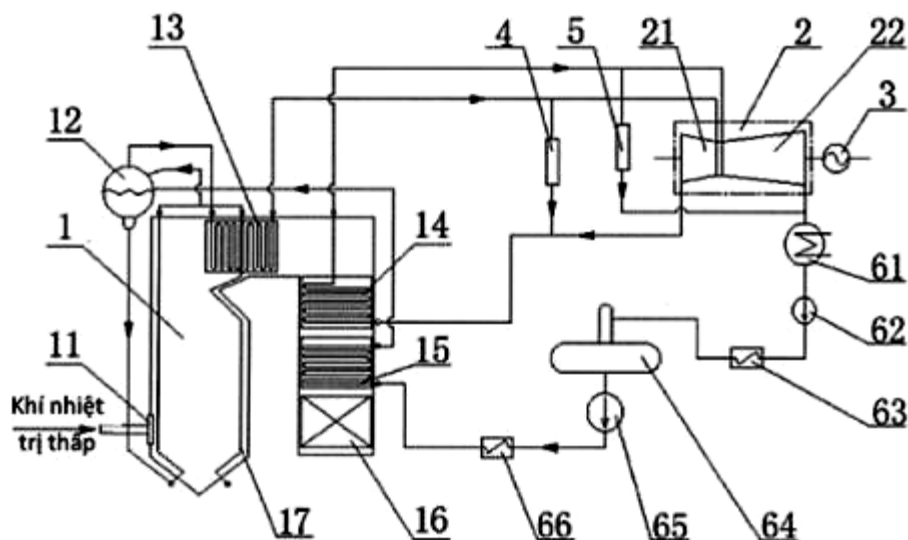
(54) **MẠCH NẠP ĐIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập tới mạch nạp điện và thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp điện được bố trí giữa giao diện nạp điện và bộ pin của thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp điện này bao gồm mạch thứ nhất, phần tử liên kết điện dung, và mạch thứ hai lần lượt được nối tiếp giữa giao diện nạp điện và bộ pin. Phần tử liên kết điện dung ngắt nối đường dẫn dòng điện một chiều (DC) của mạch nạp điện. Theo các phương án của sáng chế, đường dẫn DC của mạch nạp điện được tách bởi phần tử liên kết điện dung. Nghĩa là, không có đường dẫn DC trong mạch nạp điện. Dòng điện DC từ giao diện nạp điện sẽ không được cấp trực tiếp tới mạch thứ hai và bộ pin khi có sự cố của mạch thứ nhất, nhờ đó, độ tin cậy của mạch nạp điện được cải thiện.



- (11) **1-0030887 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378  
 (21) 1-2018-05888 (85) 25/12/2018  
 (22) 27/11/2017 (86) PCT/CN2017/113102 27/11/2017  
 (30) 201611068564.4 29/11/2016 CN (87) WO2018/099346 07/06/2018  
 (51) **F22B 31/08; F01K 11/02; F22G 7/12; F22G 5/12; F01D 15/10**  
 (73) **WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD**  
 (CN)  
 No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei  
 430205, China  
 (72) LI, Shefeng (CN); AI, Qingwen (CN); KANG, Meiqiang (CN); LIU, Zihao (CN)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN BẰNG KHÍ NHIỆT TRỊ THẤP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phát điện bằng khí nhiệt trị thấp. Phương pháp phát điện bằng khí nhiệt trị thấp bao gồm các bước sau: 1. khí nhiệt trị thấp được đưa vào lò hơi (1) để đốt, và khí thải do quá trình đốt cháy được trao đổi nhiệt với bề mặt trao đổi nhiệt trong lò hơi (1); hơi nước quá nhiệt ở nhiệt độ cao và áp suất siêu cao được tạo ra trong bộ quá nhiệt (13), và hơi nước quá nhiệt được đưa đến xy-lanh cao áp (21) của tua-bin hơi nước (2) để phát điện; 2. hơi nước từ xy-lanh (21) đi vào bộ tái gia nhiệt (14), và hơi nước đã tái gia nhiệt đi vào xy-lanh thấp áp (22) để phát điện; 3. hơi nước từ xy-lanh thấp áp (22) sau khi được ngưng tụ đi vào bộ tiết kiệm (15), và nước từ bộ tiết kiệm (15) đi vào trống lò hơi (12); và 4. trong trống lò hơi (12), nước đi vào vách làm mát bằng nước (17) của lò hơi (1) và được gia nhiệt thành hơi nước hoặc hỗn hợp hơi nước-nước rồi sau đó hơi nước hoặc hỗn hợp hơi nước-nước trở lại trống lò hơi (12); và hơi bão hòa đi vào bộ quá nhiệt (13).



- |                         |            |                          |     |
|-------------------------|------------|--------------------------|-----|
| (11) <b>1-0030888 B</b> |            | (15) 22/12/2021          |     |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2016-01-25 00:00:00 | 334 |
| (21) 1-2014-03353       |            |                          |     |
| (22) 06/10/2014         |            |                          |     |
| (30) 102218580          | 04/10/2013 | TW                       |     |
|                         | 102218582  | 04/10/2013               | TW  |
|                         | 103103852  | 06/02/2014               | TW  |

(51) **E02D 23/08**

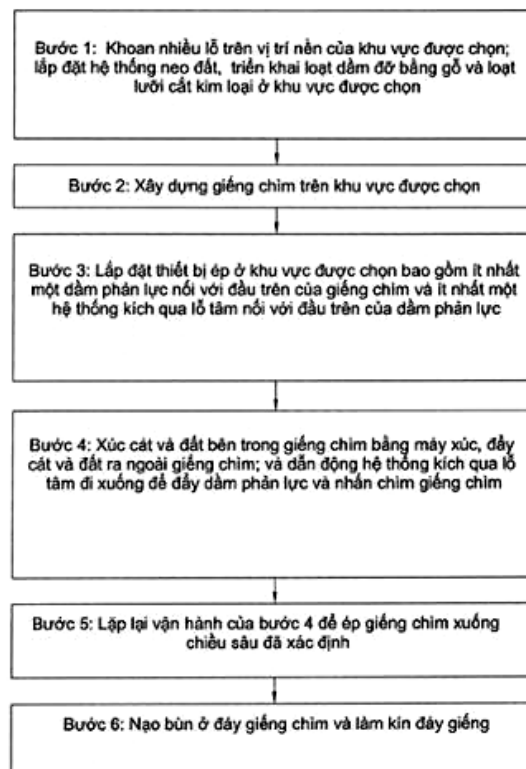
(76) **MUKUTA Hiroki (JP)**

Shinone Bldg., 7F, 3-16-5 Uchikanda, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0047, JAPAN

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG GIẾNG CHÌM ÉP**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xây dựng giếng chìm ép bằng hệ thống kích bao gồm các bước: khoan nhiều lỗ cần khoan trên vị trí nền của khu vực được chọn, lắp đặt cáp bằng thép trong mỗi lỗ đã được khoan, lắp đặt hệ thống neo đất chung ở một đầu của cáp bằng thép cách xa với lỗ đã khoan, xây dựng các giàn giáo, thanh gia cố bằng thép và cốt pha và rót bê tông trên vị trí nền của khu vực được chọn, hóa cứng bê tông để tạo ra giếng chìm, và lắp đặt thiết bị ép trên vị trí nền của khu vực được chọn bao gồm ít nhất một dầm phản lực nối với đầu bên trên của giếng chìm và ít nhất một hệ thống kích qua lỗ tâm nối với đầu bên trên của dầm phản lực. Thông qua hệ thống kích qua lỗ tâm để đẩy liên tục dầm phản lực đi xuống, giếng chìm có thể được nhấn chìm liên tục để xây dựng có độ chính xác cao.



(11) **1-0030889 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-01-25 00:00:00 370  
 (21) 1-2018-02175  
 (22) 23/05/2018  
 (30) 10-2017-0092602 21/07/2017 KR

(51) **H01F 27/00**

(73) **SOLUM CO., LTD. (KR)**

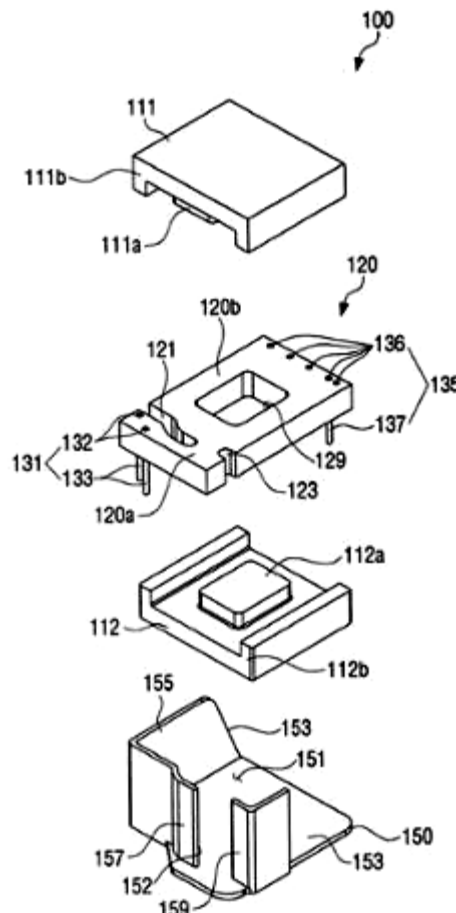
Yongin Techno Valley Building A, 357, Guseong-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 16914, Republic of Korea

(72) Myeong-sik CHEON (KR); Jun-young KIM (KR); Yun-sic BANG (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BỘ BIẾN ÁP VÀ THIẾT BỊ NGUỒN ĐIỆN CÓ BỘ BIẾN ÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ biến áp (100) và thiết bị nguồn điện (1) có bộ biến áp (100) này. Bộ biến áp (100) theo sáng chế có lõi từ (110) có khoảng trống bên trong, bộ phận cuộn dây (120) nằm bên trong lõi từ (110) và có cuộn dây sơ cấp (21) và cuộn dây thứ cấp (24) trong đó các lớp (22-1, 22-2, 23-1, 23-2, 24-1, 24-2) được tạo ra có các mẫu hình dẫn điện (22', 23', 24') được phân lớp, và đế (150) được làm thích ứng để tiếp nhận lõi từ (110) và bộ phận cuộn dây (120). Một phần của đế (150) được lắp vào và được định vị trong bộ phận cuộn dây (120) sao cho nằm xen giữa đầu nối ra (131) nối với cuộn dây thứ cấp (24) và lõi từ (110).



- |                         |               |                          |            |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030890 B</b> |               | (15) 22/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B          | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347        |
| (21) 1-2016-04211       |               | (85) 02/11/2016          |            |
| (22) 23/05/2014         |               | (86) PCT/JP2014/063739   | 23/05/2014 |
| (30) 2014-097160        | 08/05/2014 JP | (87) WO2015/170421 A1    | 12/11/2015 |

(51) **C04B 28/14; E04C 2/04; C04B 22/16**

(73) **YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)**

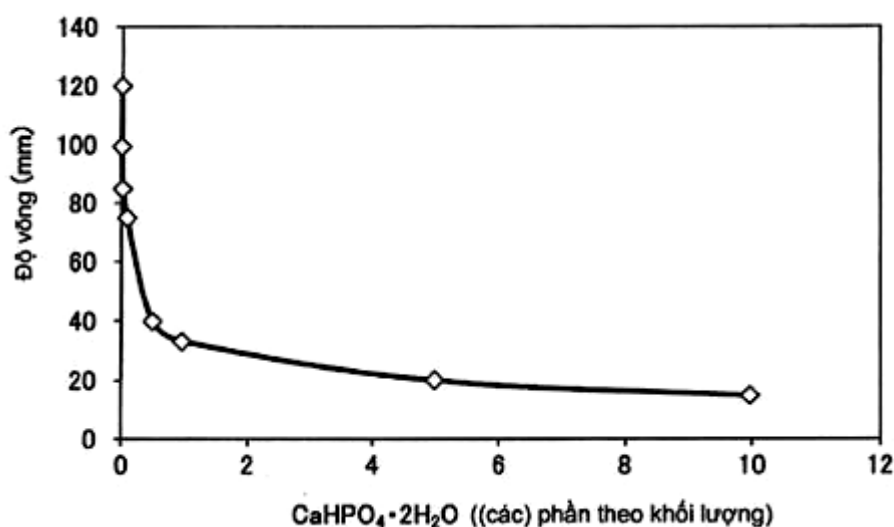
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-0005 Japan

(72) SUDO, Ushio (JP); ITANO, Hiroaki (JP); SATO, Yosuke (JP); SAWADA, Tomoaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VỮA THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN THẠCH CAO ĐÔNG CỨNG**

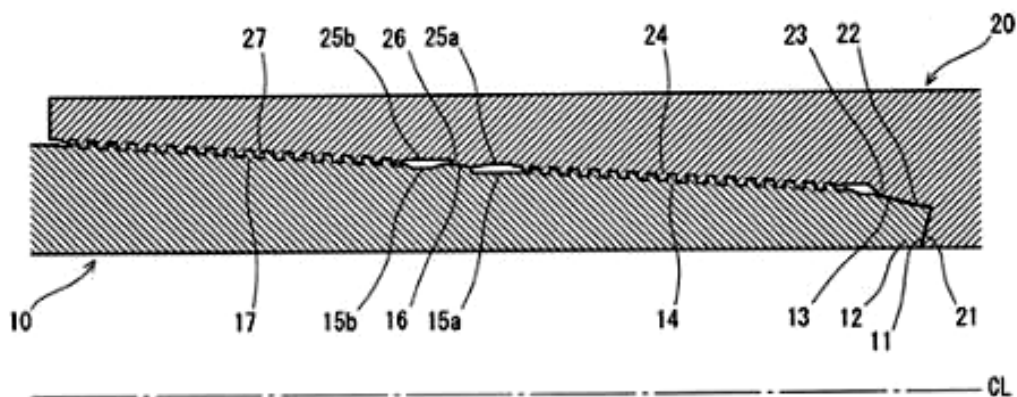
- (57) Sáng chế đề cập đến vữa thạch cao thu được bằng cách trộn thạch cao nung, canxi hydro phosphat đihydrat, nước, và bột. Tỷ trọng của nền thạch cao đông cứng là lớn hơn hoặc bằng 0,3 và nhỏ hơn hoặc bằng 0,8. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nền thạch cao đông cứng.



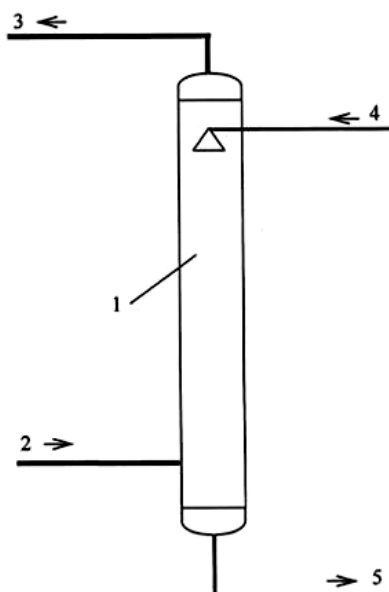


- (11) **1-0030891 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2017-00025 (85) 05/01/2017  
 (22) 16/06/2015 (86) PCT/JP2015/002993 16/06/2015  
 (30) 2014-127673 20/06/2014 JP (87) WO2015/194160 A1 23/12/2015  
 (51) *E21B 17/04; F16L 15/04; F16L 15/00; E21B 17/042*  
 (73) 1. **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 2. **VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**  
 54 rue Anatole France, AULNOYE-AYMERIES 59620, France  
 (72) INOSE, Keita (JP); OTA, Fumio (JP); UGAI, Shin (JP); YAMAGUCHI, Suguru (JP); SUGINO, Masaaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MỐI NỐI REN DÙNG CHO ỐNG THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối ren có cấu trúc bao gồm chốt và hộp. Chốt bao gồm, theo thứ tự từ phần đầu của nó, bề mặt gờ vai, phần mũi, bề mặt vít kín thứ nhất, phần ren ngoài thứ nhất, phần dạng khuyên, bề mặt vít kín thứ hai, và phần ren ngoài thứ hai. Hộp bao gồm bề mặt gờ vai, phần lõm, bề mặt vít kín thứ nhất, phần ren trong thứ nhất, phần dạng khuyên, bề mặt vít kín thứ hai, và phần ren trong thứ hai. Trong mỗi nối ren, ở trạng thái được siết chặt, các bề mặt gờ vai tiếp xúc với nhau, các bề mặt vít kín thứ nhất tiếp xúc với nhau, các bề mặt vít kín thứ hai tiếp xúc với nhau, khe hở được tạo ra giữa phần mũi và phần lõm, khe hở được tạo ra giữa phần dạng khuyên, phần ren ngoài thứ nhất ăn khớp với phần ren trong thứ nhất, và phần ren ngoài thứ hai ăn khớp với phần ren trong thứ hai.



- (11) **1-0030892 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-08-25 00:00:00 341  
 (21) 1-2016-01066 (85) 24/03/2016  
 (22) 04/09/2014 (86) PCT/CN2014/085924 04/09/2014  
 (30) 201310409296.8 10/09/2013 CN (87) WO2015/035878 19/03/2015  
 (51) **B01D 53/50; B01D 53/78; B01D 53/14**  
 (73) 1. **BEIJING BOYUAN HENGSHENG HIGH-TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)  
 Room 2209, Tri-tower B Building No. 66 Zhongguancun East Road, Haidian District  
 Beijing 100190 (CN)  
 2. **YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE** (CN)  
 The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji'an, Jiangxi 331500  
 (CN)  
 3. **PEKING UNIVERSITY** (CN)  
 No. 5 Yiheyuan Road, Haidian District Beijing 100871 (CN)  
 (72) WEI, Xionghui (CN); SUN, Shaoyang (CN); ZOU, Meihua (CN); XIAO, Jianbai  
 (CN); LI, Lifang (CN); CHEN, Li (CN); HU, Chun (CN); LI, Xiangbin (CN); WAN,  
 Mingjin (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SO<sub>x</sub> KHỎI KHÔNG KHÍ BẰNG POLYETYLEN  
 GLYCOL BIẾN ĐỔI**  
 (57) Phương pháp loại bỏ SO<sub>x</sub> khỏi không khí bằng cách sử dụng dung dịch polyetylen  
 glycol biến đổi để hấp thụ SO<sub>x</sub> trong không khí. Dung dịch polyetylen glycol biến  
 đổi phản ứng với không khí chứa SO<sub>x</sub> và hấp thụ SO<sub>x</sub> trong không khí, trong đó x =  
 2 và/hoặc 3, polyetylen glycol biến đổi là sản phẩm thu được từ quá trình ete hóa  
 nhóm hydroxyl trong phân tử etylen glycol và/hoặc polyetylen glycol và có công  
 thức chung: R<sub>1</sub>-(O-C<sub>2</sub>H<sub>4</sub>)<sub>n</sub>-O-R<sub>2</sub>, trong đó, n là số nguyên dương, R<sub>1</sub> and R<sub>2</sub> giống  
 hoặc khác nhau và là anky, ankenyl, ankynyl, axyl hoặc aryl.



- (11) **1-0030893 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2015-10-26 00:00:00 331  
 (21) 1-2015-02728 (85) 27/07/2015  
 (22) 21/01/2014 (86) PCT/EP2014/051144 21/01/2014  
 (30) 13152269.0 22/01/2013 EP (87) WO2014/114646 31/07/2014  
 (51) **C08F 2/01; C08F 2/14**  
 (73) **TOTAL RESEARCH & TECHNOLOGY FELUY (BE)**  
 Zone Industrielle C, B-7181 Seneffe (BE)  
 (72) FOUARGE, Louis (BE); HORRE, Annelies (BE); NAUWELAERTS, Geert (BE);  
 RICHET, Marc (BE); WILDERIANE, Pascal (BE)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ POLYOLEFIN BẰNG CÁCH TRUYỀN LIÊN TỤC**

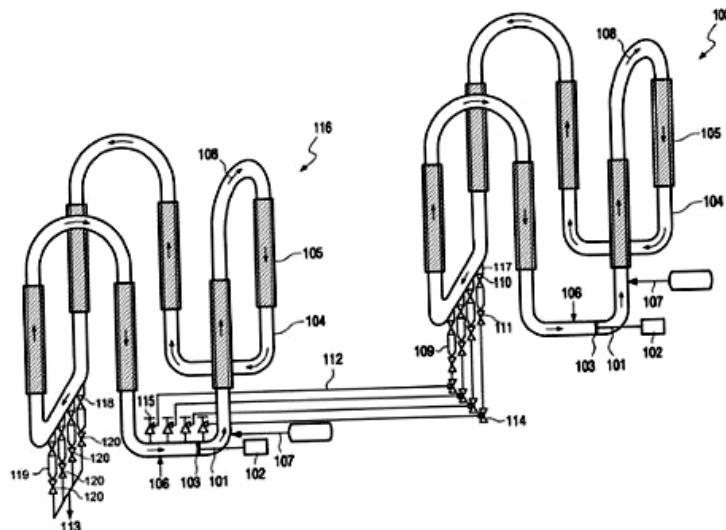
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế polyolefin trong ít nhất hai lò phản ứng dạng vòng bột nhão bao gồm lò phản ứng dạng vòng thứ nhất được kết nối thành dãy với lò phản ứng dạng vòng thứ hai, bao gồm các bước:

- đưa một hoặc nhiều chất phản ứng olefin, chất pha loãng và chất xúc tác polyme hóa vào trong lò phản ứng dạng vòng thứ nhất, và trong khi lưu thông chất phản ứng olefin, chất pha loãng và chất xúc tác polyme hóa trong lò phản ứng dạng vòng thứ nhất;

- polyme hóa một hoặc nhiều chất phản ứng olefin để điều chế bột nhão polyolefin chứa chất pha loãng dạng lỏng và các hạt polyme olefin rắn;

- rút bột nhão polyolefin bao gồm các hạt polyme olefin rắn và chất pha loãng từ lò phản ứng thứ nhất và đưa các hạt đã được rút vào trong lò phản ứng dạng vòng thứ hai, bằng một hoặc nhiều đế lắng lắp trên lò phản ứng thứ nhất, trong đó mỗi đế lắng có đầu vào được kết nối với lò phản ứng thứ nhất và đầu ra được kết nối với lò phản ứng thứ hai bằng đường truyền;

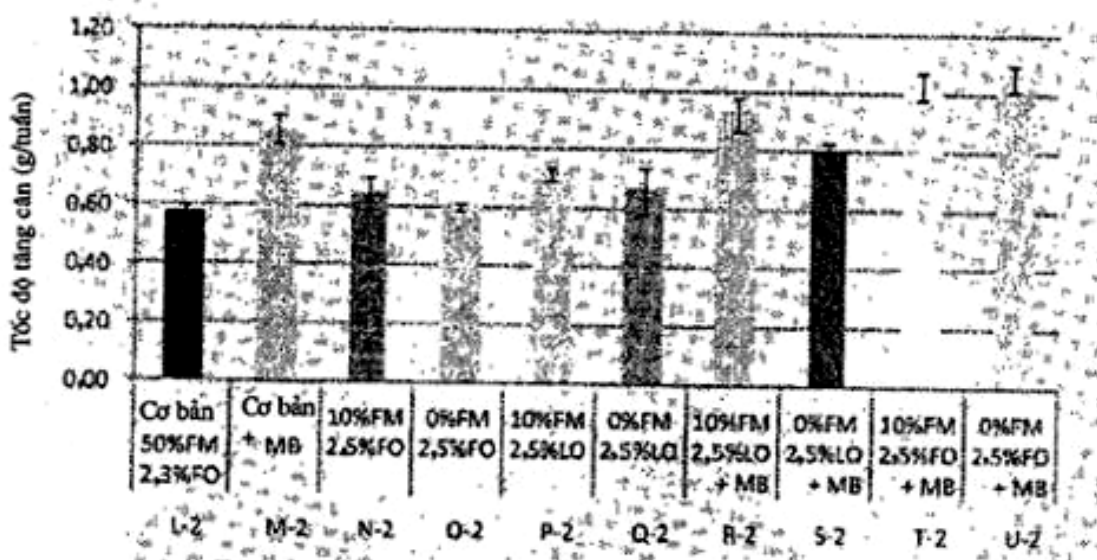
trong đó ít nhất một đế lắng liên tục mở cho phép truyền liên tục các hạt polyme olefin rắn từ lò phản ứng dạng vòng thứ nhất đến lò phản ứng dạng vòng thứ hai, và trong đó quy trình này còn bao gồm bước kiểm soát việc truyền liên tục các hạt polyme olefin rắn từ lò phản ứng dạng vòng thứ nhất đến lò phản ứng dạng vòng thứ hai bằng ít nhất một đế lắng mở liên tục.





- (11) **1-0030895 B** (15) 22/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-02-25 00:00:00 335  
 (21) 1-2015-03560 (85) 28/09/2015  
 (22) 11/04/2014 (86) PCT/AU2014/000419 11/04/2014  
 (30) 2013204453 12/04/2013 AU (87) WO2014/165936 16/10/2014  
 (51) *A23K 1/18; A23K 1/02; A23K 1/14; A01K 61/00; A23K 1/12*  
 (73) **COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)**  
 CSIRO Black Mountain Science and Innovation Park, Clunies Ross St, Acton, Australian Capital Territory 2601, Australia  
 (72) Brett GLENCROSS (AU); Nigel Philip PRESTON (AU); Simon IRVIN (AU)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **THỨC ĂN CHO LOÀI THỦY SINH, PHƯƠNG PHÁP NUÔI LOÀI THỦY SINH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thức ăn chứa sinh khối vi sinh, trong đó thức ăn này hầu như không chứa nguồn protein có nguồn gốc từ sinh vật thủy sinh và/hoặc nguồn lipid có nguồn gốc từ sinh vật thủy sinh. Theo khía cạnh khác, sáng chế đề xuất phương pháp nuôi trồng loài thủy sinh bằng cách cho ăn thức ăn hoặc thành phần thức ăn như đã được mô tả.



- |                         |                        |                          |            |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030896 B</b> | (15) 22/12/2021        |                          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B                   | (43) 2017-01-25 00:00:00 | 346        |
| (21) 1-2016-02288       | (85) 23/06/2016        |                          |            |
| (22) 23/12/2013         | (86) PCT/US2013/077627 |                          | 23/12/2013 |
|                         | (87) WO2015/099692     |                          | 02/07/2015 |

(51) **H01L 29/78; H01L 21/336**

(73) **1. INTEL CORPORATION (US)**

2200 Mission College Blvd., M/S: RNB-4150, Santa Clara, California 95054, United States of America

**2. GLASS, GLENN A. (US)**

6220 SW Madhatter Lane, Beaverton, Oregon 97008, United States of America

**3. MURTHY, ANAND (US)**

10934 NW Lucerne Ct., Portland, Oregon 97229, United States of America

**4. MOHAPATRA, CHANDRA (US)**

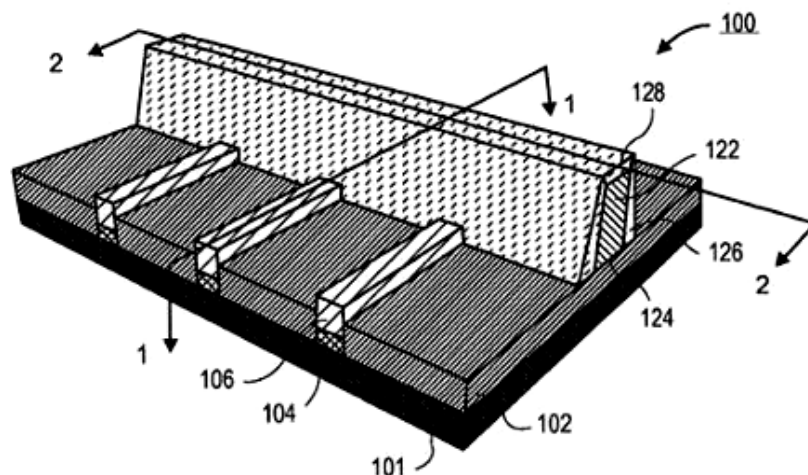
1865 NW 173rd Avenue, Apt 2105, Beaverton, Oregon 97006, United States of America

(72) GLASS, Glenn A. (US); MURTHY, Anand (US); MOHAPATRA, Chandra (IN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ BÁN DẪN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tranzito n-MOS và phương pháp tạo ra thiết bị này. Thiết bị tranzito n-MOS này bao gồm lớp nền bán dẫn có một hoặc nhiều vùng hoạt động thay thế được tạo ra trên lớp nền. Các vùng hoạt động thay thế này bao gồm vật liệu bán dẫn nhóm III-V thứ nhất. Cấu trúc cực cổng được tạo ra trên các vùng hoạt động thay thế. Các hốc cực nguồn/cực máng (Source/Drain, S/D) được tạo ra ở vùng hoạt động thay thế liền kề với cấu trúc cực cổng. Các vùng S/D thay thế này được tạo ra ở các hốc S/D và bao gồm vật liệu bán dẫn nhóm III-V thứ hai có hằng số mạng nhỏ hơn hằng số mạng của vật liệu bán dẫn nhóm III-V thứ nhất. Hằng số mạng nhỏ hơn của vật liệu nhóm III-V thứ hai gây ra biến dạng đơn trục đối với kênh được tạo ra từ vật liệu nhóm III-V thứ nhất. Biến dạng đơn trục ở kênh cải thiện độ linh động của phần tử mang trong thiết bị n-MOS.



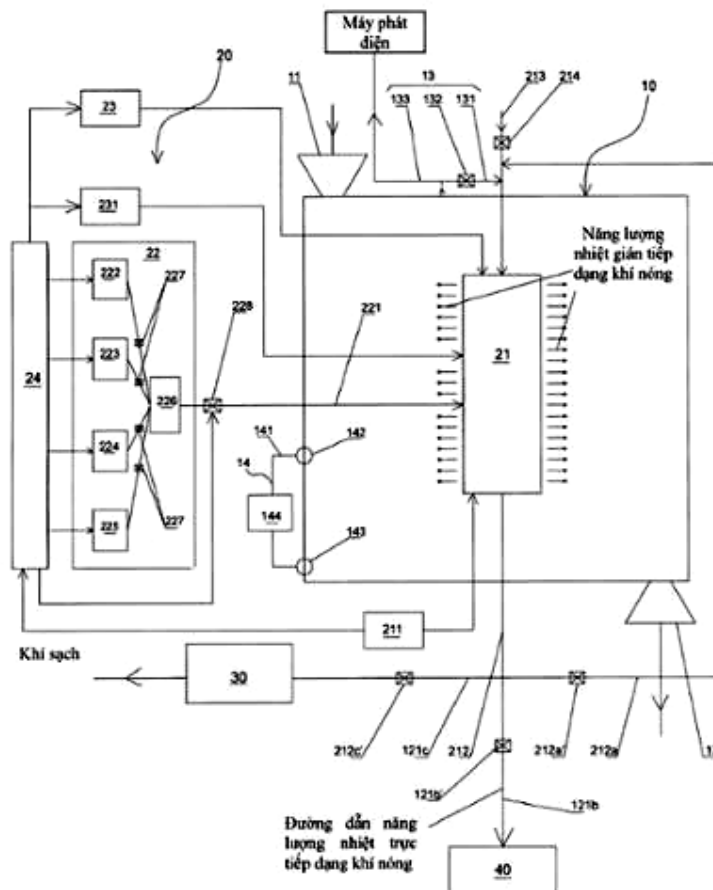
- (11) **1-0030897 B** (15) 22/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-03-26 00:00:00 360  
(21) 1-2017-05103 (85) 18/12/2017  
(22) 22/06/2016 (86) PCT/EP2016/064353 22/06/2016  
(30) 15305960.5 22/06/2015 EP (87) WO2016/207187 29/12/2016  
(51) ***B01J 13/10; A61K 8/81; A61Q 13/00; C11D 3/50; C08F 220/56; C08F 220/60; C11D 17/00; C11D 3/37; A61K 8/11; C08F 220/06***  
(73) **S.P.C.M. SA (FR)**  
ZAC de Milieux, 42160 Andrezieux Boutheon, FRANCE  
(72) BLONDEL Frédéric (FR); JEANSON Guillaume (FR); HARRISON Ian (GB); AUSSANT Emmanuel (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VI NANG DẠNG VỎ LỖI BẰNG CHẤT DỄ AMINO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vi nang dạng vỏ lõi bằng chất dẻo amino chứa hoạt chất, phương pháp này bao gồm việc sử dụng copolyme mang hai loại điện tích làm chất ổn định keo trong quy trình sản xuất vi nang dạng vỏ lõi bằng chất dẻo amino chứa hoạt chất, trong đó copolyme mang hai loại điện tích này bao gồm: 2 tới 99%mol monome cation có ít nhất một nhóm amoni bậc bốn, 1 tới 98%mol monome trên cơ sở acrylic, 0 tới 97%mol monome không ion, và trong đó copolyme mang hai loại điện tích này có nhiều điện tích dương hơn so với điện tích âm, trong đó điện tích dương của copolyme mang hai loại điện tích này có nguồn gốc duy nhất từ nhất một nhóm amoni bậc bốn của monome cation.





- (11) **1-0030899 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-08-26 00:00:00 377  
 (21) 1-2019-02940  
 (22) 04/06/2019  
 (51) **C10J 3/00**  
 (76) **ĐOÃN HÀ THẮNG (VN)**  
 P2602A1, tòa nhà Hòa Bình Green city 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
 (54) **HỆ THỐNG NHIỆT PHÂN KÍN SỬ DỤNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG NHIỆT CỘNG HƯỞNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nhiệt phân kín có sử dụng nguồn năng lượng nhiệt cộng hưởng bao gồm: buồng phản ứng nhiệt phân kín (10), thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20) để cấp năng lượng nhiệt gián tiếp ở bên trong buồng phản ứng nhiệt phân kín (10) trong đó năng lượng nhiệt gián tiếp này được tạo ra bằng cách cộng hưởng các vụ nổ nhiên liệu nhỏ, thiết bị làm lạnh nhanh (30) để làm lạnh nhanh khí sạch đã xử lý bởi thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20), và thiết bị sấy (40) để sấy sơ bộ vật liệu cần nhiệt phân bằng năng lượng nhiệt trực tiếp từ thiết bị cung cấp nguồn nhiệt cộng hưởng (20). Bằng cách đó hệ thống nhiệt phân kín của sáng chế có thể đạt được hiệu suất nhiệt phân kín tối ưu với nguồn nhiên liệu vào thấp, nhờ đó có thể xử lý được nhiều chất thải độc hại như khí dioxin, rác thải độc hại, rác thải sinh hoạt hay đất nhiễm khí dioxin.



- (11) **1-0030900 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2016-04438 (85) 17/11/2016  
 (22) 30/04/2015 (86) PCT/KR2015/004426 30/04/2015  
 (30) 10-2014-0052910 30/04/2014 KR (87) WO2015/167294 05/11/2015

(51) **C02F 3/30**

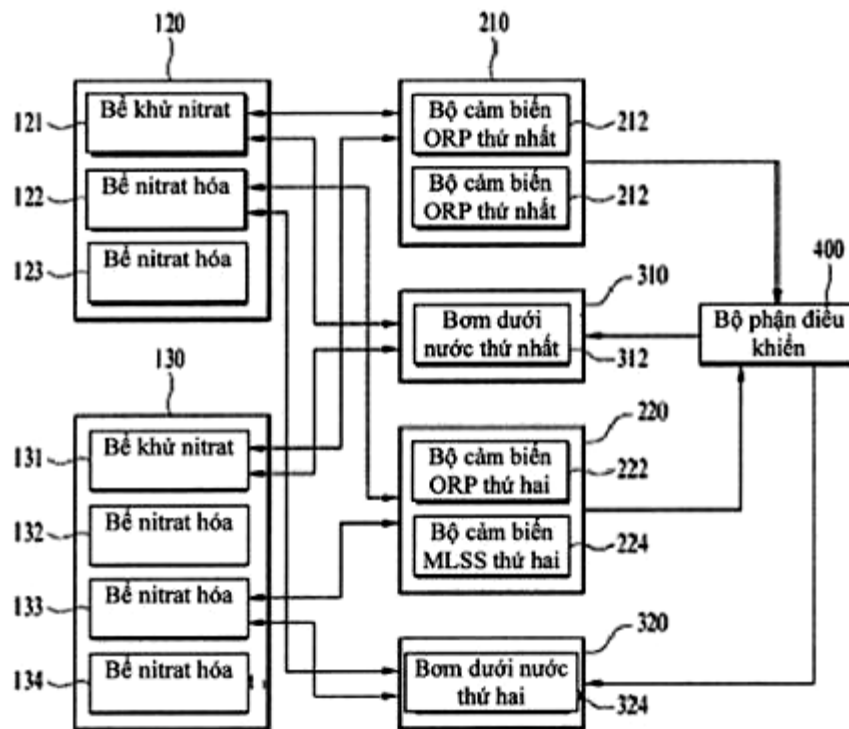
(73) **SUDOKWON LANDFILL SITE MANAGEMENT CORPORATION (KR)**  
 (Baekseok-dong) 61 Geowol-ro, Seo-gu, Incheon 404-706 Republic of Korea

(72) LEE, Ho Yeon (KR); PARK, Moon Hong (KR); CHO, Jun Ho (KR); KIM, Jin (KR); LIM, Ji Taeg (KR); LEE, Kwang Ho (KR); LEE, June Woo (KR); LIM, Jin Gu (KR)

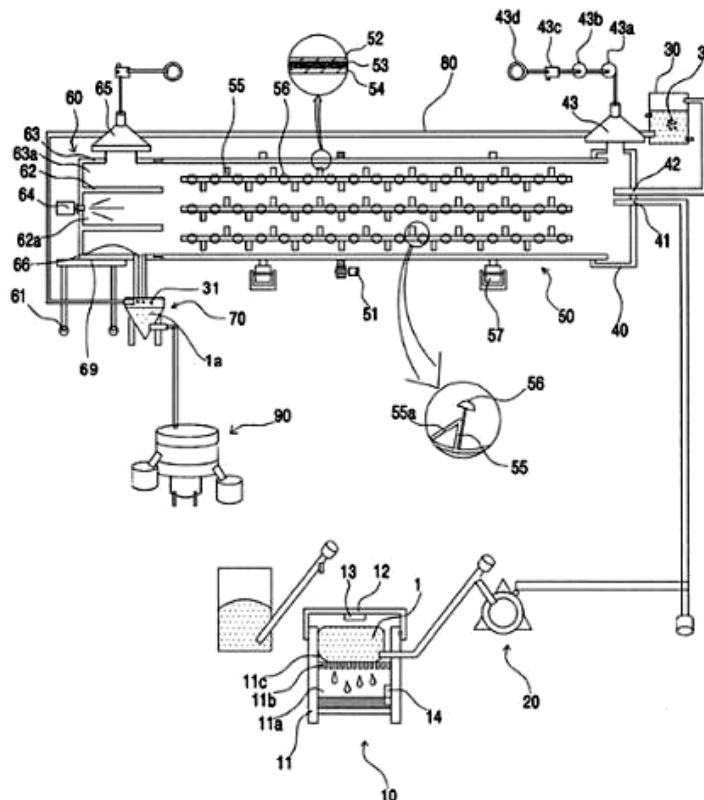
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN DÙNG CHO THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI SỬ DỤNG BỂ XỬ LÝ KHỬ NITRAT/NITRAT HÓA NHIỀU GIAI ĐOẠN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển dùng cho thiết bị xử lý nước thải sử dụng quy trình khử nitrat/nitrat hóa nhiều giai đoạn, trong đó quy trình khử nitrat/nitrat hóa được phân chia và sắp xếp thành nhiều giai đoạn để tối đa hóa công suất xử lý nước thải và hiệu suất xử lý, và hệ thống điều khiển này bao gồm: bể xử lý khử nitrat/nitrat hóa nhiều giai đoạn bao gồm các bể xử lý khử nitrat/nitrat hóa (120, 130) bao gồm các bể khử nitrat (121, 131) và các bể nitrat hóa (122, 123, 132, 133, 134).

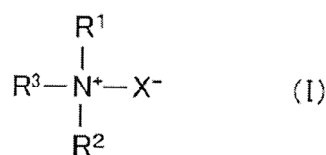


- (11) **1-0030901 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378  
 (21) 1-2018-02476  
 (22) 08/06/2018  
 (30) 10-2018-0031252 19/03/2018 KR  
 (51) **A23L 27/40**  
 (76) **1. KWAK SUNG GUN (KR)**  
 27-15, Daegudae-gil, Geumho-eup, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea  
**2. KWAK CHI HOON (KR)**  
 107-dong 308-ho, 123, Banyawolbuk-ro, Dong-gu, Daegu, Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT MUỐI CHỨC NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MUỐI CHỨC NĂNG SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất muối chức năng và phương pháp sản xuất muối chức năng sử dụng hệ thống này. Sáng chế có thể làm giảm đáng kể tốc độ tạo ra các chất có hại bằng cách lắp đĩa macsumsuk trên thành trong bề mặt của lò liên tục hình trụ, phun muối và các bóng macsumsuk vào trong lò liên tục để nung nóng, cung cấp lại bóng macsumsuk được tách từ muối cho cửa nạp, tách nước muối theo cách được kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm để loại bỏ chất lạ khỏi muối trước khi muối được phun vào trong lò liên tục, và tạo ra thành trong bề mặt của buồng đốt ở dạng vật liệu giảm các chất có hại.

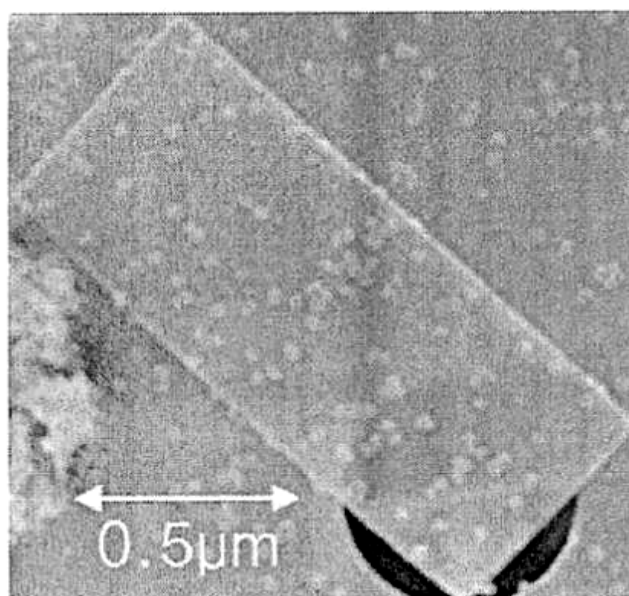


- (11) **1-0030902 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
 (21) 1-2016-00972  
 (22) 17/03/2016  
 (30) 2015-074444 31/03/2015 JP  
 (51) **C09K 3/14; C03C 19/00; G11B 5/84; B24B 37/00; C09G 1/02**  
 (73) **FUJIMI INCORPORATED (JP)**  
 1-1, Chiryō 2-chōme, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi, Aichi 452-8502 Japan  
 (72) Taira OOTSU (JP); Noritaka YOKOMICHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **CHẾ PHẨM ĐÁNH BÓNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM ĐƯỢC ĐÁNH BÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM KHIẾM KHUYẾT BỀ MẶT**

- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm đánh bóng chứa silic oxit dạng keo có nguồn gốc từ dung dịch chứa silicat kiềm và chất ức chế sự bám dính chất dạng màng được biểu diễn bởi công thức (I). Trong công thức (I), R<sup>1</sup> là nhóm alkyl hoặc nhóm hydroxyalkyl C<sub>1-10</sub>; R<sup>2</sup> và R<sup>3</sup> độc lập là nhóm alkyl C<sub>1-20</sub>, nhóm hydroxyalkyl C<sub>1-20</sub> hoặc nhóm amidoalkyl axit béo C<sub>4-24</sub>; theo cách khác, R<sup>2</sup> và R<sup>3</sup> được liên kết để tạo thành dị vòng với nguyên tử nitơ mà chúng gắn vào; và X<sup>-</sup> là O<sup>-</sup> hoặc CH<sub>2</sub>COO<sup>-</sup>.



Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp đánh bóng, phương pháp sản xuất vật phẩm được đánh bóng và phương pháp làm giảm khiếm khuyết bề mặt.

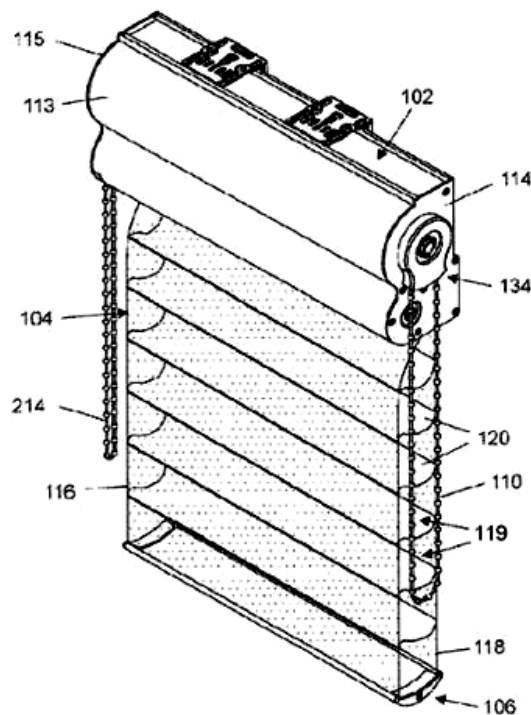


- (11) **1-0030903 B** (15) 23/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2014-10-27 00:00:00 319
- (21) 1-2014-02136 (85) 30/06/2014
- (22) 27/11/2012 (86) PCT/EP2012/073706 27/11/2012
- (30) 11191003.0 28/11/2011 EP (87) WO2013/079473 06/06/2013
- 11191009.7 28/11/2011 EP
- 61/564,198 28/11/2011 US
- 61/564,086 28/11/2011 US
- 12166268.8 01/05/2012 EP
- 61/720,281 30/10/2012 US
- (51) **A61K 39/12; C07K 14/005**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
- (72) MEIJBERG, Jan Wilem (NL); IMPAGLIAZZO, Antonietta (NL); VOGELS, Ronald (NL); FRIESEN, Robert Heinz Edward (NL); ALARD, Philippe (BE); LOVERIX, Stefan (BE); RADOSEVIC, Katarina (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **POLYPEPTIT VÙNG GỐC HEMAGGLUTININ CỦA VIRUT CÚM VÀ CHẾ PHẨM MIỄN DỊCH CHỨA POLYPEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các polypeptit vùng gốc hemagglutinin của virut cúm chứa (a) vùng HA1 của hemagglutinin của virut cúm mà bao gồm đoạn gốc đầu tận cùng đầu N của HA1, được liên kết cộng hóa trị bằng trình tự liên kết gồm 0-50 gốc axit amin với đoạn gốc đầu tận cùng đầu C của HA1, và (b) vùng HA2 của hemagglutinin của virut cúm, trong đó một hoặc nhiều axit amin trong vùng HA2 đã bị gây đột biến. Sáng chế cũng đề xuất axit nucleic mã hóa polypeptit, chế phẩm chứa polypeptit và/hoặc phân tử axit nucleic.

- (11) **1-0030904 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
(21) 1-2016-04455 (85) 18/11/2016  
(22) 27/04/2015 (86) PCT/EP2015/059045 27/04/2015  
(30) 14305620.8 25/04/2014 US (87) WO2015/162291 29/10/2015  
(51) **A61K 47/48; A61P 35/00**  
(73) **PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)**  
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France  
(72) RILATT, Ian (GB); PEREZ, Michel (FR); GOETSCH, Liliane (FR); BROUSSAS, Matthieu (FR); BEAU-LARVOR, Charlotte (FR); HAEUW, Jean-François (FR); CHAMPION, Thierry (FR); ROBERT, Alain (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THẺ TIẾP HỢP KHÁNG THỂ-DƯỢC CHẤT CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT VỚI IGF-1R VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA THẺ TIẾP HỢP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thẻ tiếp hợp kháng thể-dược chất có khả năng gắn kết IGF-1R. Theo một khía cạnh, sáng chế đề cập đến thẻ tiếp hợp kháng thể-dược chất chứa kháng thể có khả năng gắn kết với IGF-1R, kháng thể này được tiếp hợp với ít nhất một dược chất được chọn từ các dẫn xuất của dolastatin 10 và auristatin. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa thẻ tiếp hợp này để điều trị ung thư.

- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030905 B</b>  |            | (15) 23/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B       | (43) 2018-08-27 00:00:00 | 365        |
| (21) 1-2018-02527  |            | (85) 12/06/2018          |            |
| (22) 30/06/2017  |            | (86) PCT/US2017/040235   | 30/06/2017 |
| (30) 62/358,754  | 06/07/2016 | US (87) WO2018/009435    | 11/01/2018 |
| (51) <b>E06B 9/262; E06B 9/34; E06B 9/322</b>                    |            |                          |            |
| (73) <b>TEH YOR CO., LTD. (TW)</b>                               |            |                          |            |
| 129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan |            |                          |            |
| (72) Chin-Tien HUANG (TW); Chien-Lan HUANG (TW)                  |            |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)     |            |                          |            |
| (54) <b>MÀN HỒI CỬA SỔ</b>                                       |            |                          |            |

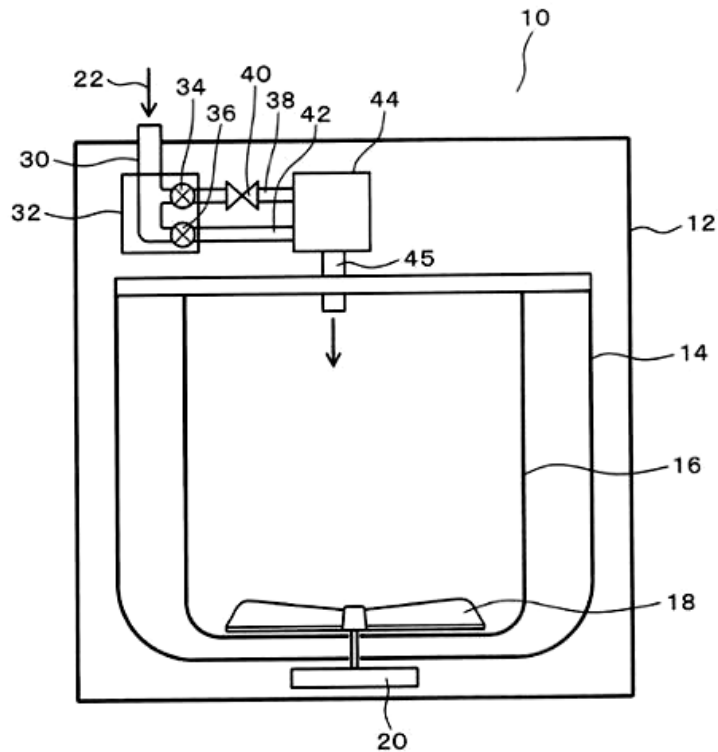
- (57) Sáng chế đề xuất màn cửa sổ bao gồm ống cuộn và mô đun điều chỉnh độ mở được lắp tương ứng với khung trên, và cụm khung màn bao gồm các lá màn ngang được nối tương ứng với hai khung của cụm khung màn này. Ống cuộn này có thể quay được để cuộn và nhả cuộn cụm khung màn này. Mô đun điều chỉnh độ mở này bao gồm cần định vị được nối với con lăn ma sát, và có thể vận hành được để quay con lăn ma sát này so với cần định vị này và để di chuyển cần định vị này và con lăn ma sát này giữa hai vị trí, con lăn ma sát này được di chuyển ra xa thành bên của khung trên này ở vị trí thứ nhất và ép cụm khung màn này vào thành bên này ở vị trí thứ hai, con lăn ma sát này còn có thể quay được so với cần định vị này ở vị trí thứ hai này để khiến cho hai khung này trượt tương đối để chuyển cụm khung màn này từ trạng thái đóng chặn ánh sáng sang trạng thái mở cho ánh sáng đi qua.



100

- (11) **1-0030906 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 1-2018-03207 (85) 23/07/2018  
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/JP2016/085764 01/12/2016  
 (30) 2015-253938 25/12/2015 JP (87) WO2017/110406 A1 29/06/2017  
 2016-203532 17/10/2016 JP  
 (51) **D06F 33/02; D06F 39/08; D06F 39/02**  
 (73) **TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)**  
 25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan  
 (72) SASAKI, Hironori (JP); UCHIYAMA, Tomonori (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÁY GIẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt (10) theo các phương án bao gồm thùng chứa nước (14) để chứa nước, thùng quay (16) được bố trí trong thùng chứa nước, khoang hoà tan trong đó chất tẩy rửa được cho vào và hoà tan, đường cấp nước bọt khí mịn bao gồm thiết bị tạo bọt khí mịn để tạo nước bọt khí mịn và theo đường này nước từ nguồn cấp nước được cho đi qua thiết bị tạo bọt khí mịn này để cấp vào khoang hoà tan dưới dạng nước bọt khí mịn, van cấp nước bọt khí mịn để mở và đóng đường cấp nước bọt khí mịn, và thiết bị điều khiển để điều khiển việc mở và đóng van cấp nước bọt khí mịn. Chất tẩy rửa và nước bọt khí mịn được cho tiếp xúc với nhau có kiểm soát để hoà tan chất tẩy rửa trong quá trình giặt mà trong đó máy giặt được vận hành và trong thời gian chất tẩy rửa hoà tan trong nước cấp vào.





(11) <b>1-0030907 B</b>			(15) 23/12/2021	
(45) 25/01/2022	406B		(43) 2018-04-26 00:00:00	361
(21) 1-2018-00172			(85) 15/01/2018	
(22) 12/07/2016			(86) PCT/EP2016/066517	12/07/2016
(30) 15177448.6	20/07/2015	EP	(87) WO2017/012920	26/01/2017

(51) **D03D 37/00**

(73) **STARLINGER & CO GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)**

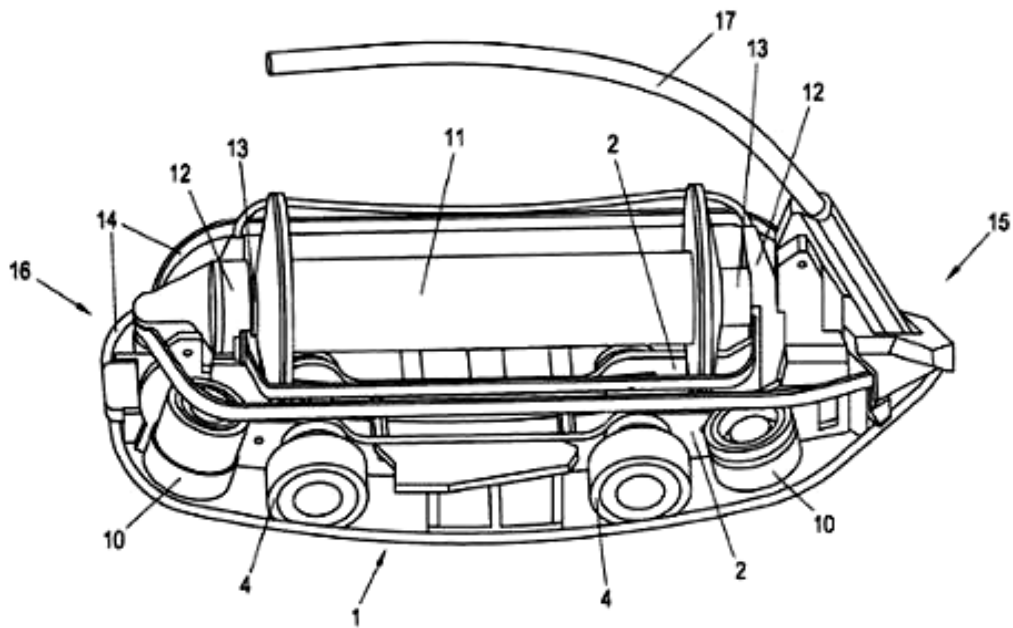
Sonnenuhrgasse 4, Wien 1060, Austria

(72) LECHNER Gerhard (AT)

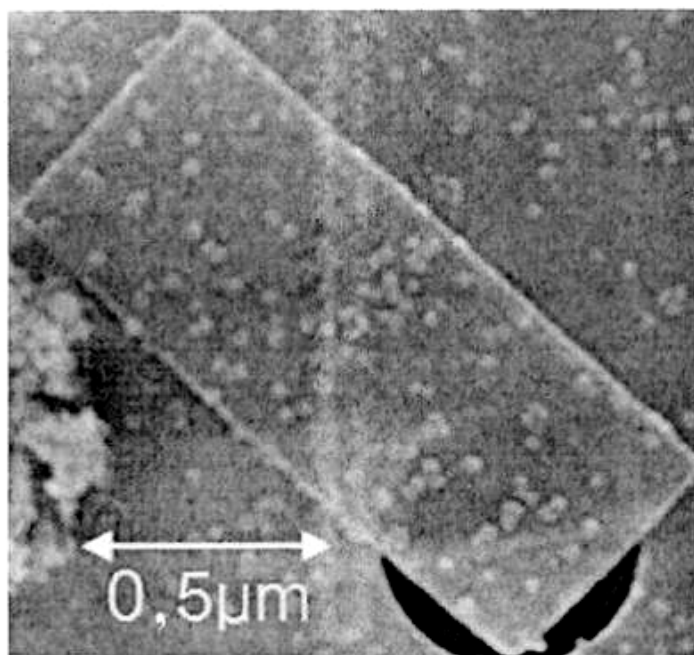
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THOI DỆT**

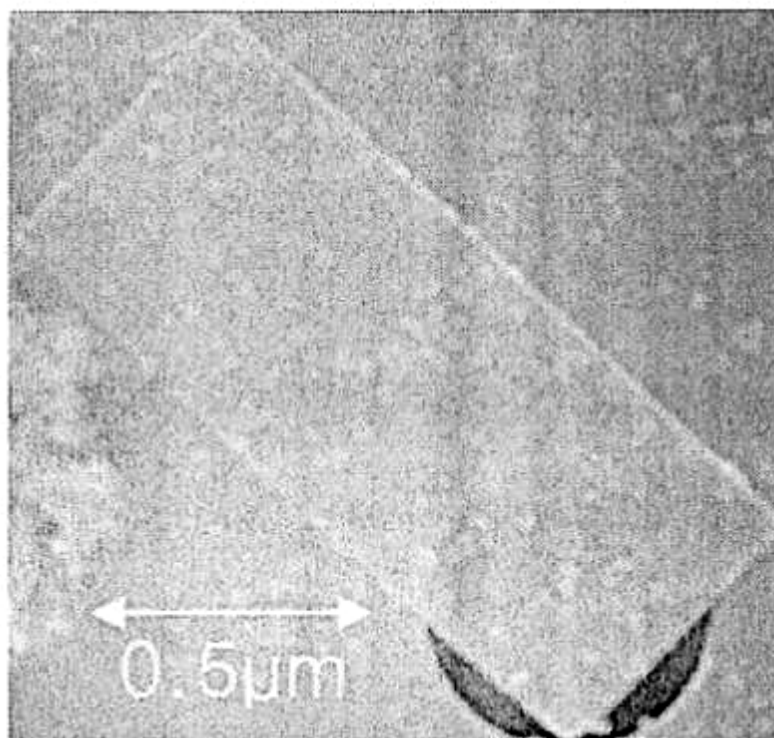
(57) Sáng chế đề cập đến thoi dệt (1), trong đó thoi dệt này bao gồm bánh xe (4) để luân chuyển trên go của máy dệt vòng tròn và có vòng kẹp búp sợi (13) để kẹp búp sợi dệt (11) theo cách mà búp sợi dệt này có thể được quay quanh trục dọc của vòng kẹp búp sợi, trong đó vòng kẹp búp sợi này được bố trí trên gối tựa (12), trong đó kết cấu của thoi dệt (1) được đặt trên các giá mang được kẹp cách nhau theo hướng vuông góc với hướng di chuyển của thoi dệt (1) nhờ các đệm cách (3), mà trên giá mang đó bánh xe (4) được lắp vào.



- (11) **1-0030908 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
(21) 1-2016-00973  
(22) 17/03/2016  
(30) 2015-074441 31/03/2015 JP  
(51) **C09K 3/14; C09G 1/02; H01L 21/304; G11B 5/84; B24B 37/00**  
(73) **FUJIMI INCORPORATED (JP)**  
1-1, Chiryō 2-chōme, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi, Aichi 452-8502, Japan  
(72) Noritaka YOKOMICHI (JP); Taira OOTSU (JP)  
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM ĐƯỢC ĐÁNH BÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM KHIẾM KHUYẾT Ở BỀ MẶT CỦA VẬT PHẨM ĐƯỢC ĐÁNH BÓNG**  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật phẩm được đánh bóng bao gồm, theo thứ tự sau: bước (1) đánh bóng vật đánh bóng nhờ sử dụng chế phẩm đánh bóng mà chứa silic oxit dạng keo có nguồn gốc từ dung dịch chứa silicat kiềm thu được bằng cách sử dụng cát silic oxit làm vật liệu ban đầu; và bước (2) xử lý bề mặt vật đánh bóng nhờ sử dụng dung dịch xử lý bề mặt mà chứa hạt silic oxit. Hạt silic oxit chứa trong dung dịch xử lý bề mặt là hạt silic oxit không phải silic oxit dạng keo có nguồn gốc từ dung dịch chứa silicat kiềm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm giảm khiếm khuyết ở bề mặt của vật phẩm được đánh bóng.

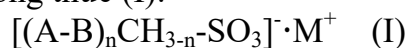


- (11) **1-0030909 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
(21) 1-2016-00974  
(22) 17/03/2016  
(30) 2015-074442 31/03/2015 JP  
(51) **C09K 3/14; H01L 21/304; B24B 37/00**  
(73) **FUJIMI INCORPORATED (JP)**  
1-1, Chiryō 2-chōme, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi, Aichi 452-8502 Japan  
(72) Taira OOTSU (JP); Noritaka YOKOMICHI (JP); Tomoaki KAWANO (JP)  
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM ĐÁNH BÓNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM ĐƯỢC ĐÁNH BÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM KHIẾM KHUYẾT BỀ MẶT**  
  
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm đánh bóng mà chứa silic oxit dạng keo có nguồn gốc từ dung dịch chứa silicat kiềm, và chất ức chế sự bám dính chất dạng màng có tỉ lệ hấp thụ silic oxit AS trong nước là 20% hoặc cao hơn. Ngoài ra, Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất vật phẩm được đánh bóng và phương pháp làm giảm khiếm khuyết bề mặt.

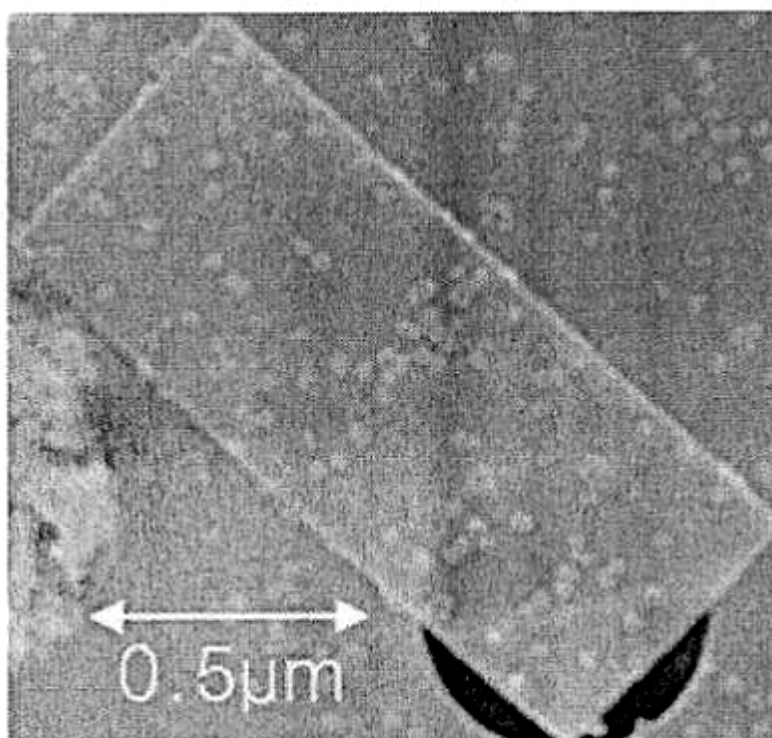


- (11) **1-0030910 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-10-25 00:00:00 343  
 (21) 1-2016-00975  
 (22) 17/03/2016  
 (30) 2015-074443 31/03/2015 JP  
 (51) **C09K 3/14; C09K 3/00; B24B 37/00; C09G 1/02**  
 (73) **FUJIMI INCORPORATED (JP)**  
 1-1, Chiryō 2-chōme, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi, Aichi 452-8502 Japan  
 (72) Taira OOTSU (JP); Noritaka YOKOMICHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM ĐƯỢC ĐÁNH BÓNG**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật phẩm được đánh bóng phương pháp bao gồm các bước: bước (1) đánh bóng vật đánh bóng nhờ sử dụng chế phẩm đánh bóng chứa silic oxit dạng keo có nguồn gốc từ dung dịch chứa silicat kiềm; và bước (2) xử lý bề mặt vật đánh bóng này nhờ sử dụng dung dịch xử lý bề mặt mà chứa chất ức chế sự bám dính chất dạng màng, trong đó chất ức chế sự bám dính chất dạng màng được biểu diễn bởi công thức (I):



trong công thức này, A là nhóm kỵ nước, B là nhóm hữu cơ hóa trị hai có nhóm cacbonyl, n bằng 1 hoặc 2, và  $M^+$  là cation hóa trị một.



- |                         |      |                          |            |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030911 B</b> |      | (15) 23/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347        |
| (21) 1-2016-03227       |      | (85) 30/08/2016          |            |
| (22) 07/02/2014         |      | (86) PCT/KR2014/001077   | 07/02/2014 |
|                         |      | (87) WO2015/119314 A1    | 13/08/2015 |

(51) **G01N 13/00; G01N 33/487**

(73) **FEMTOBIOMED INC. (KR)**

(Sampyeong-dong, Pangyo Seven Venture Valley 2-danji), 1-301, 17, Pangyo-ro  
228beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13487, Republic of Korea

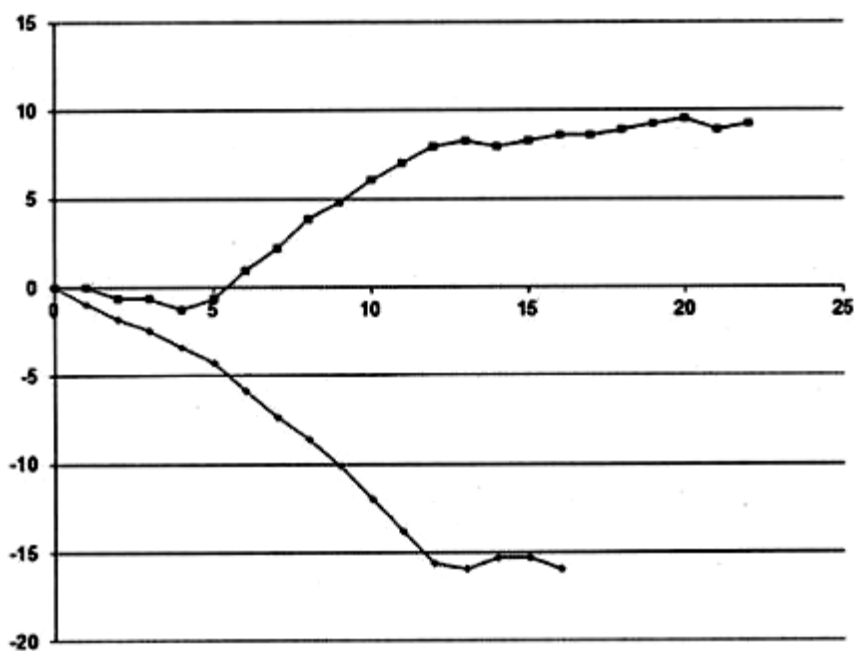
(72) LEE, Sanghyun (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN DIỆN AXIT BÉO TỰ DO HOẶC LIPOPROTEIN TỶ TRỌNG THẤP TRONG CHẤT LỎNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HỆ SỐ KHUẾCH TÁN ĐIỆN TÍCH TIẾP XÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định sự có mặt của chất béo trong dịch cơ thể bằng cách chụp ảnh giọt dịch cơ thể và tính sự thay đổi của diện tích tiếp xúc của giọt dịch cơ thể này và hệ số khuếch tán điện tích tiếp xúc. Ngoài ra, theo sáng chế, có thể dễ dàng phát hiện các chất béo bằng cách sử dụng thiết bị chụp phim đơn giản trong các trường hợp cần phát hiện chất béo như hút mỡ, các quy trình phẫu thuật thẩm mỹ khác nhau, kiểm soát chứng béo phì, v.v..

**CADF nước tiểu mẫu #1**



(11) **1-0030912 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-04-25 00:00:00 349  
 (21) 1-2016-03353 (85) 08/09/2016  
 (22) 20/02/2015 (86) PCT/US2015/016921 20/02/2015  
 (30) 61/942,386 20/02/2014 US (87) WO2015/127278 27/08/2015

(51) **A61K 39/00**

(73) **VAXART, INC. (US)**

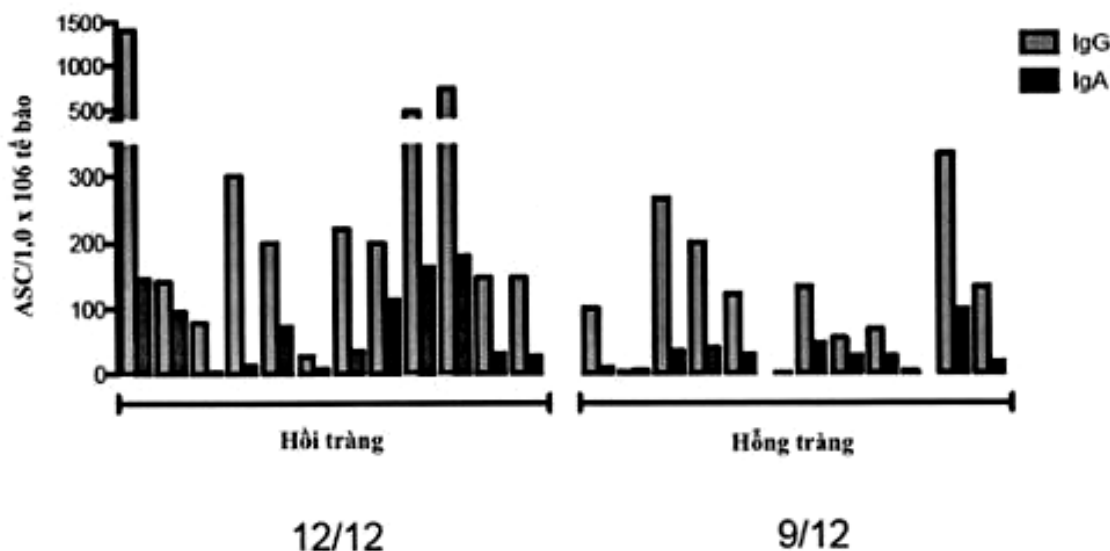
385 Oyster Point Boulevard, Suite 9A, South San Francisco, California 94080, United States of America

(72) TUCKER, Sean (US); TRAGER, George (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

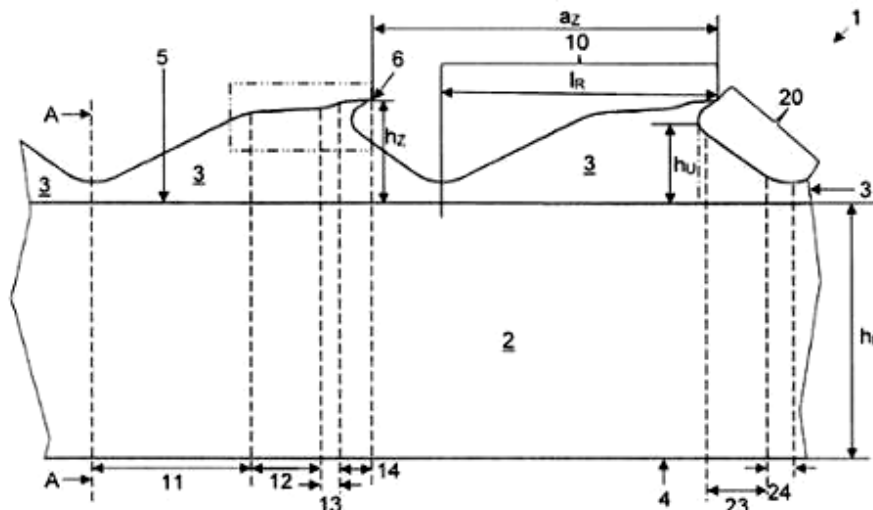
(54) **CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH ĐỂ GÂY RA ĐÁP ỨNG MIỄN DỊCH Ở NGƯỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sinh miễn dịch để gây ra đáp ứng miễn dịch ở người. Chế phẩm này chứa chất sinh học gây miễn dịch được bao bằng (i) tác nhân định hướng sự phân phối chất sinh học gây miễn dịch vào hồi tràng của người, trong đó tác nhân (ii) này là lớp bao tan trong ruột (ví dụ, Eudragit®) có ngưỡng pH nằm trong khoảng từ 5,8 đến 6,8.



- (11) **1-0030913 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
 (21) 1-2018-05822 (85) 21/12/2018  
 (22) 07/07/2017 (86) PCT/EP2017/067085 07/07/2017  
 (30) 102016114622.6 08/08/2016 DE (87) WO2018/028904 15/02/2018  
 (51) **D01G 15/88**  
 (73) **TRÜTZSCHLER GMBH & CO. KG (DE)**  
 Duvenstraße 82-92, Mönchengladbach, 41199, Germany  
 (72) Peter GÄBLER (DE); Friedrich HAARER (DE)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **DÂY RĂNG CỬA DỪNG CHO TRỤC CỦA THIẾT BỊ GIAN XE SỢI**

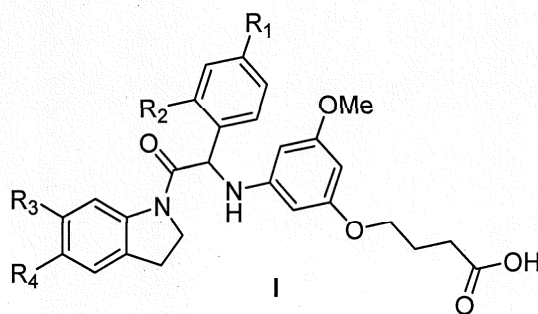
- (57) Sáng chế đề cập đến dây răng cửa (1) được làm thích ứng để được áp dụng cho trục của thiết bị gian xe sợi dọc theo chu vi ngoài của nó và theo hướng nằm ngang so với trục quay của nó. Dây răng cửa này có đế răng (2) có mép chịu lực (4), mà kéo dài dọc theo chiều dọc của dây (1) và hàng răng mà được tạo ra trên biên răng (5) của đế răng (2) cách xa mép chịu lực (4). Hàng răng kéo dài theo chiều dọc của dây (1), khi được kéo căng và bao gồm răng (3) mà được bố trí theo hàng theo cách mà chúng nhô ra từ biên răng (5) hầu như vuông góc với chiều dọc. Mỗi răng (3) có đầu răng (6) mà tạo đầu nhọn theo chiều dọc và theo cùng một hướng, nằm song song hoặc ở góc nhọn so với biên răng (5), như các đầu răng của răng (3) khác và phần trước răng (20) mà trong đó đoạn thứ nhất (21) kéo dài từ đầu răng (6) về phía biên răng (5) và về phía phần sau răng (10). Đoạn (21) hợp nhất vào đoạn lõm xuống (22), một đầu của nó cách xa đoạn (21) tạo đầu nhọn về phía biên răng (5) và cách xa phần sau răng (10). Đoạn (22) hợp nhất vào đoạn (23) mà kéo dài về phía biên răng (5) và cách xa phần sau răng (10). Đoạn (23) hợp nhất vào đoạn lõm xuống (24), một đầu của nó cách xa đoạn (23) tạo đầu nhọn theo chiều dọc và cách xa phần sau răng (10). Đoạn (24) hợp nhất vào trong phần sau răng (10) của răng (3) tiếp theo. Trong đoạn (22) có điểm xoay mà ở đó đường tiếp tuyến được áp dụng cho đoạn (22) chạy vuông góc với biên răng (5), đường tiếp tuyến này có chiều dài ( $h_U$ ) dọc theo đường tiếp tuyến từ điểm xoay đến biên răng (5) mà lớn hơn hoặc bằng một nửa khoảng cách ( $h_z$ ) giữa đầu răng (6) và biên răng (5).



- (11) **1-0030914 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AS  
(21) 1-2020-02180  
(22) 16/04/2020  
(51) **A61L 9/01; A61L 9/02**  
(76) 1. **NGUYỄN XUÂN HUY (VN)**  
P.203, Nhà N, tập thể Văn công Quân đội, Tổ 17, Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
2. **ĐÀO THỊ HỒNG LĨNH (VN)**  
Số nhà 22, ngách 20, ngõ 86, Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội  
(54) **CHẾ PHẨM BỒ KẾT CÓ TÁC DỤNG DIỆT KHUẨN, VIRUT VÀ LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bồ kết có tác dụng diệt khuẩn, diệt virus và làm sạch không khí, bao gồm bột quả bồ kết, bột gỗ keo bời lời, bột gỗ nghiền, keo nhựa trám, than sinh học, than hoa được chưng từ thân cây đỗ tương và vỏ của hạt đỗ tương, được định hình ở các hình dạng khác nhau như viên nén trụ, hình thang, v.v.. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này.

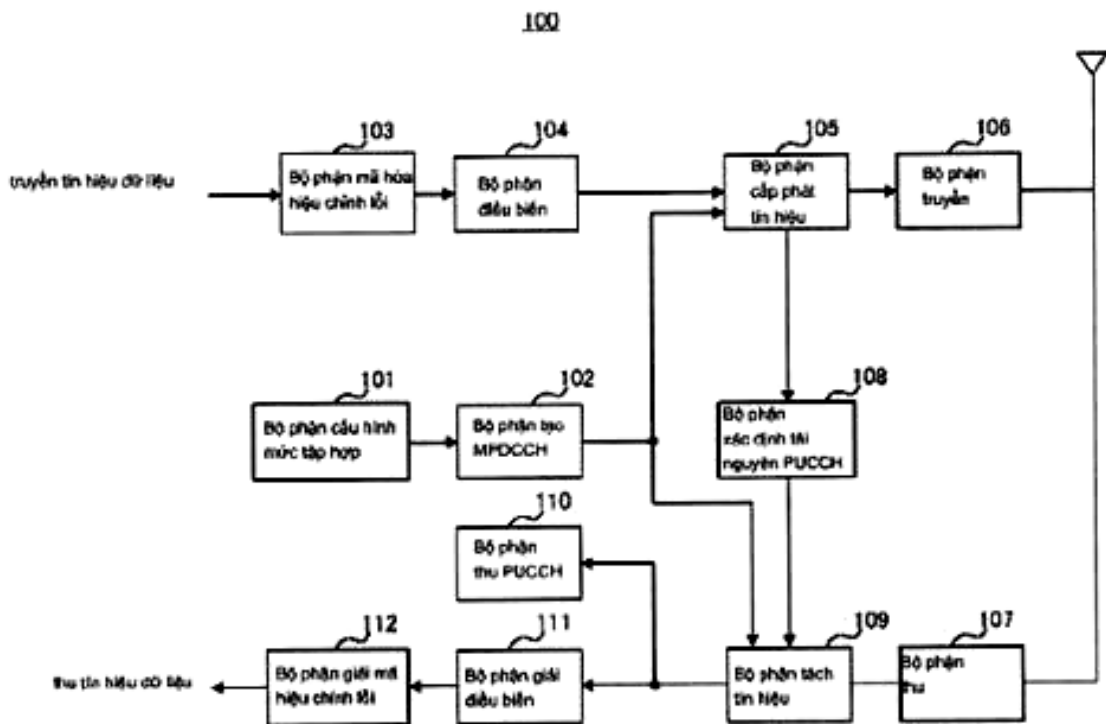


- (11) **1-0030915 B** (15) 23/12/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
- (21) 1-2018-04334 (85) 01/10/2018
- (22) 31/03/2017 (86) PCT/EP2017/057661 31/03/2017
- (30) 16163488.6 01/04/2016 EP (87) WO2017/167951 05/10/2017
- (51) **C07D 209/26; A61K 31/404; A61P 31/12**
- (73) **1. JANSSEN PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
 1125 Trenton-Harbourton Road, Titusville, NJ New Jersey 08560, United States of America
- 2. KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)**  
 Waaistraat 6, bus 5105 3000 Leuven, Belgium
- (72) KESTELEYN, Bart Rudolf Romanie (BE); RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (FR); BONFANTI, Jean-François (FR); BARDIOT, Dorothee Alice Marie-Eve (FR); MARCHAND, Arnaud Didier M (FR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT INDOLIN ĐƯỢC THỂ DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ SỰ SAO CHÉP CỦA VIRUT DENGUE VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất indolin được thể có công thức (I), cũng như đề cập đến hợp chất này dùng làm thuốc, cụ thể là dùng làm thuốc điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh nhiễm virus dengue. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm hoặc dược phẩm kết hợp của hợp chất, đề cập đến dược phẩm hoặc dược phẩm kết hợp dùng làm thuốc, cụ thể là để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh nhiễm virus dengue. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế hợp chất này.



- (11) **1-0030916 B** (15) 23/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-05-27 00:00:00 374  
 (21) 1-2018-01880 (85) 03/05/2018  
 (22) 12/09/2016 (86) PCT/JP2016/004130 12/09/2016  
 (30) 2015-218437 06/11/2015 JP (87) WO2017/077677 11/05/2017  
 (51) **H04W 72/04; H04W 72/12**  
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**  
 20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, USA  
 (72) Ayako HORIUCHI (JP); Hidetoshi SUZUKI (JP)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

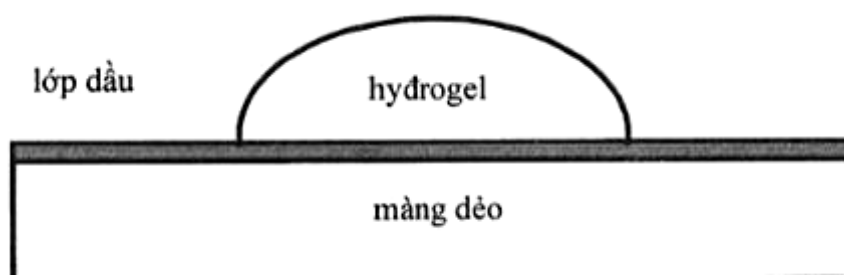
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận cấp phát tín hiệu (105) cấp phát tín hiệu điều khiển liên kết xuống bao gồm thông tin cấp phát tài nguyên của PDSCH cho tài nguyên liên kết xuống. Bộ phận ghi (108) để ghi tài nguyên PUCCH sử dụng tập hợp trị số lịch cho hoặc tập hợp PRB thứ nhất hoặc tập hợp PRB thứ hai khi tín hiệu điều khiển liên kết xuống được bố trí để lan truyền qua tập hợp PRB thứ nhất và tập hợp PRB thứ hai. Bộ phận tách tín hiệu (109) tách tín hiệu ACK/NACK chứa trong tài nguyên PUCCH cụ thể ra khỏi tín hiệu thu được từ thiết bị đầu cuối mà tín hiệu điều khiển liên kết xuống được truyền đến đó.



- (11) **1-0030917 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
(21) 1-2017-04214 (85) 24/10/2017  
(22) 20/04/2016 (86) PCT/JP2016/062521 20/04/2016  
(30) 2015-091649 28/04/2015 JP (87) WO2016/175100 A1 03/11/2016  
(51) *C08J 7/04; B05D 5/12; C08J 7/00; B05D 3/06; B32B 27/30*  
(73) **SHIN-ETSU POLYMER CO., LTD. (JP)**  
1-9 Kanda-Sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041 Japan  
(72) SHINADA Norimasa (JP); MATSUBAYASHI Sou (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CHỐNG TĨNH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG  
PHÁP SẢN XUẤT VẬT ĐÚC CHỐNG TĨNH ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm chống tĩnh điện và phương pháp sản xuất vật đúc chống tĩnh điện. Phương pháp sản xuất tấm chống tĩnh điện theo sáng chế, bao gồm:  
bước trong đó ít nhất một bề mặt của nền nhựa gốc styren được đưa đi xử lý phóng điện để cải biến bề mặt ở điều kiện lượng phóng điện là 30 W•phút/m<sup>2</sup> hoặc cao hơn sử dụng thiết bị xử lý phóng điện được trang bị có điện cực được phủ chất điện môi thu được bằng cách phủ thanh kim loại bằng chất điện môi; và  
bước trong đó chất lỏng phân tán polyme dẫn điện chứa polyme dẫn điện liên hợp  $\pi$ , anion phức, nhựa tự tạo liên kết ngang, và môi trường phân tán được phủ lên bề mặt được cải biến của nền nhựa gốc styren và được gia nhiệt, nhờ đó tạo ra màng phủ chống tĩnh điện.

- (11) **1-0030918 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
(21) 1-2018-03628 (85) 17/08/2018  
(22) 06/01/2017 (86) PCT/EP2017/050236 06/01/2017  
(30) 16151786.7 19/01/2016 EP (87) WO2017/125266 27/07/2017  
(51) **C07D 301/12**  
(73) 1. **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**  
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany  
2. **THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**  
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany  
(72) SCHMIDT Franz (DE); DAUTH Nico (DE); PASCALY Matthias (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **QUY TRÌNH EPOXY HÓA OLEFIN**  
  
(57) Sáng chế đề xuất quy trình epoxy hóa olefin bằng hydro peroxit với sự có mặt của dung môi, trong đó hỗn hợp gồm olefin, dung dịch nước hydro peroxit và dung môi liên tục được cho đi qua tầng cố định của chất xúc tác epoxy hóa chứa titan zeolit, việc bổ sung chất cànghoá vào dung dịch nước hydro peroxit trước khi trộn nó với dung môi làm giảm hoặc ngăn ngừa sự hình thành của các chất lắng trên chất xúc tác và sự tắc nghẽn của các vòi phun của bộ phân phối chất lỏng.

- (11) **1-0030919 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
(21) 1-2017-02502 (85) 30/06/2017  
(22) 23/12/2015 (86) PCT/FI2015/050939 23/12/2015  
(30) 20146148 23/12/2014 FI (87) WO2016/102782 30/06/2016  
(51) **D01F 2/00; C08J 3/05; D01D 5/06; D01D 5/16; B82Y 30/00; D01D 1/06**  
(73) **SPINNOVA OY** (FI)  
Asematie 11 FI-40800 Vaajakoski, Finland  
(72) SHEN, Yingfeng (CN); HARLIN, Ali (FI); SALMELA, Juha (FI)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI DỆT TỪ SỢI NANO CÓ ĐỘ BỀN KÉO CAO**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sợi dệt từ sợi nano có độ bền kéo cao bằng cách đun ướt trên bề mặt trơn. Cụ thể, sáng chế đề xuất phương pháp trong đó các sợi nano xenluloza riêng rẽ được sắp hàng bởi sự sắp hàng tốc độ cao trong vòi phun và sự sắp hàng trên bề mặt, bao gồm kiểm soát độ rộng sợi trên bề mặt trơn chuyên động.



- (11) **1-0030920 B** (15) 24/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-06-27 00:00:00 339  
(21) 1-2016-00146 (85) 13/01/2016  
(22) 10/09/2013 (86) PCT/JP2013/074339 10/09/2013  
(30) 2013-147389 16/07/2013 JP (87) WO2015/008398 A1 22/01/2015  
(51) **C02F 1/58; C02F 3/10; A01K 63/04**  
(73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**  
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan  
(72) NISHIJO, Akiko (JP); KAMIYA, Takashi (JP); ABE, Nobuhiko (JP)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU LỌC NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP LỌC NƯỚC Ở TRANG TRẠI NUÔI TRỒNG THỦY SẢN ĐỐI VỚI CÁ VÀ ĐỘNG VẬT THỦY SINH KHÔNG XƯƠNG SỐNG CÓ VỎ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu lọc nước và phương pháp lọc nước ở trang trại nuôi trồng thủy sản đối với cá và động vật thủy sinh không xương sống có vỏ. Trong đó, vật liệu lọc nước có khả năng lọc nước nuôi trồng ở trang trại nuôi trồng thủy sản đối với cá và động vật thủy sinh không xương sống có vỏ mà không gây hại cho cá và động vật thủy sinh không xương sống có vỏ thông qua việc rửa giải chất độc hại hoặc chất tương tự. Vật liệu lọc nước bao gồm hạt xốp chứa thành phần chính là canxi silicat hydrat, và có hàm lượng nhôm là 10% khối lượng hoặc nhỏ hơn dưới dạng oxit và hàm lượng titan là 1,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn dưới dạng oxit.

(11) **1-0030921 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2016-06-27 00:00:00 339  
 (21) 1-2015-04802 (85) 16/12/2015  
 (22) 15/05/2014 (86) PCT/US2014/038287 15/05/2014  
 (30) 61/824,030 16/05/2013 US (87) WO2014/186637 20/11/2014

(51) **A61K 31/7072**; C07H 19/04; A61K 31/7076

(73) **RIBOSCIENCE LLC (US)**

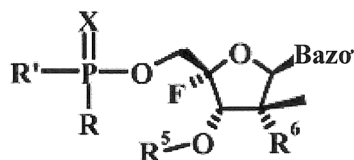
3901 Laguna Avenue, Palo Alto, California 94306, United States of America

(72) SMITH, Mark (US); KLUMPP, Klaus G. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT NUCLEOSIT ĐƯỢC THỂ 4'-FLO-2'-METYL VÀ CHẾ PHẨM CHỨA NÓ**

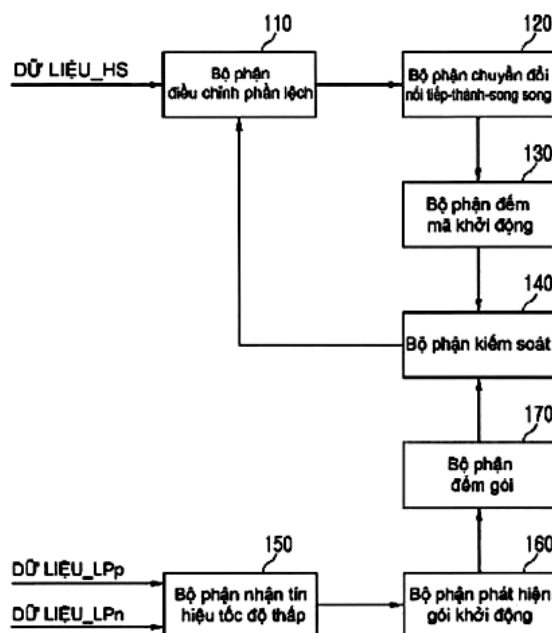
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất nucleosit được thể 4'-flo-2'-metyl, dược phẩm chứa hợp chất này, và phương pháp sử dụng hợp chất và/hoặc dược phẩm này, để điều trị HCV.



I

- (11) **1-0030922 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-01-25 00:00:00 358  
 (21) 1-2017-03691 (85) 21/09/2017  
 (22) 05/04/2016 (86) PCT/KR2016/003533 05/04/2016  
 (30) 10-2015-0056839 22/04/2015 KR (87) WO2016/171414 A1 27/10/2016  
 (51) **H04L 7/00; H04L 7/04**  
 (73) **ISMEDIA CO., LTD.** (KR)  
 12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu Anyang-si Gyeonggi-do 14055  
 Republic of Korea  
 (72) YIM, Sung-Oh (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ BÙ TRỄ PHẦN LỆCH**

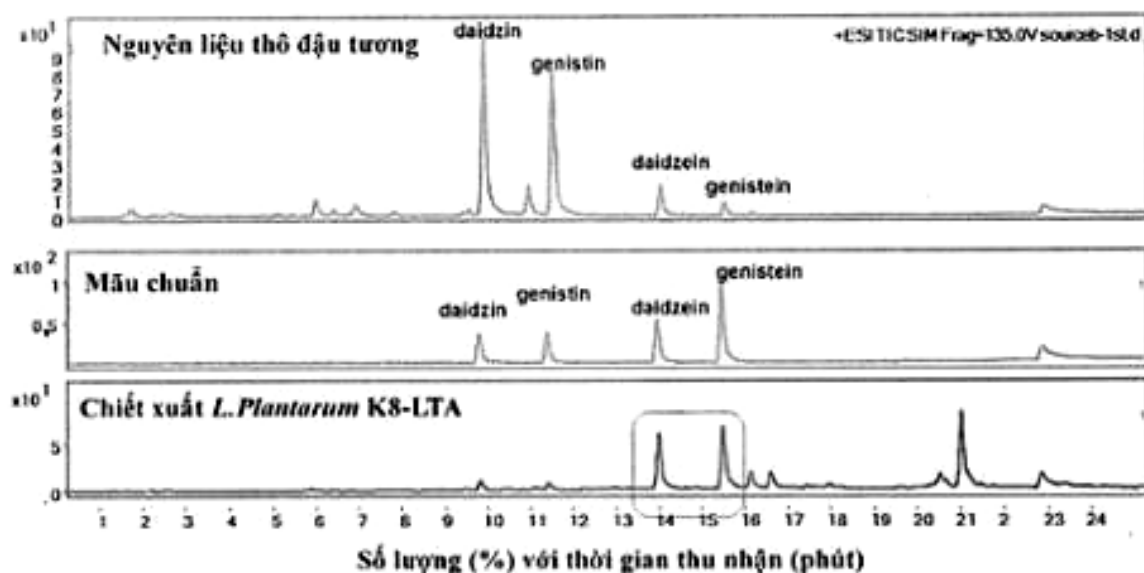
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị bù lệch tự động. Thiết bị theo sáng chế bao gồm: bộ phận bù phần lệch được cấu hình để nhận tín hiệu dữ liệu tốc độ cao và xuất ra các tín hiệu dữ liệu trễ có thời gian trễ khác nhau; bộ phận phát hiện mã khởi động được cấu hình để phát hiện mã khởi động từ các tín hiệu dữ liệu trễ; và bộ phận kiểm soát được cấu hình để xác định thời gian trễ của phần lệch phụ thuộc vào chất lượng nhận tín hiệu mà được xác định trên cơ sở số lượng các mã khởi động một cách bình thường được phát hiện cho từng thời gian trễ khác nhau. Thiết bị có thể còn bao gồm bộ phận phát hiện gói khởi động được cấu hình để nhận tín hiệu công suất thấp (LP) được tách từ giao diện bộ xử lý công nghiệp di động (MIPI) D-PHY và đếm số lượng các gói nhận được. Bộ phận phát hiện gói khởi động nhận tín hiệu LP được tách từ MIPI D-PHY, và đếm số lượng các gói nhận được tại mỗi lần đánh giá chất lượng bằng cách phát hiện vị trí bắt đầu của gói theo trạng thái của tín hiệu LP. Chất lượng nhận tín hiệu được nhận sử dụng số lượng các mã khởi động được phát hiện một cách bình thường và số lượng các gói nhận được nhận và được đếm cho mỗi lần đánh giá chất lượng. Sáng chế có thể tự động bù lại phần lệch giữa tín hiệu dữ liệu và tín hiệu đồng hồ trong hệ thống tiếp nhận MIPI D-PHY.





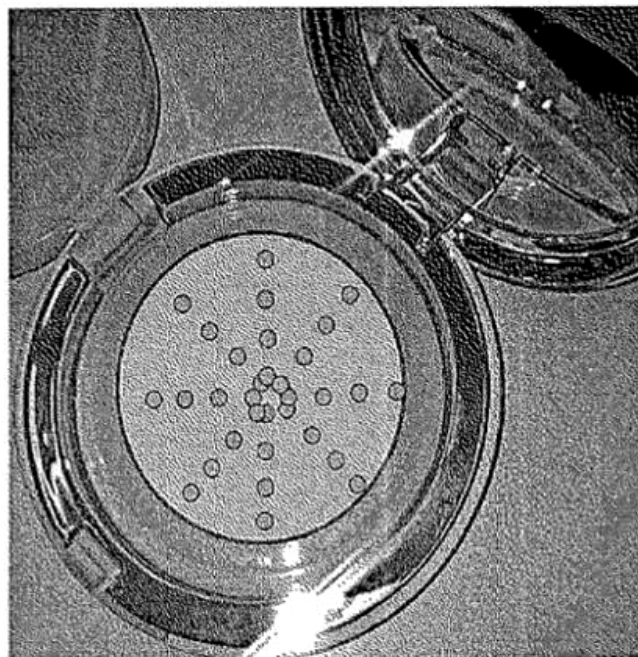
- (11) **1-0030923 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-07-25 00:00:00 352  
 (21) 1-2017-01591 (85) 27/04/2017  
 (22) 30/09/2015 (86) PCT/KR2015/010325 30/09/2015  
 (30) 10-2014-0131390 30/09/2014 KR (87) WO2016/053003 A1 07/04/2016  
 (51) **C12P 1/04; C12R 1/225; C12R 1/25; C12P 23/00**  
 (73) **RNA INC. (KR)**  
 1732, Deogyong-daero, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17104, Republic of Korea  
 (72) CHUNG, Dae Kyun (KR); KIM, Hangeun (KR); LEE, Seung Su (KR); JUNG, Bong Jun (KR); KIM, Hye Rim (KR); LEE, Yoon Doo (KR); PARK, Jae Yeon (KR); JEON, Boram (KR); KIM, Seong Jae (KR)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vi sinh vật mà trong đó aglycon hoặc glycosit thủy phân được tích tụ trong tế bào, vi sinh vật hoặc dịch ly giải của chúng được sản xuất bằng phương pháp này và chế phẩm chứa chúng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế aglycon hoặc glycosit thủy phân từ glycosit bằng cách chuyển hóa glycosit thành dạng aglycon hoặc glycosit thủy phân nhờ sử dụng vi sinh vật sản sinh  $\beta$ -glycosidaza, và sau đó thu hồi aglycon hoặc glycosit thủy phân được tích tụ trong tế bào vi sinh vật.



- |                         |                 |                          |            |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030924 B</b> |                 | (15) 24/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B            | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345        |
| (21) 1-2016-03478       |                 | (85) 16/09/2016          |            |
| (22) 17/03/2015         |                 | (86) PCT/KR2015/002577   | 17/03/2015 |
| (30) 10-2014-0030903    | 17/03/2014      | KR (87) WO2015/142033    | 24/09/2015 |
|                         | 10-2015-0036768 | 17/03/2015               | KR         |
- (51) **A45D 34/00; A45D 37/00; A45D 33/34**  
 (73) **AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)**  
 106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic of Korea  
 (72) CHOI, Jung Sun (KR); JI, Hye Ran (KR)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **SẢN PHẨM MỸ PHẨM CHỨA MIẾNG LÓT XẢ BẰNG CAO SU**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm mỹ phẩm chứa miếng lót xả bằng cao su, mà bao gồm các lỗ xả được phân bố tỏa tròn và được làm từ vật liệu cao su, và xả các thành phần qua các lỗ xả. Theo sản phẩm mỹ phẩm của sáng chế, mức xả của các thành phần có thể được kiểm soát một cách thích hợp trong khi sử dụng các thành phần, các lỗ cực nhỏ tỏa tròn trên bề mặt của miếng lót xả bằng cao su có chức năng xả phân tán, lượng còn sót lại có thể được giảm thiểu vì ngay cả các thành phần ở đáy của vật chứa có thể được sử dụng một cách dễ dàng nhờ tính đàn hồi của miếng lót xả bằng cao su, sản phẩm mỹ phẩm có thể được mang mà không rò rỉ các thành phần do các thành phần được che bởi miếng lót xả bằng cao su, và giúp luôn luôn có cảm giác đang sử dụng sản phẩm mới do sự tiếp xúc giữa không khí bên ngoài và các chất ô nhiễm bị chặn lại trong khi sử dụng.



- |                         |            |    |                          |            |
|-------------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030925 B</b> |            |    | (15) 24/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       |    | (43) 2017-06-26 00:00:00 | 351        |
| (21) 1-2017-011174      |            |    | (85) 29/03/2017          |            |
| (22) 09/09/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/049195   | 09/09/2015 |
| (30) 14/480,802         | 09/09/2014 | US | (87) WO2016/040487       | 17/03/2016 |

(51) **G06K 9/00**

(73) **EYEVERIFY INC. (US)**

1712 Main, Fifth Floor, Kansas City, MO 64108, United States of America

(72) HIRVONEN, David (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ PHÂN TÍCH ĐỘ CHÂN THỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng máy tính để phân tích độ chân thực. Trong hệ thống xác định độ chân thực của ảnh được dùng để xác thực, tín hiệu tham chiếu được kết xuất trên màn hình và sự phản xạ của tín hiệu được kết xuất từ đối tượng đích được phân tích để xác định độ chân thực của ảnh. Việc phân tích này bao gồm bước lọc thông dải theo không gian và/hoặc thời gian tín hiệu được phản xạ và xác định các giá trị RGB cho mỗi khung trong tín hiệu được phản xạ và/hoặc mỗi điểm ảnh trong một hoặc nhiều khung của tín hiệu được phản xạ. Các tương quan cấp độ khung và/hoặc từng điểm ảnh giữa các giá trị RGB được xác định và tín hiệu được kết xuất được tính toán và việc xác định ảnh được thể hiện là thật hay giả mạo được thực hiện bằng cách sử dụng một hoặc cả hai tương quan nêu trên.

(11) <b>1-0030926 B</b>		(15) 24/12/2021	
(45) 25/01/2022	406B	(43) 2016-06-27 00:00:00	339
(21) 1-2016-01108		(85) 29/03/2016	
(22) 01/09/2014		(86) PCT/FI2014/050665	01/09/2014
(30) 14/021,815	09/09/2013	US (87) WO2015/033019	12/03/2015

(51) **H04M 1/60; H04M 1/725; G10L 21/0208**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

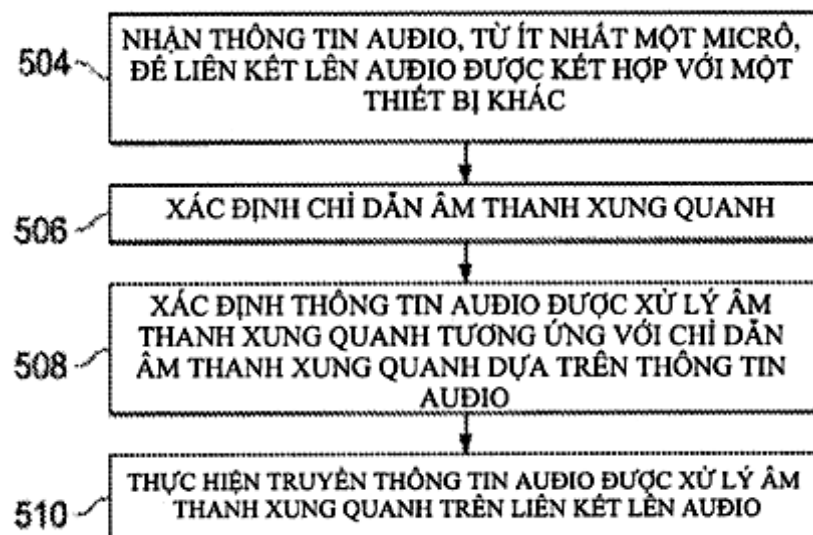
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) OZCAN, Koray (GB)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

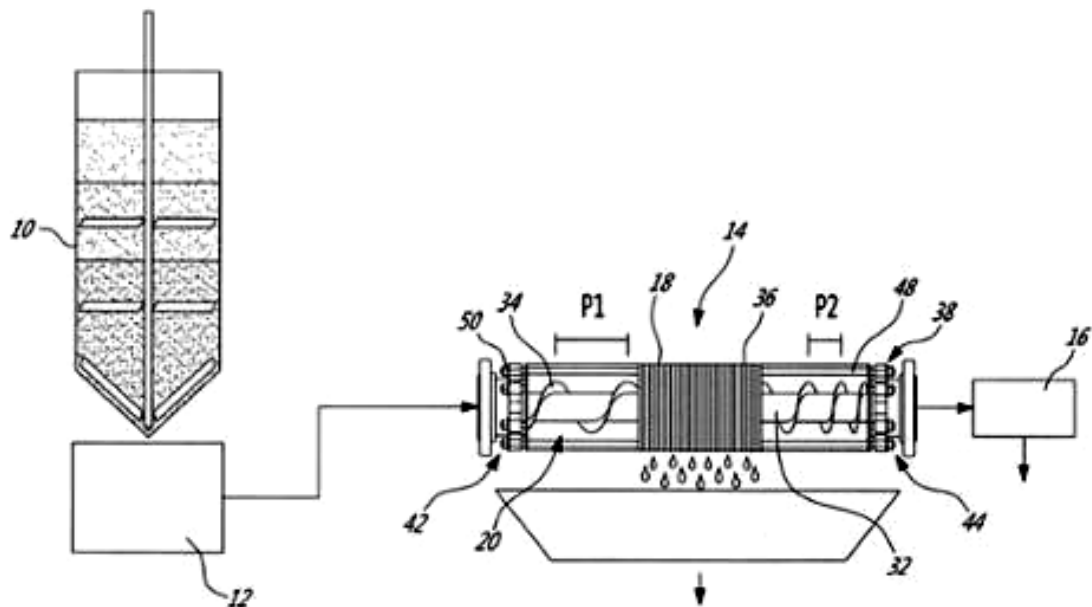
(54) **THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XÁC ĐỊNH THÔNG TIN AUDIO ĐƯỢC XỬ LÝ ÂM THANH XUNG QUANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định thông tin audio được xử lý âm thanh xung quanh, phương pháp này bao gồm bước nhận chỉ thị của đầu vào chỉ báo người dùng không đối diện với thiết bị, xác định chỉ dẫn không giới hạn âm thanh xung quanh được kết hợp với liên kết lên audio dựa, ít nhất một phần, vào đầu vào, nhận thông tin audio, xác định thông tin audio không bị giới hạn âm thanh xung quanh dựa, ít nhất một phần, vào thông tin audio khác, và thực hiện truyền thông tin audio không bị giới hạn âm thanh xung quanh theo phương thức liên kết lên audio.



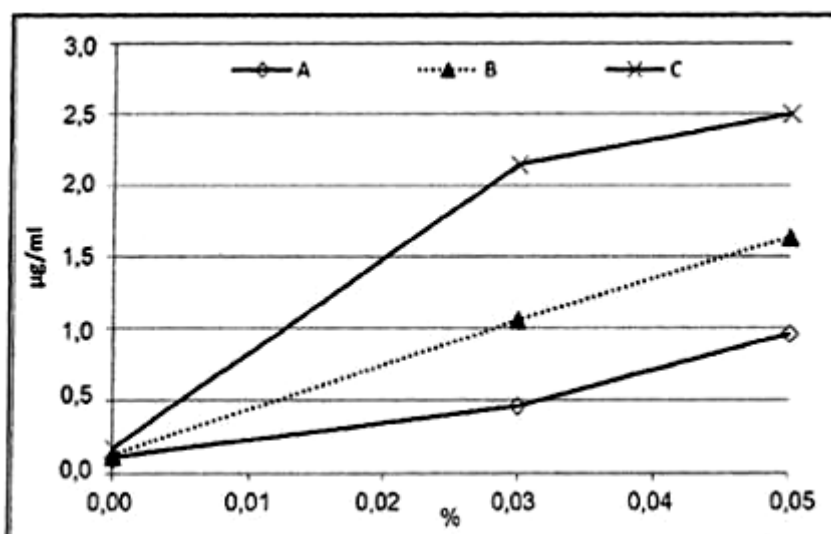
- (11) **1-0030927 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-03-27 00:00:00 348  
 (21) 1-2016-04488 (85) 21/11/2016  
 (22) 09/04/2015 (86) PCT/IB2015/000468 09/04/2015  
 (30) 14001431.7 22/04/2014 EP (87) WO2015/162472 29/10/2015  
 (51) **B30B 9/12; B01D 29/35; B01D 29/46; C02F 11/125; B30B 9/26; B01D 29/11; B01D 29/64**  
 (73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**  
 400-1190 Avenue des Canadiens de Montréal Montréal, Québec H3B 0E3, Canada  
 (72) BOIVIN, Alain (CA); BOUCHARD, Marie-Louise (CA); SIMARD, Guy (CA); SAVARD, Véronique (CA); GRAVEL, Simon (CA)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ÉP VÍT VÀ QUY TRÌNH TÁCH CHẤT LỎNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị ép vít để tách chất lỏng từ hỗn hợp rắn-lỏng, gồm thân có cửa vào và cửa ra, và bộ lọc ở giữa chúng. Bộ lọc gồm một chồng mở rộng theo chiều trục của các tấm lọc phẳng xác định ống lõi để tiếp nhận vít được tạo ra để vận chuyển hỗn hợp rắn-lỏng từ cửa vào đến cửa ra trong khi nén và loại nước hỗn hợp rắn-lỏng bằng cách đẩy ít nhất một phần chất lỏng trong hỗn hợp này ra ngoài thân qua khe giữa các tấm được xác định ở giữa mỗi cặp tấm lọc liền kề. Các tấm lọc được cố định với nhau và được kẹp tiếp xúc trực tiếp gần mặt đối mặt bởi cụm kẹp có thể hoạt động để sử dụng áp lực kẹp dọc trục xác định trước gần như đồng nhất quanh ống lõi. Khe giữa các tấm được kiểm soát bởi độ nhám bề mặt của các tấm và áp lực kẹp.



- (11) **1-0030928 B** (15) 24/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-12-26 00:00:00 345  
(21) 1-2016-01659 (85) 09/05/2016  
(22) 05/11/2014 (86) PCT/DK2014/050362 05/11/2014  
(30) PA 2013 70643 05/11/2013 DK (87) WO2015/067272 14/05/2015  
(51) **A01G 9/02**  
(73) **PLANTPAPER HOLDING APS (DK)**  
Slotsherrensvej 411B, 2610 Rødovre, Denmark  
(72) ELLEGAARD, Merethe (DK); STORGAARD, Carsten (DK)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẬU TRỒNG CÂY VÀ CHẬU TRỒNG CÂY ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ VẬT LIỆU ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất chậu trồng cây trong đó các bước sau được thực hiện: a) tạo ra hỗn hợp sợi, hỗn hợp này gồm ít nhất các sợi PLA và sợi phân hủy sinh học; b) sử dụng hỗn hợp sợi này trong quy trình dệt hoặc không dệt, tạo ra vật liệu dạng tấm thấm được; c) liên tục tạo hình vật liệu dạng tấm nói trên thành các chậu đựng liên tục, bằng cách đưa các mép bên của vật liệu dạng tấm tiếp xúc với nhau và hàn các mép bên này với nhau; d) cắt chậu đựng liên tục này theo chiều dài định trước nhờ đó tạo ra chậu trồng cây riêng rẽ hoặc trong đó chậu đựng liên tục này được đục lỗ gần như vuông góc với chiều dọc của chậu đựng liên tục ở các khoảng cách định trước, nhờ đó cho phép chậu trồng cây riêng rẽ được tách ra khỏi chậu đựng liên tục.

- (11) **1-0030929 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-07-25 00:00:00 364  
 (21) 1-2018-00208 (85) 16/01/2018  
 (22) 15/07/2016 (86) PCT/EP2016/066999 15/07/2016  
 (30) 14/801,578 16/07/2015 US (87) WO2017/009480 A1 19/01/2017  
 (51) *A61K 9/08; A61K 31/58; A61K 47/26*  
 (73) **MARINOMED BIOTECH AG (AT)**  
 Veterinärplatz 1, 1210 Wien, Austria  
 (72) GRASSAUER, Andreas (AT); PRIESCHL-GRASSAUER, Eva (AT);  
 BODENTEICH, Angelika (AT); MOROKUTTI-KURZ, Martina (AT);  
 NAKOWITSCH, Sabine (AT); KAINZ, Cornelia (AT)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **ĐƯỢC PHẨM HOẶC MỸ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT HỮU CƠ KHÔNG  
 TAN TRONG NƯỚC HOẶC ÍT TAN TRONG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP  
 SẢN XUẤT CHÚNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dược phẩm hoặc mỹ phẩm chứa hợp chất hữu cơ kỵ nước không tan trong nước hoặc ít tan trong nước trong hệ dung môi chứa nước, phương pháp này bao gồm các bước: bổ sung dexpanthenol và thành phần saponin được chọn từ nhóm bao gồm esxin và glyxyrizin vào dung môi chứa nước với lượng đủ để hoạt hóa sự tạo ra các mixen, trong đó trong bước thứ nhất, hợp chất hữu cơ kỵ nước được hòa tan từ trước trong dung môi hữu cơ, sau đó trong bước thứ hai, dung môi hữu cơ chứa hợp chất đã được hòa tan từ trước được trộn với dung môi chứa nước; sau đó ít nhất một phần hợp chất hữu cơ kỵ nước không hòa tan hoặc ít tan được làm tan và hòa tan trong dung môi chứa nước, thu được chế phẩm chứa nước có nồng độ của hợp chất hữu cơ nêu trên được hòa tan trong đó tăng lên. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm hoặc mỹ phẩm chứa hợp chất hữu cơ không tan trong nước hoặc ít tan trong nước được hòa tan trong dung môi chứa nước với nồng độ được tăng lên đáng kể.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030930 B</b> |            | (15) 24/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022         | 406B       | (43) 2018-09-25 00:00:00 | 366        |
| (21) 1-2018-02185       |            | (85) 24/05/2018          |            |
| (22) 02/11/2016         |            | (86) PCT/EP2016/076319   | 02/11/2016 |
| (30) 15196517.5         | 26/11/2015 | EP (87) WO2017/089079    | 01/06/2017 |

(51) **C07D 301/12**

(73) **1. EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**

Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

**2. THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)**

ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany

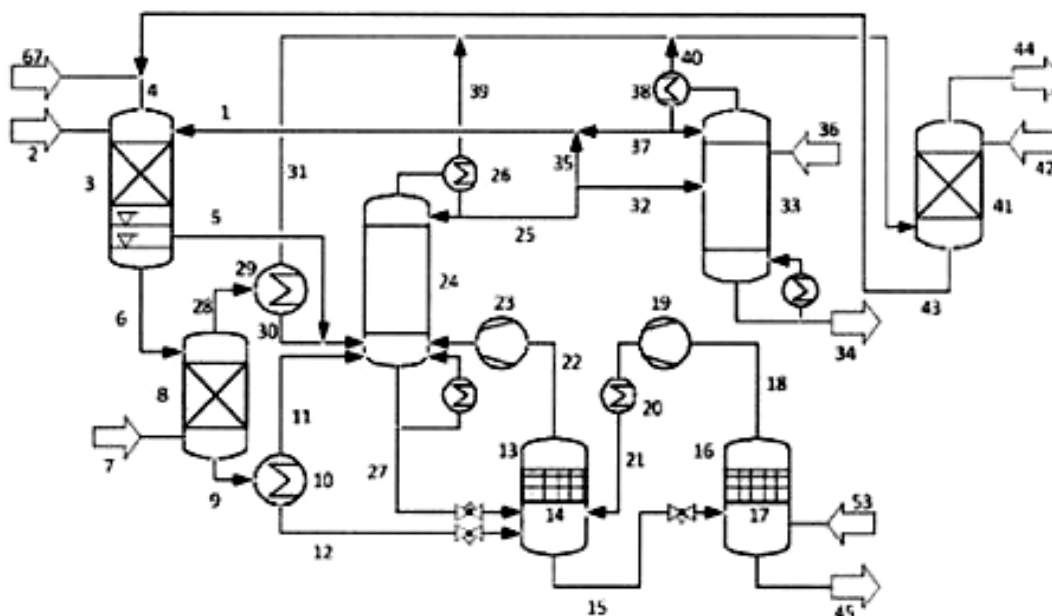
(72) HOFEN Willi (DE); HAAS Thomas (DE); WÖLL Wolfgang (DE); KOLBE Bärbel (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **QUY TRÌNH EPOXY HÓA PROPEN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình epoxy hóa propen bằng cách phản ứng propen với lượng dư với hydro peroxit, propen không phản ứng được thu hồi bởi một loạt bước bao gồm ít nhất hai bước giảm áp liên tiếp, nén lại hơi nước thu được từ quá trình giảm áp ở các bước này ở một loạt bước nén tương ứng theo thứ tự ngược lại, và ngưng tụ pha hơi đã được nén từ bước giảm áp thứ nhất ở bước làm ngưng tụ.

21



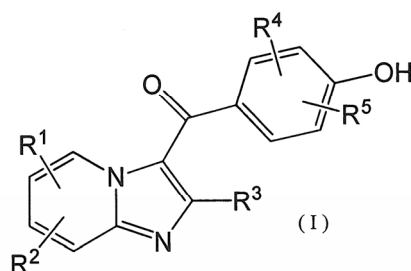


- (11) **1-0030931 B** (15) 24/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-02-26 00:00:00 359  
(21) 1-2017-03295 (85) 25/08/2017  
(22) 10/03/2016 (86) PCT/EP2016/055162 10/03/2016  
(30) PCT/CN2015/075085 26/03/2015 CN (87) WO2016/150724 29/09/2016  
(51) **C08G 59/40; B32B 27/26; B32B 27/38; C08G 59/24; C08G 59/32; B32B 27/20; C08G 59/50; C08K 3/36; C08K 9/00; C08K 9/06; C08L 63/00**  
(73) **HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)**  
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel, Switzerland  
(72) BEISELE, Christian (DE); LIU, Zhijian (CN); CHEN, Hongyan (CN); HISHIKAWA, Satoru (JP)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA EPOXY NHIỆT RẮN NHIỀU THÀNH PHẦN VÀ SẢN PHẨM DÙNG NGOÀI TRỜI CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**  
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa epoxy nhiệt rắn nhiều thành phần chứa:  
(A) ít nhất một nhựa epoxy kiểu glycidyl xycloaliphatic không chứa nhóm este,  
(B) ít nhất một chất đóng rắn được chọn từ nhóm amin béo, amin xycloaliphatic, và dixyandiamit, và  
(C) ít nhất một chất độn được silan hóa.  
Chế phẩm này thích hợp để sản xuất các sản phẩm hệ cách điện ngoài trời dùng trong kỹ thuật điện bằng các quy trình đúc, bọc, bao và ngâm tẩm, trong đó các sản phẩm này thể hiện các tính chất cơ, điện và điện môi tốt, và có thể được sử dụng làm vật cách điện, ống lót, thiết bị chuyển mạch và máy biến áp công cụ.



- (11) **1-0030933 B** (15) 24/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2016-09-26 00:00:00 342  
(21) 1-2016-01726 (85) 13/05/2016  
(22) 28/10/2014 (86) PCT/EP2014/073073 28/10/2014  
(30) 13192898.8 14/11/2013 EP (87) WO2015/071087 21/05/2015  
(51) *A01N 43/64; A01N 25/04; A01P 13/02; A01N 25/14; A01N 25/02; A01N 25/12*  
(73) **BASF SE (DE)**  
67056 Ludwigshafen, Germany  
(72) STEINBRENNER, Ulrich (DE); STEUERWALD, Jörg (DE); SIMON, Anja (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM BENZOXAZINON, THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm benzoxazinon (I) chứa benzoxazinon (I) ở dạng hạt, trong đó tối đa 50% thể tích hạt có đường kính nhỏ hơn 3 µm. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc bảo vệ thực vật chứa chế phẩm này và quy trình điều chế thuốc bảo vệ thực vật này.

- (11) **1-0030934 B** (15) 24/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-09-25 00:00:00 366  
 (21) 1-2018-01509 (85) 10/04/2018  
 (22) 08/09/2016 (86) PCT/CN2016/098468 08/09/2016  
 (30) 201510576110.7 10/09/2015 CN (87) WO2017/041732 16/03/2017  
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 19/06**  
 (73) **JIANGSU ATOM BIOSCIENCE AND PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)  
 Building 18, 99 Jing 15 Road, Dingmao, Xinqu Zhenjiang, Jiangsu 212009, China  
 (72) SHI, Dongfang (US); FU, Changjin (CN); CHENG, Xi (CN); ZHU, Jianghua (CN);  
 WEN, Jie (CN); GU, Jie (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA CHỨNG TĂNG  
 AXIT URIC-HUYẾT HOẶC BỆNH GÚT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP  
 CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó dùng để  
 điều trị hoặc phòng ngừa chứng tăng axit uric-huyết hoặc bệnh gút. Hợp chất và  
 muối dược dụng của nó theo sáng chế có tác dụng hữu ích trong việc kích thích sự  
 bài tiết axit uric để điều trị hoặc phòng ngừa chứng tăng axit uric-huyết hoặc bệnh  
 gút.



- |                           |               |                          |            |
|---------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0030935 B</b>   |               | (15) 24/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022           | 406B          | (43) 2018-01-25 00:00:00 | 358        |
| (21) 1-2017-04535         |               | (85) 14/11/2017          |            |
| (22) 06/04/2016           |               | (86) PCT/EP2016/057501   | 06/04/2016 |
| (30) 10 2015 105<br>648.8 | 14/04/2015 DE | (87) WO2016/165991       | 20/10/2016 |

(51) **D04B 35/06**

(73) **1. GROZ-BECKERT KG (DE)**

Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

**2. SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)**

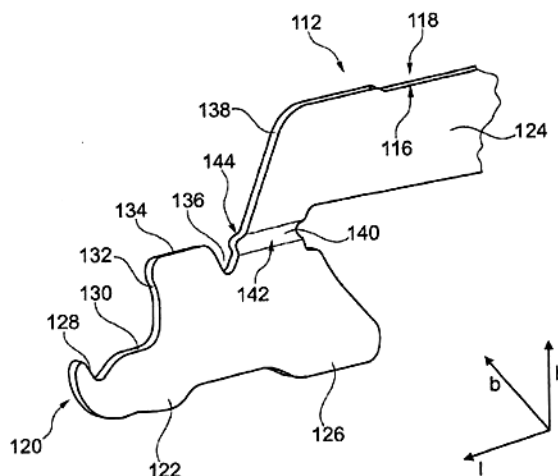
85, Sakata Wakayama 641-8511, Japan

(72) SCHNEIDER, Jürgen (DE); HORN, Kuno (DE); MATTHES, Walter (DE); Minoru SONOMURA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **LÒ XO TRƯỢT, CON TRƯỢT, KIM TRƯỢT VÀ KẾT CẤU DẪN HƯỚNG DÙNG CHO MÁY DỆT TẠO VÒNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LÒ XO TRƯỢT**

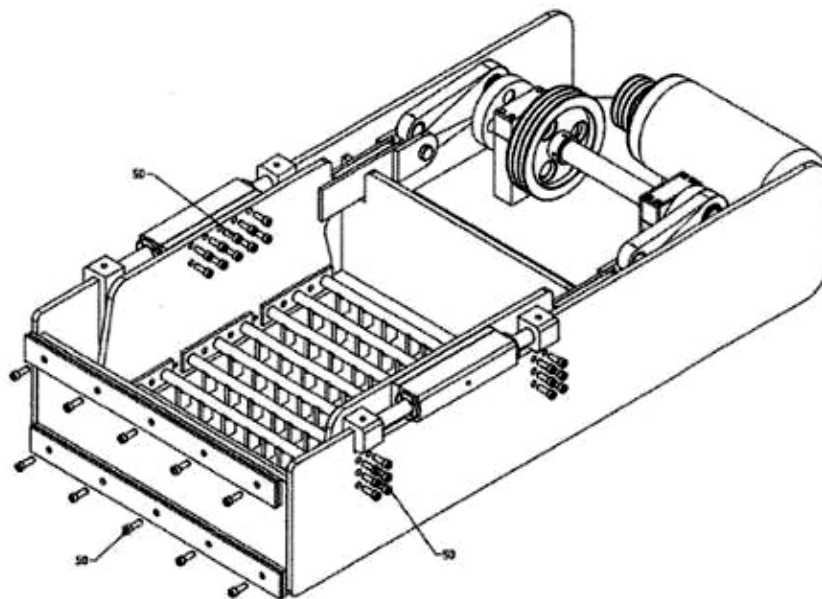
(57) Sáng chế đề cập tới lò xo trượt, con trượt, kim trượt và kết cấu dẫn hướng dùng cho máy dệt tạo vòng, và phương pháp tạo ra lò xo trượt. Lò xo trượt (112) có phần đóng (122) để đóng lỗ hở móc, phần nổi (124) để nối với thân con trượt, và phần dẫn hướng (126) để dẫn hướng trên thân kim, trong đó lò xo trượt (112) kéo dài theo chiều dọc lò xo (1), theo chiều ngang lò xo (b), và theo chiều cao lò xo (h), trong đó lò xo trượt (112) có ít nhất một gờ (140) với mặt trong gờ lõm (142) và mặt ngoài gờ lồi (144), trong đó lò xo trượt (112) có thể xếp chồng được. Con trượt dùng cho kim trượt, trong đó con trượt có lò xo trượt thứ nhất (112) và lò xo trượt thứ hai. Kim trượt dùng cho máy dệt tạo vòng, trong đó kim trượt có con trượt, và con trượt có thể dịch chuyển theo chiều dọc kim (1) so với thân kim để mở và/hoặc đóng lỗ hở móc. Kết cấu dẫn hướng dùng cho máy dệt tạo vòng, trong đó kết cấu dẫn hướng có ít nhất một kim trượt, và ít nhất một kim trượt này được dẫn hướng trong đường dẫn kim theo chiều dọc đường dẫn (1). Phương pháp tạo ra ít nhất một lò xo trượt (112), trong đó nhiều lò xo trượt (112, 114) được xếp chồng theo cách sao cho từng mặt ngoài gờ lồi (144) được tiếp nhận bởi mặt trong gờ lõm (142).



PHẦN II

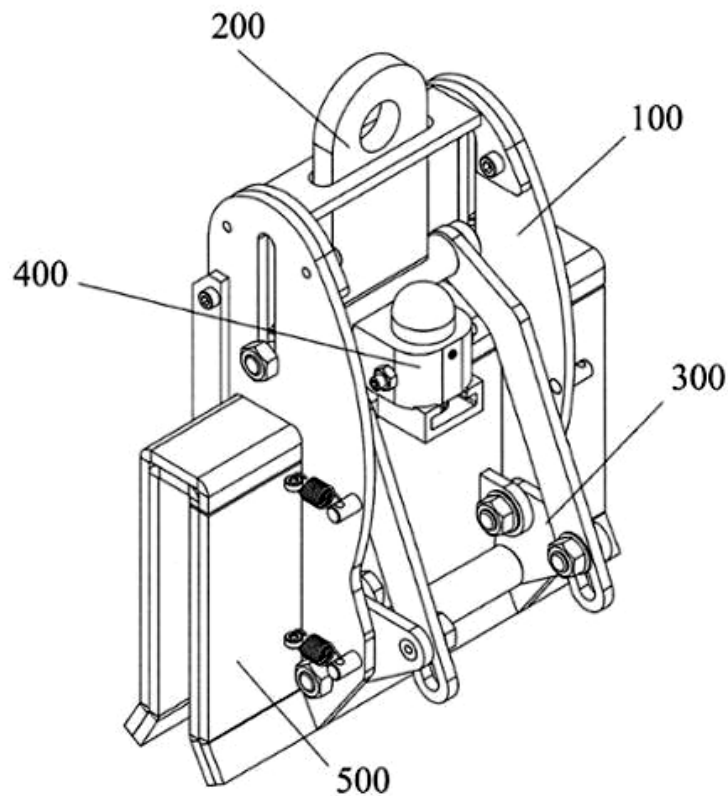
**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **2-0002771 B** (15) 25/11/2021
- (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
- (21) 2-2021-00348
- (22) 14/06/2018
- (51) **B28B 13/02**
- (67) 1-2018-02558
- (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ ĐỨC THÀNH (VN)**  
Tầng 12, tòa nhà Licogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thành  
Xuân, Tp. Hà Nội
- (72) Đào Đức Diễm (VN)
- (54) **BỘ RẢI LIỆU CHO KHUÔN GẠCH CỦA MÁY ÉP RUNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất bộ rải liệu cho khuôn gạch của máy ép rung có thể lắp ghép hoặc tháo rời, bao gồm: khung vách chứa liệu, lắp tấm gá rải liệu, lắp trục rải liệu, cơ cấu tay quay, cơ cấu con trượt và bu lông, trong đó:  
khung vách chứa liệu dạng hình hộp chữ nhật để chịu lực và chứa liệu;  
tấm gá rải liệu được lắp ghép từ tấm vách gá ghép với tấm lót vách và tai gá thanh truyền;  
lắp trục rải liệu có các tấm gạt liệu;  
cơ cấu tay quay - con trượt từ truyền chuyển động quay sang chuyển động tịnh tiến qua lại trên ty trượt làm cho rải liệu đồng đều trên bề mặt của khuôn gạch thông qua trục truyền động có gắn ổ quay truyền chuyển động quay.



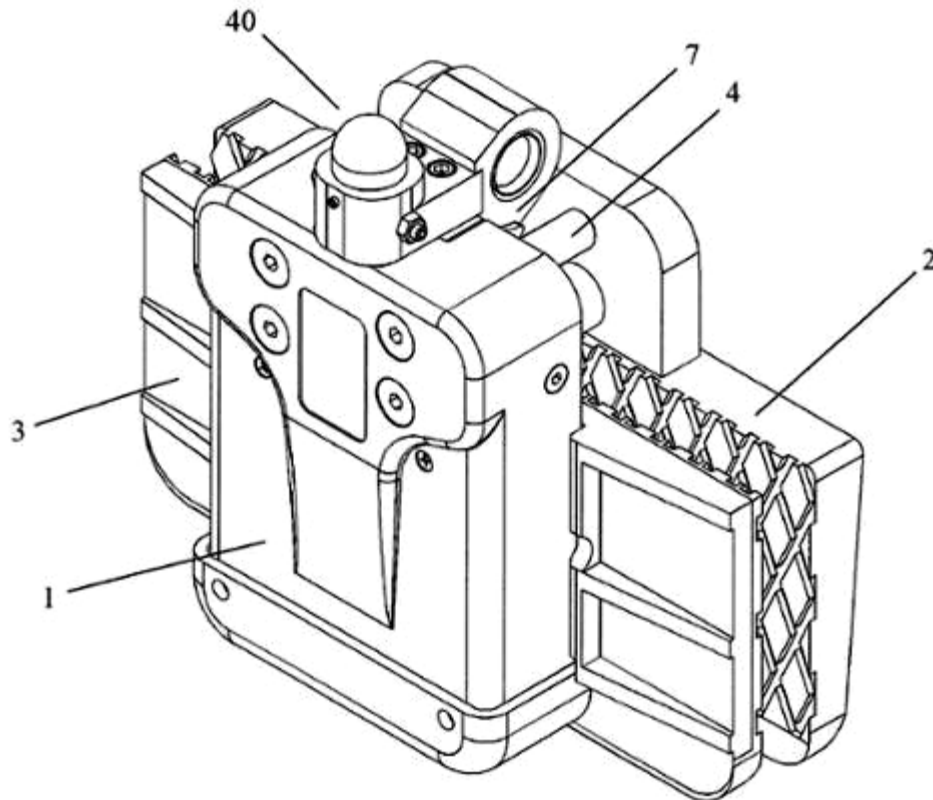
- (11) **2-0002772 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-05-25 00:00:00 386AH  
(21) 2-2020-00033  
(22) 20/01/2020  
(51) **B66C 1/44; B66C 1/48**  
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
(54) **THIẾT BỊ KẸP TẮM VẬT LIỆU**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị kẹp tấm vật liệu được tạo kết cấu bao gồm: thân chính (100) có tác dụng đỡ và dẫn hướng cho bộ phận kéo (200) trượt trong đó, bộ phận kéo (200) dịch chuyển tác động lên bộ phận điều khiển má kẹp (300), làm bộ phận điều khiển má kẹp đẩy má kẹp di động (500) dịch chuyển tiến vào hoặc lùi ra so với má kẹp cố định (1015) của thân chính (100).



- (11) **2-0002773 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AH  
(21) 2-2020-00036  
(22) 22/01/2020  
(51) **B66C 1/44; B66C 1/48**  
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
(54) **THIẾT BỊ KẸP TẮM VẬT LIỆU**

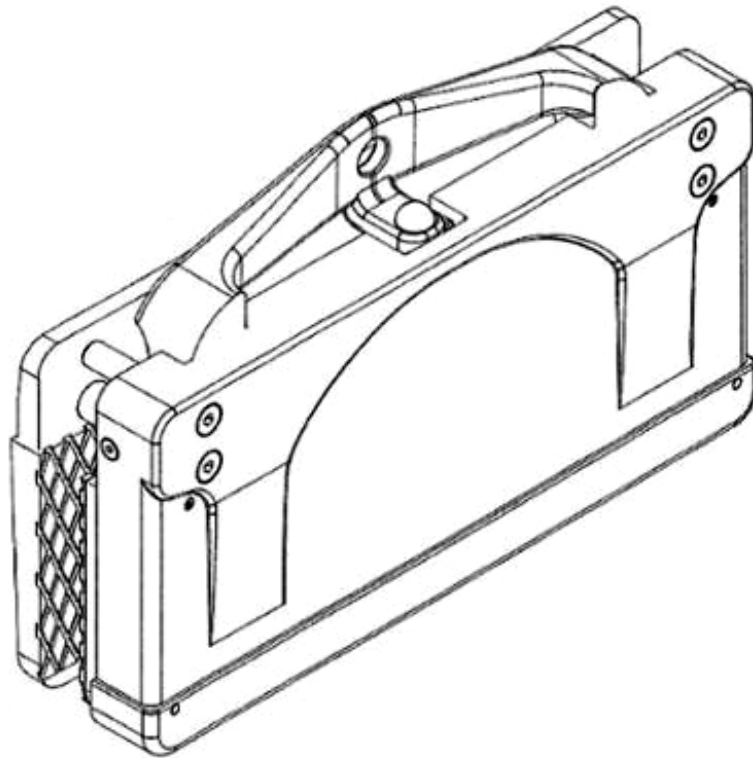
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị kẹp tấm vật liệu để nâng hoặc vận chuyển các tấm vật liệu, thiết bị kẹp bao gồm: nắp che và má cặp cố định được bố trí cách nhau và đối diện so với nhau, các thanh ngang nổi cứng các phần trên của nắp che và má cặp cố định với nhau, và phần dưới của nắp che được tạo dạng sao cho nó có một khoang rỗng hướng về phía má cặp cố định; má cặp di động được bố trí giữa nắp che và má cặp cố định; giá trượt được bố trí giữa phần dưới của nắp che và má cặp di động để dịch chuyển theo phương thẳng đứng tương đối với khung; và thanh kéo liền khối với giá trượt và kéo dài lên trên từ khung, nhờ vậy cả giá trượt lẫn thiết bị kẹp có thể được nâng lên như một khối bằng cách tác dụng lực kéo hướng lên trên vào thanh kéo làm cho má cặp di động dịch chuyển về phía má cặp cố định của khung để kẹp chặt và nâng vật cần nâng, khác biệt ở chỗ, má cặp di động và má cặp cố định được mở rộng ra phía ngoài so với nắp che và các gân tăng cứng được bố trí trên phần mở rộng này.





- (11) **2-0002774 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-02-25 00:00:00 383  
(21) 2-2019-00592  
(22) 24/12/2019  
(51) **B66C 1/44; B66C 1/48**  
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia  
(54) **THIẾT BỊ KẸP ĐÔI GẤP TẮM VẬT LIỆU**

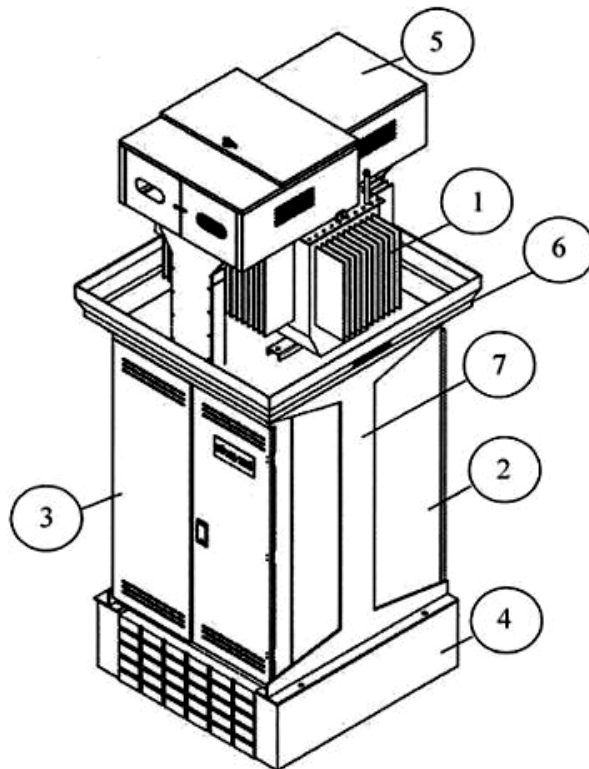
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị kẹp đôi gấp tấm vật liệu có kết cấu bao gồm: thân chính (9) được cố định vào tấm cố định (25), tấm kẹp động (20) được bố trí trong khoảng không gian giữa thân chính (9) và tấm cố định (25) sao cho tấm kẹp động (20) có thể di chuyển theo phương ngang trong khoảng không gian này, tay kéo (18) được bố trí giữa tấm kẹp động (20) và thân chính (9) sao cho tay kéo (18) có thể dịch chuyển theo phương dọc đồng thời, sự dịch chuyển của tay kéo (18) sẽ khiến cho tấm kẹp động (20) di chuyển tương ứng.



- (11) **2-0002775 B** (15) 01/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
(21) 2-2021-00287  
(22) 19/10/2018  
(51) **C07K 14/78; A61K 9/00; C07K 1/36; A61K 38/00; C07K 1/34**  
(67) 1-2018-04660  
(73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Nhà A13, 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thúy Chinh (VN); Thái Hoàng (VN); Vũ Quốc Mạnh (VN); Nguyễn Vũ Giang (VN); Trần Đại Lâm (VN); Vũ Quốc Trung (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHIẾT TÁCH COLAGEN TỪ VẢY CÁ NƯỚC NGỌT VIỆT NAM, COLAGEN THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ VẬT LIỆU TỔ HỢP CHỨA COLAGEN NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chiết tách collagen từ hỗn hợp vảy cá nước ngọt Việt Nam gồm các bước sau: Làm sạch vảy cá, loại bỏ chất béo và protein trong vảy cá bằng hỗn hợp NaOH và Ca(OH)<sub>2</sub>, kết hợp khuấy siêu âm tốc độ cao; tách khoáng bằng hỗn hợp axit HCl và H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>; tách collagen bằng dung dịch axit axetic, thẩm tích thu collagen tinh khiết.  
Sáng chế cũng đề cập đến collagen được chiết tách từ hỗn hợp vảy cá nước ngọt Việt Nam có độ tinh khiết > 99%, là collagen loại I, đường kính sợi 0,5-1 μm, có chứa 20 axit amin; có trình tự axit amin: SEQ ID NO: 1-5. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu tổ hợp ở dạng hạt được tạo ra bằng phương pháp gel ion hóa, vật liệu này bao gồm (% khối lượng):  
- Collagen 35-45  
- Carrageenan 35-45, và  
- Allopurinol 10-30.

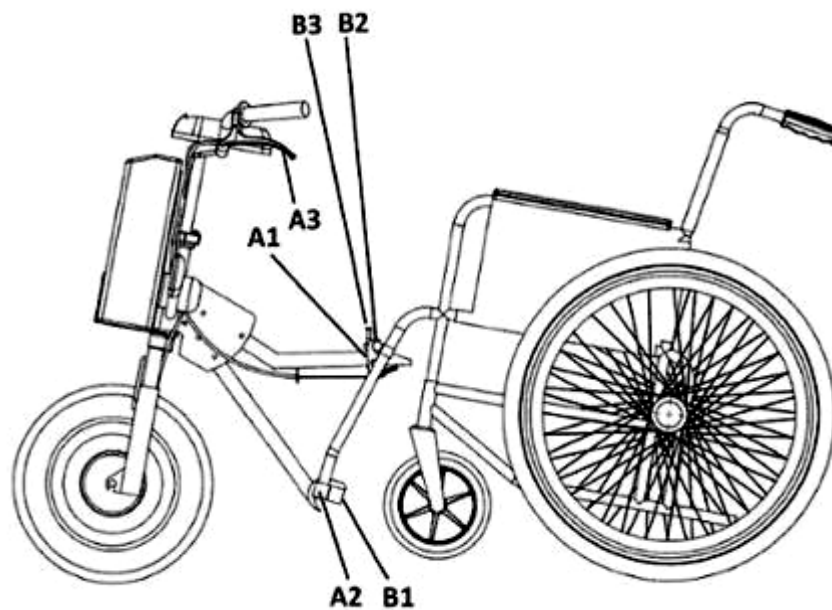
- (11) **2-0002776 B** (15) 02/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-05-27 00:00:00 374  
(21) 2-2021-00382  
(22) 20/03/2019  
(51) **C12N 5/0775; C12N 5/02; C12N 5/07**  
(67) 1-2019-01403  
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)**  
458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thanh Liêm (VN); Hoàng Minh Đức (VN); Bùi Việt Anh (VN)  
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**  
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ NUÔI CẤY TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ TỪ DÂY RÓN**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và nuôi cấy tế bào gốc trung mô từ dây rốn, trong đó bằng cách xử lý dây rốn bằng hỗn hợp enzym kết hợp với cơ học cho phép phá vỡ mô liên kết từ dây rốn, rút ngắn thời gian phân lập tế bào xuống còn từ 2,5 đến 4 giờ mà không ảnh hưởng đến chất lượng tế bào gốc thu được. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép xử lý trực tiếp dây rốn mà không phải qua khâu tách lớp màng dây rốn. Tế bào gốc trung mô từ dây rốn thu được cho thấy nhanh chóng phục hồi và phát triển trong môi trường nuôi cấy. Quy trình theo giải pháp hữu ích có thể thu nhận, nuôi cấy tế bào gốc trung mô tự thân mà không ảnh hưởng đến cơ thể, cho phép lưu giữ tế bào gốc tự thân, mở ra các ứng dụng tiềm năng trong y học lâm sàng.

- (11) **2-0002777 B** (15) 02/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-12-25 00:00:00 381  
(21) 2-2019-00463  
(22) 23/10/2019  
(51) **H02B 7/00**  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)**  
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Bùi Quang Thịnh (VN)  
(54) **TRẠM BIẾN ÁP TRỤ THÉP CHỊU LỰC CHỮ I**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến trạm biến áp trụ thép chịu lực chữ I được tạo ra theo kết cấu hợp bộ có các khối độc lập lắp với nhau, bao gồm: khối thứ nhất gồm có máy biến áp và trụ thép chịu lực chữ I, trong đó máy biến áp được lắp đặt trên trụ thép chịu lực chữ I, trụ thép chịu lực chữ I được lắp ghép từ ít nhất hai mô đun, và khối thứ hai là tủ trung áp (RMU - Ring Main Unit), khối thứ ba là tủ hạ áp gồm có các thiết bị đóng cắt hạ áp, trong đó khối thứ hai, ba được bố trí độc lập với khối thứ nhất gồm có máy biến áp và trụ thép chịu lực chữ I nêu trên để tạo thuận lợi cho việc mở rộng không gian để bố trí thêm ngăn chống tổn thất và đo đếm điện năng, các thiết bị tụ bù, thiết bị chuyển nguồn tự động (ATS), ... Các khối thứ hai, thứ ba có thể đặt ngay cạnh khối thứ nhất hoặc đặt cách xa tùy điều kiện, yêu cầu cụ thể khi xây dựng trạm biến áp.



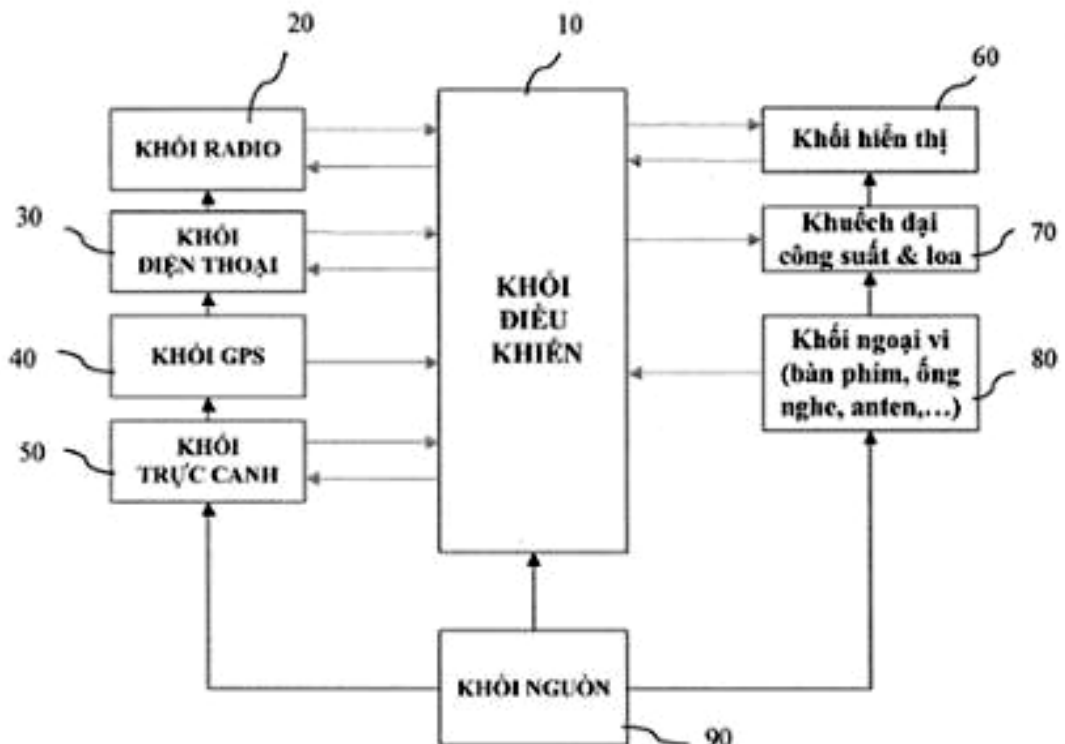
- (11) **2-0002778 B** (15) 09/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-05-27 00:00:00 374  
 (21) 2-2018-00516  
 (22) 13/12/2018  
 (51) *A61G 5/02; B62K 3/16; A61G 5/10*  
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN (VN)**  
 03, đường Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng  
 (72) Vũ Dương (VN); Đặng Ngọc Sỹ (VN); Đinh Hữu Quang (VN)  
 (54) **CƠ CẤU ĐẦU KÉO CHO XE LĂN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu đầu kéo cho xe lăn được sử dụng để lắp ghép đầu kéo với xe lăn nhằm hỗ trợ cho những người khuyết tật thuận tiện trong việc di chuyển trên quãng đường dài hay đi vào các khu thương mại, nhà hàng, khách sạn, v.v.. Cơ cấu đầu kéo cho xe lăn bao gồm: ngàm xe lăn (B1) được bố trí ở dưới bàn đạp chân của xe lăn (B), thanh ngang xe lăn (B2) được bố trí ở phía trên bàn đạp chân của xe lăn (B), chốt khóa an toàn (B3) được bố trí trên thanh ngang xe lăn (B2), ngàm đầu kéo (A1) được gắn với đầu kéo (A) và được tạo kết cấu sao cho có thể dễ dàng khóa và tháo khớp với thanh ngang xe lăn (B2), thanh ngang đầu kéo (A2) được gắn với đầu kéo (A) và được bố trí ở phía dưới sao cho có thể dễ dàng khóa và tháo khớp với ngàm xe lăn (B1), tay phanh mở ngàm đầu kéo (A3) được bố trí trên tay lái của đầu kéo (A); trong đó, ngàm xe lăn (B1) bao gồm thanh ngang (B1.1) trên đó có bố trí hai móc ngàm (B1.2) để có thể móc giữ thanh ngang đầu kéo (A2) bên trong, hai thanh gá vào xe lăn (B1.3) để cố định vào xe lăn (B); thanh ngang xe lăn (B2) bao gồm thanh ngang (B2.1), hai thanh gá vào xe lăn (B2.2) để cố định vào xe lăn (B); chốt khóa an toàn (B3) được gá trên thanh ngang xe lăn (B2); chốt khóa an toàn (B3) bao gồm chốt khóa (B3.1) có móc được bố trí trên đài gá (B3.2) được hàn đính với thanh ngang (B2.1).

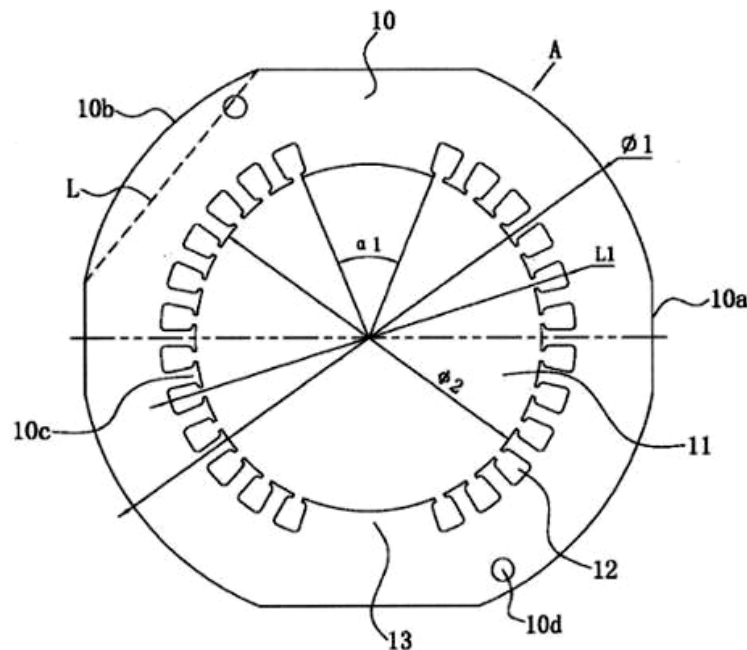


- (11) **2-0002779 B** (15) 16/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2017-08-25 00:00:00 353  
 (21) 2-2017-00135  
 (22) 23/05/2017  
 (51) **G01S 19/42; H04N 7/18; G08G 3/00**  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ HÀNG HẢI - MECOM (VN)**  
 22-24-26 Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh  
 (72) Trần Văn Vũ (VN)  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ THÔNG TIN LIÊN LẠC VÀ QUẢN LÝ TÀU CÁ VEN BỜ VÀ VÙNG LỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị thông tin liên lạc và quản lý tàu cá ven bờ và vùng lộng được thiết kế có các chức năng bao gồm: điện thoại di động sử dụng sóng của hệ thống di động toàn cầu GSM, thu radiô sóng điều biến biên độ/điều biến tần số AM/FM, tự động trực thu liên tục trên tần số 7,906kHz và bật tín hiệu ra loa để ngư dân nghe bản tin dự báo thời tiết khi có đài thông tin duyên hải phát (gọi tắt là trực canh sóng HF); và hệ thống định vị toàn cầu GPS báo cáo vị trí về trạm bờ qua sóng GSM cho công tác quản lý tàu cá.

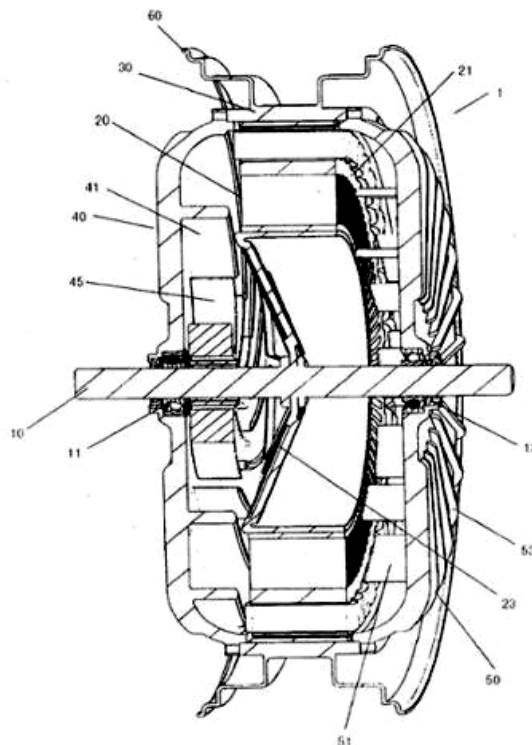


- (11) **2-0002780 B** (15) 16/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-01-30 00:00:00 382  
 (21) 2-2021-00333  
 (22) 13/11/2019  
 (51) **H02K 1/16; H02K 1/20**  
 (67) 1-2019-06360  
 (73) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**  
 Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên  
 (72) ZECHUAN ZHENG (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
 (54) **LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN LOẠI NHỎ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lõi stator của máy phát điện loại nhỏ, bao gồm nhiều lá thép được dập rãnh xếp chồng lên nhau, lá thép được dập rãnh bao gồm thân lá thép được dập rãnh (10). Trên thân lá thép được dập rãnh (10) có lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) của thân lá thép được dập rãnh (10) được bố trí nhiều rãnh đặt dây (12) lõm vào thân lá thép được dập rãnh (10). Những rãnh đặt dây (12) này phân bố theo hướng chu vi của lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) còn được bố trí bộ phận khử từ không có rãnh đặt dây dùng để tăng diện tích từ thông đồng thời làm giảm mật độ từ thông, có ít nhất một bộ các bộ phận khử từ, tổng các góc ở tâm tương ứng của các bộ phận khử từ này là từ 88-126 °. Trên bộ phận khử từ có bố trí bộ phận thông gió (16) để thông gió và tản nhiệt, trên thân lá thép được dập rãnh (10) có bố trí lỗ lắp đặt (10d) và đường kính ngoài của thân lá thép được dập rãnh (10) là từ 188-192mm. Sáng chế có ưu điểm nâng cao hiệu suất của máy phát điện.



- |  |               |                          |            |
|--|---------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>2-0002781 B</b>                                      |               | (15) 16/12/2021          |            |
| (45) 25/01/2022  | 406B          | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368        |
| (21) 2-2021-00367  |               | (85) 31/08/2018          |            |
| (22) 02/03/2017  |               | (86) PCT/CN2017/075444   | 02/03/2017 |
| (30) 201610118064.0  | 02/03/2016 CN | (87) WO2017/148415       | 08/09/2017 |
| (51) <b>H02K 9/08; H02K 3/24; H02K 9/04</b>                  |               |                          |            |
| (67) 1-2018-03862  |               |                          |            |
| (73) <b>ROBERT BOSCH GMBH (DE)</b>                           |               |                          |            |
| Postfach 30 02 20, 70442 Stuttgart, Germany                  |               |                          |            |
| (72) ZHU, Tao (AU)   |               |                          |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) |               |                          |            |
| (54) <b>MÁY ĐIỆN RÔTO NGOÀI</b>                              |               |                          |            |

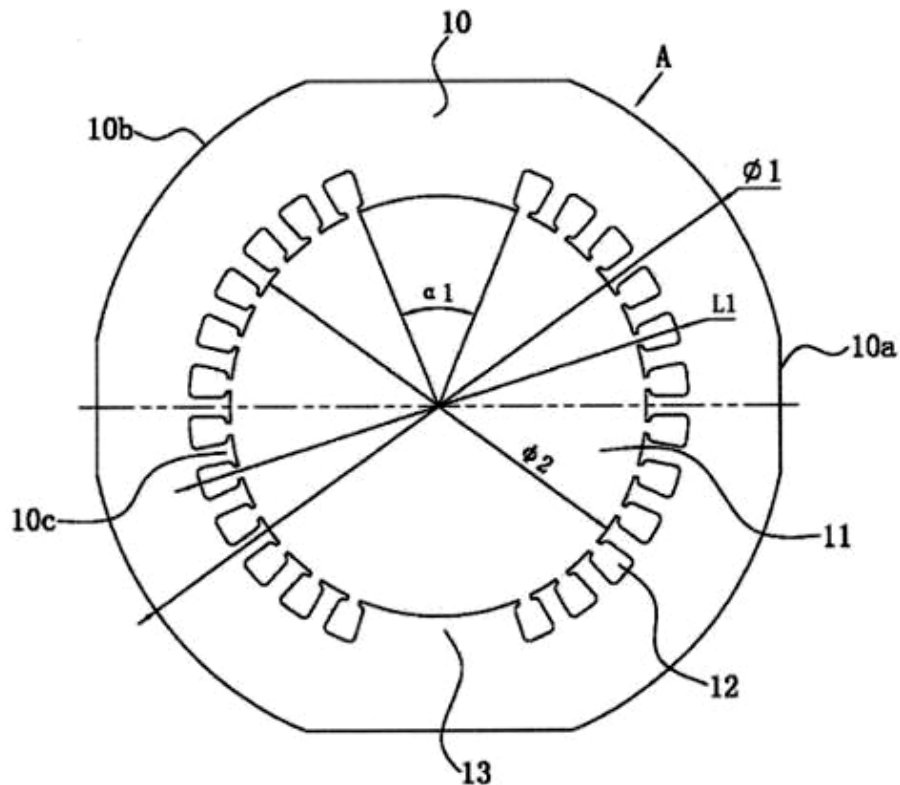
(57) Sáng chế đề cập tới máy điện rôto ngoài, bao gồm: trục; stato, bao quanh trục này và được bố trí theo cách cố định trên trục, trong đó stato bao gồm phần gông từ và phần đỡ nằm trên phía trong theo phương hướng kính của phần gông từ, các răng quấn được tạo trên phần gông từ, với cuộn dây được quấn trên mỗi một trong số các răng quấn, và các miệng được tạo trong phần đỡ; rôto, bao quanh trục và được bố trí ở phía ngoài theo phương hướng kính của stato; nắp đầu thứ nhất, được đỡ quay được trên trục; nắp đầu thứ hai, được đỡ quay được trên trục, trong đó nắp đầu thứ nhất và nắp đầu thứ hai, cùng với ít nhất một phần của rôto, tạo ra khoảng trống bên trong của máy điện rôto ngoài; và cơ cấu truyền động dòng khí, để đẩy dòng khí chảy khi tuần hoàn trong khoảng trống bên trong qua khoảng trống ở chu vi của các cuộn dây và qua các miệng. Theo sáng chế, hiệu quả làm mát của máy điện rôto ngoài có thể được cải thiện một cách đáng kể.



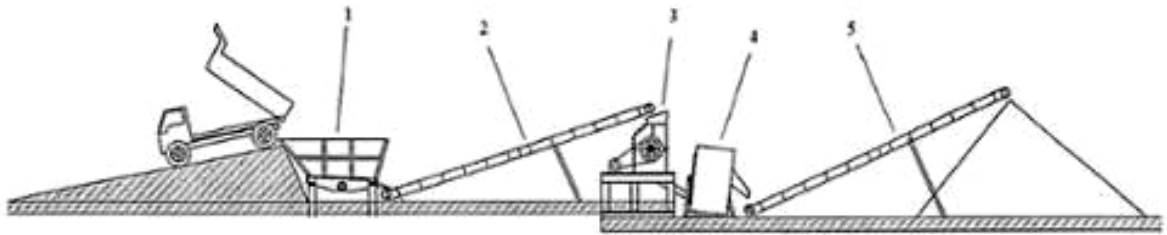


- (11) **2-0002782 B** (15) 16/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-01-30 00:00:00 382  
 (21) 2-2021-00332  
 (22) 13/11/2019  
 (51) **H02K 1/16; H02K 1/20**  
 (67) 1-2019-06361  
 (73) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**  
 Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên  
 (72) ZECHUAN ZHENG (CN)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)  
 (54) **LỖ STATO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ**

(57) Sáng chế bộc lộ lõi stator của máy phát điện đồng bộ, bao gồm nhiều lá thép được dập rãnh xếp chồng lên nhau. Lá thép được dập rãnh bao gồm thân lá thép được dập rãnh (10), trên thân lá thép được dập rãnh (10) có bố trí lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) của thân lá thép được dập rãnh (10) được bố trí nhiều rãnh đặt dây (12) lõm vào thân lá thép được dập rãnh (10). Những rãnh đặt dây (12) này phân bố dọc theo hướng chu vi của lỗ trung tâm (11). Trên bề mặt vách của lỗ trung tâm (11) được bố trí bộ phận khử từ không có rãnh đặt dây (12) dùng để tăng thêm diện tích từ thông đồng thời làm giảm mật độ từ thông, có ít nhất một bộ các bộ phận khử từ. Tổng các góc ở tâm tương ứng của các bộ phận khử từ này là 88-126°. Sáng chế này nâng cao hiệu năng của máy phát điện.



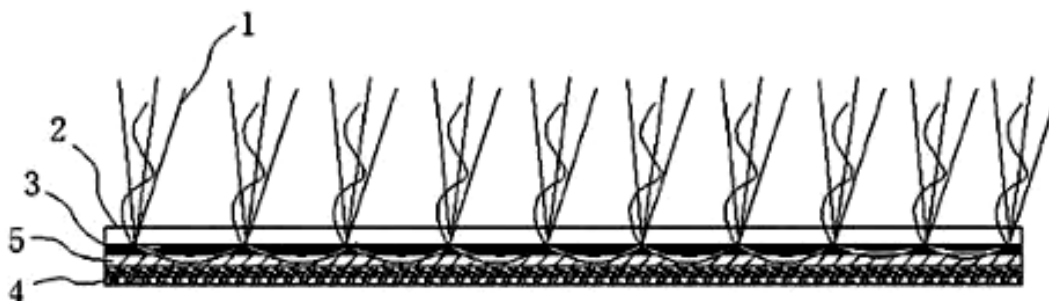
- (11) **2-0002783 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-02-25 00:00:00 383  
(21) 2-2021-00452  
(22) 01/08/2018  
(51) **B02C 21/00; B02C 13/04; B03B 5/00; B01D 33/21; B02C 13/13**  
(67) 1-2018-03380  
(76) **PHẠM QUANG ĐẠO (VN)**  
Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang  
(54) **DÂY CHUYỀN NGHIỀN CÁT NHÂN TẠO**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dây chuyền nghiền cát nhân tạo bao gồm: phễu cấp liệu (1), băng tải (2), máy nghiền cát (3), guồng rửa (4) và băng tải cát thương phẩm (5). Đá từ phễu cấp liệu (1) theo băng tải (2) chuyển tới máy nghiền (3) nước được đưa vào máy nghiền (3) trong quá trình nghiền, sản phẩm sau nghiền là hỗn hợp cát, bột, tạp chất và nước, hỗn hợp này theo máng đón cát đưa tới guồng rửa (4) rửa sạch bột, tạp chất và tách nước tạo thành cát thương phẩm, cát thương phẩm được băng tải cát thương phẩm (5) đưa tới nơi chứa cát.



- (11) **2-0002784 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-11-26 00:00:00 368  
(21) 2-2021-00302  
(22) 26/07/2018  
(51) **C12P 19/04; C08B 37/00**  
(67) 1-2018-03288  
(73) **1. VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NHA TRANG-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Số 02 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa  
**2. NGUYỄN DUY NHÚT (VN)**  
56° Hồ Xuân Hương- phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa  
(72) Nguyễn Duy Nhút (VN)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ BETA-GLUCAN TỪ MEN BÁNH MÌ BẰNG CHẤT LỎNG ION**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế beta-glucan từ men bánh mì bằng chất lỏng ion, hòa tan trực tiếp men bánh mì vào chất lỏng ion để điều chế beta-glucan, quy trình này bao gồm các bước: (i) hòa tan men hoàn toàn bánh mì vào chất lỏng ion bằng cách khuấy trộn và gia nhiệt; (ii) pha loãng bằng nước và thu sản phẩm beta-glucan kết tủa tách ra khỏi dung dịch men bánh mì tan trong chất lỏng ion; và (iii) thu sản phẩm, sấy khô beta-glucan bằng cách gạn kết tủa ra khỏi hỗn hợp phản ứng, rửa bằng nước và sấy khô kết tủa thu được sản phẩm beta-glucan. Beta-glucan đã được hòa tan vào dung môi trước khi tách chiết ra ở dạng kết tủa nên có độ tinh sạch rất cao so với phương pháp loại bỏ các chất khác khỏi beta-glucan trong khi beta-glucan vẫn luôn luôn ở trạng thái kết tủa rắn.

- (11) **2-0002785 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-12-25 00:00:00 369  
(21) 2-2020-00560  
(22) 01/06/2017  
(51) **G01N 33/48; G01N 33/543**  
(67) 1-2017-02069  
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO (VN)**  
Lô I3 đường N2 khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Nguyễn Đăng Giang (VN); Ngô Võ Kế Thành (VN); Huỳnh Trọng Phát (VN); Trần Thị Lệ Khanh (VN)  
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP MÀNG MỎNG POLYME NHẠY KHÁNG NGUYÊN LÊN BỀ MẶT ĐIỆN CỰC VÀNG**  
  
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình tổng hợp màng mỏng polyme nhạy kháng nguyên lên bề mặt điện cực vàng, trong đó quy trình này kết hợp giữa phương pháp đơn lớp phân tử tự lắp ghép (self-assembled monolayers: SAM) và polyme in phân tử (molecularly imprinted polymer: MIP) để tạo ra điện cực có lớp màng polyme nhạy kháng nguyên. Màng polyme tổng hợp theo giải pháp hữu ích có thời gian tổng hợp nhanh, thời gian bảo quản lâu, ổn định và bền với điều kiện môi trường. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép ứng dụng chế tạo cảm biến sinh học để kiểm tra dư lượng kháng sinh oxytetracyclin trong thủy hải sản.

- (11) **2-0002786 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AH  
(21) 2-2018-00486  
(22) 30/11/2018  
(51) **E01C 13/08**  
(73) **QINGDAO BELLINTURF INDUSTRIAL CO., LTD (CN)**  
No.8 Jilin Road, Beiguan Industrial Zone, Jiaozhou, Qingdao, Shandong, China  
(72) YU Kang (CN); ZHOU Pingli (CN); QIN Faping (CN); YU Bo (CN); ZHANG fengqing (CN)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **MÀNG CỎ NHÂN TẠO**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng cỏ nhân tạo, màng cỏ nhân tạo này bao gồm: vải nền (2); sợi cỏ nhân tạo (1), được gắn trên một phía của vải nền (2); lớp kết dính (3), được gắn trên một phía của vải nền (2) đối diện với sợi cỏ nhân tạo (1); và lớp lót (4), được gắn trên một phía của lớp kết dính (3) đối diện với vải nền (2). Bằng cách sử dụng giải pháp kỹ thuật của giải pháp hữu ích, vấn đề rằng lớp kết dính của màng cỏ nhân tạo đã có trong kỹ thuật đã biết dễ dàng làm mòn các vật khác được cải thiện bằng cách cung cấp lớp lót trên một phía của lớp kết dính đối diện với vải nền.



- (11) **2-0002787 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-02-25 00:00:00 383  
(21) 2-2019-00544  
(22) 04/12/2019  
(51) **C05B 1/00; G01N 23/223**  
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thế Quỳnh (VN); Đào Ngọc Nhiệm (VN); Lê Quang Huy (VN); Nguyễn Như Dương (VN); Vũ Đức Kiên (VN); Nguyễn Mạnh Cường (VN); Phạm Ngọc Chức (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG PHOSPHO TRONG PHÂN BÓN HỖN HỢP NPK**  
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xác định hàm lượng phospho trong phân bón NPK, trong đó phương pháp theo giải pháp hữu ích đã pha loãng mẫu phân bón bằng thành phần carbohydrat và xác định hàm lượng phospho bằng phổ kế huỳnh quang tia X đồng thời bổ sung gia lượng phospho trong mẫu bằng  $\text{NH}_4\text{H}_2\text{PO}_4$  để xây dựng mối liên hệ hàm lượng phospho theo cường độ huỳnh quang thu được dựa trên kết quả thực nghiệm, có thể xác định được lượng phospho trên cơ sở hàm tuyến tính, giảm sai số và cho phép xác định được hàm lượng phospho trong mẫu phân bón một cách tin cậy. Quy trình theo giải pháp cho phép kiểm tra, kiểm soát chất lượng phân bón NPK, hữu ích trong sản xuất, kiểm tra, chống phân bón giả.

- (11) **2-0002788 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-08-26 00:00:00 377  
(21) 2-2021-00286  
(22) 06/02/2018  
(51) **A61K 36/16; A61K 36/258**  
(67) 1-2018-00552  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**  
Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Thị Hương Liên (VN)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VIÊN NANG GIÚP TĂNG CƯỜNG TUẦN HOÀN MÁU NÃO VÀ VIÊN NANG THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất viên nang giúp tăng cường tuần hoàn máu não và viên nang thu được từ quy trình này. Viên nang giúp tăng cường tuần hoàn máu não theo giải pháp hữu ích bao gồm cao chiết rễ cây Đinh lăng, cao chiết lá cây Bạch quả, cao đậu tương lên men, nipagin, nipasol, axit benzoic, canxi cacbonat, tinh bột sắn, talc và magie stearat. Bằng cách chiết và phối trộn cao chiết rễ cây Đinh lăng, cao chiết lá cây Bạch quả với cao đậu tương lên men, nipagin, nipasol, axit benzoic và tá dược gồm canxi cacbonat, tinh bột sắn, talc và magie stearat theo tỷ lệ tối ưu, viên nang cho phép tăng tuần hoàn máu não, giúp cải thiện sức khỏe, tăng cường trí nhớ.

(11) **2-0002789 B** (15) 16/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AH

(21) 2-2020-00028

(22) 17/01/2020

(51) **G01S 1/00**

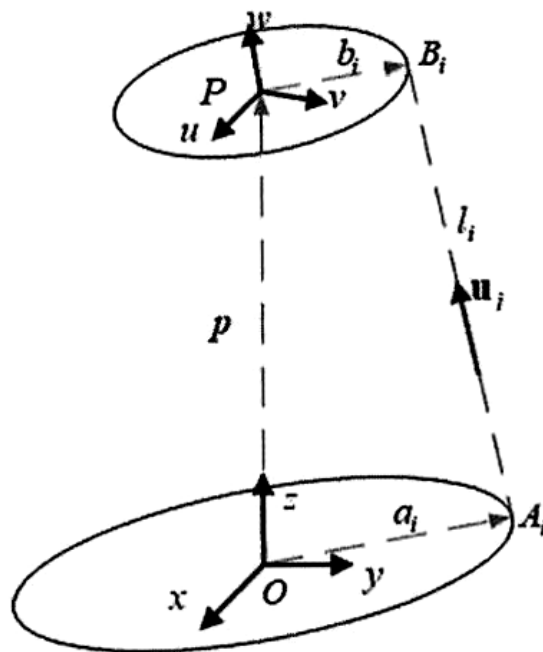
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ VŨ TRỤ - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Ngô Duy Tân (VN); Phạm Minh Tuấn (VN); Trương Tuấn Anh (VN); Nguyễn Đức Hiếu (VN); Phạm Văn Bạch Ngọc (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN BỆ HEXAPOD ĐỊNH HƯỚNG ANTEN BẮM THEO VỆ TINH NHỎ QUAN SÁT TRÁI ĐẤT TRÊN QUỸ ĐẠO CỰC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp điều khiển bộ hexapod (sáu chân) định hướng Anten bám theo vệ tinh nhỏ quan sát trái đất quỹ đạo cực, có thể được sử dụng trong các hệ thống bám theo mục tiêu di động với bộ điều khiển định hướng theo kiểu kết cấu hexapod. Phương pháp điều khiển này được thực hiện nhờ tính toán tối ưu hóa độ dài của các chân để đạt được góc ngẩng và góc phương vị của anten ở vị trí mà anten được định hướng bám theo vệ tinh khi vệ tinh vào vùng quan sát của anten, đảm bảo rằng khi điều khiển định hướng anten thì các chân của bộ hexapod không bị va chạm vào nhau hoặc bị xoắn, đặc biệt khi không gian làm việc rộng. Ngoài ra, phương pháp điều khiển này còn có khả năng kết hợp các nguồn dữ liệu sẵn có khác như dự đoán quỹ đạo hiện thời của vệ tinh thông qua internet để xác định phiên làm việc và hướng anten cần bám, mức tín hiệu từ vệ tinh để kiểm tra tính định hướng, các cảm biến vị trí tới hạn để xác định các vị trí cảnh báo hoặc đảm bảo an toàn cho hệ thống.

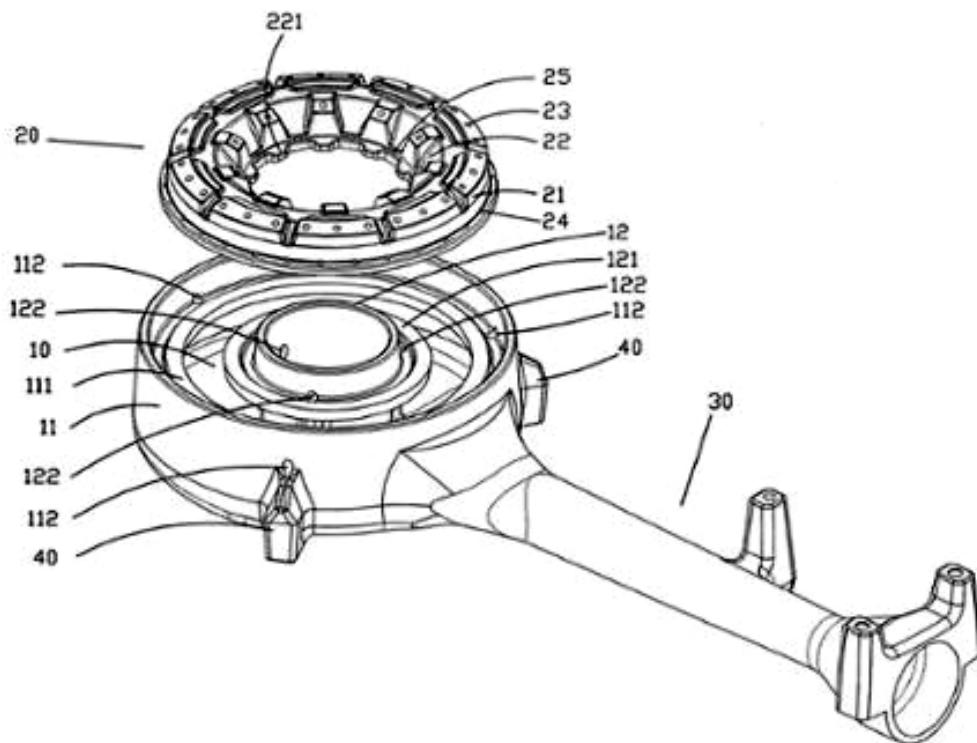




- (11) **2-0002790 B** (15) 16/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2018-05-25 00:00:00 362  
(21) 2-2021-00341  
(22) 24/11/2016  
(51) **C12P 7/14**  
(67) 1-2016-04540  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH (VN)**  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Trịnh Văn Dũng (VN)  
(54) **THIẾT BỊ NUÔI TẢO ĐƠN BÀO DẠNG ỐNG NHIỀU TẦNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị sản xuất tảo đơn bào, trong đó thiết bị này được kết cấu bao gồm bộ phận nạp liệu (1) nối với bộ phận tuần hoàn (2) và cơ cấu nhân giống (3) và cơ cấu nuôi (4) được đặt trên một khung đỡ (5). Trong đó, bằng cách bố trí thiết bị kín dạng ống nhiều tầng, sử dụng vật liệu trong suốt cho phép tầng được thể tích nuôi trên một diện tích hẹp đồng thời tránh được sự lây nhiễm của vi sinh vật ngoại lai vào quá trình sản xuất. Bằng cách thiết kế cơ cấu nhân giống gắn liền với cơ cấu nuôi, thiết bị cho phép nhân giống và nuôi tảo ngay trong một thiết bị mà không cần phải thực hiện việc nhân giống bổ sung và nuôi tảo. Với kết cấu sử dụng nguyên lý bình thông nhau, việc vận hành thiết bị đơn giản, tiết kiệm năng lượng.

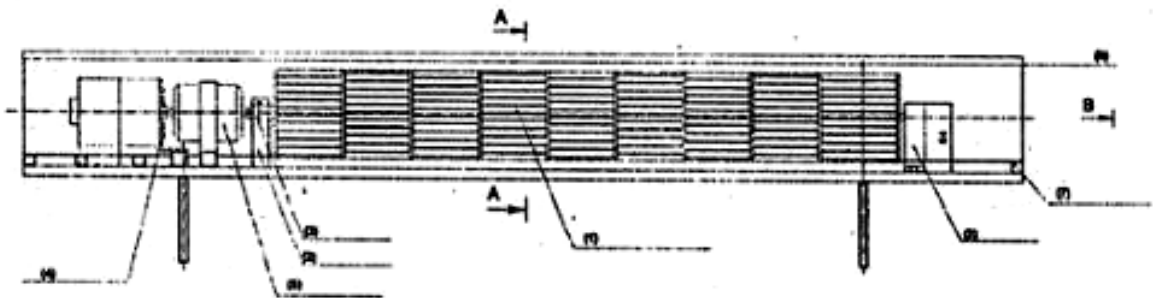
- (11) **2-0002791 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-01-30 00:00:00 382  
(21) 2-2018-00253  
(22) 23/07/2018  
(51) **F23D 14/00**  
(76) **LÊ TIẾN THẮNG (VN)**  
6/2 đường số 15, KP 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh  
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)  
(54) **ĐẦU ĐỐT CỦA BẾP GA CÔNG NGHIỆP**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất đầu đốt của bếp ga công nghiệp bao gồm khoang trộn khí đốt (10), nắp chụp đầu đốt (20), ống dẫn khí đốt (30). Khoang trộn khí đốt (10) bao gồm vách ngoài (11) có vành đỡ (111) được mở rộng vào bên trong, các lỗ xuyên (112) được tạo ra ở vị trí tiếp giáp giữa vách ngoài (11) và vành đỡ (111), mỗi lỗ (112) có độ nghiêng 15 đến 20° hướng xuống theo chiều từ phía trong ra phía ngoài, vách trong (12) có vành đỡ (121) mở rộng ra phía ngoài, các lỗ xuyên (122) được tạo ra ở vị trí tiếp giáp giữa vách trong (12) và vành đỡ (121), mỗi lỗ (122) có độ nghiêng 15 đến 20° hướng xuống theo chiều từ phía ngoài vào phía trong. Nắp chụp đầu đốt (20) bao gồm mặt ngoài (21) và mặt trong (22), trong đó mặt trong (22) có vành (221) được thiết kế thành biên dạng lồi lõm.



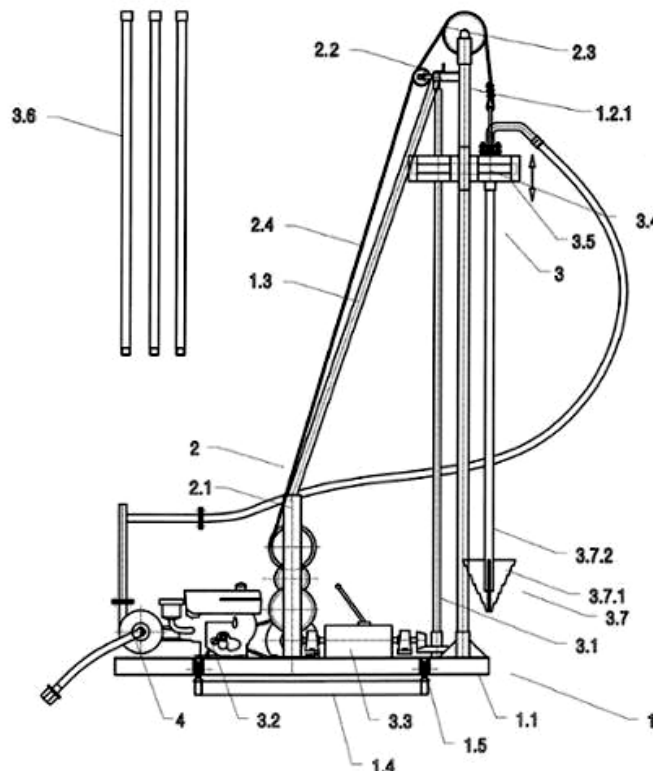
- (11) **2-0002792 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-05-25 00:00:00 386AS  
(21) 2-2021-00398  
(22) 13/02/2020  
(51) **F03D 3/04**  
(67) 1-2020-00782  
(76) **HÀ MINH TUẤN (VN)**  
P2803 Nhà 34T Trung Hòa Nhân Chính, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(54) **TUABIN GIÓ TRỤC NGANG DÙNG CHO MÁY PHÁT ĐIỆN CHẠY BẰNG  
NĂNG LƯỢNG GIÓ ĐẶT TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tuabin gió trục ngang dùng cho máy phát điện chạy bằng năng lượng gió đặt trên phương tiện giao thông, tuabin này bao gồm: bộ khung chính gồm mặt sàn có các giá đỡ, hai đầu của mặt sàn được gắn cánh định hướng dòng của tuabin gió, cánh định hướng dòng là một mặt cong chạy dài theo chiều dài của mặt sàn, mặt sàn có ổ đỡ để đỡ trục quay của rôto, rôto có dạng hình trụ tròn, hai đáy là hai mặt kín, trục quay của rôto đi qua tâm hai đáy, rôto có cánh rôto dạng cánh hờ, một đầu của cánh được gắn vào mặt bích tạo ra một lồng tròn, các mặt lõm của cánh đón gió tạo ra lực đẩy cánh về phía sau, cánh rôto được gắn vào mặt bích ở góc  $52^{\circ} \pm 5^{\circ}$ , chiều rộng của cánh là  $0,6\text{cm} \pm 0,05\text{cm}$ , các cánh rôto được xếp thành nhiều tầng liên kết với nhau bằng mặt liên kết để tạo thành rôto, một đầu của rôto được nối với hộp số để điều chỉnh lực quay tới máy phát điện, hộp số và máy phát điện được đỡ trên các giá đỡ được đặt trên mặt sàn.



- (11) **2-0002793 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-09-25 00:00:00 390  
 (21) 2-2019-00541  
 (22) 03/12/2019  
 (51) **E21B 3/02; E21B 3/00**  
 (76) **ĐỒNG QUANG THÀ (VN)**  
 Ấp 7, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang  
 (74) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)  
 (54) **MÁY KHOAN CỌC NHỎ MINI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy khoan cọc nhỏ mini để tạo ra lỗ khoan có đường kính từ 200mm đến 400 mm có cấu tạo bao gồm giàn khoan (1), cơ cấu nâng (2), cơ cấu khoan (3), đầu bơm nước (4), trong đó: giàn khoan (1) bao gồm khung nâng (1.2) gắn vuông góc với khung đế (1.1) được gia cố bằng các thanh gia cố chéo (1.3); cơ cấu nâng (2) gồm bộ tời (2.1) lắp trên khung đế (1.1), các puli (2.3, 2.4) để nâng hạ hộp truyền động (3.5); cơ cấu khoan (3) gồm trục truyền động quay (3.1) được dẫn động quay nhờ đầu nổ diesel (3.2) thông qua hộp số (3.3), trục truyền động quay (3.1) liên kết bánh răng với đầu khoan (3.4), các ống cần khoan (3.6) được nối theo cách tháo lắp được với đầu khoan (3.4) và mũi khoan (3.7), trong đó đầu khoan (3.4) có khả năng di chuyển lên xuống dọc theo các thanh dẫn hướng (1.2.1) nhờ cơ cấu nâng (2); đầu bơm nước (4) nối với đầu khoan (3.4) thông qua ống dẫn; phía dưới giàn khoan (1) có cơ cấu di chuyển gồm khung ray (1.4) và các bánh xe có rãnh (1.5), trong đó các bánh xe có rãnh (1.5) được gắn cố định với khung đế (1.1).



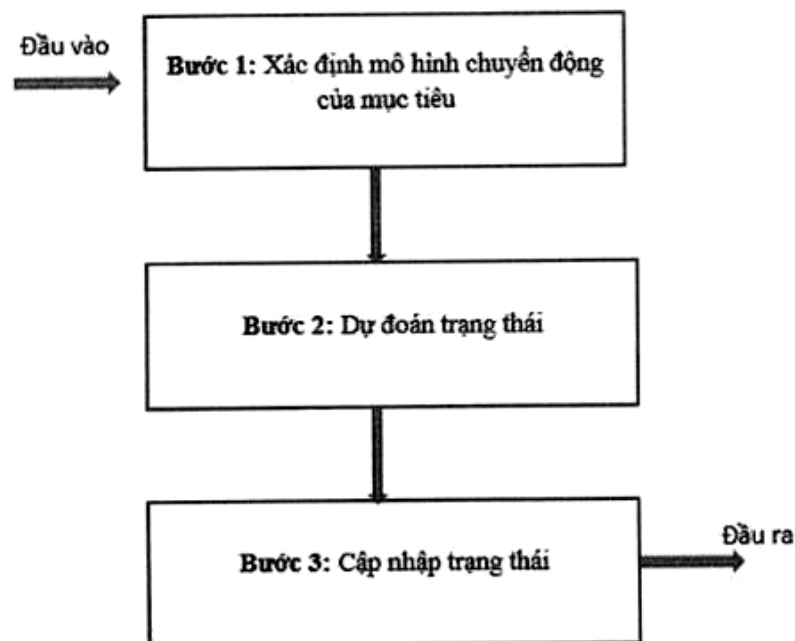
(11) **2-0002794 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-08-27 00:00:00 365  
 (21) 2-2021-00169  
 (22) 29/12/2017  
 (51) **G01S 13/00; G01S 7/00**  
 (67) 1-2017-05383  
 (73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Tăng Bảo Ngọc (VN); Nguyễn Quang Bằng (VN); Lê Trần Sự (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI BẮM SÁT MỤC TIÊU BA CHIỀU (3D) BẰNG CÁCH HỢP NHẤT DỮ LIỆU THU ĐƯỢC TỪ DỮ LIỆU CỦA CÁC RADA HAI CHIỀU (2D) VÀ DỮ LIỆU CỦA CÁC CẢM BIẾN GÓC HƯỚNG**

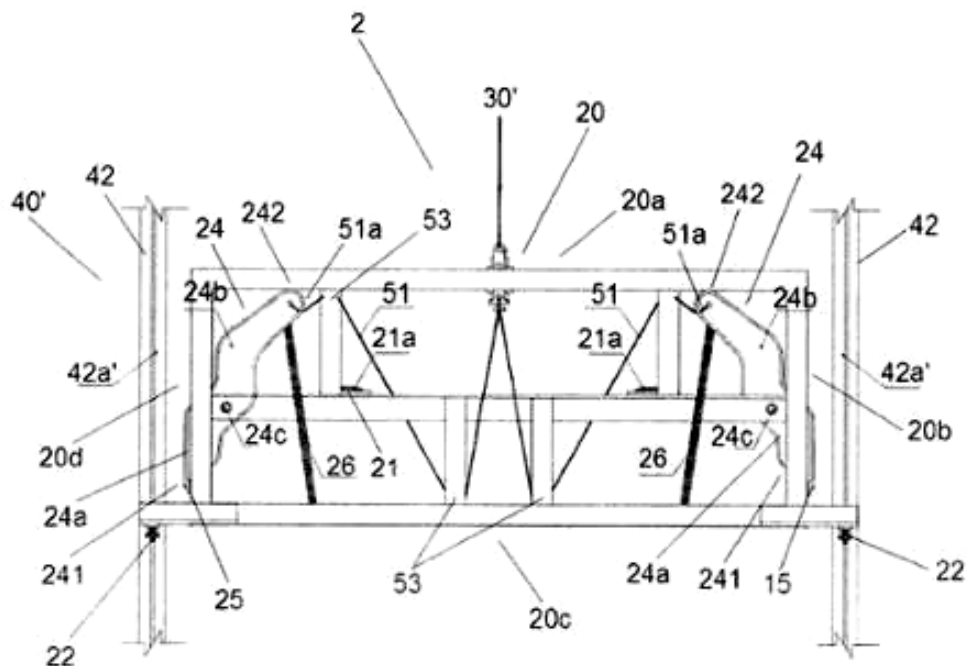
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp theo dõi bám sát mục tiêu ba chiều (3D) bằng cách hợp nhất dữ liệu thu được từ dữ liệu của các radar hai chiều (2D) và dữ liệu của các cảm biến góc hướng đã cung cấp phong phú các phương pháp khác nhau để có thể hợp nhất dữ liệu từ những nguồn dữ liệu khác loại, kết quả của các phương pháp này giúp việc bám sát mục tiêu với độ chính xác cao hơn và tùy biến theo hoàn cảnh cần xây dựng hệ thống cảnh giới. Giải pháp hữu ích được đề xuất thực hiện với các bước: bước 1: xác định mô hình chuyển động của mục tiêu; bước 2: dự đoán trạng thái; bước 3: cập nhật trạng thái; trong đó, sự biến đổi của các mô hình sẽ thay đổi như sau: lựa chọn độ đo; hợp nhất độ đo; lọc song song; hợp nhất trạng thái vectơ; hợp nhất trạng thái vectơ có phản hồi; kết hợp hợp nhất độ đo với hợp nhất trạng thái vectơ.



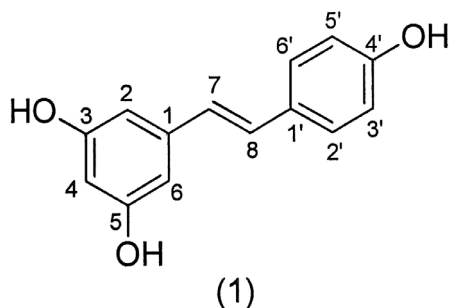
- (11) **2-0002795 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-01-30 00:00:00 382  
 (21) 2-2019-00518  
 (22) 19/11/2019  
 (51) **B66B 5/22; B66B 5/16**  
 (76) **NINH ĐỨC THANH (VN)**  
 26B Đào Duy Từ, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CỤM KHÓA PHANH AN TOÀN DỪNG CHO THANG MÁY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới cụm khóa phanh an toàn (2) dùng cho thang máy bao gồm khung cụm khóa (20) được gắn cố định bên trên buồng thang, các phương tiện tỳ (41') được tạo ra ở mặt trên của khung cụm khóa (20); hai đòn khóa (24) được lắp xoay được với khung cụm khóa (20), mỗi đòn khóa (24) bao gồm: phần đòn thứ nhất (24a) liền khối với phần đòn thứ hai (24b), một đầu của phần đòn thứ nhất (24a) có gắn phương tiện đàn hồi thứ nhất (25), phương tiện đàn hồi thứ hai (26) được gắn giữa phần đòn thứ hai (24b) và khung cụm khóa (20), và cáp treo thang máy (30') được nối với các đòn khóa (24) qua cụm ròng rọc (50).

Khi buồng thang thông qua khung cụm khóa (20) được treo bởi cáp treo thang máy (30'), các đầu mang phương tiện đàn hồi thứ nhất (25) của các phần đòn thứ nhất (24a) được thu vào bên trong phần khung cụm khóa (20) và buồng thang có thể di chuyển lên xuống tự do. Khi cáp treo thang máy bị đứt, các đầu gài (241) của các phần đòn thứ nhất (24a) nhô ra khỏi khung cụm khóa (20) khiến các phương tiện đàn hồi thứ nhất (25) của chúng có thể đến tiếp xúc tỳ với các phương tiện chặn (41') trên khung dẫn (40') nhờ đó giữ không cho buồng thang rơi xuống.

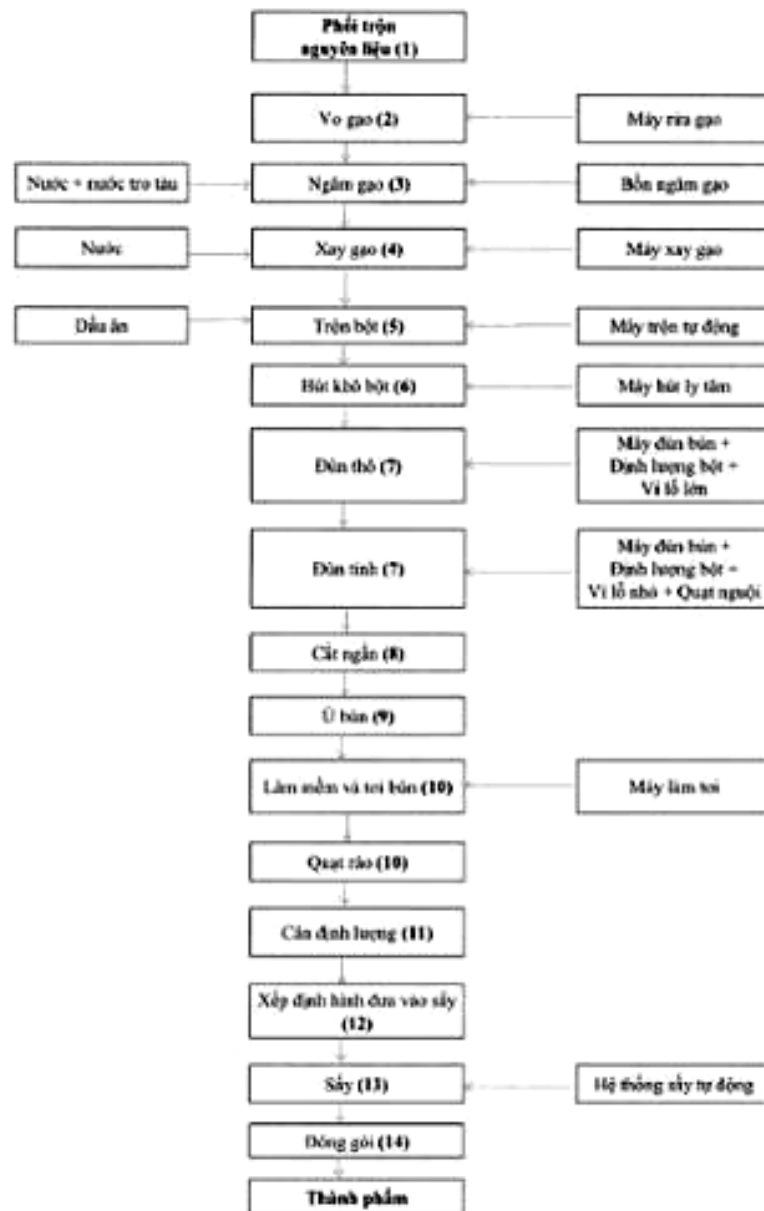


- (11) **2-0002796 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2020-02-25 00:00:00 383  
 (21) 2-2019-00550  
 (22) 06/12/2019  
 (51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
 Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
 (72) Tô Đạo Cường (VN)  
 (54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT TRANS-RESVERATROL TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (PASSIFLORA EDULIS VAR. FLAVICARPA) ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất *Trans-resveratrol* để điều trị bệnh tim mạch từ hạt chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt chanh leo vàng để thu được cao chiết etanol (PESF); d) hòa tan cao chiết PESF; e) chiết bằng diclorometan; f) chiết bằng etyl axetat; g) thu phân đoạn chứa hợp chất *Trans-resveratrol*; h) thu hợp chất *Trans-resveratrol* thô; và i) tinh chế hợp chất *Trans-resveratrol*. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất *Trans-resveratrol* có công thức (1). Hợp chất *Trans-resveratrol* thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.



- (11) **2-0002797 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-11-25 00:00:00 392  
(21) 2-2020-00448  
(22) 23/06/2020  
(51) *A23L 7/10; A23L 7/109*  
(67) 1-2020-03644  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BJ&T (VN)**  
142 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ  
(72) Nguyễn Ngọc Trãi (VN)  
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BÚN KHÔ VÀ BÚN KHÔ ĐƯỢC SẢN XUẤT BỞI  
QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất bún khô bao gồm các bước sau: bước 1: phối trộn các loại gạo với nhau theo định lượng; bước 2: đổ các loại gạo được phối trộn ở bước 1 vào thiết bị vo gạo; bước 3: gạo sau khi được rửa sạch sẽ được chuyển sang bồn ngâm; bước 4: đổ hỗn hợp gạo sau khi được ngâm vào thiết bị nghiền bột, đồng thời nước được cho vào theo tỷ lệ nhất định để thực hiện việc xay bột; bước 5: đổ bột loãng vào thiết bị trộn bột tự động, bột được trộn với dầu ăn; bước 6: hút khô bột sau khi được trộn bằng máy hút ly tâm, sao cho bột đạt độ ẩm bằng khoảng 40-45%; bước 7: ép đùn bún bằng máy đùn bún; bước 8: cắt ngắn các sợi bún thành từng đoạn sau khi ép đùn bún ra khỏi máy ép đùn; bước 9: chuyển bún vào phòng kín nhiệt độ 14°C-16°C, bún được ủ trong khoảng 6-8 giờ; bước 10: bún sau khi ủ sẽ được đem ra ngoài tưới nước cho mềm, sau đó chuyển vào máy làm toại bún và quạt ráo bún trong khoảng 10-15 phút; bước 11: tiến hành cân định lượng bún thành từng vát; bước 12: xếp định hình bún đưa vào lò sấy hoặc cho bún vào hộp ép bún trước khi đưa vào lò sấy; bước 13: sấy bún bằng hệ thống sấy tự động; và bước 14: bún sau khi bún được sấy khô sẽ được đưa vào đóng gói thành thành phẩm; trong đó nguyên liệu để sản xuất bún khô bao gồm: gạo như nêu ở bước 1 và dầu ăn như nêu ở bước 5, có thành phần theo khối lượng: gạo C10 45-50%, gạo Otin 40-45%, gạo IR50404 1-5%, gạo 5451 1-3% và dầu ăn 0,5-0,7%.

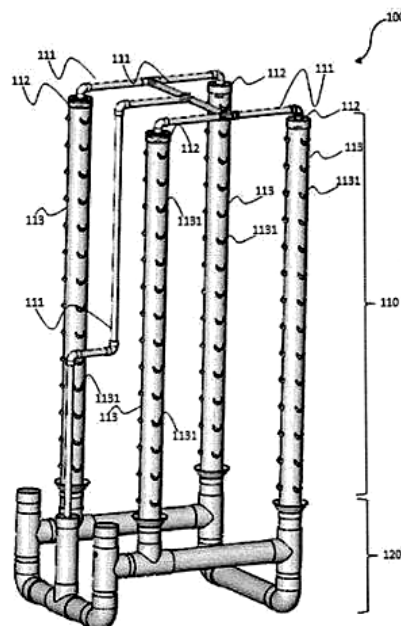




- (11) **2-0002798 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2020-02-25 00:00:00 383  
(21) 2-2019-00553  
(22) 06/12/2019  
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**  
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Tô Đạo Cường (VN)  
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT TRANS-  
PICEATANNOL TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (PASSIFLORA EDULIS  
VAR. FLAVICARPA) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất *Trans-piceatannol* có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt Chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt Chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt Chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất *Trans-piceatannol*; e) chiết hợp chất *Trans-piceatannol*; f) thu hợp chất *Trans-piceatannol* thô; và g) tinh chế hợp chất *Trans-piceatannol*. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất *Trans-piceatannol* có công thức (1). Hợp chất *Trans-piceatannol* thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

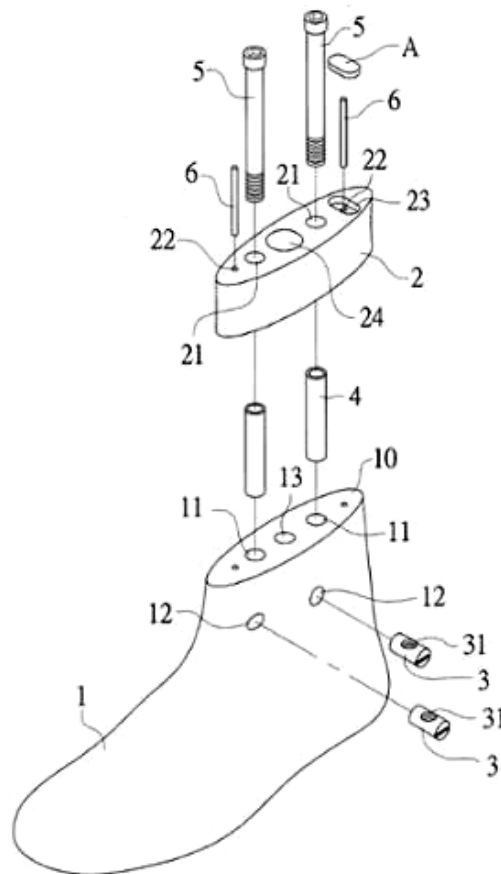
- (11) **2-0002799 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2019-12-25 00:00:00 381  
 (21) 2-2021-00306  
 (22) 12/08/2019  
 (51) **A01G 31/00**  
 (67) 1-2019-04407  
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO THANH BÌNH (VN)**  
 651 Tỉnh lộ 15, ấp 6A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh  
 (72) Phạm Thành Lộc (VN)  
 (54) **MÁY TRỒNG THỰC VẬT KHÍ CANH VÀ QUY TRÌNH TRỒNG TRỌT THEO PHƯƠNG PHÁP KHÍ CANH SỬ DỤNG MÁY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy trồng thực vật khí canh (100) bao gồm tầng gieo trồng thực vật (110) và tầng thân cung cấp nước và chất dinh dưỡng lỏng (120), trong đó tầng gieo trồng thực vật (110) dùng để gieo trồng thực vật bao gồm một hệ thống ống dẫn nước và chất dinh dưỡng lỏng (111), một số lượng lớn các bộ phận đầu phun nước và chất dinh dưỡng lỏng (112), một số lượng lớn các trụ gieo trồng thực vật (113); trong đó hệ thống ống dẫn nước và chất dinh dưỡng lỏng (111) gồm có một số lượng lớn các ống nước bằng nhựa PP và được kết nối với nhau bởi một số lượng lớn các co nối nhựa hình chữ T và chữ L và hệ thống ống dẫn nước và chất dinh dưỡng lỏng (111) có một đầu được kết nối với tầng thân cung cấp nước và chất dinh dưỡng lỏng (120) để dẫn nước và chất dinh dưỡng lỏng tưới tiêu cho các trụ gieo trồng thực vật (113). Máy trồng thực vật khí canh (100) theo sáng chế được thiết kế theo từng mô-đun linh hoạt về kiểu dáng, phù hợp với nhiều loại hình diện tích trồng trọt, và có tầng gieo trồng thực vật có thể mở rộng khả năng canh tác và có các đầu phun tưới nước hoặc chất dinh dưỡng hiệu quả cho việc tưới tiêu được tự động hóa. Máy trồng thực vật khí canh theo sáng chế có chức năng canh tác thâm canh hoặc luân canh cho từng mùa vụ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình trồng trọt theo phương pháp khí canh sử dụng máy này.



- (11) **2-0002800 B** (15) 17/12/2021  
 (45) 25/01/2022 406B (43) 2018-10-25 00:00:00 367  
 (21) 2-2017-00089  
 (22) 04/04/2017  
 (51) **A43D 003/02**  
 (73) **TWU HUOLONG PRECISION LASTS CO., LTD. (TW)**  
 No.24, Sinping Rd., South Dist., Tainan city, Taiwan  
 (72) TA-SUNG TU (TW)  
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)  
 (54) **KẾT CẤU KHUÔN GIÀY**

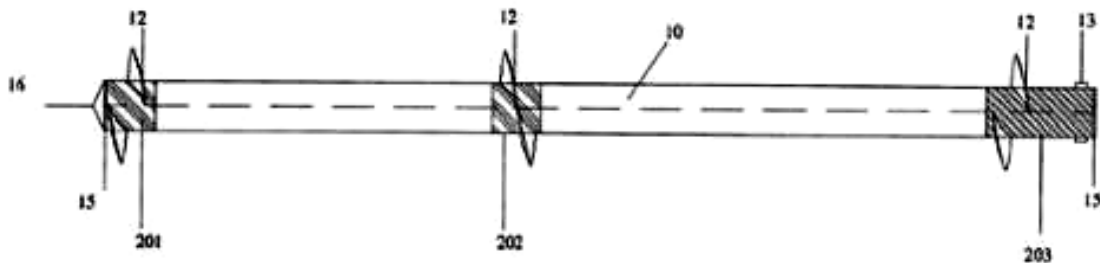
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu khuôn giày. Kết cấu khuôn giày bao gồm thân chính (1) có các lỗ định vị (11) ở bề mặt trên của nó và các lỗ xuyên thứ nhất (12) ở phía bên của nó, tấm nối phần mắt cá chân (2) có các lỗ xuyên thứ hai (21) tương ứng với lỗ định vị (11) của thân chính (1), các bulông (3), các chốt định vị (4), và các thanh vít (5). Các bulông (3) được chèn vào các lỗ xuyên thứ nhất (12) được nối với các chốt định vị (4) được chèn vào các lỗ định vị (11) và được ăn khớp với các lỗ xuyên thứ hai (21) của tấm nối phần mắt cá chân (2). Thanh vít (5) còn được chèn vào trong các lỗ xuyên thứ hai (21) của tấm nối phần mắt cá chân (2) và chốt định vị (4) để khóa các bulông (3).



- (11) **2-0002801 B** (15) 17/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2021-05-25 00:00:00 398  
(21) 2-2019-00564  
(22) 12/12/2019  
(51) *H01M 10/44; H02J 7/00*  
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VISION (VN)**  
Tầng 19, tòa nhà văn phòng Viwaseen Tower, số 48 đường Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Trần Văn Nam (VN)  
(54) **BỘ ẮC QUY SẠC ĐƯỢC DÙNG CHO XE GÔN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới bộ ắc quy sạc được dùng cho xe gôn bao gồm: nhiều cực pin sạc được, trong đó cực pin có cực sử dụng vật liệu là lithi photphat sắt ( $\text{LiFePO}_4$ ); hệ thống quản lý ắc quy (BMS - Battery Management System) được kết nối với nhiều cực pin sạc được, bao gồm: bộ điều khiển, cảm biến nhiệt độ, cảm biến dòng điện, cảm biến điện áp, các cảm biến này được kết nối với bộ điều khiển và giao diện truyền thông; trong đó bộ điều khiển được tạo cấu hình để: nhận tín hiệu từ các cảm biến nhiệt độ, cảm biến dòng điện, cảm biến điện áp; đo lường và giám sát các thông số như: điện áp của từng cực pin và cả bộ ắc quy sạc; dòng điện của cả bộ ắc quy; nhiệt độ của từng cực pin, bộ ắc quy, nhiệt độ môi trường; trạng thái sạc đầy của bộ ắc quy (SOC); trạng thái sức khỏe của bộ ắc quy (SOH); đếm số lần phóng xả của bộ ắc quy; điều khiển và cân bằng điện áp các cực pin dựa vào tín hiệu từ cảm biến điện áp khi điện áp lúc sạc và xả vượt quá ngưỡng chọn trước; bảo vệ bộ ắc quy khi quá điện áp khi sạc, thấp điện áp khi xả, quá dòng sạc, quá dòng xả; bảo vệ bộ ắc quy khi có hiện tượng ngắn mạch hoặc ngược cực; hiển thị toàn bộ tham số của ắc quy khi kết nối với máy tính thông qua giao diện truyền thông, các tham số bao gồm: điện áp của bình, từng cực pin, nhiệt độ cực pin và môi trường, SOC, SOH, dòng điện, số chu kỳ phóng xả, dung lượng. Bộ ắc quy theo giải pháp hữu ích có thể được ứng dụng cho lĩnh vực xe gôn, xe điện, đặc biệt là trong lĩnh vực xe gôn với các địa hình phức tạp.

- (11) **2-0002802 B** (15) 22/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-11-25 00:00:00 380  
(21) 2-2021-00376  
(22) 03/05/2019  
(51) **E02D 5/30; E02D 5/56; E02D 5/46**  
(67) 1-2019-02271  
(76) **ĐỖ VIỆT TÂN (VN)**  
Số 15, ngõ 93 Phố Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
(74) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)  
(54) **CỌC LY TÂM CÁNH VÍT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cọc ly tâm cánh vít có cấu tạo gồm cọc bê tông cốt thép ly tâm và cánh vít. Trong đó, cọc bê tông cốt thép ly tâm được sản xuất theo kích thước định trước có gắn các ống thép tại vị trí hai đầu cọc và giữa cọc. Các ống thép này có đường kính bằng nhau và có độ dày bằng nhau, trong đó mỗi ống thép liên kết với cọc bê tông cốt thép ly tâm bằng các thanh thép có kích thước định trước. Trên mỗi ống thép có gắn các cánh vít là cánh thép tròn rỗng giữa có kích thước định trước được đúc sẵn lượn quanh ống thép. Cánh vít liên kết với ống thép bằng liên kết hồ quang điện và được gia cố bằng các sườn gia cường. Mũi cọc ly tâm cánh vít được bịt bằng một tấm thép và phía bên trong cọc ly tâm là rỗng.



- (11) **2-0002803 B** (15) 23/12/2021  
(45) 25/01/2022 406B (43) 2019-04-25 00:00:00 373  
(21) 2-2018-00488  
(22) 03/12/2018  
(51) **A23L 1/211**  
(73) 1. **NGUYỄN VĂN KHOA** (VN)  
Viện Công nghệ Hoá học, số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh  
2. **VÕ THỊ THU GIANG** (VN)  
Viện Công nghệ Hoá học, số 1 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh  
(72) Nguyễn Văn Khoa (VN); Võ Thị Thu Giang (VN); Đặng Hồng Chuyên (VN); Dương Phước Đạt (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TANIN TRONG DỊCH ÉP THỊT QUẢ ĐIỀU**  
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp xử lý tanin trong dịch ép thịt quả điều bao gồm các bước: a) xử lý dịch ép quả điều bằng enzym tanaza; b) xử lý dịch thủy phân bằng gelatin. Phương pháp theo giải pháp hữu ích đã tận dụng được nguồn nguyên liệu thịt quả điều dồi dào trong ngành trồng điều để chế biến tạo ra các sản phẩm thực phẩm có ích, góp phần tăng thu nhập cho nông dân và giảm ô nhiễm môi trường.

**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 19879w/QĐ-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01691 Ngày nộp: 16/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-11884	07/10/2013
1-10375	13/06/2012
1-14450	17/08/2015
1-21758	19/08/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Japan Tobacco Inc. (JP)  
1-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927 Japan

---

Quyết định số: 19880w/QĐ-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01515 Ngày nộp: 29/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14386	04/08/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

---



---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Quyết định số: 20215w/QĐ-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01779 Ngày nộp: 04/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24093	14/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ  
Nội dung mới: LB BULGARICUM (BG)  
86 Tintyava Street, Sofia 1113, Bulgaria

---

**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

**a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế**

Thông báo số: 30020w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08661 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25763	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,  
United States of America

Thông báo số: 30021w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08662 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25979	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UVER CORPORATION LTD. (KR)  
204 (4-dong RIT center), 705 Haeon-ro, Sangnok-gu,  
Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 30022w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08663 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22596	18/11/2019	3	18/11/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOC SOLUTION CO., LTD. (KR)  
104-15, Munji-dong, Yuseong-gu, Daejeon, 305-380,  
Republic of Korea

Thông báo số: 30023w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08664 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26527	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

Thông báo số: 30024w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08665 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14547	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

Thông báo số: 30025w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08666 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14549	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 30026w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08667 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14541	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

---

Thông báo số: 30027w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08668 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26426	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan  
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

---

Thông báo số: 30028w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08669 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12592	31/03/2014	8	31/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMPHENOL CORPORATION (US)  
358 Hall Avenue, Wallingford, Connecticut 06492, United States of America

Thông báo số: 30029w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08670 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11765	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan  
SUNSTAR GIKEN KABUSHIKI KAISHA (JP)  
3-1, Asahi-machi Takatsuki-shi Osaka 569-1195 Japan

Thông báo số: 30030w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08671 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25804	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 30031w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08672 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26507	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG WOO BIO CO., LTD. (KR)  
367-21, Sambaek-ro, Baegam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea

---

Thông báo số: 30032w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08673 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25725	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 30033w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08674 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15968	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)  
Oranienstrasse 91, 10958 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 30034w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08675 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16083	10/10/2016	6	10/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHINOYU CO. LTD. (JP)  
6-3, Tenyamachi, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0025, Japan

---

Thông báo số: 30035w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08676 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25865	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS CALTEX CORPORATION (KR)  
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 135-985, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30036w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08677 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5147	29/08/2005	17	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 30037w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08678 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26461	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30038w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08679 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25816	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)  
Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria

---

Thông báo số: 30039w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08681 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25728	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30040w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08682 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25727	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30041w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08683 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25757	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)  
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States of America

---

Thông báo số: 30042w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08684 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25745	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30043w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08685 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25744	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30044w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08686 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6575	04/09/2007	15	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 30045w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08687 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10615	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 30046w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08688 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15918	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YEKALON INDUSTRY INC (CN)  
3/F, Flat A, Jinxiu Building, Wenjin Middle Road,  
Shenzhen, Guangdong 518000, China

Thông báo số: 30047w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08689 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13145	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 30048w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08690 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13160	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany  
MERCK & CIE (CH)  
Weisshausmatte, 6460 Altdorf, Switzerland

Thông báo số: 30049w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08691 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7255	08/09/2008	14	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE SA. (FR)  
16 rue Jean-Marie Leclair, F-69009 Lyon, France

Thông báo số: 30050w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08692 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7254	08/09/2008	14	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE SA. (FR)  
16 rue Jean-Marie Leclair, F-69009 Lyon, France

---

Thông báo số: 30051w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08693 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21931	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 30052w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08694 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8733	13/09/2010	12	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 30053w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08695 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25925	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 30054w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08697 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14550	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

---

Thông báo số: 30055w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08696 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14562	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30056w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08698 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13182	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFT PHARMACEUTICALS LIMITED (NZ)  
16 Brett Avenue, Takapuna, Auckland 1309, New Zealand

---

Thông báo số: 30057w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08699 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13181	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 30189w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08701 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11780	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30190w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08702 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21963	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OREGON STATE UNIVERSITY (US)  
Office of Technology Transfer, 312 Kerr Administration Building, Corvallis, OR 97331-2140, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30191w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08703 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10699	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)  
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

---

Thông báo số: 30192w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08704 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8751	20/09/2010	12	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30193w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08705 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22045	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30194w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08706 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22059	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXELIXIS INC. (US)  
210 East Grand Ave., South San Francisco, CA 94080,  
United States of America  
GENENTECH INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, CA94080, United States  
of America

Thông báo số: 30195w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08707 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22040	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany  
BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 30196w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08708 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16025	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30197w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08709 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16020	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30198w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08710 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8759	27/09/2010	12	27/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 30199w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08712 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26159	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 30200w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08713 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13224	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30201w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08714 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22110	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 30202w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08711 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26129	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)  
100 Bayer Boulevard, Whippany, NJ 07981-1544, United States of America

---

Thông báo số: 30203w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08715 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26257	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo 1988710, Japan

---

Thông báo số: 30204w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08716 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22195	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OXITEC LIMITED (GB)  
71 Milton Park, Abingdon, Oxfordshire OX14 4RX, United Kingdom

---

Thông báo số: 30205w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08717 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20023	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30206w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08718 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22244	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-cho, Ome-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30207w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08719 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26907	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-cho, Ome-shi, Tokyo 1988710 Japan

---

Thông báo số: 30208w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08720 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12084	26/11/2013	9	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)  
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77507, United States of America

---

Thông báo số: 30209w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08721 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17890	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

---

Thông báo số: 30210w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08722 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16277	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

---

Thông báo số: 30211w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08724 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14881	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058001, Japan  
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan  
TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30212w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08725 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17994	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30213w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08726 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16322	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRI ALPHA ENERGY, INC. (US)  
P.O. Box 7010, Rancho Santa Margarita, California 92688-7010, United States of America.

---

Thông báo số: 30214w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08727 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22821	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-Cho, Ome-shi, Tokyo 1988710 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30215w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08728 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22800	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8001, Japan  
TOSHIBA SOLUTIONS CORPORATION (JP)  
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa  
2128585, Japan

---

Thông báo số: 30216w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08729 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22776	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

---

Thông báo số: 30217w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08730 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22767	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058001, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30218w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08731 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13532	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)  
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77505, United States of America

---

Thông báo số: 30219w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08732 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9910	15/12/2011	11	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)  
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77507, United States of America

---

Thông báo số: 30220w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08733 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22893	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30221w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08735 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4713	27/12/2004	18	27/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30222w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08734 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27266	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-Cho, Ome, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30223w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08723 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16300	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICAGO INC. (CA)  
Bureau 600 1020, Route de l'église Québec, Québec G1V 3V9, Canada

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30224w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08736 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14990	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDICAGO INC. (CA)  
1020, Route De L'Eglise, Bureau 600, Sainte Foy, Quebec,  
G1V3V9 Canada

Thông báo số: 30225w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08738 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12234	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan  
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 30226w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08739 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22216	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30227w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08740 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17661	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)  
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100013,  
Japan

---

Thông báo số: 30228w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08742 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19935	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROLIAM NASIONAL BERHARD (PETRONAS)  
(MY)  
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur City  
Centre 50088, Kuala Lumpur, Malaysia

---

Thông báo số: 30229w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08744 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17737	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN LIMITED (JP)  
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,  
Osaka, 541-0054, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30230w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08745 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14765	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH INC. (KR)  
Pantech bldg., 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30231w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08746 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9796	02/11/2011	11	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing 100032, P.R.China

---

Thông báo số: 30232w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08747 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26671	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)  
2-9, Suehiro-Cho, Ome-Shi, Tokyo 198-8710 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30233w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08748 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10815	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan  
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30234w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08749 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10814	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan  
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30235w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08750 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16181	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CATALYTIC DISTILLATION TECHNOLOGIES (US)  
10100 Bay Area Blvd., Pasadena, TX 77505, United States of America

Thông báo số: 30236w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08751 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9804	09/11/2011	11	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 30237w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08752 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22517	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Thông báo số: 30238w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08753 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17860	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001 Japan

---

Thông báo số: 30239w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08754 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14851	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA HOME APPLIANCES CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan  
KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)  
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
TOSHIBA CONSUMER ELECTRONICS HOLDINGS CORPORATION (JP)  
2-15, Sotokanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30240w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08755 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22665	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAZZ PHARMACEUTICALS II SAS (FR)  
84 Quai Charles de Gaulle Cité Internationale 69006 Lyon,  
France

---

Thông báo số: 30241w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08756 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15999	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 30242w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08757 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22064	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30243w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08758 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25831	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30244w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08759 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25776	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO JIANN TSANG ELECTRIC CO., LTD. (TW)  
No.51, Lane 2, Yung Lo St., Gangshan Dist., Kaohsiung  
City, Taiwan

---

Thông báo số: 30245w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08760 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15342	28/03/2016	6	28/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARVIND ACCEL LIMITED (IN)  
Naroda Road, Ahmedabad, 380 025, India

---

Thông báo số: 30246w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08761 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5154	06/09/2005	17	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHN KEELER & CO., INC. (US)  
3000 NW 109 Avenue, Miami, Florida 33172, United  
States of America

---

Thông báo số: 30247w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08762 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8728	06/09/2010	12	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 30248w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08763 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10624	06/09/2012	10	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 30249w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08764 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11753	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 30250w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08765 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11754	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 30251w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08766 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11760	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE BOARD OF TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF  
ARKANSAS (US)  
2404 North University Ave., Little Rock, AR 72207, United  
States of America

---

Thông báo số: 30252w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08767 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11764	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH &  
CO.KG (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 30253w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08768 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11769	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30254w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08769 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17440	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 30255w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08770 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17443	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 30256w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08771 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14522	07/09/2015	7	07/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 30257w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08772 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25739	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INGENEUS PTY LTD (AU)  
Axxess Corporate Park, Unit 131, 45 Gilby Road Mt. Waverley, Victoria 3149, Australia

Thông báo số: 30258w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08773 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25720	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSOTRIM CO., LTD. (JP)  
2460, Akasaka, Ogohara, Komono-cho, Mie-gun, Mie-pref., 5101222, Japan  
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 4388501, Japan

Thông báo số: 30259w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08774 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13117	03/09/2014	8	03/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEBREGES ET ASSOCIES PHARMA (FR)  
79 rue de Miromesnil, F-75008 Paris, France

---

Thông báo số: 30260w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08775 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13134	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 110-8408 Japan

---

Thông báo số: 30261w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08776 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13135	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Wittelsbacherplatz 2, D-80333 Munchen, Germany

---

Thông báo số: 30262w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08777 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21840	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30263w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08778 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21842	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 30264w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08779 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21849	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)  
Orioninte 1, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 30265w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08780 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21858	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)  
1-11-6, Iguchi, Mitaka-Shi, Tokyo 1810011, Japan

---

Thông báo số: 30266w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08781 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27249	24/12/2020	2	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBERTO FERREIRA NORAS, JORGE (PT)  
Rua José Augusto Lopes Júnior, no7 R/C, P-2560-346  
Torres Vedras, Portugal

---

Thông báo số: 30267w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08782 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21895	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 30268w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08783 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25753	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)  
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 30269w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08784 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15921	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED. (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405,  
Japan

---

Thông báo số: 30270w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08785 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15946	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,  
Japan

---

Thông báo số: 30271w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08786 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15935	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRI FUTURE JOETSU CO., LTD. (JP)  
1, Tatsuoshinden, Joetsu-Shi, Niigata 9430132, JAPAN

---

Thông báo số: 30272w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08787 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21961	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YJM GAMES CO., LTD. (KR)  
8F, Teheran-ro 77-gil 11-9, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 30273w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08788 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25842	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 30274w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08790 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17471	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPLA WERKE ALWIN LEHNER GMBH & CO. KG  
(AT)  
Allmendstrasse 81 A-6971 Hard, Austria

---

Thông báo số: 30275w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08791 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26342	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, JAPAN

---

Thông báo số: 30276w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08792 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15980	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka 8028601 Japan

---

Thông báo số: 30277w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08793 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25959	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka 8028601 JAPAN

---

Thông báo số: 30278w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08795 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26525	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURAFLEX HONG KONG LIMITED (CN)  
Block 1, 15/F, Tern Centre, 237 Queen's Road Central,  
Hong Kong, China

Thông báo số: 30279w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08796 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23338	05/03/2020	2	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WM. WRIGLEY JR. COMPANY (US)  
410 N. Michigan Ave., Chicago, Illinois 60611, USA

Thông báo số: 30280w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08797 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15982	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Demark

Thông báo số: 30281w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08798 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15983	19/09/2016	6	19/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 30282w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08799 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16103	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2801 Gateway Drive Suite 150, Irving, Texas 75063-2648,  
United States of America

Thông báo số: 30283w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08800 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21940	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)  
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,  
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 30284w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08801 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21928	09/09/2019	3	09/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

Thông báo số: 30285w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08802 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22176	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)  
No. 238 Tianshan Street Shijiazhuang Hebei 050035, China

Thông báo số: 30286w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08803 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11761	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICOX S.A. (FR)  
Taissounières HB4, 1681 route des Dolines-BP313, 06560 Sophia Antipolis-Valbonne, France

Thông báo số: 30287w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08804 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26051	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGKHIM BIOCHEMICAL HOLDING MANAGEMENT COMPANY, JOINT-STOCK COMPANY (ORGKHIM BCH MANAGEMENT COMPANY, JSC) (RU)  
Room P24, 55A, Belinskogo str., g. Nizhny Novgorod, 603105, Russia

---

Thông báo số: 30288w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08805 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14569	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)  
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

---

Thông báo số: 30289w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08806 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17432	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)  
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita Biadene - (Treviso) - Italy

---

Thông báo số: 30290w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08807 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10652	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSINGHUA UNIVERSITY (CN)  
Qinghua Yuan, Haidian District, Beijing 100084, P.R.China

---

Thông báo số: 30291w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08808 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25809	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONGQING UNIVERSITY OF SCIENCE &  
TECHNOLOGY (CN)  
Huxi University City Shapingba Borough, Chongqing  
401331, China

---

Thông báo số: 30292w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08809 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17451	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)  
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, Kentucky 40356,  
United States of America

---

Thông báo số: 30293w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08810 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17431	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMERICAN & EFIRD, INC. (US)  
22 American Street, Mount Holly, North Carolina 28120,  
United States of America

---

Thông báo số: 30294w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08811 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17427	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMERICAN & EFIRD, INC. (US)  
22 American Street, Mount Holly, North Carolina 28120,  
United States of America

---

Thông báo số: 30295w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08812 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10629	06/09/2012	10	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED  
(JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 30296w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08813 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25806	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United  
States of America

---

Thông báo số: 30297w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08814 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14527	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)  
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

---

Thông báo số: 30298w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08815 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14524	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)  
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

---

Thông báo số: 30299w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08816 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14525	07/09/2015	7	07/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)  
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

Thông báo số: 30300w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08817 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25771	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TARIS BIOMEDICAL LLC (US)  
99 Hayden Avenue, Suite 100, Lexington, Massachusetts  
02421, United States of America

Thông báo số: 30301w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08819 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25792	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO, HIROAKI (JP)  
11-6-3001, Tukuda 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040051,  
Japan  
MYTECH CO., LTD. (JP)  
4652-4, Funatsu-cho, Himeji-shi, Hyogo 6792101, Japan

Thông báo số: 30302w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08818 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7958	14/09/2009	13	14/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUMA AKTIENGESELLSCHAFT RUDOLF DASSLER  
SPORT (DE)  
Wurzburger Strasse 13, 91074 Herzogenaurach, Germany

Thông báo số: 30303w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08838 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14523	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 30304w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08820 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25923	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF WASHINGTON (US)  
UW Center For Commercialization, 4311 11th Avenue  
N.E., Suite 500, Seattle, WA 98105-4608, United States of  
America

Thông báo số: 30305w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08821 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15979	19/09/2016	6	19/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIC CORPORATION (JP)  
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8520  
Japan

Thông báo số: 30306w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08822 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14607	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)  
Experimental Station - Building 336, Route 141 & Henry Clay Road, Wilmington, Delaware 19880, United States of America

Thông báo số: 30307w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08823 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25887	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 30308w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08824 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26190	01/10/2020	2	01/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)  
17-12, Kiba 2-chome, Koto-ku, Tokyo 135-0042, Japan

---

Thông báo số: 30309w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08825 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17421	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PATCO, LLC (US)  
12885 Max's Way, Lac du Flambeau, Wisconsin 54538, United States of America

---

Thông báo số: 30310w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08826 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25914	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

---

Thông báo số: 30311w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08827 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26026	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30312w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08828 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13152	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 30313w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08829 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9624	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 30314w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08830 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25780	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 30315w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08831 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22043	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland  
SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 30316w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08832 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25245	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 30317w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08833 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25658	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United  
States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30318w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08834 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25247	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 30319w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08835 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25579	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 30320w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08836 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21888	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
Syngenta Limited, European Regional Centre Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH United Kingdom

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30321w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08837 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25779	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 30322w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08839 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21990	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)  
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese, Milano, Italy

---

Thông báo số: 30323w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08840 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26015	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAEI HSIN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No. 208-22, Chung-Ching Rd., Situn District, Taichung City 407, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30324w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08841 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26062	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 30325w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08842 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25851	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 30326w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08843 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21917	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,  
Dublin 18 Ireland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30327w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08844 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13165	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)  
1-5-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1006513, JAPAN

Thông báo số: 30328w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08845 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25859	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OBSHESTVO S OGRANICHENNOI  
OTVETSTVENNOSTIYU "PHARMENTERPRISES"  
(RU)  
42Bolshoj Blvd., Building 1, office 771, 772, Skolkovo  
Innovation Centre, Moscow, 143026, Russian Federation

Thông báo số: 30329w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08846 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17442	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-HEE, HAN (KR)  
(Kunyoung Apt., Bundang-dong) 110-701, 13, Jangan-ro  
41beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-  
831, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30330w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08847 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17441	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-HEE, HAN (KR)  
(Kunyoung Apt., Bundang-dong) 110-701, 13, Jangan-ro  
41beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-831, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30332w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08851 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26773	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 30333w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08852 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9649	14/09/2011	11	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUARELLA S.P.A. (IT)  
Via Francia, 4, I-37135 Verona, Italy

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30335w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08854 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26887	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANFORCE CO., LTD. (KR)  
(Poil-dong, IndeokwonIT Valley) #C-611 40, Imi-ro  
Uiwang-si Gyeonggi-do 437-120, Republic of Korea

Thông báo số: 30336w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08855 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20067	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PCL (TH)  
555/1, Energy Complex Building A, 14th-18th Floor,  
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900,  
Thailand

Thông báo số: 30337w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08856 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26158	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.JUAN, S.A. (ES)  
Pol. Camí Ral, C/. Miguel Servet, 21-23 08850 Gavá, Spain

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30338w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08857 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21980	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)  
373-1, Guseong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-701,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 30339w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08858 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15959	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ADVANCED INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (KR)  
373-1 Guseong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-701,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 30340w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08859 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16154	27/10/2016	6	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30341w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08860 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16180	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30342w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08861 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26677	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu,  
Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 30343w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08862 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26913	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANWHA TOTAL PETROCHEMICAL CO., LTD. (KR)  
103, Dokgot2-ro, Daesan-Eup, Seosan-si,  
Chungcheongnam-do 356-711, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30344w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08863 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14648	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIDNEY LEUNG KWUN WA (MO)  
13N Macau Finance Centre, No.244-246 Rua De Pequim,  
Macau

---

Thông báo số: 30345w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08864 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13451	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL 60089, United  
States of America

---

Thông báo số: 30346w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08865 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17697	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHIVEL FARMA, SL (ES)  
c/Fogars de Tordera, 61 Poligon Industrial Bonavista,  
08916 Badalona, Spain

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30347w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08866 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14588	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VETAGRO S.P.A. (IT)  
Via Porro, 2 I-42124, Reggio Emilia (RE) Italy

---

Thông báo số: 30348w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08867 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26275	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUXI LITTLE SWAN ELECTRIC CO., LTD. (CN)  
No.18, South Changjiang Road, New District, Wuxi, Jiangsu 214028, China

---

Thông báo số: 30349w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08868 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17723	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 30350w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08869 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14855	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WORLDWIDE OILFIELD MACHINE, INC. (US)  
11809 Canemont, Houston, Texas 77035, United States of America

---

Thông báo số: 30351w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08872 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26924	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAVI FLOAT AS (NO)  
P.O.Box 2424, N-5824 Bergen, Norway

---

Thông báo số: 30352w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08873 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26331	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SKY URBAN IP PTE LTD (SG)  
42 Kallang Place, Singapore 339170, Singapore

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30353w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08874 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25783	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)  
Building B2, Huawei Industrial Base, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong, 518129, China

Thông báo số: 30355w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08876 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26667	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIIV HEALTHCARE UK (NO.4) LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

Thông báo số: 30356w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08877 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21756	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIBER MEDIA SARL (LU)  
2, Rue des Fossé, L-1536 Luxembourg, Luxembourg

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 30357w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08879 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19974	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, LIMING (CN)  
Shi La Ta, Town of Liaobu, Dong Guan City, Guang Dong 523402, China  
TWINS CORPORATION (JP)  
7-1-9, Kanasugi, Funabashi-shi, Chiba 273-0853, Japan  
HSIEH, TSUNG JEN (CN)  
Jin Yu Ling Rd, Sang Yuan, Dong Cheng, Dong Guan City, Guang Dong 523000, China  
OSADA, MASAKAZU (CN)  
57 floor, Tower15 CaribbeanCoast, Tung Chung, Hong Kong 999077, Hong Kong

Thông báo số: 30358w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08882 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9669	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEI EDWARD TAK (US)  
480 Grizzly Peak Blvd., Berkeley, CA 94708, United States of America

Thông báo số: 30359w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08889 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9723	11/10/2011	11	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH INC. (KR)  
Pantech bldg, 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 30360w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08885 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14832	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 30361w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08890 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10660	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROYAL CANADIAN MINT (CA)  
320 Sussex Drive, Ottawa, Ontario K1A 0G8, Canada

Thông báo số: 30362w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08880 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11970	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHANNES GERHARDUS JOSEPH BUIJVOETS (NL)  
Tuindorpstraat 97, 7555CS Hengelo, Netherlands

---

Thông báo số: 30363w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08881 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26794	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD., (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan.

---

Thông báo số: 30364w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08883 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26791	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)  
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 553-0007, Japan

---

Thông báo số: 30365w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08884 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20171	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ICHIRO CO., LTD. (JP)  
4-1-6, Hacchonishi, Imabari-City, Ehime 794-0832, Japan

---

Thông báo số: 30366w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08886 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21863	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENGLAN AS (NO)  
c/o Nordvest Okonomi AS avd. Inndyr, Karivika 1, 8140  
Inndyr, Norway.

---

Thông báo số: 30367w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08887 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26128	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYTOOLS ENTERPRISE CO., LTD. (TW)  
No.200, Chengkung Rd., Taiping Dist., Taichung City  
41166, Taiwan

---

Thông báo số: 30368w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08888 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỂN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26453	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GADELIUS MEDICAL K.K. (JP)  
1-1, Akasaka 7-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 30369w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08891 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26778	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 30370w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08892 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13535	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBERTY NET INTERNATIONAL (JP)  
19-1-309, Koriyama 1-chome, Taihaku-ku, Sendai-shi Miyagi 9820003, Japan

---

Thông báo số: 30371w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08894 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21929	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 30372w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08895 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25841	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)  
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, Kentucky 40356,  
United States of America

Thông báo số: 30373w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08896 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25849	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STICHTING I-F PRODUCT COLLABORATION (NL)  
Prins Bernhardplein 200 NL-1097 JB Amsterdam  
Netherlands

Thông báo số: 30375w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08898 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25855	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOZYMES A/S (DK)  
Krogshoejvej 36, DK-2880 Bagsvaerd, Denmark

---

Thông báo số: 31618w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09859 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14623	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31619w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09860 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14624	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31620w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06243 Ngày nộp: 21/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24726	22/06/2020	2	22/06/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555  
Japan

Thông báo số: 31621w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07381 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25207	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 31639w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01748 Ngày nộp: 03/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17915	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSOE A/S (DK)  
Nymollevvej 55, DK-2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 31640w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01952 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24032	07/05/2020	2	07/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÉ THỊ DIỆP HÀ (VN)  
Tổ 17 phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng  
BÉ VĂN TÚ (VN)  
Tổ 17 phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

---

Thông báo số: 31641w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04192 Ngày nộp: 05/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23977	05/05/2020	2	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555, Japan

---

Thông báo số: 31642w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03534 Ngày nộp: 19/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19525	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)  
Via C. Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

---

Thông báo số: 31643w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04191 Ngày nộp: 05/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23982	05/05/2020	2	05/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---

Thông báo số: 31644w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07755 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19730	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501  
Japan

---

Thông báo số: 31646w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06565 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25147	16/07/2020	2	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)  
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United  
States of America  
BAXALTA GMBH (CH)  
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon,  
Switzerland

---

Thông báo số: 31647w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06563 Ngày nộp: 02/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25119	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United  
States of America

---

Thông báo số: 31648w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07649 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8703	25/08/2010	12	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTR MANUFACTURING INDUSTRIES LIMITED (IN)  
Nagar Road, Poona 411 014, Maharashtra, India

---

Thông báo số: 31649w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08899 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21906	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO GROUP LLC. (US)  
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210-2578,  
United States of America

---

Thông báo số: 31650w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08900 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19948	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VI.BE.MAC. S.P.A. (IT)  
Via Monte Pastello, 7/I - 37057 SAN GIOVANNI  
LUPATOTO (Verona), Italy

---

Thông báo số: 31651w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08901 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25848	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)  
73 Daegotnam-ro 401beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si,  
Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31652w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08902 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20179	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMASS TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)  
434 Elizabeth Street, Surry Hills, NSW 2010, Australia

---

Thông báo số: 31653w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08903 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26530	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)  
3-5-1, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan  
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

---

Thông báo số: 31654w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08904 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27005	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)  
3-5-1, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan  
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

---

Thông báo số: 31655w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08905 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21905	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIEDAD ESPANOLA DE ELECTROMEDICINA Y CALIDAD, S.A. (ES)  
C/. Pelaya 9-13, Pol. Ind. Río de Janeiro, E-28110 Algete (Madrid), Spain

---

Thông báo số: 31656w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08906 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7331	28/10/2008	14	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNRI INCORPORATION (JP)  
708, Homambo, Takajocho, Kitamorokata-gun, Miyazaki  
885-1202 Japan

Thông báo số: 31657w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08907 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21912	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 31658w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08908 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21918	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTAN VALVE CO., LTD. (JP)  
518, Soya, Hadano-shi, Kanagawa 2570031, Japan

Thông báo số: 31659w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08909 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21932	09/09/2019	3	09/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31660w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08910 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21935	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31661w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08911 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21936	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 31662w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08912 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25858	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO FOODS CO., LTD. (JP)  
5-2, Akasaka 3-chome, Minato-ku, Tokyo 107-0052, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31663w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08913 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25871	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTAL RESEARCH & TECHNOLOGY FELUY (BE)  
Zone Industrielle C, B-7181 Seneffe (BE)

---

Thông báo số: 31664w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08915 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25897	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 31665w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08914 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25875	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,  
Japan

---

Thông báo số: 31666w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08916 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13147	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 31667w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08917 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25828	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD (JP)  
23, SENJU-HASHIDO-CHO, ADACHI-KU, Tokyo  
1208555, Japan

Thông báo số: 31668w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08918 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25839	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, 4056 Basel (CH)

Thông báo số: 31669w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08919 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25840	08/09/2020	2	08/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)  
1-1, Ichigaya - Kaga - Cho 1 - Chome, Shinjuku - Ku,  
Tokyo - To, Japan

---

Thông báo số: 31670w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08920 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13143	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31671w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08921 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13144	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 31672w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08922 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26030	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA ENGINEERING SERVICE CO., LTD. (JP)  
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo, 1448610 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31673w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08923 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22167	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo-To, Japan

---

Thông báo số: 31674w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08924 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7251	08/09/2008	14	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
1-5-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 31675w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08925 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7253	08/09/2008	14	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31676w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08927 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26309	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAL AND PACK CO., LTD (KR)  
30-9, Daewol-ro 667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si  
Gyeonggi-do 17343, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31677w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08929 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26935	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556, Japan

---

Thông báo số: 31679w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08930 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26845	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31680w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08931 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26599	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama, 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 31681w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08932 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26896	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

---

Thông báo số: 31682w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08933 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26067	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31683w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08934 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25824	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 31684w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08936 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26170	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SANG GEUN (KR)  
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12766, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31685w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08937 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17853	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A. (BE)  
Rue de l' Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31686w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08938 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26900	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DCB-USA LLC (US)  
1007 North Orange, 9th Floor, New Castle County,  
Wilmington, DE 19801, United States of America  
NATIONAL YANG-MING UNIVERSITY (TW)  
No.155, Sec.2, Linong Street, Taipei, 112 Taiwan  
NATIONAL TAIWAN UNIVERSITY (TW)  
No.1, Sec.4, Roosevelt Road, Taipei, 10617 Taiwan

Thông báo số: 31687w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08939 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26294	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 31688w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08940 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14632	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WASYL ROSATI (AU)  
12 Chorley Avenue, Cheltenham, New South Wales, 2119,  
Australia

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31689w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08941 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)  
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City,  
Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 31690w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08942 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26256	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

---

Thông báo số: 31691w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08944 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25880	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31692w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08945 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17950	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)  
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

---

Thông báo số: 31693w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08946 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20203	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)  
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

---

Thông báo số: 31694w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08947 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12061	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 31695w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08948 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12061	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 31696w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08949 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12061	19/11/2013	11	19/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)  
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

---

Thông báo số: 31697w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08935 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25007	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY PHARMASYNTEZ (RU)  
office 3, 23, Krasnogvardeyskaya street, Irkutsk, 664007,  
Russian Federation

---

Thông báo số: 31703w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08950 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26923	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMCOVERING, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)  
De Bosmier 12, 8710 Wielsbeke, Belgium

Thông báo số: 31704w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08951 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10669	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 31705w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08952 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26098	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)  
Senefelder Str. 44, 51469 Bergisch Gladbach, Germany

Thông báo số: 31706w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08953 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9880	29/11/2011	11	29/11/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,  
Korea

---

Thông báo số: 31707w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08954 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9892	06/12/2011	11	06/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do,  
Korea

---

Thông báo số: 31708w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08955 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20310	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 31709w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08956 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6766	21/12/2007	15	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31710w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08957 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8944	27/12/2010	12	27/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6 Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31711w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08958 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8149	28/12/2009	13	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 31712w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08959 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22977	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)  
KOLON Tower, 42 Byeoryangsangga 2-ro, Gwacheon-si,  
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31713w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08960 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5922	09/10/2006	16	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 31714w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08961 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26406	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

Thông báo số: 31715w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08962 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26418	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

Thông báo số: 31716w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08963 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13357	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721,  
Korea

---

Thông báo số: 31717w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08964 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26544	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 31718w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08965 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10736	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 31719w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08966 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26363	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG TNC CORPORATION (KR)  
119, Mapo-daero, Mapo-Gu, Seoul 04144, Republic of Korea

Thông báo số: 31720w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08967 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22223	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOGAM BIOTECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (KR)  
341 Pojung-Dong, Giheung-Gu, Yongin-Si Kyunggi-Do  
446-799, Korea

Thông báo số: 31721w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08968 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8005	19/10/2009	13	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 31722w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08969 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8006	19/10/2009	13	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 31723w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08970 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22453	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG TNC CORPORATION (KR)  
119, Mapo-daero, Mapo-gu, Seoul, 04144, Republic of Korea  
NANO-VISION TECH CO., LTD. (KR)  
(Jigeum-dong, Banseok Building), 301, 186, Migeum-ro,  
Namyangju-si, Gyeonggi-do, 472-934, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31724w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08971 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10802	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
84-11, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-801,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 31725w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08972 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17761	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 31726w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08973 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13462	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEGO CHEM BIOSCIENCE LTD. (KR)  
461-58, Jeonmin-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-811,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 31727w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08974 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10887	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)  
1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do  
431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31728w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08975 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26909	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)  
11, Kolon-ro, Gwacheon-si, Gyeonggi-do 13837, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31730w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08978 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25873	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VF IMAGEWEAR, INC. (US)  
545 Marriott Drive, Nashville, Tennessee 37214, United States of America

---

Thông báo số: 31731w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08979 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22166	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILVER RAVEN PTY LTD (AU)  
Suite 2, 105 Victoria Road, Marrickville, NSW 2204, Australia

---

Thông báo số: 31732w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08977 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21622	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRA SYSTEM CO., LTD. (JP)  
2-13-6, Kitahara, Asaka-shi, Saitama 351-0036 JAPAN

---

Thông báo số: 31736w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08980 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26234	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIVAR HELICOPTEROS, ASESORIAS E  
INVERSIONES LIMITADA (CL)  
Arauco 420 B, Quillota, Chile

---

Thông báo số: 31737w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08981 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17506	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM TƯ VẤN DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHOA  
HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)  
2/91 Phan Đình Phùng, thành phố Huế

---

Thông báo số: 31738w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08982 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26517	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN KỸ THUẬT CSC (VN)  
2/91 Phan Đình Phùng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

---

Thông báo số: 31739w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08983 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26419	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 31740w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08984 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5164	12/09/2005	17	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIPPON INK AND CHEMICALS, INC. (JP)  
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 31741w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08985 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9631	14/09/2011	11	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 31742w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08986 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26936	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUO CALCIUM CO., LTD. (JP)  
1455, Nishioka, Uozumi-cho, Akashi-shi, Hyogo 6740084, JP.

Thông báo số: 31743w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08987 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26068	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 31744w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08988 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14615	29/09/2015	7	29/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL  
ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 31745w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08990 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22235	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GANZHOU RECYCLE NEW TECHNOLOGY CO., LTD.  
(CN)  
No.1, Xinye Ave., Hongjin industrial park, high-tech industrial park, Ganzhou City, Jiangxi Province, 341000 P.R.China

Thông báo số: 31746w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08991 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26162	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HATCHTECH GROUP B.V. (NL)  
Gildetrom 25, NL-3905 TB Veenendaal, The Netherlands

Thông báo số: 31747w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08992 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20306	11/12/2018	4	11/12/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 4570828,  
Japan

Thông báo số: 31748w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08993 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17954	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA RENIASU (JP)  
200-76, Aza Sodekake, Obara, Numatanishi-cho, Mihara-shi, Hiroshima 729-0473 Japan

Thông báo số: 31749w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08994 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22407	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHI-LUNG (TW)  
5F., No. 89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City,  
Taiwan

Thông báo số: 31750w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08995 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26490	23/10/2020	2	23/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOTO, KANETAKA (JP)  
1-76-9, Takinogawa, Kita-ku, Tokyo 1140023, Japan.

---

Thông báo số: 31751w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08996 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26246	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AARBAKKE INNOVATION A.S. (NO)  
Forum Jaeren P.O. Box 13, N-4349 Bryne, Norway

---

Thông báo số: 31753w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08998 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17539	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAO-HAO HUANG (TW)  
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan  
CHEN-CHENG HUANG (TW)  
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan  
PAO-HAN HUANG (TW)  
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan

---

Thông báo số: 31754w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08999 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26087	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUT PASTEUR (FR)  
25-28, rue de Docteur Roux, 75015 Paris, France  
FERRING B.V. (NL)  
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands

Thông báo số: 31755w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09000 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22051	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 31756w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09001 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17463	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)  
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 31757w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09002 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỂN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13190	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITEIT DELFT (NL)  
Stevinweg 1, NL-2628 CN Delft, The Netherlands

---

Thông báo số: 31758w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09003 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25930	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 31759w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09004 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14539	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 United  
States of America

---

Thông báo số: 31760w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09005 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10647	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, Netherlands

---

Thông báo số: 31761w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09006 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17464	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 31762w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09007 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26434	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAPPY CO., LTD. (JP)  
70-1, Mekawa, Makishima-cho, Uji-shi, Kyoto 611-0041,  
Japan

---

Thông báo số: 31763w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09008 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26081	24/09/2020	2	24/09/2022



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN SCREW CORPORATION (JP)  
4-7-31, Kamimuneoka, Shiki-shi, Saitama, Japan

Thông báo số: 31764w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09009 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12087	26/11/2013	9	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 31765w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09010 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17915	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSOE A/S (DK)  
Nymollevvej 55, DK-2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 31766w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09013 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26100	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVIGILON FORTRESS CORPORATION (CA)  
2900 - 550 Burrard Street, Vancouver, British Columbia, Canada, V6C 0A3

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31767w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09014 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25905	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMB (BE)  
Avenue Wilson, 622 7012 Mons, Belgium

---

Thông báo số: 31768w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09016 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26983	02/12/2020	2	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 31769w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09017 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7994	12/10/2009	13	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)  
4 Boulevard de Mons, 59650 Villeneuve D'ASCQ, France

---

Thông báo số: 31770w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09018 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11917	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)  
4 Boulevard De Mons F-59650 Villeneuve D'ascq, France

---

Thông báo số: 31772w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09011 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21844	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ KIM CHI (VN)  
C1 - C2 đường Lê Lai, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 31912w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10210 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16073	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 31913w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10215 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17620	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

---

Thông báo số: 31914w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10220 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17698	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BABCOCK INTEGRATED TECHNOLOGY LIMITED (GB)  
33 Wigmore Street London W1U 1QX, United Kingdom

---

Thông báo số: 31915w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10287 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26524	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 31916w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10295 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28017	15/03/2021	2	15/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)  
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 31917w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10289 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26505	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 31918w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10291 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26291	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31919w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10293 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27406	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)  
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 31921w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09020 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27433	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

---

Thông báo số: 31922w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09021 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26478	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHOU S. C EXACT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
No.9th Bao ta mountain road, electrical and machinery park, Xinbei area, Changzhou, Jiangsu 213000, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31923w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09022 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7920	24/08/2009	13	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTC GLOBAL CORPORATION (US)  
2026 McGaw Avenue, Irvine, CA 92614, United States of America

---

Thông báo số: 31924w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09023 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11673	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTC GLOBAL CORPORATION (US)  
2026 McGaw Avenue, Irvine, CA 92614, United States of America

---

Thông báo số: 31925w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09024 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14565	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31926w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09028 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25919	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL, INC. (US)  
3239 Statellite Blvd., Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096,  
United States of America

Thông báo số: 31927w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09029 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26131	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FONG'S NATIONAL ENGINEERING (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)  
17-19 Lixin Road, Danzhutou Industrial Zone, Nanwan Sub-District Longgang District Shenzhen, Guangdong 518000 (CN)

Thông báo số: 31928w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09030 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26718	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C-ENG CO., LTD. (JP)  
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057  
Japan



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31929w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09033 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9646	14/09/2011	11	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG FINE CHEMICALS CO., LTD. (KR)  
23 Samsung Life Building, 150, Taepyeongno2-ga, Jung-gu, Seoul 100-716, Korea

---

Thông báo số: 31930w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09034 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17458	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN BREEZE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Room 2202, Jinshan Building, No. 5033 Shennan East Road, Shenzhen, Guangdong 518008, China

---

Thông báo số: 31931w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09035 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19892	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VITAMIN MILK PRODUCTS CO., LTD. (JP)  
3-22, Minamihorie 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500015 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31932w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09036 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25990	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLACE CO., LTD. (JP)  
804-5, Kamitenjincho, Takamatsu-shi, Kagawa 7618056,  
JAPAN

---

Thông báo số: 31933w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09038 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17454	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH  
(DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 31934w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09039 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17480	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31935w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09040 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17481	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 31936w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09041 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19895	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO.  
KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 31937w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09042 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14563	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH  
(DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,  
Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31938w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09043 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26414	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)  
1-1, Ichigaya-Kaga-Cho 1-Chome, Shinjuku-Ku, Tokyo-To, Japan

---

Thông báo số: 31939w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09044 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14564	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 31940w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09045 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16038	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOHO KOGYO CO., LTD. (JP)  
36, Kashibuchi, Shimoyamatashiro-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 444-3222 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31941w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09046 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26079	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHG ENERGY, LLC (US)  
1245 Bridgestone Parkway, LaVergne, TN 37086, United States of America

---

Thông báo số: 31942w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09047 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16142	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUBU ELECTRIC POWER CO., INC. (JP)  
1, Higashi-shincho, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4618680, Japan  
NAIGAI CHEMICAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)  
5-12-2, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1400013, Japan

---

Thông báo số: 31943w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09048 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27018	04/12/2020	2	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN  
STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)  
2-9-13 Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31944w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09049 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16118	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31945w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09050 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16110	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31946w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09051 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16109	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31947w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09052 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16108	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31948w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09053 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22207	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31949w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09054 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22241	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31950w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09055 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26289	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 31951w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09056 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13305	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea  
SK ENERGY CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea

Thông báo số: 31952w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09057 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8792	11/10/2010	12	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Korea



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31953w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09058 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26287	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31954w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09059 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20022	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31955w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09060 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22145	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31956w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09061 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17579	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31957w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09062 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17578	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31958w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09063 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17573	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31959w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09064 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17577	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31960w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09065 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17747	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 31961w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09066 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17741	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31962w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09067 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17738	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 31963w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09068 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16176	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of  
Korea  
SK ENERGY CO., LTD. (KR)  
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of  
Korea

---

Thông báo số: 31964w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09069 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22409	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31965w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09070 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22389	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 31966w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09071 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25624	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POONGSAN CORPORATION (KR)  
Poongsan Bldg., 23, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul  
120-013 Republic of Korea

---

Thông báo số: 31967w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09072 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22340	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)  
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 110-728, Republic of Korea  
SK GLOBAL CHEMICAL CO., LTD. (KR)  
26, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 110-728, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31968w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09073 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22307	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31969w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09074 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17663	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 31970w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09075 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16119	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31971w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09076 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22610	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA LOCK MFG. CO., LTD. (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,  
Miyazaki-City, Miyazaki 880-0293 JAPAN  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 31973w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09100 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20069	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKTSIONERNOE OBSHESTVO "NPO "STREAMER"  
(RU)  
Nevsky pr. pom. 17N, d. 147 St.Petersburg, 191024,  
RUSSIA

---

Thông báo số: 31974w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09101 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8767	27/09/2010	12	27/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AL-S TECHNOLOGY BV (NL)  
Printerweg 39, NL-3800 AP Amersfoort, Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31975w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09102 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25946	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 31976w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09103 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25951	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 31977w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09104 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25998	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31978w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09105 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25922	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALOZYME INC. (US)  
11388 Sorrento Valley Road, San Diego, CA 92121, United States of America

---

Thông báo số: 31979w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09106 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14597	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 31980w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09107 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20045	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)  
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 31981w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09108 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25947	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHENGZHOU SANHUA TECHNOLOGY & INDUSTRY CO., LTD. (CN)  
Feilong Road, Xingyang City, Henan 450121, P.R. China

---

Thông báo số: 31982w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09109 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14658	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER S.A.S. (FR)  
16 rue Jean-Marie Leclair, F-69009 Lyon, France

---

Thông báo số: 31983w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09111 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13502	02/12/2014	8	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31984w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09112 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25939	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 31985w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09114 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25950	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)  
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306, Japan

Thông báo số: 31986w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09115 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25938	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)  
Via Bistolfi 35, I-20134 Milan, Italy

Thông báo số: 31987w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09116 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11784	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 31988w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09117 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21971	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)  
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558  
Japan

---

Thông báo số: 31989w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09118 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22011	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)  
1110 Industrial Blvd., Sugar Land, TX 77478, United States  
of America

---

Thông báo số: 31990w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09119 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22023	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 31991w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09120 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11800	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

---

Thông báo số: 31992w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09123 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24947	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STICHTING I-F PRODUCT COLLABORATION (NL)  
Prins Bernhardplein 200 NL-1097 JB Amsterdam  
Netherlands

---

Thông báo số: 31993w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09124 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13189	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501 JAPAN

---

Thông báo số: 31994w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09125 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25936	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 31995w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09126 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16062	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PILKINGTON GROUP LIMITED (GB)  
Prescot Road, ST. HELENS, Merseyside, WA10 3TT  
United Kingdom

---

Thông báo số: 31996w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09127 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22197	07/10/2019	3	07/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PIRBRIGHT INSTITUTE (GB)  
Ash Road Pirbright GU24 ONF (GB)

---

Thông báo số: 31997w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09128 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26101	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP (CN)  
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079 (CN)

---

Thông báo số: 31998w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09129 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26494	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)  
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 31999w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09110 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8757	27/09/2010	12	27/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32000w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09080 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26448	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162  
Japan

---

Thông báo số: 32001w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09081 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22214	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRA GROUP, A.S. (CZ)  
Tovarni 9, 387 15 Strelske Hostice, Czech Republic

---

Thông báo số: 32002w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09082 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26235	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32004w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09084 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25911	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)  
D 6-11, Sector 59, Noida, India

---

Thông báo số: 32006w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09086 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19951	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JW PHARMACEUTICAL CORPORATION (KR)  
2477, Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-864,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32007w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09087 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27077	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1, Taipei,  
10418, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32008w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09088 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21983	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,  
United States of America

---

Thông báo số: 32009w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09089 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17912	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUCHIYA TSCO CO., LTD. (JP)  
43-1, Urajinkiri, Ushita-cho, Chiryu-shi, Aichi-ken 472-  
0007 Japan

---

Thông báo số: 32010w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09090 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21979	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32011w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09091 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19946	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)  
26040 Ynez Road, Temecula, CA 92589, United States of America

---

Thông báo số: 32012w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09092 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21991	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 32013w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09093 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21962	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32014w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09094 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21966	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America.

---

Thông báo số: 32015w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09095 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19942	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

---

Thông báo số: 32016w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09096 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19933	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HFI INNOVATION INC. (TW)  
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32017w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09097 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17499	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 32019w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09099 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22028	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMART LIFTS, LLC (US)  
1164 Chestnut Street, Menlo Park, CA 94025 (US)

---

Thông báo số: 32020w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09131 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22127	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBELTEX (BE)  
Marialoopsteenweg 51, B-8760 Meulebeke, Belgium

---

Thông báo số: 32021w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09132 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22128	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBELTEX (BE)  
Marialoopsteenweg 51, B-8760 Meulebeke, Belgium

Thông báo số: 32022w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09133 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8798	11/10/2010	12	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)  
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,  
France

Thông báo số: 32023w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09134 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26610	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA CLAD TECH CO., LTD. (KR)  
89, Dalseong2chadong 1-ro, Guji-myeon, Dalseong-gun,  
Daegu, 711-892 Republic of Korea

Thông báo số: 32024w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09136 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16035	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T (KR)  
(Diplomatic Center, Seocho-dong) 9th Fl., 2558  
Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-070 Republic of  
Korea

---

Thông báo số: 32026w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09138 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26210	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,  
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,  
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

---

Thông báo số: 32027w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09139 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26209	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32028w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09140 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26194	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan  
NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)  
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 103-0023  
Japan

---

Thông báo số: 32029w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09141 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19989	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)  
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061, Japan

---

Thông báo số: 32030w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09142 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19994	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A TEACHING MATERIALS CO., LTD. (KR)  
142-4 Daehwa-dong, Daedeok-gu, Daejeon, Korea

---

Thông báo số: 32031w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09143 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26220	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California  
91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 32032w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09144 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26218	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 32033w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09145 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16055	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 32034w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09146 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10727	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 32035w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09147 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17584	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States  
of America

---

Thông báo số: 32036w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09148 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16048	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLNEX AUSTRIA GMBH (AT)  
Bundesstrasse 175, 8402 Werndorf, Austria

---

Thông báo số: 32037w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09149 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10717	03/10/2012	10	03/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NESTE OIL OYJ (FI)  
Keilaranta 8, FI02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32038w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09150 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16058	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

---

Thông báo số: 32039w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09151 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16050	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 32040w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09152 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17561	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32041w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09153 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16047	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 32042w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09154 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16039	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTAN COMPANY, LIMITED (JP)  
54-5, 1-chome, Sasazuka, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 32043w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09155 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17586	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN  
NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NAGAOKA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)  
1603-1, Kamitomiokamachi, Nagaoka-shi, Niigata-ken, 940-2188, JAPAN

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32044w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09156 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17565	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-8310,  
Japan

---

Thông báo số: 32045w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09157 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17558	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 1050001,  
Japan

---

Thông báo số: 32046w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09158 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17567	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32047w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09159 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16045	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32048w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09160 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16043	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32049w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09161 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10719	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLSMIDTH A/S (DK)  
Vigerslev Allé 77, DK-2500 Valby, Denmark

---

Thông báo số: 32050w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09162 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16040	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)  
65, Yeongcheon-ri, Dongtan-myeon, Hwaseong-si,  
Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32051w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09163 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8769	04/10/2010	12	04/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, FINLAND

---

Thông báo số: 32052w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09164 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26233	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32053w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09165 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14629	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 32054w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09166 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7986	05/10/2009	13	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka, Japan

---

Thông báo số: 32055w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09167 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26236	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 32056w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09168 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26224	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

---

Thông báo số: 32057w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09169 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14636	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)  
P.O. Box 73, SE-221 00 Lund, Sweden

---

Thông báo số: 32058w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09170 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26232	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,  
Japan

---

Thông báo số: 32059w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09171 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14649	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 32060w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09172 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14631	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo,  
1078556, Japan

Thông báo số: 32061w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09173 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13270	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)  
2-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 32062w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09174 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26254	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

---

Thông báo số: 32063w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09175 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26005	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUE GENTIAN, LLC (US)  
223 Skylark Point, Jupiter, Florida 33458, United States of America

---

Thông báo số: 32064w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09176 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7303	06/10/2008	14	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0008,  
JAPAN  
IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0008,  
JAPAN

---

Thông báo số: 32065w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09177 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13265	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32066w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09178 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13263	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32067w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09179 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13252	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32068w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09180 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13260	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROY CORPORATION (US)  
8 Vreeland Road, PO Box 955, Florham Park, NJ 07932-0955, United States of America

---

Thông báo số: 32069w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09181 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11871	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 32070w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09182 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26265	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Dr, Beaverton, OR 97005, United States of America

---

Thông báo số: 32071w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09183 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26276	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32072w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09184 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26269	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32073w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09185 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26268	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32074w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09186 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26266	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32075w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09187 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26262	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32076w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09188 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26261	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32077w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09189 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26260	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32078w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09190 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26259	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32079w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09191 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22187	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United  
States of America

Thông báo số: 32080w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09192 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22177	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRONES AG (DE)  
Boehmerwaldstrasse 5, 93073 Neutraubling, Germany

---

Thông báo số: 32081w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09193 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11875	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)  
300 Delaware Avenue, Wilmington, DE 19801, United States of America

---

Thông báo số: 32082w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09194 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22143	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 32083w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09195 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22173	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)  
14-1, Fujiwara-cho 1-chome, Gyoda-shi, SAITAMA,  
JAPAN

---

Thông báo số: 32084w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09196 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26263	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 32085w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09197 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22180	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan.

---

Thông báo số: 32086w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09198 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11858	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, FINLAND

---

Thông báo số: 32087w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09199 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22186	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

---

Thông báo số: 32088w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09200 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22163	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUBAKIMOTO CHAIN CO. (JP)  
3-3, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-0005 Japan

---

Thông báo số: 32089w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09201 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22164	07/10/2019	3	07/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

Thông báo số: 32090w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09202 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26278	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 32091w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09203 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26277	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka, Japan

Thông báo số: 32092w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09204 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22171	07/10/2019	3	07/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)  
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan

Thông báo số: 32093w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09205 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22161	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162  
Japan

Thông báo số: 32094w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09206 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22148	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITIKA LTD. (JP)  
50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo  
660-0824, Japan

Thông báo số: 32095w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09207 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22201	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32096w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09208 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22162	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32097w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09209 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22172	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIPS AB (SE)  
Birger Jarlsgatan 34, S-11429 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 32098w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09210 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22149	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMI SYSTEMS LTD. (IL)  
POB 1044, Ramat Hasharon 4711001, Israel

---

Thông báo số: 32099w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09211 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20029	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 32100w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09212 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20028	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 32101w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09213 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20008	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 32102w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09214 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26303	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32103w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09215 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26295	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32104w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09216 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26297	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 32105w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09217 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26285	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 32106w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09218 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20015	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230 Japan

---

Thông báo số: 32107w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09219 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26298	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 6508670, Japan

---

Thông báo số: 32108w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09220 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26326	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)  
2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636 Japan

Thông báo số: 32109w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09221 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26320	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

Thông báo số: 32110w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09222 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26329	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)  
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585 JAPAN  
SYNZTEC CO., LTD. (JP)  
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012 JAPAN

Thông báo số: 32111w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09223 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26314	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)  
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa  
2208765, Japan

Thông báo số: 32112w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09224 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26310	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 32113w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09225 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26332	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)  
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,  
Japan

Thông báo số: 32114w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09226 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17601	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 32115w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09227 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17593	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOKANETSUSOLUTIONS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
19-20, Higashisuna 8-chome, Kohtoh-ku, Tokyo 136-8666  
Japan

---

Thông báo số: 32116w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09228 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17607	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 32117w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09229 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17629	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32118w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09230 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17628	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32119w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09231 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17627	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32120w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09232 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17626	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32121w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09233 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17600	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 32122w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09234 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16079	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

---

Thông báo số: 32123w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09235 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28161	26/03/2021	2	26/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)  
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

---

Thông báo số: 32124w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09236 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28495	27/04/2021	2	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)  
Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

---

Thông báo số: 32125w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09240 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13530	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ID BIOCHEM, INC. (KR)  
4F, Yuhan Bldg., 591-14 Sinsa-dong, Gangnam-gu Seoul,  
135-893, Korea  
HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)  
550 Dongtan - giheung - ro, Dongtan - myeon, Hwaseong -  
si, Gyeonggi - do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32126w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09241 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14929	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM, INC. (KR)  
154-8 Nonhyun-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-010,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32127w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09242 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22748	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM, INC. (KR)  
154-8 Nonhyun-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-010,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32128w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09244 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26919	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI MEDICARE, INC. (KR)  
#14, Wiryeseong-daero, Songpa-gu, Seoul 138-724,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32129w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09245 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17777	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BORYUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
136, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul 110-750,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32130w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09246 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26538	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)  
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro,  
Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32131w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09247 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26537	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)  
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro,  
Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32132w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09248 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26536	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)  
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro,  
Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

Thông báo số: 32133w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09249 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26535	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)  
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro,  
Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

Thông báo số: 32134w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09250 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13339	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 32135w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09251 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11943	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32136w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09252 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10745	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32137w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09253 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10740	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea  
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION  
(KR)  
Pohang University of Science and Technology, San 31,  
Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 790-  
784, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32138w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09254 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26250	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32139w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09255 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14630	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742 Republic of Korea

---

Thông báo số: 32140w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09256 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16037	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32141w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09281 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8796	11/10/2010	12	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey  
08543-4000, United States of America

---

Thông báo số: 32142w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09282 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10747	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32143w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09279 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10738	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32144w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09280 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10733	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
No.1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32145w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09293 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13289	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)  
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

---

Thông báo số: 32146w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09258 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26823	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)  
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong-si  
30011, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32147w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09259 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26579	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)  
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong  
30011, Republic of Korea  
UNITED SCIENCE R&D CENTER (KR)  
64, Gongdan-ro Yeongi-myeon, Sejong-si 30058, Republic  
of Korea

Thông báo số: 32148w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09260 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22620	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOWX CORPORATION (KR)  
511-ho, 24, Dunchon-daero 388beon-gil, Jungwon-gu,  
Seongnam-si, Gyeonggi-do 462-819 Republic of Korea

Thông báo số: 32149w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09261 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26391	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32151w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09264 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10670	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOI, SUNG GWUN (KR)  
21-510, Miryung Apartment, 12, Wolgye-dong, Nowon-gu,  
Seoul 139-050, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32152w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09265 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16097	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL  
CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan  
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD.  
(JP)  
Osaki Center Building, 1-5-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo  
141-8604, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32153w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09266 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17603	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1 Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, JAPAN

---

Thông báo số: 32154w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09267 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17599	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

---

Thông báo số: 32155w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09268 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16092	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32156w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09269 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17589	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD (JP)  
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan.

---

Thông báo số: 32157w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09270 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17622	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32158w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09271 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17613	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32159w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09272 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17591	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32160w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09273 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17590	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32161w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09274 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16090	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32162w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09275 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16074	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32163w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09276 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16067	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32164w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09277 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9736	11/10/2011	11	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)  
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

---

Thông báo số: 32165w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09278 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10751	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32166w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09283 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26341	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32167w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09284 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26335	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32168w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09285 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26334	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32169w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09286 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14661	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 32170w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09287 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26339	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 32171w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09288 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14666	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

---

Thông báo số: 32172w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09289 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26356	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32173w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09290 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26359	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome Chiyoda-ku Tokyo, 100-6150, Japan

---

Thông báo số: 32174w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09291 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13302	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

---

Thông báo số: 32175w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09292 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26362	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)  
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

---

Thông báo số: 32176w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09294 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13306	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32177w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09295 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26370	14/10/2020	2	14/10/2022



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

Thông báo số: 32178w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09296 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26383	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32179w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09297 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26378	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32180w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09298 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26377	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32181w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09299 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26375	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32182w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09257 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20049	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIGAN CO., LTD. (JP)  
3-1-16, Chigasaki-minami, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2240037, Japan

---

Thông báo số: 32183w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08789 Ngày nộp: 31/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26901	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MESSER AUSTRIA GMBH (AU)  
Industriestrasse 5, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria  
MESSER GROUP GMBH (DE)  
Messer-Platz 1, 65812 Bad Soden, Germany

---

Thông báo số: 32222w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02952 Ngày nộp: 01/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20920	09/04/2019	3	09/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)  
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

---

Thông báo số: 32223w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04326 Ngày nộp: 10/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24039	08/05/2020	2	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONESTA BIOSCIENCE B.V. (NL)  
Boslaan 11, NL-3701 CH Zeist, The Netherlands

---

Thông báo số: 32224w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05033 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19431	07/06/2018	4	07/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The  
Netherlands

---

Thông báo số: 32226w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06310 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12886	30/06/2014	8	30/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 32227w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07516 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24031	07/05/2020	3	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTELLIKINE, LLC (US)  
10931 North Torrey Pines Road, Suite 103, La Jolla, CA  
92037, United States of America

---

Thông báo số: 32228w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07924 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25423	12/08/2020	2	12/08/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070,  
China

Thông báo số: 32229w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07926 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25433	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555  
Japan

Thông báo số: 32230w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07927 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25440	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 32231w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07928 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25441	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32232w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07929 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25442	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 32233w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07937 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25088	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL, INC. (US)  
3239 Satellite Blvd., Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096,  
United States of America

Thông báo số: 32234w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07946 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21700	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)  
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117  
Japan

Thông báo số: 32235w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07992 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25485	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

Thông báo số: 32236w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04625 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24174	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)  
Senefelder Str. 44, 51469 Bergisch Gladbach, Germany

Thông báo số: 32237w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07374 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25249	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC (US)  
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

Thông báo số: 32238w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07824 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11167	25/02/2013	10	25/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)  
1 Ford Place, Detroit, MI 48202, United States of America

---

Thông báo số: 32239w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07825 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7686	27/04/2009	14	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)  
1 Ford Place, Detroit, MI 48202-3450, United States of America

---

Thông báo số: 32240w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09442 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17671	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa, 220-8401, Japan.

---

Thông báo số: 32241w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09494 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22400	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,  
Japan

---

Thông báo số: 32242w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09523 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17728	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)  
2040 Dow Center Midland, Michigan 48674, United States  
of America

---

Thông báo số: 32243w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10732 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26956	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)  
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539  
Japan

---

Thông báo số: 32244w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10218 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17324	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LÊ QUANG (VN)**  
52 Nguyễn Bá Tông, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 32246w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09824 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16141	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **APOTEX INC. (CA)**  
150 Signet Drive, Toronto, Ontario M9L1T9, Canada

---

Thông báo số: 32247w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08605 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25778	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CAPNIA, INC. (US)**  
1235 Radio Road, Suite 110, Redwood City, CA 94065,  
United States of America

---

Thông báo số: 32248w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-01702 Ngày nộp: 01/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20803	19/03/2019	3	19/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTOBO ACOUSTIC ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
1-21-10, Midori, Sumida-ku, Tokyo 130-0021, Japan

---

Thông báo số: 32249w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09300 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26366	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)  
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801,  
United State of America

---

Thông báo số: 32250w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09302 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26374	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 32251w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09303 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7309	14/10/2008	14	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 32252w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09304 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20063	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEIKO PMC CORPORATION (JP)  
3-6, Nihonbashihoncho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030023, Japan

Thông báo số: 32253w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09305 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20055	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 32254w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09306 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20035	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTAINER DEVELOPMENT, LTD. (US)  
7810 McEwen Road, Dayton OH 45459 - United States of America

Thông báo số: 32255w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09307 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22245	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203 Japan.

Thông báo số: 32256w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09308 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11897	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 32257w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09309 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11892	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 32258w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09310 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20056	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5410041, Japan  
SEI OPTIFRONTIER CO., LTD. (JP)  
1, Taya-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 244-  
8589, Japan

Thông báo số: 32259w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09311 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26398	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 32260w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09312 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22266	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,  
Japan

---

Thông báo số: 32261w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09313 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22259	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32262w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09314 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22258	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32263w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09315 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20065	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32264w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09316 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22230	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
2-9, Kanda-Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

---

Thông báo số: 32265w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09317 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22269	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan.

---

Thông báo số: 32266w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09318 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22231	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32267w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09319 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22219	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32268w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09320 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11888	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32269w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09321 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6645	15/10/2007	15	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32270w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09323 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17658	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 32272w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09324 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26380	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan

---

Thông báo số: 32273w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09325 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7306	14/10/2008	14	14/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32274w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09326 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26401	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN BIOTECH, INC. (US)  
800/850 Ridgeview Drive Horsham, PA 19044, US.

---

Thông báo số: 32275w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09327 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22250	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

---

Thông báo số: 32276w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09328 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26403	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32277w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09329 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22227	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 32278w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09330 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26396	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,  
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,  
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 32279w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09331 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26392	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32280w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09332 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22261	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32281w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09333 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22253	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EYENOVIA, INC. (US)  
c/o Point Guard Partners LLC, 400 N. Ashley St, Suite  
2150, Tampa, FL 33602, United States of America

---

Thông báo số: 32282w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09334 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26389	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32283w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09335 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22212	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,  
Japan

---

Thông báo số: 32284w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09336 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22211	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,  
Japan

---

Thông báo số: 32285w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09337 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22210	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32286w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09338 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20053	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 32287w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09339 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22238	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FILLIGENT LIMITED (CN)  
7th Floor, 69 Jervois Street, Sheung Wan, Hong Kong, China

---

Thông báo số: 32288w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09340 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20068	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32289w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09342 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22215	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsushigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5568601 JAPAN

---

Thông báo số: 32290w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09343 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20039	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsu-higashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 556-8601 Japan

---

Thông báo số: 32291w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09344 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10773	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32292w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09345 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17652	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan  
UBE INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633,  
Japan

---

Thông báo số: 32293w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09346 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10762	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32294w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09347 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10761	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32295w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09348 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16096	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION. (JP)  
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan

---

Thông báo số: 32296w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09349 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17653	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
4-4, Nishitemma 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi Osaka  
5308565, JAPAN

---

Thông báo số: 32297w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09350 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17666	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32298w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09351 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17630	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

---

Thông báo số: 32299w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09352 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10759	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

---

Thông báo số: 32300w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09353 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10752	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1018535, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32301w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09354 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17647	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32302w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09355 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17646	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32303w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09356 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17642	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32304w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09357 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17640	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32305w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09358 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17637	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32306w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09359 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8814	18/10/2010	12	18/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)  
184-1, Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 2448522, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32307w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09360 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26425	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32308w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09361 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26423	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32309w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09362 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26422	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32310w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09363 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26405	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280,  
Japan

---

Thông báo số: 32311w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09364 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26445	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32312w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09365 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26444	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32313w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09366 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26441	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32314w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09367 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14702	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32315w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09368 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14700	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32316w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09369 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14689	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32317w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09370 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26438	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 32318w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09371 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14701	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIA CORPORATION (JP)  
491-100, Oka, Kaminaka-cho, Anan-shi, Tokushima 774-8601 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32319w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09372 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14690	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,  
5410041, Japan

---

Thông báo số: 32320w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09373 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26437	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 32321w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09374 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26449	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32322w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09375 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22293	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32323w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09376 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26467	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 32324w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09377 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22306	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nibonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32325w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09378 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22298	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 32326w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09379 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22345	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

---

Thông báo số: 32327w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09380 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22344	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32328w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09381 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20082	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101  
Japan

---

Thông báo số: 32329w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09382 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20078	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,  
Japan

---

Thông báo số: 32330w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09383 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20077	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32331w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09384 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26469	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)  
1-1, Naecho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,  
Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 32332w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09385 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20096	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32333w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09386 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26472	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasa-machi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
101-8535 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32334w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09387 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20072	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS, INC. (US)  
85 Wells Avenue, Newton, Massachusetts 02459, United States of America

---

Thông báo số: 32335w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09388 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26497	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 32336w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09389 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26506	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8071, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32337w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09390 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26504	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32338w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09391 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26499	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310,  
Japan

---

Thông báo số: 32339w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09392 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6661	23/10/2007	15	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU CO., LTD. (JP)  
55, Nishishichijo Higashikubo-cho, Shimogyo-ku, Kyoto-shi,  
Kyoto 600-8873 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32340w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09393 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26488	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)  
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1100016 Japan

---

Thông báo số: 32341w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09394 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16147	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 32342w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09395 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16146	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayahacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32343w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09396 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17690	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

---

Thông báo số: 32344w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09397 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16150	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
CHOWA KOGYO CO., LTD. (JP)  
1-6-4, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

---

Thông báo số: 32345w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09398 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17700	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-5, Doshomashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8526, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32346w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09399 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5955	24/10/2006	16	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Patent Department, P.O. Box 4000, Princeton, NJ 08543-4000, United States of America

Thông báo số: 32347w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09400 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17673	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)  
7-1, Kanda-Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054 Japan

Thông báo số: 32348w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09402 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26456	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, TOKYO 100-8310 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32349w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09403 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26465	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)  
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8002, Japan

---

Thông báo số: 32350w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09404 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22336	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONWARD HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
10-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku Tokyo 103-8239, Japan

---

Thông báo số: 32351w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09405 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22328	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 (JP)

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32352w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09406 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22316	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan

---

Thông báo số: 32353w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09407 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22301	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JP STEEL PLANTECH CO. (JP)  
2-6-23, Shinyokohama, Kouhoku-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2220033 Japan

---

Thông báo số: 32354w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09408 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22284	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka, 432-8611 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32355w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09409 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22347	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehirocho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

---

Thông báo số: 32356w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09410 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26477	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONYX THERAPEUTICS, INC. (US)  
249 E. Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 32358w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09412 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26470	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32359w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09413 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26485	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32360w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09414 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26484	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32361w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09415 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26481	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32362w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09416 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26471	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,  
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,  
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

---

Thông báo số: 32363w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09417 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20076	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

---

Thông báo số: 32364w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09418 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20088	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,  
Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32365w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09419 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26473	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan

Thông báo số: 32366w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09420 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20070	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

Thông báo số: 32367w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09421 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20123	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWON SUNG-HWAN (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, 156-861 Seoul, Republic of Korea  
KWON YOUNG-JUN (KR)  
4-7 Yadang-ri, Gyoha-myun, 413-835 Paju, Gyunggi-do, Republic of Korea

KWON SUNG-WOOK (KR)  
201-7 Heukseok-1dong, Dongjak-gu, 156-861 Seoul,  
Republic of Korea  
BEST WHASUNG CO., LTD. (KR)  
995-1, Sangjisuk-ri, Gyoha-Myun, 413-836 Paju, Gyunggi-  
do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32368w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09422 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23642	26/03/2020	2	26/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISISWIG CO., LTD. (KR)  
104-ho 107-ho Posvill, 150 Sinchon-ro, Mapo-gu Seoul,  
121-806 (KR)

---

Thông báo số: 32369w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09423 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26017	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

---

Thông báo số: 32370w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09425 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17488	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 32371w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09426 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17489	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)  
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558  
Japan

Thông báo số: 32372w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09427 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17495	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 32373w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09428 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17509	19/09/2017	5	19/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 32374w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09429 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9657	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 32375w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09430 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10700	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)  
Mercator 2, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 32376w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09431 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19943	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBERTO-CULVER COMPANY (US)  
800 Sylvan Avenue, AG West, S. Wing, Englewood Cliffs,  
New Jersey 07632, United States of America

Thông báo số: 32377w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09432 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19944	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 32378w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09433 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19947	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---

Thông báo số: 32379w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09434 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25986	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32380w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09435 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25988	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 32381w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09436 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25994	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555 Japan

Thông báo số: 32382w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09437 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11803	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32383w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09438 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5175	19/09/2005	17	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32384w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09439 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5876	18/09/2006	16	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32385w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09440 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26002	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)  
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,  
Japan

---

Thông báo số: 32386w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09441 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10807	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)  
20-15, Shinkawa, 2-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8280,  
Japan

---

Thông báo số: 32387w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09443 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16132	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,  
Japan

---

Thông báo số: 32388w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09444 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16127	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32389w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09445 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17708	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32390w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09446 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17704	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32391w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09447 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17703	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 32392w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09448 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17701	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32393w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09449 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17689	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32394w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09450 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9779	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD., (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

---

Thông báo số: 32395w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09451 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9776	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLEX INCORPORATED (US)  
2222 Wellington Court, Lisle, Illinois 60532, United States of America

Thông báo số: 32396w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09452 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26518	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32397w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09453 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26516	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32398w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09454 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26515	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 32399w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09455 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8818	26/10/2010	12	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MABUCHI MOTOR CO., LTD. (JP)  
430, Matsuhidai, Matsudo-shi, CHIBA 270-2280 JAPAN

---

Thông báo số: 32400w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09456 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10790	26/10/2012	10	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-2, Yuraku-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32401w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09457 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8824	26/10/2010	12	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 32402w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09458 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8019	26/10/2009	13	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 32403w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09459 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26534	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 32404w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09460 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26016	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOOK YUEN, LEE (MY)  
Mytech & Assembly Sdn Bhd Plo 160, Jalan Cyber 2,  
Kawasan Perindustrian Senai III, Senai 81400 Johor  
Malaysia

---

Thông báo số: 32405w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09461 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26529	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32406w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09462 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14718	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLNEX ITALY SRL (IT)  
Via Matteo Bianchi, 62, I-36060 Romano D'ezzolino, Italy

---

Thông báo số: 32407w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09463 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13353	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,  
Japan

---

Thông báo số: 32408w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09464 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14724	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 32409w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09465 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13350	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32410w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09466 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13336	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32411w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09467 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26532	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 32412w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09468 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26545	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITSU LIMITED (JP)  
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi,  
Kanagawa 211-8588 Japan

---

Thông báo số: 32413w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09469 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26546	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

---

Thông báo số: 32414w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09470 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14720	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan

---

Thông báo số: 32415w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09471 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26541	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)  
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524 Japan

---

Thông báo số: 32416w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09472 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13347	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
No. 840, Ohaza Kokubu, Ueda-shi, Nagano-ken, Japan

---

Thông báo số: 32417w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09473 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13360	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-0058,  
Japan

---

Thông báo số: 32418w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09474 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14727	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32419w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09475 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14726	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32420w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09476 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13351	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32421w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09477 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13354	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUL-T-LOCK TECHNOLOGIES LTD. (IL)  
PO Box 637, 81104 Yavne, Israel

---

Thông báo số: 32422w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09478 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22383	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)  
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

---

Thông báo số: 32423w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09479 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22388	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525  
Japan

---

Thông báo số: 32424w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09480 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22377	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525  
Japan

---

Thông báo số: 32425w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09481 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22376	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)  
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,  
Japan

---

Thông báo số: 32426w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09482 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22394	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBOSHI BELTING LTD. (JP)  
1-21, Hamazoe-Dori 4-chome, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo  
653-0024, Japan.

---

Thông báo số: 32427w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09483 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27568	25/01/2021	2	25/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PORR BAU GMBH (AT)  
Absberggasse 47, 1100 Wien, Austria  
MC-BAUCHEMIE MÜLLER GMBH & CO. KG (DE)  
Am Kruppwald 1 - 8, 46238 Bottrop, Germany

---

Thông báo số: 32428w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09484 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26549	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230 Japan

---

Thông báo số: 32429w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09485 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22370	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,  
103-8666, Japan

---

Thông báo số: 32430w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09486 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22414	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 32431w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09487 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22375	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

---

Thông báo số: 32432w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09488 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22390	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan

---

Thông báo số: 32433w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09489 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7332	28/10/2008	14	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVENTIS PHARMA S.A. (FR)  
20 Avenue Raymond Aron, F- 92160 Antony, France

---

Thông báo số: 32434w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09490 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7327	28/10/2008	14	28/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan

Thông báo số: 32435w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09491 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22418	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city,  
Shizuoka-ken, 432-8611, Japan

Thông báo số: 32436w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09492 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22412	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)  
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,  
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 32437w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09493 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22411	28/10/2019	3	28/10/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)  
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539  
Japan

---

Thông báo số: 32438w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09495 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22386	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

---

Thông báo số: 32439w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09496 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22359	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC (JP)  
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa  
244-8522, Japan

---

Thông báo số: 32440w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09497 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22381	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)  
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1100016 Japan

---

Thông báo số: 32441w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09498 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22405	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 32442w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09499 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22387	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

---

Thông báo số: 32443w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09500 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22367	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32444w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09501 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22358	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32445w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09502 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26552	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUL-T-LOCK TECHNOLOGIES LTD. (IL)  
PO Box 637, 81104 Yavne, Israel

---

Thông báo số: 32446w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09503 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22408	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORCEPT THERAPEUTICS, INC. (US)  
149 Commonwealth Drive, Menlo Park, California 94025,  
United States of America

---

Thông báo số: 32447w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09504 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19955	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHIH-YANG (TW)  
7F., No.110, Sec. 2, Shuangshi Rd., Banqiao Dist. New Taipei City, Taiwan

---

Thông báo số: 32448w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09505 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22360	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RED WING SHOE COMPANY, INC. (US)  
314 Main Street Red Wing, MN 55066, United States of America

---

Thông báo số: 32449w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09506 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6672	29/10/2007	15	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH  
MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)  
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The  
Netherlands

---

Thông báo số: 32450w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09507 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26570	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC. (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United  
States of America

---

Thông báo số: 32451w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09508 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26564	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United  
States of America

---

Thông báo số: 32452w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09509 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26574	29/10/2020	2	29/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)  
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

Thông báo số: 32453w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09510 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6668	29/10/2007	15	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPO CO., LTD (JP)  
3-10, Koga Nishide-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto  
612-8496, Japan

Thông báo số: 32454w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09511 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26568	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 32455w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09512 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11962	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
S-151 85 Sodertalje, Sweden  
ARRAY BIOPHARMA, INC. (US)  
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United  
States of America

---

Thông báo số: 32456w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09513 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11960	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
S-151 85 Sodertalje, Sweden

---

Thông báo số: 32457w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09514 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11954	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32458w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09515 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11953	29/10/2013	9	29/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 32459w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09517 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20122	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 32460w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09518 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26583	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 32461w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09519 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20118	30/10/2018	4	30/10/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)  
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

---

Thông báo số: 32462w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09520 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20125	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SNU R&DB FOUNDATION (KR)  
San 56-1, Sinlim-dong, Gwanak-gu Seoul 151-919,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32463w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09521 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20130	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan

---

Thông báo số: 32464w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09522 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20114	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)  
1-12-15 Shiba Daimon, Minato-ku, Tokyo 1058585, Japan  
SYNZTEC CO., LTD. (JP)  
1-12-15 Shiba Daimon, Minato-ku, Tokyo 1050012, Japan

---

Thông báo số: 32465w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09524 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12009	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32466w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09525 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22544	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 32467w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09526 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26762	12/11/2020	2	12/11/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

---

Thông báo số: 32468w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09527 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26761	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

---

Thông báo số: 32469w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09528 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26769	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan

---

Thông báo số: 32470w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09529 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26756	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
5406207, Japan

---

Thông báo số: 32471w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09530 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10822	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32472w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09531 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26775	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 32473w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09532 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26770	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
5406207, Japan

---

Thông báo số: 32474w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09533 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17798	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 32475w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09534 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16212	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 32476w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09535 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17820	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32477w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09536 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14802	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, MS 40-PAT Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 32478w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09538 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13446	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 32479w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09539 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13430	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)  
174 Avenue de France, F-75013 Paris, France

---

Thông báo số: 32480w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09540 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22618	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32500w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09301 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26372	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 32540w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08419 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25572	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

---

Thông báo số: 32541w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08423 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25590	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165 Japan

---

Thông báo số: 32542w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08870 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22094	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)  
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

---

Thông báo số: 32543w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08871 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22084	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMAS HELLEDAYS STIFTELSE FOR MEDICINSK FORSKNING (SE)  
Kungsvagen 17, S-182 79 Stocksund, Sweden

Thông báo số: 32544w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08850 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10657	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FOUNDATION FOR THE PROMOTION OF SUPPLEMENTARY OCCUPATIONS AND RELATED TECHNIQUES OF HER MAJESTY QUEEN SIRIKIT (TH)  
Chitralada Palace, Bangkok 10303, THAILAND

Thông báo số: 32545w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08849 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22881	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)  
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No.2,  
Beichen District, Tianjin 300410, China

Thông báo số: 32546w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03859 Ngày nộp: 22/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21012	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAEMONETICS CORPORATION (US)  
400 Wood Road Braintree, MA 02184, United States of America

Thông báo số: 32547w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08016 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26483	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 32548w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07087 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17229	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)  
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 32549w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10652 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26851	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)  
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505, Japan

---

Thông báo số: 32550w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09628 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22726	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32551w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09629 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22705	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-Daero, Seocho-Gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32552w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09630 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22689	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-Daero,  
Seocho-Gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32553w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09641 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14890	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32554w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09642 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14887	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32555w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09650 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18060	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32556w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09651 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18059	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32557w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09652 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18058	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32558w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09653 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18057	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32559w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09654 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18056	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32560w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09655 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18055	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32561w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09666 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14946	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32562w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09667 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14945	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32563w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10925 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22413	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)  
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32564w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11109 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26588	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALENT BIOSCIENCES CORPORATION (US)  
870 Technology Way, Libertyville, IL 60048, United States of America

---

Thông báo số: 32565w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10406 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26402	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---

Thông báo số: 32566w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10407 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26404	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---

Thông báo số: 32567w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09541 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22593	18/11/2019	3	18/11/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOSHIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
251-8, Kurihaba, Oaza Hirooka-nomura, Shiojiri-shi,  
Nagano 3990702, Japan

---

Thông báo số: 32568w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09542 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22614	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEITZER-MAUDUIT INTERNATIONAL, INC.  
(US)  
100 North Point Center East, Suite 600, Alpharetta, Georgia  
30022, United States of America

---

Thông báo số: 32569w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09543 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22616	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEITZER-MAUDUIT INTERNATIONAL, INC.  
(US)  
100 North Point Center East, Suite 600, Alpharetta, Georgia  
30022, United States of America

---

Thông báo số: 32570w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09544 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22471	04/11/2019	3	04/11/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

Thông báo số: 32571w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09545 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22470	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

Thông báo số: 32572w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09546 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22460	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32573w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09547 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22443	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32574w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09548 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12007	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32575w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09549 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10804	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32576w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09550 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20164	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32577w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09551 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20163	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32578w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09552 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20162	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 32579w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09553 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20161	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)  
3rd Floor, Kisan Building, 67 25-gil Seocho-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-835, Republic of Korea.

Thông báo số: 32580w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09554 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20153	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32581w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09555 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16206	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)  
No. 381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou 510640, P.R. CHINA

Thông báo số: 32582w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09556 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17772	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32583w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09557 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17767	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32584w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09558 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5274	07/11/2005	17	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32585w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09559 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8854	10/11/2010	12	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)  
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32586w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09560 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26725	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZTE CORPORATION (CN)  
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park,  
Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 32587w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09561 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13415	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32588w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09562 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26746	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZTE CORPORATION (CN)  
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park,  
Nanshan District, Shenzhen, Guangdong Province 518057,  
P.R China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32589w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09563 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26737	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

---

Thông báo số: 32590w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09564 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6706	19/11/2007	15	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 32591w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09565 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26808	19/11/2020	2	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32592w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09566 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26828	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NCH CORPORATION (US)  
2727 Chemsearch Blvd., Irving, TX 75062, United States of America

---

Thông báo số: 32593w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09567 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20205	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

---

Thông báo số: 32594w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09568 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26821	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINIUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
B-15/F, Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng  
District, Beijing 100032 P.R China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32595w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09569 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20208	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China

Thông báo số: 32596w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09570 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20207	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 32597w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09571 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17852	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32598w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09572 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17874	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32599w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09573 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16249	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA R&D CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32600w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09574 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5999	21/11/2006	16	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32601w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09575 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16242	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FINA TECHNOLOGY, INC. (US)  
P.O. Box 674412, Houston, TX 77267-4412, United States of America

---

Thông báo số: 32602w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09576 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8875	22/11/2010	12	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAONE MARITIME CORP. (US)  
Three Allen Center, 333 Clay Street, Suite 4605, Houston, Texas 77002, United States of America

---

Thông báo số: 32603w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09577 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9847	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32604w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09578 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9843	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32605w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09579 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9854	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF SYDNEY (AU)  
Sydney, New South Wales, 2000, Australia

---

Thông báo số: 32606w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09580 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26844	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
SE-151 85 Södertälje, Sweden

---

Thông báo số: 32607w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09581 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26842	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FINA TECHNOLOGY, INC. (US)  
P.O. Box 674412, Houston, TX 77267-4412, United States of America

Thông báo số: 32608w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09582 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26857	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, United States of America

Thông báo số: 32609w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09583 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17662	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara Tateiwa, Muyacho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 32610w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09584 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16157	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL, LTD. (US)  
Canon's Court, 22 Victoria Street, Hamilton, HM12, United States of America

---

Thông báo số: 32611w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09585 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17720	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 32612w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09586 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16175	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan

---

Thông báo số: 32613w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09587 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16164	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON HEALTHCARE CO., LTD. (JP)  
24 Yamanouchi Yamanoshita-cho, Ukyo-ku, Kyoto-shi,  
Kyoto 615-0084, Japan

---

Thông báo số: 32614w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09588 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17719	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324  
Japan

---

Thông báo số: 32615w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09589 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16168	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
530-8203, Japan

---

Thông báo số: 32616w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09590 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17710	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JP STEEL PLANTECH CO. (JP)  
2-6-23, Shinyokohama, Kouhoku-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2220033 Japan

---

Thông báo số: 32617w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09591 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16174	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 32618w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09592 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16173	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611, Japan

---

Thông báo số: 32619w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09593 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16162	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA NYCOMED AS (NO)  
Drammensveien 852, 1383 ASKER, Norway

---

Thông báo số: 32620w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09594 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17744	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32621w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09595 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17733	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32622w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09596 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14750	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32623w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09597 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14749	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 32624w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09598 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9801	02/11/2011	11	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 32625w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09600 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13365	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503  
United States of America

---

Thông báo số: 32626w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09601 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22485	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)  
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

---

Thông báo số: 32627w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09602 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22478	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR ENERGY LABORATORY CO.,  
LTD. (JP)  
398, Hase, Atsugi-shi, Kanagawa, 2430036 JAPAN

---

Thông báo số: 32628w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09603 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22425	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
United States of America

---

Thông báo số: 32629w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09604 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22142	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)  
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese  
(Milan), Italy.

---

Thông báo số: 32630w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09605 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11907	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 32631w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09606 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13238	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES ELECTRONICS, LLC (US)  
1151 Maplewood Drive, Itasca, IL 60143, United States of America

---

Thông báo số: 32632w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09607 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22090	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)  
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne, Switzerland

---

Thông báo số: 32633w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09608 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26894	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200 Torrance, California 90503, United States of America

---

Thông báo số: 32634w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09609 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22638	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt am Main, Germany

---

Thông báo số: 32635w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09610 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22635	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,  
Beijing, 100093 P. R. China

---

Thông báo số: 32636w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09611 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22645	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32637w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09612 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12088	26/11/2013	9	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA VACCINES, INC. (US)  
75 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of  
America

Thông báo số: 32638w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09613 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12090	26/11/2013	9	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, Japan

Thông báo số: 32639w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09614 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6713	26/11/2007	15	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

Thông báo số: 32640w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09615 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20248	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 32641w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09616 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20253	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

Thông báo số: 32642w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09617 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20244	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

Thông báo số: 32643w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09618 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20243	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32644w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09619 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17907	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32645w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09620 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16276	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, MS 169-3IPL, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 32646w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09621 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16280	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,  
United States of America

---

Thông báo số: 32647w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09622 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9865	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL  
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng  
District, Beijing 100032, P.R. China

---

Thông báo số: 32648w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09623 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17942	29/11/2017	5	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32649w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09624 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16287	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32650w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09625 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9867	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32651w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09626 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26946	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA VACCINES, INC. (US)  
75 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 32652w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09627 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14875	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLEX INCORPORATED (US)  
2222 Wellington Court, Lisle, Illinois 60532, United States of America

---

Thông báo số: 32653w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09631 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22746	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32654w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09632 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22752	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 32655w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09633 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10905	03/12/2012	10	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32656w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09634 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16306	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA VACCINES, INC. (US)  
75 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 32657w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09635 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17996	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
SE-151 85 Sodertalje, Sweden

---

Thông báo số: 32658w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09636 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17995	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 32659w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09637 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17945	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 32660w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09638 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9888	06/12/2011	11	06/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 32661w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09639 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8104	07/12/2009	13	07/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
P.O. Box 4000, Route 206 and Provinceline Road,  
Princeton, NJ 08543-4000, United States of America

---

Thông báo số: 32662w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09640 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4689	07/12/2004	18	07/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32663w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09643 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14911	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32664w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09644 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14910	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32665w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09645 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14909	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32666w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09646 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14899	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32667w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09647 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14895	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONOCOPHILLIPS COMPANY (US)  
600 North Dairy Ashford, Houston, TX 77079, United States of America  
UTI LIMITED PARTNERSHIP (CA)  
Suite 130, 3553 31st Street NW, Calgary, Alberta T2L 2K7, Canada

Thông báo số: 32668w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09648 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22757	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH  
MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)  
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The Netherlands

Thông báo số: 32669w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09649 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22761	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUDOS PHARMACEUTICALS LIMITED (GB)  
1 Francis Crick Avenue, Cambridge Biomedical Campus,  
Cambridge, CB2 0AA, United Kingdom

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32670w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09656 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27117	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI PASTEUR (FR)  
14 Espace Henry Vallée, 69007 Lyon, France

---

Thông báo số: 32671w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09657 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27104	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32672w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09658 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20322	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32673w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09659 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18050	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32674w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09660 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18021	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32675w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09661 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16335	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR ENERGY LABORATORY CO., LTD. (JP)  
398, Hase, Atsugi-shi, Kanagawa, 2430036, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32676w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09662 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16339	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32677w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09663 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8912	13/12/2010	12	13/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32678w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09664 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5342	13/12/2005	17	13/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32679w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09665 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5347	13/12/2005	17	13/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAZOR USA LLC (US)  
16200- A Carmenita Road, Cerritos, CA 90703, U.S.A.

---

Thông báo số: 32680w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09668 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8118	14/12/2009	13	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
D-65929 Frankfurt am Main, Germany

---

Thông báo số: 32681w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09669 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8121	14/12/2009	13	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WAVESTREAM CORPORATION (US)  
180 Via Verde, Suite 150, San Dimas, California 91773,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32682w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09670 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13536	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CUMBERLAND PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
2525 West End Avenue, Suite 950, Nashville, TN 37203,  
United States of America

---

Thông báo số: 32683w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09672 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22886	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALDERMA S.A. (CH)  
Zugerstrasse 8, CH-6330 Cham, Switzerland

---

Thông báo số: 32684w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09673 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22843	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32685w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09674 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22838	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH (CH)  
Neuhofstrasse 30, 6340 Baar, Switzerland.  
UNIVERSITY OF ZURICH (CH)  
Prorektorat Forschung Ramistrasse 71 CH-8006 Zurich, Switzerland

---

Thông báo số: 32686w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09675 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12175	17/12/2013	9	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32687w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09676 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20361	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32688w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09677 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18090	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32689w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09678 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16365	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32690w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09679 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14954	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32691w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09680 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14953	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32692w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09671 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13548	15/12/2014	8	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOCRYST PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
4505 Emperor Blvd., Ste. 200, Durham, NC 27703, United States of America

---

Thông báo số: 32693w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09681 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14952	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32694w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09682 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14947	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo,  
1078556, JAPAN

---

Thông báo số: 32695w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09683 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14966	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISRAEL MILITARY INDUSTRIES LTD. (IL)  
64 Sderot Bialik, POB 1044, 47100 Ramat Hasharon, Israel

---

Thông báo số: 32696w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09684 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13575	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32697w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09685 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13574	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32698w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09686 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22930	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH  
MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)  
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The Netherlands

---

Thông báo số: 32699w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09687 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22900	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARDEA BIOSCIENCES, INC. (US)  
9390 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32700w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09688 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22899	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ASTRAZENECA AB (SE)**  
SE-151 85 Sodertalje, Sweden

---

Thông báo số: 32701w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09689 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22924	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**  
1-1, Minami-Aoyama, 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32702w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09690 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12208	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **APPLE INC. (US)**  
1 Infinite Loop M/S 40-PAT, Cupertino, California 95014, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32703w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09691 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12216	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32704w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09692 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12212	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

---

Thông báo số: 32705w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09693 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18132	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, MS 169-3IPL, Cupertino, California  
95014, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32706w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09694 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18120	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)  
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585, Japan

---

Thông báo số: 32707w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09695 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20387	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32708w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09696 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20386	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32709w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09697 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20379	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 32710w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09698 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20373	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32711w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09699 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18152	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32712w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09700 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18150	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32713w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09702 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18141	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32714w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09703 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18165	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FINA TECHNOLOGY, INC. (US)  
P.O. Box 674412 Houston, TX 77267-4412, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32715w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09704 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16413	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC. (US)  
14375 NW Science Park Drive Portland, Oregon 97229,  
United States of America

---

Thông báo số: 32716w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09705 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14992	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32717w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09706 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22993	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32718w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09707 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27324	31/12/2020	2	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)  
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 32719w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09708 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12240	31/12/2013	9	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)  
P. O. Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 32720w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09709 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6778	31/12/2007	15	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 32721w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09710 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6771	31/12/2007	15	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

---

Thông báo số: 32722w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09711 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4016	31/12/2003	19	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 32723w/TB-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09701 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18147	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32786w/TB-SHTT, ngày 17/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09599 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14741	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLEX INCORPORATED (US)  
2222 Wellington Court Lisle, Illinois 60532, United States of America

---

Thông báo số: 32787w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12485 Ngày nộp: 03/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22742	02/12/2019	2	02/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ TRINH (VN)  
KP2, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Thông báo số: 32788w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12486 Ngày nộp: 03/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22742	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ TRINH (VN)  
KP2, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Thông báo số: 32789w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12487 Ngày nộp: 03/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22742	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỒ TRINH (VN)  
KP2, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

Thông báo số: 32790w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09243 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22673	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HK INNO.N CORPORATION (KR)  
6F, 7F, 8F, 100, Eulji-ro, Jung-Gu, Seoul 04551, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32791w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08432 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21752	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)  
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States of America

---

Thông báo số: 32792w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08416 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25543	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

Thông báo số: 32793w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08415 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25537	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

Thông báo số: 32794w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09713 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7274	23/09/2008	14	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS AG (LI)  
Bahnhofstrasse 7 - Postfach 48 - FL 9494 Schaan, Liechtenstein

Thông báo số: 32795w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09714 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7273	23/09/2008	14	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS AG (LI)  
Bahnhofstrasse 7 - Postfach 48 - FL 9494 Schaan,  
Liechtenstein

---

Thông báo số: 32796w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09715 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26979	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONDULINE (FR)  
35 Rue Baudin, F-92300 Levallois Perret, France

---

Thông báo số: 32797w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09716 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14960	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUM KANG INDUSTRY CO., LTD. (KR)  
1512-3, Daedae 1-Dong, Saha-Ku, Pusan, 640-826,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32798w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09717 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9861	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG CO., LTD. (KR)  
223-23 Sangdaewon-dong, Jungwon-gu, Seongnam-city,  
Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32799w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09718 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14823	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUM KANG INDUSTRY CO., LTD. (KR)  
1512-3, Daedae 1-Dong, Saha-Ku, Pusan, 640-826,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32800w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09719 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22551	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DR AXION CO., LTD. (KR)  
2-127, Nonggong-gil, Jeonggwan-myeon, Gijang-gun,  
Busan 46020 Republic of Korea

---

Thông báo số: 32801w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09720 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26286	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WITS CO., LTD. (KR)  
35, Hyeongje-ro, Namsa-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si,  
Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32802w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09721 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22439	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do  
462-807, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32803w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09722 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26666	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
223-23 Sangdaewon-dong, Jungwon-gu, Seongnam-si,  
Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32804w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09723 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20318	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JA HWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
1217, Chungcheong-daero Bugi-myeon, Cheongwon-gun  
Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32805w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09724 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14942	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun,  
Chungcheongbuk-do, 363-922 Republic of Korea

---

Thông báo số: 32806w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09725 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22783	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)  
181, 2-ga, Hangang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 140-777,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32807w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09726 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22682	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

Thông báo số: 32808w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09727 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9874	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN POONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
434-4 Moknae-dong, Ansan-shi, Gyeonggi-do 425-100, Republic of Korea

Thông báo số: 32809w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09728 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8886	29/11/2010	12	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20 Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

Thông báo số: 32810w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09729 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26871	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 32811w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09730 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10852	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)  
20, Youido-dong, Youngdeungpo-ku, Seoul 150-010,  
Korea

---

Thông báo số: 32812w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09731 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22427	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)  
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 32813w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09732 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26513	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SKC CO., LTD. (KR)  
84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si,  
Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32814w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09733 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10791	26/10/2012	10	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)  
LG Twin Tower, East Tower 20, Yoido-dong,  
Youngdeungpo-gu Seoul 150-010, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32815w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09734 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26510	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)  
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32816w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09735 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11946	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)  
30 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-city 305-713, Korea

Thông báo số: 32817w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09736 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11878	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)  
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-700, Republic of Korea

Thông báo số: 32818w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09737 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27287	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)  
(Sangdaewon-dong) 244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea

Thông báo số: 32819w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09738 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22913	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SNU R&DB FOUNDATION (KR)  
56-1 San Sillim-dong, Gwanak-gu, Seoul 151-919,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32820w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09739 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8823	26/10/2010	12	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KLEBCHEMIE M.G. BECKER GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Becker-Strasse 4, 76356 Weingarten/Baden, Germany

---

Thông báo số: 32821w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09740 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26120	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATHENIX CORP (US)  
3500 Paramount Parkway, Morrisville, NC 27560, United  
States of America

---

Thông báo số: 32822w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09741 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26712	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, TAIWAN

---

Thông báo số: 32823w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09743 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26487	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No.184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 32824w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09744 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22191	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE  
SCIENTIFIQUE (CNRS) (FR)  
3, rue Michel Ange, F-75016 Paris, France  
PIERRE FABRE DERMO-COSMETIQUE (FR)  
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt,  
France  
SORBONNE UNIVERSITÉ (FR)  
21 rue de l'Ecole de Médecine 75006 PARIS, FRANCE

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32825w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09745 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22410	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRUSHGATE OY (FI)  
Erottajankatu 5 A, FI-00130 Helsinki, Finland

---

Thông báo số: 32826w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09746 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20026	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)  
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-billancourt,  
France

---

Thông báo số: 32827w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09747 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16080	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)  
30, rue des Francs Bourgeois, F-75003 Paris, France

---

Thông báo số: 32828w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09748 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14714	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)  
1 Route De Versailles, F-78470 Saint Rémy Les Chevreuse,  
France

---

Thông báo số: 32829w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09749 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11977	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)  
30, rue des Francs-Bourgeois, F-75003 Paris, France

---

Thông báo số: 32830w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09750 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8827	26/10/2010	12	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)  
45, place Abel-Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt,  
France

---

Thông báo số: 32831w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09751 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26399	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD.  
(AU)  
78 Waterloo Road, Macquarie Park, NSW 2113  
AUSTRALIA

Thông báo số: 32832w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09752 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20064	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
KYB CORPORATION (JP)  
World Trade Center Bldg., 4-1, Hamamatsu-cho 2-chome,  
Minato-ku, Tokyo 1056111 JAPAN

Thông báo số: 32833w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09753 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26795	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANS KÜNZ GMBH (AT)  
Gerbestrasse 15, 6971 Hard, Austria

Thông báo số: 32834w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09754 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9658	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA, INC. (US)  
1303 East Algonquin Road, Schaumburg, Illinois 60196,  
United States of America

---

Thông báo số: 32835w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09755 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9673	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)  
2141 NW 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United  
States of America

---

Thông báo số: 32836w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09756 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26039	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-  
9005 Cayman Islands

---

Thông báo số: 32837w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09757 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13221	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMAESSENTIA CORP. (TW)  
13f., No. 3 Yuanqu Street, Nankang, Taipei, 115, Taiwan

---

Thông báo số: 32838w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09758 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26056	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,  
United States of America

---

Thông báo số: 32839w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09759 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26065	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United  
States of America

---

Thông báo số: 32840w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09760 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11807	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)  
1000 Westgate Drive, Suite 160, Saint Paul, Minnesota  
55114-8658, USA

---

Thông báo số: 32841w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09761 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22041	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASSACHUSETTS INSTITUTE OF TECHNOLOGY (US)  
77 Massachusetts Avenue, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 32842w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09762 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22061	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSWELL S.P.A. (IT)  
Via Gobetti 4, I-40050 Funo di Argelato (BO), Italy

---

Thông báo số: 32843w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09764 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11972	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUNG GIN DA ENERGY SCIENCE AND TECHNOLOGY CO. LTD. (TW)  
No. 656, Jhongyuan Lane, Jhuwei Village, Neipu Township, Pingtung County, Taiwan

Thông báo số: 32844w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09765 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22622	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTA GELATIN INC. (JP)  
4-26, Sakuragawa 4-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, OSAKA 556-0022 JAPAN

Thông báo số: 32845w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09766 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26803	19/11/2020	2	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOP JEWELRY CO., LTD. (JP)  
2-38, Kokubo 6-chome, Kofu City, Yamanashi, Japan

Thông báo số: 32846w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09767 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26274	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKIN INCORPORATED (JP)  
3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0012 Japan

Thông báo số: 32847w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09768 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26442	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 32848w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09769 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16098	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC OY (FI)  
Sinimaentie 14, FI-02630 Espoo, Finland

Thông báo số: 32849w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09770 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26066	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRASUN, INC. (US)  
Suite 250A, 20640 Third Street Saratoga, California 95070,  
United States of America

---

Thông báo số: 32850w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09771 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26584	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANSHU SANGYO CO., LTD. (JP)  
4-11-2, Nanei, Kagoshima-shi, Kagoshima 8910189, Japan

---

Thông báo số: 32851w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09772 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26059	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 32852w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09773 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26070	23/09/2020	2	23/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)  
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 32853w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09774 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19961	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CCL LABEL MEERANE GMBH (DE)  
Brueckenweg 5, 08393 Meerane, Germany

Thông báo số: 32854w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09775 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26123	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD. (JP)  
346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo 6750145, Japan  
JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, 2-chome, Uchisaiwai-cho, Chiyoda-ku, Tokyo  
1000011, Japan

Thông báo số: 32855w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09776 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22069	23/09/2019	3	23/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLOURS N.V. (NL)  
Halvemaanweg 1, NL-7323 RW Apeldoorn, The  
Netherlands

---

Thông báo số: 32856w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09777 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22072	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIPTECH PTE LIMITED (SG)  
143 Cecil Street, #08-01/02, GB Building, Singapore  
069542, Singapore

---

Thông báo số: 32857w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09778 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19960	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANNY SARL (FR)  
La Condemine, Cidex 1556, F-71260 Peronne, France

---

Thông báo số: 32858w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09779 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26109	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)  
Mercator 3, NL-6135 KW Sittard, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32859w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09781 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25519	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LENZING AG (AT)  
Werkstraße 2, 4860 Lenzing, Austria

---

Thông báo số: 32860w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09782 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24959	06/07/2020	2	06/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LENZING AKTIENGESELLSCHAFT (AT)  
Werkstrasse 2, A-4860 Lenzing, Austria

---

Thông báo số: 32861w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09783 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7964	21/09/2009	13	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32862w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09784 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14573	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32863w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09785 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14576	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32864w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09786 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14577	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32865w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09787 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14584	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32866w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09788 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14594	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S & B TECHNICAL PRODUCTS, INC. (US)  
1300 E. Berry Street, Fort Worth, TX 76119, United States of America

---

Thông báo số: 32867w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09789 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26023	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 32868w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09790 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26043	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORELEX SHIN-EI CO., LTD. (JP)  
575-1, Nakanogo, Fuji-shi, Shizuoka 421-3306 Japan

---

Thông báo số: 32869w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09791 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13207	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION AUSTRALIA HOLDINGS LIMITED (AU)  
Sherriffs Road, Lonsdale, South Australia 5160, Australia

---

Thông báo số: 32870w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09792 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13219	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 32871w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09793 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11824	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 32872w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09794 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26058	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 32873w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09795 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20044	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FISCHERWERKE GMBH & CO. KG (DE)  
Weinhalde 14 - 18, 72178 Waldachtal, Germany

Thông báo số: 32874w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09797 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14670	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)

5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,  
Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL  
CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,  
Japan

---

Thông báo số: 32875w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09798 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17523	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHOOI TIAN (MY)  
A-20-03A, Rhythm Avenue, Persiaran Kewajipan, USJ 19,  
47620 Uep Subang Jaya, Selangor, Malaysia

---

Thông báo số: 32876w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09799 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26094	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, Basel, CH-4070, Switzerland  
PLEXXIKON INC. (US)  
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United  
States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32877w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09800 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13337	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)  
Jayalakshmi Estate, 24 (old # 8), Haddows Road, Chennai  
600 006, India

---

Thông báo số: 32878w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09801 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17553	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WENGER MANUFACTURING, INC. (US)  
714 Main Street, Sabetha, Kansas 66534, United States of  
America

---

Thông báo số: 32879w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09802 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26135	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, T2-H7, Irvine, California 92612,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32880w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09803 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26150	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)  
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

---

Thông báo số: 32881w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09804 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26175	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,  
UNITED STATES OF AMERICA

---

Thông báo số: 32882w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09805 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22093	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, Irvine, California 92612, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32883w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09806 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22092	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SA (CH)  
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

---

Thông báo số: 32884w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09807 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26182	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 32885w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09808 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26226	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-STEMCELL CO., LTD. (KR)  
10, Gukhoe-daero 76-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 150-870, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32886w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09810 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27090	10/12/2020	2	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 32887w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09811 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25935	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DERRICK CORPORATION (US)  
590 Duke Road Buffalo, NY 14225, United States of America

---

Thông báo số: 32888w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09812 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8970	31/12/2010	12	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVER NEURO PHARMA GMBH (AT)  
Mondseestrasse 11, 4866 Unterach am Attersee, Austria

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32889w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09813 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22324	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)  
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

---

Thông báo số: 32891w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09816 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23434	13/03/2020	2	13/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St. Louis, MO 63167, United States of America

---

Thông báo số: 32892w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09817 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25028	09/07/2020	2	09/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32896w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09822 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10713	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)  
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese  
(Milan), Italia

---

Thông báo số: 32897w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09823 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16117	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 32898w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09825 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14659	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)  
Eerste Stationsstraat 186, 2712 HM Zoetermeer, The  
Netherlands

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32899w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09826 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14660	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)  
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 32900w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09827 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5891	26/09/2006	16	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 32901w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09828 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17693	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEIBNIZ INSTITUTE FOR NATURAL PRODUCT RESEARCH AND INFECTION BIOLOGY E.V. HANS-KNOLL-INSTITUT (HKI) (DE)  
Beutenbergstr. 11 a, 07747 Jena, Germany

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32902w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09829 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22150	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501  
Japan

---

Thông báo số: 32903w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09830 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26315	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32904w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09831 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26531	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

---

Thông báo số: 32905w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09832 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26571	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32906w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09833 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26578	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32907w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09834 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17732	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 32908w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09835 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26206	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOR ENERGY INC. (CA)  
P.O. Box 2844, 150-6th Avenue S.W., Calgary, Alberta  
T2P 3E3, Canada

---

Thông báo số: 32909w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09836 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26466	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)  
Wienerbergstrasse 11, A-1100 Wien, Austria

---

Thông báo số: 32910w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09837 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22198	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BMH TECHNOLOGY OY (FI)  
Sinkokatu 11, FI-26100 Rauma, Finland

---

Thông báo số: 32911w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09838 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26155	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAOTECH BEHEER B.V. (NL)  
Handelsweg 3, NL-1521 NH Wormerveer, Netherlands

---

Thông báo số: 32912w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09839 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20206	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KENDA RUBBER IND. CO., LTD. (TW)  
No.146, Sec. 1, Zhongshan Rd., Yuanlin Township,  
Changhua County 510, Taiwan

---

Thông báo số: 32913w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09840 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17606	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 32914w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09842 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26619	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METTON AMERICA, INC. (US)  
2727 Miller Cut-Off Road, LaPorte, TX 77571, United States of America

---

Thông báo số: 32915w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09841 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26231	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)  
High Tech Campus 5, 5656 AE Eindhoven, Netherlands

---

Thông báo số: 32917w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09844 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6644	15/10/2007	15	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)  
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory 2612, Australia

---

Thông báo số: 32918w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09845 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11862	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)  
Prinzenstrasse 10a, D-30159 Hannover, Germany

Thông báo số: 32919w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09846 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26804	19/11/2020	2	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)  
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 32920w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09847 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13320	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REVO INTERNATIONAL INC. (JP)  
173, Shimotobahiroosacho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto, 612-8473, Japan  
EHIME UNIVERSITY (JP)  
10-13, Dogohimata, Matsuyama-shi, Ehime, 790-8577, Japan

Thông báo số: 32921w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09848 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20105	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)  
P.O Box 640, 3030 Aspen View Drive, Walloon Lake,  
Michigan 49796, United States of America

---

Thông báo số: 32922w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09849 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20140	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

---

Thông báo số: 32923w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09850 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13307	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 32924w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09851 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13356	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOOPS, LLC (US)  
Steven L. Kayser, 4111 Randolph Street, San Diego, CA  
92103 United States of America

---

Thông báo số: 32925w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09852 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14514	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHU VĂN TIỆP (VN)  
Số 42B, ngõ 278, gác 47, đường Thái Hà, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội.  
TRỊNH THỊ THANH (VN)  
Số 42B, ngõ 278, gác 47, đường Thái Hà, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 32926w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09853 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26938	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32927w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09854 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9682	28/09/2011	11	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH  
(DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim, Germany

---

Thông báo số: 32928w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09855 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13245	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 32929w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09856 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14600	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32930w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09857 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14620	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32931w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09858 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14622	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)  
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 32932w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09861 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26189	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-Chome, Kokura-Kita-Ku, Kita-Kyusyu-Shi, Fukuoka-Ken, Japan

---

Thông báo số: 32933w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09862 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14626	29/09/2015	7	29/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32934w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09864 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17522	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)  
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

---

Thông báo số: 32935w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09869 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26284	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STARLINGER & CO GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)  
Sonnenuhrgasse 4, A-1060 Wien, Austria

---

Thông báo số: 32936w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09870 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26603	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATSURA COMPANY, LTD. (JP)  
1-1, Sakae-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210052, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32937w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09871 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26365	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCUSOFT, INC (US)  
P.O.Box 429, Richmond, Texas 77406, USA

---

Thông báo số: 32938w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09872 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5988	13/11/2006	16	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAO WU (CN)  
Room 104, Building 10, Lan Yuan, Yanling Village  
Taixing, Jiangsu 225400 China

---

Thông báo số: 32939w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09873 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17813	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)  
No. 55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400,  
China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32940w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09875 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22582	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAI CO., LTD. (JP)  
12-2, Tanakanogami-cho, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 606-8213, Japan

---

Thông báo số: 32941w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09876 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20325	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 32942w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09877 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16012	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUNG, SOO-CHEOL (KR)  
565-7, Songchon-dong, Daedeok-gu, Daejeon Metropolian City 306-813, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32943w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09878 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16321	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVATA BIOMED LIMITED (GB)  
2nd Floor North, Saltire Court, 20 Castle Terrace,  
Edinburgh, EH1 2EN, Great Britain

---

Thông báo số: 32944w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09879 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26179	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KISWIRE LTD. (KR)  
20, Gurak-ro 123beon-gil Suyeong-gu, Busan 613-701,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 32946w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09863 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16019	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PILE DYNAMICS, INC. (US)  
30725 Aurora Road, Solon, OH 44139, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32947w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09865 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17526	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTINENTAL REIFEN DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Vahrenwalder Strasse 9, 30165 Hannover, Germany

---

Thông báo số: 32948w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09881 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26889	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

---

Thông báo số: 32949w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09882 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26841	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAZUSA DNA RESEARCH INSTITUTE (JP)  
2-6-7, Kazusa-kamatari, Kisarazu-shi, Chiba 2920818,  
Japan  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32950w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09883 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19225	10/05/2018	4	10/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIU, JIE (CN)  
The 4 Floor, No. 123, Lianxing Street, Bailian Road, Jida,  
Xiangzhou District Zhuhai, Guangdong 519020 China

---

Thông báo số: 32951w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09884 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11850	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32952w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09885 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22114	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 32953w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09887 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22130	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 32954w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09888 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22131	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 32955w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09889 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22132	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 32956w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09890 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22135	30/09/2019	3	30/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo  
1057117, Japan

---

Thông báo số: 32957w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09891 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26183	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ D'EXPLOITATION DE PRODUITS POUR LES INDUSTRIES CHIMIQUES SEPPIC (FR)  
75 Quai d'Orsay F-75007 Paris (FR)

---

Thông báo số: 32958w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09892 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11827	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 32959w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09894 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11849	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32960w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09895 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16061	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)  
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si,  
Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32961w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09896 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17580	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)  
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyung-sangbuk-do  
790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32962w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09897 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16060	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)  
B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si,  
Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32963w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09898 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16052	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIH-FENG HSU (TW)  
7F., No. 49, Sec. 3, Heping E. Rd., Da An Dist., Taipei City  
10670, Taiwan.

Thông báo số: 32964w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09899 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26148	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED PHARMACEUTICALS (FR)  
55, avenue Hoche, F-75008 Paris, France

Thông báo số: 32965w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09900 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22224	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YANGNONG CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
No. 39 Wenfeng Road Yangzhou, Jiangsu 225009, China  
YOUTH CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
No. 3 Dalian Road Yizheng, Jiangsu 225009, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32966w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09911 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26216	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 32967w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09912 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26215	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 32968w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09913 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26253	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32969w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09914 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26208	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 32970w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09915 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26214	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 32971w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09916 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26244	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32972w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09907 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25669	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 32973w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09918 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26047	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 32974w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09919 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26047	22/09/2020	3	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32975w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09920 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26047	22/09/2020	4	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 32977w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09922 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28135	24/03/2021	2	24/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAEBANG PATEC CO., LTD. (KR)  
94-20, Woram-ro, Baekseok-Eup, Yangju-City, Gyeonggi-do 11517, Republic of Korea

---

Thông báo số: 32978w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09923 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16429	09/01/2017	6	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)  
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32979w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09924 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22736	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHKI CO., LTD. (JP)  
Midosuji Center Bldg., 2F., 6-6, Minamikyuhojimachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410058, Japan

---

Thông báo số: 32980w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09926 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26959	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 32981w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09927 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26255	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32982w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09928 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26251	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)  
Viale Asiago 34, 36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

---

Thông báo số: 32983w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09929 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7992	05/10/2009	13	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS AG (LI)  
Bahnhofstrasse 7, Postfach 48, FL 9494 Schaan, Liechtenstein

---

Thông báo số: 32984w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09930 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26240	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32985w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09931 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26223	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 32986w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09933 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17587	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

Thông báo số: 32987w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09934 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17588	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32988w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09935 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17583	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COOPER TECHNOLOGIES COMPANY (US)  
600 Travis St., Suite 5600, Houston, TX 77002, United States of America

Thông báo số: 32989w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09936 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26219	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 32990w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09937 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26193	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)  
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America  
BAXALTA GMBH (CH)  
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32991w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09938 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25962	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUAINTEC CORPORATION (JP)  
1162-1, Dategata, Kakegawa-shi, Shizuoka 4360005, Japan

---

Thông báo số: 32992w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09939 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26152	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS TOHCELLO, INC. (JP)  
7, Kandamitoshiro-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018485 Japan

---

Thông báo số: 32993w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09940 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26176	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)  
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32994w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09941 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26937	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan  
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken  
501-6257 Japan

Thông báo số: 32995w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09944 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26452	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON NOHYAKU CO., LTD. (JP)  
2-5, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038236, JP

Thông báo số: 32996w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09945 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13261	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGDAO TENGHUA APPAREL CO. LTD. (CN)  
No. 219 North Chongqing Road, 266108, Qingdao, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32997w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09946 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13330	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P.R. China

---

Thông báo số: 32998w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09947 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14988	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CO2 PAC LIMITED (NZ)  
88-90 Balmoral Road, Mt Eden, Auckland, 1001 New Zealand

---

Thông báo số: 32999w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09948 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26204	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTEL CORPORATION (US)  
2200 Mission College Boulevard, Santa Clara, California 95054, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33000w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09949 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19997	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33001w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09950 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17572	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC. (US)  
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915,  
United States of America

---

Thông báo số: 33002w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09951 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14641	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33003w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09952 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13262	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33004w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09953 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22147	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTICAST CORPORATION (KR)  
(Seocho-dong, Park Bldg.) 6th floor, 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 137-952, Republic of Korea

---

Thông báo số: 33005w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09954 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11872	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IRM LLC (US)  
131 Front Street, P.O. Box HM 2899, Hamilton HM LX, Bermuda

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33006w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09955 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20021	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33007w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09956 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20016	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 33008w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09957 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26325	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 33009w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09958 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26345	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 33010w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09959 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22249	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 33011w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09960 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22248	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 33012w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09961 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16112	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANACOR PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
1020 East Meadow Circle Palo Alto, CA 94303, United States of America

---

Thông báo số: 33013w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09962 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16105	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33014w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09963 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26420	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 33015w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09964 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13309	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33016w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09965 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22276	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33017w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09966 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22337	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL DEFENSE MEDICAL CENTER (TW)  
No. 161, Sec. 6, Minquan E. Rd., Neihu Dist. Taipei City  
114, Taiwan

---

Thông báo số: 33018w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09967 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11922	22/10/2013	9	22/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)  
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

Thông báo số: 33019w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09968 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9696	28/09/2011	11	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEM TERMINAL IND. CO., LTD. (TW)  
No. 138, Lane 513, Ta-Tung Road, Lu-Chu Hsiang, Kaohsiung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 33020w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09969 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22319	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35 CH-4056 Basel, Switzerland  
ASTEX THERAPEUTICS LTD. (GB)  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge CB4 0QA, Great Britain

Thông báo số: 33021w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09970 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11929	22/10/2013	9	22/10/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33022w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09971 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11918	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 33023w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09972 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16138	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)  
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2,  
Canada

---

Thông báo số: 33024w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09973 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16144	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33025w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09974 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17685	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 33026w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09975 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17683	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 33027w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09976 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20116	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 33028w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09977 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17727	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 33029w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09979 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22562	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)  
21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077, Singapore  
DSO NATIONAL LABORATORIES (SG)  
20 Science Park Drive, Singapore 118230, Singapore

Thông báo số: 33030w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09980 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20193	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 33031w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09981 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9835	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMYRIS BIOTECHNOLOGIES, INC. (US)  
5980 Horton Street, Suite 450, Emeryville, CA 94608,  
United States of America

Thông báo số: 33032w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09982 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27419	11/01/2021	2	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A., (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 33033w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09984 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16376	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE VICTAULIC COMPANY OF JAPAN LIMITED (JP)  
8-7, Roppongi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1060032 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 33035w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09986 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20110	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN DAE SIK MO CO., LTD. (KR)  
5ho, 13, Noksansandan 382-ro 14beon Ga-gil, Gangseo-gu,  
Busan, Korea

---

Thông báo số: 33036w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09987 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14646	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)  
Via De Gasperi 54, I-31010 Coste Di Maser (Treviso), Italy

---

Thông báo số: 33037w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09988 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7984	05/10/2009	13	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW BALANCE ATHLETIC SHOE, INC. (US)  
20 Guest Street, Brighton, MA 02135, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33038w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09989 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26203	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)  
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

---

Thông báo số: 33039w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09990 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26207	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARS, INCORPORATED (US)  
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, United States of America

---

Thông báo số: 33040w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09991 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17560	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
550 West Adams Street, Chicago, IL 60661-3676, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 33041w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09992 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16064	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 33042w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09993 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8780	04/10/2010	12	04/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)  
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 33043w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09994 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21423	24/06/2019	3	24/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)  
163 đường Chiến Thắng, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì,  
Thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33044w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09995 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19983	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCELROY, OWEN (IE)  
10 Lissen Manor, Seatown, Swords, County Dublin, Ireland

---

Thông báo số: 33045w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09996 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22580	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBEA HENGYANG TRANSFORMERS CO., LTD. (CN)  
Baishazhou, Hengyang City, Hunan Province, 421007, P. R. China

---

Thông báo số: 33046w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09997 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18157	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAKANO, YASUO (JP)  
139-6, Aza Hanakiuchi, Funehiki, Funehiki-machi,  
Tamura-shi, Fukushima 9634312 JAPAN  
MIIMO LTD. (JP)  
3F., Diane-Koujimachi, 3-5, Kouji-machi 1-chome,  
Chiyoda-ku, Tokyo 1020083 JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 33047w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09998 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26225	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.M. HUBER CORPORATION (US)  
333 Thornall Street, Edison, NJ 08837, United States of America

---

Thông báo số: 33048w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09999 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17810	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)  
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Italy

---

Thông báo số: 33049w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10000 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12106	02/12/2013	9	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)  
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka 5410046  
JAPAN

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33050w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10001 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26196	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE N.V. (BE)  
J.E. Mommaertslaan 14, B-1831 Diegem, Belgium  
MS TECHNOLOGIES LLC (US)  
103 Avenue D, West Point, Iowa 52656, United States of America

---

Thông báo số: 33051w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10002 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26390	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)  
Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria

---

Thông báo số: 33052w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10003 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14878	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33053w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10004 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10841	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

---

Thông báo số: 33054w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10005 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22322	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)  
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

---

Thông báo số: 33055w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10006 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26957	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON KAYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
11-2, Fujimi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8172, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33056w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10007 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26697	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

---

Thông báo số: 33057w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10008 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26692	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

---

Thông báo số: 33058w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10009 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26827	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELEN OF TROY LIMITED (BB)  
The Financial Services Centre, Bishop's Court Hill, Suite 1, Ground Floor, St. Michael, Barbados, BB14004

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33059w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10010 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22591	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK GUSTAV EIRICH GMBH & CO. KG (DE)  
Walldurner Strasse 50 74736 Hardheim, Germany

---

Thông báo số: 33060w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10011 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22772	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)  
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 33061w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10012 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22773	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)  
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33062w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10013 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5908	03/10/2006	16	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 33063w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10014 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28196	31/03/2021	2	31/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" ("SCIENCE AND INNOVATIONS", JSC) (RU)  
per. Staromonetniy, dom 26 Moscow, 119180, Russia  
JOINT STOCK COMPANY "EXPERIMENTAL AND DESIGN ORGANIZATION "GIDROPRESS" AWARDED THE ORDER OF THE RED BANNER OF LABOUR AND CZSR ORDER OF LABOUR" (RU)  
ul. Ordzhonikidze, d. 21 Moskovskaya obl., Podolsk, 142103, Russia

---

Thông báo số: 33064w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10015 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22153	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEXMOVE SYSTEM (M) SDN. BHD. (MY)  
264, Jalan Permatang Damar Laut, 11960 Bayan Lepas,  
Penang, Malaysia

Thông báo số: 33065w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10016 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16350	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.JUAN, S.A. (ES)  
Pol. Camí Ral, c/ Miquel Servet, 21-23, 08850 Gavà,  
Barcelona, Spain

Thông báo số: 33066w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10017 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26658	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556, JAPAN

Thông báo số: 33067w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10018 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10783	26/10/2012	10	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK MOLLERS GMBH (DE)  
Sudhoferweg 93, 59269 Beckum

Thông báo số: 33068w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10019 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19915	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÕ DUY TRỮ (VN)  
61 Giang Văn Minh, phường Hoà Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Thông báo số: 33069w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10020 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13324	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIWA STEEL TUBE INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
KDX Hamamatsu-cho Bldg., 9th Fl., 2-7-19, Hamamatsu-cho, Minato-ku, Tokyo 1050013, JAPAN

Thông báo số: 33070w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10021 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26908	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)  
Calle 216 Esq 15Atabey, Playa, La Habana 12100, Cuba

---

Thông báo số: 33071w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10022 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22159	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 33072w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10023 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22160	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

---

Thông báo số: 33073w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10024 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22158	07/10/2019	3	07/10/2022



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 33074w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10025 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22157	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 33075w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10026 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20014	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,  
United States of America

Thông báo số: 33076w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10027 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16075	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,  
United States of America

DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN  
Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

---

Thông báo số: 33077w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10028 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16070	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 33078w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10029 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10741	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)  
Eaton Center, 1111 Superior Avenue, Cleveland, Ohio  
44114-2584, United States of America

---

Thông báo số: 33128w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10700 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17887	28/11/2017	5	28/11/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 33129w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11130 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17936	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (JP)  
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

---

Thông báo số: 33130w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06705 Ngày nộp: 07/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19623	10/07/2018	4	10/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF CORPORATION (US)  
100 Park Avenue, Florham Park, 07932, New Jersey,  
United States of America

---

Thông báo số: 33131w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09906 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25669	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33132w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09886 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22125	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMITEC GESELLSCHAFT FUR  
EMISSIONSTECHNOLOGIE MBH (DE)  
Hauptstrasse 128, 53797 Lohmar, GERMANY

---

Thông báo số: 33133w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09908 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25669	27/08/2020	5	27/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC  
GIA HÀ NỘI (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33134w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09537 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9834	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)  
65, Youngchon-ri, Tongtan-myon, Hwasong-shi, Kyonggi-  
do 445-813, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33135w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09901 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26606	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33136w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09893 Ngày nộp: 27/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11845	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AG (DE)  
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

---

Thông báo số: 33137w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06551 Ngày nộp: 01/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14276	07/07/2015	7	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 33138w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07860 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6528	13/08/2007	15	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORDA KOREA CO., LTD. (KR)  
Kwang A B/D, 629-2, Yeoksam-dong, Kangnam-gu, Seoul,  
135-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 33139w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09904 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26606	02/11/2020	5	02/11/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33140w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09905 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26606	02/11/2020	6	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33141w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09909 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25669	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33142w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09910 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25669	27/08/2020	6	27/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33143w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09866 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17550	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BT IMAGING PTY LTD. (AU)  
18 Bulletin Place, Sydney, New South Wales, 2000,  
Australia

---

Thông báo số: 33144w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09903 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26606	02/11/2020	4	02/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33145w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09902 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26606	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)  
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 33148w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09867 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17552	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)  
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606,  
Japan

---

Thông báo số: 33173w/TB-SHTT, ngày 24/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09868 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7642	07/04/2009	13	07/04/2022



(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORCAPE BIOTECHNOLOGY AS (NO)  
P.O. Box 138, Lilleaker, NO-0216 Oslo, Norway

---

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 30331w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08848 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2486	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD.  
(TW)  
No. 350 Fuhsing Rd. Pei-Tou Chang-Hwa Taiwan

Thông báo số: 30334w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08853 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1607	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)  
555/1, Energy Complex, Building A, 14th - 18th Floor,  
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900,  
Thailand

Thông báo số: 30354w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08875 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2453	22/09/2020	2	22/09/2022

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALENDAR ENTERPRISES CO., LTD. (TW)  
No. 489, Guozun Rd., Guozun Village, Erh-Shui Hsiang,  
Chang-Hwa Hsien, Taiwan.

---

Thông báo số: 30374w/TB-SHTT, ngày 25/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08897 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2441	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION  
(US)  
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005,  
Delaware, USA

---

Thông báo số: 31645w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07779 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1978	02/01/2019	3	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN HAPRAS VIỆT NAM (VN)  
Tầng 9, tòa nhà PVcombank, đường 30/4, phường Hòa  
Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 31678w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08926 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2442	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ CAO NUCETECH (VN)  
Tầng 2, tòa nhà D-Building, số 81 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 31729w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08976 Ngày nộp: 09/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2185	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEN-TUNG CHANG (TW)  
No. 10-1, Chelutou Rd., Jiaoxi Township, Yilan County  
262, Taiwan  
EDWIN HO (US)  
No.12 SHOOTING STAR, IRVINE, CA 92604, United States

---

Thông báo số: 31752w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08997 Ngày nộp: 10/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1831	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH JOOWON VINA (VN)  
Khu công nghiệp Nhơn Trạch I, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 31771w/TB-SHTT, ngày 30/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09019 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2464	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMERICO INTERNATIONAL SDN BHD (MY)  
A-5-2, 2nd Floor, Block A, No. 72A, Jaya One Jalan  
Universiti, 46200 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 31972w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09079 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2454	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,  
Taiwan

Thông báo số: 32003w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09083 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2182	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32005w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09085 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2542	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAN, CHOON LYE (SG)  
4 Jubilee Road 128528, Singapore

---

Thông báo số: 32018w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09098 Ngày nộp: 14/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1878	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 32025w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09137 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2461	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIỀU VĂN GIỎI (VN)  
Khu phố 5, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32150w/TB-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09263 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1455	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAO HUA WEN (CN)  
Block 27, Tricon Industrial, Fumin Industrial Zone,  
Pinghu Village, Pinghu Town, Longgang Dist., Shenzhen  
City, Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 32225w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-05040 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	2	08/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHAN THÀNH ÚT (VN)  
272C tổ 3, khu phố 1, phường Phước Long A, quận 9,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 32245w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07761 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2457	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32271w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09322 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2513	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)  
1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 32357w/TB-SHTT, ngày 13/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09411 Ngày nộp: 16/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1885	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON & JOHNSON CONSUMER COMPANIES, INC. (US)  
199 Grandview Road, Skillman, NJ 08558, United States of America

---

Thông báo số: 32890w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09815 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1715	08/05/2018	4	08/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ - BỘ CÔNG THƯƠNG (VN)  
Số 4 đường Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 32893w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09818 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2157	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)  
93 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 32894w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09819 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2157	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)  
93 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 32895w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09820 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2157	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)  
93 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ,  
thành phố Hà Nội

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

Thông báo số: 32916w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09843 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2154	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OOO "ZNGA "ANOD" (RU)  
Russian Federation, 614000, Perm, Ordzhonikidzevsky rayon, ul. Repina 115

Thông báo số: 32945w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09880 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2197	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESWEEK PTY LTD. (AU)  
4 Hickson Street Merewether, Newcastle NSW Australia  
2291

Thông báo số: 32976w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09921 Ngày nộp: 28/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2167	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)  
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886  
JAPAN

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 406 TẬP B - QUYỀN 1 (01.2022)**

---

Thông báo số: 33034w/TB-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09985 Ngày nộp: 30/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2136	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM (VN)  
79 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

---

Thông báo số: 33147w/TB-SHTT, ngày 22/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-09809 Ngày nộp: 22/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2140	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CP TƯỜNG NHỆ NUCEWALL HUNG YÊN (VN)  
172, phố Mới, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

Quyết định số: 20337w/QĐ-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00878 Ngày nộp: 05/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17021	30/5/2017	01

Quyết định số: 20338w/QĐ-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01493 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
27534	20/01/2021	01

Quyết định số: 20339w/QĐ-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01495 Ngày nộp: 14/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
27245	24/12/2020	01

Quyết định số: 20340w/QĐ-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01477 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
13793	25/02/2015	01

Quyết định số: 20341w/QĐ-SHTT, ngày 14/12/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01163 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15969	12/9/2016	01

---

**4- Cấp phó bản Bằng độc quyền Sáng chế**

Quyết định 20857w/QĐ-SHTT, ngày 20/12/2021 về việc cấp Phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Căn cứ Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế:

Số: 18244w/QĐ-SHTT                      Ngày cấp: 09/11/2021

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Phó bản văn bằng bảo hộ:

Số đơn: 1-2017-05176CVB/PB      Ngày nộp đơn: 07/09/2021

Cấp Phó bản số 01 của Bằng độc quyền sáng chế số: 30408

Cho Chủ sở hữu chung:

STANLEY ELECTRIC CO., LTD.

2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636, Japan

---

**5 - KHIẾU NẠI**

*a - Khiếu nại sáng chế*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/ SỐ BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	10344 /QĐ-SHTT	25/06/2021	KN1-2013-00024	1-2013-00122
2	10507 /QĐ-SHTT	29/06/2021	KN1-2021-00472	1-2013-01861
3	11044 /QĐ-SHTT	01/07/2021	KN1-2015-00043	1-2009-01055
4	12056 /QĐ-SHTT	23/07/2021	KN1-2015-00030	1-2014-01729
5	12058 /QĐ-SHTT	23/07/2021	KN1-2015-00018	1-2009-01121
6	12059 /QĐ-SHTT	23/07/2021	KN1-2014-00021	1-2014-00648
7	12087 /QĐ-SHTT	26/07/2021	KN1-2019-00161	1-2016-02507
8	12133 /QĐ-SHTT	26/07/2021	KN1-2015-00035	1-2014-03693
9	12134 /QĐ-SHTT	26/07/2021	KN1-2015-00005	1-2014-01040
10	12163 /QĐ-SHTT	27/07/2021	KN1-2013-00008	1-2010-00142
11	12740 /QĐ-SHTT	02/08/2021	KN1-2013-00013	1-2005-00730
12	12824 /QĐ-SHTT	04/08/2021	KN1-2014-00034	1-2014-00514
13	12826 /QĐ-SHTT	04/08/2021	KN1-2016-00010	1-2011-00224
14	12827 /QĐ-SHTT	04/08/2021	KN1-2016-00014	1-2012-01349
15	12828 /QĐ-SHTT	04/08/2021	KN1-2015-00024	1-2012-02656
16	12885 /QĐ-SHTT	09/08/2021	KN1-2014-00012	1-2013-02677
17	13545 /QĐ-SHTT	26/08/2021	KN1-2016-00025	1-2013-02640
18	13547 /QĐ-SHTT	26/08/2021	KN1-2016-00026	1-2013-02643
19	13902 /QĐ-SHTT	31/08/2021	KN1-2021-00654	1-2017-03279
20	16016 /QĐ-SHTT	12/10/2021	KN1-2015-00009	1-2009-02634
21	16017 /QĐ-SHTT	12/10/2021	KN1-2021-00266	1-2016-02132
22	16018 /QĐ-SHTT	12/10/2021	KN1-2016-00007	1-2013-00069
23	16019 /QĐ-SHTT	12/10/2021	KN1-2017-00120	1-2015-04298
24	17875 /QĐ-SHTT	03/11/2021	ĐN1-2016-00301	1-016036

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10344w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của VIỆN NGHIÊN CỨU**  
**CÔNG NGHỆ GÓM SÚ (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2013-00024 ngày 28/10/2013 của Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ; địa chỉ: Căn hộ số 902, tòa nhà The Garden, đường Mỹ Trì, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày 26/7/2013 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2013-000122.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Phụ gia tăng cường độ bền uốn của gạch mộc và phối liệu xương gạch mộc chứa phụ gia này” theo đơn số 1-2013-00122 ngày 14/01/2013 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày



26/7/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: hết thời hạn ấn định, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 16875/SHTT-SC3 ngày 29/5/2013. Vì vậy, đơn nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo quy định tại điểm 13.3 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại là Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ không có ý kiến về lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ được nêu trong Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày 26/7/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ mà chỉ có ý kiến về các kết luận nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 16875/SHTT-SC3 ngày 29/5/2013, cụ thể là:

(i) Liên quan đến yêu cầu mô tả nguồn gốc, tính chất lý hóa, cấu trúc, .. của than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> – là các thành phần cấu thành chất phụ gia

Chất phụ gia theo sáng chế được tạo ra với mục đích thay thế đất sét trong việc sản xuất gạch mộc (cụ thể là gạch ốp lát), được xác định bởi than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> thông thường với đặc trưng về tỷ lệ % khối lượng giữa chúng. Do vậy, việc mô tả chi tiết nguồn gốc, tính chất lý hóa, cấu trúc của các thành phần này là không cần thiết vì đã biết. Ngoài ra, trong phần mô tả chi tiết cũng đã nêu các thành phần của than bùn.

(ii) Liên quan đến yêu cầu mô tả chi tiết phương pháp sản xuất phụ gia theo sáng chế

Đối tượng yêu cầu bảo sáng chế là phụ gia mới thay thế đất sét trong việc sản xuất gạch mộc từ than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> thông thường với đặc trưng ở tỷ lệ % khối lượng giữa các thành phần này. Phụ gia này không phụ thuộc vào các điều kiện sản xuất, phương tiện được sử dụng. Do vậy, để tránh hiểu nhầm đối tượng của sáng chế, người nộp đơn thấy rằng không cần mô tả chi tiết phương pháp sản xuất phụ gia này.

(iii) Liên quan đến yêu cầu mô tả chi tiết đối với phối liệu xương gạch mộc của sáng chế và phương pháp sản xuất phối liệu xương gạch mộc

- Trong bản mô tả đã bộc lộ phối liệu xương gạch mộc theo sáng chế được xác định bởi các thành phần đã biết thông thường (tương tự các thành phần xác định phối liệu xương gạch mộc đã biết) và chỉ khác biệt ở chỗ thành phần đất sét của phối liệu xương gạch mộc thông thường được thay bằng phụ gia mới theo sáng chế bao gồm than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> với đặc trưng ở tỷ lệ % khối lượng của phụ gia mới trong tổng thành phần. Do vậy, việc mô tả chi tiết nguồn

gốc, tính chất lý hóa, cấu trúc, cơ chế hoạt động và cơ chế kết hợp giữa chúng là không cần thiết vì đã được biết đến thông thường. Ngoài ra, trong phần “Bản chất kỹ thuật của sáng chế” cũng đã mô tả các thành phần xác định phối liệu xương gạch mộc thông thường.

- Như được xác định trong phần yêu cầu bảo hộ, người nộp đơn không yêu cầu bảo hộ “phương pháp sản xuất phối liệu xương gạch mộc”. Hơn nữa, đối tượng “phối liệu xương gạch mộc” theo sáng chế được đặc trưng bởi phụ gia bao gồm than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> với đặc trưng ở tỷ lệ % khối lượng của phụ gia này trong tổng các thành phần, và phối liệu xương gạch mộc này không phụ thuộc vào điều kiện sản xuất, phương tiện sản xuất. Do vậy, để tránh hiểu nhầm đối tượng của sáng chế, người nộp đơn thấy rằng không cần mô tả chi tiết phương pháp sản xuất phối liệu xương gạch mộc này.

Với các giải trình nêu trên, Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày 26/7/2013.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2013-00024, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

#### **2.1. Về lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ**

Đơn số 1-2013-00122 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày 26/7/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời hạn ấn định, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 16875/SHTT-SC3 ngày 29/5/2013.

Do trong đơn khiếu nại số 1-2013-00024, người khiếu nại không có ý kiến giải trình hay phản đối lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2013-00122, nên Cục Sở hữu trí tuệ gửi công văn số 18177w/SHTT-TTKN ngày 18/9/2020 đề nghị Viện Nghiên cứu Công nghệ gồm sứ cung cấp ý kiến giải trình về việc không phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 16875/SHTT-SC3 ngày 29/5/2013 để có cơ sở giải quyết đơn khiếu nại nêu trên. Tuy nhiên, đã quá thời hạn ấn định nêu trong công văn số 18177w/SHTT-TTKN ngày 18/9/2020, nhưng người khiếu nại vẫn không có văn phúc đáp. Vì vậy, không có cơ sở để Cục Sở hữu trí tuệ giải quyết đơn khiếu nại nêu trên.

2.2. Về ý kiến của người nộp đơn đối với Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 16875/SHTT-SC3 ngày 29/5/2013

Theo Thông báo nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ thông báo đơn số 1-2013-00122 còn có các thiếu sót liên quan đến:

- Phần mô tả sáng chế, cụ thể là các nội dung “ Mô tả chi tiết sáng chế”; “Ví dụ thực hiện sáng chế”; “Hiệu quả đạt được của sáng chế”;

- Phần “Yêu cầu bảo hộ”;

- Cách thể hiện thuật ngữ không thống nhất và tên hóa chất không phải là tên bằng tiếng Việt;

- Bản tóm tắt sáng chế.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Viện Nghiên cứu Công nghệ gồm sứ chỉ có ý kiến về các thiếu sót của nội dung “Mô tả chi tiết sáng chế”, nên Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

(i) Liên quan đến yêu cầu mô tả nguồn gốc, tính chất lý hóa, cấu trúc, ... của than bùn và NaOH/Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub> – là các thành phần cấu thành chất phụ gia, người khiếu nại cho rằng không cần thiết phải mô tả với lý do các thành phần này là đã biết. Lập luận này không chính xác do theo quy định tại điểm 23.6.b (vii) Thông tư số 01/TT-BKHCN, phần “Mô tả chi tiết sáng chế” cần được mô tả một hoặc một số phương án thực hiện sáng chế sao cho người có trình độ trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật có thể thực hiện được, vì vậy, nếu người nộp đơn không nêu cụ thể loại (nguồn gốc hoặc tính chất lý hóa, ...) của các thành phần tham gia cấu thành chất phụ gia theo sáng chế, chẳng hạn như chỉ nêu chung là than bùn mà không rõ là loại than bùn nào thì không thể thực hiện được

sáng chế vì than bùn được phân loại thành nhiều loại khác nhau tùy theo màu sắc, hàm lượng hữu cơ, độ ẩm,...

(ii) Liên quan đến yêu cầu mô tả chi tiết phương pháp sản xuất phụ gia theo sáng chế, người khiếu nại cho rằng do đối tượng yêu cầu bảo hộ không phải là phương pháp sản xuất chất phụ gia mới thay thế đất sét trong việc sản xuất gạch mộc, nên không cần nêu mô tả chi tiết phương pháp để tránh hiểu nhầm. Lập luận này là không phù hợp với lý do người có trình độ trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này sẽ không biết cách để tạo ra được chính xác chất phụ gia theo sáng chế.

(iii) Liên quan đến yêu cầu mô tả chi tiết đối với phối liệu xương gạch mộc của sáng chế và phương pháp sản xuất phối liệu xương gạch mộc

- Người khiếu nại cho rằng, việc mô tả chi tiết nguồn gốc, tính chất lý hóa, cấu trúc, cơ chế hoạt động và cơ chế kết hợp giữa các thành phần của phối liệu xương gạch mộc là không cần thiết vì các thành phần này đã được biết đến thông thường. Lập luận này là không chính xác với lý do tương tự như đối với chất phụ gia nêu ở mục (i) trên đây. Ngoài ra, việc mô tả cơ chế hoạt động và cơ chế kết hợp giữa các thành phần của phối liệu xương gạch mộc với nhau là cần thiết vì từng thành phần có thể là đã biết, nhưng việc các thành phần này có thể kết hợp được với nhau hay không để tạo ra phối liệu xương gạch mộc như nêu trong sáng chế cần được mô tả để chứng minh khả năng thực hiện của sáng chế.

- Người khiếu nại cho rằng, đối tượng “phương pháp sản xuất phối liệu xương gạch mộc” không có trong yêu cầu bảo hộ, vì vậy không cần mô tả phương pháp sản xuất này để tránh hiểu nhầm đối tượng của sáng chế. Lập luận này là không chính xác với lý do tương tự như đối với phương pháp sản xuất chất phụ gia ở mục (ii) nêu trên.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận nội dung khiếu nại của Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2013-00122.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 40602/QĐ-SHTT ngày 26/7/2013 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Phụ gia tăng cường độ bền uốn của gạch mộc và phối liệu xương gạch mộc chứa phụ gia này” theo đơn số 1-2013-00122 ngày 14/01/2013.

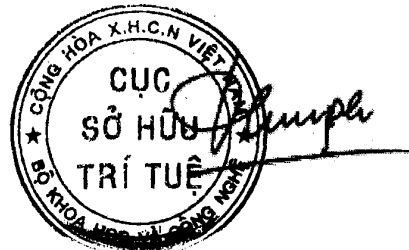
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Nghiên cứu Công nghệ gốm sứ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10507w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại lần đầu

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ đơn số 3036/EDI-CV ngày 08/6/2021 của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển điện lực (EDI) xin rút đơn khiếu nại số KN1-2021-00472;*



*Xét đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết đơn khiếu nại số KN1-2021-00472 ngày 11/5/2021 của Công ty Cổ phần đầu tư phát triển điện lực (EDI); địa chỉ: Phòng 804, tòa nhà A3B 92 Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;



khiếu nại Quyết định số 4945w/QĐ-SHTT ngày 29/3/2021 về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 16461 cấp cho đơn số 1-2013-01861 của Công ty Cổ phần Tư vấn, Xây dựng và Dịch vụ Điện Việt.

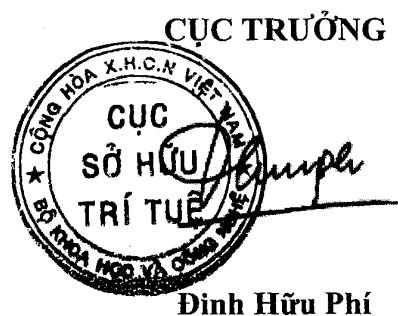
Lý do đình chỉ: Công ty Cổ phần đầu tư phát triển điện lực (EDI) có đơn số 3036/EDI-CV ngày 08/6/2021 đề nghị rút đơn khiếu nại số KN1-2021-00472 ngày 11/5/2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty Cổ phần đầu tư phát triển điện lực (EDI) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS, HT, TTKN (2).



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11044w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của CÔNG TY TNHH**  
**THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT PHI KHA (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00043 ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha (VN); địa chỉ: 428 Nguyễn Văn Nghi, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 75797/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế việc đối với đơn số 1-2009-01055.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Kết cấu cặp hộp kỹ thuật dùng cho nhà dân dụng” theo đơn số 1-2009-01055 ngày 22/5/2009 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo



Quyết định số 75797/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn gia hạn, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 21631/SHTT-SC1 ngày 30/6/2015.

Trong đơn khiếu nại số KN1-2015-00043, Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha (qua Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless) có ý kiến như sau:

Theo Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 21631/SHTT-SC1 ngày 30/6/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ, đơn số 1-2009-01055 đáp ứng điều kiện bảo hộ, nhưng bản mô tả của đơn còn có các thiếu sót, nên kèm theo đơn khiếu nại, Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha đề nghị được nộp bản mô tả sửa đổi đã khắc phục các thiếu sót này. Với bản mô tả sửa đổi này, người khiếu nại cũng đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét sớm cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2009-01055.

Ngoài ra, người khiếu nại cũng đã bổ sung văn bản số SC.266/09-4/TTTru ngày 23/6/2016 để thuyết minh nội dung sửa đổi của bản mô tả sáng chế nộp cùng với đơn khiếu nại số KN1-2015-00043.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00043 nộp ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Trong đơn khiếu nại số KN1-2015-00043, Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha không có ý kiến giải trình việc không trả lời Thông

báo kết quả thẩm định nội dung số 21631/SHTT-SC1 ngày 30/6/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn gia hạn. Tuy nhiên, ngày 18/11/2015, Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha đã nộp văn bản số SC.266/09-02/Ttru, trong đó đã giải trình việc trả lời muộn Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 21631/SHTT-SC1 là do người đại diện của chủ đơn không liên hệ trực tiếp được với người phụ trách đồng thời là tác giả sáng chế (giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha - chủ đơn sáng chế), trong khi người phụ trách mới thay không được tiếp nhận và giao xử lý việc này. Đây là thiếu sót của người nộp đơn và người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh.

- Người khiếu nại đã nộp bản mô tả sửa đổi cùng với đơn khiếu nại nêu trên, cũng như văn bản số SC.266/09-4/TTru ngày 23/6/2016 thuyết minh cho bản mô tả sửa đổi này. Qua xem xét, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng người nộp đơn đã khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo số 21631/SHTT-SC1 ngày 30/6/2015.

Trên cơ sở xem xét các nội dung nêu trên, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2009-01055 theo đề nghị của người khiếu nại.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Công ty TNHH thương mại, dịch vụ và sản xuất Phi Kha, nên không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2009-01055.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 75797/QĐ-SHTT ngày 30/11/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Kết cấu cặp hộp kỹ thuật dùng cho nhà dân dụng” theo đơn số 1-2009-01055 ngày 22/5/2009.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2009-01055 ngày 22/5/2009.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty TNHH thương mại dịch vụ và sản xuất Phi Kha (qua Công ty TNHH Trường Xuân (Ageless)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, HT, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12056w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của EHT PATENTS**  
**AND LICENSING LIMITED (GB)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00030 ngày 29/9/2015 của EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB); đại diện bởi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên Danh (VISION & ASSOCIATES CO., LTD.); khiếu nại Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-01729.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Động cơ đốt cháy cải tiến” theo đơn số 1-2014-01729 ngày 29/10/2012 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 20983/QĐ-

SHTT ngày 14/4/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: hết thời hạn ấn định, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1 ngày 05/02/2015.

Người khiếu nại không có ý kiến phản đối Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ, mà chỉ giải trình lý do không trả lời Thông báo số 5624/SHTT-SC1 ngày 05/02/2015 như sau:

Ngày 28/5/2014, Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (Công ty Sao Bắc Đẩu), được sự ủy quyền của chủ đơn EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) đã nộp đơn PCT/GB2012/052689 vào pha quốc gia Việt Nam với số đơn là 1-2014-01729.

Ngày 05/02/2015, Cục Sở hữu trí tuệ đã có Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1 về một số thiếu sót của đơn số 1-2014-01729. Do Công ty Sao Bắc Đẩu phát hiện ra có sự xung đột lợi ích giữa chủ đơn EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) với một khách hàng khác của Công ty, nên đã không thể nộp công văn trả lời/đề nghị gia hạn trả lời Thông báo nêu trên. Do đó, Công ty Sao Bắc Đẩu đã đề xuất với chủ đơn chuyển đơn số 1-2014-01729 cho tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp khác để tiếp tục theo đuổi đơn.

~~Trong thời gian chủ đơn đang tìm kiếm tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp khác để thay thế Công ty Sao Bắc Đẩu, ngày 14/4/2015, đơn số 1-2014-01729 đã có Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015 từ chối chấp nhận đơn hợp lệ với lý do hết thời hạn ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1. Chủ đơn có ý kiến rằng, việc không trả lời Thông báo nêu trên trong thời hạn ấn định là do nguyên nhân khách quan, cụ thể là sự trao đổi thông tin giữa Công ty Sao Bắc Đẩu và chủ đơn chậm trễ và sự hiểu biết của chủ đơn về Luật Sở hữu trí tuệ còn hạn chế. Đồng thời chủ đơn cũng khẳng định rằng, không phải chủ đơn không muốn trả lời Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ mà là do Công ty Sao Bắc Đẩu không thể tiếp tục làm đại diện cho chủ đơn để tiến hành các thủ tục liên quan đến đơn số 1-2014-01729, nên chủ đơn cần tìm tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp khác để tiếp tục xử lý đơn nêu trên. Việc tìm và chuyển đổi tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn tại Việt Nam đã kéo dài hơn dự định.~~

Chính vì các nguyên nhân khách quan nêu trên, nên đơn nêu trên bị quá thời hạn khiếu nại Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015.

Người khiếu nại thấy rằng, Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1 ngày 05/02/2015 không liên quan đến nội dung của đối tượng yêu cầu bảo hộ, không là các đối tượng loại trừ mà chỉ là các thiếu sót về mặt hình thức, cụ thể là tên sáng chế chưa thể hiện đầy đủ các đối tượng yêu cầu bảo hộ và một số hình vẽ chưa rõ nét, cũng như đơn số 1-2014-01729 có tầm quan trọng trong chiến lược kinh doanh tại Việt Nam của chủ đơn. Vì vậy, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2015-00030, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Trong đơn khiếu nại nêu trên, người khiếu nại đã giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định và việc nộp đơn khiếu nại muộn so với thời gian quy định là do:

- Công ty Sao Bắc Đẩu – đại diện của chủ đơn EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) phát hiện ra có sự xung đột lợi ích giữa chủ đơn nêu trên với một khách hàng khác của Công ty, nên đã không thể nộp công văn



trả lời/đề nghị gia hạn trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 5624/SHTT-SC1.

- Công ty Sao Bắc Đẩu đã đề xuất với chủ đơn EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) chuyển đơn số 1-2014-01729 cho tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp khác để tiếp tục theo đuổi đơn. Tuy nhiên, sự trao đổi thông tin giữa Công ty Sao Bắc Đẩu và chủ đơn bị chậm trễ.

- Việc tìm và chuyển đổi tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ đơn tại Việt Nam đã kéo dài hơn dự định.

Tuy nhiên, do trong đơn khiếu nại nêu trên, EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) không cung cấp chứng cứ để chứng minh các ý kiến giải trình nêu trên, nên các ý kiến giải trình này được coi là không có cơ sở. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận xem xét lại Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn 1-2014-01729.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 20983/QĐ-SHTT ngày 14/4/2015 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Động cơ đốt cháy cải tiến” theo đơn số 1-2014-01729 ngày 29/10/2012.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, EHT PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

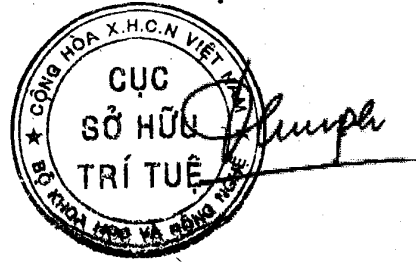
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và EHT

PATENTS AND LICENSING LIMITED (GB) (qua Công ty TNHH Tâm Nhìn và Liên Danh (VISION & ASOCIATES CO., LTD.)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12058w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại lần đầu

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ đơn số SC-2180/0621 ngày 28/6/2021 của Công ty TNHH Quốc tế D&N, đại diện cho Qualcomm Incorporated (US) đề nghị rút đơn khiếu nại số KNI-2015-00018;*



*Xét đề nghị của Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết đơn khiếu nại số KN1-2015-00018 ngày 19/6/2015 của Qualcomm Incorporated; đại diện bởi Công ty TNHH Quốc tế D&N; khiếu nại Quyết định số 30723/QĐ-SHTT ngày 26/5/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2009-01121 và đã được thụ lý theo Thông báo số 26270w/SHTT-TTKN ngày 31/12/2020.

Lý do đình chỉ: Công ty TNHH Quốc tế D&N, đại diện cho Qualcomm Incorporated có đơn số SC-2180/0621 ngày 28/6/2021 đề nghị rút đơn khiếu nại số KN1-2015-00018 ngày 19/6/2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Trường phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trường phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Qualcomm Incorporated (qua Công ty TNHH Quốc tế D&N) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS, HT, TTKN (2).

**CỤC TRƯỞNG**



**Đình Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12059w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của NGUYỄN ĐẠT NHON (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2014-00021 ngày 20/8/2014 của Ông Nguyễn Đạt Nhon; địa chỉ: Khu II, thị trấn Mường Khén, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; khiếu nại Quyết định số 39651/QĐ-SHTT ngày 09/7/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-00648.*



#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Tàu lặn không sử dụng động cơ nổ” theo đơn số 1-2014-00648 ngày 27/02/2014 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 39651/QĐ-SHTT ngày 09/7/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: Bản mô tả bổ sung ngày 28/5/2014 hoàn toàn không khắc phục được các thiếu sót như đã nêu trong

Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 14557/SHTT-SC1 ngày 29/4/2014. Vì vậy, đơn nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo quy định tại điểm 13.3 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại là Ông Nguyễn Đạt Nhon không phản đối Quyết định nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ mà chỉ đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2014-00648 với lý do như sau:

- Ngày 28/5/2014, người nộp đơn đã nộp bản mô tả sửa đổi để khắc phục các thiếu sót nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 14557/SHTT-SC1 ngày 29/4/2014. Trong bản mô tả này, tất cả các chi tiết được thể hiện trên hình vẽ đều có hình dáng, kích cỡ và nội dung nhiệm vụ của từng chi tiết tập trung cấu thành con tàu lặn cỡ nhỏ không sử dụng động cơ nổ với tính năng hoạt động khi tàu lặn vào nước, di chuyển đi lại trong nước và nổi lên mặt nước đều được trình bày trên bản mô tả và chỉ dẫn trên hình vẽ. Tuy nhiên, theo đánh giá của Cục Sở hữu trí tuệ bản mô tả vẫn chưa thể hiện rõ nét và chưa thuyết phục. Thiếu sót này có thể do chủ quan, tác giả chưa hiểu rõ hết các nội dung trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 14557/SHTT-SC1 ngày 29/4/2014, nên khi sửa chữa vẫn chưa khắc phục hết các thiếu sót.

Đồng thời với giải trình nêu trên, Ông Nguyễn Đạt Nhon đã nộp bản mô tả sửa đổi và đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chấm dứt những hạn chế thiếu sót (nếu còn) hoặc hướng dẫn chi tiết cách thức để người nộp đơn tiếp tục khắc phục các thiếu sót.

- Ngày 25/01/2021, Ông Nguyễn Đạt Nhon đã nộp bản mô tả sửa đổi để làm rõ sáng chế “tàu lặn không sử dụng động cơ nổ” theo yêu cầu tại công văn số 18776w/SHTT-TTKN ngày 24/9/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2014-00021, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Đơn số 1-2014-00648 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 39651/QĐ-SHTT ngày 09/7/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do bản mô tả bổ sung ngày 28/5/2014 không khắc phục được các thiếu sót nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 14557/SHTT-SC1 ngày 29/4/2014.

Người khiếu nại là Ông Nguyễn Đạt Nhơn không phản đối Quyết định nêu trên mà chỉ đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2014-00648 với lý do người nộp đơn đã bổ sung bản mô tả sửa đổi theo yêu cầu, nhưng do chưa hiểu hết các nội dung trong Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ, nên bản mô tả sửa đổi vẫn còn thiếu sót. Người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chăm chú và giúp đỡ để hoàn thiện bản mô tả.

Nhằm tạo điều kiện cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 18776w/SHTT-TTKN ngày 24/9/2020, trong đó có chỉ ra các thiếu sót của bản mô tả sửa đổi được nộp cùng với đơn khiếu nại số KN1-2014-00021 và đề nghị người nộp đơn cung cấp bản mô tả hoàn chỉnh theo quy định.

Ngày 25/01/2021, người nộp đơn đã nộp bản mô tả sửa đổi. Tuy nhiên, sau khi xem xét, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, bản mô tả này vẫn chưa đáp ứng quy định tại các điểm 23.6 và 23.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, cụ thể là:

- Trong phần mô tả thiếu các nội dung: “Mô tả vắn tắt các hình vẽ kèm theo” và “Mô tả chi tiết sáng chế” theo quy định tại điểm 23.6.b Thông tư nêu trên;

- Phần “Yêu cầu bảo hộ” chưa được thể hiện bằng một câu duy nhất theo quy định tại điểm 23.6.c (vi) Thông tư nêu trên;

- Bản tóm tắt sáng chế không đáp ứng quy định tại điểm 23.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, cụ thể là không bộc lộ các nội dung chủ yếu về bản chất của tài sản không sử dụng động cơ nổ theo sáng chế.

Như vậy, đơn số 1-2014-00648 vẫn có thiếu sót nêu tại điểm 13.6.a Thông tư nêu trên, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn.

**III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của Ông Nguyễn Đạt Nhơn là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-00648.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 39651/QĐ-SHTT ngày 09/7/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Tàu lặn không sử dụng động cơ nổ” theo đơn số 1-2014-00648 ngày 27/02/2014.

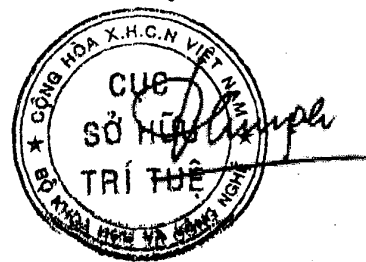
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Ông Nguyễn Đạt Nhơn có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Nguyễn Đạt Nhơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12087w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của **ÔNG TRẦN NAM GIANG (VN)**  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2019-00161 ngày 20/05/2019 của **ÔNG TRẦN NAM GIANG**; địa chỉ: số 20 ngõ 203, đường Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; đại diện bởi: Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự; khiếu nại Quyết định số 19430/QĐ-SHTT ngày 15/3/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế việc đối với đơn số 1-2016-02507.*

#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Bộ giá đỡ dùng đóng hàng đôt cột viễn thông vào côngtenơ” theo đơn số 1-2016-02507 ngày 07/07/2016 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 19430/QĐ-SHTT ngày 15/3/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do dưới đây:

- Đơn không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả theo quy định tại Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC ngày 29/10/2018;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định theo điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN.

Trong đơn khiếu nại số 1-2019-00161, Ông Trần Nam Giang (qua Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự) có ý kiến đối với Quyết định số 19430/QĐ-SHTT ngày 15/3/2019 như sau:

- Người nộp đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC ngày 29/10/2018 là do thất lạc thư tín, nên người nộp đơn (qua Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự) không nhận được Thông báo nêu trên của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, người nộp đơn không biết được thông tin để trả lời phản hồi lại.

- Người nộp đơn đề nghị được khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC ngày 29/10/2018 bằng cách bổ sung bản mô tả sửa đổi.

Ngoài ra, ngày 29/6/2021, Ông Trần Nam Giang (qua Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự) đã bổ sung văn bản số 1606/2021/CV kèm theo bản mô tả hoàn chỉnh để làm căn cứ giải quyết khiếu nại và đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 19430/QĐ-SHTT ngày 15/3/2019.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ, phần mô tả sáng chế phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a) Bộc lộ đầy đủ và rõ ràng bản chất của sáng chế đến mức căn cứ vào đó người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng có thể thực hiện được sáng chế đó; b) Giải thích vắn tắt hình vẽ kèm theo, nếu cần làm rõ thêm bản chất của sáng chế; c) Làm rõ tính mới, trình độ sáng tạo và khả năng áp dụng công nghiệp của sáng chế.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15



ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2019-00161 nộp ngày 20/5/2019 của Ông Trần Nam Giang, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến lý do từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-02507 nộp ngày 07/07/2016, người khiếu nại có ý kiến giải trình lý do chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC ngày 29/10/2018 là vì thất lạc thư tín, nên không nhận được Thông báo này.

Về giải trình này của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC ngày 29/10/2018 được Cục Sở hữu trí tuệ gửi cho chủ đơn thông qua đại diện sở hữu công nghiệp là Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn số 1-2016-02507 bằng đường bưu điện. Vì vậy, việc thất lạc thư tín và không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38601/SHTT-SC trong thời hạn ấn định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ và người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Tuy nhiên, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2016-02507.

**III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Trần Nam Giang, không áp dụng quy định tại Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-02507.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

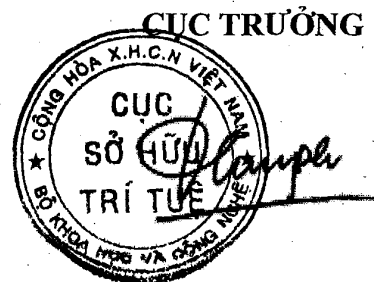
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 19430/QĐ-SHTT ngày 15/3/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Bộ giá đỡ dùng đóng hàng đốt cột viến thông vào côngtenơ” theo đơn số 1-2016-02507 ngày 07/07/2016.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2016-02507 ngày 07/07/2016.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Trần Nam Giang (qua Văn phòng Luật sư Lê và Đồng sự) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12133w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của SAAD, SAMY (CA)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2015-00035 ngày 23/10/2015 của SAAD, SAMY (CA); đại diện bởi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên Danh (VISION & ASSOCIATES CO. LTD.); khiếu nại Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-03693.*



#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Dược phẩm không chứa nước dùng tại chỗ” theo đơn số 1-2014-03693 ngày 30/4/2013 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: hết thời hạn

án định, chủ đơn không nộp giấy ủy quyền bản gốc theo Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 9961/SHTT-SC3 ngày 01/4/2015.

Người khiếu nại không có ý kiến phản đối Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015 mà chỉ nộp giấy ủy quyền bản gốc của chủ đơn SAAD, SAMY và đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2015-00035, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Theo Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ, lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-03693 là hết thời hạn ấn định chủ đơn không nộp bản gốc giấy ủy quyền theo yêu cầu tại Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 9961/SHTT-SC3 ngày 01/4/2015, nhưng trong đơn khiếu nại số KN1-2015-00035, người khiếu nại - SAAD, Samy (qua Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên Danh) mới chỉ nộp bản gốc giấy ủy quyền mà không có ý kiến giải trình lý do không nộp tài liệu này trong thời hạn ấn định. Vì vậy, để có cơ sở giải quyết đơn khiếu nại số KN1-2015-00035 và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, ngày 18/9/2020, Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 18178w/SHTT-TTKN đề nghị người khiếu nại cung cấp ý kiến giải trình lý do không nộp giấy ủy quyền bản gốc trong thời hạn ấn định. Tuy nhiên, đến

nay đã quá thời hạn nêu trong công văn số 18178w/SHTT-TTKN, người nộp đơn vẫn chưa bổ sung ý kiến giải trình theo công văn nêu trên. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng không có cơ sở để xem xét lại kết luận nêu trong Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở xem xét các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận nội dung khiếu nại của người nộp đơn, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn 1-2014-03693.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 44733/QĐ-SHTT ngày 24/7/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Dược phẩm không chứa nước dùng tại chỗ” theo đơn số 1-2014-03693 ngày 30/4/2013.

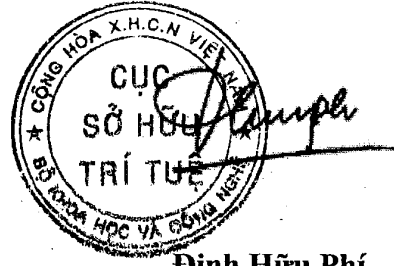
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, SAAD, SAMY (CA) có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và SAAD, SAMY (qua Công ty TNHH Tâm Nhìn và Liên Danh (VISION & ASOCIATES CO., LTD.)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12134w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của SIG TECHNOLOGY AG (CH)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2015-00005 ngày 06/3/2015 của SIG TECHNOLOGY AG (CH); địa chỉ: Laufengasse 18, CH-8212 Neuhausen am Rheinfall, Switzerland; đại diện bởi Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế; khiếu nại Quyết định số 71924/QĐ-SHTT ngày 27/11/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-01040.*



### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Phương pháp và thiết bị khử trùng các mép cắt của vật liệu dùng làm bao bì” theo đơn số 1-2014-01040 ngày 11/7/2012 của SIG TECHNOLOGY AG (CH) bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số



71924/QĐ-SHTT ngày 27/11/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời gian gia hạn, chủ đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014.

Người nộp đơn SIG TECHNOLOGY AG (CH) (qua Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế) không phản đối lại Quyết định số 71924/QĐ-SHTT ngày 27/11/2014 mà có ý kiến rằng, trong công văn số SC9431/BS ngày 16/12/2014, SIG TECHNOLOGY AG (CH) đã giải trình lý do không phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014, cũng như bổ sung các tài liệu cần thiết để phúc đáp Thông báo này.

Với các lý do nêu trên, SIG TECHNOLOGY AG (CH) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 71924/QĐ-SHTT ngày 27/11/2014.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Theo công văn số SC9431/BS ngày 16/12/2014, chủ đơn đã giải trình lý do không phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014 như sau:

Ngày 29/10/2014, người nộp đơn nộp công văn số SC9431/PDHT để khắc phục thiếu sót nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014. Tuy nhiên, do có sự nhầm lẫn khi soạn thảo văn bản, người nộp đơn đã đánh nhầm số đơn 1-2014-01040 thành 1-2014-02621. Mặc dù trong công văn nêu trên, người nộp đơn viện dẫn đến số đơn



1-2014-02621, nhưng toàn bộ nội dung phúc đáp và bản mô tả sửa đổi gửi kèm theo chỉ liên quan đến đơn số 1-2014-01040. Do toàn bộ công văn phúc đáp và bản mô tả sửa đổi gửi kèm đều được gán nhầm cho đơn số 1-2014-02621, nên thẩm định viên thẩm định đơn số 1-2014-01040 đã không nhận được công văn này và đã ra Quyết định từ chối chấp nhận đơn hợp lệ nêu trên.

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Ngày 29/10/2014, người nộp đơn đã nộp công văn số SC9431/PDHT, trong đó có kèm theo bản mô tả sửa đổi để khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014 đối với đơn số 1-2014-02621. Tuy nhiên, bản mô tả sửa đổi này lại không phải là bản mô tả của đơn số 1-2014-02621 mà là bản mô tả của đơn số 1-2014-01040, cụ thể là đối tượng yêu cầu bảo hộ theo đơn số 1-2014-02621 là “Rào chắn”, còn toàn bộ nội dung trong công văn số SC9431/PDHT, cũng như bản mô tả sửa đổi chỉ liên quan đến “Phương pháp và thiết bị khử trùng các mép cắt của vật liệu dùng làm bao bì” – là đối tượng yêu cầu bảo hộ của đơn số 1-2014-01040.

Như vậy, có thể thấy rằng, ngoại trừ số đơn 1-2014-02621 được viện dẫn trong công văn số SC9431/PDHT ngày 29/10/2014 là không chính xác, còn lại toàn bộ nội dung của công văn phúc đáp và bản mô tả sửa đổi nêu trên đều là của đơn số 1-2014-01040. Vì vậy, có cơ sở để khẳng định rằng công văn số SC9431/PDHT ngày 29/10/2014 chính là công văn phúc đáp Thông báo kết quả hình thức số 31322/SHTT-SC1 ngày 06/9/2014 đối với đơn số 1-2014-01040.

Việc không phát hiện ra sự nhầm lẫn về số đơn sáng chế được ghi trong công văn phúc đáp nêu trên dẫn đến đơn số 1-2014-01040 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ là sơ suất không mong muốn và người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2014-01040.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của SIG TECHNOLOGY AG, không áp dụng

quy định tại điểm 13.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-01040.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 71924/QĐ-SHTT ngày 27/11/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Phương pháp và thiết bị khử trùng các mép cắt của vật liệu dùng làm bao bì” theo đơn số 1-2014-01040 ngày 11/7/2012.

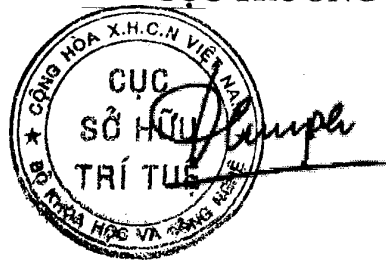
**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2014-01040 ngày 11/7/2012.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và SIG TECHNOLOGY AG (CH) (qua Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12163w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Ông TRẦN KHÁNH DƯƠNG (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2013-00008 ngày 25/4/2013 của Ông Trần Khánh Dương (VN); địa chỉ: số 161 Tây Ga, tổ 18, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; khiếu nại Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2010-00142.*



#### **I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Gạch và khuôn định hình để sản xuất gạch này” theo đơn số 1-2010-00142 ngày 19/01/2010 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý

do: nội dung phúc đáp của chủ đơn nêu trong công văn số P210/012/VN ngày 02/01/2013 để phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38040/SHTT-SC1 ngày 31/10/2012 không xác đáng. Cụ thể là:

- Để lập luận cho tính mới và trình độ sáng tạo của các điểm 1-5 yêu cầu bảo hộ (YCBH), chủ đơn đã lập bảng so sánh các dấu hiệu nêu ở từng điểm YCBH với các dấu hiệu được bộc lộ trong tài liệu đối chứng (sau đây gọi tắt là bảng so sánh). Theo bảng so sánh này, các dấu hiệu của đối tượng nêu trong điểm 1 YCBH đã được bộc lộ trong tài liệu đối chứng EP1662060 A2, nhưng chủ đơn vẫn cho rằng đối tượng nêu ở điểm 1 là có tính mới và trình độ sáng tạo.

- Tương tự, theo bảng so sánh mà chủ đơn đưa ra, các dấu hiệu nêu ở các điểm 3-5 YCBH cũng đã được bộc lộ trong tài liệu đối chứng EP1662060 A2, nhưng chủ đơn vẫn cho rằng đối tượng nêu ở điểm 1 là có tính mới và trình độ sáng tạo.

- Theo bảng so sánh mà chủ đơn đưa ra thì dấu hiệu nêu ở điểm 2 YCBH không được bộc lộ trong tài liệu đối chứng. Tuy nhiên, dựa vào hình vẽ Fig.1 của tài liệu đối chứng, có thể thấy mỗi cạnh được chia bởi đường rãnh âm hoặc đường gân dương của viên gạch nêu trong tài liệu đối chứng này là đều hoàn toàn có thể chứa được hai viên đá dăm. Do vậy, ý kiến trả lời của chủ đơn về kết quả đánh giá tính mới và trình độ sáng tạo của điểm 2 YCBH nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38040/SHTT-SC1 là không xác đáng và không chứng tỏ được điểm 2 YCBH có tính mới và trình độ sáng tạo.

- Do ý kiến phúc đáp của chủ đơn không chứng tỏ được rằng các điểm 1-5 YCBH đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo, vì vậy, việc chủ đơn cho rằng, do “gạch tiết kiệm vữa xây” nêu ở các điểm 1-5 YCBH là sáng tạo, nên “khuôn định hình dùng để sản xuất gạch tiết kiệm vữa xây” nêu ở các điểm 6-13 YCBH có tính mới và trình độ sáng tạo là không có cơ sở.

Người khiếu nại là Ông Trần Khánh Dương (qua Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự) có ý kiến đối với Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 như sau:

Ông Trần Khánh Dương chỉ ra rằng, đặc điểm khác biệt và sáng tạo của sáng chế so với tài liệu đối chứng như đã được trình bày trong công văn ngày

02/01/2013 là ở chỗ đường rãnh âm và đường gân dương có kích thước sao cho chứa được hai viên đá dăm.

Theo tài liệu đối chứng EP1662060 A2, mặc dù các cạnh của viên gạch cũng có đường rãnh âm và đường gân dương có bề rộng phần rãnh hoặc gân và hai phần má hai bên rãnh hoặc gân cơ bản là bằng nhau (xem đoạn 0021 trang 2), nhưng phải nhấn mạnh là kích thước cụ thể của chúng (bề rộng của rãnh) không được bộc lộ. Trong khi đó ở sáng chế theo đơn số 1-2010-00142, độ rộng của rãnh âm (hay gân dương tương ứng) được xác định kích thước cụ thể sao cho đặt được hai viên đá dăm, và chính vì có thể đặt được hai viên đá dăm, nên sẽ đảm bảo độ cứng cho phần gân hoặc rãnh của gạch bê tông không bị nứt mẻ trong quá trình sản xuất vận chuyển đến công trình. Đây là đặc điểm không hề được bộc lộ và gợi dẫn trong các tài liệu đối chứng và xác lập tính mới và trình độ sáng tạo cho đơn số 1-2010-00142.

Với các lập luận nêu trên, người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 và chấp nhận cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2010-00142.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có tính mới nếu chưa bị bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn đăng ký sáng chế hoặc trước ngày ưu tiên trong trường hợp đơn đăng ký sáng chế được hưởng quyền ưu tiên.

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu

cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Theo Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ, đơn số 1-2010-00142 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế với lý do: nội dung nêu trong công văn số P210/012/VN đề ngày 02/01/2013 để phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38040/SHTT-SC1 ngày 31/10/2012 của chủ đơn là không xác đáng với lý do: dựa vào bảng so sánh, các điểm 1-5 YCBH không mới và không có trình độ sáng tạo do đối tượng gạch tiết kiệm vừa xây với các dấu hiệu kỹ thuật cơ bản nêu trong các điểm 1-5 YCBH đã được bộc lộ trong EP1662060 A2.

Trong đơn số KN1-2013-00008 khiếu nại Quyết định nêu trên, Ông Trần Khánh Dương lại cho rằng, các điểm 1-5 YCBH là mới và sáng tạo với lý do: đặc điểm khác biệt và sáng tạo của đơn số 1-2010-00142 so với tài liệu đối chứng EP1662060 A2 như đã được trình bày trong công văn số P210/012/VN đề ngày 02/01/2013 là ở chỗ, đường rãnh âm và đường gân dương có kích thước sao cho chứa được hai viên đá dăm.

~~Về lập luận nêu trên của Ông Trần Khánh Dương, dựa trên bảng so sánh theo công văn số P210/012/VN ngày 02/01/2013, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:~~

- Các dấu hiệu kỹ thuật cơ bản của “gạch tiết kiệm vừa xây” theo điểm 1 YCBH của đơn số 1-2010-00142 đã được bộc lộ hoàn toàn trong EP1662060 A2. Vì vậy, kết luận của Cục Sở hữu trí tuệ rằng, điểm 1 YCBH không mới và không có trình độ sáng tạo là chính xác.

- “Gạch tiết kiệm vừa xây” theo điểm 2 YCBH khác so với EP1662060 A2 ở chỗ, mỗi phần mạch cạnh được chia bởi đường rãnh âm hoặc đường gân dương chứa được hai viên đá dăm. Mặc dù, EP1662060 A2 không nêu cụ thể là phần mạch cạnh có kích thước chứa được hai viên đá dăm, nhưng dựa vào EP1662060 A2 (trong phần mô tả và hình vẽ) người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật có thể thấy rằng, các phần mặt cạnh được chia bởi đường rãnh âm hoặc đường gân dương có kích thước có thể chứa được hai viên đá dăm để đảm bảo độ bền với lý do:



Dấu hiệu liên quan đến kích thước đá dăm được nêu trong điểm 2 YCBH là không cụ thể. Đá dăm có rất nhiều loại và cũng có rất nhiều khoảng kích thước. Nhằm các mục đích khác nhau đá dăm sẽ có kích thước khác nhau. Ngoài ra, không có tài liệu nào đề cập đến mối liên hệ giữa kích thước của gạch và đá dăm. Như vậy, bản chất của dấu hiệu “chứa được hai viên đá dăm” nêu ở điểm 2 yêu cầu bảo hộ chỉ hàm ý là phần mặt cạnh phải có kích thước nào đó để đảm bảo độ bền cho viên gạch, nên đây là dấu hiệu không xác định và không mang lại tính mới cho đối tượng yêu cầu bảo hộ.

Về kỹ thuật thì để đảm bảo độ bền của gạch do có rãnh âm, gờ dương thì hai phần chia ra bởi rãnh phải có đủ chiều dày, và phần gân dương có đủ chiều dày để đảm bảo độ bền vì khi vận chuyển, gân dương hoặc hai phần mặt cạnh được chia bởi rãnh mới dễ bị vỡ do va chạm. Còn hai phần mặt cạnh được chia bởi gân dương thì không dễ bị vỡ do là một khối.

Như vậy, kết luận điểm 2 YCBH không có tính mới và không có trình độ sáng tạo của Cục Sở hữu trí tuệ là chính xác.

- Mặc dù, theo bảng so sánh của người nộp đơn, “gạch tiết kiệm vữa xây” theo điểm 3 YCBH khác so với EP1662060 A2 ở chỗ, độ rộng của đường rãnh âm với độ rộng của mỗi phần mặt cạnh được chia ra bởi đường rãnh âm là gần bằng nhau; và “gạch tiết kiệm vữa xây” được nêu ở điểm 4 YCBH khác so với EP1662060 A2 ở chỗ, độ rộng của đường gân dương với độ rộng của mỗi phần mặt cạnh được chia ra bởi đường gân dương là gần bằng nhau, nhưng trong văn bản giải trình số P210/012/VN kèm theo đơn khiếu nại ngày 25/4/2013, chủ đơn đã công nhận rằng, các cạnh của viên gạch theo EP1662060 A2 cũng có đường rãnh âm và đường gân dương có bề rộng phần rãnh hoặc gân và hai phần má hai bên rãnh hoặc gân cơ bản là bằng nhau (xem đoạn 0021 trang 2). Vì vậy, kết luận của Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, các dấu hiệu nêu ở các điểm 3 - 4 YCBH đã được bộc lộ trong EP1662060 A2 là chính xác.

- “Gạch tiết kiệm vữa xây” được nêu ở điểm 5 YCBH có một dấu hiệu khác so với tài liệu đối chứng là độ cao đường gân dương của viên gạch là nhỏ hơn so với độ sâu của đường rãnh âm để tạo ra khoảng trống cho vữa xây các viên gạch. Do điểm 5 YCBH có một dấu hiệu khác so với đối chứng, nên kết luận của Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, các dấu hiệu nêu ở điểm 5 YCBH đã được bộc lộ trong EP1662060 A2 là chưa phù hợp.

Trên cơ sở các lập luận nêu trên, có thể thấy rằng, nhận định của người nộp đơn là các điểm 1-5 YCBH đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo là không chính xác do các điểm 1-4 YCBH không mới và không có trình độ sáng tạo với lý do như nêu trên. Ngoài ra, với lý do tương tự, nhận định của người nộp đơn là các điểm 6-13 YCBH có tính mới và trình độ sáng tạo cũng không chính xác. Tuy nhiên, do kết luận về điểm 5 YCBH trong Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 là chưa phù hợp, nên Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận thẩm định lại đơn số 1-2010-00142.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của người nộp đơn, không áp dụng Điều 60, Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 4698/QĐ-SHTT ngày 25/01/2013 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Gạch và khuôn định hình để sản xuất gạch này” theo đơn số 1-2010-00142 ngày 19/01/2010.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục thẩm định lại cho đơn số 1-2010-00142 ngày 19/01/2010 theo quy định.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Trần Khánh Dương (qua Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12740w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của **ÔNG PHẠM VĂN QUANG (VN)**  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2013-00013 ngày 07/8/2013 của Ông PHẠM VĂN QUANG (VN); địa chỉ: 125/16/6A Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; khiếu nại Quyết định số 24618/QĐ-SHTT ngày 10/5/2013 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2005-00730.*



#### **I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Cơ cấu rờ - le và van điện-từ tự giữ” theo đơn số 1-2005-00730 ngày 30/5/2005 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 24618/QĐ-SHTT ngày 10/5/2013 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: Thông báo

kết quả thẩm định nội dung số 44770/SHTT-SC1 ngày 28/12/2012 đã chỉ rõ patent Anh số GB 1283906 A hoạt động được trong chế độ một xung (tức không dao động), nghĩa là công văn nộp vào Cục Sở hữu trí tuệ ngày 26/02/2013 trả lời Thông báo nêu trên vẫn không chỉ ra được trình độ sáng tạo của đơn số 1-2005-00730.

Người khiếu nại là Ông Phạm Văn Quang có ý kiến như sau:

Nội dung đơn số 1-2005-00730 đề cập đến đối tượng “cơ cấu dùng cho rò - le và van điện – từ tự giữ” được phân loại sáng chế theo Bảng phân loại sáng chế của Mỹ có lớp chính là 335 (class 335). Ngoài ra, còn những lớp phụ (sub class), chẳng hạn như:

Primary class: 335/202

Other classes: 335/130, 335/133

Đối tượng yêu cầu bảo hộ theo đơn số 1-2005-00730 có phân loại quốc tế về sáng chế (IPC) là: H01H50/04; H01H50/56; H01H50/64; H01H50/08;...

Người khiếu nại cho rằng, chỉ nên so sánh đối tượng yêu cầu bảo hộ theo đơn số 1-2005-00730 với đối tượng của tài liệu đối chứng ở cùng một lớp chính và lớp phụ. Lớp của đối tượng rò - le và van điện – từ tự giữ chắc chắn là khác với các lớp của đối tượng chuông điện hay cơ cấu dùng cho chuông điện, và như vậy nó không nằm cùng một lớp với đối tượng được nêu trong tài liệu GB 1283906 A như Cục Sở hữu trí tuệ đề cập trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 44770/SHTT-SC1 ngày 28/12/2012.

Tham khảo IPC thấy rằng, rò - le điện tử thuộc lớp chính là H, chuông điện tử thuộc lớp chính là G, vì vậy đối tượng theo đơn số 1-2005-00730 không thuộc cùng một lớp với đối tượng chuông điện theo GB 1283906 A. Chuông điện tử theo GB 1283906 A có IPC là G08 3/10. Ngoài ra, GB 1283906 A đã được công bố từ năm 1972, tính đến nay là 42 năm, dường như đã quá thời hạn bảo hộ.

Với các lý do như nêu trên, người khiếu nại cho rằng, GB 1283906 A không thể dùng làm tài liệu đối chứng để đánh giá giải pháp kỹ thuật theo đơn số 1-2005-00730.

## II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

### 1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét các lập luận và chứng cứ nêu trong đơn khiếu nại số KN1-2013-00013, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Theo Quyết định số 24618/QĐ-SHTT ngày 10/5/2013, đơn số 1-2005-00730 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế do giải pháp kỹ thuật nêu trong đơn không có trình độ sáng tạo.

Người khiếu nại không có lập luận về trình độ sáng tạo của đơn số 1-2005-00730 mà cho rằng việc sử dụng GB 1283906 A làm tài liệu đối chứng để đánh giá giải pháp kỹ thuật nêu trong đơn số 1-2005-00730 là không phù hợp với lý do:

- Đối tượng rờ - le và van điện – từ tự giữ theo đơn số 1-2005-00730 và đối tượng chuông điện hay cơ cấu dành cho chuông điện của GB 1283906 A không cùng một lớp chính và lớp phụ trong Bảng phân loại sáng chế của Mỹ, vì vậy không thể so sánh hai đối tượng này với nhau.

- GB 1283906 A và đơn số 1-2005-00730 đề cập đến đối tượng thuộc hai lĩnh vực kỹ thuật khác nhau, cụ thể là đối tượng là “chuông điện” có IPC G08B 3/10 - thuộc phần G (Vật lý), trong khi đơn số 1-2005-00730 đề cập đến “rờ - le và van điện từ” có IPC H01H 5/04; ... là các IPC thuộc phần H (Điện);

- GB 1283906 A được công bố 02/8/1972, tính đến nay đã quá 42 năm, nên đã hết thời hạn bảo hộ.

Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng lập luận nêu trên của người khiếu nại là chưa chính xác với lý do:

- Hiện nay, Cục Sở hữu trí tuệ sử dụng BẢNG PHÂN LOẠI QUỐC TẾ VỀ SÁNG CHẾ (IPC) (theo Thỏa ước Strasbourg) làm công cụ để phân loại sáng chế, tra cứu bản mô tả sáng chế thích hợp phục vụ cho việc đánh giá tính mới, trình độ sáng tạo của một giải pháp kỹ thuật, cũng như để xác định tình trạng kỹ thuật của một vấn đề cụ thể. Vì vậy, việc người nộp đơn viện dẫn đến chỉ số phân loại không phải của IPC trong đơn khiếu nại nêu trên là chưa phù hợp, nên ý kiến này không được Cục Sở hữu trí tuệ xem xét.

- Khi đọc chỉ số của IPC, người nộp đơn chỉ để ý đến tên gọi khác nhau giữa “chuông điện tử” và “rò - le và van điện tử”, nên thấy rằng chúng thuộc hai phần khác nhau và cho rằng chúng không liên quan đến nhau. Tuy nhiên, theo IPC Phiên bản 2021.01 PHẦN G, chỉ số phân loại G08B 3/10 đề cập đến hệ thống phát tín hiệu âm thanh sử dụng hình thức truyền bằng điện hoặc truyền bằng điện từ, hay nói cách khác, chỉ số phân loại G08B 3/10 đề cập đến chuông điện sử dụng cơ cấu nam châm điện. Vì vậy, việc sử dụng tài liệu GB 1283906 A là hoàn toàn phù hợp để đánh giá cơ cấu dùng cho rò - le và van điện – từ từ giữ theo đơn số 1-2005-00730.

- Theo quy định tại điểm 25.5 Thông tư số 01/TT-BKHCN, tài liệu đối chứng là tài liệu đã mô tả giải pháp kỹ thuật đối chứng hoặc chứng cứ chứng minh giải pháp kỹ thuật đối chứng đã được bộc lộ công khai và không quy định thời hạn hết hiệu lực của tài liệu đối chứng. Vì vậy, việc sử dụng GB 1283906 A được công bố 02/8/1972 làm tài liệu đối chứng để đánh giá giải pháp kỹ thuật theo đơn số 1-2005-00730 là hoàn toàn phù hợp.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở, nên áp dụng Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

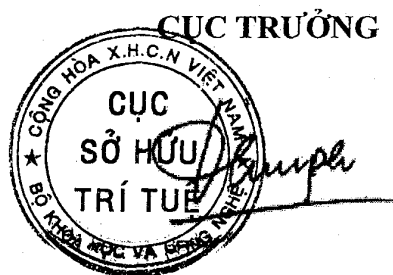
**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định 24618/QĐ-SHTT ngày 10/5/2013 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Cơ cấu rờ - le và van điện-từ tự giữ” theo đơn số 1-2005-00730 ngày 30/5/2005.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Ông Phạm Văn Quang có thể khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Phạm Văn Quang có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12824w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của Ông ĐỖ VĂN NHÃ**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2014-00034 ngày 25/11/2014 của Ông Đỗ Văn Nhã (VN); địa chỉ: Phòng 306 E11 phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 63685/QĐ-SHTT ngày 23/10/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2014-00514.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Thiết bị trợ lực mái chèo” theo đơn số 1-2014-00514 19/02/2014 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 63685/QĐ-SHTT ngày 23/10/2014 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ với lý do: Đơn nêu trên có các thiếu sót nêu tại điểm 13.3 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày





14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn và Cục Sở hữu trí tuệ đã thông báo cho chủ đơn sửa chữa các thiếu sót đó theo Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27985/SHTT-SC1 ngày 21/8/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, quá thời hạn ấn định nêu trong Thông báo này, chủ đơn vẫn không sửa chữa các thiếu sót đó.

Người khiếu nại – Ông Đỗ Văn Nhã không có ý kiến phản đối Quyết định số 63685/QĐ-SHTT ngày 23/10/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ, mà chỉ giải trình lý do không trả lời Thông báo số 27985/SHTT-SC1 ngày 21/8/2014 như sau:

Người khiếu nại không nhận được Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27985/SHTT-SC1 ngày 21/8/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ, nên không thể trả lời chính xác và đúng hạn theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ.

Đồng thời với việc nộp đơn khiếu nại số KN1-2014-00034, người khiếu nại đã nộp bản thuyết minh và bản mô tả sửa đổi để khắc phục các thiếu sót được nêu tại Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27985/SHTT-SC1 ngày 21/8/2014.

Với lý do nêu trên, người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét và hủy bỏ Quyết định số 63685/QĐ-SHTT ngày 23/10/2014.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/BKHCN), trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.



2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2014-00034, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

- Trong đơn khiếu nại nêu trên, Ông Đỗ Văn Nhã giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27985/SHTT-SC1 ngày 21/8/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định là do người khiếu nại không nhận được Thông báo nêu trên, nên không thể trả lời được đúng thời hạn và chính xác theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, do Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo kết quả thẩm định hình thức nêu trên theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn 1-2014-00514, nên việc không nhận được Thông báo nêu trên và không trả lời Thông báo của Cục Sở hữu trí tuệ trong thời hạn ấn định thuộc trách nhiệm của người nộp đơn.

- Bản mô tả sửa đổi được nộp cùng bản thuyết minh đơn khiếu nại số KN1-2014-00034 không đáp ứng quy định tại điểm 23.6.a Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN do chưa khắc phục hết các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27985/SHTT-SC1, chẳng hạn như:

+ Phần “Bản chất kỹ thuật của sáng chế” chưa nêu được các đặc điểm kỹ thuật của “thiết bị trợ lực mái chèo” nhằm đạt được mục đích đề ra;

+ Phần “Mô tả vắn tắt các hình vẽ” chưa mô tả vắn tắt được đối tượng được thể hiện trên từng hình vẽ;

+ Phần “Yêu cầu bảo hộ” cần được đặt ở một trang riêng biệt và cần phải thể hiện đối tượng “thiết bị trợ lực cho mái chèo” với các đặc điểm kỹ thuật cơ bản cần và đủ để cấu thành thiết bị này, cũng như để phân biệt “thiết bị trợ lực cho mái chèo” này với “thiết bị trợ lực cho mái chèo” đã biết, và để đạt được mục đích đề ra;

+ Trong phần mô tả vẫn còn các ảnh chụp.

Như vậy, đơn số 1-2014-00514 vẫn có các thiếu sót nêu tại điểm 13.6.a Thông tư nêu trên, ảnh hưởng đến tính hợp lệ của đơn.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của Ông Đỗ Văn Nhã là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp

nhận đơn hợp lệ đối với đơn 1-2014-00514.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

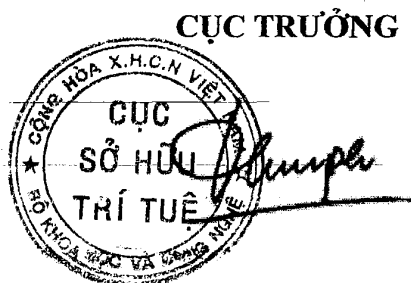
**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 63685/QĐ-SHTT ngày 23/10/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Thiết bị trợ lực mái chèo” theo đơn số 1-2014-00514 nộp ngày 19/02/2014.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Ông Đỗ Văn Nhã có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Đỗ Văn Nhã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HT, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12826w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của QUALCOMM INCORPORATED (US)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2016-00010 ngày 24/3/2016 của QUALCOMM INCORPORATED (US); đại diện bởi: Công ty TNHH Quốc tế D&N; khiếu nại Quyết định số 81858/QĐ-SHTT ngày 29/12/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2011-00224.*



### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Phương pháp và thiết bị truyền thông không dây” theo đơn số 1-2011-00224 ngày 23/6/2009 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 81858/QĐ-SHTT ngày 29/12/2015 với lý do chủ đơn không nộp đủ lệ phí cấp Bằng độc quyền sáng chế, phí công bố Quyết định cấp Bằng độc

quyền sáng chế và phí đăng bạ theo quy định tại điểm 15.7.a (iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại QUALCOMM INCORPORATED (qua Công ty TNHH Quốc tế D&N) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên với lý do chủ đơn không nhận được Thông báo số 14748/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí, vì vậy, không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu. Ngoài ra, người khiếu nại xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Liên quan đến lý do từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2011-00224 nộp ngày 23/6/2009, người khiếu nại có ý kiến giải trình lý do chủ đơn không thực hiện việc nộp phí, lệ phí theo yêu cầu là vì chủ đơn không nhận được Thông báo số 14748/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí.

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Ngày 04/5/2014, nhân viên của Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển là đại diện của chủ đơn theo Tờ khai đăng ký sáng chế đã nhận được Thông báo số 14748/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015 tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, ý kiến giải trình của người khiếu nại nêu trên là không chính xác.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy nội dung khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở, nên áp dụng quy định tại 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2011-00224 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 81858/QĐ-SHTT ngày 29/12/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Phương pháp và thiết bị truyền thông không dây” theo đơn số 1-2011-00224 ngày 23/6/2009.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, người khiếu nại QUALCOMM INCORPORATED có thể khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và người khiếu nại QUALCOMM INCORPORATED (qua Công ty TNHH Quốc tế D&N) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./-

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12827w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Công ty TNHH một thành viên  
Vaccin và Sinh phẩm số 1 (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00014 ngày 02/6/2016 của Công ty TNHH một thành viên Vaccin và Sinh phẩm số 1; đại diện bởi Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO) khiếu nại Quyết định số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế việc đối với đơn số 1-2012-01349.*

#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Quy trình sản xuất vaccin viêm não Nhật Bản bằng tế bào Vero và vaccin thu được từ quy trình này” theo đơn số 1-2012-01349 ngày 15/5/2012





bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời gian gia hạn, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38905/SHTT-SC3 ngày 26/11/2015.

Trong đơn khiếu nại số KN1-2016-00014, Công ty TNHH một thành viên Vacxin và Sinh phẩm số 1 (qua Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO)) có ý kiến như sau:

Chủ đơn đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38905/SHTT-SC3 ngày 26/11/2015, nhưng do gặp khó khăn trong việc khắc phục các thiếu sót về khả năng bảo hộ của giải pháp kỹ thuật theo đơn số 1-2012-01349, nên chủ đơn đã đưa ra quyết định chuyển đổi đơn nêu trên thành đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu Bằng độc quyền giải pháp hữu ích khi hết hạn phúc đáp. Người khiếu nại đề nghị xem xét lại Quyết định số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 nhằm khôi phục đơn số 1-2012-01349 để có cơ sở cho việc chuyển đổi đơn.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối, nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn số KN1-2016-00014 nộp ngày 02/6/2016 và các tài liệu khác có liên quan, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Đơn số 1-2012-01349 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời gian gia hạn, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38905/SHTT-SC3 ngày 26/11/2015.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, người khiếu nại không phản đối Quyết định nêu trên và giải trình lý do không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38905/SHTT-SC3 ngày 26/11/2015 đúng hạn là do gặp khó khăn khi khắc phục các thiếu sót về khả năng bảo hộ của giải pháp kỹ thuật theo đơn số 1-2012-01349.

Liên quan đến ý kiến giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, việc chủ đơn đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 38905/SHTT-SC3 ngày 26/11/2015, nhưng không phúc đáp trong thời hạn quy định là trách nhiệm của người nộp đơn. Việc chủ đơn mong muốn được khôi phục lại đơn số 1-2012-01349 để làm cơ sở cho việc chuyển đổi đơn không phải là lý do xác đáng để Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 vì theo quy định tại Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ, người nộp đơn phải thực hiện việc chuyển đổi đơn trước khi đơn bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận nội dung khiếu nại của Công ty TNHH một thành viên Vacxin và Sinh phẩm số 1, nên áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2012-01349.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên số 31366/QĐ-SHTT ngày 30/5/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Quy trình sản xuất vacxin viêm não Nhật Bản bằng tế bào Vero và vacxin thu được từ quy trình này” theo đơn số 1-2012-01349 ngày 15/5/2012.

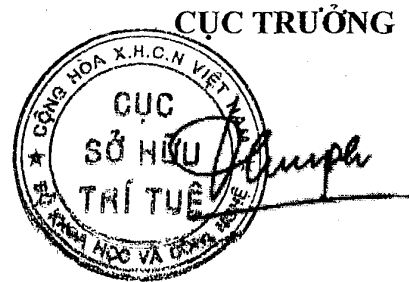
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, người khiếu nại Công ty TNHH một thành viên Vacxin và Sinh phẩm số 1 có thể khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.



**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và người khiếu nại Công ty TNHH một thành viên Vacxin và Sinh phẩm số 1 (qua Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu:VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12828w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của SHANDONG NATERGY ENERGY**  
**TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00024 ngày 01/9/2015 của SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN); đại diện bởi Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO) khiếu nại Quyết định số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế việc đối với đơn số 1-2012-02656.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Động cơ chênh nhiệt” theo đơn số 1-2012-02656 ngày 09/02/2011 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số

45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015.

Trong đơn khiếu nại số KN1-2015-00024, SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN) (qua Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)) có ý kiến như sau:

Sau khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ, do ban đầu chủ đơn có ý định rút bỏ đơn, nên đại diện của chủ đơn đã không phúc đáp Thông báo này đúng hạn. Sau đó, chủ đơn lại mong muốn tiếp tục theo đuổi đơn nêu trên, nên ngày 23/7/2015, đại diện chủ đơn đã nộp công văn số SC8536/QM1 đề nghị được gia hạn phúc đáp Thông báo nêu trên đến ngày 27/8/2015. Tuy nhiên, chưa hết thời gian gia hạn trả lời, thì chủ đơn nhận được Quyết định số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2012-02656 với lý do quá thời hạn ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015.

Đồng thời với đơn khiếu nại nêu trên, chủ đơn cũng đã bổ sung tài liệu khắc phục thiếu sót nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015.

Với lý do nêu trên, người khiếu nại đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối, nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn số KN1-2015-00024 ngày 01/9/2015 và các tài liệu khác có liên quan, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Đơn số 1-2012-02656 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 với lý do quá thời hạn ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, người khiếu nại đã giải trình lý do không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015 đúng hạn là do khi nhận được Thông báo này, chủ đơn không định theo đuổi đơn số 1-2012-02656, nên đã không nộp công văn phúc đáp đúng hạn. Sau đó, chủ đơn lại mong muốn tiếp tục theo đuổi đơn và đã nộp công văn số SC8536/QM1 ngày 23/7/2015 đề nghị gia hạn trả lời Thông báo này.

Liên quan đến ý kiến giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, việc chủ đơn đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 13908/SHTT-SC1 ngày 27/4/2015, nhưng không phúc đáp trong thời hạn quy định là trách nhiệm của người nộp đơn. Người nộp đơn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Tuy nhiên, do chủ đơn đã có công văn số SC8536/QM1 ngày 23/7/2015 đề nghị gia hạn trả lời Thông báo nêu trên trước khi Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 được ban hành, nên nhằm tạo điều kiện cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2012-02656.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN), nên không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b

Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN đề từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2012-02656.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

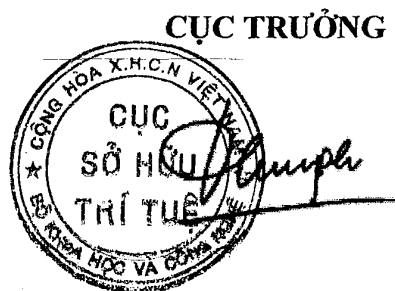
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 45367/QĐ-SHTT ngày 28/7/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Động cơ chênh nhiệt” theo đơn số 1-2012-02656 ngày 09/02/2011.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2012-02656 ngày 09/02/2011.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và SHANDONG NATERGY ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN) (qua Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12885w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2014-00012 ngày 30/05/2014 của VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT (VN); địa chỉ: Số 8 Tôn Thất Thuyết, Từ Liêm, Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 27557/QĐ-SHTT ngày 19/5/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2013-02677.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Hệ thống tăng cường bảo vệ cho máy rút tiền ATM” theo đơn số 1-2013-02677 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 27557/QĐ-SHTT ngày 19/5/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do hết thời hạn ấn định, chủ

đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 496/SHTT-SC1 ngày 09/01/2014.

Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2013-02677 với lý do như sau:

- Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT không nhận được Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 496/SHTT-SC1 ngày 09/01/2014, nên đã không thực hiện được việc sửa đổi bản mô tả theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Điểm 2 yêu cầu bảo hộ đã được sửa đổi để khắc phục thiếu sót nêu trong Thông báo nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý từ chối:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT không có ý kiến phản đối. Quyết định số 27557/QĐ-SHTT ngày 19/5/2014 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, mà chỉ đề nghị được tiếp tục xem xét đơn số 1-2013-02677.

Về giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 496/SHTT-SC1 ngày 09/01/2014 cho người nộp đơn theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn 1-2013-02677. Vì vậy, việc không nhận được Thông báo nêu trên không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Hiện nay, đã quá thời hạn khiếu nại, nên Bureau không còn tra cứu được tình trạng chuyển phát Thông báo này. Do đó, không có cơ sở để khẳng định được việc người nộp



đơn có nhận được Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 496/SHTT-SC1 ngày 09/01/2014 hay không. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-02677.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT, không áp dụng điểm 13.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn đối với đơn số 1-2013-02677.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 27557/QĐ-SHTT ngày 19/5/2014 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Hệ thống tăng cường bảo vệ cho máy rút tiền ATM” theo đơn số 1-2013-02677 ngày 28/8/2013.

**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2013-02677 ngày 28/08/2013.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13545w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của Ông Nguyễn Dân (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2016-00025 ngày 26/10/2016 của Ông Nguyễn Dân; địa chỉ: Chung cư Hoàng Anh Gia Lai 1, căn hộ A10-18, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: 0903300545; khiếu nại Quyết định số 60501/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02640.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Máy tách bụi kiểu xyclon ướt” theo đơn số 1-2013-02640 ngày 26/8/2013 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 60501/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn

ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20297/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016.

Trong đơn khiếu nại số 1-2016-00025, Ông Nguyễn Dân có ý kiến về nội dung nêu trong Quyết định số 60501/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 như sau:

- Người nộp đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20297/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 trong thời hạn ấn định là do Thông báo này được gửi trong thời gian người nộp đơn đi công tác xa nhà. Khi người nộp đơn kết thúc công tác, trở về nhà thì đã quá thời hạn 02 tháng để trả lời theo quy định và tại thời điểm đó cũng nhận được Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 60501/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016. Người nộp đơn mong muốn được Cục Sở hữu trí tuệ thông cảm cho sự việc không mong muốn nêu trên.

- Ông Nguyễn Dân đã có ý kiến giải trình và bổ sung bản mô tả để khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20297/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016.

Với lý do nêu trên, Ông Nguyễn Dân đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-02640.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00025 ngày 26/10/2016 của Ông Nguyễn Dân, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến lý do từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02640 ngày 26/8/2013, người khiếu nại có ý kiến giải trình lý do không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20297/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 là do Thông báo này được gửi đến khi người nộp đơn đi công tác xa nhà và khi trở về thì đã quá thời hạn trả lời.

Về giải trình này của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20297/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 được Cục Sở hữu trí tuệ gửi cho người nộp đơn theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế bằng đường bưu điện. Vì vậy, việc người nộp đơn đã nhận được Thông báo nêu trên, nhưng không trả lời không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Ông Nguyễn Dân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-02640.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Nguyễn Dân, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02640.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 60501/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Máy tách bụi kiểu xyclon ướt” theo đơn số 1-2013-02640 ngày 26/8/2013.

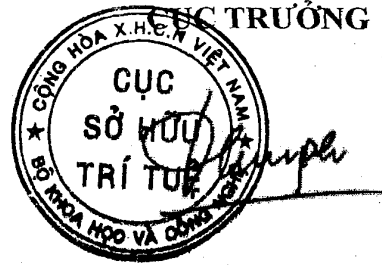
**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2013-02640 ngày 26/8/2013.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông

tin sở hữu công nghiệp và Ông Nguyễn Dân có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13547w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 08 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Ông Nguyễn Dân (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2016-00026 ngày 26/10/2016 của Ông Nguyễn Dân; địa chỉ: Chung cư Hoàng Anh Gia Lai 1, căn hộ A10-18, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: 0903300545; khiếu nại Quyết định số 60502/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02640.*

#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Máy tách bụi kiểu xyclon khô” theo đơn số 1-2013-02643 ngày 26/8/2013 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 60502/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn

ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20298/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016.

Trong đơn khiếu nại số 1-2016-00026, Ông Nguyễn Dân có ý kiến về nội dung nêu trong Quyết định số 60502/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 như sau:

- Người nộp đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20298/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 trong thời hạn ấn định là do Thông báo này được gửi trong thời gian người nộp đơn đi công tác xa nhà. Khi người nộp đơn kết thúc công tác, trở về nhà thì đã quá thời hạn 02 tháng để trả lời theo quy định và cũng nhận được Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 60502/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016. Người nộp đơn mong muốn được Cục Sở hữu trí tuệ thông cảm cho sự việc không mong muốn nêu trên.

- Ông Nguyễn Dân đã có ý kiến giải trình và bổ sung bản mô tả để khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20298/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016.

Với lý do nêu trên, Ông Nguyễn Dân đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-02643.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00026 ngày 26/10/2016 của Ông Nguyễn Dân, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến lý do từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02643 ngày 26/8/2013, người khiếu nại có ý kiến giải trình lý do không

trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20298/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 là do Thông báo này được gửi đến khi người nộp đơn đi công tác xa nhà và khi trở về thì đã quá thời hạn trả lời.

Về giải trình này của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 20298/SHTT-SC1 ngày 27/6/2016 được Cục Sở hữu trí tuệ gửi cho người nộp đơn theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế bằng đường bưu điện. Vì vậy, việc người nộp đơn đã nhận được Thông báo nêu trên, nhưng không trả lời không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Ông Nguyễn Dân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-02643.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Nguyễn Dân, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-02643.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 60502/QĐ-SHTT ngày 27/9/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Máy tách bụi kiểu cyclon khô” theo đơn số 1-2013-02643 ngày 26/8/2013.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2013-02643 ngày 26/8/2013.

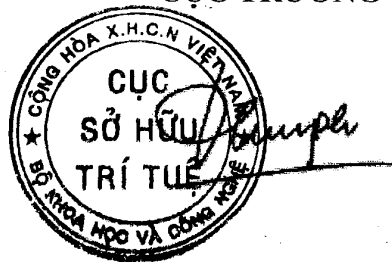
**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Nguyễn Dân có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13902w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của**  
**HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2021-00654 ngày 30/6/2021 của HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.; địa chỉ: Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China; đại diện bởi Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI; khiếu nại Quyết định số 8942w/QĐ-SHTT ngày 31/5/2021.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2017-03279 ngày 26/01/2016 của HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 8942w/QĐ-SHTT ngày 31/5/2021 với lý do:

- Đơn nêu trên không đáp ứng yêu cầu về bản mô tả (Điều 102 Luật Sở hữu trí tuệ) với lý do như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 697w/SHTT-SC ngày 20/01/2021;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định (Điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN)

Người khiếu nại qua Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (sau đây gọi tắt là VCCI-IP) đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 8942w/QĐ-SHTT ngày 31/5/2021 và cho phép người nộp đơn được phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 697w/SHTT-SC ngày 20/01/2021 với lý do dưới đây:

Tại thời điểm cuối tháng 01/2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, Cục Sở hữu trí tuệ thực hiện biện pháp hạn chế tiếp xúc, nên công việc nộp đơn và nhận công văn từ Cục Sở hữu trí tuệ gặp một số trở ngại. Vào ngày 21/01/2021, thời điểm gần sát những ngày cuối năm âm lịch 2020, khi ký nhận Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 697w/SHTT-SC, cán bộ của VCCI-IP đã đồng thời nhận rất nhiều công văn, văn bằng từ cán bộ của Phòng Đăng ký - Cục Sở hữu trí tuệ (khoảng 100 công văn và văn bằng bảo hộ các loại), nên hai bên đã thiếu cẩn trọng trong việc kiểm đếm, bàn giao số tài liệu, không đối chiếu và ký nhận từng công văn. Điều đó đã dẫn đến việc Thông báo số 697w/SHTT-SC bị thất lạc và không được nhận về công ty, trong khi đã ký nhận tại sổ giao công văn của Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, người nộp đơn đã không thực hiện được việc phúc đáp Thông báo nêu trên theo yêu cầu.

Bên cạnh đó, người nộp đơn cũng mong muốn Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 8942w/QĐ-SHTT ngày 31/5/2021 dựa trên những giá trị của sáng chế như sau:

Thứ nhất, người nộp đơn là công ty Huawei Technologies Co., Ltd. (CN) - một doanh nghiệp lớn tại Trung Quốc và đã trải qua nhiều năm đầu tư và kinh doanh tại thị trường Việt Nam, với nguồn vốn nghiên cứu và đầu tư chiếm tỉ trọng rất lớn trong lĩnh vực về công nghệ thông tin, trạm phát sóng di động, sản phẩm điện thoại, máy tính, v.v.. Số lượng đơn sáng chế được nộp tại Việt Nam trong những năm gần đây của công ty Huawei Technologies Co., Ltd. ngày càng gia tăng.

Thứ hai, đối với giải pháp kỹ thuật theo đơn số 1-2017-03279, công ty Huawei Technologies Co., Ltd. đã mất nhiều năm nghiên cứu và thử nghiệm, với chi phí rất lớn trong quá trình đưa sản phẩm áp dụng giải pháp này vào thị trường Việt Nam. Cụ thể ở đây là giải pháp về “Phương pháp và thiết bị truyền khung đa truy cập phân chia theo tần số trực giao (OFDMA), phương pháp và thiết bị thu khung đa truy cập phân chia theo tần số trực giao (OFDMA)”. Việc áp dụng giải pháp này tại thị trường Việt Nam sẽ đem lại lợi ích to lớn trong lĩnh vực truyền thông di động.

Thứ ba, đơn số 1-2017-03279 đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện cấp Bằng độc quyền sáng chế và nội dung trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 697w/SHTT-SC ngày 20/01/2021 chỉ lên quan đến yêu cầu nộp bổ sung bản mô tả hoàn thiện để thực hiện thủ tục cấp văn bằng. Trong trường hợp, đơn số 1-2017-03279 không được chấp nhận khôi phục để tiếp tục quá trình thẩm định đơn thì sẽ có ảnh hưởng đặc biệt lớn đến Huawei Technologies Co., Ltd..

Ngoài ra, người nộp đơn cũng cam đoan về nội dung khiếu nại nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm về nội dung này.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Ngày 21/01/2021, nhân viên của VCCI-IP đã nhận được Thông báo số 697w/SHTT-SC ngày 20/01/2021 tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ, nhưng do sơ suất trong quá trình giao nhận tài liệu đã làm thất lạc Thông báo nêu trên, nên đã không kịp thời khắc phục các thiếu sót theo yêu cầu. Người nộp

đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2017-03279.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Huawei Technologies Co., Ltd., không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2017-03279.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 8942w/QĐ-SHTT ngày 31/5/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Phương pháp và thiết bị thực hiện truyền thông đa truy cập phân chia theo tần số trực giao” theo đơn số 1-2017-03279 ngày 26/01/2016.

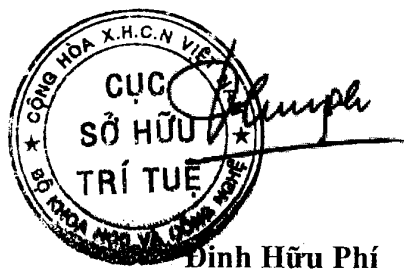
~~**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2017-03279 ngày 26/01/2016.~~

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (qua Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI) có trách nhiệm thi hành Quyết định này. ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16016w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của**  
**SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2015-00009 ngày 20/3/2015 của SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP); đại diện bởi: Văn phòng Luật sư Ân Nam; khiếu nại Quyết định số 78490/QĐ-SHTT ngày 26/12/2014 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2009-02634.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Dược phẩm chứa chất chủ vận thụ thể được hoạt hóa bởi chất tăng sinh peroxisom delta (PPAR delta)” theo đơn số 1-2009-02634 ngày



20/5/2008 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 78490/QĐ-SHTT ngày 26/12/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do:

- Hợp chất axit [3-[2-[4-isopropyl-2-(4-triflometyl)phenyl-5-thiazolyl]etyl]-5-metyl-1,2-benzisoxazol-6-yl]oxyaxetic, hợp chất axit [4-[3-[2-[4-triflometyl]phenyl-4-isophenyl-5-thiazolyl]-propionyl]-2]metylphenoxy]axetic, hoặc hợp chất axit [4-[3-[2-hydroxyl-4-clophenyl)-5-isopropyl-4-oxazolyl]propionyl]-2-metylphenoxy]axetic và thuốc (dược phẩm) chứa chúng như nêu trong các điểm 1-12 yêu cầu bảo hộ sửa đổi (YCBHSD) nộp ngày 20/11/2014 kèm theo công văn số 798/SC ngày 19/11/2014 của Văn phòng Luật sư Ân Nam không đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo vì hợp chất này và thuốc (dược phẩm) chứa chúng đã được bộc lộ trong tài liệu đối chứng D1 (EP1424330 A1, công bố ngày 02/6/2004, ví dụ, xem: dòng 51, trang 24; ví dụ 6, trang 16; các dòng 5-15, trang 23), tài liệu D2 (EP1445258 A1, công bố ngày 11/8/2004, ví dụ xem: ví dụ 5, các dòng 25-30 trang 36, các dòng 20-37, trang 29) nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 33863/SHTT-SC2 ngày 26/9/2014 của Cục Sở hữu trí tuệ.

- Liên quan đến lập luận của chủ đơn nêu trong công văn số 798/SC ngày 19/11/2014 về dấu hiệu mục đích sử dụng “để kích thích sự tăng sinh biểu mô tuyến Meibomian”, “kích thích sự tăng sinh tế bào biểu mô giác mạc”, “điều trị rối loạn chức năng tuyến Meibomian”, v.v., nêu trong các điểm 1-12 YCBHSD, Cục Sở hữu trí tuệ khẳng định các dấu hiệu này hoàn toàn không có tác dụng thu hẹp phạm vi cho đối tượng “hợp chất” và “thuốc (dược phẩm)” do “hợp chất” và “thuốc (dược phẩm)” này là giống với hợp chất và thuốc (dược phẩm) được nêu trong tài liệu D1 và D2. Dấu hiệu về mục đích sử dụng này không hàm ý hay đề cập đến bất kỳ sự thay đổi nào về cấu trúc và/hoặc thành phần của hợp chất, thuốc (dược phẩm) để cấu trúc và/hoặc thành phần của hợp chất, thuốc (dược phẩm) này khác với của cấu trúc và/hoặc thành phần của hợp chất, thuốc (dược phẩm) nêu trong các tài liệu D1 và D2.

Người khiếu nại SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP) (qua Văn phòng Luật sư Ân Nam) không có ý kiến phản đối lại Quyết định số 78490/QĐ-



SHTT ngày 26/12/2014 mà chỉ bổ sung yêu cầu bảo hộ sửa đổi kèm theo bản thuyết minh về tính mới và trình độ sáng tạo của yêu cầu bảo hộ sửa đổi này.

## II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

### 1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2015-00041, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Theo Quyết định số 78490/QĐ-SHTT ngày 26/12/2014, đơn số 1-2009-02634 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế với lý do hợp chất axit [3-[2-[4-isopropyl-2-(4-triflormetyl)phenyl-5-thiazolyl]etyl]-5-metyl-1,2-benzisoxazol-6-yl]oxyaxetic, hợp chất axit [4-[3-[2-[4-triflormetyl)phenyl-4-isophenyl-5-thiazolyl]-propionyl]-2]metylphenoxy]axetic, hoặc hợp chất axit [4-[3-[2-hydroxyl-4-clophenyl)-5-isopropyl-4-oxazolyl]propionyl]-2-metylphenoxy]axetic và thuốc (dược phẩm) chứa chúng như nêu trong các điểm 1-12 yêu cầu bảo hộ sửa đổi (YCBHSD) không đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo.

Trong đơn KN1-2015-00009, SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. không đưa ra lập luận để phản bác lại lý do từ chối nêu trong Quyết định số 78490/QĐ-SHTT ngày 26/12/2014 mà chỉ bổ sung yêu cầu bảo hộ sửa đổi kèm theo bản thuyết minh về tính mới và trình độ sáng tạo của yêu cầu bảo hộ sửa đổi này. Tuy nhiên, việc sửa đổi đơn như nêu trên không phải là lý do khiếu nại xác đáng vì theo quy định tại Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ, người nộp đơn phải



thực hiện việc sửa đổi đơn trước khi đơn bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận nội dung khiếu nại của người nộp đơn, áp dụng quy định tại 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2009-02634 nêu trên.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

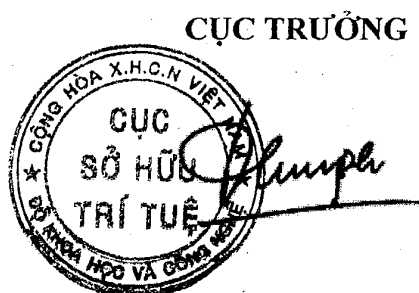
**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 78490/QĐ-SHTT ngày 26/12/2014 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Dược phẩm chứa chất chủ vận thụ thể được hoạt hóa bởi chất tăng sinh peroxisom delta (PPAR delta)” theo đơn số 1-2009-02634 ngày 20/5/2008.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định giải quyết khiếu nại của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, người khiếu nại SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và người khiếu nại SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (qua Văn phòng Luật sư Ân Nam) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu:VT, HT, HS, TTKN.



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16017w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của ECO-TOP CO., LTD. (KR)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2021-00266 ngày 23/3/2021 của ECO-TOP CO., LTD. (KR); đại diện bởi Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh; khiếu nại Quyết định số 19616w/QĐ-SHTT ngày 23/12/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-02132.*



**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Phiên lát đường được cải thiện khả năng thấm nước mưa nhờ nâng cao khả năng thoát chất thải gồm chất dạng hạt và chất dạng bột, kết cấu của mặt đường và phương pháp thi công mặt đường sử dụng phiên lát đường này” theo đơn số 1-2016-02132 ngày 19/6/2015 bị từ chối cấp Bằng độc quyền

sáng chế theo Quyết định số 19616w/QĐ-SHTT ngày 23/12/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do:

- Đối tượng trong đơn nêu trên không đáp ứng điều kiện về trình độ sáng tạo (Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ) như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC ngày 28/4/2020.

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định (Điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN).

Trong đơn khiếu nại số KN1-2021-00266, người khiếu nại ECO-TOP CO., LTD. (qua Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh) có ý kiến như sau:

Được sự ủy quyền của người nộp đơn ECO-TOP CO., LTD. (KR), ngày 10/06/2016, Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh đã nộp đơn sáng chế số 1-2016-02132 trên cơ sở đơn quốc tế PCT/KR2015/006257. Ngày 28/04/2020, Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC cho đơn sáng chế nêu trên. Theo Thông báo này, giải pháp kỹ thuật nêu trong đơn không đáp ứng điều kiện bảo hộ vì các điểm 1-3 và 6-8 yêu cầu bảo hộ không đáp ứng trình độ sáng tạo với lý do như nêu trong Báo cáo sơ bộ quốc tế cho đơn quốc tế số PCT/KR2015/006257. Thời hạn trả lời Thông báo này là 28/07/2020. Thời hạn này sau đó được gia hạn đến ngày 28/10/2020.

Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 tại Hàn Quốc, toàn bộ đất nước phải thực hiện các biện pháp khẩn cấp, nhất là trong giai đoạn cao điểm của dịch bệnh từ tháng 9 năm 2020 đến tháng 12 năm 2020. Theo báo cáo từ Cơ quan kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hàn Quốc (KDCA), tháng 12/2020 đã báo cáo mức tăng kỷ lục 1.030 ca mắc Covid-19 mới. Do đó, tất cả nhân viên của ECO-TOP CO., LTD. (KR) đều phải làm việc tại nhà để đảm bảo các yêu cầu giãn cách xã hội từ Chính phủ. Do hoàn cảnh bất lợi xảy ra đột ngột, người nộp đơn đã không kịp chuẩn bị các cơ sở dữ liệu để giám sát và xử lý công việc tại nhà. Vì khổ khăn này, người nộp đơn không thể thông báo cho Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh để nộp trả lời Thông báo nêu trên đúng thời hạn, cũng như bỏ lỡ thời hạn gia hạn trả lời vào ngày 28/10/2020. Việc này thực sự là một trở ngại khách quan mà người nộp đơn không thể lường trước được và nằm ngoài ý muốn chủ quan của người nộp đơn. Để tạo điều kiện cho người nộp đơn trong thời gian diễn ra dịch bệnh

và hạn chế tối đa hậu quả do dịch bệnh Covid-19, kính đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ áp dụng linh hoạt các quy định cũng như chấp nhận lý do về trở ngại khách quan và bất khả kháng nêu trên và thu hồi Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 19616w/QĐ-SHTT, cũng như cho phép người nộp đơn được trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC nêu trên.

Đề Cục Sở hữu trí tuệ tiện xem xét, Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh xin gửi kèm theo đây thư điện tử từ đại diện nước ngoài của người nộp đơn giải trình về lý do trả lời muộn, bản sao thông báo từ trung tâm kiểm soát dịch bệnh của Hàn Quốc thông báo về việc ban hành các biện pháp khẩn cấp trong thời gian diễn ra dịch bệnh.

Nhận thấy rằng sáng chế nêu trên thực sự rất quan trọng với người nộp đơn và họ rất quan tâm đến việc phát triển thị trường ở Việt Nam. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho người nộp đơn, Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh kính đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lý do khách quan nêu trên và thu hồi Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế số 19616w/QĐ-SHTT, cũng như cho phép người nộp đơn được trả lời Thông báo nêu trên.

Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh xin cam kết lý do trình bày ở trên là đúng sự thật và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hậu quả có thể xảy ra do việc xin trả lời muộn Thông báo nêu trên nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại Điều 61 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có trình độ sáng tạo nếu căn cứ vào các giải pháp kỹ thuật đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn, sáng chế đó là một bước tiến sáng tạo, không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật tương ứng.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối, nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn số KN1-2021-00266 ngày 23/3/2021 và các tài liệu khác có liên quan, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy như sau:

Đơn số 1-2016-02132 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 19616w/QĐ-SHTT ngày 23/12/2020 với lý do: giải pháp kỹ thuật nêu trong đơn không có trình độ sáng tạo với lý do như nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC ngày 28/4/2020; và quá thời hạn ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo nêu trên.

Trong đơn khiếu nại nêu trên, ECO-TOP CO., LTD. (KR) đã giải trình lý do không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC ngày 28/4/2020 đúng hạn là do tại thời điểm đó tình hình dịch bệnh Covid-19 ở Hàn Quốc diễn ra rất phức tạp, Chính phủ đã ban hành các biện pháp khẩn cấp, trong đó có quy định về việc giãn cách xã hội, nên người nộp đơn đã không kịp chuẩn bị các cơ sở dữ liệu để giám sát và xử lý công việc tại nhà, dẫn đến không thể thông báo cho Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh để nộp trả lời Thông báo nêu trên đúng thời hạn, cũng như trong thời gian xin gia hạn là 28/10/2020

Liên quan đến ý kiến giải trình của người khiếu nại, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, việc ECO-TOP CO., LTD. (KR) đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 4173w/SHTT-SC ngày 28/4/2020, nhưng không phúc đáp trong thời hạn quy định không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Người nộp đơn ECO-TOP CO., LTD. (KR) phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin giải trình và các tài liệu do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn phúc đáp Thông báo nêu trên và tiếp tục thẩm định đơn số 1-2016-02132.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của ECO-TOP CO., LTD. (KR), không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKH-CN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2016-02132.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 19616w/QĐ-SHTT ngày 23/12/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Phiến lát đường được cải thiện khả năng thấm nước mưa nhờ nâng cao khả năng thoát chất thải gồm chất dạng hạt và chất dạng bột, kết cấu của mặt đường và phương pháp thi công mặt đường sử dụng phiến lát đường này” theo đơn số 1-2016-02132 ngày 19/6/2015.

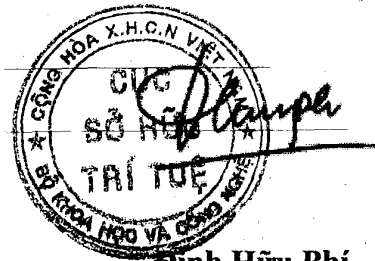
**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2016-02132 ngày 19/6/2015.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và ECO-TOP CO., LTD. (KR) (qua Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16018w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của Ông Vũ Khắc Hảo (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00007 ngày 24/02/2016 của ÔNG VŨ*



*KHẮC HẢO; địa chỉ: số 44 ngõ 27 phố Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 83394/QĐ-SHTT ngày 31/12/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-00069.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Hệ thống dập lửa tự động” theo đơn số 1-2013-00069 ngày 05/03/2008 bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế theo Quyết định số 83394/QĐ-SHTT ngày 31/12/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn

ấn định, chủ đơn không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1 ngày 16/9/2015.

Trong đơn khiếu nại số KN1-2016-00007, Ông Vũ Khắc Hào có ý kiến về nội dung nêu trong Quyết định số 83394/QĐ-SHTT ngày 31/12/2015 như sau:

- Người nộp đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1 ngày 16/9/2015 là do không nhận được Thông báo này. Sau khi nhận được Quyết định số Quyết định số 83394/QĐ-SHTT ngày 31/12/2015, Ông Vũ Khắc Hào đã đến Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ gặp cán bộ làm việc tại đây và đã được xác nhận là Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1 đã được trả lại cho Cục Sở hữu trí tuệ do không có người nhận.

- Ông Vũ Khắc Hào đã bổ sung tài liệu để khắc phục các thiếu sót được nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1.

Với lý do nêu trên, Vũ Khắc Hào đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-00069.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2016-00007 nộp ngày 24/02/2016 của Ông Vũ Khắc Hào, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến lý do từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-00069 nộp ngày 05/03/2008, người khiếu nại có ý kiến giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1 ngày 16/9/2015 là do không nhận được Thông báo này.

Qua xác minh tại Phòng Đăng ký – Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 31307/SHTT-SC1 ngày 16/9/2015 được Cục



Sở hữu trí tuệ gửi cho người nộp đơn theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế bằng đường bưu điện. Tuy nhiên, do không có người nhận, nên Bưu điện đã trả lại Thông báo này cho Cục Sở hữu trí tuệ. Vì vậy, ý kiến giải trình của Ông Vũ Khắc Hào về việc không trả lời Thông báo nêu trên trong thời hạn ấn định là có cơ sở. Vì vậy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2013-00069.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Vũ Khắc Hào, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn số 1-2013-00069.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

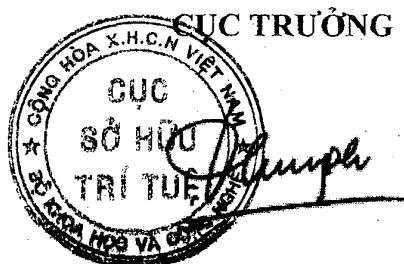
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 83394/QĐ-SHTT ngày 31/12/2015 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với sáng chế “Hệ thống dập lửa tự động” theo đơn số 1-2013-00069 ngày 05/03/2008.

~~**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn số 1-2013-00069 ngày 05/03/2008.~~

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Vũ Khắc Hào có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16019w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Ông Phạm Văn Thành (VN)  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KNI-2017-00120 ngày 10/02/2017 của Ông Phạm Văn Thành; địa chỉ: số 42 Trương Phùng Xuân, xóm 6, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; điện thoại: 01248711722; khiếu nại Quyết định số 7842/QĐ-SHTT ngày 08/02/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2015-04298.*



#### I. Nội dung khiếu nại

Sáng chế “Máy điện gió khí nén” theo đơn số 1-2015-04298 ngày 09/11/2015 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 7842/QĐ-SHTT ngày 08/02/2017 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do quá thời hạn ấn định, chủ đơn

không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 44272/SHTT-SC1 ngày 14/12/2016.

Ông Phạm Văn Thành có ý kiến giải trình như sau:

Ngày 25/10/2016, Ông Phạm Văn Thành đã đến Văn phòng đại diện của Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh (Văn phòng đại diện) và nộp đơn xin gia hạn thêm 6 tháng để trả lời Thông báo số 31514/SHTT-SC1 ngày 27/9/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ.

Ngày 09/02/2017, Ông Phạm Văn Thành đến Văn phòng đại diện để nộp tài liệu phúc đáp thì được thông báo rằng đơn số 1-2015-04298 đã bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 7842/QĐ-SHTT ngày 08/02/2017.

Ông Phạm Văn Thành giải trình việc chậm trả lời Thông báo số 31514/SHTT-SC1 ngày 27/9/2016 một phần là do không hiểu pháp luật và một phần là do đang chuẩn bị đưa ra thị trường 3 sáng chế khác (theo các đơn số 1-2015-02404, 1-2015-02405 và 1-2015-02403), cũng như có khó khăn về kinh tế.

Đồng thời với đơn khiếu nại nêu trên, Ông Phạm Văn Thành cũng nộp tài liệu để khắc phục các thiếu sót nêu trong Thông báo số 31514/SHTT-SC1 ngày 27/9/2016.

Với các lý do nêu trên, Ông Phạm Văn Thành đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại và thu hồi Quyết định số 7842/QĐ-SHTT ngày 08/02/2017.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét nội dung đơn khiếu nại số KN1-2017-00120, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Trong đơn khiếu nại nêu trên, Ông Phạm Văn Thành đã giải trình việc không trả lời Thông báo số 31514/SHTT-SC1 ngày 27/9/2016 (không đề cập đến Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 44272/SHTT-SC1 ngày 14/12/2016) trong thời hạn ấn định là do người khiếu nại đã có văn bản xin gia hạn trả lời Thông báo nêu trên trong thời hạn 06 tháng từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017 và một số lý do khách quan khác như hiểu biết pháp luật về sở hữu trí tuệ chưa đầy đủ, đang tập trung thời gian để triển khai các sáng chế khác, và có khó khăn về kinh tế.

Về ý kiến giải trình nêu trên của Ông Nguyễn Văn Thành, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Ông Nguyễn Văn Thành đã nhận được Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 31514/SHTT-SC1 ngày 27/9/2016 của Cục Sở hữu trí tuệ và đã có văn bản xin gia hạn trả lời Thông báo này trong 06 tháng kể từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận đề nghị gia hạn trả lời trong thời hạn 06 tháng và đã thông báo cho Ông Nguyễn Văn Thành theo Thông báo số 44272/SHTT-SC1 ngày 14/12/2016. Trong đơn khiếu nại nêu trên, Ông Nguyễn Văn Thành không đề cập đến việc có nhận được Thông báo này hay không. Hiện nay, đã quá thời hạn khiếu nại, nên Bureau không còn tra cứu được tình trạng chuyển phát Thông báo số 44272/SHTT-SC1 ngày 14/12/2016. Ông Nguyễn Văn Thành phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin giải trình và các tài liệu do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện cho Ông Nguyễn Văn Thành trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 1-2015-04298.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Nguyễn Văn Thành, không áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2015-04298.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 7842/QĐ-SHTT ngày 08/02/2017 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Máy điện gió khí nén” theo đơn số 1-2015-04298 ngày 09/11/2015.

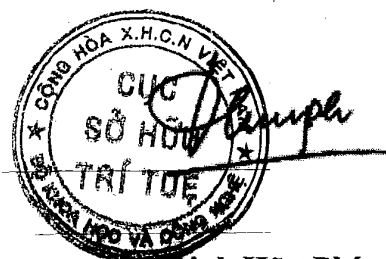
**Điều 2.** Thực hiện thủ tục tiếp tục thẩm định cho đơn số 1-2015-04298 nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Phạm Văn Thành có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**



**Đinh Hữu Phí**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17875w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực của**  
**Công ty Luật TNHH WINCO (VN)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/06/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/06/2019 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn số ĐN1-2016-00301 ngày 02/12/2016 của Công ty Luật TNHH WINCO; địa chỉ: 343 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội; đề nghị hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) số 16036, cấp ngày 30/09/2016, bảo hộ sáng chế “QUY TRÌNH XÁC THỰC CHỐNG HÀNG GIẢ” cho Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển (VN);*



**I. Nội dung đề nghị hủy bỏ hiệu lực**



**1. Ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO - bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 16036**

Trong đơn số ĐN1-2016-00301, Công ty Luật TNHH WINCO đề nghị hủy bỏ hiệu lực của BĐQSC số 16036 với lý do phạm vi đối tượng được bảo hộ theo BĐQSC số 16036 vượt quá phạm vi đối tượng đã được bộc lộ trong đơn số 1-2015-01834 ban đầu, cụ thể như sau:

(i) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 1 đến 5 trong BĐQSC số 16036 dưới đây:

Cơ sở dữ liệu (CSDL) bao gồm:

+ Dấu hiệu kỹ thuật 1: CSDL mã tem thứ nhất (11) chứa thông tin về nhà sản xuất;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 2: CSDL mã tem thứ hai (12) chứa thông tin về nhà sản xuất và nhà cung cấp;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 3: CSDL so sánh (13) chứa dữ liệu thông tin về từng cặp mã tem;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 4: CSDL sản phẩm (14) chứa thông tin chi tiết về sản phẩm hàng hóa;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 5: CSDL sản phẩm đã xác thực (15) chứa thông tin về sản phẩm đã được xác thực

không được bộc lộ trong bản mô tả ban đầu của đơn số 1-2015-001834 (sau đây viết tắt là BMTBĐ) với lý do BMTBĐ chỉ đề cập đến các CSDL 11, 12, 13, 14 và 15, nhưng không nêu tên và chức năng của các CSDL này (xem phần Mô tả chi tiết sáng chế và Fig.8 của BMTBĐ).

(ii) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 6 đến 10 trong BĐQSC số 16036 dưới đây:

+ Dấu hiệu kỹ thuật 6: tạo cụm tem xác thực (2), trong đó cụm tem này chứa hai lớp mã QR;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 7: lớp tem hiển thị thông tin chung được mã hóa bởi đoạn mã trong CSDL mã tem thứ nhất;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 8: lớp tem được bảo mật được mã hóa bởi đoạn mã trong CSDL mã tem thứ hai;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 9: lớp tem được bảo mật (22) bao gồm ít nhất hai đoạn mã, một đoạn mã do nhà sản xuất quản lý;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 10: đoạn mã thứ hai của lớp tem được bảo mật (22) do nhà cung cấp quản lý

không được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do BMTBĐ chỉ đề cập đến cụm cấu tạo tem (1) gồm 2 lớp, lớp giao diện hiển thị (2) và lớp bảo mật (3), không đề cập đến dấu hiệu kỹ thuật 6 “cụm tem chứa hai lớp mã QR” (xem các dòng 15-16, trang 5 của BMTBĐ), cũng như BMTBĐ hoàn toàn không đề cập đến dấu hiệu các lớp tem được mã hóa bởi các CSDL (các dấu hiệu kỹ thuật 7 và 8), và dấu hiệu chi tiết của lớp tem bảo mật (các dấu hiệu kỹ thuật 9 và 10).

(iii) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 11 đến 14 trong BĐQSC số 16036 dưới đây hoàn toàn không được bộc lộ trong BMTBĐ:

+ Dấu hiệu kỹ thuật 11: nhà sản xuất sẽ gắn cụm tem xác thực lên từng sản phẩm bán ra thị trường;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 12: sao cho đảm bảo mỗi sản phẩm được gắn một cụm tem xác thực chứa cặp mã số duy nhất;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 13: được mã hóa bởi lớp mã QR độc lập theo lớp tem hiển thị thông tin chung và lớp tem được bảo mật;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 14: cặp mã số này có trong CSDL (13) tương ứng với số seri của sản phẩm đó.

(iv) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 15 đến 18 trong BĐQSC số 16036 dưới đây hoàn toàn không được bộc lộ trong BMTBĐ:

+ Dấu hiệu kỹ thuật 15: hệ thống máy chủ sẽ độc lập kiểm tra từng đoạn mã trong CSDL mã tem thứ 2 (12);

+ Dấu hiệu kỹ thuật 16: hệ thống sẽ tự động xóa dữ liệu tương ứng trong CSDL mã tem thứ hai (12) và CSDL so sánh (13);

+ Dấu hiệu kỹ thuật 17: ghi đoạn mã đã nhận này vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15) cùng với thông tin xác thực;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 18: tương ứng với số seri của sản phẩm đó có trong CSDL sản phẩm (14).



(v) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 19 đến 20 trong BĐQSC số 16036 dưới đây hoàn toàn không được bộc lộ trong BMTBĐ (không có bước xác thực lại sản phẩm):

+ Dấu hiệu kỹ thuật 19: xác thực lại sản phẩm;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 20: sử dụng camera của thiết bị di động đối với sản phẩm đã được xác thực.

(vi) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 21 đến 28 trong BĐQSC số 16036 dưới đây:

+ Dấu hiệu kỹ thuật 21: mã tem thứ hai bao gồm một đoạn mã ngẫu nhiên do nhà cung cấp quản lý;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 22: một đoạn mã ngẫu nhiên tương ứng với từng số seri của sản phẩm do nhà sản xuất quản lý;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 23: việc kiểm tra điều kiện đúng sẽ tiến hành lần lượt đối với từng đoạn mã này;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 24: trước khi kiểm tra điều kiện đúng với mã tem thứ hai;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 25: và ghép mã tem thứ nhất với mã tem thứ hai để so sánh đoạn mã ghép này với CSDL (13)

+ Dấu hiệu kỹ thuật 26: điều kiện kiểm tra so sánh mã tem trên CSDL so sánh chỉ được thực hiện khi đã thỏa mãn các điều kiện đối với việc so sánh độc lập mã tem thứ nhất và mã tem thứ hai;

+ Dấu hiệu kỹ thuật 27: sau khi xác thực thành công, hệ thống sẽ tự động xóa mã tem trong CSDL mã tem thứ nhất (11) và dữ liệu trong CSDL mã tem thứ hai (12) và dữ liệu trong CSDL so sánh (13);

+ Dấu hiệu kỹ thuật 28: đồng thời tạo ra dữ liệu thông tin về sản phẩm đã được xác thực và ghi vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15)

không được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do các dấu hiệu kỹ thuật 23, 24, 26-28 hoàn toàn không được đề cập trong BMTBĐ; các dấu hiệu kỹ thuật 21, 22 và 25 trong BĐQSC số 16036 hoàn toàn khác với dấu hiệu tương ứng trong BMTBĐ (xem Fig.1 và đoạn cuối trang 11 BMTBĐ)

Với các lập luận nêu trên, Công ty Luật TNHH WINCO đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ hủy bỏ hiệu lực của BĐQSC số 16036 do trong quá trình theo đuổi đơn số 1-2015-01834, người nộp đơn đã sửa đổi vượt quá phạm vi đối tượng đã được bộc lộ trong BMTBĐ theo quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ, dẫn đến đối tượng nêu trong đơn số 1-2015-01834 không đáp ứng tiêu chuẩn bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

## **2. Ý kiến của Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển - chủ BĐQSC số 16036**

Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển thông qua công văn số 1009/SHTT-IDE ngày 10/9/2019 đã có ý kiến phản bác lại lý do đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 16036 như sau:

(i) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 1 đến 5 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ trong BMTBĐ

- Dấu hiệu kỹ thuật 1 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 5 của BMTBĐ. Cụ thể là tại đây đã bộc lộ thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) thực hiện đọc lần một trực tiếp lớp giao diện hiển thị (2) của cụm cấu tạo tem (1) rồi gửi kết quả về CSDL (11) để hệ thống máy chủ (server) xử lý (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (7) thực hiện xử lý và nếu đúng thì yêu cầu chuyển hướng đến trang thông tin điện tử (website) về sản phẩm. Điều này có nghĩa là, lớp giao diện hiển thị (2) có chứa thông tin của sản phẩm và CSDL (11) có chứa lớp giao diện hiển thị (2). Như vậy, có thể dễ dàng hiểu được rằng, CSDL thứ nhất (11) có chứa thông tin của sản phẩm, đây cũng chính là thông tin do nhà sản xuất cung cấp.

- Dấu hiệu kỹ thuật 2 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 5 của BMTBĐ. Cụ thể là tại đây đã bộc lộ thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) thực hiện đọc lần hai trực tiếp lớp bảo mật (3) của cụm cấu tạo tem (1) rồi gửi kết quả về CSDL (12) để hệ thống máy chủ xử lý (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (7) thực hiện xử lý và nếu đúng hệ thống máy chủ xử lý (10) gửi thông điệp yêu cầu chuyển hướng đến website xác thực thông tin. Điều này có nghĩa là, lớp bảo mật (3) có chứa mã xác thực của sản phẩm và CSDL (12) có chứa dữ liệu mã tem lớp bảo mật (3). Như vậy, có thể dễ dàng hiểu được rằng, CSDL mã tem thứ hai (12) có chứa mã tem xác thực của sản phẩm, đây cũng

chính là mã tem chống giả sản phẩm và thông tin sản phẩm chính hãng do nhà sản xuất cung cấp.

- Dấu hiệu kỹ thuật 3 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 7 của BMTBĐ. Cụ thể là tại đây đã bộc lộ thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) truy vấn, kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin của sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), bước tiếp theo xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp đến CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (7), được hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13). Hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) so sánh kết quả của hai lớp, lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được lưu trữ tại CSDL (13), sau đó thiết bị di động ghép đoạn mã đã được cung cấp khi cài đặt ứng dụng với dữ liệu đã đọc của lớp bảo mật (3), tiến hành gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra kết nối (8) xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) thực hiện chuyển hướng đến website xác thực chính hãng. Điều này có nghĩa là CSDL (13) bao gồm các cặp lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được sử dụng để so sánh với các đoạn mã được thiết bị di động giao tiếp (6) quét. Vì vậy, có thể dễ dàng hiểu rằng, CSDL (13) chính là CSDL so sánh (13) chứa dữ liệu thông tin về từng cặp mã tem.

- Dấu hiệu kỹ thuật 4 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 6-7 và 11 của BMTBĐ. Cụ thể là tại trang 6 đã bộc lộ lớp giao diện hiển thị (2) có cấu tạo là một lớp mã vạch với chất liệu để cào sau khi thiết bị di động đọc thành công. Đây là lớp mã cung cấp thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng. Trang 6 cũng bộc lộ thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên mã ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) rồi hiển thị thông tin về sản phẩm cho khách hàng.

Trang 7 chỉ ra rằng, ở bước S5, chuỗi ký tự đã được giải mã tương ứng với mã được quét về điện thoại là các thông tin về sản phẩm, nếu người tiêu dùng muốn biết đầy đủ thông tin về hàng hóa thì yêu cầu chuyển hướng đến website thông tin sản phẩm trên Fig. 9A, trên giao diện phần mềm ứng dụng có hai nút cảm ứng (nút website và nút kết thúc), khi người dùng nhấn nút website thì hệ thống chuyển hướng đến website thông tin sản phẩm tại S6 để xem các thông tin về sản phẩm. Người tiêu dùng muốn xác thực thông tin trên có đúng là chính hãng hay không thì chọn nút xác thực chính hãng.

Trang 11 cũng chỉ ra rằng như được thể hiện trên Fig.9, ở bước S3, chuỗi ký tự đã được giải mã tương ứng với mã đã được quét về điện thoại là các thông tin về sản phẩm và xác nhận sản phẩm chính hãng được hiện thị trên Fig. 9A, trên giao diện phần mềm ứng dụng có hai nút cảm ứng (nút kiểm tra và nút xem), tại thời điểm này có thể xem tất cả các thông tin về sản phẩm khi chọn nút xem hoặc kiểm tra tiếp sản phẩm có phải chính hãng hay không thì chọn nút kiểm tra và chuyển bước tiếp.

Như vậy, có thể thấy rằng, thông tin đầy đủ về hàng hóa đã được lưu trữ trong cụm máy chủ xử lý (7), những thông tin này chính là CSDL (14), có thể gọi một cách đầy đủ hơn là CSDL sản phẩm. Do đó, có thể hiểu được rằng ~~CSDL (14) chính là CSDL sản phẩm.~~

- Dấu hiệu kỹ thuật 5 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 8 và 9 của BMTBĐ. Cụ thể là trang 8 đã bộc lộ thiết bị kiểm tra đường truyền (9) thực hiện xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) tiến hành chuyển hướng đến website xác thực chính hãng.

Trang 9 chỉ ra rằng, việc xác thực tem này không phải là tem chính hãng nếu không thỏa mãn điều kiện mã tem lớp 2, cũng như việc kiểm tra điều kiện điều hướng đúng và thông báo kết quả xác thực đúng là thông tin chính hãng nếu thỏa mãn điều kiện điều hướng đúng.

Như vậy, có thể thấy là, nếu muốn thực hiện được bước “thông báo kết quả xác thực đúng là thông tin chính hãng” thì chắc chắn phải có CSDL liên quan đến sản phẩm đã được xác thực; đồng thời, việc “chuyển hướng đến website xác thực chính hãng” chính là việc truy vấn vào CSDL xác thực của sản phẩm. Do đó, có thể dễ dàng nhận thấy CSDL (15) chính là CSDL sản phẩm đã được xác thực.

(ii) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 6 đến 10 trong BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ trong BMTBĐ

- Dấu hiệu kỹ thuật 6 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 6 và 8 của BMTBĐ. Cụ thể là:

Trang 6 đề cập đến lớp bảo mật (3) và lớp giao diện hiển thị (2) được hệ thống phần mềm của cụm máy chủ quản lý (7) sinh ra theo yêu cầu của hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) và được lưu trực tiếp lên CSDL (11) và CSDL (12).

Trang 8 đề cập đến quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng loại tem là dạng tem bóng, vỡ được dán cố định trên sản phẩm để quản lý và xác thực bởi ứng dụng qua ma trận mã phản hồi nhanh Qr-code, được cấu tạo bao gồm các cấu trúc như lớp mã ma trận bảo mật (3), lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2).

Như vậy, có thể thấy rằng dấu hiệu kỹ thuật “tạo cụm tem xác thực (2), trong đó cụm tem này chứa hai lớp mã Qr” đã được bộc lộ rõ ràng trong BMTBĐ.

- Các dấu hiệu kỹ thuật 7 và 8 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 8-11 của BMTBĐ. Cụ thể là:

Trang 8 đề cập đến lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2) có cấu tạo là một lớp mã vạch với chất liệu đề cào sau khi thiết bị di động đọc thành công, đây là lớp giúp người dùng chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, cũng như đề cập đến lớp mã ma trận bảo mật (3) chỉ được nhìn thấy khi đã cào lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2), lớp mã ma trận bảo mật (3) giúp người dùng có thể chuyển hướng đến website xác thực thông tin sản phẩm.

Trang 11 đề cập đến CSDL (11), CSDL (12) và CSDL (13) dùng để lưu trữ dữ liệu ma trận các lớp của tem xác thực thương hiệu hàng Việt Nam.

Như đã bộc lộ ở các trang 8 và 11, có thể thấy rằng, lớp tem hiển thị thông tin chung chính là lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2) được lưu trữ trong CSDL (11) cũng là CSDL mã tem thứ nhất; lớp tem được bảo mật chính là lớp mã ma trận bảo mật (3) được lưu trữ trong CSDL (12) cũng là CSDL mã tem thứ hai. Do đó, hoàn toàn có cơ sở để khẳng định rằng, lớp tem hiển thị thông tin chung được mã hóa trong CSDL mã tem thứ nhất và lớp tem được bảo mật được mã hóa trong CSDL mã tem thứ hai đã được bộc lộ trong BMTBĐ.



- Các dấu hiệu kỹ thuật 9 đến 10 của BDQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 8 và 13 của BMTBĐ. Cụ thể là:

Trang 8 đã chỉ ra rằng, sau khi đọc lớp mã ma trận bảo mật (3), thiết bị di động tiến hành ghép nối đoạn mã nhận được khi cài đặt ứng dụng và đoạn dữ liệu đọc được ở lớp bảo mật và gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra đường truyền (9) thực hiện xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ trung tâm (10) tiến hành chuyển hướng đến website xác thực chính hãng.

Trang 13 chỉ ra rằng, sáng chế thích hợp để áp dụng trong việc quản lý, xác thực hàng giả cho tất cả các sản phẩm hàng hóa tại các nhà máy, khu công nghiệp hoặc các siêu thị, nhà phân phối thông qua việc người tiêu dùng sử dụng thiết bị di động của mình để dàng nhận biết được sản phẩm thật và sản phẩm giả và các thông tin chi tiết về sản phẩm, sáng chế này còn đảm bảo tính bảo mật về quản lý và xác thực.

Như nêu trên, có thể thấy rằng, để đảm bảo tính quản lý, xác thực hàng giả cho tất cả các sản phẩm hàng hóa tại các nhà máy, khu công nghiệp hoặc các siêu thị, nhà phân phối thì việc gộp các đoạn mã của nhà sản xuất và nhà phân phối lại để tạo ra lớp tem được bảo mật chỉ là kiến thức thông thường với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật. Ngoài ra, trong BMTBĐ cũng đề cập đến việc ghép nối đoạn mã nhận được khi cài đặt ứng dụng và đoạn dữ liệu đọc được ở lớp bảo mật. Do đó, với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật thì dấu hiệu kỹ thuật “lớp tem được bảo mật (22) bao gồm ít nhất hai đoạn mã, một đoạn mã do nhà sản xuất quản lý, đoạn mã thứ hai do nhà cung cấp quản lý được coi là dấu hiệu ngầm hiểu trong BMTBĐ.

(iii) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 11 đến 14 trong BDQSC số 16036 được bộc lộ trong BMTBĐ

- Các dấu hiệu kỹ thuật 11 đến 14 của BDQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 8 của BMTBĐ. Cụ thể là trang 8 đề cập đến CSDL (13) có chức năng lưu tạm thời dữ liệu của cụm cấu tạo tem (1), xác thực lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) của cùng một sản phẩm. CSDL (14) lưu đoạn mã của hệ thống gửi về thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) khi cài đặt ứng dụng quy trình xác thực chống hàng giả. Trang 8 cũng đề cập đến quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng loại tem là tem dạng bóng, vỡ được dán cố

định trên sản phẩm để quản lý và xác thực bởi ứng dụng qua ma trận mã phản hồi nhanh Qr-code, được cấu tạo bao gồm các cấu trúc như lớp mã ma trận bảo mật (3), lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2).

Như nêu trên, dấu hiệu kỹ thuật “nhà sản xuất sẽ gắn cụm tem xác thực lên từng sản phẩm bán ra thị trường sao cho đảm bảo mỗi sản phẩm được gắn một cụm tem xác thực chứa cặp mã số duy nhất được mã hóa bởi lớp mã QR độc lập theo lớp tem hiển thị thông tin chung và lớp tem được bảo mật, trong đó cặp mã số này có trong CSDL (13) tương ứng với số seri của sản phẩm đó” đã được bộc lộ rõ ràng trong BMTBĐ, cụ thể là mỗi tem sẽ được gắn lên một sản phẩm, và mỗi tem lại mang một đoạn mã khác nhau, hay cũng có thể hiểu rằng mỗi tem sẽ mang một chuỗi số khác nhau tương ứng với mỗi seri của sản phẩm.

(iv) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 15 đến 18 trong BĐQSC số 16036 được bộc lộ trong BMTBĐ

- Dấu hiệu kỹ thuật 15 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 7 của BMTBĐ. Cụ thể trang 7 đề cập đến thiết bị di động đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), bước tiếp theo xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp tới CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (97), được hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13). Như vậy, rõ ràng là dấu hiệu kỹ thuật “tại đây hệ thống máy chủ sẽ độc lập kiểm tra từng đoạn mã trong CSDL mã tem thứ hai (12)” đã được bộc lộ rõ ràng trong BMTBĐ.

- Các dấu hiệu kỹ thuật 16 đến 17 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 2 và 8 của BMTBĐ. Cụ thể là:

Trang 2 chỉ ra rằng, sáng chế được thực hiện nhằm giải quyết các vấn đề nêu trên và mục đích của sáng chế là đề xuất quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng thiết bị đọc mã ma trận bằng di động cho phép người tiêu dùng sử dụng

thiết bị di động để xác thực sản phẩm bằng camera của thiết bị di động để tương tác với hệ thống máy chủ quản lý và trả về trang thông tin và website xác thực chính hãng cho người tiêu dùng thông qua hệ thống mạng internet hoặc mạng 3G.

Trang 8 đề cập đến lớp mã ma trận bảo mật (3) chỉ được nhìn thấy khi đã cào lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2), lớp mã ma trận bảo mật (3) giúp người dùng có thể chuyển hướng đến website xác thực thông tin sản phẩm.

Như nêu trên, có thể thấy rằng, mục đích của sáng chế là xác thực một sản phẩm cụ thể có chính hãng hay không dựa vào lớp mã ma trận bảo mật (3), dựa vào “lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2)” và “lớp mã ma trận bảo mật (3)”. Khi hai lớp mã này được sử dụng (hay nói theo một cách khác, “lớp mã ma trận bảo mật (3)” bị lộ), thì “lớp mã ma trận bảo mật (3)” cần được loại bỏ ra khỏi CSDL, và những tem đã được xác thực cần được lưu lại trong CSDL để đề phòng việc làm nhái lại tem có sử dụng “lớp mã ma trận bảo mật (3) đã bị lộ”, đây chỉ là kiến thức thông thường đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật. Do đó, có cơ sở để khẳng định rằng, dấu hiệu kỹ thuật “hệ thống sẽ tự động xóa dữ liệu tương ứng trong CSDL mã tem thứ hai (12) và CSDL so sánh (13)” và “ghi đoạn mã đã nhận này vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15) cùng với thông tin xác thực” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.

- Dấu hiệu kỹ thuật 18 “tương ứng với số seri của sản phẩm đó có trong CSDL sản phẩm” của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do như đã phân tích đối với dấu hiệu kỹ thuật 4 và dấu hiệu kỹ thuật 14.

(v) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 19 đến 20 trong BĐQSC số 16036 được bộc lộ trong BMTBĐ

- Các dấu hiệu kỹ thuật 19 đến 20 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 4 của BMTBĐ. Cụ thể là, trang 4 đề cập đến thiết bị di động giao tiếp (7) của cụm thiết bị di động (3) thực hiện đọc lần hai trực tiếp lớp bảo mật (16) của cụm cấu tạo tem (14) rồi gửi kết quả về CSDL (12) để hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (10) thực hiện xử lý và trả lại kết quả cho người tiêu dùng. Như vậy, dấu hiệu kỹ thuật “bước xác thực lại sản phẩm”, “sử dụng camera của thiết bị di động đối với sản phẩm đã được xác thực” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.



(vi) Các dấu hiệu kỹ thuật từ 21 đến 28 trong BĐQSC số 16036 được bộc lộ trong BMTBĐ

- Các dấu hiệu kỹ thuật 21 đến 22 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 6 của BMTBĐ. Cụ thể là, trang 6 đề cập đến lớp bảo mật (3) và lớp giao diện hiển thị (2) được hệ thống phần mềm của của cụm máy chủ quản lý (7) sinh ra theo yêu cầu của hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) và được lưu trực tiếp trên CSDL (11) và CSDL (12). Như vậy, có thể thấy rằng, “lớp bảo mật (3)” và “lớp giao diện hiển thị (2)” được “sinh ra” (tạo ra) bởi “hệ thống phần mềm của cụm máy chủ quản lý (7)”. Đồng thời dựa vào nội dung phân tích đối với dấu hiệu kỹ thuật 9 và dấu hiệu kỹ thuật 10, có cơ sở để khẳng định rằng, dấu hiệu kỹ thuật “mã tem thứ hai bao gồm một đoạn mã ngẫu nhiên do nhà cung cấp quản lý”, “một đoạn mã ngẫu nhiên tương ứng với từng số seri của sản phẩm do nhà sản xuất quản lý” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.

- Các dấu hiệu kỹ thuật 23 đến 25 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 7 của BMTBĐ. Cụ thể là, trang 7 đề cập đến thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), sau đó xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp tới CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (7), được hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13). Trang 7 cũng đề cập đến hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) so sánh kết quả của hai lớp, lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được lưu trữ tại CSDL (13), sau đó thiết bị di động ghép đoạn mã đã được cung cấp khi cài đặt ứng dụng với dữ liệu đã đọc của lớp bảo mật (3), tiến hành gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra kết nối (8) xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) thực hiện chuyển hướng đến website xác thực chính hãng.

Như nêu trên, có thể thấy rằng, các dấu hiệu kỹ thuật “việc kiểm tra điều kiện đúng sẽ tiến hành lần lượt đối với từng đoạn mã này”, “trước khi kiểm tra điều kiện đúng với mã tem thứ hai”, “và ghép mã tem thứ nhất với mã tem thứ hai để so sánh đoạn mã ghép này với CSDL so sánh”, “điều kiện kiểm tra so sánh mã tem trên CSDL so sánh chỉ được thực hiện khi đã thỏa mãn các điều kiện đối với việc so sánh độc lập mã tem thứ nhất và mã tem thứ hai” đã được bộc lộ trong BMTBD.

- Dựa vào nội dung phân tích các dấu hiệu kỹ thuật 16 và 17, có cơ sở để khẳng định rằng các dấu hiệu kỹ thuật 27 và 28 của BĐQSC số 16036 “sau khi xác thực thành công, hệ thống sẽ tự động xóa mã tem trong CSDL mã tem thứ nhất (11), CSDL mã tem thứ hai (12) và CSDL so sánh (13)” và “đồng thời tạo ra dữ liệu thông tin về sản phẩm đã được xác thực và ghi vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15)” đã được bộc lộ trong BMTBD.

## **II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:**

Theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ, văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần hiệu lực trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp không đáp ứng các điều kiện bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ, việc sửa đổi, bổ sung đơn đăng ký sở hữu công nghiệp không được mở rộng phạm vi đối tượng đã bộc lộ hoặc nêu trong đơn và không được làm thay đổi bản chất của đối tượng yêu cầu đăng ký nêu trong đơn, đồng thời phải bảo đảm tính thống nhất của đơn.

Theo quy định tại điểm 17.1.c Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, việc sửa đổi, bổ sung đơn không được mở rộng phạm vi (khối lượng) bảo hộ vượt quá nội dung đã bộc lộ trong phần mô tả đối với đơn đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, trong danh mục hàng hoá, dịch vụ đối với đơn đăng ký nhãn hiệu và không được làm thay đổi bản chất của đối tượng nêu trong đơn. Nếu việc sửa đổi làm mở rộng phạm vi (khối lượng) bảo hộ hoặc làm thay đổi bản chất đối tượng thì người nộp đơn phải nộp đơn mới và mọi thủ tục được tiến hành lại từ đầu.

## 2. Nhận định, đánh giá:

### 2.1. Về phạm vi bảo hộ của BĐQSC số 16036

(i) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 1 đến 5 như được nêu trong bước a) của quy trình theo điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) trong BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Dấu hiệu kỹ thuật 1 “CSDL mã tem thứ nhất (11) chứa thông tin về nhà sản xuất” đã được bộc lộ tại BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) thực hiện đọc lần một trực tiếp lớp giao diện hiển thị (2) của cụm cấu tạo tem (1) rồi gửi kết quả về CSDL (11) để hệ thống máy chủ xử lý (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (7) thực hiện xử lý và nếu đúng thì yêu cầu chuyển hướng đến trang thông tin điện tử (website) về sản phẩm” được bộc lộ tại trang 5 của BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, lớp giao diện hiển thị (2) có chứa thông tin về sản phẩm và CSDL (11) có chứa thông tin về lớp giao diện hiển thị (2). Do đó, có thể thấy rằng, CSDL thứ nhất (11) có chứa thông tin của sản phẩm, đây cũng chính là thông tin do nhà sản xuất cung cấp. Vì vậy, có cơ sở để khẳng định rằng dấu hiệu kỹ thuật 1 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại BMTBĐ.

- Dấu hiệu kỹ thuật 2 “CSDL mã tem thứ hai (12) chứa thông tin về nhà sản xuất và nhà cung cấp” đã được bộc lộ tại BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) thực hiện đọc lần hai trực tiếp lớp bảo mật (3) của cụm cấu tạo tem (1) rồi gửi kết quả về CSDL (12) để hệ thống máy chủ xử lý (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (7) thực hiện xử lý và nếu đúng, hệ thống máy chủ xử lý (10) gửi thông điệp yêu cầu chuyển hướng đến website xác thực thông tin” được bộc lộ tại các trang 5-6 của BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, lớp bảo mật (3) có chứa mã xác thực của sản phẩm và CSDL (12) có chứa dữ liệu mã tem lớp bảo mật (3). Như vậy, có thể dễ dàng nhận thấy rằng, CSDL mã tem thứ hai (12) có chứa mã tem xác thực của sản phẩm, đây cũng chính là mã tem chống giả sản phẩm và thông tin sản phẩm chính hãng của nhà sản xuất cung cấp.

- Dấu hiệu kỹ thuật 3 “CSDL so sánh (13) chứa dữ liệu thông tin về từng cặp mã tem” đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý (10) truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin của sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), bước tiếp theo xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp đến CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (7), được hệ thống máy chủ xử lý (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13). Hệ thống máy chủ xử lý (10) so sánh kết quả của hai lớp, lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được lưu trữ tại CSDL (13), sau đó thiết bị di động ghép đoạn mã đã được cung cấp khi cài đặt ứng dụng với dữ liệu đã đọc của lớp bảo mật (3), tiến hành gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra kết nối (8) xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý (10) thực hiện chuyển hướng đến website xác thực chính hãng” được bộc lộ tại các trang 7-8 của BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, CSDL (13) bao gồm các cặp lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được sử dụng để so sánh với các đoạn mã được thiết bị di động giao tiếp (6) quét. Do đó, có thể thấy một cách rõ ràng rằng, CSDL (13) chính là CSDL so sánh (13) chứa dữ liệu thông tin về từng cặp mã tem.

- Dấu hiệu kỹ thuật 4 “CSDL sản phẩm (14) chứa thông tin chi tiết về sản phẩm hàng hóa” chưa được bộc lộ cụ thể trong BMTBĐ với lý do:

Theo chủ BĐQSC số 16036, dấu hiệu kỹ thuật 4 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại các trang 6-7 và 11 của BMTBĐ. Tuy nhiên, sau khi xem xét, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Trang 6 BMT không bộc lộ một cách rõ ràng nội dung: “Lớp giao diện hiển thị (2) có cấu tạo là một lớp mã vạch với chất liệu để cào sau khi thiết bị di động đọc thành công. Đây là lớp ma trận giúp chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm”; “thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên mã ma trận lớp hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) rồi hiển thị thông tin về sản phẩm cho khách hàng”;

Trang 7 BMT không bộc lộ một cách rõ ràng nội dung “Bước S5, chuỗi ký tự đã được giải mã tương ứng với mã được quét về điện thoại là các thông tin về sản phẩm, nếu người tiêu dùng muốn biết đầy đủ thông tin về hàng hóa thì yêu cầu chuyển hướng đến website thông tin sản phẩm tại Fig. 9A, trên giao diện phần mềm ứng dụng có hai nút cảm ứng (nút website và nút kết thúc), khi người dùng nhấn nút website thì hệ thống chuyển hướng đến website thông tin sản phẩm tại S6 để xem các thông tin về sản phẩm. Người tiêu dùng muốn xác thực thông tin trên có đúng là chính hãng hay không thì chọn nút xác thực chính hãng” và nội dung “Ở bước S3, chuỗi ký tự đã được giải mã tương ứng với mã đã được quét về điện thoại là các thông tin về sản phẩm và xác nhận sản phẩm chính hãng được hiển thị tại Fig. 9A, trên giao diện phần mềm ứng dụng có hai nút cảm ứng (nút kiểm tra và nút xem), tại thời điểm này chúng ta có thể xem tất cả các thông tin về sản phẩm khi chọn nút xem hoặc chúng ta kiểm tra tiếp sản phẩm có phải chính hãng hay không thì chọn nút kiểm tra và chuyển bước tiếp”.

Do các nội dung nêu trên không được bộc lộ một cách rõ ràng tại các trang 6-7 BMT, nên từ các nội dung này không thể suy ra dấu hiệu kỹ thuật 4.

- Dấu hiệu kỹ thuật 5 “CSDL sản phẩm đã xác thực (15) chứa thông tin về sản phẩm đã được xác thực” chưa được bộc lộ cụ thể trong BMTBĐ với lý do:

Mặc dù các nội dung: “thiết bị kiểm tra đường truyền (9) thực hiện xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ trung tâm (10) tiến hành chuyển hướng đến website xác thực chính hãng” và “việc xác thực tem này không phải là tem chính hãng nếu không thỏa mãn điều kiện mã tem lớp 2, cũng như việc kiểm tra điều kiện điều hướng đúng và thông báo kết quả xác thực đúng là thông tin chính hãng nếu thỏa mãn điều kiện điều hướng đúng” đã được bộc lộ tại các trang 8 và 9 BMTBĐ, nhưng tại đây không đã chỉ ra một cách cụ thể rằng, nếu muốn thực hiện được bước “thông báo kết quả xác thực đúng là thông tin chính hãng” thì chắc chắn phải có CSDL liên quan đến sản phẩm đã được xác thực; cũng như, việc “chuyển hướng đến website xác thực chính hãng” chính là việc truy vấn vào CSDL xác thực của sản phẩm. Vì vậy, không thể xác định chính xác CSDL (15) chính là CSDL sản phẩm đã được xác thực.

(ii) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 6 đến 10 như được nêu trong bước b) của quy trình theo



điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) trong BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Dấu hiệu kỹ thuật 6 “tạo cụm tem xác thực (2), trong đó cụm tem này chứa hai lớp mã QR” đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Lớp bảo mật (3) và lớp giao diện hiển thị (2) được hệ thống phần mềm của cụm máy chủ quản lý (7) sinh ra theo yêu cầu của hệ thống máy chủ xử lý (10) và được lưu trực tiếp lên CSDL (11) và CSDL (12)” được bộc lộ tại trang 6 BMTBĐ và nội dung “Quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng loại tem là dạng tem bóng, vỡ được dán cố định trên sản phẩm để quản lý và xác thực bởi ứng dụng qua ma trận mã phản hồi nhanh Qr-code, được cấu tạo bao gồm các cấu trúc như lớp mã ma trận bảo mật (3), lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2)” được bộc lộ tại trang 8 BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, dấu hiệu kỹ thuật 6 là “tạo cụm tem xác thực (2), trong đó cụm tem này chứa hai lớp mã Qr đã được bộc lộ rõ ràng trong BMTBĐ.

- Dấu hiệu kỹ thuật 7 “lớp tem hiển thị thông tin chung được mã hóa bởi đoạn mã trong CSDL mã tem thứ nhất”; và dấu hiệu kỹ thuật 8 “lớp tem được bảo mật được mã hóa bởi đoạn mã trong CSDL mã tem thứ hai” đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2) có cấu tạo là một lớp mã vạch với chất liệu để cào sau khi thiết bị di động đọc thành công, đây là lớp giúp người dùng chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, cũng như đề cập đến lớp mã ma trận bảo mật (3) chỉ được nhìn thấy khi đã cào lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2), lớp mã ma trận bảo mật (3) giúp người dùng có thể chuyển hướng đến website xác thực thông tin sản phẩm” được bộc lộ tại trang 8 BMTBĐ và nội dung: “CSDL (11), CSDL (12) và CSDL (13) dùng để lưu trữ dữ liệu ma trận các lớp của tem xác thực thương hiệu Việt Nam” được bộc lộ tại trang 11 BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, lớp tem hiển thị thông tin chung chính là lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2) được lưu trữ trong CSDL (11) cũng là CSDL mã tem thứ nhất; mã tem bảo mật chính là lớp mã ma trận bảo mật (3) được lưu trữ trong CSDL (12) cũng là CSDL mã tem thứ hai.

- Dấu hiệu kỹ thuật 9 “lớp tem được bảo mật (22) bao gồm ít nhất hai đoạn mã, một đoạn mã do nhà sản xuất quản lý; và dấu hiệu kỹ thuật 10 “đoạn

mã thứ hai của lớp tem được bảo mật (22) do nhà cung cấp quản lý” chưa được bộc lộ một cách cụ thể trong BMTBĐ với lý do:

Các nội dung: “Sau khi đọc lớp mã ma trận bảo mật (3) thiết bị di động tiến hành ghép nối đoạn mã nhận được khi cài đặt ứng dụng và đoạn dữ liệu đọc được ở lớp bảo mật và gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra đường truyền (9) thực hiện xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) tiến hành chuyển hướng đến website xác thực chính hãng” và: “sáng chế thích hợp để áp dụng trong việc quản lý, xác thực hàng giả cho tất cả các sản phẩm hàng hóa tại các nhà máy, khu công nghiệp hoặc các siêu thị, nhà phân phối thông qua việc người tiêu dùng sử dụng thiết bị di động của mình dễ dàng nhận biết được sản phẩm thật và sản phẩm giả và các thông tin chi tiết về sản phẩm, sáng chế này còn đảm bảo tính bảo mật về quản lý và xác thực” do chủ BĐQSC số 16036 viện dẫn đã được bộc lộ tại các trang 8, 13 BMTBĐ, nhưng từ các nội dung đã được bộc lộ này, người có trình độ trung bình trong lĩnh vực này không thể nhận thấy một cách dễ dàng dấu hiệu kỹ thuật “lớp tem được bảo mật (22) bao gồm ít nhất hai đoạn mã, một đoạn mã do nhà sản xuất quản lý, đoạn mã thứ hai do nhà cung cấp quản lý”.

(iii) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 11 đến 14 như được nêu trong bước c) của quy trình theo điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) trong BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng ý kiến này là có cơ sở với lý do:

- Mặc dù, trang 8 BMTBĐ đã đề cập đến CSDL (13) có chức năng lưu tạm thời dữ liệu của cụm cấu tạo tem (1), xác thực lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) của cùng một sản phẩm. CSDL (14) lưu đoạn mã của hệ thống gửi về thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) khi cài đặt ứng dụng quy trình xác thực chống hàng giả, cũng như đề cập đến “quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng loại tem là tem dạng bóng, vỡ được dán cố định trên sản phẩm để quản lý và xác thực bởi ứng dụng qua ma trận mã phản hồi nhanh Qr-code, được cấu tạo bao gồm các cấu trúc như lớp mã ma trận bảo mật (3), lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2)” như chủ BĐQSC số 16036, nhưng không đề cập cụ thể đến dấu hiệu kỹ thuật “nhà sản xuất sẽ gắn cụm tem xác thực lên từng sản phẩm bán ra thị trường sao cho đảm bảo mỗi sản phẩm được gắn một cụm tem xác thực chứa cặp mã số duy nhất được mã hóa bởi lớp mã

QR độc lập theo lớp tem hiển thị thông tin chung và lớp tem được bảo mật, trong đó cặp mã số này có trong CSDL (13) tương ứng với số seri của sản phẩm đó” hay nói cách khác là tại trang 8 không bộc lộ rõ ràng là mỗi tem sẽ được gắn lên một sản phẩm, và mỗi tem lại mang một đoạn mã khác nhau, hay cũng có thể hiểu rằng mỗi tem sẽ mang một chuỗi số khác nhau tương ứng với mỗi seri của sản phẩm.

(iv) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 15 đến 18 như được nêu trong bước e) của quy trình theo điểm 1 yêu cầu bảo hộ (YCBH) trong BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Dấu hiệu kỹ thuật 15 “hệ thống máy chủ sẽ độc lập kiểm tra từng đoạn mã trong CSDL mã tem thứ 2 (12)” đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “Thiết bị di động đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý (10) truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), bước tiếp theo xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp tới CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (7), được hệ thống máy chủ xử lý (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13)” được bộc lộ tại trang 7 của BMTBĐ, đã chỉ ra rằng, hệ thống máy chủ sẽ độc lập kiểm tra từng đoạn mã trong CSDL mã tem thứ hai (12)” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.

- Dấu hiệu kỹ thuật 16: “hệ thống sẽ tự động xóa dữ liệu tương ứng trong CSDL mã tem thứ hai (12) và CSDL so sánh (13)”;

và dấu hiệu kỹ thuật 17: “ghi đoạn mã đã nhận này vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15) cùng với thông tin xác thực” đã được bộc lộ tại các trang 2 và 8 của BMTBĐ với lý do:

Nội dung: “sáng chế được thực hiện nhằm giải quyết các vấn đề nêu trên và mục đích của sáng chế là đề xuất quy trình xác thực chống hàng giả sử dụng thiết bị đọc mã ma trận bằng di động cho phép người tiêu dùng sử dụng thiết bị di động để xác thực sản phẩm bằng camera của thiết bị di động để tương tác với



hệ thống máy chủ quản lý và trả về trang thông tin và website xác thực chính hãng cho người tiêu dùng thông qua hệ thống mạng internet hoặc mạng 3G” được bộc lộ tại trang 2 BMTBĐ; và nội dung: ”Lớp mã ma trận bảo mật (3) chỉ được nhìn thấy khi đã cào lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2), lớp mã ma trận bảo mật (3) giúp người dùng có thể chuyển hướng đến website xác thực thông tin sản phẩm” được bộc lộ tại trang 8, có thể thấy rằng, mục đích của sáng chế là xác thực một sản phẩm cụ thể có chính hãng hay không dựa vào lớp mã ma trận bảo mật (3), dựa vào “lớp mã ma trận giao diện hiển thị (2)” và “lớp mã ma trận bảo mật (3)”. Khi hai lớp mã này được sử dụng (hay nói theo một cách khác, “lớp mã ma trận bảo mật (3)” bị lộ), thì “lớp mã ma trận bảo mật (3)” cần được loại bỏ ra khỏi CSDL, và những tem đã được xác thực cần được lưu lại trong CSDL để đề phòng việc làm nhái lại tem có sử dụng “lớp mã ma trận bảo mật (3) đã bị lộ”, đã chỉ ra rằng, đây chỉ là kiến thức thông thường đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật.

- Dấu hiệu kỹ thuật 18 “tương ứng với số seri của sản phẩm đó có trong CSDL sản phẩm” của BĐQSC số 16036 chưa được bộc lộ một cách cụ thể trong BMTBĐ với lý do như đã phân tích đối với các dấu hiệu kỹ thuật 4 và 14.

(v) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 19 đến 20 như được nêu trong điểm 2 YCBH trong BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Dấu hiệu kỹ thuật 19 “xác thực lại sản phẩm; và dấu hiệu kỹ thuật 20 “sử dụng camera của thiết bị di động đối với sản phẩm đã được xác thực” đã được bộc lộ trong BMTBĐ với lý do:

Các trang 4-5 đề cập đến thiết bị di động giao tiếp (6) của cụm thiết bị di động (5) thực hiện đọc lần hai trực tiếp lớp bảo mật (3) của cụm cấu tạo tem (1) rồi gửi kết quả về CSDL (12) để hệ thống máy chủ xử lý (10) thuộc cụm máy chủ quản lý (7) thực hiện xử lý và trả lại kết quả cho người tiêu dùng. Như vậy, có thể thấy rằng, dấu hiệu kỹ thuật “bước xác định lại sản phẩm”, “sử dụng camera của thiết bị di động đối với sản phẩm đã được xác thực” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.

(vi) Liên quan đến ý kiến của Công ty Luật TNHH WINCO cho rằng, các dấu hiệu kỹ thuật từ 21 đến 28 như được nêu tại các điểm 3 và 4 YCBH trong

BĐQSC số 16036 không được bộc lộ trong BMTBĐ, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Các dấu hiệu kỹ thuật 21 đến 22 của BĐQSC số 16036 chưa được bộc lộ rõ ràng tại trang 6 của BMTBĐ với lý do: Mặc dù, theo chủ BĐQSC số 16036, trang 6 đề cập đến lớp bảo mật (3) và lớp giao diện hiển thị (2) được hệ thống phần mềm của của cụm máy chủ quản lý (7) sinh ra theo yêu cầu của hệ thống máy chủ xử lý trung tâm (10) và được lưu trực tiếp trên CSDL (11) và CSDL (12), nhưng không đề cập cụ thể đến “lớp bảo mật (3)” và “lớp giao diện hiển thị (2)” được “sinh ra” (tạo ra) bởi “hệ thống phần mềm của cụm máy chủ quản lý (7)”. Ngoài ra, dựa vào nội dung phân tích đối với dấu hiệu kỹ thuật 9 và dấu hiệu kỹ thuật 10, có cơ sở để khẳng định rằng, dấu hiệu kỹ thuật “mã tem thứ hai bao gồm một đoạn mã ngẫu nhiên do nhà cung cấp quản lý”, “một đoạn mã ngẫu nhiên tương ứng với từng số seri của sản phẩm do nhà sản xuất quản lý” chưa được đề cập cụ thể trong BMTBĐ.

- Các dấu hiệu kỹ thuật từ 23-26: việc kiểm tra điều kiện đúng sẽ tiến hành lần lượt đối với từng đoạn mã này (dấu hiệu kỹ thuật 23); trước khi kiểm tra điều kiện đúng với mã tem thứ hai (dấu hiệu kỹ thuật 24); và ghép mã tem thứ nhất với mã tem thứ hai để so sánh đoạn mã ghép này với cơ sở dữ liệu so sánh (13) (dấu hiệu kỹ thuật 25); điều kiện kiểm tra so sánh mã tem trên CSDL so sánh chỉ được thực hiện khi đã thỏa mãn các điều kiện đối với việc so sánh độc lập mã tem thứ nhất và mã tem thứ hai (dấu hiệu kỹ thuật 26):

Các dấu hiệu kỹ thuật 23 đến 26 của BĐQSC số 16036 đã được bộc lộ tại trang 7 của BMTBĐ. Cụ thể là, trang 7 đề cập đến thiết bị di động sẽ đọc thông tin trên ma trận lớp giao diện hiển thị (2) và truy vấn thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), hệ thống máy chủ xử lý (10) truy vấn kiểm tra trực tiếp đến CSDL (11) và yêu cầu chuyển hướng đến website chứa thông tin sản phẩm, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp giao diện hiển thị (2) và lưu trữ về CSDL (13), sau đó xác thực tem khi lớp mã ma trận hiển thị (2) được cào và hiển thị lớp mã ma trận bảo mật (3) khi đó, thiết bị di động bắt đầu kiểm tra lớp mã ma trận bảo mật (3) và truy vấn trực tiếp tới CSDL (12) của cụm máy chủ quản lý (7), được hệ thống máy chủ xử lý (10) trả kết quả xác thực cho yêu cầu, đồng thời hệ thống máy chủ xử lý (10) ghi nhớ đoạn mã của lớp bảo mật (3) và lưu trữ về CSDL (13). Các trang 7-8 cũng đề cập đến hệ thống máy chủ xử lý

(10) so sánh kết quả của hai lớp, lớp ma trận hiển thị (2) và lớp bảo mật (3) được lưu trữ tại CSDL (13), sau đó thiết bị bị di động ghép đoạn mã đã được cung cấp khi cài đặt ứng dụng với dữ liệu đã đọc của lớp bảo mật (3), tiến hành gửi thông tin đến cụm máy chủ quản lý (7), thiết bị kiểm tra kết nối (8) xác thực thông tin và chuyển đến hệ thống máy chủ xử lý (10) thực hiện chuyển hướng đến website xác thực chính hãng. Như nêu trên, có thể thấy rằng, dấu hiệu kỹ thuật “việc kiểm tra điều kiện đúng sẽ tiến hành lần lượt đối với từng đoạn mã này”, “trước khi kiểm tra điều kiện đúng với mã tem thứ hai”, “và ghép mã tem thứ nhất với mã tem thứ hai để so sánh đoạn mã ghép này với CSDL so sánh”, “điều kiện kiểm tra so sánh mã tem trên CSDL so sánh chỉ được thực hiện khi đã thỏa mãn các điều kiện đối với việc so sánh độc lập mã tem thứ nhất và mã tem thứ hai” đã được bộc lộ trong BMTBĐ.

- Dấu hiệu kỹ thuật 27: sau khi xác thực thành công, hệ thống sẽ tự động xóa mã tem trong CSDL mã tem thứ nhất (11) và dữ liệu trong CSDL mã tem thứ hai (12) và dữ liệu trong mã tem CSDL so sánh (13); dấu hiệu kỹ thuật 28: đồng thời tạo ra dữ liệu thông tin về sản phẩm đã được xác thực và ghi vào CSDL sản phẩm đã xác thực (15) không được bộc lộ trong BMTBĐ.

Với các lập luận nêu trên, thấy rằng, đối tượng nêu trong các điểm 1-4 YCBH thuộc BĐQSC số 16036 không được minh họa một cách cụ thể trong bản mô tả ban đầu của đơn số 1-2015-01834 và có phạm vi vượt quá nội dung đã được bộc lộ. Việc sửa đổi các điểm 1-4 YCBH là không phù hợp với quy định nêu tại khoản 3 Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 17.1c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

## **2.2. Về lý do đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 16036 của Công ty Luật TNHH WINCO**

Trong đơn số ĐN1-2016-00301, Công ty Luật TNHH WINCO nêu lý do đề nghị hủy hiệu lực BĐQSC nêu trên là trong quá trình theo đuổi đơn, người nộp đơn đã sửa đổi làm mở rộng phạm vi đối tượng đã được bộc lộ trong BMTBĐ và làm thay đổi bản chất của đối tượng đăng ký, nên việc sửa đổi này vi phạm khoản 3 Điều 115 Luật Sở hữu trí tuệ. Do đó, giải pháp nộp đơn không đáp ứng điều kiện bảo hộ.

Tuy nhiên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, theo quy định tại Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ, lý do nêu trên không phải là căn cứ để hủy bỏ hiệu lực của BĐQSC số 16036.

### III. Kết luận:

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và dựa trên các tài liệu, chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy không có cơ sở để hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 16036, cấp ngày 30/9/2016, bảo hộ sáng chế “Quy trình xác thực chống hàng giả” cho Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển theo đề nghị của Công ty Luật TNHH WINCO.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, xét đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,

### QUYẾT ĐỊNH:

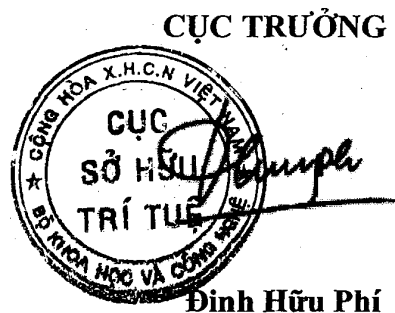
**Điều 1.** Không chấp nhận đề nghị của Công ty Luật TNHH WINCO về việc hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 16036, cấp ngày 30/9/2016, bảo hộ sáng chế “Quy trình xác thực chống hàng giả” cho Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển.

**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Công ty Luật TNHH WINCO có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty Luật TNHH WINCO có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trung tâm Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển (Phòng 1003a tầng 10 nhà D khách sạn thể thao Hacinco - Thanh Xuân, Hà Nội) (để biết)
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



*b - Khiếu nại giải pháp hữu ích*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>	<b>SỐ ĐƠN/ SỐ BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	9998 /QĐ-SHTT	18/06/2021	KN2-2016-00004	2-2016-00052
2	12741 /QĐ-SHTT	02/08/2021	KN2-2016-00003	2-2012-00080
3	18401 /QĐ-SHTT	12/11/2021	KN2-2020-00291	2-2016-00180

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9998w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại lần đầu

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ đơn số 21/VTS1 ngày 20/01/2021 của Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1 (VN) đề nghị dừng giải quyết đơn khiếu nại số KN2-2016-00004;*



*Xét đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết đơn khiếu nại số KN2-2016-00004 ngày 19/9/2016 của Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1; địa chỉ: Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh; khiếu nại Quyết định số 53341/QĐ-SHTT ngày 26/8/2016 về

việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 2-2016-00052 và đã được thụ lý theo Thông báo số 131w/SHTT-TTKN ngày 08/01/2021.

Lý do đình chỉ: Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1 có đơn số 21/VTS1 ngày 20/01/2021 đề nghị dừng giải quyết đơn khiếu nại số KN2-2016-00004.

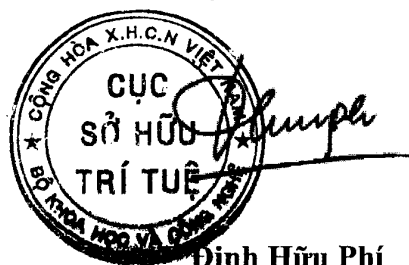
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HS, TTKN (2).

CỤC TRƯỞNG



Đình Hữu Phí



BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12741w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 08 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của **ÔNG NGÔ VĂN QUÝNH (VN)**  
(lần đầu)

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN2-2016-00003 ngày 30/6/2016 của Ông Ngô Văn Quýnh (VN); đại diện bởi Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP; khiếu nại Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2012-00080.*



#### **I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Hệ thống phát điện nhờ sức gió” theo đơn số 2-2012-00080 ngày 18/4/2012 bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 với lý do: nội dung giải thích: “ Biên dạng cánh tuabin như được thể hiện trên Fig.2 thay đổi để ngắt hoặc kết nối bơm



khí nén tùy theo cường độ gió” trong công văn số 439/INV/IP ngày 26/4/2015 trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 46984/SHTT-SC1 ngày 31/12/2014 vượt quá nội dung được bộc lộ trong bản mô tả ban đầu của đơn số 2-2012-00080 và cũng không phù hợp với chuẩn mực thiết kế được nêu ra trong tài liệu “Wind turbine blade design” của Peter J. Schubel và Richard J. Crossley (sau đây gọi tắt là D1), cụ thể là:

- Bản mô tả của đơn 2-2012-00080 giải thích phân cử động của cánh quạt (A) duỗi ra để giảm bớt cường độ gió.

- Số cánh tuabin (tối đa là bốn) và biên dạng cánh tuabin như được trình bày trong D1 được cho là bị ràng buộc bởi các định luật vật lý và coi như không thể thay đổi được.

Người khiếu nại là Ông Ngô Văn Quỳnh (qua Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP) không đồng ý với Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 30/3/2016 và có ý kiến như sau:

Sau khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 46984/SHTT-SC1 ngày 31/12/2014, trong đó Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng việc thiết kế cánh tuabin theo đơn số 2-2012-00080 là không thuộc loại biên dạng cánh tuabin phổ thông dựa theo tài liệu “Wind turbine blade design” của Peter J. Schubel và Richard J. Crossley), nên không phù hợp với lực khí động học và do đó cánh tuabin theo đơn này không hoạt động được, Ông Ngô Văn Quỳnh đã có văn bản số 439/INV/IP ngày 26/4/2015 giải thích lý do cánh tuabin không có biên dạng giống với biên dạng phổ thông mà vẫn hoạt động được. Tuy nhiên, sau đó, Ông Ngô Văn Quỳnh nhận được Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2012-00080 với lý do việc giải thích trong văn bản số 439/INV/IP ngày 26/4/2015 là chưa xác đáng.

Người khiếu nại cho rằng việc Cục Sở hữu trí tuệ kết luận là biên dạng cánh tuabin của đơn số 2-2012-00080 không phù hợp với chuẩn mực thiết kế được nêu ra trong D1 là chưa xác đáng. D1 chỉ là một tài liệu nghiên cứu khoa học về thiết kế cánh tuabin cơ bản. Việc chỉ căn cứ vào một tài liệu để đưa ra kết luận những trường hợp nằm ngoài phạm vi mô tả của tài liệu này là không hoạt động được là không chính xác. Việc mô tả thiết kế cánh tuabin trong D1 không

thể bao quát được tất cả các trường hợp biên dạng cánh tua bin chưa được biết đến. Sự khám phá và sáng tạo là vô hạn, những gì con người đã biết chỉ là một phần nhỏ trong vũ trụ. Vì vậy, nhận định biên dạng cánh tuabin theo đơn số 2-2012-00080 không nằm trong số biên dạng cánh tuabin phổ thông như được thiết kế ở D1 không hoạt động là chưa toàn diện và chính xác.

Về mặt nguyên lý chung, để cánh tuabin có thể quay được phải có biên dạng phù hợp với lực khí động học để khi gió tác động vào cánh có thể tạo ra lực làm quay trục. D1 đề cập đến biên dạng cánh cố định thông thường, nên khi gió tác động vào cánh tuabin làm quay trục.

Cánh tuabin gió theo đơn số 2-2012-00080 không được thiết kế có dạng phổ thông như nêu trong D1, mà cánh tuabin có biên dạng thay đổi. Cụ thể, cấu tạo của cánh tua bin theo đơn số 2-2012-00080 bao gồm hai phần: phần cố định được gắn cố định vào trục quay của quạt; ở đầu cánh của phần cố định được liên kết với nhau bằng một đai hàn cố định để tạo nên độ bền chắc, phần cử động được gắn vào phần cố định thông qua các bản lề, giữa phần cố định và phần cử động được gắn lò xo để tự động điều chỉnh góc gập giữa phần cố định và phần cử động. Khi có gió tác động vào cánh tuabin làm phần cử động của cánh tuabin gập lại tạo một góc so với phần cố định tạo một lực đẩy làm quay trục cánh tuabin. Lực này gồm hai thành phần: lực tác động vuông góc với cánh và lực đẩy theo trên bề mặt cánh. Tổng hợp hai lực này chính là lực làm quay trục. Ngoài ra, còn một lực được tạo ra của mặt sau cánh do khi cánh quay tạo ra chênh lệch áp suất giữa mặt trước và mặt sau của cánh, đẩy cánh cùng chiều lực nén lò xo, và lực nén của lò xo. Khi có gió mạnh tác động, cánh tuabin quay nhanh thì tạo ra sự chênh lệch giữa mặt cánh càng lớn cộng thêm lực nén của lò xo làm cho phần cử động của cánh tuabin bị đẩy ra theo chiều giãn của lò xo và gần như cân bằng với lực đẩy của gió tạo ra biên dạng cố định nhất thời cho cánh tuabin quay. Đây là điểm khác biệt của đơn số 2-2012-00080 vì biên dạng cánh tuabin có thể tự động thay đổi và điều chỉnh theo cường độ gió (nhờ mỗi cánh có hai bộ phận cố định và cử động như mô tả ở trên) mà không theo nguyên lý thông thường của D1 (biên dạng cánh tuabin có kết cấu cố định).

Người khiếu nại đồng ý với ý kiến của Cục Sở hữu trí tuệ rằng để làm cho tuabin gió hoạt động được, việc thiết kế cánh tuabin buộc phải phù hợp với lực khí động học vì lực khí động học được xác định theo các định luật vật lý tự

nhiên. Vì vậy, để cánh tuabin gió hoạt động được, người nộp đơn đã thiết kế biên dạng của cánh tuabin tự thay đổi được khi có gió tác động.

Qua các lập luận nêu trên, có thể thấy rằng cánh tuabin được tạo ra theo đơn số 2-2012-00080 có thể hoạt động được trong thực tế mà không cần phải tuân theo thiết kế như nêu trong D1. Việc kết luận dựa trên D1 nói chung hay tài liệu kỹ thuật bất kỳ để đánh giá một giải pháp kỹ thuật không nằm trong đó vô hình chung phủ nhận cái mới, hay nói cách khác là quy chụp một khuôn mẫu nhất định cho các ý tưởng sáng tạo kỹ thuật theo một nguyên lý khác là không phù hợp. Vì vậy, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 để đảm bảo quyền lợi cho người nộp đơn.

## II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

### 1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại Điều 62 Luật Sở hữu trí tuệ, sáng chế được coi là có khả năng áp dụng công nghiệp nếu có thể thực hiện được việc chế tạo, sản xuất hàng loạt sản phẩm hoặc áp dụng lặp đi lặp lại quy trình là nội dung của sáng chế và thu được kết quả ổn định.

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/BKH-CN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### 2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2016-00003 nộp ngày 30/6/2016 của Ông Ngô Văn Quỳnh, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Sáng chế “Hệ thống phát điện nhờ sức gió” theo đơn số 2-2012-00080 ngày 18/4/2012 bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu theo Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 với lý do: nội dung: “Biên dạng cánh tuabin như được thể hiện trên Fig.2 thay đổi để ngắt hoặc kết nối bơm khí nén tùy theo cường độ gió” trong công văn số 439/INV/IP ngày 26/4/2015 vượt quá nội dung

được bộc lộ trong bản mô tả ban đầu của đơn số 2-2012-00080; và không phù hợp với chuẩn mực thiết kế được nêu ra trong tài liệu D1 do đó không hoạt động được.

Người khiếu nại không đồng ý với kết luận nêu trên và có ý kiến như sau: Biên dạng cánh tuabin không nằm trong số biên dạng cánh phổ thông như được thiết kế ở tài liệu D1, nhưng vẫn hoạt động được do cánh tuabin gió theo đơn số 2-2012-00080 có biên dạng thay đổi, cụ thể là cánh tuabin này có hai phần là phần cố định và phần cử động làm cho biên dạng cánh tuabin có thể tự động thay đổi và điều chỉnh theo cường độ gió mà không theo nguyên lý thông thường của D1.

Do người khiếu nại không có ý kiến về kết luận “nội dung: “Biên dạng cánh tuabin như được thể hiện trên Fig.2 thay đổi để ngắt hoặc kết nối bơm khí nén tùy theo cường độ gió” trong công văn số 439/INV/IP ngày 26/4/2015 vượt quá nội dung được bộc lộ trong bản mô tả ban đầu của đơn số 2-2012-00080, nên Cục Sở hữu trí tuệ không có ý kiến thêm về kết luận này.

Liên quan đến ý kiến “Biên dạng cánh tua bin không nằm trong số biên dạng cánh phổ thông như được thiết kế ở tài liệu D1” vẫn hoạt động được, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng ý kiến này là xác đáng với lý do:

- Chuẩn mực thiết kế được mô tả trong D1 là theo hiểu biết của tác giả D1 ở thời điểm viết tài liệu D1, do đó, không thể áp "chuẩn mực" theo sự hiểu biết của tác giả D1 để đánh giá một giải pháp kỹ thuật được tạo ra bởi một người khác ở thời điểm sau khi D1 được công bố. Đó là đánh giá chủ quan do việc mô tả thiết kế cánh tuabin trong D1 không thể bao quát được tất cả các trường hợp biên dạng cánh tua bin chưa được biết đến. Nguyên tắc thiết kế, hay nguyên tắc chế tạo, nguyên tắc hoạt động đúng với hiểu biết ở thời điểm viết D1. Sau đó, các nghiên cứu mới ra đời, áp dụng theo hiểu biết mới thì những hiểu biết cũ áp dụng vào sẽ không còn đúng nữa.

- Cánh quạt của tuabin theo đơn số 2-2012-00080 có "phần cố định" và "phần cử động", trong trường hợp ít nhất là "phần cố định" này có biên dạng cánh khí động thì tuabin hoàn toàn có thể hoạt động được. Mặc dù, trong bản mô tả của đơn số 2-2012-00080 chỉ đề cập đến cánh quạt của tuabin có "phần cố định" và "phần cử động" mà không mô tả một cách rõ ràng là "phần cố định"

này có biên dạng cánh khí động, nhưng với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực sẽ coi đây là một dấu hiệu hiển nhiên phải có ở cánh quạt của tuabin. Do đó, có thể khẳng định rằng tuabin có thể hoạt động được.

Tuy nhiên, có thể thấy rằng, mặc dù tuabin theo đơn số 2-2012-00080 về lý thuyết có thể hoạt động được, nhưng về bản chất là không ứng dụng được trong thực tiễn do tuabin này không được sử dụng để làm gì do hiệu quả thấp hoặc không có hiệu quả. Bởi vì thay bằng việc tuabin gió nhận năng lượng gió để quay máy phát điện, thì sáng chế lại đề xuất: tuabin gió nhận năng lượng gió để quay máy nén khí, rồi lấy khí nén thổi vào tuabin phát điện, mỗi bước chuyển đổi này lại làm một lượng lớn năng lượng bị thất thoát. Nói cách khác là thay bằng việc nhận năng lượng từ gió để tạo ra điện, thì sáng chế lại đề xuất hệ thống nhận năng lượng từ gió làm quay cánh quạt để nén không khí rồi lại lấy gió được tạo ra từ khí nén làm quay cánh quạt thứ hai để phát điện. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ vẫn bảo lưu kết luận nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 46984/SHTT-SC1 ngày 31/12/2014, cụ thể là hệ thống phát điện nhờ sức gió theo đơn số 2-2012-00080 không có khả năng áp dụng công nghiệp.

### **III. Kết luận**

Với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ không chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Ngô Văn Quýnh, áp dụng quy định tại Điều 62 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2012-00080.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giữ nguyên Quyết định số 17629/QĐ-SHTT ngày 31/3/2016 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích “Hệ thống phát điện nhờ sức gió” theo đơn số 2-2012-00080 ngày 18/04/2012.

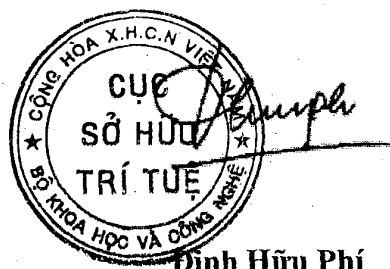
**Điều 2.** Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Ông Ngô Văn Quýnh có quyền khiếu nại với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc khởi kiện tại tòa án.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin Sở hữu công nghiệp và Ông Ngô Văn Quỳnh (qua Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

**CỤC TRƯỞNG**





BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18401w/QĐ - SHTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của Ông Hà Giang (VN)**  
**(lần đầu)**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2009 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);*

*Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);*

*Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Xét đơn khiếu nại số KN2-2020-00291 ngày 23/4/2020 của Ông Hà Giang; địa chỉ: 65 Thanh Thủy, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, điện thoại 0909186500; khiếu nại Quyết định số 2829w/QĐ-SHTT ngày 26/3/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2016-00180.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Sáng chế “Phương pháp chế tạo các loại trục chịu lực uốn và lực xoắn lớn” theo đơn số 2-2016-00180 ngày 25/5/2016 bị từ chối cấp Bằng độc quyền giải



pháp hữu ích theo Quyết định số 2829w/QĐ-SHTT ngày 26/3/2020 của Cục Sở hữu trí tuệ với lý do:

- Đối tượng nêu trong đơn sáng chế không đáp ứng điều kiện về khả năng áp dụng công nghiệp theo quy định tại Điều 62 Luật Sở hữu trí tuệ như đã nêu trong Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 63943/SHTT-SC ngày 29/11/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ;

- Người nộp đơn không có ý kiến phản hồi Thông báo nêu trên trong thời hạn quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-NKHCN.

Trong đơn khiếu nại số KN2-2020-00291, Ông Hà Giang có ý kiến về nội dung nêu trong Quyết định số 2829w/QĐ-SHTT ngày 26/3/2020 như sau:

- Người nộp đơn không có ý kiến trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 63943/SHTT-SC ngày 29/11/2019 là do không nhận được Thông báo này, cụ thể như sau:

- Người nộp đơn hàng ngày phải đi làm tại Công ty Cổ phần Cơ khí Hà Giang Phước Tường. Bình thường, vợ của người nộp đơn ở nhà và sẽ nhận thư đến. Tuy nhiên, vào thời gian Cục Sở hữu trí tuệ gửi Thông báo nêu trên, vợ của người nộp đơn bị ốm và phải đi điều trị, nên không có người ở nhà để nhận thư. Vì vậy, người nộp đơn không rõ có ai nhận giúp Thông báo nêu trên hay bị thất lạc. Do người nộp đơn không biết về việc có Thông báo nêu trên, nên không thể đưa ra ý kiến để trả lời trong thời gian ấn định.

- Trong nhiều năm qua, dựa vào ý tưởng của sáng chế này, cùng với tinh thần muốn chế tạo thiết bị sản xuất thay thế máy nhập ngoại, người nộp đơn đã tự nghiên cứu thiết kế và chế tạo lần lượt các loại máy như: máy lốc tấm dày đến 25 m, rộng 2 m với lô cuốn đường kính nhỏ 260 mm thay vì 400 mm; máy tiện khuôn đúc bê tông ly tâm;... Đặc biệt, năm 2018, người nộp đơn đã chế tạo thành công máy uốn nguội làm cong thép hình và được thành phố Đà Nẵng xét hỗ trợ kinh phí nghiên cứu 650 triệu đồng. Tất cả các máy chế tạo nêu trên đều được nhận giải thưởng sáng tạo kỹ thuật. Tất cả các trục máy nêu trên đều có tiết diện nhỏ hơn cách tính thông thường 40%, và sau thời gian sử dụng lâu dài vẫn không bị cong, gãy kể cả khi máy làm việc quá tải. Với tâm huyết cả đời người là học, dạy và làm nghề cơ khí, người nộp đơn mong muốn sáng chế của mình được công nhận, được



cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích theo quy định, để tiếp tục được áp dụng nhiều trong thực tiễn, đóng góp vào sự phát triển của ngành cơ khí Việt Nam.

Với lý do nêu trên, Ông Hà Giang mong muốn được Cục Sở hữu trí tuệ chấp thuận cho tiếp tục theo đuổi đơn số 2-2016-00180 và cung cấp cho người nộp đơn bản sao của Thông báo nêu trên.

## **II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại**

### **1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:**

Theo quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, nếu kết thúc thời hạn quy định tại điểm 15.7.a (i) Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa thiếu sót không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nói trên, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

### **2. Nhận định, đánh giá:**

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN2-2020-00291 nộp ngày 23/4/2020 của Ông Hà Giang, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Liên quan đến lý do từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2016-00180 nộp ngày 25/5/2016, Ông Hà Giang có ý kiến giải trình việc không trả lời Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 63943/SHTT-SC ngày 29/11/2019 là do không nhận được Thông báo này.

Về ý kiến giải trình của Ông Hà Giang, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến cụ thể như sau:

Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi Thông báo kết quả thẩm định nội dung số 63943/SHTT-SC ngày 29/11/2019 cho người nộp đơn theo đúng địa chỉ nêu trong Tờ khai đăng ký sáng chế của đơn số 2-2016-00180 bằng đường bưu điện. Vì vậy, việc Ông Hà Giang không nhận được Thông báo nêu trên không thuộc trách nhiệm của Cục Sở hữu trí tuệ. Hiện nay, đã quá thời hạn khiếu nại, nên Bưu điện không còn tra cứu được tình trạng chuyển phát Thông báo này. Ông Hà Giang phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ông Hà Giang trong việc đăng

ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận tiếp tục thẩm định đơn số 2-2016-00180.

### III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Hà Giang, không áp dụng quy định tại điểm 15.7.b Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN để từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với đơn số 2-2016-00180.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

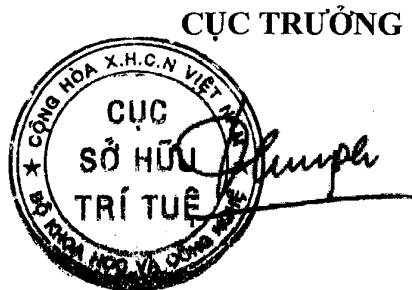
**Điều 1.** Hủy bỏ Quyết định số 2829w/QĐ-SHTT ngày 26/3/2020 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích đối với sáng chế “Phương pháp chế tạo các loại trục chịu lực uốn và lực xoắn lớn” theo đơn số 2-2016-00180 ngày 25/5/2016.

**Điều 2.** Thực hiện các thủ tục tiếp tục thẩm định đối với đơn nêu trên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông Hà Giang có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



Đinh Hữu Phí

PHẦN IV

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

**1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

***a - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định 19885w/QĐ-SHTT, ngày 06/12/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2019-01172  
Ngày nộp: 19/11/2019

Chủ đơn: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 03/7/2019;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **THOMSON LICENSING S.A. (FR)**  
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne-Billancourt, France

**Bên được chuyển nhượng:** **INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)**  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị mã hoá và giải mã bộ mô tả biểu diễn của các tín hiệu audio	7079	26/05/2008
2	Phương pháp và thiết bị mã hoá và giải mã bộ mô tả biểu diễn của các tín hiệu audio	8405	27/04/2010

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD (một đô la Mỹ).

PHẦN V

**THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	6159/QĐ-SHTT	24/12/2021	TCDD-2021-00014

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
**CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 6159 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp**

### **CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;*

*Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:*

Số đơn: TCDD - 2021- 00014

Ngày nộp đơn: 25/11/2021

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH TMG

Địa chỉ: Tầng 2, số 2, ngõ 158 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY LUẬT TNHH TMG.

**Tên giao dịch:** TMG LAW FIRM.

**Địa chỉ trụ sở:** Tầng 2, số 2, ngõ 158 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

**Mã số:** 286.

**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Lê Tú Mai	001177024617	10-2017/CCDD	Đại diện theo pháp luật

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH TMG (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



**2 - Cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	6096/QĐ-SHTT	22/12/2021	CCĐD-2021-00007

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6096 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 53 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CCDD - 2021 - 00007

Ngày nộp đơn: 09/12/2021

Chủ đơn: Nguyễn Duy Khánh

Địa chỉ: Số 254/3 đường Nguyễn Văn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 06-2021/CCDD cho cá nhân sau đây:

**Ông:** Nguyễn Duy Khánh.

**Ngày sinh:** 22/01/1992.

**CMND:** số 371610275 do Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 08/12/2014.

**Địa chỉ thường trú:** Vĩnh Lợi, Vĩnh Thạnh, Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

*3 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ YÊU CẦU</b>
1	5767/QĐ-SHTT	03/12/2021	SĐĐD-2021-00043
2	6054/QĐ-SHTT	20/12/2021	SĐĐD-2021-00044
3	6055/QĐ-SHTT	20/12/2021	SĐĐD-2021-00048
4	6056/QĐ-SHTT	20/12/2021	SĐĐD-2021-00045
5	6057/QĐ-SHTT	20/12/2021	SĐĐD-2021-00046
6	6058/QĐ-SHTT	20/12/2021	SĐĐD-2021-00047
7	6158/QĐ-SHTT	24/12/2021	SĐĐD-2021-00040
8	6160/QĐ-SHTT	24/12/2021	SĐĐD-2021-00049

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5767/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00043

Ngày nộp đơn: 18/11/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Quốc tế D&N

Địa chỉ: Phòng 2303, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Quốc tế D&N:

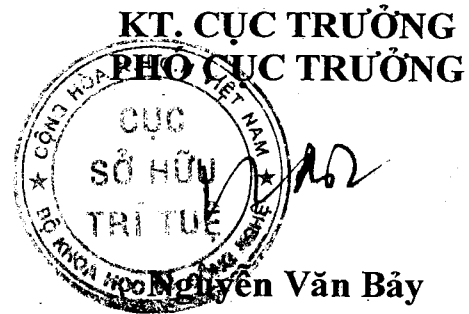
**Địa chỉ trụ sở mới:** VP12, tầng 5 tòa nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *th*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Quốc tế D&N (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6054 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00044

Ngày nộp đơn: 25/11/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn A&S

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn A&S:

**Tên mới của tổ chức:** CÔNG TY TNHH ASLAW.

**Tên mới bằng tiếng nước ngoài:** ASLAW LIMITED COMPANY.

**Tên viết tắt mới:** ASLAW CO.,LTD.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH ASLAW (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6055 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00048

Ngày nộp đơn: 14/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco

Địa chỉ: 82, đường số 77, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco:

**Địa chỉ trụ sở mới:** Số 7 Mỹ Giang 2B Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.


**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6056 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00045

Ngày nộp đơn: 03/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự

Địa chỉ: 121 Vạn Kiếp, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự:

Ông: Đỗ Chính Đại, số Chứng chỉ 139-2007/CCDD (kể từ ngày 03/12/2021).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (để thông báo);
- Ông Đỗ Chính Đại (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6057/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00046

Ngày nộp đơn: 08/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn Luật ALIAT

Địa chỉ: Tầng 14 Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi tên và địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn Luật ALIAT:

**Tên mới của tổ chức:** CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT.

**Tên mới bằng tiếng nước ngoài:** ALIAT LEGAL CO.,LTD.

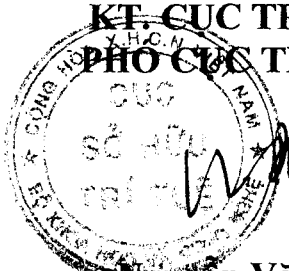
**Địa chỉ trụ sở mới:** Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Luật ALIAT (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6058 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00047

Ngày nộp đơn: 09/12/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC:

**Địa chỉ trụ sở mới:** 13, LK 1 - Khu nhà ở 90 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

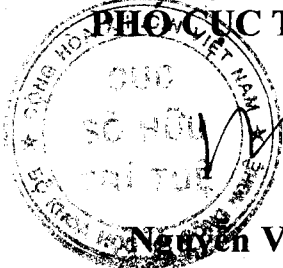
**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6158/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 2 Điều 156 của Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 5 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và Điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00040

Ngày nộp đơn: 22/10/2021

Bổ sung ngày: 16/11 và 17/12/2021

Chủ đơn: Lê Tú Mai

Địa chỉ: Phòng 101, C5, Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY LUẬT TNHH VƯƠNG NGUYỄN ASSOCIATES.

**Tên giao dịch:** V&N LAW FIRM.

**Địa chỉ trụ sở:** Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**Mã số:** 233.

**Danh sách thành viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Lê Tú Mai	001177024617	10-2017/CCDD	Đại diện theo ủy quyền

**Điều 2.** Công ty Luật TNHH Vương Nguyễn Associates phải chịu trách nhiệm đối với quyền lợi của các chủ đơn do Công ty đại diện nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ chưa được kết thúc theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Công ty Luật TNHH Vương Nguyễn Associates (để thông báo);
- Bà Lê Tú Mai (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Các đơn vị: TTNH, TTSC, TTKDCN, TTCĐNH, TTSCVB (để biết);
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6160 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SDDD-2021-00049

Ngày nộp đơn: 16/12/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Địa chỉ: Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Thị Lâm	025074336	11-2010/CCĐD	Không

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /t

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



PHẦN VI

**ĐÍNH CHÍNH**

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 26171, cấp ngày 29/09/2020

Nội dung đính chính: Bổ sung chỉ số phân loại quốc tế, ngày công bố đơn

1. Bổ sung chỉ số phân loại quốc tế

Đúng là:

C12P 21/06, C12N 9/00, C12N 9/24, C12N 1/20, C12N 15/00, C07H 21/04

2. Ngày công bố đơn

Sai là: 27/12/2010

Đúng là: 25/12/2015

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 26779, cấp ngày 16/11/2020

Nội dung đính chính: Tóm tắt sáng chế

Sai là:

$[\%Mn]/[\%C]>2,0$

Đúng là:

$[\%Mn]/[\%C]\geq 2,0$

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27391, cấp ngày 08/01/2021

Nội dung đính chính: Bổ sung các tác giả sáng chế

Đúng là:

SU, Hu (CN); ZHOU, Qi (CN); GONG, Liming (CN); HUANG, Min (CN); YANG, Xuefen (CN); YIN, Li (CN); LIANG, Hongwei (CN), LU, Jiayi (CN)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 28592, cấp ngày 12/05/2021

Nội dung đính chính: Chỉ số phân loại quốc tế

Sai là:  
H01R 19/04  
Đúng là:  
H04R 19/04

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký  
Đối tượng cần đính chính:  
Bằng độc quyền sáng chế số: 28746, cấp ngày 27/05/2021  
Nội dung đính chính: Tên tác giả sáng chế  
Sai là:  
LITZENBERCTER, Philipp (DE)  
Đúng là:  
LITZENBERGER, Philipp (DE)

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký  
Đối tượng cần đính chính:  
Bằng độc quyền sáng chế số: 28797, cấp ngày 02/06/2021  
Nội dung đính chính: Số điểm yêu cầu bảo hộ  
Sai là:  
03  
Đúng là:  
06

---

Theo đề nghị của: Trưởng phòng Đăng ký  
Đối tượng cần đính chính:  
Bằng độc quyền sáng chế số: 29770, cấp ngày 13/09/2021  
Nội dung đính chính: Tên tác giả sáng chế  
Sai là:  
ZHU, Penqin (CN)  
Đúng là:  
ZHU, Fenqin (CN)

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ  
Đối tượng cần đính chính:  
Bằng độc quyền sáng chế số: 23679, cấp ngày 14/04/2020  
Nội dung đính chính: Quốc tịch của tác giả sáng chế thứ 9  
Sai là:  
WYTHES, Martin James (US)  
Đúng là:

WYTHES, Martin James (UK)

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27400, cấp ngày 08/01/2021

Nội dung đính chính: Tên và địa chỉ của chủ Bằng độc quyền sáng chế

Sai là:

WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)

Max-Eyth-Strabe 1, 74638 Waldenburg, Germany

Đúng là:

WÜRTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)

Max-Eyth-Straße 1, 74638 Waldenburg, Germany

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27623, cấp ngày 28/01/2021

Nội dung đính chính: Tác giả của Bằng độc quyền sáng chế

Sai là:

TERBY, Zoé (FR)

Đúng là:

TEBBY, Zoé (FR)

---

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 27815, cấp ngày 24/02/2021

Nội dung đính chính: Quốc tịch tác giả của Bằng độc quyền sáng chế

Sai là:

HUSSAIN, Azlam (GB)

Đúng là:

HUSSAIN, Azlam (MY)

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449